

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.17587		1.000.000		873047.100924.152944.NGUYEN QUANG THO ung ho dong bao lu lut FT24254101700618
10/09/2024 5387.16291		35.396		020097042209101529442024SR90913517.16291. 152945.NGUYEN TRINH KHANH NGAN chuyen tien
10/09/2024 5390.17109		200.000		020097042209101529442024CIQD810557.17109 .152926.PHAM THI HUONG GIANG chung tay ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5389.17234		166.000		0200970415091015294920243eox401630.17234. 152949.Ung ho dong bao khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5218.17529		100.000		873267.100924.152947.HOANG THU PHUONG ung ho khac phuc hau qua bao so3 FT24254220196214
10/09/2024 5387.16385		21.217		0200970422091015294920246S6Z265457.16385. 152950.TRAN THU HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5189.17255		500.000		0200970405091015295020248VKG052329.1725 5.152950.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao khu vuc lu lut
10/09/2024 5241.9145		100.000		MBVCB.6993504501.chung tay ung ho dong bao mien Bac sau bao Yagi.CT tu 0371000492699 HO THI DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.17707		100.000		457358.100924.152952.Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5389.17264		200.000		020097042209101529492024HLPD915236.1726 4.152950.Xin gui mot chut tam long den ba con dong bao toi Mong dong bao duoc binh an va som khac phuc hau qua con bao so 3 Yagi
10/09/2024 5217.17686		50.000		872432.100924.152946.Ung ho dong bao lu Yagi
10/09/2024 5209.17781		1.000.000		871248.100924.152941.KHANH HANG ung ho khac phuc hau bao yagi
10/09/2024 5218.18268		325.000		496266.100924.152952.Fan nghe si Stray Kids ung ho dong bao vuot qua thien tai
10/09/2024 5212.17900		200.000		872367.100924.152944.Lavie ung ho khac phuc con bao so 3
10/09/2024 5219.17886		500.000		872500.100924.152947.Ho tro ba con lu lut mien bac
10/09/2024 5216.17961		100.000		872088.100924.152938.Ung ho cac tinh mien Bac bi anh huong cua bao Yagi
10/09/2024 5217.17968		400.000		871664.100924.152953.ung ho ba con vung bao lu
10/09/2024 5209.18421		155.555		874037.100924.152957.ung ho FT24254485288104

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.17535		500.000		020097041509101529582024xRxg401806.17535. 152958.HOANG THI BICH THU ung ho dong bao khac phuc kho khan bao Yagi
10/09/2024 5189.17500		200.000		020097041509101529572024aQYX402194.1750 0.152957.TRAN MINH DUC chuyen tien
10/09/2024 5388.16559		100.000		020097042209101529582024JLHG702194.16559 .152959.LE THI HONG HANH ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5219.18445		500.000		377660.100924.153001.UNG HO DONG BAO KHAC PHUC BAO YAGI-100924-15:29:59 377660
10/09/2024 5213.19029		400.000		874110.100924.152958.NGUYEN THI NGOC LINH chuyen FT24254298000570
10/09/2024 5220.19051		200.000		377663.100924.153001.HO TRO KHAC PHUC BAO SO 3-100924-15:29:59 377663
10/09/2024 5213.19091		2.000		711248.100924.153000.Mong moi nguoi an toan va binh an
10/09/2024 5243.9210		200.000		MBVCB.6993508881.DO TRAN TUAN ANH chuyen tien ung ho bao lut mien bac.CT tu 0041000168791 DO TRAN TUAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.9209		100.000		MBVCB.6993515934.ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 0061001147157 LUU THI VIET TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.18503		200.000		871458.100924.152947.Con xin UNG HO DONG BAO VUNG LU, cau mong binh an
10/09/2024 5078.18772		200.000		MBVCB.6993515562.BUI MY LE chuyen tien.CT tu 9375658188 BUI MY LE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.19178		1.000.000		874390.100924.153001.Annjade ung ho khac phuc bao so 3 Yagi FT24254796840230
10/09/2024 5189.17743		100.000		020097042209101530032024FGZC889112.1774 3.152955.DOAN THI LIEN UNG HO DONG BAO THIET HAI DO BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5245.9228		300.000		MBVCB.6993505062.LE THI DUYEN NTGP ctien ung ho dong bao mien bac.CT tu 0281000304233 LE THI DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.5406		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 2579535.20240910.66502579535-0915518586_P HAM QUOC HUNG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5213.19264		200.000		874667.100924.153004.Ung ho dong bao lu lut FT24254300588602
10/09/2024 5209.18608		122.000		874688.100924.153004.KHUC THI MAI ANH chuyen FT24254612268015

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.16687		50.000		020097042209101530052024DY4N671435.1668 7.153006.NGUYEN THU TRANG chuyen tien
10/09/2024 5389.16667		200.000		020097041509101530052024mPcD401942.1666 7.152957.NGUYEN THI LINH UNG HO LU LUT
10/09/2024 5161.5425		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 2580436.20240910.66502580436-0901524313_U NG HO DONG BAO MIEN BAC
10/09/2024 5389.16713		300.000		020097042209101530072024UWFD871825.167 13.152959.NGUYEN THI QUYEN chuyen tien
10/09/2024 5240.9246		200.000		MBVCB.6993509374.HA KIEU ANH chuyen tien ung ho quy thien tai.CT tu 1025127047 HA KIEU ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.9251		2.000.000		MBVCB.6993507832.Tam long nho chung suc gui dong bao mien bac som vuot qua duoc bao .CT tu 0421000519935 NGUYEN BAO TRUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.19362		100.000		458931.100924.153008.Le Thi Hong Ngan chuyen tien tu Viettel Money
10/09/2024 5216.18654		2.000.000		063536.100924.153006.NGUYEN TRI DUNG chuyen tien
10/09/2024 5078.18811		200.000		MBVCB.6993509439.TRAN HAI VAN chuyen tien ung ho nguoi dan bi anh huong bao Yagi. Mong mn binh an!.CT tu 0541000341287 TRAN HAI VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.18634		100.000		548192.100924.153006.DOAN THI PHUONG HOA chuyen tien
10/09/2024 5239.9260		5.000.000		MBVCB.6993504370.HA THI MY Ung Ho cuu tro bao lut .CT tu 9301737979 HA THI MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.18675		500.000		064633.100924.153008.Nguyen Thi Anh Ngoc chuyen tien
10/09/2024 5213.19447		100.000		064630.100924.153008.Cua it long nhieu hy vong dong hanh cung ba con mien Bac.
10/09/2024 5387.17932		50.000		0200970422091015300920241XK2401650.17932 .153010.LE DINH HUNG chuyen tien
10/09/2024 5388.17984		42.000		020097042209101530112024BF7Y398792.17984 .153003.DO THAO MY chuyen tien
10/09/2024 5209.19513		200.000		873073.100924.153002.NGUYEN THI PHUC HANH Chuyen tien
10/09/2024 5387.17980		100.000		020097042209101530112024BCQU868755.1798 0.152952.NGUYEN TRUONG ANH chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.5439		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 2580812.20240910.66502580812-0973487506_L E TRAN CUONG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5241.9278		300.000		MBVCB.6993517406.ung ho dong bao gap bao lu.CT tu 0711000283119 DO THI LINH TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.18032		100.000		020097040509101530132024CWIH053514.1803 2.153013.Vietcombank:0011001932418:PHAM BICH NGOC quyen gop ung ho nguoi dan anh huong bao YG
10/09/2024 5078.18841		500.000		MBVCB.6993509424.Vu Ngoc Tu Duyen va gia dinh chung tay ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi.CT tu 0371000513420 VU NGOC TU DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.18845		300.000		MBVCB.6993515908.LE NHU Y xin chia se khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0531002555841 LE NHU Y toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.19632		3.000.000		378083.100924.153013.GIA DINH CHAU HANG NGHIA GUI CAC CO CHU VUNG BAO LU-100924-15:30:12 378083
10/09/2024 5388.16809		1.000.000		020097042209101530132024GZWD481173.168 09.152954.NGUYEN NGOC DAT chuyen tien ung ho Dong Bao Viet Nam khac phuc hau qua sau thien tai
10/09/2024 5217.19695		500.000		874171.100924.153007.LE THI TRANG khac phuc bao lu yagi
10/09/2024 5218.19706		1.000.000		875476.100924.153014.NGUYEN THI HOANG OANH ck chung tay vi mien BAC FT24254647002947
10/09/2024 5240.9290		500.000		MBVCB.6993517014.ung do dong bao mien Bac.CT tu 0171003463200 NGUYEN PHAN THAO NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.18836		15.000		875454.100924.153013.TRAN DUY HIEU chuyen FT24254831079041
10/09/2024 5215.18838		150.000		875485.100924.153014.NGUYEN PHONG NHA chuyen FT24254007041801
10/09/2024 5161.5457		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 2580951.20240910.66502580951-0369252168_K IM THU chuyen tien ho tro nguoi dan
10/09/2024 5245.9293		1.000.000		MBVCB.6993509961.HO THI MY DUNG chuyen tien giup do ba con, mong moi nguoi binh an.CT tu 0401001478637 HO THI MY DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.9293		500.000		MBVCB.6993517539.Ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 0011004357191 BUI LAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.16827		200.000		020097042209101530142024FP9J343182.16827.153015.HOANG THI HUONG ung ho mien Bac sau thiet hai do bao
10/09/2024 5189.16845		50.000		020097042209101530152024YXCK276155.16845.152956.NGUYEN ANH TUYET xin duoc gop mot phan nho be cua minh
10/09/2024 5387.16823		200.000		020097042209101530142024EFI1742294.16823.153015.BUI THI DAN TAM chuyen tien chia se cung cac tinh ngap lutmong tat ca deu binh an
10/09/2024 5220.19809		100.000		874293.100924.153010.Quyen gop cho dong bao vung bao
10/09/2024 5387.16842		300.000		020097042209101530152024LVSM355921.16842.153016.Ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5189.18166		50.000		020097042209101530172024DLKT672285.18166.152957.ung ho
10/09/2024 5219.18731		100.000		627124.100924.153000.VU TRONG THANG CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.19864		5.000		643334.100924.153018.IBFT ung ho dong bao
10/09/2024 5387.16866		200.000		020097042209101530162024GJH8291492.16866.153017.HAM THI TRA MY ung ho dong bao bi thiet hai do bao a
10/09/2024 5239.9313		100.000		MBVCB.6993508491.KHONG DIEU LINH chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao yagi.CT tu 1018617409 KHONG DIEU LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.18228		1.000.000		020097042209101530182024UYEQ587309.18228.153020.Ung ho ba con vung thien tai
10/09/2024 5214.19924		100.000		672459.100924.153019.cua it long nhieu,cau mong moi nguoi co nhieu suc khoe va binh an
10/09/2024 5244.9320		50.000		MBVCB.6993518098.chau hy vong ba con mien bac binh an.CT tu 1040045900 MAI KHANH DU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.18895		200.000		MBVCB.6993510161.CAO THI MINH TRANG chuyen tien ung ho thiet hai do bao so 3 Yagi.CT tu 1034724134 CAO THI MINH TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.19845		200.000		875734.100924.153017.TRAN THI LAN ung ho dong bao lu lut FT24254405950058

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.9323		100.000		MBVCB.6993509882.PHAN NGUYEN HUONG GIANG chuyen tien.CT tu 1046472745 PHAN NGUYEN HUONG GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.19735		300.000		392933.100924.153015.VU THI HUONG chuyen khoan
10/09/2024 5390.18295		300.000		020097041509101530222024QW5d403215.1829 5.153022.NGUYEN THI HONG THU chuyen tien
10/09/2024 5213.19948		100.000		946665.100924.153013.NGOC DUYEN Chuyen tien, mong tat ca moi nguoi Viet Nam deu binh an..
10/09/2024 5390.18354		40.000		020097042209101530222024HQU6338477.1835 4.153023.NGUYEN TRAN TAM ANH chuyen tien
10/09/2024 5217.21076		300.000		672438.100924.153023.E xin gui chut tam long den dong bao sau lu a
10/09/2024 5218.20063		50.000		874636.100924.153019.LE THU HUYEN Chuyen tien ung ho lu lut thien tai
10/09/2024 5387.18366		300.000		020097041509101530242024jO4R402744.18366. 153024.PHAM THI PHUONG THAO chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5390.16917		30.000		020097041509101530202024xwhg402662.16917 .153000.NGUYEN VO DUY KHANG Chuyen tien
10/09/2024 5214.18942		10.000		370519.100924.153018.LUONG HIEN NGOC Chuyen tien mong mn co gang vuot qua
10/09/2024 5216.19882		100.000		875787.100924.153018.Nam mo a di da phat FT24254614810716
10/09/2024 5209.21124		500.000		242636.100924.153024.Chia se bao lu mien Bac
10/09/2024 5215.20084		500.000		548736.100924.153024.Ung ho dong bao bi thien tai lu lut
10/09/2024 5387.18419		150.000		020097041509101530252024Oivy403286.18419. 153005.VI THI MINH ANH chuyen tien
10/09/2024 5387.19012		100.000		020097042209101530252024O4UD545056.1901 2.153026.Cuu tro bao so 3
10/09/2024 5215.21163		1.000.000		065671.100924.153024.Ung ho dong bao
10/09/2024 5242.9356		200.000		MBVCB.6993519022.xin ung ho dong bao. moi nguoi co gang cung nhau vuot qua kho khan.CT tu 0301000404457 NGUYEN MINH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.5534		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 0624843.20240910.66500624843-0939045954_U ng ho ba con lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.18458		50.000		020097042209101530262024Y40I226988.18458. 153027.quyen gop chia se dong hanh trong bao yagi
10/09/2024 5390.19026		100.000		020097042209101530262024K10D387562.19026 .153007.PHAM GIA LINH chuyen tien
10/09/2024 5078.18958		300.000		MBVCB.6993510011.ung ho khac phuc bao yagi.CT tu 0501000108678 VO THI LUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.21240		200.000		378510.100924.153136.RGM KFC COOP MART BIEN HOA UNG HO DONG BAO ANH HUONG BAO SO 3-100924-15:30:26 378510
10/09/2024 5217.21229		1.000.000		065426.100924.153026.DO THUY LINH chuyen
10/09/2024 5387.19013		500.000		020097041509101530262024TI5Y402789.19013. 153006.Gia dinh PhongAnh ung ho mien Bac a
10/09/2024 5244.9380		200.000		MBVCB.6993519353.Chut tam long ung ho. mong cac chien si va ba con duoc binh an.CT tu 0111000187978 NGUYEN LE NGOC THIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.9379		300.000		MBVCB.6993519373.cau mong moi nguoi vuot qua kho khan va binh an.CT tu 0031000308929 NGUYEN THI THOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.20149		300.000		876214.100924.153022.Ung ho dong bao lu lut FT24254015536840
10/09/2024 5390.18625		500.000		02009704050910153031202456PQ054400.18625 .153032.Vietcombank:0011001932418:dua it long nhieu cua nguoi con xa que huong ung ho den ba con bi anh huong boi thien tai lu lut
10/09/2024 5387.19108		50.000		020097042209101530302024D8J1256025.19108. 153031.GIANG THI PHUONG LINH chuyen tien
10/09/2024 5214.21357		1.000.000		876545.100924.153026.NGUYEN HONG NGAN TRANG chuyen FT24254093717940
10/09/2024 5017.21327		100.000		548841.100924.153029.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5189.18484		400.000		020097042209101530262024BWII101391.18484 .153028.NGUYEN NGOC HUNG chuyen tien
10/09/2024 5212.21388		500.000		065911.100924.153027.Ho tro nguoi dan bao lu
10/09/2024 5214.21391		10.000		401923.100924.153029.uh
10/09/2024 5387.18696		500.000		0200970422091015303320249ZQW752663.1869 6.153025.ung ho bao lu Mien Bac

Postal address:
 198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
 HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
 Swift : BFTV VNVX
 Website: www.vietcombank.com.vn
 Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.18695		300.000		020097041509101530342024wCcE403464.18695 .153034.LE THI TY chuyen tien uh thiet hai bao so 3
10/09/2024 5217.21480		500.000		874834.100924.153024.TRAN THI BAO TRAN Chuyen tien ho tro ba con Mien Bac trong Bao,Lu so 3 2024
10/09/2024 5078.19009		100.000		MBVCB.6993518784.Ung ho bao lu mien Bac.CT tu 0721000554178 LE THI THU HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.21520		3.313		711343.100924.153034.Em xin cuu tro bang so tien it oi con lai ah
10/09/2024 5213.20345		1.000.000		242269.100924.153032.Van Anh Nguyen ct Mat Tran To Quoc VNBan Cuu Tro Trung Uong
10/09/2024 5243.9428		150.000		MBVCB.6993519189.ung ho dong bao sau bao yagi.CT tu 0301000391708 NGUYEN THI THANH HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.20374		3.000.000		378693.100924.153034.UNG HO MIEN BAC-100924-15:30:34 378693
10/09/2024 5241.9430		50.000		MBVCB.6993511442.BUI THI NHUNG chuyen tien.CT tu 1030342732 BUI THI NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.9424		3.000.000		MBVCB.6993510842.MANHQUAN-NGANS AN UH MIEN BAC.CT tu 0381000486146 PHAM THI THUY TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.20380		300.000		407550.100924.153035.Quyen gop khac phuc thiet hai bao yagi
10/09/2024 5214.21654		10.000		549028.100924.153035.THU THAO chuyen tien ung ho ba con khac phuc kho khan vuot qua bao yagi
10/09/2024 5387.18823		1.000.000		0200970422091015303720244B69129295.18823. 153030.HangTe ung ho khac phuc sau bao Yagi
10/09/2024 5241.9424		50.000		MBVCB.6993519993.chau xin ung ho cho ba con bao lu .CT tu 1036299019 LAI DUY BAC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.19030		500.000		MBVCB.6993511592.Mien Bac co len.CT tu 1029549455 LE QUYNH NAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.9438		20.000		MBVCB.6993511371.EXO va EXO-L Vietnam Ung ho dong bao bi thiet hai do con bao Yagi.CT tu 1016516380 TRIEU THI MINH HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.9441		300.000		MBVCB.6993511279.NGUYEN THI PHUONG THAO ung ho dong bao lu lut mien bac.CT tu 0101001207607 NGUYEN THI PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.21769		200.000		877264.100924.153037.Ung ho dong bao mua bao lu FT24254975040070
10/09/2024 5220.21781		1.000.000		877280.100924.153037.Gia dinh Tom Jerry ung ho cac tinh bao lu FT24254717484709
10/09/2024 5209.21788		500.000		378815.100924.153142.HO TRO MIEN BAC-100924-15:30:38 378815
10/09/2024 5239.9451		50.000		MBVCB.6993519437.sv nam nhât TRAN THI A NA ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi.CT tu 1047302611 TRAN THI A NA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.21803		100.000		549127.100924.153038.Em Thuy ND ung ho ba con anh huong bao Yagi mong moi nguoi som vuot qua kho khan
10/09/2024 5219.20464		500.000		877423.100924.153038.Ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3 Yagi FT24254996294250
10/09/2024 5017.20472		200.000		877437.100924.153039.Ung ho dong bao lu lut FT24254438097225
10/09/2024 5218.20451		6.000		461190.100924.153036.UNG HO BA CON VUNG LU LUT
10/09/2024 5388.18810		100.000		020097041509101530362024m8aY403512.18810 .153030.LAM THI HUONG chuyen tien dong gop ung ho nhan dan bi anh huong do bao yagi
10/09/2024 5189.19314		200.000		020097042209101530402024ZBL7129800.19314 .153041.PHAM BAO HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5214.21871		200.000		877512.100924.153039.Ung ho cac tinh bao lut FT24254957739804
10/09/2024 5209.20477		40.000		461552.100924.153039.Hien tai tk chau con dung 90k chau chi co chut nay mong giup ich dc cho mn a
10/09/2024 5219.20499		1.000.000		877525.100924.153039.TRAN THI NGA UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 FT24254430306487
10/09/2024 5212.20539		10.000		461741.100924.153041.VU NGOC THUY chuyen tien
10/09/2024 5209.20545		500.000		877675.100924.153041.Ung ho MTTQ cuu tro dong bao mien Bac FT24254023019749

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.20023		100.000		0200970422091015304320248WWF532604.200 23.153044.gui chut long den ba con thiet hai
10/09/2024 5240.9478		200.000		MBVCB.6993520069.NGUYEN THANH MINH chuyen tien ung ho cuu tro dong bao vung lu bao yagi.CT tu 1014376469 NGUYEN THANH MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.22013		100.000		643802.100924.153044.IBFT Con xin ung ho it tam long den nguoi dan khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5215.22019		50.000		549326.100924.153045.NGUYEN THI PHUONG THAO chuyen tien
10/09/2024 5209.21994		500.000		242561.100924.153043.UNG HO DONG BAO KHAC PHUC BAO YAGI
10/09/2024 5217.20611		500.000		264142.100924.153044.PHAM THU TRANG chuyen tien
10/09/2024 5078.19085		500.000		MBVCB.6993512108.ung ho.CT tu 1034818695 NGUYEN HUYNH NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.20097		200.000		020097042209101530452024HD8W966333.200 97.153038.NG
10/09/2024 5189.20113		2.000.000		020097041509101530472024cyD9403785.20113 .153047.gia dinh o phu quoc ung ho dong bao mien bac than yeu
10/09/2024 5220.21936		200.000		672989.100924.153042.Le Anh ung ho lu lut
10/09/2024 5218.22123		500.000		877979.100924.153045.Nguyen Dat ung ho dong bao vung bao, lu FT24254293334461
10/09/2024 5218.21978		200.000		877827.100924.153043.PHAN VAN DAI chuyen FT24254064943826
10/09/2024 5017.22157		2.000.000		386825.100924.153046.VO CHONG TUAN TAM THAN GUI DONG BAO
10/09/2024 5220.22117		200.000		877951.100924.153044.DANG TRANG THY Hi vong moi nguoi deu binh an FT24254118069546
10/09/2024 5220.22171		50.000		876577.100924.153043.NGUYEN THI LAN PHUONG ung ho khac phuc bao lu lut
10/09/2024 5241.9506		500.000		MBVCB.6993521539.HUYNH THI CAM TIEN ung ho khac phuc bao so 3.CT tu 1030264843 HUYNH THI CAM TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.20244		1.000.000		020097042209101530492024VIK4852089.20244. 153050.sua dua banh mi 3 ban nho ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5220.22219		500.000		673186.100924.153049.NGUYEN THI VOI chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.20249		200.000		020097040509101530502024SRF5055381.20249 .153030.Vietcombank:0011001932418:gd SonLan ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3 gay ra
10/09/2024 5389.20268		1.000.000		0200970422091015305020247NE2139385.20268 .153031.NGO THI BE chuyen tien ung ho mien bac khac phuc bao lu
10/09/2024 5217.20788		5.000.000		878255.100924.153048.BUI THI THU THUY ung ho bao YAGI FT24254539274309
10/09/2024 5220.20813		300.000		878537.100924.153051.ung ho dong bao bi bao lu FT24254466509601
10/09/2024 5389.20236		200.000		020097042209101530492024U2E9295463.20236 .153050.LUONG THI LINH NGA chuyen tien
10/09/2024 5078.19142		100.000		MBVCB.6993512630.LE NGUYEN NGOC TRAN chuyen tien.CT tu 9707255912 LE NGUYEN NGOC TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.22378		15.000		462669.100924.153051.Tran Phuong Nhi
10/09/2024 5017.22465		200.000		644586.100924.153054.IBFT ung ho dan qua bao yagi
10/09/2024 5216.22337		500.000		379202.100924.153155.UH MIEN BAC - MONG MN BINH AN-100924-15:30:50 379202
10/09/2024 5220.22440		1.000.000		878709.100924.153053.DO THI NHUNG chuyen tien khac phuc bao so 3 FT24254689916755
10/09/2024 5245.9542		128.000		MBVCB.6993522549.mien bac oi co len.CT tu 1042721088 VU THANH CONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.20382		200.000		020097042209101530542024044K633061.20382. 153055.HO DANG THANH HO chuyen tien
10/09/2024 5161.5651		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 2584436.20240910.66502584436-0898481841_C on Xin gui chut qua den ba con vung bao mong nguoi dan vuot qua
10/09/2024 5244.9548		500.000		MBVCB.6993522424.PHAM ANH LUC chuyen tien.CT tu 0911000038865 PHAM ANH LUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.22517		2.000.000		878787.100924.153054.MAI THI HONG THAM ung ho Dong Bao bi bao lu thiet hai sau con bao YAGI FT24254263956060
10/09/2024 5220.22424		200.000		549525.100924.153054.Chua se dong bao Mien Bac
10/09/2024 5212.22503		100.000		875899.100924.153046.DAO NGOC HA Chuyen tien ung ho bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.22282		100.000		878466.100924.153050.Gia An Gia Han VP FT24254717485690
10/09/2024 5017.20763		300.000		549448.100924.153051.Mong Viet Nam vuot qua Toi yeu Viet Nam
10/09/2024 5217.22512		2.000.000		878796.100924.153054.Gia dinh Hai Lien ung ho ba con khac phuc hau qua bao lu FT24254489861787
10/09/2024 5009.78521		100.000		SHGD:17888213.DD:240910.BO:NGUYEN VO HUYEN TRAN.Remark:Vietcombank;0011001932418; NGUYEN VO HUYEN TRAN chuyen tien
10/09/2024 5219.20975		1.000.000		878878.100924.153055.NGUYEN THI MY LE chuyen ung ho dong bao bi anh huong con bao so 3 FT24254004361251
10/09/2024 5240.9556		500.000		MBVCB.6993522451.DUC KIM CUONG chuyen tien.CT tu 9941019393 DUC KIM CUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.19539		100.000		020097042209101530512024TCJJ615954.19539. 153052.DAO HUYEN TRANG ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5161.5703		30.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 1666150.20240910.66501666150-0946592418_C on lam het kha nang roi cua it long nhieu a
10/09/2024 5161.5710		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 2583881.20240910.66502583881-0949326698_N GUYEN VAN ANH ung ho vung bi thiet hai
10/09/2024 5215.23067		100.000		549668.100924.153059.gop suc cho dong bao khac phuc lu lut
10/09/2024 5217.22376		50.000		878602.100924.153052.36 TH with love FT24254298703142
10/09/2024 5209.23070		100.000		068290.100924.153058.Ho Minh chuyen tien
10/09/2024 5213.23048		1.000.000		644054.100924.153058.IBFT mot chut dong gop mong cho tat ca moi nguoi binh an
10/09/2024 5389.20482		100.000		02009704220910153057202426GD834810.20482 .153058.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5388.20568		90.000		020097042209101530592024NYX3718484.2056 8.153100.HOANG ANH DAO ung ho chia se kho khan voi ba con khac phuc hau qua bao Yagi mong tat ca moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5388.20541		100.000		020097042209101530582024DZRE689315.2054 1.153059.ung ho khac phuc hau qua bao lu
10/09/2024 5216.23156		50.000		236838.100924.153101.VU THI KIEU TRINH CHUYEN TIEN
10/09/2024 5215.22820		500.000		877103.100924.153051.BUI HONG HA Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.19788		100.000		0200970405091015310120244H7C055944.19788 .153101.Vietcombank:0011001932418:BUI THI LUU chuyen tien ung ho bao so3
10/09/2024 5390.19790		100.000		020097042209101531002024JPNG330696.19790 .153101.BUI HONG MAI chuyen tien
10/09/2024 5209.22802		1.000.000		877065.100924.153050.MAI NHAT LINH Chuyen tien
10/09/2024 5213.22827		3.000.000		068465.100924.153101.Cuu tro lu lut
10/09/2024 5219.22854		300.000		496362.100924.153102.ISL20240910153102073- Ung ho cuu tro mien Bac
10/09/2024 5213.22894		50.000		878128.100924.153058.CAM HOANG CAM TU ung ho dong bao khac phuc sau bao
10/09/2024 5389.20694		500.000		020097042209101531032024CFOW283198.206 94.153104.UNG HO DONG BAO LU LUT
10/09/2024 5209.22947		500.000		879631.100924.153104.LE HOANG VIET ho tro dong bao cac tinh bi thiet hai FT24254710436800
10/09/2024 5390.20720		100.000		020097042209101531042024KWIV258691.2072 0.153105.NGUYEN PHUONG THAO chuyen tien
10/09/2024 5216.22958		100.000		069179.100924.153103.Doan Ngoc Hien Phuong chuyen tien
10/09/2024 5220.22933		1.000.000		879625.100924.153104.Mong tat ca moi nguoi binh an FT24254100540079
10/09/2024 5212.22977		100.000		878131.100924.153058.MAI KIEN HOANG Chuyen tien
10/09/2024 5217.22871		300.000		379489.100924.153103.UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI-100924-15:31:02 379489
10/09/2024 5388.20740		300.000		020097040509101531052024IF66056175.20740. 153045.Vietcombank:0011001932418:tran thi quynh nhu ung ho dong bao vung lu mong som vuot qua dc
10/09/2024 5218.22984		200.000		877487.100924.153100.ung ho dong bao thiet hai bao yagi
10/09/2024 5390.20733		200.000		0200970415091015310520249lpb405215.20733. 153105.NGUYEN HOANG DUNG chuyen tien
10/09/2024 5017.24049		500.000		875961.100924.153047.LE TIEN DUNG Chuyen tien
10/09/2024 5017.24034		50.000		146714.100924.153106.Chau bui minh chinh giup do ba con mua lu mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5216.24082		500.000		069784.100924.153107.Than Yen Nhu ung ho dong bao,mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5241.9628		13.000		MBVCB.6993513473.TRAN THI BICH DAO chuyen tien.CT tu 1037594670 TRAN THI BICH DAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.9628		30.000		MBVCB.6993524348.DANG HONG PHONG chuyen tien.CT tu 1031745519 DANG HONG PHONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.19260		500.000		MBVCB.6993523374.DOAN BICH THU ung ho mien Bac sau bao Yagi.CT tu 0841000044323 DOAN BICH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.20858		200.000		020097042209101531082024J2O6816062.20858.153109.Gia dinh ong ba Ng Hong Dan va Ng Thi Liem ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5387.20878		50.000		020097041509101531092024FqyI404955.20878.153109.Nhan vien cong ty Ninh Duong story ung ho nhan dan chong bao lu
10/09/2024 5209.24165		100.000		301147.100924.153110.VU MINH LUYEN UNG HO VUOT BAO YAGI
10/09/2024 5388.20911		100.000		020097042209101531092024LE1P222100.20911.153110.NGUYEN THANH SUU chuyen tien
10/09/2024 5245.9643		50.000		MBVCB.6993513672.ho tro ba con vung bao.CT tu 1049178605 LE NGOC ANH THY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.23460		500.000		879888.100924.153107.Xin gop chut tam long ve dong bao mien Bac khac phuc lu lut sau bao FT24254394609775
10/09/2024 5161.5775		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66502668469.20240910.66502668469-0763806618_H o tro dong bao
10/09/2024 5161.5778		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66501794201.20240910.66501794201-0845541760_h o tro dong bao mien Bac
10/09/2024 5390.21068		500.000		0200970415091015311320249Ngz405570.21068.153113.ung ho cac tinh bi thiet hai do bao lu
10/09/2024 5220.23600		200.000		645232.100924.153113.IBFT ung ho lu lut
10/09/2024 5215.24259		100.000		879967.100924.153107.NJK ung ho chia se voi nguoi dan vung bao lu mong moi nguoi binh an FT24254101974731
10/09/2024 5017.24407		200.000		880510.100924.153115.hdv Van Lang chuyen tien ung ho dong bao mien bac mua bao lu FT24254784825690
10/09/2024 5242.9671		10.000.000		MBVCB.6993524794.LINH CUA ung ho khac phuc bao.CT tu 0921000713774 NGUYEN THI MY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.22046		1.000.000		020097042209101531152024UFB0648557.22046.153116.ung ho bao lut mien bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.24416		500.000		880520.100924.153115.Ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao Yagi FT24254059331477
10/09/2024 5390.21145		500.000		0200970422091015311520243HBC462061.2114 5.153117.NGUYEN NGOC HUYEN ung ho ba con vung lu lut
10/09/2024 5214.24446		500.000		877718.100924.153106.quyen gop chia se cuu ho cuu nan bao lu yagi
10/09/2024 5241.9679		200.000		MBVCB.6993525164.TRAN MINH DUC ung ho khac phuc hau qua bao YAGI.CT tu 0531002560603 TRAN MINH DUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.19330		300.000		MBVCB.6993524840.Mong dong bao duoc binh an.CT tu 1045514255 NGUYEN THI HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.9686		100.000		MBVCB.6993524213.Ho tro lu lut .CT tu 1026334062 LE HUYNH NHUT MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.21174		200.000		0200970422091015311720241SIZ497428.21174.153109.NGUYEN LAN NHI chuyen tien ung ho khac phuc Yagi
10/09/2024 5245.9688		123.000		MBVCB.6993523604.TRAN QUOC TRUNG chuyen tien.CT tu 0321000667508 TRAN QUOC TRUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.24462		50.000		550243.100924.153117.CAO KHANH LINH chuyen tien
10/09/2024 5215.23770		100.000		880688.100924.153118.PHAM HUE ANH ung ho cac tinh thanh bi thiet hai do con bao Yagi FT24254241800054
10/09/2024 5218.24508		1.000.000		880710.100924.153118.VU NGOC SON chuyen tien ung ho dong bao lu lut FT24254275035928
10/09/2024 5219.23773		200.000		296076.100924.153118.Nguyen Ai Tran ung ho dong bao gap thien tai bao Yagi
10/09/2024 5209.24469		2.000.000		880544.100924.153115.Truong Bich Ngoc chia se voi dong bao vung lu phia Bac FT24254003434322
10/09/2024 5212.23820		50.000		465230.100924.153119.Do Tuan Hiep tu Liobank
10/09/2024 5213.23827		200.000		645027.100924.153119.IBFT NGUYEN THI DIEM CHI chuyen tien
10/09/2024 5389.22206		2.000.000		020097042209101531202024WVQH886054.22206.153121.NGUYEN VAN TRONG ung ho bao so 3 Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.21252		90.000		020097041509101531212024Ip2b406054.21252. 153101.PHAM THI MONG TUYEN chuyen tien giup dong bao khac phuc hau qua a
10/09/2024 5216.23817		100.000		880799.100924.153119.MAI HONG NGOC ung ho nan nhan bao FT24254449750033
10/09/2024 5388.22214		300.000		020097041509101531212024IWep406062.22214 .153121.VU VAN TUAN Chuyen tien
10/09/2024 5241.9710		50.000		MBVCB.6993525380.NGUYEN THAO VAN chuyen tien ung ho mien bao lut, mong moi nguoi binh an.CT tu 1018970110 NGUYEN THAO VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.24638		21.300		880953.100924.153120.PHAM THI THANH HOA ung ho nguoi dan vung bao Yagi FT24254439358577
10/09/2024 5189.22248		137.298		020097042209101531182024MDDY166354.222 48.153114.chau gui it mong moi nguoi an toan vuot qua a
10/09/2024 5216.23646		200.000		877644.100924.153104.mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5387.22286		50.000		020097041509101531242024eGk0405909.22286. 153124.DUONG VAN NGHIA chuyen tien
10/09/2024 5189.22224		250.000		020097042209101531202024HEKC864041.2222 4.153113.UNG HO KHAC PHUC HAU QUA CAC TINH BI ANH HUONG BAO YAGI
10/09/2024 5216.24708		500.000		879121.100924.153116.LE THI NHUNG UNG HO CAC TINH BAO LU
10/09/2024 5161.5867		23.324		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 2669585.20240910.66502669585-0354560075_D OAN THI THU LINH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5390.22402		200.000		02009704220910153126202437JK248601.22402. 153107.Ung ho dong bao bi bao lu lut
10/09/2024 5189.21415		500.000		0200970422091015312620246PSQ667527.21415 .153128.NGUYEN THI HONG chuyen tien
10/09/2024 5387.21416		200.000		020097040509101531282024VAGZ057325.2141 6.153128.Vietcombank:0011001932418:ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5078.19417		500.000		MBVCB.6993525974.mong mn deu binh an vuot qua thien tai.CT tu 0071000851207 TRAN THI THUY VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.24844		1.000.000		881479.100924.153127.Ung ho cuu tro lu lut - A di da Phat FT24254035849758
10/09/2024 5244.9752		200.000		MBVCB.6993515131.NHAN DANG HAI KIEU chuyen tien.CT tu 1044814053 NHAN DANG HAI KIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.21326		1.000.000		020097042209101531232024C6AX491567.2132 6.153124.ung ho khac phuc thien tai
10/09/2024 5243.9755		200.000		MBVCB.6993525512.VIEM THI CHUC chuyen tien ung ho lu lut.CT tu 0081001279822 VIEM THI CHUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.24938		100.000		880088.100924.153123.DO THI THU HA Chuyen tien
10/09/2024 5389.22511		50.000		0200970422091015313020248JZF717415.22511. 153111.NGHIEM THI THU TRANG chuyen tien
10/09/2024 5387.21467		20.000		0200970415091015312920249rip406251.21467.1 53129.ung ho dong bao anh huong bao so 3
10/09/2024 5387.21508		200.000		020097042209101531302024GHB4962719.2150 8.153132.TRAN THI HAI ANH mong rang Mien Bac cua toi vuot qua giai doan kho khan nay
10/09/2024 5389.22559		30.000		020097042209101531322024VBUL101237.2255 9.153132.cua it long nhieu do con chua lam gi ra tien. mong ba con mien bac co gang vuot qua mua lu
10/09/2024 5078.19441		200.000		MBVCB.6993526044.HUA NGUYEN QUOC VIET chuyen tien.CT tu 1030600102 HUA NGUYEN QUOC VIET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.9780		250.000		MBVCB.6993526380.Ung ho sau bao Yagi.CT tu 1018123347 TRAN NGUYEN NGOC THUY TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.26067		1.000.000		881612.100924.153128.TRAN THI THU HOAI ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do con bao so 3 FT24254375169783
10/09/2024 5216.25241		50.000		879675.100924.153129.LE THI HOANG LINH Chuyen tien
10/09/2024 5219.26091		100.000		881847.100924.153130.Ngo Quynh Chi chuyen tien FT24254552494088
10/09/2024 5220.26111		300.000		932653.100924.153134.NGUYEN THI NGOC HUYEN chuyen tien ung ho nguoi dan Mien Bac lu luc, ma GD 248775608
10/09/2024 5214.26209		200.000		072160.100924.153135.Ung Ho
10/09/2024 5220.25296		100.000		882130.100924.153133.LE THI TOAN ung ho dong bao lu lut a FT24254957700808
10/09/2024 5220.26229		200.000		879774.100924.153132.LUONG HA HAI CHAU Ung ho dong bao cac tinh tp bi thiet hai do bao yagi Viet Nam co len

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.5946		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 2139587.20240910.66502139587-0393938472_T hu Ha ung ho dong bao mua bao lu
10/09/2024 5242.9807		500.000		MBVCB.6993527606.NGUYEN QUANG HUY chuyen tien ung ho phong chong lu lut.CT tu 9967086589 NGUYEN QUANG HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.21638		200.000		020097041509101531372024eU5O406427.21638 .153117.DAM THI LAM OANH ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5389.22711		100.000		020097041509101531372024HLaE406437.22711 .153138.mong moi nguoi vuot qua kho khan
10/09/2024 5390.21653		200.000		020097042209101531362024CADM291236.216 53.153138.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5388.22574		25.000		0200970422091015313220248TS1926597.22574. 153133.DUONG TIEN DUNG chuyen tien
10/09/2024 5387.21656		20.000		020097042209101531372024HQZV354077.2165 6.153138..
10/09/2024 5209.25375		500.000		882379.100924.153137.NGUYEN THI BAO LINH chuyen FT24254506452122
10/09/2024 5189.21643		100.000		020097042209101531362024SZN5275205.21643 .153117.Chuyen tien ung ho cac tinh thanh pho thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5218.26301		200.000		496658.100924.153138.Sent by Huynh Thi Thanh Hoa from my Timo
10/09/2024 5220.26309		150.000		877580.100924.153103.THACH THI CHANG gui it tam long den dong bao cua minh
10/09/2024 5390.21678		30.000		0200970422091015313520240Q9V949658.21678 .153139.BUI NGOC MINH CHAU chuyen tien
10/09/2024 5243.9822		1.000.000		MBVCB.6993535875.Khanh Linh.CT tu 1032929361 NGUYEN CONG TY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.26352		99.000		072367.100924.153139.Tran Kim Ngan chuyen tien
10/09/2024 5217.25451		300.000		882576.100924.153139.NGUYEN THI THU HIEN chuyen FT24254438500096
10/09/2024 5017.25443		5.000		467031.100924.153140.Nguyen Huy Cuong xin dong gop vao quy cuu tro
10/09/2024 5219.25459		2.000.000		882604.100924.153140.NGUYEN GIAO CHI chuyen gui dong bao bi lu lut FT24254023023122
10/09/2024 5241.9835		52.000		MBVCB.6993528079.An Pham cuu tro dong bao .CT tu 0281000582494 PHAM NGUYEN KIEU AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.22832		100.000		020097042209101531402024MG9Q941004.2283 2.153142.NGUYEN VU MY DUYEN ung ho mat tran to quoc
10/09/2024 5387.21711		30.000		020097042209101531392024CMTJ583492.2171 1.153140.ung ho sau bao yagi
10/09/2024 5217.25489		1.000.000		882710.100924.153141.Nam Mo A Di Da Phat. Cau mong binh an den moi nguoi FT24254290108874
10/09/2024 5243.9843		100.000		MBVCB.6993536249.Ho tro dong bao bi anh huong boi bao so 3.CT tu 1016341030 HUYNH THI THANH HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.26441		2.000		711525.100924.153142.LAM NHAT TIEN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5387.22885		200.000		020097041509101531432024cb8d406927.22885. 153123.TRAN THI HOAI BICH Chuyen tien
10/09/2024 5209.25520		200.000		882853.100924.153143.PHAM NGOC LINH chuyen tien ung ho bao so 3 FT24254757347498
10/09/2024 5218.26466		200.000		879698.100924.153130.ung ho dong bao bi bao lu
10/09/2024 5217.25493		300.000		380669.100924.153141.VO THI MY HUONG UNG HO DONG BAO MIEN BAC CHIU ANH HUONG CON BAO SO 3-100924-15:31:41 380669
10/09/2024 5213.26486		100.000		072580.100924.153143.Tran Ha Trang chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5212.25362		100.000		879751.100924.153131.LE VU TU LINH Chuyen tien ung ho ba con sau bao yagi
10/09/2024 5216.26514		200.000		880735.100924.153139.VU THI OANH Chuyen tien ung ho vung bao lu
10/09/2024 5213.25559		200.000		880229.100924.153127.NGUYEN THI DIEM LOC Chuyen tien ung ho mien Bac
10/09/2024 5389.22927		1.000.000		0200970422091015314320247RCU228011.2292 7.153124.VAN THI YEN chuyen tien ung ho khac phuc sau bao
10/09/2024 5387.21793		200.000		02009704220910153143202430JD800332.21793. 153144.Ung ho dong bao bi anh huong bao lu
10/09/2024 5219.25488		200.000		882708.100924.153141.Embe Cam Xoai ung ho lu lut mien Bac FT24254292680321
10/09/2024 5242.9855		200.000		MBVCB.6993527037.Quyen gop ung ho dong bao trong dot bao Yagi.CT tu 1043183078 TU NGUYEN CAT TUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.9865		300.000		MBVCB.6993527400.TRAN MAI ANH chuyen tien ung ho .CT tu 0851000038336 TRAN MAI ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.21869		50.000		020097042209101531462024C4JD164626.21869 .153147.NGUYEN DUY KHANH chuyen tien
10/09/2024 5387.23035		400.000		020097041509101531472024iksu407571.23035. 153147.mong moi nguoi binh an va vuot qua con kho khan
10/09/2024 5390.23040		500.000		0200970415091015314820241fDR407190.23040. 153128.PHAM PHUONG NAM va LE LINH CHI ung ho ba con vung bao lu
10/09/2024 5244.9873		300.000		MBVCB.6993527412.NGUYEN TIEN DAT chuyen tien.CT tu 0561000611545 NGUYEN TIEN DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.9876		2.000.000		MBVCB.6993528523.Gui chut tam long nho khac phuc bao Yagi mong ba con vuot qua duoc kho khan.CT tu 1033420161 NGUYEN THI QUYNH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.9882		3.000.000		MBVCB.6993528820.Ho tro dong bao khac phuc hau qua sau con bao so 3.CT tu 0301000411190 BUI LAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.25685		200.000		380881.100924.153148.UNG HO CUU TRO BA CON MIEN BAC-100924-15:31:47 380881
10/09/2024 5161.6001		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 2673396.20240910.66502673396-0817311068_U ng ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5213.25720		10.000.000		879761.100924.153131.NGUYEN MINH TRANG UNG HO DONG BAO SAU CON BAO SO 3
10/09/2024 5214.26713		100.000		880845.100924.153142.HOANG THI THU THAO Chuyen Tien Khac Phuc Sau Hau Qua Bao Yagi
10/09/2024 5213.25628		100.000		880737.100924.153139.nhan dan Viet Nam mai truong ton
10/09/2024 5078.19577		50.000		MBVCB.6993528873.HUYNH THI QUYNH NHU chuyen tien.CT tu 1015189095 HUYNH THI QUYNH NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.25753		100.000		073881.100924.153150.Tran Thuy ung ho khac phuc thiet hai sau bao yagi
10/09/2024 5215.26770		1.000.000		246179.100924.153149.ung ho dong bao mien Bac bao yagi
10/09/2024 5216.25668		100.000		073224.100924.153147.Ho tro dong bao khac phuc bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.25771		66.585		883375.100924.153148.LE THI KY DUYEN chuyen FT24254020152407
10/09/2024 5216.26868		50.000		073952.100924.153151.Ngo Trung Tinh chuyen tien
10/09/2024 5390.23191		500.000		020097040509101531532024SMGL058626.2319 1.153133.Vietcombank:0011001932418:Bao Ngan gui ung ho khac phu bao so 3 Yagi
10/09/2024 5390.23195		200.000		020097041509101531532024eWbh407731.2319 5.153144.ung ho nguoi dan thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5218.26890		200.000		073987.100924.153152.NGUYEN THI THU HUONG chuyen tien
10/09/2024 5216.25816		500.000		381004.100924.153152.UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI-100924-15:31:52 381004
10/09/2024 5244.9912		50.000		MBVCB.6993537054.hy vong dieu nho noi cua em co the giup duoc moi nguoi phan nho, chuc moi nguoi binh an a..CT tu 9858828277 VO NGOC KHANH UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.9912		50.000		MBVCB.6993529348.NGUYEN THI THANH NHAN chuyen tien.CT tu 1029116845 NGUYEN THI THANH NHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.9918		100.000		MBVCB.6993537264.VO NGO THANH NGAN ung ho nguoi dan vung bao yagi.CT tu 1039550396 VO NGO THANH NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.26943		500.000		551327.100924.153154.gia dinh minh ung ho cuu tro bao lu VN
10/09/2024 5220.26999		100.000		883757.100924.153153.DAO THI VAN ANH FT24254764030020
10/09/2024 5212.27096		10.000.000		245710.100924.153156.Chung tay gop suc cho cong dong
10/09/2024 5245.9939		1.000.000		MBVCB.6993529301.cua it long nhieu gui den ba con vung lu lut.CT tu 1012533579 NGUYEN THI PHAN NGHINH TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.23363		200.000		02009704220910153157202458H3608122.23363. 153150.TANG THI THUY DUONG ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5245.9948		100.000		MBVCB.6993529779.cung dong bao khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0401001438187 NGUYEN TUONG VI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.23207		50.000		020097042209101531522024F1PS747945.23207. 153153.ung ho mien trung
10/09/2024 5215.28022		200.000		884217.100924.153158.Thieu Thi Hong Van Ung Ho dong bao bi anh huong bao Yagi FT24254753278853
10/09/2024 5387.24182		100.000		020097041509101532002024XFFh407935.24182 .153200.NGUYEN DUY TAN chuc binh an den moi nha
10/09/2024 5220.27240		65.476		074863.100924.153159.Dang Thi Cuc chuyen tien
10/09/2024 5216.28074		100.000		381198.100924.153202.UNG HO DONG BAO-100924-15:32:00 381198
10/09/2024 5389.24202		400.000		0200970422091015320020249ZXI369013.24202. 153201.Cuu tro dong bao bi bao lut
10/09/2024 5389.23489		300.000		020097042209101532012024TCM3930101.2348 9.153202.LE THI THAO ANH chuyen tien khac phuc thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5189.24245		100.000		02009704220910153201202422W3960894.2424 5.153154.ho tro ba con
10/09/2024 5212.27369		200.000		884491.100924.153202.Ung ho dong bao bi anh huong boi con bao so 3 FT24254146709520
10/09/2024 5218.27395		300.000		381298.100924.153203.UNG HO DONG BAO MIEN BAC. MONG DEN TAY DONG BAO CAN HO TRO-100924-15:32:03 381298
10/09/2024 5161.6061		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 2672211.20240910.66502672211-0832221999_ M8TE Cafe quyen gop khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5390.23542		100.000		020097041509101532042024Dzmr408035.23542. 153155.gui ich tam long cuu tro dong bao do bao YAGI gay ra
10/09/2024 5218.28193		1.000.000		882398.100924.153156.VU HUONG QUYNH Chuyen tien xin giup do moi nguoi
10/09/2024 5215.28211		200.000		075067.100924.153204.gia dinh Chien Linh Khoa, Vinh Phuc ung ho khac phuc thien tai
10/09/2024 5239.9987		1.000.000		MBVCB.6993528746.UNG HO DONG BAO LU LUT.CT tu 1039745289 DAU THI PHUONG TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.24231		200.000		020097041509101532022024UP22407991.24231 .153202.NONG THI BIEN chuyen tien
10/09/2024 5017.28243		400.000		074972.100924.153202.Con gui chut tam long nho den ba con Co bac
10/09/2024 5242.9995		100.000		MBVCB.6993536966.ung ho dong bao bao lu.CT tu 1043499419 NGUYEN THI NGOC MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.24313		2.000		020097040509101532062024CMSV059303.2431 3.153146.Vietcombank:0011001932418:.
10/09/2024 5388.24306		100.000		020097042209101532042024X1Z6114354.24306 .153205.DONG PHAT TAI chuyen tien
10/09/2024 5189.24307		200.000		020097041509101532052024TVZT408566.2430 7.153205.NGUYEN VAN NHAN Chuyen tien ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5244.10001		100.000		MBVCB.6993538148.BUI QUYNH PHUONG ung ho khac phuc bao yagi.CT tu 9979741887 BUI QUYNH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.23619		1.000.000		020097040509101532062024UVUW059328.236 19.153206.Vietcombank:0011001932418:PHA M YEN KHOA UNG HO DONG BAO KHAC PHUC BAO SO 3
10/09/2024 5242.10009		1.000.000		MBVCB.6993537188.NGUYEN THI THU ung ho dong bao phía Bac bi anh huong thien tai.CT tu 7989387762 NGUYEN THI THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.23689		100.000		020097041509101532092024sRNT408153.2368 9.153209.phimboyloveCFS ung ho khac phuc sau con bao so 3
10/09/2024 5390.24244		100.000		020097042209101532012024RGF5153965.24244 .153143.MAI PHUONG LINH chuyen tien
10/09/2024 5017.27558		200.000		156166.100924.153207.LAM HOANG NHI chuyen tien
10/09/2024 5219.28320		1.000.000		624505.100924.153209.Nguyen Thanh Teo ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5390.23710		100.000		0200970422091015320820241OLW431362.2371 0.153210.cuu tro
10/09/2024 5219.28369		200.000		882663.100924.153203.TRAN THI ANH THU ung ho nguoi dan vung bao Yagi
10/09/2024 5240.10030		100.000		MBVCB.6993538421.NGUYEN HUYEN TRANG chuyen tien BAO LUT.CT tu 0491001911555 NGUYEN HUYEN TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.24441		100.000		020097042209101532102024E351793667.24441. 153151.ung ho lu lut
10/09/2024 5218.27674		100.000		387767.100924.153210.UNG HO DONG BAO LU LUT
10/09/2024 5017.27653		200.000		381458.100924.153252.MONG TAT CA MOI NGUOI DEU BINH AN-100924-15:32:09 381458
10/09/2024 5209.27680		300.000		075867.100924.153210.Eric (Vu Van Than) Ung ho dong bao bao so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.24336		1.000.000		0200970422091015320620246EG5204345.24336. 153207.Hoang Yen Hung Yen ung ho
10/09/2024 5241.10036		100.000		MBVCB.6993531596.ung ho ba con chong bao lu.CT tu 0521000724129 HOANG THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.10038		1.000.000		MBVCB.6993538365.Ung ho Mien Bac than yeu.CT tu 1012361547 TRAN THI CAM HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.27670		5.000.000		883034.100924.153206.gia dinh Huyen Tuyen Minh Quan mong ba con mien Bac vuot qua kho khan
10/09/2024 5189.24447		500.000		020097042209101532112024QLH1941720.2444 7.153151.NGUYEN THI THUY chuyen tien
10/09/2024 5218.28379		30.000		647090.100924.153209.IBFT HO TRUNG NI chuyen tien
10/09/2024 5216.27726		200.000		885192.100924.153211.Ung ho mien bac FT24254023025490
10/09/2024 5388.24480		2.000.000		020097042209101532122024A2X123199.2448 0.153213.GIAP THI UYEN gop mot chut suc nho be khac phuc lai hau qua cua bao Yagi
10/09/2024 5161.6100		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 2676688.20240910.66502676688-0852488002_N GUYEN THU PHUONG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5214.28496		200.000		882584.100924.153201.Ung ho dong bao mien Bac gap bao, lu
10/09/2024 5209.27815		1.000.000		882984.100924.153210.Gia dinh Dung Thanh ung ho dong bao do bao
10/09/2024 5389.24434		250.000		0200970422091015321020247ZJX724157.24434 .153151.DAO HOANG NHAT chuyen tien cuu tro thien tai do bao
10/09/2024 5219.27821		200.000		885382.100924.153213.CHU THI THAO ung ho dong bao lu lut bao Yagi FT24254205940713
10/09/2024 5189.24539		2.000.000		0200970422091015321520247QW8582701.2453 9.153216.VU QUANG VINH ung ho dong bao chiu anh huong bao lu
10/09/2024 5212.28546		300.000		884092.100924.153213.Mot chut tam long ung ho dong bao vuot qua bao lu a
10/09/2024 5189.24547		100.000		0200970422091015321520242ZST845289.24547 .153216.cha Thanh me Huong BHCTAG dong gop
10/09/2024 5218.27867		10.000		469781.100924.153215.ung ho dong bao vuot qua bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.27870		200.000		883163.100924.153209.HA THI HOANG OANH ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi
10/09/2024 5390.23946		1.000.000		020097042209101532162024BW4N354967.2394 6.153217.LE VAN DUC chuyen tien ung ho cuu tro dong bao mien Bac khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5214.27894		2.000.000		076159.100924.153216.TRAN LE MINH HIEN ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5209.28608		50.000		885597.100924.153216.ung ho dong bao FT24254189865572
10/09/2024 5389.24596		100.000		0200970422091015321720243FCA978323.2459 6.153218.Ung ho lu lut mien Bac
10/09/2024 5078.19798		100.000		MBVCB.6993532432.NGO HONG ANH chuyen tien.CT tu 0611001988338 NGO HONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.29020		200.000		552103.100924.153220.Ung ho cac tinh TP bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5078.19818		40.000		MBVCB.6993530191.LE THI HUYNH NHU ung ho dong bao lu lut.CT tu 1035207860 LE THI HUYNH NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.10102		200.000		MBVCB.6993531447.LE CONG HOANG THY chuyen tien.CT tu 0371003904652 LE CONG HOANG THY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.29105		100.000		883423.100924.153216.giup do dong bao vung lu lut
10/09/2024 5214.29122		200.000		381869.100924.153323.UNGHODONGBAO-10 0924-15:32:21 381869
10/09/2024 5245.10110		5.000.000		MBVCB.6993532598.LE THUY NGA chuyen tien.CT tu 1031479647 LE THUY NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.25138		100.000		020097040509101532232024G58K060172.25138 .153215.Vietcombank:0011001932418:VO THI KIEU MINH ung ho bao lu
10/09/2024 5244.10113		200.000		MBVCB.6993533177.Ung ho dong bao vuot bao yagi.CT tu 0181003655211 TRUONG THI GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.28725		500.000		884049.100924.153212.ung ho bao lu
10/09/2024 5387.24719		300.000		020097041509101532242024gLLE409014.24719 .153224.ung ho dong bao bi thiet hai do con bao Yagi
10/09/2024 5218.28800		5.000		077017.100924.153223.Thanh Thien ung ho bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.29207		200.000		675954.100924.153225.Ung ho vung bao
10/09/2024 5218.29126		100.000		882983.100924.153210.UNG HO DONG BAO MIEN BAC
10/09/2024 5220.28864		1.000.000		886432.100924.153225.Ung ho cuu tro lu lut mien Bac FT24254050706432
10/09/2024 5218.29251		500.000		886405.100924.153225.Ung ho nguoi dan vung bao FT24254037666237
10/09/2024 5219.29283		500.000		886431.100924.153225.NGUYEN QUANG THO UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3-100924 FT24254028971340
10/09/2024 5017.28883		90.000		886522.100924.153226.PHAM THI THUY AN ung ho FT24254121119039
10/09/2024 5220.28868		2.000.000		381957.100924.153226.PHAN THI TUYEN UNG HO DONG BAO BAO YAGI-100924-15:32:25 381957
10/09/2024 5216.28914		500.000		886573.100924.153227.NGUYEN THI TRUC LINH chuyen, ba con mien bac co len FT24254818001190
10/09/2024 5219.28921		3.000.000		675993.100924.153227.Ung ho bao so 3
10/09/2024 5242.10145		1.000.000		MBVCB.6993538329.gia dinh be Kim Ngan ung ho dong bao bi anh huong bao lu.CT tu 0451000401681 LUONG THI THUY DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.10143		300.000		MBVCB.6993529295.Phan Thi Thao chuyen tien chung tay chia se khac vuc hau qua thien tai .CT tu 0171003456759 PHAN THI THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.28919		2.000.000		886579.100924.153227.NGUYEN THU HUYEN ung ho dong bao cac tinh Phia Bac vuot qua kho khan trong dot bao lu nay. Mong binh an den voi tat ca chung ta. FT24254558995126
10/09/2024 5212.28903		100.000		883436.100924.153216.ung ho cac tinh bi bao lut
10/09/2024 5245.10145		15.000		MBVCB.6993533608.DANG THI TRANG chuyen tien.CT tu 1016789614 DANG THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.25300		200.000		020097040509101532282024GOZL060401.2530 0.153229.Vietcombank:0011001932418:Ung ho khac phuc bao
10/09/2024 5213.28938		200.000		884511.100924.153223.Ung ho dong bao lu lut mien Bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.10155		12.000		MBVCB.6993533889.MONG MOI NGUOI BINH AN-BAC NINH BINH AN.CT tu 9972436821 NGUYEN THI HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.10161		200.000		MBVCB.6993534174.DAO PHUC VINH ung ho.CT tu 0081001151579 DAO PHUC VINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.28926		50.000		886590.100924.153227.LE TRAN QUYNH MY ung ho cac tinh phia Bac thiet hai do bao lu FT24254249831373
10/09/2024 5220.29443		300.000		382114.100924.153331.NGUYEN HUYNH THAO NGOC UNG HO THIET HAI BAO SO 3 YAGI-100924-15:32:30 382114
10/09/2024 5219.28995		100.000		552440.100924.153231.PHAM THI MINH HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5215.29463		200.000		883775.100924.153225.ung ho vung ngap lut
10/09/2024 5388.25393		500.000		02009704220910153231202420UZ701903.25393 .153232.Ung ho dong bao Mien Bac
10/09/2024 5388.25435		300.000		020097042209101532322024XPMT229935.2543 5.153233.xin goi den ba con mien Bac mong ba con mien Bac vuot qua con bao Yagi
10/09/2024 5245.10179		500.000		MBVCB.6993534474.VU THANH HOA - co len dong bao oi .CT tu 0541000197020 VU THANH HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.30112		200.000		884453.100924.153222.Hong Nu xin ho tro 1 it ve bao lu o mien Bac a
10/09/2024 5214.29607		500.000		884381.100924.153220.Kien Quyet que Nghe An ho tro ba con Mien Bac
10/09/2024 5387.24885		500.000		020097042209101532302024RK5H457504.2488 5.153223.ung ho dong bao thiet hai bao yagi
10/09/2024 5241.10184		150.000		MBVCB.6993539363.Mong moi nguoi se som vuot qua khoang thoi gian kho khan nay.CT tu 0351000982585 NGUYEN THI PHUONG toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.29717		200.000		552590.100924.153236.Phat Nguyen ung ho dong bao khac phuc sau bao Yagi
10/09/2024 5216.30192		100.000		884292.100924.153218.VU THI THANH XUAN Chuyen tien cuu tro
10/09/2024 5218.30155		300.000		884722.100924.153229.bao yagi
10/09/2024 5212.29697		100.000		647958.100924.153235.IBFT UNG HO DONG BAO

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.10194		100.000		MBVCB.6993534601.chia se cung mien Bac.CT tu 0201000675682 VO THI THU HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.10201		300.000		MBVCB.6993534580.ung ho dong bao lu lut do con bao so 3,mien Bac co len .CT tu 0331000485933 TRAN THI KIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.25571		50.000		0200970422091015323720243150475102.25571.153218.LE QUANG DUC chuyen tien
10/09/2024 5209.29845		100.000		884907.100924.153234.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5245.10216		100.000		MBVCB.6993540485.ung ho dong bao.CT tu 1049619538 BUI DANG THANH HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.26082		1.000.000		020097042209101532382024XDAN838924.26082.153240.LE THI THUY LINH
10/09/2024 5220.29885		300.000		887475.100924.153237.UNG HO DONG BAO CAC TINH, TP THIET HAI BAO SO 3 VA LU LUT FT24254848849535
10/09/2024 5217.30326		500.000		887533.100924.153238.Ho tro bao lu mien Bac FT24254220208050
10/09/2024 5390.26101		200.000		02009704150910153240202417Em409453.26101.153220.NGO NAM KIEN chuyen tien ho tro khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5212.30369		300.000		887685.100924.153240.Mot chut suc mon giup mn FT24254307710537
10/09/2024 5217.29884		500.000		887460.100924.153237.CTY DU LICH IRIS UNG HO DONG BAO VUOT QUA CON BAO YAGI FT24254438504389
10/09/2024 5245.10224		250.000		MBVCB.6993540450.Nguoi ham mo Nha Chin Muoi ung ho dong bao chiu anh huong boi con bao so 3 Yagi.CT tu 0721000615933 NGUYEN MAI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.10225		300.000		MBVCB.6993535860.TRAN THI THIEN chuyen tien.CT tu 1023563720 TRAN THI THIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.29809		1.000.000		647911.100924.153238.IBFT Chia se kho khan ba con vung bao
10/09/2024 5216.30403		200.000		552718.100924.153241.Ung ho nguoi dan
10/09/2024 5161.6301		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66501806331.20240910.66501806331-0348616885_H OANG CAM LINH chuyen tien qua MoMo

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.26132		200.000		020097041509101532412024SiU4409781.26132. 153241.ung ho khac phuc thiet hai bao so 3
10/09/2024 5161.6305		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 2141894.20240910.66502141894-0386620803_P ham Thu Phuong chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5189.26086		200.000		020097041509101532402024NmEa409435.2608 6.153231.MONG DONG GOP 1 PHAN TOI MOI NGUOI
10/09/2024 5217.30467		200.000		887832.100924.153241.TRAN THI VAN ung ho lu lut FT24254618201093
10/09/2024 5390.25680		100.000		020097042209101532412024H3D4903510.25680 .153242.quyen gop ung ho dong bao do bao Yagi
10/09/2024 5242.10239		100.000		MBVCB.6993545568.ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0011001021134 MAI PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.25678		100.000		020097042209101532412024B2V915756.25678 .153242.dong hanh chia se cung mien bac
10/09/2024 5213.30490		500.000		887898.100924.153242.DO VAN THIET ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi FT24254727503464
10/09/2024 5213.30505		100.000		648405.100924.153243.IBFT Ung ho mien trung
10/09/2024 5213.31075		200.000		885223.100924.153236.TRAN TIEN DAI Chuyen tien
10/09/2024 5241.10249		500.000		MBVCB.6993533709.NGUYEN THI NGAN HA shop GALA Tp Can Tho -chuyen tien cuu tro dong bao Mien Bac.CT tu 0111000217946 NGUYEN THI NGAN HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.10252		500.000		MBVCB.6993545930.PHAM THI NGA chuyen tien.CT tu 1035284359 PHAM THI NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.31084		300.000		388185.100924.153244.UNG HO MIEN BAC
10/09/2024 5220.31105		200.000		888073.100924.153245.Phu mot tay FT24254519640648
10/09/2024 5220.30555		50.000		886273.100924.153243.HUYNH KIEU ANH ho tro bao lu
10/09/2024 5212.31133		100.000		472501.100924.153246.ung ho nguoi dan trong bao yagi
10/09/2024 5214.31073		50.000		954025.100924.153105.THAI MINH TRANG Chuyen tien ung ho dong bao cac tinh, tp bi thiet hai do bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.30562		500.000		079023.100924.153245.Phạm Anh Tuan chuyen tien
10/09/2024 5240.10263		200.000		MBVCB.6993546320.gia phuong ung ho bao lu.CT tu 9818985333 NGUYEN GIA PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.30328		100.000		887505.100924.153238.Ung ho cuu tro cho nguoi dan FT24254101980554
10/09/2024 5161.6361		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 2771844.20240910.66502771844-0365976719_D IEU THI HUONG mong moi nguoi binh an cua it long nhieu
10/09/2024 5213.30643		500.000		648901.100924.153247.IBFT Cung dong bao vuot kho
10/09/2024 5214.30609		200.000		078548.100924.153246.DIEN THI HUYEN ung ho dong bao chiu anh huong bao Yagi
10/09/2024 5217.31297		200.000		932890.100924.153250.VU THI MINH ANH chuyen tien, ma GD 248775977
10/09/2024 5389.25895		82.376		020097042209101532492024J1UF875064.25895. 153250.mong tat ca moi nguoi binh an
10/09/2024 5217.31252		100.000		888325.100924.153248.ung ho ng dan FT24254001885095
10/09/2024 5387.26369		500.000		0200970415091015325120243QUs410201.26369 .153251.Mong ba con vuot qua kho khan
10/09/2024 5161.6380		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 1806997.20240910.66501806997-0942140447_T O VAN NHUT ung ho ba con khac phuc bao yagi
10/09/2024 5214.31389		10.000		888610.100924.153251.Nha Khoa Smart ung ho chong lu FT24254340016679
10/09/2024 5216.31407		200.000		888707.100924.153252.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3 YAGI gay ra FT24254188214813
10/09/2024 5189.25949		100.000		0200970415091015325320243N3j410248.25949. 153253.Con xin chuc moi nguoi suc khoe va binh an de manh me giup do cuu nan cho dai gia dinh mien Bac a
10/09/2024 5214.30849		200.000		885707.100924.153248.ung ho khac phuc bao so3 yagi
10/09/2024 5390.26377		300.000		020097042209101532502024SUTF592012.2637 7.153251.DO MAI HUE chuyen tien
10/09/2024 5017.31438		100.000		676772.100924.153253.NGUYEN MINH TRI chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5212.30818		200.000		293855.100924.153252.Ung ho bao lu mien bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.30876		50.000		888794.100924.153253.DINH THI LAN ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi FT24254270687247
10/09/2024 5389.26464		100.000		02009704220910153253202405WH389119.2646 4.153254.NGUYEN NGOC SON chuyen tien
10/09/2024 5390.27015		50.000		020097041509101532552024epF1410310.27015. 153255.NGUYEN TRAN TAN DUNG chuyen tien
10/09/2024 5388.26484		100.000		020097042209101532542024I9AB544479.26484 .153235.PHAM BANG BANG chuyen tien ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5219.30911		200.000		888894.100924.153254.DANG THI THUY HANG chuyen ung ho dong bao mien trung FT24254238981209
10/09/2024 5189.27039		1.000.000		020097041509101532552024cqXI410323.27039. 153255.TRAN HUONG QUE chuyen tien cuu tro dong bao gap thien tai
10/09/2024 5218.31538		1.000.000		888896.100924.153254.Gia dinh Bino ung ho nguoi dan vung bao FT24254077672130
10/09/2024 5214.31537		200.000		553202.100924.153256.LE THANH TON CHUYEN TIEN UNG HO CUU TRO THIEN TAI
10/09/2024 5218.32037		200.000		888767.100924.153253.NGUYEN THI HUONG UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI FT24254241806200
10/09/2024 5390.26504		30.000		020097042209101532542024CZMZ951351.2650 4.153256.chau gui dong bao mien lu
10/09/2024 5017.31608		200.000		149106.100924.153258.Ung ho bao lu dong bao mien bac
10/09/2024 5388.26543		50.000		020097040509101532572024ZHAR061612.2654 3.153257.Vietcombank:0011001932418:PHAN THI MAI CHI chuyen tien
10/09/2024 5240.10343		1.000.000		MBVCB.6993547494.gia dinh Hoang Anh Mai Linh ung ho dong bao khac phuc hau qua bao yagi.CT tu 0021000308625 DUONG MAI LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.27137		500.000		020097041509101532592024E6KW410410.2713 7.153259.THIEU THI NINH chuyen tien ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5212.32070		300.000		296607.100924.153259.cuu tro dong bao
10/09/2024 5216.31626		1.000.000		383013.100924.153342.UNG HO DONG BAO MIEN BAC BAO LU-100924-15:32:58 383013
10/09/2024 5213.31648		200.000		889295.100924.153258.Xin ung ho nguoi dan vung lu FT24254214144707
10/09/2024 5389.26631		90.000		020097042209101532592024IZXM828156.2663 1.153300.NGUYEN THI NGOC ANH Ung Ho Dong Bao Anh Huong Con Bao so 3

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.31663		1.000.000		889361.100924.153259.Little Sunny huong ve mien Bac FT24254075205346
10/09/2024 5244.10358		3.000.000		MBVCB.6993547781.Tam long nho gui den ba con vung Thien tai.CT tu 0301000372090 DAO THI MINH HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.6354		150.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 2772141.20240910.66502772141-0787317997_U ng ho dong bao bi anh huong boi lu Yagi
10/09/2024 5243.10365		30.000		MBVCB.6993541763.cuu tro thien tai.CT tu 1045718495 MAI THUY THAO NA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.31680		10.000		375437.100924.153300.ung ho cac tinh bi thiet hai do bao
10/09/2024 5078.20128		100.000		MBVCB.6993541791.NGUYEN THI HONG DUYEN chuyen tien.CT tu 0381000323535 NGUYEN THI HONG DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.26685		1.000.000		020097042209101533012024D45I987900.26685.153302.CHE THI HOAI PHUONG chuyen tien ung ho bao lut
10/09/2024 5017.31788		100.000		676981.100924.153303.Ung ho dong bao anh huong boi bao Yagi
10/09/2024 5389.27278		63.000		020097042209101533032024XGVC207045.27278.153304.LE PHAM PHUONG THAO chau xin duoc gui chut tam long ung ho nhan dan trong mua bao lu a
10/09/2024 5214.31833		100.000		149186.100924.153304.Ung ho Dong Bao
10/09/2024 5213.31909		100.000		889933.100924.153305.CHU THI NGA ung ho dong bao khac phuc bao yagi so 3 FT24254610226732
10/09/2024 5209.31956		1.000.000		383223.100924.153350.LE THI PHUC LAM UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI SO 3-100924-15:33:07 383223
10/09/2024 5161.6459		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 2773978.20240910.66502773978-0853761517_V U PHAN HOAI LINH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5017.32370		50.000		080512.100924.153306.Gop phan chung tay ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5214.31980		400.000		081122.100924.153307.Khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5388.26835		500.000		020097041509101533082024X53X411096.26835.153308.Ung ho dong bao VN sau bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.32438		200.000		677197.100924.153309.Ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5218.32565		200.000		081772.100924.153312.Hoang Tra My chuyen tien
10/09/2024 5387.26937		100.000		020097042209101533112024R615924336.26937.153312.Cua it long nhieuu :3
10/09/2024 5390.27414		100.000		020097041509101533102024uLGF410813.27414.153250.LE THI THU ANH chuyen tien ung ho vung lu
10/09/2024 5390.26955		100.000		020097040509101533132024Z49Z062320.26955.153313.Vietcombank:0011001932418:TRAN THUY LINH chuyen tien
10/09/2024 5209.32405		50.000		081090.100924.153306.Ngan
10/09/2024 5209.33179		100.000		890553.100924.153312.Gia dinh Hoang Ngoc ung ho chong bao lu FT24254564792864
10/09/2024 5215.32597		10.000		474623.100924.153312.HOANG MINH NAM chuyen tien
10/09/2024 5240.10438		500.000		MBVCB.6993549292.NGUYEN HUU ANH TUYET chuyen tien.CT tu 0911000034822 NGUYEN HUU ANH TUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.10439		200.000		MBVCB.6993548485.PHAN THI THUY DUONG Ung ho Dong Bao cac tinh, thanh pho bi thiet hai do con bao Yagi gay ra.CT tu 0511003895235 PHAN THI THUY DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.32612		500.000		081379.100924.153313.Ung ho mien bac trong lu
10/09/2024 5078.20226		500.000		MBVCB.6993547632.VO THAI HAU chuyen tien ung ho dong bao mien Bac.CT tu 1031278921 VO THAI HAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.33222		100.000		294106.100924.153314.NGUYEN BAO PHUONG UYEN chuyen tien
10/09/2024 5389.28001		1.000.000		020097042209101533142024W7UF397594.28001.153255.TRAN NGUYEN PHUONG ANH chuyen tien CHIA SE GIUP DO DONG BAO LU LUT
10/09/2024 5388.28004		100.000		020097042209101533142024KEJO158171.28004.153315.DINH THI THAO NGOC UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5387.27542		300.000		020097042209101533142024E2FR809209.27542.153255.ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5217.33262		10.000		677416.100924.153314.ck tu thien

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.33304		1.000.000		890754.100924.153315.Xin chung tay ung ho khac phuc bao FT24254210361172
10/09/2024 5241.10461		300.000		MBVCB.6993549484.DOAN THI TRINH chuyen tien.CT tu 0711000286252 DOAN THI TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.33323		500.000		553836.100924.153317.Ung ho nguoi dan cac tinh gap thien tai bao lu
10/09/2024 5388.27606		200.000		020097042209101533172024T2TO613819.2760 6.153318.ho tro khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5216.32809		200.000		677604.100924.153319.Tran Thi My Duyen ung ho khac phuc hau sau bao a
10/09/2024 5387.28183		500.000		020097042209101533202024TBO2554305.2818 3.153301.PHAM THUY LINH chuyen tien
10/09/2024 5242.10489		30.000		MBVCB.6993542383.HUYNH NGOC THU HIEN chuyen tien.CT tu 1032975288 HUYNH NGOC THU HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.33458		200.000		081584.100924.153317.Tran Thi Thu Hoai chuyen tien ho tro sau bao yagi
10/09/2024 5390.28222		50.000		020097042209101533212024G99S857439.28222. 153322.NGUYEN VIET QUANG chuyen tien
10/09/2024 5218.32949		200.000		150086.100924.153322.Nguyen Cong Danh chuyen tien
10/09/2024 5387.25950		1.000.000		020097042209101532392024CYCG143066.2595 0.153240.LAM NGOC DIEU chut long thanh con gui den ba con mien bac dang chiu bao lu mong moi nguoi vuot qua kho khan nay.
10/09/2024 5214.32963		1.000.000		149432.100924.153323.Ung ho cac tinh mien Bac bi bao lu
10/09/2024 5017.32950		1.000.000		251054.100924.153322.Cuu tro
10/09/2024 5078.20296		100.000		MBVCB.6993548265.HUONG AN .CT tu 0441000816692 LE THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.32969		300.000		082885.100924.153323.gia dinh Phuong Long ung ho dong bao
10/09/2024 5241.10508		100.000		MBVCB.6993543859.NGUYEN THI THU TRANG ung ho cac tinh anh huong bao lu.CT tu 9348798969 NGUYEN THI THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.33511		500.000		891007.100924.153317.NGO VAN TINH chuyen tien cuu tro bao lu mien bac FT24254256501354
10/09/2024 5389.27765		200.000		020097042209101533232024IT7C834763.27765. 153324.VO NGOC TUYET NHI ung ho

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.34113		1.000.000		540920.100924.153324.Nguyen Thi Mai Trinh Ung Ho Khac Phuc Bao Lu Mien Bac
10/09/2024 5242.10527		500.000		MBVCB.6993550399.Ung ho khac phuc bao lu.CT tu 0071000929990 NGUYEN PHUONG THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.34166		200.000		888744.100924.153319.ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5239.10531		200.000		MBVCB.6993527929.CAO VI KHANG Cuu tro cac tinh sau bao Yagi.CT tu 1025196346 CAO VI KHANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.28388		100.000		0200970422091015332720245F14340035.28388.153328.ung ho khac phuc hau qua sau bao Yagi
10/09/2024 5219.34095		200.000		891692.100924.153326.Ung ho dong bao khac phuc bao lu 2024 FT24254993494146
10/09/2024 5388.28276		500.000		0200970415091015332420241UDD411565.28276.153324.bs THUY LINH va gia dinh chuyen tien ung nguoi dan vung lu do bao Yagi
10/09/2024 5243.10536		500.000		MBVCB.6993550874.LE THI HUONG chuyen tien ung ho thien tai bao lu .CT tu 0961000036827 LE THI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.27905		200.000		020097042209101533282024S8ZI268191.27905.153321.cuu tro vung bi lu
10/09/2024 5387.28382		200.000		020097041509101533282024erCf411656.28382.153328.ung ho bao yagi
10/09/2024 5017.33742		1.150.000		888968.100924.153325.NGUYEN TRIEU VY Chuyen tien
10/09/2024 5243.10538		500.000		MBVCB.6993543570.PHAN NGOC TU chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao lut Yagi.CT tu 0061000088633 PHAN NGOC TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.27916		200.000		0200970422091015332920242PU2384017.27916.153330.NGUYEN KIM ANH chuyen tien
10/09/2024 5161.6537		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66502381116.20240910.66502381116-0395090106_H o tro lu lut
10/09/2024 5239.10544		100.000		MBVCB.6993543186.VO MINH QUOC chuyen tien ung ho thiet hai do bao lu Yagi o mien bac.CT tu 0621000401117 VO MINH QUOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.27923		100.000		020097042209101533292024F30Z538875.27923.153310.ung ho ba con vung lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.33808		500.000		083160.100924.153329.UNG HO DONG BAO CAC TINH, THANH PHO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3 (YAGI) GAY RA
10/09/2024 5387.28445		200.000		0200970422091015332920242DBC377628.2844 5.153330.ung ho bao lu cac tinh phia bac
10/09/2024 5390.28455		200.000		0200970422091015332920240DEF988155.28455 .153331.NGUYEN THUY LINH cau mong dong bao duoc binh an
10/09/2024 5219.33845		500.000		892070.100924.153330.Ung ho dong bao FT24254114400496
10/09/2024 5209.34303		500.000		677976.100924.153332.UNG HO CUU TRO BAO SO 3
10/09/2024 5219.34320		500.000		892146.100924.153331.ung ho dong bao FT24254836134225
10/09/2024 5220.33871		50.000		892207.100924.153332.BUI THI KIM NGAN chuyen FT24254540198154
10/09/2024 5387.28515		10.000.000		020097041509101533322024cLvq412151.28515. 153333.VO THI THAO Chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi
10/09/2024 5389.27976		500.000		0200970422091015333120241N8O356508.27976 .153333.NGUYEN HOANG GIANG chuyen tien
10/09/2024 5216.33897		300.000		083750.100924.153332.Gia Dinh QN ung ho dong bao
10/09/2024 5244.10566		200.000		MBVCB.6993550586.NGUYEN THI HUONG con gui mot cai om tinh than va so tien nho mong den tay ba con bi thiet hai do bao lu.CT tu 1034773774 NGUYEN THI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.33895		50.000		892282.100924.153332.CO TUAN ANH chuyen FT24254430758258
10/09/2024 5209.34402		500.000		892337.100924.153333.Chau Nguyen Thanh Phong cung gia dinh ung ho cac tinh bao lu FT24254680506571
10/09/2024 5389.28586		200.000		0200970422091015333420247E9O733789.28586 .153335.NGUYEN NGOC BAO HAN ung ho thien tai mien Bac
10/09/2024 5218.33946		1.000.000		892418.100924.153334.Hye Mi ung ho dong bao Mien Bac FT24254606938821
10/09/2024 5217.34449		750.000		888734.100924.153319.PHAM THU THUY ung ho cuu tro bao yagi
10/09/2024 5213.33978		200.000		892502.100924.153335.NGUYEN THI TAM ANH chuyen FT24254050710718
10/09/2024 5388.29016		1.000.000		020097042209101533332024DEEF599213.29016 .153334.cs toi gd gap nan vung bao
10/09/2024 5017.33984		100.000		892534.100924.153335.TRAN KIM NGOC chuyen FT24254564608929

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.33991		500.000		892543.100924.153335.Nguoi ham mo Ninh duong story ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi FT24254010461619
10/09/2024 5240.10590		100.000		MBVCB.6993552098.HUYNH THI CAM TU chuyen tien.CT tu 1017363187 HUYNH THI CAM TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.34501		300.000		889377.100924.153332.ung ho lu lut
10/09/2024 5220.34397		90.000		890130.100924.153329.HUYNH THI HONG VAN Chuyen tien
10/09/2024 5219.34461		200.000		066268.100924.153325.TRAN THI KIM XUYEN CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.35068		20.000		892705.100924.153337.NGUYEN MINH HA chuyen tien ung ho FT24254717497192
10/09/2024 5220.35103		50.000		889498.100924.153335.DANG KHANH HUYEN Chuyen tien
10/09/2024 5213.35105		331.610		554445.100924.153339.DAM THI HUONG ung ho ba con vung bao lu
10/09/2024 5243.10606		100.000		MBVCB.6993545067.HO THANH TRAM chuyen tien.CT tu 1029542343 HO THANH TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.35122		200.000		554461.100924.153339.PHAM THI MINH NGHIA chuyen tien
10/09/2024 5390.28699		200.000		020097042209101533382024SC0B348074.28699 .153340.Nguyen Thi Anh Dao ung ho khac phuc thiet hai bao lu
10/09/2024 5214.34598		300.000		892832.100924.153339.3 em be Vinh Khang, Phuc Hung, Phuc Thien ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24254867640780
10/09/2024 5215.34500		100.000		554385.100924.153336.NGUYEN THUY DON ung ho
10/09/2024 5017.35089		500.000		892777.100924.153338.NGUYEN NGOC MINH TAM ung ho dong bao FT24254206887127
10/09/2024 5388.28723		100.000		020097042209101533392024P4HU998016.2872 3.153341.VU DIEU LINH ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5387.29136		100.000		020097042209101533372024SF0W369493.2913 6.153338.VU THI QUYNH ANH chuyen tien
10/09/2024 5239.10623		200.000		MBVCB.6993544549.XanxerArt - FC Soobin Hoang Son ho tro dong bao.CT tu 0071001359493 VU TRUC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.28766		100.000		020097042209101533412024ZAWZ810571.287 66.153342.NGUYEN THI CUC chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.29259		50.000		020097042209101533422024VBYG319215.2925 9.153335.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5215.35241		200.000		889548.100924.153336.Ho tro dong bao lu lut
10/09/2024 5161.6664		10.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 2777411.20240910.66502777411-0896698656_D iep Anh ck tien cuu tro khu vuc anh huong bao Yagi
10/09/2024 5219.35286		1.710.000		650840.100924.153343.IBFT Ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi
10/09/2024 5017.34725		200.000		084814.100924.153343.Pham Thi Thu Hang
10/09/2024 5244.10637		200.000		MBVCB.6993555546.ung ho mien bac than thuong .CT tu 0101001126498 NGUYEN THI NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.6677		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 2777552.20240910.66502777552-0888928984_U ng ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao Yagi gay ra
10/09/2024 5243.10644		100.000		MBVCB.6993555248.UONG THI THU HIEN chuyen tien.CT tu 9982672476 UONG THI THU HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.28883		200.000		020097041509101533452024NgaM412562.2888 3.153345.NGUYEN THI TO VI ung ho db cac tinh tp bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5219.35244		50.000		890484.100924.153338.PHAM NGOC HOANG Chuyen tien
10/09/2024 5212.34796		200.000		084313.100924.153345.Le Nguyen Thanh Ngan chuyen tien
10/09/2024 5389.28921		1.000.000		020097041509101533472024MgBg412605.2892 1.153327.TA MINH TIEN chuyen tien
10/09/2024 5387.28954		100.000		0200970405091015334820241BFK064182.28954 .153348.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI BICH THY chuyen tien
10/09/2024 5389.28934		100.000		020097042209101533462024BSXJ113406.28934 .153327.mong moi nguoi co the vuot qua duoc thien tai
10/09/2024 5220.34890		10.000		477946.100924.153347.Tu fandom Backlight SeoYeong gui tang dong bao Viet Nam khac phuc hau qua sau bao Yagi
10/09/2024 5214.35430		100.000		554704.100924.153348.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5215.35339		500.000		888998.100924.153326.DUONG THU HUONG Chuyen tien ung ho dong bao thiet hai do con bao yagi
10/09/2024 5219.34910		1.000.000		893358.100924.153345.BUI THANH TRANG chuyen FT24254281082772

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.35432		2.000.000		150201.100924.153347.Le van chung ung dong bao khac hau qua lu luc do bao so 3 yagi
10/09/2024 5389.28892		50.000		020097041509101533462024rcFJ412576.28892. 153346.BUI GIA PHONG uh lu lut
10/09/2024 5217.34945		500.000		893598.100924.153348.ung ho cac tinh thien tai lu lut FT24254026465207
10/09/2024 5240.10671		200.000		MBVCB.6993555168.NGUYEN THI TUYET NHUNG chuyen tien.CT tu 1023121545 NGUYEN THI TUYET NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.34940		300.000		893615.100924.153348.DINH THI KIM CHUC chuyen FT24254753558949
10/09/2024 5217.34990		1.000.000		889641.100924.153339.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5220.35520		200.000		890486.100924.153338.NGUYEN THI THUY VY Chuyen tien
10/09/2024 5389.30046		200.000		020097042209101533502024HZX1209164.3004 6.153351.nguoi ham mo ca si Kay Tran ung ho dong bao Mien Bac
10/09/2024 5220.35378		500.000		893231.100924.153343.NGUYEN HOANG ANH chuyen FT24254034004963
10/09/2024 5214.36023		1.000.000		384435.100924.153351.UNG HO DONG BAO MIEN BAC-100924-15:33:50 384435
10/09/2024 5161.6725		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 3020463.20240910.66503020463-0987170924_C AO THI THANH VAN XIN DUOC UNG HO DONG BAO
10/09/2024 5078.20531		97.378		MBVCB.6993554368.Ung ho Nha nuoc cuu tro thien tai.CT tu 1018829190 HOANG THI NGUYET HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.20536		50.000		MBVCB.6993553233.ung ho dong bao vung lu.CT tu 1029619691 PHAM TIEN DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.35644		17.000		651061.100924.153353.IBFT Minh Chuong gui chut tam long den nguoi dan Mien Bac bi bao lu. Mong moi nguoi binh an.
10/09/2024 5219.36147		500.000		384547.100924.153354.NGUYEN DUC CONG UNG HO BA CON MIEN BAC CHONG BAO LU-100924-15:33:54 384547
10/09/2024 5387.29302		200.000		020097042209101533432024W9SL739853.2930 2.153345.PHAN THI LE QUYEN chuyen tien
10/09/2024 5390.30140		500.000		020097041509101533552024kmXI412773.30140 .153346.TRAN THI BICH NGOC chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.36162		500.000		889996.100924.153348.Kim Oanh quyen gop ung ho ba con khac phuc hau qua cua bao lu Yagi
10/09/2024 5214.35715		500.000		894180.100924.153355.Ung ho khac phuc bao Yagi. FT24254292689403
10/09/2024 5388.29579		200.000		0200970415091015335620246iyp413279.29579.153356.LE THE TAI chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5009.80155		500.000		SHGD:11888543.DD:240910.BO:NGUYEN DUC MANH.Remark:Vietcombank;0011001932418; ung ho dong bao chiu anh huong cua thien tai
10/09/2024 5387.30171		200.000		020097042209101533552024I6Y0602304.30171.153356.ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5216.36185		100.000		652219.100924.153355.IBFT Ung ho khac phuc bao
10/09/2024 5217.35732		100.000		384643.100924.153355.CHUNG TAY GIO SUC-100924-15:33:55 384643
10/09/2024 5216.36205		200.000		554941.100924.153355.NGUYEN VAN QUANG chuyen tien
10/09/2024 5212.35740		200.000		894228.100924.153355.HOANG TRUNG THONG chuyen FT24254005060899
10/09/2024 5161.6714		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 0568266.20240910.66500568266-0584005859_ Ung ho dong bao bi thiet hai do bao lu
10/09/2024 5213.35724		200.000		894206.100924.153355.Xin chia se chut it voi dong bao gap lu FT24254645904534
10/09/2024 5017.35749		760.000		891153.100924.153351.Pham Thuy An ung ho
10/09/2024 5217.35771		200.000		894292.100924.153356.Mien Bac co len FT24254214149002
10/09/2024 5220.35778		100.000		891150.100924.153351.chung tay ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5213.35658		200.000		894028.100924.153353.Ung ho dong bao mong mn binh an FT24254394610196
10/09/2024 5215.35325		40.000		553807.100924.153316.Co len mn oi
10/09/2024 5390.30261		1.000.000		020097041509101533592024qXxd412843.30261.153359.NGUYEN THANH HIEN 2000(PHU THO)ung ho dong bao mien bac gap kho khan do bao lu . Mong mn binh an
10/09/2024 5009.80195		500.000.000		SHGD:10008948.DD:240910.BO:CTY TNHH OLALA MEDIA.Remark:UNG HO DONG BAO BI LU LUT VA ANH HUONG BAO YAGI
10/09/2024 5216.35857		5.000.000		678814.100924.153359.Ung ho dong bao vung lu vuot qua kho khan

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.10735		2.000.000		MBVCB.6993554295.NGUYEN THI YEN Chia se cung dong bao trong bao lu.CT tu 0351000781429 NGUYEN THI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.30281		500.000		020097042209101533582024U78N444032.30281 .153400.NGUYEN VAN DONG chuyen tien
10/09/2024 5219.35811		500.000		497198.100924.153358.Ung ho bao lu mien bac
10/09/2024 5387.29634		100.000		020097040509101533572024MDD3064770.2963 4.153358.Vietcombank:0011001932418:PHAM THI LOAN chuyen tien
10/09/2024 5240.10744		100.000		MBVCB.6993565324.LE THI MY MY chuyen tien.CT tu 0701000452405 LE THI MY MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.30320		100.000		0200970422091015340020240DZN182894.3032 0.153341.LE THI THUY DUNG chia se khac phuc bao yagi
10/09/2024 5388.29724		200.000		020097042209101533582024F8V0557312.29724. 153402.Sinh vien Minh Anh ung ho dong bao
10/09/2024 5240.10750		200.000		MBVCB.6993556107.DO THI THUY TRANG chuyen tien.CT tu 1016160053 DO THI THUY TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.30369		200.000		020097041509101534022024y2rz413411.30369. 153402.Gop phan ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5241.10754		100.000		MBVCB.6993565313.VU CONG KHANH chuyen tien.CT tu 0011004390723 VU CONG KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.10762		200.000		MBVCB.6993556384.con xin quyen gop cua it long nhieu cho ba con vung lu nguyen phat tren cao gia ho cho tat ca binh an.CT tu 1019447751 LE THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.30384		500.000		020097041509101534032024DaBn412912.30384 .153403.TRAN LIEM TRINH chuyen tien ho tro ba con mien lu
10/09/2024 5242.10769		200.000		MBVCB.6993565156.ung ho cuu tro nhan dan.CT tu 1034017108 NGUYEN TRAN THANH TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.37018		200.000		894894.100924.153403.Ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao so 3 gay ra FT24254663874900

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.10771		1.000.000		MBVCB.6993554683.NOIR THE CAFE - KON TUM HUONG VE MIEN BAC.CT tu 0761002341748 HO THI MINH HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.10773		15.000.000		MBVCB.6993555023.LE THI DUNG + Ung Ho Dong Bao Khac Phuc Bao So 3 YaGi .CT tu 0491000096691 LE THI DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.20628		100.000		MBVCB.6993556576.Fan Ninh Duong Story ung ho cac tinh thiet hai.CT tu 1021635316 DAO THI NGOC THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.37038		200.000		541155.100924.153403.duhocsinh HanQuoc luon huong ve ToQuoc VietNam
10/09/2024 5189.30492		105.000		02009704220910153405202418Y9613527.30492. 153406.ho tro thien tai bao yagi
10/09/2024 5239.10785		50.000		MBVCB.6993556938.TRAN CONG NGHIA ung ho bao Yagi.CT tu 1028409703 TRAN CONG NGHIA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.29800		200.000		020097042209101534042024B9EN503843.29800 .153405.NGUYEN NGOC TRAM ANH con co chut long mong dc dong gop phan nao cho mua lu lut ga ra
10/09/2024 5214.35960		1.000.000		541144.100924.153401.huyensuong spa unghobaconvunglu
10/09/2024 5241.10789		3.000		MBVCB.6993565981.tien ung ho cho cac skibidi.CT tu 9866642646 TRAN DUC MANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.36683		200.000		895097.100924.153406.Con PHAM NHU Y du so tien rat nho nhung day la tam long cua con mong muon ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao Yagi FT24254709742338
10/09/2024 5388.30559		5.000.000		020097042209101534072024AIKD154747.3055 9.153409.ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5212.37102		50.000		895221.100924.153407.Cau nguyen cho nhan dan Viet Nam vuot qua bao lu FT24254667631955
10/09/2024 5212.36729		300.000		891734.100924.153406.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5239.10799		500.000		MBVCB.6993566283.Nguyen Thi Thuy ung ho cac vung thien tai bao lu.CT tu 0341006974932 NGUYEN THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.10801		200.000		MBVCB.6993557451.VU TUAN LUC chuyen tien.CT tu 0031000159858 VU TUAN LUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.36758		200.000		385018.100924.153410.UNG HO DONG BAO BI THIET HAI BOI BAO YAGI-100924-15:34:09 385018
10/09/2024 5215.36770		200.000		895419.100924.153410.Ung ho lu lut mien Bac FT24254757357541
10/09/2024 5215.37177		200.000		301924.100924.153410.PHAM THI LAN ung ho dong bao bao lut
10/09/2024 5189.30618		100.000		020097041509101534112024gE0f413614.30618.153351.LUONG THI HA TRANG chuyen tien ung ho
10/09/2024 5387.29960		50.000		020097042209101534102024WZWM395003.29960.153411.MAI YEU VIET NAM MONG CHUNG TA CUNG NHAU VUOT QUA
10/09/2024 5220.37223		500.000		895498.100924.153411.LE HONG ANH ung ho dong bao chiu thiet hai bao lu gay ra FT24254424610860
10/09/2024 5017.37237		100.000		086541.100924.153411.NGUYEN THI LAN ung ho dong bao
10/09/2024 5209.37306		30.000		087241.100924.153413.Dao Ha Chi chuyen tien
10/09/2024 5214.36872		200.000		087247.100924.153413.Cuu ho lu lut
10/09/2024 5218.37305		100.297		895619.100924.153412.LE DANG VIET MY ung ho dong bao FT24254206889738
10/09/2024 5387.30768		500.000		020097041509101534172024Zna1414161.30768.153408.cau mong tat ca moi nguoi binh an
10/09/2024 5017.37432		1.000.000		979536.100924.153411.Ung ho khac phuc hau qua sau bao Yagi
10/09/2024 5212.37451		500.000		891935.100924.153411.CHE THI MINH THU Chuyen tien ung ho khac phuc bao lu mien Bac
10/09/2024 5017.38028		200.000		652593.100924.153417.IBFT PHAN HUYNH MY DUYEN chuyen tien
10/09/2024 5219.38027		500.000		087438.100924.153417.Dang Pham Phuong Chi chuyen tien
10/09/2024 5189.31142		200.000		020097040509101534182024HUG7065940.31142.153419.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI TUAT chuyen tien ung ho mien bac
10/09/2024 5212.38050		100.000		385267.100924.153519.UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI-100924-15:34:18 385267

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.10856		300.000		MBVCB.6993566731.CAM ON ..CT tu 0401001353983 LE MONG THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.37512		500.000		896142.100924.153419.HO TIEN SINH chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3 FT24254286000081
10/09/2024 5218.36774		1.000.000		895439.100924.153410.Ngoc Tu va be Sushi ck cuu tro lu lut cac tinh mien Bac do bao Yagi FT24254222743452
10/09/2024 5389.30870		1.000.000		020097041509101534202024n4DA413800.3087 0.153400.PHAM THI HUYEN QUYEN gd chau sin ung ho dong bao
10/09/2024 5245.10865		200.000		MBVCB.6993567585.chuccacdongbaomienng oaivuotquakhokhan.CT tu 0251002771236 NGUYEN KIM XUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.30901		100.000		020097042209101534202024U597369541.30901. 153421.la mot hoc sinh cap 3 o mien Nam em cung muon dong gop mot chut tam long de nguoi dan som vuot qua con bao Yagi
10/09/2024 5390.31188		50.000		020097042209101534192024S0IU939227.31188. 153420.con co 1 chut tien nho quyen gop mong moi nguoi binh an qua mua lu a
10/09/2024 5189.31201		100.000		0200970422091015342020244Y0B378320.31201 .153421.ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5217.38072		100.000		896109.100924.153418.0122233310 FT24254159654040
10/09/2024 5017.38173		200.000		087998.100924.153421.Le Huy Hoang ung ho bao lu mien bac
10/09/2024 5390.30924		300.000		020097042209101534212024AWLE241617.309 24.153422.Ung ho dong bao anh huong con bao so 3
10/09/2024 5078.20747		2.000.000		MBVCB.6993554796.chia se cung dong bao chiu bao lu.CT tu 0071001029541 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5387.30937		250.000		020097041509101534222024LLAq413844.3093 7.153422.Noi vong tay lon cung dong bao
10/09/2024 5078.20749		250.000		MBVCB.6993566895.NGUYEN PHUONG THAO chuyen tien.CT tu 0071001189519 NGUYEN PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.37633		5.000.000		893137.100924.153416.DO TUYET NHUNG ung ho dong bao bi anh huong bao lu
10/09/2024 5220.37652		100.000		894080.100924.153417.Ung ho cac tinh bi bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.37566		1.000.000		892909.100924.153413.LUONG THI LIEN Chuyen tien
10/09/2024 5387.32009		200.000		0200970422091015342420244HIU322546.32009 .153425.NGUYEN HONG NHUNG chuyen tien
10/09/2024 5387.31210		100.000		0200970422091015342020248ZOZ125104.3121 0.153413.BUI THI THU XANH ung ho dong bao
10/09/2024 5212.37738		500.000		896594.100924.153424.Yagi Storm Help victims FT24254001307351
10/09/2024 5390.32074		200.000		020097042209101534262024XI0J371988.32074. 153419.Chuc moi nguoi binh an
10/09/2024 5242.10917		200.000		MBVCB.6993567915.UNG HO TINH BAO LU.CT tu 1029421023 NGUYEN VAN HUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.38337		100.000		896651.100924.153425.Ung ho dong bao cac tinh thiet hai do bao FT24254608101227
10/09/2024 5216.38384		500.000		385527.100924.153537.TRAN THI MAI TRINH UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI-100924-15:34:27 385527
10/09/2024 5189.32123		100.000		020097042209101534282024R8UF729480.32123 .153421.VU QUYNH CHI chuyen tien ho tro lu lut
10/09/2024 5213.37800		500.000		896726.100924.153426.VU BAO NGOC chuyen ung ho cuu tro dong bao FT24254375181095
10/09/2024 5390.32124		500.000		020097040509101534292024GK1D066505.3212 4.153429.Vietcombank:0011001932418:Quyen gop ung ho cuu tro mien Bac sau con bao so 3
10/09/2024 5214.38392		100.000		894065.100924.153417.DO THI VAN Chuyen tien
10/09/2024 5017.37893		1.000.000		896971.100924.153429.Tran Thi Thuy Tien FT24254757172360
10/09/2024 5220.37902		1.000.000		624883.100924.153431.UNG HO DONG BAO BAO LU MIEN BAC
10/09/2024 5212.38476		5.012		897100.100924.153430.LE QUANG THAI ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24254038519590
10/09/2024 5240.10945		500.000		MBVCB.6993558243.chuyen tien cuu tro thien tai.CT tu 0441000768738 PHAM LE MINH NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.37963		300.000		897068.100924.153430.Quyen gop chia se cuu tro trong dot bao Yagi FT24254053026284
10/09/2024 5387.32228		800.000		02009704220910153433202431YP720180.32228. 153434.2 em Q va T Bien Hoa ung ho Quy

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.32260		50.000		020097042209101534342024A984226419.32260 .153435.Do Kyung Soo mong ba con vuot qua kho khan
10/09/2024 5214.39135		500.000		894629.100924.153432.MAI THI YEN Chuyen tien ung ho ba con vung lu luon binh an manh khoe
10/09/2024 5215.38634		3.000.000		897427.100924.153434.Mong dong bao som vuot qua mua lu FT24254763096999
10/09/2024 5387.31584		50.000		020097042209101534352024GI6K347862.31584. 153436.con va me gui it long thanh mong dong bao vuot qua bao lu an toan binh an a
10/09/2024 5389.32276		500.000		020097042209101534342024GN2O815176.3227 6.153415.PHAM THI TU chuyen tien
10/09/2024 5213.39185		100.000		893747.100924.153431.NGUYEN THU HUYEN Chuyen tien
10/09/2024 5390.32279		62.000		020097042209101534352024SE54133305.32279. 153416.Chung ta se vuot qua duoc gi doan nay. Co len Viet Nam oi. Cau cho tat ca duoc binh an.
10/09/2024 5216.38657		100.000		897591.100924.153436.NGUYEN THI NGOC THAO chuyen FT24254089257666
10/09/2024 5213.39237		200.000		894684.100924.153433.TRAN THI THU HANG Chuyen tien ung ho mien Bac
10/09/2024 5239.10985		500.000		MBVCB.6993559375.Ung ho dong bao bi thiet hai bao so 3.CT tu 0081001249288 HO TRAN DIEM HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.39212		1.000.000		897501.100924.153435.yagi FT24254745927009
10/09/2024 5215.39256		200.000		894637.100924.153432.NHU QUYNH ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5388.31670		2.000		020097040509101534392024BIIB067048.31670. 153439.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN KIM OANH chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5388.32312		50.000		020097042209101534372024YVLE436841.32312 .153438.Chau la sinh vien o Ha Noi nhin dong bao ta bi ngap lut chau csmr thay vo cung xot thuong . Chau chi co mot chut de gop phan giup dat nuoc vuot qua kho khan nay
10/09/2024 5388.31688		200.000		020097041509101534392024XwsT414705.3168 8.153419.TRAN CONG THUC chuyen tien ung ho dong bao anh huong bao lu
10/09/2024 5239.10996		2.000.000		MBVCB.6993559908.TRAN THI ANH THU chuyen tien.CT tu 0071000924060 TRAN THI ANH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.39311		10.000.000		653226.100924.153439.IBFT LAM THI KIM CUC chuyen tien ung ho khac phuc bao lu so 3 YAGI
10/09/2024 5216.39313		200.000		897839.100924.153439.NGUYEN DINH VINH ung ho dong bao FT24254500076192
10/09/2024 5218.39324		100.000		897875.100924.153439.NGUYEN LE THANH THU chuyen tien ung ho nguoi dan FT24254709744949
10/09/2024 5240.11004		500.000		MBVCB.6993559879.TRAN VAN DUY chuyen tien.CT tu 1014196813 TRAN VAN DUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.39400		500.000		894773.100924.153435.HA HUY THE Chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5215.38808		30.000		894868.100924.153437.NGUYEN XUAN LOC Chuyen tien
10/09/2024 5242.11015		1.000.000		MBVCB.6993560114.GD TU-MY ung ho mien Bac sau bao Yagi.CT tu 0081001187974 NGO THI THU LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.31779		1.000.000		020097040509101534432024LJO4067208.31779. 153423.Vietcombank:0011001932418:LAM THI NGA chuyen tien ung ho mien Bac bao lu
10/09/2024 5220.39466		200.000		385979.100924.153553.DO THUY CHAM CHUYEN KHOAN-100924-15:34:43 385979
10/09/2024 5017.39470		100.000		090634.100924.153442.TRINH THI HAI VAN ung ho bao lu so 3 Yagi
10/09/2024 5388.32435		150.000		0200970422091015344320240XGR561460.3243 5.153444.TRAN NGOC UYEN PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5189.31726		100.000		020097041509101534402024BPLR414727.31726 .153441.HOANG A QUYNH Chuyen tien ung ho cuu tro thien tai bao lu
10/09/2024 5189.32450		150.000		020097041509101534452024NHSp415117.3245 0.153445.NGUYEN HUU SANG chuyen tien ung ho cuu tro bao Yagi
10/09/2024 5245.11034		200.000		MBVCB.6993560252.ung ho dong bao bi thien tai.CT tu 0041000232171 DAO THI HONG HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.11046		500.000		MBVCB.6993569247.TRAN HONG THUYEN chuyen tien bao Yagi.CT tu 0371003783205 TRAN HONG THUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.7008		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 3026842.20240910.66503026842-0903086106_L e Xuan Loc ck cuu tro lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.38904		1.000.000		090709.100924.153444.NGUYEN THI DUNG chuyen tien
10/09/2024 5189.31940		50.000		02009704220910153447202466R2727706.31940.153448.LE VAN SON chuyen tien ung ho UBTWMTQVN
10/09/2024 5212.38958		300.000		898423.100924.153446.VU THI MINH CHI chuyen FT24254121128425
10/09/2024 5240.11052		200.000		MBVCB.6993559833.ung ho ba con vuot qua thien tai bao lu.CT tu 0701000387762 LE MINH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.38964		1.000.000		898436.100924.153446.NPhuongLinh ung ho dong bao Bao lu FT24254783241200
10/09/2024 5243.11053		100.000		MBVCB.6993560595.cuu tro.CT tu 1028914029 NGUYEN TRUONG NHAT ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.38999		200.000		896041.100924.153442.PHAM KHANH LAM ung ho dong bao
10/09/2024 5216.40009		200.000		090273.100924.153448.em xin ung ho mien bao lu mong tat ca mng binh an tai qua nan khoi
10/09/2024 5217.39692		280.000		393876.100924.153449.Chung tay cung dong bao vuot qua kho khan
10/09/2024 5387.32542		50.000		02009704220910153448202434KP894850.32542.153429.DAO THI THUY LINH chuyen tien
10/09/2024 5220.39728		100.000		898619.100924.153448.Quyen gop chia se dong bao dot bao yagi FT24254438104001
10/09/2024 5212.39806		1.000.000		627352.100924.153441.Ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5220.39675		100.000		896127.100924.153445.Quynh Chi ung ho bao lu
10/09/2024 5244.11075		300.000		MBVCB.6993560414.DANG LAN HUONG ung ho chut suc nho khac phuc bao so 3 YAGI.CT tu 0831000039763 DANG LAN HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.33052		300.000		020097042209101534512024N22Y358073.33052.153432.Ho tro dong bao mien Bac bao lut. Chuc dong bao binh an.
10/09/2024 5388.33022		200.000		020097042209101534502024IRY2566102.33022.153451.DANG QUOC DAT chuyen tien
10/09/2024 5242.11082		500.000		MBVCB.6993560631.TRAN THI NGOC LINH ho tro dong bao cac tinh mien Bac khac phuc thiet hai do bao YAGI .CT tu 0331003675639 TRAN THI NGOC LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.40180		300.000		150634.100924.153452.Ngoc Anh CONG CHUC 247 ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5215.39918		10.000		895287.100924.153443.Ck tu thien
10/09/2024 5078.20982		200.000		MBVCB.6993570707.ung ho dong bao mien Bac.CT tu 0071000720042 NGUYEN CHU PHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.39932		500.000		896213.100924.153447.ung ho mua lu dong bao Viet Nam
10/09/2024 5389.32640		200.000		020097040509101534542024C4QJ067813.32640 .153434.Vietcombank:0011001932418:TA QUOC HUY chuyen tien ung ho dong bao bao lut
10/09/2024 5387.33113		200.000		020097041509101534542024nE7x415285.33113. 153454.Ung ho thiet hai do Bao Yagi
10/09/2024 5389.33115		5.555.555		020097041509101534532024zKCp414997.33115 .153454.chuc mn binh an
10/09/2024 5216.40215		4.388		712174.100924.153454.ung ho vung lut bao
10/09/2024 5239.11094		200.000		MBVCB.6993560427.ung ho dong bao lu lut.CT tu 0211000540230 VU THI THU HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.40236		100.000		255801.100924.153455.Ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5242.11096		1.000.000		MBVCB.6993571746.HAN HAI HANG chuyen tien.CT tu 0781000477684 HAN HAI HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.39997		50.000		091213.100924.153455.Hoang Thi Thanh Dung chuyen tien ung ho bao lu mien bac
10/09/2024 5218.41020		300.000		895493.100924.153449.TRUONG AI TUONG Chuyen tien
10/09/2024 5017.41030		200.000		896416.100924.153452.ung ho dong bao thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5217.40281		1.000.000		895608.100924.153452.PHAM THI HUONG Chuyen tien
10/09/2024 5219.40284		100.000		899213.100924.153455.Ung ho dong bao FT24254454020242
10/09/2024 5218.40297		300.000		899138.100924.153454.CHU KIEU TRANG chuyen ung ho dong bao anh huong do bao so 3 FT24254612287886
10/09/2024 5220.41076		10.000		091305.100924.153456.Ho Minh chuyen tien
10/09/2024 5217.41111		100.000		899400.100924.153457.PHAM TRAN THUC KHUE ung ho nguoi dan mien Bac FT24254783242003

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.41124		1.005.000		556864.100924.153458.ung ho dong bao bi thien tai bao lu tu fan XiaoZhan
10/09/2024 5390.32736		1.000.000		020097042209101534582024OPMJ646302.3273 6.153450.NGO VAN HUNG chuyen tien
10/09/2024 5189.33277		50.000		020097042209101534582024J6P0581761.33277. 153459.Pham Vo Hong Anh ung ho cuu tro dong bao mien Bac khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5209.40411		500.000		899588.100924.153459.TRAN XUAN BACH ung ho cuu tro dong bao bao lu tai mien bac FT24254836140905
10/09/2024 5214.41229		200.000		899612.100924.153500.PHAN THI NHU QUYNH ung ho dong bao mien bac FT24254020433087
10/09/2024 5389.33310		200.000		020097042209101534592024OXYX707152.3331 0.153440.LE HOANG MAI UH Dong Bao Bi Lu Lut
10/09/2024 5214.41208		2.000.000		899562.100924.153459.LE THI KIM HAN chung tay khac phuc lu lut mien bac FT24254350846096
10/09/2024 5212.40448		2.000.000		899695.100924.153501.NGUYEN LE HOAI CHAU FT24254124927141
10/09/2024 5215.41301		500.000		091913.100924.153501.Vuong Hai Nghi chuyen tien
10/09/2024 5242.11140		200.000		MBVCB.6993561536.NGUYEN THI PHUONG chuyen tien uh khac phuc sau bao yagi.CT tu 0351000856055 NGUYEN THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.41319		200.000		899754.100924.153502.LE HAI YEN cua it long nhiu xin chung tay gop suc giup ba con mien Bac vuot qua kho khan bao lu FT24254710767206
10/09/2024 5217.40474		50.000		899747.100924.153501.DAO NGOC LINH chuyen FT24254500009060
10/09/2024 5243.11145		50.000		MBVCB.6993572667.hoc sinh nen hong co nhiu a, em xin dong gop ho tro dong bao.CT tu 9829978134 HUYNH NHAT HAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.32822		200.000		020097041509101535032024apJ3415671.32822. 153503.BUI GIAO LIEN chuyen tien ung ho dong bao lu lut mong moi nguoi som vuot qua giai doan nay
10/09/2024 5161.7098		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 1748471.20240910.66501748471-0836802025_N GUYEN THI MINH TUYEN chuyen tien qua MoMo

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.41355		100.000		899748.100924.153501.PHAM THI THU THAO san se yeu thuong toi dong bao Viet Nam FT24254771491107
10/09/2024 5388.33401		188.023		0200970422091015350320241DGY172291.3340 1.153504.VU THU HIEN chuyen tien
10/09/2024 5388.33418		100.000		020097042209101535032024T5YD484237.3341 8.153444.HO BAO CHIEU chia se vs ba con dang anh huong bao yagi
10/09/2024 5387.32864		1.000.000		0200970405091015350520240NUP068366.3286 4.153505.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI MINH THO chuyen tien
10/09/2024 5387.33448		50.000		020097041509101535052024SkLa415449.33448. 153505.KHUONG TUONG VY ung ho khac phuc bao
10/09/2024 5390.33457		300.000		020097042209101535042024E4S5815928.33457. 153505.ung ho bao so 3
10/09/2024 5017.41364		1.000.000		653107.100924.153503.IBFT NGUYEN THI KIM OANH chuyen tien
10/09/2024 5387.32813		100.000		020097041509101535032024LNRv415424.3281 3.153454.chia se cung dong bao trong bao lu
10/09/2024 5209.41487		200.000		900071.100924.153505.TRAN THI THUY DUY chuyen ung ho dong bao lu lut FT24254528870818
10/09/2024 5390.33524		100.000		020097042209101535062024WHB8851682.3352 4.153459.VO THU HA chuyen tien
10/09/2024 5209.41548		100.000		092161.100924.153506.chuyen tien khac phuc bao
10/09/2024 5078.21078		500.000		MBVCB.6993562070.NGUYEN TRUC NHA chuyen tien.CT tu 0251002787371 NGUYEN TRUC NHA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.33545		200.000		020097040509101535082024EMKR068543.3354 5.153508.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI MY CHI ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5216.41567		200.000		151627.100924.153507.Mong ba con binh an
10/09/2024 5387.33565		100.000		0200970405091015350920249P93068586.33565. 153509.Vietcombank:0011001932418:LUONG THI HONG NHUNG chuyen tien
10/09/2024 5389.33584		100.000		020097040509101535102024J8KG068641.33584 .153510.Vietcombank:0011001932418:LE UYEN NHI chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5209.41653		1.000.000		264715.100924.153508.Gui chut tam long den dong bao mien Bac
10/09/2024 5215.41669		21.000		092905.100924.153509.Do Dieu Linh chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.11182		30.000		MBVCB.6993572962.VIET NAM .CT tu 1329143726 DANG THUY TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.32970		50.000		020097041509101535112024npaT416023.32970 .153511.LE VAN TIEN chuyen tien
10/09/2024 5212.41629		200.000		896779.100924.153501.NGUYEN DUC NGOC Chuyen tien
10/09/2024 5213.41735		1.000.000		389863.100924.153510.VUONG THI LOAN CHUYEN KHOAN - CAU MONG MOI NGUOI BINH AN
10/09/2024 5243.11190		100.000		MBVCB.6993560564.Ung ho dong bao mien lu.CT tu 1028529066 VI VAN HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.41760		2.775.000		386841.100924.153555.NGUYEN YEN NHI-100924-15:35:10 386841
10/09/2024 5078.21110		200.000		MBVCB.6993533971.NGUYEN TRAN PHUONG THAO va NGUYEN QUOC TRUNG.CT tu 1028735292 NGUYEN TRAN PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.40807		500.000		680980.100924.153514.Nguyen Thi To Uyen xin chia se kho khan toi Nguoi Dan Vung Bao Lu
10/09/2024 5078.21116		200.000		MBVCB.6993573427.NGUYEN AN KHANH ung ho khac phuc bao yagi.CT tu 0491000130435 NGUYEN AN KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.34048		20.000		020097042209101535132024TV8G917321.34048 .153514.SAO MAI UNG HO DONG BAO LU LUT
10/09/2024 5212.41896		50.000		897224.100924.153509.NGO PHAM GIA HAN Chuyen tien
10/09/2024 5209.40842		200.000		897095.100924.153505.Ung ho dong bao mien Bac khac phuc bao lu
10/09/2024 5209.41920		200.000		898216.100924.153512.NGUYEN BAO LONG chuyen tien ung ho cac tinh chiu anh huong cua bao lu
10/09/2024 5017.41928		100.000		897256.100924.153510.LE KHANH PHUONG Chuyen tien
10/09/2024 5388.34105		200.000		020097041509101535172024YNaZ415860.3410 5.153517.ung ho nguoi dan anh huong bao Yagi
10/09/2024 5189.33781		300.000		020097042209101535162024WKWP647292.337 81.153517.NGUYEN THI KIM OANH ung ho lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.41962		500.000		654764.100924.153516.IBFT ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5209.41995		200.000		093257.100924.153517.LE THI MAI chuyen tien ung ho cong tac cuu tro dong bao
10/09/2024 5243.11228		200.000		MBVCB.6993573205.ung ho nguoi dan mien bac chiu anh huong bao yagi.CT tu 1035134127 TRAN THI THIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.40924		1.000.000		898108.100924.153509.NGO THI THUY LOAN ung ho khac phuc con bao so 3 Yagi
10/09/2024 5213.40920		50.000		986581.100924.153508.NGUYEN THI HA GIANG chia se cung dong bao sau con bao yagi
10/09/2024 5217.42068		500.000		681088.100924.153519.Ung ho ba con mien Bac, co len
10/09/2024 5218.42076		100.000		897275.100924.153510.CAO NGOC PHUONG UYEN Chuyen tien
10/09/2024 5387.34137		100.000		020097042209101535182024WANR305530.34137.153511.Gui chut tam long cho ba con MB
10/09/2024 5218.42087		100.000		386994.100924.153623.BUI THI NHUNG MISA UNG HO DONG BAO LU LUT SAU CON BAO YAGI-100924-15:35:13 386994
10/09/2024 5243.11240		200.000		MBVCB.6993574163.PHAN THI THANH SUONG chuyen tien ung ho ba con anh huong bao so 3 .CT tu 1019239699 PHAN THI THANH SUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.33848		500.000		02009704220910153518202490S0562352.33848.153459.TRAN THI HUONG chuyen tien
10/09/2024 5219.40971		200.000		557494.100924.153519.QUINI STORE XIN UNG HO
10/09/2024 5389.34156		600.000		020097041509101535202024IHNN415906.34156.153520.MAI TRUONG QUYNH ANH chuyen tien
10/09/2024 5214.42142		200.000		387048.100924.153520.CUNG NHAU HO TRO DONG BAO-100924-15:35:20 387048
10/09/2024 5017.42132		100.000		898283.100924.153513.Pham Duy Khanh ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5390.33885		200.000		0200970422091015352020245X83897384.33885.153521.Bui Phuong Thao ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5189.34180		1.000.000		020097042209101535202024EP8Q710971.34180.153521.LE VAN TINH chuyen tien
10/09/2024 5219.43008		100.000		387054.100924.153521.NGUYEN THI THAO - UH DONG BAO BAO LUT SAU CON BAO SO 3-100924-15:35:20 387054

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.43009		200.000		256509.100924.153520.Ung ho dong bao bi anh huong boi bao so 3
10/09/2024 5245.11248		1.000.000		MBVCB.6993562899.mong moi nguoi binh an.CT tu 1029215839 NGUYEN THI NHU HUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.11249		500.000		MBVCB.6993563300.BUI CHI LAP chuyen tien.CT tu 0791000027578 BUI CHI LAP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.34166		300.000		0200970422091015351920249ON0186705.34166 .153520.Ung ho cuu tro bai lu mien Bac
10/09/2024 5212.41000		200.000		897496.100924.153516.mong ba con duoc binh an
10/09/2024 5220.43060		200.000		901400.100924.153521.DANG THI KIM OANH ung ho cac tinh bi bao lu FT24254089260086
10/09/2024 5387.33928		100.000		020097042209101535212024C6K5526831.33928 .153502.VU LINH CHI chuyen tien
10/09/2024 5017.42230		3.000.000		387059.100924.153632.LS NHI UNG HO DONG BAO THIET HAI DO BAO LU SO 3-100924-15:35:21 387059
10/09/2024 5239.11258		500.000		MBVCB.6993573453.LE NHAT THUY VY ung ho khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0381000449581 LE NHAT THUY VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.11260		1.000.000		MBVCB.6993574038.BE HOANG MAI chuyen tien.CT tu 0021000285990 BE HOANG MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.42260		300.000		897515.100924.153517.BUI THI PHUONG THAO Chuyen tien
10/09/2024 5078.21195		500.000		MBVCB.6993562897.nguyen lanh den tat ca moi nguoi.CT tu 0691000406289 DO THU THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.43129		10.000.000		093983.100924.153524.Ho tro thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5078.21196		50.000		MBVCB.6993569858.sv LE NGOC THU TRANG chung tay gop suc khac phuc sau bao.CT tu 9346692083 LE NGOC THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.42382		500.000		681268.100924.153524.Ung ho cac Tinh bi bao lu
10/09/2024 5017.43164		300.000		901742.100924.153525.Ung ho khac phuc sau bao so 3 FT24254344538342

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.42423		500.000		901764.100924.153525.Ung ho dong bao vung bao lu FT24254608105794
10/09/2024 5213.42402		100.000		486940.100924.153526.UNG HO DONG BAO VUNG LU MIEN BAC
10/09/2024 5243.11281		100.000		MBVCB.6993575050.TRAN NGOC BAO THIEN chuyen tien.CT tu 0371000482188 TRAN NGOC BAO THIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.42418		500.000		897523.100924.153517.Bep Nha Bot TP Son La ung ho dong bao cac tinh thanh chiu anh huong cua con bao so 3 Yagi
10/09/2024 5389.34214		1.000.000		020097042209101535222024KGIU751107.34214 .153523.BUI THI HIEU chuyen tien .
10/09/2024 5220.42453		350.000		901821.100924.153526.DANG THI KHOA chuyen FT24254657803013
10/09/2024 5245.11291		100.000		MBVCB.6993574945.Ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 0011004236398 VU UYEN CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.7238		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 3181931.20240910.66503181931-0906775721_G IANG THOAI KIM MAI chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5390.35112		100.000		020097040509101535282024J909069614.35112. 153528.Vietcombank:0011001932418:Ung ho bao lu mien bac
10/09/2024 5219.42473		300.000		897662.100924.153521.NGUYEN HONG HA Chuyen tien ho tro dong bao lu lut do bao yagi
10/09/2024 5243.11300		100.000		MBVCB.6993574650.PHAN THANH SANG chuyen tien ung ho bao lu.CT tu 0561000619339 PHAN THANH SANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.34331		200.000		020097040509101535282024JW49069636.34331 .153508.Vietcombank:0011001932418:DO THI THU HIEU chuyen tien ung ho bao yagi MB
10/09/2024 5387.35152		100.000		020097042209101535282024MZC935569.3515 2.153529.LE THI MINH HUONG chuyen tien
10/09/2024 5216.42569		200.000		902074.100924.153529.QuynhHuong chia se cung dong bao khac phuc hau qua bao Yagi FT24254848860451
10/09/2024 5212.43277		1.000.000		387293.100924.153531.GUI NGAN YEU THUONG VA BINH AN DEN MOI NGUOI-100924-15:35:29 387293
10/09/2024 5017.42595		10.000.000		902106.100924.153529.TRUONG HUONG THUY - thuong lam dong bao oi FT24254350575467

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.42593		200.000		902069.100924.153529.CAO NGOC HANH UYEN chuyen FT24254070374725
10/09/2024 5078.21240		100.000		MBVCB.6993564022.ung ho cac tinh thiet hai do bao.CT tu 1030441067 HO NGUYEN NGOC THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.35197		300.000		02009704220910153530202428U1657691.35197. 153531.DANG THI HIEN chuyen tien ung ho
10/09/2024 5215.43357		50.000		094962.100924.153531.Tran Thi Hong Nhung ung ho lu lut
10/09/2024 5245.11320		1.000.000		MBVCB.6993564158.ung ho dong bao cac tinh.CT tu 0021000323532 PHAM THI LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.42680		200.000		557851.100924.153532.NGUYEN TIEN DAT chuyen tien
10/09/2024 5213.43349		5.000.000		150898.100924.153531.Cong ty D.N.T ung ho dong bao cac tinh thanh bi thiet hai do con bao Yagi
10/09/2024 5214.43339		200.000		094940.100924.153530.Ung ho ba con bao lut
10/09/2024 5212.43383		200.000		902353.100924.153532.Ung ho nguoi dan lu lut thien tai FT24254682509611
10/09/2024 5240.11330		200.000		MBVCB.6993564222.gia dinh Bap Quang Ngai ung ho cuu tro mien bac.CT tu 0511000455173 NGUYEN HUYNH DONG UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.7269		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 3183541.20240910.66503183541-0902407315_N GUYEN THI MY QUYEN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5209.43416		500.000		557907.100924.153534.Q QUYNH ANH UNG HO KHAC PHUC THIET HAI BAO SO 3
10/09/2024 5216.42764		500.000		902447.100924.153533.Xin duoc dong gop mot phan nho be a FT24254238992153
10/09/2024 5242.11338		1.000.000		MBVCB.6993575978.Chuc Dong Bao luon vung vang.CT tu 0541000343171 LE HUONG GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.42729		200.000		902393.100924.153532.NGUYEN THI LINH chuyen FT24254125028900
10/09/2024 5389.35322		500.000		020097041509101535352024PTVI416321.35322. 153535.NGUYEN HONG NHUNG chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do bao
10/09/2024 5189.34468		500.000		020097041509101535362024FjMp416698.34468 .153536.LE HONG TU Chuyen tien ung ho dong bao thiet hai do bao YAGI

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.42867		200.000		095195.100924.153536.SON NGUYEN LOC chuyen tien cuu tro dong bao mien bac som vuot qua bao lu
10/09/2024 5388.35377		24.000		020097042209101535362024NVO2967177.3537 7.153537.NGO THI YEN chuyen tien
10/09/2024 5387.34486		500.000		020097041509101535372024W2wG416349.3448 6.153537.HOANG VIET HA chuyen tien
10/09/2024 5219.43515		100.000		390112.100924.153536.LE KIEU OANH CHUYEN KHOAN CUU TRO DONG BAO
10/09/2024 5239.11355		100.000		MBVCB.6993576306.DANG THI THANH NGOC chuyen tien.CT tu 1014333560 DANG THI THANH NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.35403		1.000.000		020097042209101535372024M55279844.35403 .153538.VU THI TUOI Quyen gop ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5390.35416		500.000		020097042209101535372024EECA839886.3541 6.153538.LE THI NHUNG ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5244.11357		200.000		MBVCB.6993574453.VC Anh Kiet ung ho dong bao lu lut mien Bac.CT tu 0371000437013 LE THI KIEU TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.34510		300.000		020097042209101535372024NKN0527088.3451 0.153538.ung ho cac tinh bao lut
10/09/2024 5217.44009		200.000		095705.100924.153538.Tran Quang Binh chuyen tien ung ho bao so 3
10/09/2024 5216.44091		3.000.000		898583.100924.153520.Ung ho dong bao cac tinh tp bi thiet hai do bao so 3 gay ra
10/09/2024 5219.43604		500.000		471580.100924.153530.ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao so 3yagi
10/09/2024 5243.11376		100.000		MBVCB.6993564797.Ung ho dong bao vung bao lu.CT tu 0851000039669 PHUNG THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.21322		9.999.999		MBVCB.6993575111.ung ho mien bac khac phuc lu lut.CT tu 0421003865799 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5243.11381		100.000		MBVCB.6993564821.NGUYEN THI THUY QUYNH chuyen tien Ung Ho Bao lut Mien Bac.CT tu 1025847458 NGUYEN THI THUY QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.21324		100.000		MBVCB.6993576308.NGUYEN SEROVA KIEU NGA chuyen tien.CT tu 1039522316 NGUYEN SEROVA KIEU NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.44148		20.000.000		903131.100924.153541.HOANG VAN TAM chuyen FT24254515355402
10/09/2024 5242.11386		50.000		MBVCB.6993585246.Ung ho thiet hai bao Yagi.CT tu 1012394266 NGUYEN NGOC ANH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.44166		10.000.000		655385.100924.153541.IBFT MAI THI DIEU HIEN chuyen tien chung tay ho tro dong bao mien Bac sau bao yagi
10/09/2024 5212.44179		100.000		558166.100924.153543.LE NGOC HAI chuyen tien
10/09/2024 5387.35563		100.000		020097042209101535422024P0HK857415.3556 3.153534.NGUYEN THUY DUONG chuyen tien
10/09/2024 5078.21339		1.000.000		MBVCB.6993564670.TRAN THI NHU NGOC chuyen tien ung ho ba con khac phuc bao Yagi.CT tu 0411001097511 TRAN THI NHU NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.44231		200.000		558204.100924.153544.Yeu to quoc yeu dong bao
10/09/2024 5220.44257		200.000		899399.100924.153539.ung ho cuu tro bao yagi
10/09/2024 5215.44259		500.000		900305.100924.153541.CAO TUAN ANH ung ho
10/09/2024 5189.35619		500.000		020097041509101535452024N0Sb416880.35619 .153545.Hong Ngoc ung ho Dong bao chiu anh huong bao Yagi
10/09/2024 5388.35631		200.000		020097042209101535442024AVTC164736.3563 1.153545.Mong dong bao binh an
10/09/2024 5189.35633		200.000		020097041509101535452024kbu2416468.35633. 153545.mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5218.44295		200.000		900108.100924.153535.DAO HUONG LY ung ho dong bao
10/09/2024 5243.11407		50.000		MBVCB.6993561120.Nguoi ham mo Lee Know Stray Kids tai VN ung ho dong bao khac phuc thien tai.CT tu 0071001137047 NGUYEN THUY HONG HAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.44339		185.000		387843.100924.153545.UNG HO DONG BAO MIEN BAC CHONG LU.-100924-15:35:46 387843

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.34629		500.000		020097040509101535462024X0PH070500.3462 9.153546.Vietcombank:0011001932418:TRAN THUY DUONG chuyen tien giup do dong bao lu lut
10/09/2024 5388.34634		500.000		0200970422091015354520244Z9B645717.34634 .153546.HOANG VAN TOAN Ung ho dong bao gap kho khan
10/09/2024 5239.11417		1.000.000		MBVCB.6993575310.Doan Nghi ung ho ba con khac phuc hau qua sau Bao .CT tu 0391000317181 NGUYEN THUY DOAN NGHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.44362		100.000		387871.100924.153546.NGUYEN THI NGOC ANH UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI-100924-15:35:46 387871
10/09/2024 5161.7320		800.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 1679748.20240910.66501679748-0938464498_N GUYEN THI TRAM ANH chuyen tien ho tro chong bao lu lut
10/09/2024 5389.35713		100.000		020097042209101535472024Y8WP309696.3571 3.153548.Chuc nguoi dan co gang vuot qua dot lu day nguy hiem nay
10/09/2024 5388.35721		1.000.000		0200970422091015354720246JU3235040.35721. 153548.mong nguoi dan mien bac som khac phuc hau qua bao lu
10/09/2024 5389.35734		100.000		020097041509101535482024CnS1417033.35734 .153548.ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao so 3 .
10/09/2024 5212.43811		500.000		903594.100924.153547.HUYNH THI NHUNG CHI chuyen FT24254897809911
10/09/2024 5242.11429		100.000		MBVCB.6993577287.DO TRAN HUONG GIANG con chuyen tien ung ho dong bao chong bao lu .CT tu 1040896257 DO TRAN HUONG GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.44402		2.000.000		558349.100924.153548.tra dang ung ho
10/09/2024 5017.44408		10.000		558354.100924.153548.DINH ANH DUNG chuyen tien
10/09/2024 5215.44412		100.000		899444.100924.153540.Ung ho
10/09/2024 5219.44404		50.000		899248.100924.153535.ho tro khac phuc hau qua yagi
10/09/2024 5241.11446		1.000.000		MBVCB.6993577256.DO QUANG ANTOINE chuyen tien.CT tu 9832290992 DO QUANG ANTOINE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.44538		300.000		558423.100924.153551.Mong dong bao vuot qua bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.44535		100.000		656476.100924.153550.IBFT UNG HO DONG BAO CAC TINH THANH BI THIET HAI BAO SO 3
10/09/2024 5219.44488		200.000		903744.100924.153549.BUI THI THANH NHA chuyen, mong Ba con Mien Bac vuot qua kho khan. FT24254899595070
10/09/2024 5390.35845		200.000		020097042209101535512024JVYN287304.35845 .153532.NGUYEN KIEM LAM chuyen tien
10/09/2024 5218.44570		200.000		541759.100924.153549.Cung vuot bao Yagi
10/09/2024 5214.43935		300.000		903880.100924.153550.Ung ho ba con vung lu lut FT24254070607012
10/09/2024 5217.43956		500.000		656461.100924.153551.IBFT NGO THI HANH giup do ba con sau bao va lu
10/09/2024 5387.34755		100.000		020097042209101535512024N79Z190773.34755 .153544.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5241.11456		200.000		MBVCB.6993586135.TRAN THI THU HA chuyen tien UH.CT tu 0061000968272 TRAN THI THU HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.43967		500.000		096415.100924.153552.Tran Nhat Minh chuyen tien
10/09/2024 5214.43991		500.000		096998.100924.153552.Gia dinh be Sau chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao YAGI
10/09/2024 5218.45018		1.500.000		900538.100924.153548.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5214.44698		25.730		899975.100924.153552.NGUYEN THI MINH THU Chuyen tien
10/09/2024 5388.35931		200.000		020097040509101535542024CI3W070955.3593 1.153555.Vietcombank:0011001932418:Ung ho dong bao mien Bac bi anh huong tu bao Yagi
10/09/2024 5215.44721		1.000.000		097053.100924.153553.Dieu Loan Tap Hoa Doreamon thay mat toan bo khach hang ung ho khac phuc bao so 3 Yagi va lu lut
10/09/2024 5218.44736		100.000		904211.100924.153554.Chuc mn binh an FT24254957719382
10/09/2024 5243.11470		300.000		MBVCB.6993586187.NGUYEN THI THUONG ung ho dong bao bao lu 2024.CT tu 0351000311736 NGUYEN THI THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.11475		50.000		MBVCB.6993586164.PHAM THI DUNG chuyen tien.CT tu 1031529888 PHAM THI DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.11476		200.000		MBVCB.6993578182.Ung ho .CT tu 0721000541240 NGO THI DOAN TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.35962		100.000		020097041509101535562024Hx1k417622.35962. 153556.ung ho nguoi dan gap thiet hai
10/09/2024 5387.35970		100.000		020097041509101535562024zDOI417162.35970. 153536.VAN THI CAM LY chuyen tien
10/09/2024 5219.44791		1.000.000		558600.100924.153556.Ung ho khac phuc hau qua sau bao YAGI
10/09/2024 5217.45097		200.000		489782.100924.153556.Nguyen Kim Ngan chuyen tien tu Viettel Money
10/09/2024 5214.44795		1.000.000		388108.100924.153657.CONG TY TNHH QUANG CAO HOA HONG PHUC HO TRO KHO KHAN MUA LU TAI THAI NGUYEN-100924-15:35:56 388108
10/09/2024 5389.34870		5.000.000		020097042209101535572024Z0AB582745.3487 0.153558.Gia dinh Kim Linh ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5212.45131		500.000		899383.100924.153538.ung ho vung bao lu lut
10/09/2024 5218.45126		200.000		904415.100924.153556.NGUYEN THI TUOI chuyen FT24254550887340
10/09/2024 5245.11489		700.000		MBVCB.6993578368.huynh nhu chia se kho khan cung ba con.CT tu 0381000609787 NGUYEN THI HUYNH NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.36019		100.000		020097042209101535572024J9XS542276.36019. 153558.ung ho cac vung lu lut
10/09/2024 5242.11491		1.000.000		MBVCB.6993539578.NGUYEN ANH HAI HO TRO KHAC PHU HAU QUA SAU BAO.CT tu 1196456789 NGUYEN ANH HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.7397		14.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 1382763.20240910.66501382763-0369401805_N GUYEN TRUONG MINH KHOA chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5239.11493		500.000		MBVCB.6993586477.LE VAN HUY HUONG VE MIEN TRUNG.CT tu 0301000343809 LE VAN HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.44886		100.000		900658.100924.153551.ung ho nguoi dan vung lu
10/09/2024 5216.45214		100.000		901074.100924.153554.chau TRAN TAN MINH gop ung ho thiet hai bao so 3
10/09/2024 5389.36097		400.000		0200970422091015355920240WTV958666.3609 7.153600.chia se khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5216.44951		20.000.000		904662.100924.153559.Tap the ecomasia ung ho cac tinh bi bao lu do con bao so 3 yagi FT24254015560005

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.34923		1.000.000		0200970422091015355920246TTX817387.3492 3.153600.DOAN THI THUY TRANG chuyen tien
10/09/2024 5216.44973		50.000		558745.100924.153601.PHAM THI DUONG chuyen tien tuy it nhung chau mong gop duoc chut suc mon cho dong bao
10/09/2024 5078.21473		200.000		MBVCB.6993564672.KIM NHAT MINH ung ho dong bao cac tinh, tp anh huong do bao yagi.CT tu 1019953995 KIM NHAT MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.46023		800.000		904866.100924.153601.ung ho FT24254564608899
10/09/2024 5161.7408		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 3187226.20240910.66503187226-0912708355_ Mien Bac co len
10/09/2024 5388.34974		500.000		020097042209101536022024YKIT499684.34974 .153603.cuu tro dong bao bao so 3 yagi
10/09/2024 5388.34981		200.000		020097042209101536032024DN0N750726.3498 1.153604.TRAN THANH HAO chuyen tien Ung ho ba con sao tran bao lut yagi
10/09/2024 5212.46074		500.000		900811.100924.153555.RIKACHAN UNG HO CHONG BAO SO 3
10/09/2024 5389.34985		100.000		020097042209101536032024Y2DL890467.34985 .153544.NGUYEN TIEN ANH chuyen tien
10/09/2024 5241.11532		100.000		MBVCB.6993586934.gd e Van ung ho khac phuc lu lut va bao .CT tu 0331000430322 NGUYEN THI THUY VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.45298		200.000		899939.100924.153551.ung ho ng dan sau bao
10/09/2024 5214.45386		500.000		905051.100924.153604.DANG THIEN TRANG ung ho bao lu FT24254840014647
10/09/2024 5388.34995		1.000.000		0200970422091015360320247NRG417430.3499 5.153604.WIFX UNG HO
10/09/2024 5213.46101		1.000.000		899178.100924.153534.KIEU DUC HAI
10/09/2024 5387.37018		100.000		0200970422091015360420244ZDF661869.37018 .153605.My Hanh ho tro mot phan nho ung ho dong bao gap kho khan
10/09/2024 5213.45420		500.000		682425.100924.153604.NGUYEN MINH NGOC chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5212.46245		5.000		098637.100924.153606.Quyen gop cho dong bao lu luc
10/09/2024 5217.46146		5.000.000		388337.100924.153604.UNG HO BA CON BAO LU-100924-15:36:04 388337

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.36338		100.000		020097042209101536082024C09O590132.36338 .153609.MAI THI THU LAN chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5161.7453		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 3187128.20240910.66503187128-0911394869_U ng ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5214.46300		50.000		905336.100924.153608.Ung ho ng dan FT24254856999302
10/09/2024 5216.46298		200.000		905279.100924.153607.chia se yeu thuog trong bao yagi FT24254284035465
10/09/2024 5213.46308		100.000		098172.100924.153607.NGUYEN THI THU HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5245.11569		100.000		MBVCB.6993579688.TRAN TU LINH chuyen tien ung ho nguoi dan vung bao Yagi..CT tu 0091000638823 TRAN TU LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.45502		300.000		098201.100924.153607.LE DUC THUAN chuyen tien (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5242.11571		100.000		MBVCB.6993563700.Chau NGUYEN THANH TRA ung ho dong bao lu lut.CT tu 0541000306828 DINH NGUYEN MAI DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.11578		200.000		MBVCB.6993579477.Ung ho dong bao.CT tu 1043267396 VU NGUYEN TUAN HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.11579		500.000		MBVCB.6993579415.Viet Nam co len !.CT tu 1022224299 PHAM VAN TAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.11579		300.000		MBVCB.6993579645.DANG THANH TRUC chuyen tien.CT tu 0121000883832 DANG THANH TRUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.45591		200.000		541875.100924.153609.mien Bac co len nhe
10/09/2024 5213.45586		100.000		497728.100924.153611.Vu Thi Mai chuyen tien tu Timo
10/09/2024 5209.46404		100.000		901394.100924.153602.ung ho dong bao cac tinh mien Bac
10/09/2024 5242.11584		200.000		MBVCB.6993587968.THACH VAN THANG ung ho dong bao.CT tu 9866279688 THACH VAN THANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.7461		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 3188166.20240910.66503188166-0345385262_U ng ho nhan dan bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.46463		50.000		388611.100924.153655.CUA IT LONG NHIEU, MIEN BAC CO LEN, THUONG. -100924-15:36:12 388611
10/09/2024 5217.45714		500.000		559187.100924.153615.HO PHAN HUY HOANG chuyen tien
10/09/2024 5389.37268		100.000		020097042209101536142024ONZC294374.3726 8.153615.mot phan tien nho gop suc cuu tro dong bao cac tinh thanh pho
10/09/2024 5219.46562		200.000		900927.100924.153558.Ung ho dong bao cac tinh, thanh pho bi thiet hai do con bao so 3 Yagi
10/09/2024 5389.37262		100.000		0200970422091015361420245BLN527806.37262 .153555.tam long nho noi cua 2 em hsinh ngheo PHAN THI MINH PHUONG va Nguyen Vi Anh
10/09/2024 5213.46591		50.000		906002.100924.153616.PHAN THI THUY LINH ck ung ho ba con vung bao yagi FT24254008000918
10/09/2024 5218.45779		500.000		901265.100924.153559.FANDOM SEUNGHAN VIETNAM CHUNG TAY CHONG BAO
10/09/2024 5017.45816		100.000		901815.100924.153613.UNG HO KHAC PHUC BAO LUT
10/09/2024 5218.46630		10.000.000		296182.100924.153617.CTY GREENSUN (MST 0314965390) UNG HO DONG BAO CAC TINH , THANH PHO BI THIET HAI DO BAO SO 3 (YAGI) GAY RA
10/09/2024 5388.37331		20.000		020097042209101536172024FEQ1942323.37331 .153558.NGUYEN THANH DANH chuyen tien
10/09/2024 5209.45840		500.000		906140.100924.153618.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3 FT24254008000090
10/09/2024 5214.45867		200.000		682849.100924.153619.Ung ho Ba con vung lu
10/09/2024 5242.11634		500.000		MBVCB.6993588476.chuyen tien ung ho dong bao vung lu.CT tu 0071000818637 KPA BAO TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.36656		1.000.000		0200970422091015362020240OOW255303.366 56.153621.NGUYEN TIEN DUNG chuyen tien
10/09/2024 5189.37432		50.000		020097042209101536212024QEKF860249.3743 2.153613.LANH THI NGOC ANH chuyen tien
10/09/2024 5387.36682		500.000		020097042209101536212024XURK172197.3668 2.153622.ung ho khac phuc bao yagi mong rang toan dat nuoc dang can bo nhan dan duoc binh an

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.7494		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 2227701.20240910.66502227701-0367121473_N GUYEN MINH VY chuyen tien ung ho mien Bac
10/09/2024 5387.37449		100.000		0200970422091015362120247265950892.37449. 153614.Ung ho cac tinh thiet hai do bao
10/09/2024 5219.46767		100.000		559392.100924.153621.NGUYEN THI THU THUY chuyen tien
10/09/2024 5161.7499		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 3186989.20240910.66503186989-0938608699_N GUYEN NGOC MI MI chuyen tien ung ho cac tinh phia bac do bao lu
10/09/2024 5220.46829		100.000		656183.100924.153622.IBFT VAN THI THAO VY chuyen tien
10/09/2024 5209.46766		500.000		388873.100924.153620.TRUONG THANH NHA chuyen khoan-100924-15:36:20 388873
10/09/2024 5239.11650		2.000.000		MBVCB.6993580619.Nhan vien phong kham UNI SG ung ho dong bao vung mien lu.CT tu 9903149049 NGUYEN NGOC VINH PHUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.47041		10.000.000		906572.100924.153623.Mah Rush ung ho lu lut mien bac FT24254287320008
10/09/2024 5213.47055		300.000		902540.100924.153615.TRAN TUONG VY Chuyen tien
10/09/2024 5217.46883		100.000		901836.100924.153613.NGUYEN THI KIM NGAN Chuyen tien
10/09/2024 5245.11661		50.000		MBVCB.6993580217.LE PHUOC NHU THAO chuyen tien khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 9353003461 LE PHUOC NHU THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.46882		30.000		902474.100924.153613.PHAM MAI THUY TIEN Chuyen tien
10/09/2024 5189.37523		500.000		020097042209101536242024PCS5184719.37523 .153625.TRAN CONG HAI chuyen tien
10/09/2024 5214.47112		200.000		906727.100924.153625.TRAN DINH LINH ung ho dong bao FT24254214159215
10/09/2024 5219.46945		200.000		906638.100924.153624.Cua it long nhieu Ung ho ba con lu lut FT24254021600910
10/09/2024 5189.36818		60.000		02009704220910153625202433VA715742.36818 .153627.DO HUU HUNG chuyen tien
10/09/2024 5219.46962		100.000		906756.100924.153626.Chung tay cung giup do cac dia phuong khac phuc hau qua bao Yagi FT24254663343956
10/09/2024 5220.47143		3.000.000		906778.100924.153626.TRAN NGUYET MINH ung ho dong bao cac tin bi bao lu FT24254080280590

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.45920		200.000		152549.100924.153617.Ho tro dong bao
10/09/2024 5161.7524		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 3430293.20240910.66503430293-0783826569_U ng ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5189.37567		2.000.000		0200970422091015362720246QPE609467.37567 .153628.Xuna ung ho
10/09/2024 5220.48007		100.000		903180.100924.153622.PHAM NGOC KIEN Chuyen tien ung ho dong bao cac tinh, thanh pho bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5387.37593		200.000		0200970422091015362720240KHZ699081.3759 3.153620.LE THI HUYEN TRANG ung ho lu lut mien Bac
10/09/2024 5189.36909		1.000.000		020097041509101536302024tkqM418430.36909 .153630.NGO THI MAI chuyen tien
10/09/2024 5213.48059		200.000		907012.100924.153629.NGUYEN THI NGOC ANH chuyen cuu tro lu FT24254655509080
10/09/2024 5215.48039		100.000		559618.100924.153629.Thuy Le ung ho quy phong chong thien tai 2024
10/09/2024 5212.48079		100.000		100203.100924.153628.Chia se voi mien bac khac phuc sau bao
10/09/2024 5213.47237		500.000		903243.100924.153623.PHAM THI MY THI Chuyen tien ung ho thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5239.11695		200.000		MBVCB.6993589487.dong hanh cuu tro sau bao yagi .CT tu 1039006217 LE THI HUONG GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.47255		1.000.000		559685.100924.153630.NGUYEN THAO NGOC chuyen tien
10/09/2024 5161.7568		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 3188315.20240910.66503188315-0906986095_T HAN THANH THUY chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5017.47318		12.000		197566.100924.153631.IBT From SeABank
10/09/2024 5220.45995		50.000		901920.100924.153615.NGUYEN KHANH HUYEN Chong bao yagi
10/09/2024 5215.48086		300.000		902678.100924.153618.NGUYEN THI THU HUONG ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5218.47136		1.000.000		906762.100924.153626.Nguoi con mien Nam ung ho tinh than mien bac co len . FT24254271118057
10/09/2024 5244.11717		100.000		MBVCB.6993589665.ho tro dong bao .CT tu 1028768687 NGUYEN DUY QUOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.38001		200.000		020097041509101536332024N8Wx418901.3800 1.153633.MAI THI HOAI ung ho dong bao mien bac vuot qua kho khan do bao Yagi gay ra

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.11720		100.000		MBVCB.6993589803.PHAM THANH THAO chuyen tien.CT tu 0121000893805 PHAM THANH THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.7601		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 2543165.20240910.66502543165-0962960570_Y agi
10/09/2024 5239.11740		200.000		MBVCB.6993588680.NGO THU TRA chuyen tien.CT tu 0591000412586 NGO THU TRA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.47542		1.000.000		904159.100924.153632.PHAN NGOC MY HOA Chuyen tien cuu tro lu lut mienBac
10/09/2024 5218.48364		500.000		902987.100924.153627.HA VAN NGUYEN Chuyen tien ung ho bao lut
10/09/2024 5213.48442		300.000		903486.100924.153630.THAI THI MY LUNG Chuyen tien
10/09/2024 5387.38201		100.000		020097042209101536402024WG39703751.3820 1.153641.ung ho lu lut
10/09/2024 5389.37929		93.000		020097041509101536412024hUsg419225.37929 .153633.Thanh Loan ung ho cuu tro dong bao lu lut
10/09/2024 5388.37938		400.000		020097042209101536412024184D719307.37938. 153642.TRAN VAN HOAN chuyen tien
10/09/2024 5390.38241		20.000		02009704220910153642202483BO370640.38241 .153623.Mac du so tien hon nho nhung chau cung mong phan nao do giúp được người dân vùng lũ a
10/09/2024 5209.47703		300.000		904099.100924.153630.BUI DUY VU Chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5216.48566		200.000		908161.100924.153642.Fan Kay Tran ung ho khắc phục thiên tai FT24254900770073
10/09/2024 5243.11777		50.000		MBVCB.6993582776.MAI QUANG HUY chuyen tien.CT tu 1020470407 MAI QUANG HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.38269		200.000		020097042209101536422024N2T8611725.38269 .153624.PHAN TIEN DUNG ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5241.11784		100.000		MBVCB.6993589401.PHAN THI VY chuyen tien.CT tu 1027135193 PHAN THI VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.38297		50.000		020097041509101536442024vcsI419305.38297. 153645.NGUYEN THI MAI PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5213.47780		500.000		101922.100924.153644.xin ung do dong bao lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.48634		200.000		908150.100924.153642.PHAM THU HA chuyen FT24254308390634
10/09/2024 5239.11792		106.612		MBVCB.6993582616.NGUYEN HO TRUC VY chuyen tien cuu tro mien bac.CT tu 1028830672 NGUYEN HO TRUC VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.48685		100.000		908303.100924.153644.CAO VU TUNG DUONG FT24254600375400
10/09/2024 5213.48719		200.000		903948.100924.153641.ung ho lu lut cac tinh mien bac
10/09/2024 5389.38372		200.000		0200970422091015364620244O13514696.38372. 153627.rat thuong dong bao con xin duoc gop mot phan nho be a
10/09/2024 5218.48789		2.000.000		908642.100924.153648.Ung ho ba con vung lu. Co len nhe moi nguoi FT24254762437019
10/09/2024 5390.38409		500.000		0200970405091015364920246O6H073807.38409 .153649.Vietcombank:0011001932418:DAO THI TRA ung ho dong bao thanh pho bin thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5213.48794		100.000		908413.100924.153646.NGUYEN LUU MINH TRANG ung ho khac phuc bao Yagi FT24254872461699
10/09/2024 5239.11817		100.000		MBVCB.6993590979.Viet Nam co len.CT tu 0031000171359 BUI DUONG HOAI THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.39166		300.000		020097041509101536522024g5wR419775.39166 .153652.Ung Ho Bao Yagi
10/09/2024 5390.38494		500.000		020097042209101536512024J9HZ872743.38494 .153652.KINH MAQTS CHIEN NGAN MONG BA CON VUNG LU BINH AN
10/09/2024 5239.11836		200.000		MBVCB.6993583910.chau la sinh vien nen chi co chut it gui cho moi nguoi, mong moi nguoi som vuot qua kho khan .CT tu 1027651612 NGUYEN NGAN HOANG PHUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.47973		50.000		102639.100924.153649.ung ho ndmb bao lu
10/09/2024 5212.48856		5.000.000		908749.100924.153649.UNG HO BA CON VUNG LU PHIA BAC FT24254518086869
10/09/2024 5218.48850		2.000		433728.100924.153650.HOANG BAO THUY UYEN chuyen tien
10/09/2024 5389.38520		200.000		020097042209101536512024HXKP897037.3852 0.153653.Truong Thi Ha Linh gui toi Mat Tran To Quoc VN
10/09/2024 5209.48896		500.000		389578.100924.153650.GD PHUOC VA VY UNG HO DONG BAO-100924-15:36:50 389578

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.49019		200.000		657748.100924.153650.IBFT nguyen gop cuu tro bao Yagi cac chien si co len
10/09/2024 5242.11848		1.000.000		MBVCB.6993590570.TA NGOC CHIEN ung ho cuu tro bao luu.CT tu 0501000141260 TA NGOC CHIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.48977		1.000.000		560378.100924.153653.Ung ho dong bao bi thiet hai bao so 3
10/09/2024 5213.48987		200.000		905183.100924.153647.Hi vong thien tai qua di
10/09/2024 5215.48960		1.000.000		999745.100924.153643.T1 ZEUS UNG HO DONG BAO CAC TINH, THANH PHO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5220.50038		1.000.000		658852.100924.153653.IBFT Do Minh gop tien giup nhan dan Yen Bai
10/09/2024 5215.50048		2.000.000		102351.100924.153653.Ung ho thiet hai bao yagi
10/09/2024 5213.50043		200.000		102402.100924.153654.Nha Be Bo chia se cung dong bao khac phuc hau qua sau bao Yagi
10/09/2024 5209.50075		200.000		197888.100924.153652.Viet Nam co len
10/09/2024 5219.50071		200.000		909114.100924.153654.DOAN BAO TRAM cung ba con vuot qua kho khan FT24254552506462
10/09/2024 5189.39292		100.000		020097042209101536562024PWSI842823.3929 2.153657.NGUYEN THI LAN PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5214.50119		10.000		909200.100924.153655.NGUYEN MANH HUNG chia se kho khan cung bao lu FT24254300606476
10/09/2024 5217.50114		100.000		542136.100924.153654.Fan Ninh Duong ung ho dong bao
10/09/2024 5218.50144		500.000		560513.100924.153657.TRAN NHU NGOC chuyen tien
10/09/2024 5212.49252		1.500.000		560540.100924.153658.DO HOANG YEN chuyen tien
10/09/2024 5216.50065		100.000		389733.100924.153755.DANG THAI MINH chuyen khoan-100924-15:36:54 389733
10/09/2024 5243.11877		50.000		MBVCB.6993584582.gop chut suc nho khac phuc sau bao Yagi.CT tu 0031000394180 PHAM MAI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.11879		100.000		MBVCB.6993584667.UNG HO DONG BAO CAC TINH, THANH PHO THIET HAI DO BAO SO 3 A..CT tu 0181003578373 PHAM NHAT LE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.49340		500.000		909497.100924.153658.Cuu tro dong bao FT24254586706889
10/09/2024 5017.50124		300.000		909223.100924.153655.Chuc ba con binh an FT24254539299944
10/09/2024 5243.11890		2.000.000		MBVCB.6993584329.ung ho dong bao khac phuc hau qua bao so 3.CT tu 1041412633 DO DUC THINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.50283		1.000.000		909655.100924.153700.Vu Manh Thang ung ho nguoi dan vung lu lut khac phuc hau qua FT24254668256207
10/09/2024 5387.39411		200.000		020097042209101537012024BH DU675341.3941 1.153702.NGUYEN THI THUY LINH chuyen tien ung ho
10/09/2024 5220.49394		300.000		560625.100924.153701.Ung ho lu lut a
10/09/2024 5209.49458		200.000		394331.100924.153702.LO THI HOA chuyen khoan
10/09/2024 5217.50408		100.000		391137.100924.153703.HUONG VE DONG BAO
10/09/2024 5242.11912		50.000		MBVCB.6993578374.PHAM QUYNH CHI ung ho.CT tu 1021514738 PHAM QUYNH CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.7750		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 3435322.20240910.66503435322-0912945329_N GUYEN TRAN MAI PHUONG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5161.7759		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 3434269.20240910.66503434269-0932475278_ Mong nhung dieu tot dep se den sau thien tai
10/09/2024 5216.49426		500.000		560651.100924.153702.PHAM THI THUY chuyen tien ung ho bao so 3
10/09/2024 5243.11926		200.000		MBVCB.6993591855.NGUYEN VO DUC UY chuyen tien.CT tu 0401001443337 NGUYEN VO DUC UY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.39595		1.000.000		020097042209101537072024OOJ2196731.39595 .153648.NGUYEN DINH DAT chuyen tien ung ho mien bac
10/09/2024 5389.38908		250.000		020097042209101537062024GMJ3491165.3890 8.153708.TUONG TRO DONG BAO
10/09/2024 5241.11942		200.000		MBVCB.6993583995.ung ho thiet hai do bao so 3 yagi gay ra.CT tu 0411001069183 NGUYEN THI NGOC THAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.11944		1.000.000		MBVCB.6993581421.TA THI NGA chuyen tien ung ho cuu tro dong bao mua lu mien bac..CT tu 0071001046274 TA THI NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.38979		300.000		0200970405091015371020240MDW074900.389 79.153711.Vietcombank:0011001932418:ung ho cac tinh bi thiet hai bao yagi
10/09/2024 5189.38997		500.000		020097042209101537102024A0WY523705.389 97.153703.ung ho dong bao
10/09/2024 5213.49759		150.000		907001.100924.153706.Ung ho chia se ba con vuot qua bao Yagi
10/09/2024 5216.49800		200.000		088927.100924.153702.ung ho Dong Bao bi anh huong bao Yagi
10/09/2024 5390.40049		100.000		020097042209101537122024XAQ7576053.4004 9.153713.HOANG THI THANH CHUC khac phuc hau qua bao YAGI
10/09/2024 5214.50719		2.000.000		910696.100924.153712.NGUYEN THI THU LINH xin duoc chia se den ba con vung lu FT24254953070270
10/09/2024 5389.39701		200.000		020097042209101537122024UNC7766345.3970 1.153713.VO VAN NAM ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5245.11970		100.000		MBVCB.6993593286.Tinh Lac Duong xin dong gop mot it cho ba con..CT tu 0281000398424 NGUYEN THUY HOANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.49886		500.000		561042.100924.153714.NGUYEN THI THU chuyen tien
10/09/2024 5387.40089		100.000		02009704050910153714202405Q8075138.40089. 153714.Vietcombank:0011001932418:TRAN THI MINH THUONG chuyen tien la rach it dum la rach nhieu VN oi co len nhe
10/09/2024 5389.40100		200.000		020097042209101537142024KTX1145830.4010 0.153715.LE THI TRUONG AN chuyen tien
10/09/2024 5213.50720		100.000		910545.100924.153711.PHAM THI THU HUE chuyen FT24254048721708
10/09/2024 5242.11980		20.000		MBVCB.6993595886.Quynh Anh chuc moi nguoi binh an.CT tu 1041301490 DO THI QUYNH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.39753		1.000.000		020097042209101537152024PDP9529794.39753 .153655.Pham Ngoc Tuyen ung ho dong bao
10/09/2024 5215.50818		5.000.000		910871.100924.153714.MAI THANH DAT ung ho cuu tro bao so 3 FT24254606953392
10/09/2024 5217.50830		1.000.000		684658.100924.153716.LE THI GIANG chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.49944		10.000		906338.100924.153706.PHAM PHUONG MAI Chuyen tien
10/09/2024 5243.11984		300.000		MBVCB.6993595971.LA THI HUONG ung ho khac phuc bao yagi.CT tu 0351000708477 LA THI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.39773		111.111		0200970422091015371520240D67134929.39773. 153716.Le Anh Duy chuyen tien
10/09/2024 5390.40173		50.000		020097042209101537172024A2BD421184.4017 3.153718.PHAN VAN BAO chuyen tien UNG HO DONG BAO THIET HAI DO BAO YAGI.
10/09/2024 5219.49952		100.000		906448.100924.153710.NGUYEN HUONG LAN Chuyen tien ung ho bao
10/09/2024 5388.39839		300.000		020097041509101537182024LQE7420836.39839 .153719.ung ho dong bao bi thiet hai do con bao Yagi gay ra Chuc mn binh an
10/09/2024 5388.40181		300.000		020097041509101537182024y8PJ421141.40181. 153658.TRAN DUC TIEN chuyen tien
10/09/2024 5212.51056		1.000.000		003393.100924.153709.Ung Ho khac phuc bao so3 yagi
10/09/2024 5217.50958		1.000.000		390252.100924.153757.PHAM THI HUE CHUYEN KHOAN UNG HO DONG BAO GAP LU LUT KHO KHAN-100924-15:37:13 390252
10/09/2024 5390.39846		900.000		020097042209101537182024GP72637966.39846. 153711.ung ho ba con vung lu phia bac
10/09/2024 5220.51121		200.000		262485.100924.153720.Cau mong moi nguoi binh an vuot qua lu lut
10/09/2024 5211.39880		30.000.000		0200888899091015372020241001050487.39880. 153720.Cong ty TNHH Du Lich Ban Mai - MST 0101418650 ung ho quy thien tai lu lut anh huong cua bao Yagi
10/09/2024 5214.52048		200.000		911404.100924.153720.LE NGUYEN KIEU OANH san se ung ho dong bao mien bac sau bao so 3 FT24254807714720
10/09/2024 5209.51144		100.000		659311.100924.153720.IBFT Ung ho ba con vung bao
10/09/2024 5218.52065		2.500.000		911445.100924.153721.LUU MINH QUAN ung ho ba con bi thiet hai do bao so 3 FT24254614681022
10/09/2024 5161.7840		1.500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 3431379.20240910.66503431379-0388300589_N GUYEN THI NGAN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5245.12021		500.000		MBVCB.6993597130.THAO MY chuyen tien ung ho dong bao mien bac.CT tu 9072727272 LE THI THAO MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.52148		1.000.000		911662.100924.153723.CONG THI THU HUYEN UH khác phục hau qua bao FT24254600378235
10/09/2024 5389.40365		100.000		020097042209101537232024W207809086.4036 5.153725.CHUNG TAY GOP SUC SAU BAO YAGI
10/09/2024 5213.51280		200.000		154356.100924.153724.Mong dong bao mau chong vuot qua kho khan
10/09/2024 5215.51293		5.000		390564.100924.153724.NGUYEN PHUC HOANG DANG chuyen khoan-100924-15:37:23 390564
10/09/2024 5240.12038		300.589		MBVCB.6993566394.MAI THI THUY- du hoc sinh lun huong ve To Quoc.CT tu 1034727591 MAI THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.40377		500.000		020097042209101537242024JAD6590109.40377 .153725.ung ho
10/09/2024 5390.39998		100.000		0200970422091015372420245HNR784478.3999 8.153725.PHUNG THI DIEM QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5219.52190		300.000		906685.100924.153717.DUONG THI KIM THO Chuyen tien
10/09/2024 5218.52203		500.000		153551.100924.153724.Ung ho bao lu Yagi
10/09/2024 5217.51341		300.000		561413.100924.153726.NGUYEN THI HOA xin duoc quyen gop ung ho dong bao bi anh huong boi lu lut yagi
10/09/2024 5388.41010		100.000		020097042209101537252024GBS0269906.41010 .153726.NGUYEN HUU DUY KHIEM chuyen tien
10/09/2024 5209.51386		11.000		436356.100924.153726.TRINH THI MINH ANH chuyen tien ung ho dong bao vuot qua mua lu
10/09/2024 5389.41082		300.000		020097041509101537282024Fioi421414.41082.1 53728.ung ho thien tai lu lut
10/09/2024 5078.22101		300.000		MBVCB.6993595527.PHAM THI THU HIEN ung ho khác phục bao so 3 yayi.CT tu 0841000104017 PHAM THI THU HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.51440		100.000		561509.100924.153728.Ung ho dong bao
10/09/2024 5244.12060		600.000		MBVCB.6993597538.Chut tam long den dong bao mien trung.CT tu 0531000282253 TRAN THI LE VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.41096		198.000		0200970422091015372820245FR3438018.41096. 153720.TRINH THI ANH chuyen tien ung ho cuu tro lu sau bao yagi

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.52296		300.000		685027.100924.153728.Ho tro ba con vùng bao
10/09/2024 5388.41113		1.000.000		020097040509101537292024O8QH075914.41113.153709.Vietcombank:0011001932418:quyen gop ung ho nguoi dan lu lut do bao yagi gay ra
10/09/2024 5189.41123		50.000		020097042209101537292024DY9S341580.41123.153730.NGUYEN HUYEN TRAN chuyen tien
10/09/2024 5215.52350		50.000		911985.100924.153727.NGU HOANG PHUC chuyen FT24254298031279
10/09/2024 5161.7884		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66503599246.20240910.66503599246-0925673979_1 trai tim
10/09/2024 5390.40465		50.000		020097041509101537282024pwK3421571.40465.153729.NGUYEN HUU TIN chuyen tien ung ho bao Yagi
10/09/2024 5387.40506		50.000		020097042209101537292024KUV1699531.40506.153730.VUONG THANH HANG ung ho dong bao bi thiet hai
10/09/2024 5240.12073		200.000		MBVCB.6993595424.CAO NHUT TRUONG chuyen tien.CT tu 1033367032 CAO NHUT TRUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.41162		100.000		020097041509101537312024z5r1421484.41162.153731.chuyen tien ung ho mien Bac
10/09/2024 5388.40547		500.000		020097042209101537302024P04R182957.40547.153731.PHAM KHANH GIANG chuyen tien
10/09/2024 5219.52411		200.000		390763.100924.153835.UNG HO DONG BAO BAO LUT-100924-15:37:30 390763
10/09/2024 5189.41202		200.000		020097042209101537322024GRUS364990.41202.153724.ho tro Mien Bac qua con bao yagi
10/09/2024 5209.51643		200.000		106274.100924.153733.chia se voi nguoi dan mien Bac sau bao
10/09/2024 5242.12095		300.000		MBVCB.6993598298.Gd chau Minh Anh ung ho chong bao .CT tu 0541000320028 PHAM THI PHUONG THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.7904		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66502535857.20240910.66502535857-0977173972_N GUYEN QUYNH CHI chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5213.52578		150.000		390896.100924.153735.UNG HO DONG BAO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI-100924-15:37:35 390896
10/09/2024 5215.52583		100.000		685273.100924.153736.HOANG ANH PHUONG chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.51702		200.000		005812.100924.153728.NGUYEN MINH THU Ung ho dong bao
10/09/2024 5220.51738		300.000		912717.100924.153736.Ung ho dong bao lu lut. FT24254220218480
10/09/2024 5215.52629		200.000		106924.100924.153736.Vo Ngoc Khanh Van chuyen tien
10/09/2024 5220.51719		100.000		660696.100924.153735.IBFT MONG VAN THAI chuyen tien cuu tro ba con
10/09/2024 5245.12117		100.000		MBVCB.6993605444.chuc dong bao ta luon vung vang.CT tu 1017364232 TRAN THI HA TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.51821		500.000		106508.100924.153737.Cua it long nhieu- ung ho dong bao
10/09/2024 5389.41237		100.000		0200970422091015373320240U3K923783.41237 .153735.HOANG THI THU HUYEN mong dong bao vuot qua bao lu
10/09/2024 5218.52681		10.000		437298.100924.153738.DAO DIEU LINH chuyen tien
10/09/2024 5239.12127		125.000		MBVCB.6993597848.ung ho chong lu.CT tu 0181003326360 PHAM TRUNG HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.12128		200.000		MBVCB.6993598680.DUONG THI HOA BINH chuyen tien.CT tu 9961463599 DUONG THI HOA BINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.52710		200.000		912953.100924.153739.PHAM THUY TIEN ung ho lu lut FT24254828356043
10/09/2024 5161.7962		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 2721316.20240910.66502721316-0889336221_G ia dinh Tom gui tien ho tro ba con sau con bao so 3 Yagi
10/09/2024 5217.52716		200.000		303100.100924.153740.PHAM THI PHUONG LINH CHUYEN KHOAN Ung ho dong bao bi anh huong con bao YaGi
10/09/2024 5390.40767		500.000		020097040509101537402024X816076436.40767. 153740.Vietcombank:0011001932418:DO THI QUYNH HOAN chuyen tien . Xin quyen gop chut tam long cua minh den cac noi bi bao lu lut . mong tat ca moi nguoi binh an.
10/09/2024 5078.22200		100.000		MBVCB.6993598972.NGUYEN TRAN THANH DAT chuyen tien.CT tu 1019756458 NGUYEN TRAN THANH DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.22202		500.000		MBVCB.6993595038.NGUYEN THI KIM YEN ung ho dong nao mien bac khac phuc bao so 3.CT tu 1030641136 NGUYEN THI KIM YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.12143		200.000		MBVCB.6993599205.LE THI LAN HUONG chuyen tien.CT tu 0161001635381 LE THI LAN HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.51952		50.000		913263.100924.153742.DANG NANG THAI ung ho nguoi dan vung bao Yagi FT24254780870722
10/09/2024 5017.52810		100.000		561875.100924.153742.NGUYEN DINH DUNG ung bo dong bao vuot bao Yagi
10/09/2024 5213.52813		200.000		913024.100924.153739.GD Phat Tran ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24254200105364
10/09/2024 5161.7978		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 3601028.20240910.66503601028-0333390266_C hung tay ung ho nguoi dan
10/09/2024 5387.40890		800.000		020097042209101537432024H90J427661.40890. 153744.Thika ung ho
10/09/2024 5209.51991		500.000		107721.100924.153742.Trinh Ngoc Mai Phuong chia se cung nguoi dan vung bao
10/09/2024 5239.12165		200.000		MBVCB.6993605443.NGUYEN DUC ANH chuyen tien.CT tu 0451000475752 NGUYEN DUC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.22239		100.000		MBVCB.6993599134.MAI TRUONG THANH TRUC ung ho cuu tro dong bao lu lut.CT tu 1030117244 MAI TRUONG THANH TRUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.53125		500.000		913649.100924.153747.Ung ho Dong bao lu lut FT24254690143197
10/09/2024 5240.12181		100.000		MBVCB.6993605680.huong ve que huong, pray for my hood.CT tu 1016041171 DAO VIET TRUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.52933		500.000		497361.100924.153744.ISL20240910153740417- NGUYEN THI DUNG chuyen tien
10/09/2024 5216.52993		1.300.000		264256.100924.153747.Giup do mua lu mien bac
10/09/2024 5189.42017		200.000		020097042209101537482024B4UZ689434.4201 7.153749.ung ho dong bao vung lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.12185		200.000		MBVCB.6993588761.NGUYEN THI THU THAO CHUYEN TIEN UNG HO MIEN BAC LU LUT.CT tu 0331000419375 NGUYEN THI THU THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.12189		200.000		MBVCB.6993599800.NGO THI THU THANH chuyen tien.CT tu 1025841756 NGO THI THU THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.54081		100.000		909409.100924.153739.Ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5220.53192		500.000		908356.100924.153736.VU PHUONG THAO Chuyen tien ung ho dong bao lu lut mong vuot qua kho khan
10/09/2024 5220.54080		300.000		498184.100924.153749.Viet Nam co len
10/09/2024 5217.54091		500.000		107514.100924.153749.Ung ho dong bao bi bao lu
10/09/2024 5212.54099		1.000.000		154614.100924.153749.Ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao so 3 YAGI gay ra
10/09/2024 5215.53204		500.000		909399.100924.153739.TRAN THI HOAI THUONG Chuyen tien
10/09/2024 5219.53203		500.000		909607.100924.153743.PHAN NGOC THI Chuyen tien ung ho bao yagi
10/09/2024 5242.12193		100.000		MBVCB.6993605814.ho tro.CT tu 9396192712 NGUYEN LAM TRUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.41653		500.000		020097042209101537502024OXXK271668.4165 3.153751.NGUYEN HUYEN TRANG chuyen tien VN co len
10/09/2024 5218.54137		500.000		660976.100924.153750.IBFT Tanimed CN Tan Bien Tay Ninh ung ho dong bao bi bao Yagi
10/09/2024 5078.22269		20.000		MBVCB.6993596486.trung binh.CT tu 9359952050 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5161.8019		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 3601374.20240910.66503601374-0984804474_u ng ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5220.53272		500.000		913918.100924.153750.ung ho ba con bao yagi FT24254007073096
10/09/2024 5209.54206		200.000		108630.100924.153751.TRAN QUOC DAT chuyen tien
10/09/2024 5244.12215		200.000		MBVCB.6993600270.CHAU THI NGOC PHUNG chuyen tien ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 1020936934 CHAU THI NGOC PHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.12218		300.000		MBVCB.6993606796.Chuc dong bao Mien Bac vuot qua kho khan.CT tu 1012801699 NGUYEN THANH TRUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.53227		1.000.000		391359.100924.153751.DONG GOP KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI-100924-15:37:51 391359
10/09/2024 5078.22290		50.000		MBVCB.6993598566.Nguyen Thi Thuy Linh chia se yeu thuong mong moi nguoi duoc binh an.CT tu 0181003587093 NGUYEN THI THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.54307		1.000.000		914250.100924.153754.Ung ho cac tinh bi thiet hai FT24254319711007
10/09/2024 5242.12226		50.000		MBVCB.6993599801.Tan sv k66 dh Thuy Loi.CT tu 1049743238 LE THI NGAN HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.53406		500.000		914365.100924.153755.Dong bao chung tay ung ho cuu tro lu lut FT24254284042596
10/09/2024 5387.42263		100.000		020097042209101537552024F40H392062.42263 .153736.TRAN MANH DAT chuyen tien
10/09/2024 5389.41803		200.000		020097042209101537562024KRZM336167.418 03.153757.mot it tam long ung ho khac phuc bao lu mien Bac a
10/09/2024 5217.53451		100.000		562289.100924.153757.PHAM NGOC ANH UNG HO DONG BAO
10/09/2024 5220.54295		500.000		914182.100924.153753.DOAN THAI DUONG ung ho khac phuc hau qua bao so 3 FT24254284042421
10/09/2024 5213.54458		200.000		914533.100924.153757.Ho tro nguoi dan chong bao yagi FT24254600380848
10/09/2024 5161.7994		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 3600595.20240910.66503600595-0868681403_N GUYEN THI XUAN ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5209.54471		50.000		914510.100924.153757.Le hoang nhath minh FT24254621080550
10/09/2024 5242.12243		300.000		MBVCB.6993600915.Ho tro dong bao bao lu.CT tu 1001000289211 PHAM NGUYEN TRAM ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.12246		200.000		MBVCB.6993607161.DAO THI MEN .CT tu 0461000640856 DAO THI MEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.12247		1.000.000		MBVCB.6993600896. NGUYEN PHAM QUYNH HOA chuyen khoan.CT tu 1025867905 NGUYEN PHAM QUYNH HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.42430		50.000		020097042209101537592024MD5B894923.4243 0.153801.ON DUC ANH chuyen tien chau co it ung ho it a
10/09/2024 5389.42456		100.000		020097041509101538012024JpfG422912.42456. 153741.BUI DUC HAO ung ho dong bao
10/09/2024 5214.53594		100.000		914815.100924.153800.ung ho cuu tro bao yagi FT24254159669791
10/09/2024 5209.53578		2.000.000		108526.100924.153758.Tran Thi Thu Tra chuyen tien
10/09/2024 5216.53618		50.000		914891.100924.153801.HUYNH VAN NHUT ung ho ba con vung lu phía bac FT24254300610426
10/09/2024 5388.42475		200.000		020097041509101538022024nGwr422943.42475 .153802.BUI THI THUY chuyen tien
10/09/2024 5212.54718		100.000		914999.100924.153802.Tien cuu tro dot bao yagi FT24254414274873
10/09/2024 5388.42545		400.000		0200970422091015380320247IUR224873.42545. 153744.UNG HO QUY HO TRO BAO LU MIEN BAC
10/09/2024 5220.54784		300.000		659952.100924.153804.IBFT FC Soobin Hoang Son huong ve dong bao
10/09/2024 5215.54776		200.000		542487.100924.153803.Tran Thi My Lien chuyen tien ung ho dong bao sau con bao Yagi
10/09/2024 5161.8066		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 3602118.20240910.66503602118-0868376157_ Mien Trung gui Mien Bac ruot thit cai om am ap
10/09/2024 5243.12289		500.000		MBVCB.6993606884.Ung ho nan nhan bao Yagi 2024.CT tu 0021000380051 NGO THI THANH NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.54816		500.000		660200.100924.153805.IBFT gop suc nho cau mong MN dc binh an
10/09/2024 5078.22373		50.000		MBVCB.6993601617.gop suc ung ho khac phuc bao lu.CT tu 1017920891 NGUYEN THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.54805		200.000		915188.100924.153804. NGUYEN MAI HUONG chuyen FT24254230854453

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.12293		500.000		MBVCB.6993607573.Mong mien Bac som vuot qua noi dau..CT tu 0111001410431 TRAN THI BICH NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.53642		400.000		391658.100924.153801.VU LAM UNG HO DONG BAO MIEN BAC-100924-15:38:02 391658
10/09/2024 5390.42630		500.000		020097040509101538072024EBK7077829.42630 .153758.Vietcombank:0011001932418:Gop suc se chia voi dong bao
10/09/2024 5216.54875		3.000.000		001811.100924.153702.LE THI KIM NGAN Chuyen tien
10/09/2024 5213.54898		200.000		915373.100924.153806.HOANG THI THAO HIEN gop suc chia se giup dong bao khac phuc bao lu FT24254612972444
10/09/2024 5389.43041		100.000		02009704220910153807202430QJ548780.43041. 153807.Mong nguoi dan som vuot qua con bao Yagi
10/09/2024 5078.22382		300.000		MBVCB.6993601545.Ung ho dong bao.CT tu 0071000682448 NGUYEN MINH THONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.54835		200.000		109883.100924.153805.Nguyen Minh Hoang chuyen tien
10/09/2024 5217.54941		50.000		911280.100924.153802.NGUYEN DANH DUC Chuyen tien
10/09/2024 5209.54916		200.000		911290.100924.153802.LE THI PHUC Chuyen tien ung ho
10/09/2024 5219.54946		100.000		911252.100924.153801.ung ho bao yagi.
10/09/2024 5212.53814		200.000		915494.100924.153808.Ung ho dong bao FT24254606670606
10/09/2024 5390.43068		100.000		020097042209101538082024UTMI192505.4306 8.153809.NGUYEN TUAN THINH chuyen tien ung ho
10/09/2024 5216.54996		100.000		915506.100924.153808.TRAN MINH NGHIA chuyen FT24254831155212
10/09/2024 5240.12314		200.000		MBVCB.6993607030.NGUYEN THI QUYNH ung ho khac phuc hau qua sau bao yagi.CT tu 0031000399746 NGUYEN THI QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.42761		500.000		020097042209101538092024L0D7397956.42761 .153750.Ung ho dong bao do con bao Yagi
10/09/2024 5244.12316		100.000		MBVCB.6993608157.PHAN ANH DUC chuyen tien.CT tu 0961000039303 PHAN ANH DUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.12318		100.000		MBVCB.6993608187.GIAP THI LINH chuyen tien.CT tu 1106202166 GIAP THI LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.12333		1.000.000		MBVCB.6993600779.HA VIET LAM ung ho dong bao mien bac vuot qua thien tai.CT tu 0541000314727 VO THI THUY NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.55215		100.000		391918.100924.153813.LE THI THY KHANH chuyen khoan-100924-15:38:12 391918
10/09/2024 5161.8131		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66503604278.20240910.66503604278-0366755367_U NG HO DONG BAO KHAC PHUC HAU QUA THIEN TAI
10/09/2024 5387.42934		200.000		020097041509101538152024N09K424354.42934 .153755.TRAN THI CHI chuyen tien ung ho nguoi dan mien bac
10/09/2024 5389.43226		100.000		020097042209101538142024XER3704478.43226 .153755.HUYNH LE BAO UYEN chuyen tien
10/09/2024 5220.56003		300.000		911336.100924.153803.KHANH,TRANG chia se kho khan voi ba con ..vung bao lu..mong moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5218.56038		500.000		686561.100924.153817.Ung ho lu lut
10/09/2024 5216.56040		66.085		110848.100924.153816.Dang Dinh Bac chuyen tien
10/09/2024 5189.44019		500.000		020097042209101538162024XCY2926551.4401 9.153817.LE THI THAO NGUYEN ung ho dong bao
10/09/2024 5389.43280		1.000.000		02009704220910153816202472PW205780.4328 0.153809.TRAN MINH THANG chuyen tien
10/09/2024 5242.12368		200.000		MBVCB.6993607283.LE THI TUYET LINH chuyen tien.CT tu 0671004100213 LE THI TUYET LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.56088		500.000		562976.100924.153818.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5220.55456		300.000		912051.100924.153814.UNG HO DONG BAO CAC TINH, THANH PHO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3 YAGI GAY RA
10/09/2024 5389.44070		2.000.000		0200970422091015381720241TLC789855.44070 .153819.Ung ho
10/09/2024 5189.44118		50.000		020097042209101538192024W5QL822742.4411 8.153800.Mot chut dong gop ho tro a
10/09/2024 5387.44081		500.000		020097041509101538192024i1sy424482.44081. 153759.mong ba con vuot qua binh an
10/09/2024 5387.43350		500.000		020097042209101538192024K034495638.43350. 153820.NGUYEN MINH HUYEN chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.12382		500.000		MBVCB.6993608971.cau mong ba con manh khoe.CT tu 0171003478863 TRAN NGUYEN ANH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.56155		1.000.000		916490.100924.153820.ho lu lut mien bac FT24254093750602
10/09/2024 5213.55565		2.000.000		562966.100924.153820.em Dat va gia dinh ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5219.55602		500.000		111169.100924.153822.cua it long nhieu mong moi nguoi vuot qua
10/09/2024 5244.12404		300.000		MBVCB.6993601300.NGUYEN DUY TOAI UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3 .CT tu 1034346416 NGUYEN DUY TOAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.56243		200.000		563094.100924.153824.Da nang mien trung huong ve mien bac than yeu
10/09/2024 5242.12409		1.000.000		MBVCB.6993603064.Huong Dori ung ho ba kon bao lu va khac phuc hau qua sau bao Yagi ..CT tu 0071005516157 PHAM THI KIM HUONG toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.55700		13.000		916811.100924.153824.NGUYEN VAN SANG chuyen FT24254307890776
10/09/2024 5219.56307		100.000		662603.100924.153825.IBFT NGUYEN THI MY TRAM chuyen tien
10/09/2024 5212.55766		500.000		563182.100924.153826.Ho tro bao yagi
10/09/2024 5215.55790		2.000		503571.100924.153826.NGUYEN THI THEU chuyen tien
10/09/2024 5220.56333		150.000		111390.100924.153826.ck
10/09/2024 5389.43518		500.000		020097041509101538272024juDN425524.43518 .153827.DO MINH SANG chuyen tien
10/09/2024 5217.55833		1.000.000		686913.100924.153827.Minh Quan -Luc Ngan gop suc sau bao
10/09/2024 5189.44427		300.000		020097041509101538272024TAwZ425539.4442 7.153828.NGUYEN THI PHUONG THUY chuyen tien
10/09/2024 5220.55778		1.000.000		916941.100924.153826.Dong gop cuu tro bao yagi FT24254466667205
10/09/2024 5390.44467		100.000		020097042209101538282024RFGM612862.4446 7.153829.BINH AN
10/09/2024 5218.55879		100.000		917114.100924.153828.TRAN MINH HUONG ung ho bao Yagi FT24254239004315
10/09/2024 5215.55903		5.000.000		563289.100924.153830.LUU ANH THU ung ho DONG BAO bao lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.55922		300.000		687017.100924.153830.HOA THI VO chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5243.12448		100.000		MBVCB.6993604149.ct.CT tu 0671004124187 NGUYEN THI QUE THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.12452		10.000		MBVCB.6993610045.NGUYEN THI NGOC BINH chuyen tien.CT tu 1035416227 NGUYEN THI NGOC BINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.55955		500.000		913030.100924.153822.ung ho dong bao sao bao
10/09/2024 5189.44534		200.000		0200970422091015383020244XJZ324106.44534 .153823.QUAN CONG VAN chuyen tien ung dong bao bi anh huong boi lu hi vong tat ca moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5244.12455		100.000		MBVCB.6993583711.gui ho tro ba con mien bac.CT tu 1036024436 NGUYEN HO THIEN BAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.55911		107.000		917176.100924.153829.NGUYEN TAN NHAT chuyen FT24254124940830
10/09/2024 5189.43629		173.627		020097042209101538312024CMMG730856.436 29.153823.TA QUOC DAT chuyen tien
10/09/2024 5189.43626		200.000		0200970422091015383120249F50505654.43626. 153832.Nguyen Thi Minh Tam ung ho khac phuc sau bao so 3
10/09/2024 5242.12465		50.000		MBVCB.6993604602.ung ho cac tinh sau bao.CT tu 0691000416703 NGUYEN QUYNH TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.43692		1.000.000		020097042209101538322024HYY5400095.4369 2.153825.NGUYEN THI HUONG chuyen tien
10/09/2024 5214.55998		500.000		563359.100924.153832.Nguyen Dinh Trinh quyen gop cho ba con anh huong lu lut
10/09/2024 5217.56523		2.000.000		917431.100924.153832.NGUYEN NGOC LINH chuyen ung ho ba con vung lu FT24254916717591
10/09/2024 5216.57028		300.000		917480.100924.153833.ung ho ba con bao yagi, mong moi nguoi duoc binh an FT24254750894683
10/09/2024 5388.43704		500.000		020097042209101538332024FDET146451.4370 4.153834.VU KHANH CHI chuyen tien cuu tro vung lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.8235		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 3604420.20240910.66503604420-0947817148_c hut tam long ung ho dong bao Viet Nam co len nhe
10/09/2024 5389.43608		50.000		020097041509101538312024B2mV425375.4360 8.153831.DAO DUY LINH chuyen tien ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5161.8241		110.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 3607204.20240910.66503607204-0906418141_C HIA SE CUNG DONG BAO TRONG BAO LU
10/09/2024 5387.44624		100.000		020097041509101538352024I44K426009.44624. 153815.chau xin uho dong bao minh ag
10/09/2024 5389.44638		500.000		020097042209101538352024B07A926166.44638 .153815.GD Lu Linh mong moi nguoi binh an...
10/09/2024 5241.12476		100.000		MBVCB.6993603996.cua it long nhieu con xin gui den vung bao.CT tu 1021665743 CHUONG NGOC PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.56654		1.000.000		625572.100924.153836.ung ho dong bao, thanh pho bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5219.56533		100.000		112649.100924.153831.Tran Thi Luc chuyen tien ung ho ba con vung lu, mong moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5217.56700		200.000		917688.100924.153835.Chung tay gop suc ung ho dong bao lu lut FT24254031908448
10/09/2024 5219.57127		100.000		112351.100924.153835.Ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5242.12486		200.000		MBVCB.6993603601.PHAM THI THUY NGAN chuyen tien.CT tu 0121000883841 PHAM THI THUY NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.57135		1.000.000		917745.100924.153836.Ung ho dong bao khac phuc bao lu FT24254298735094
10/09/2024 5017.56764		5.000.000		917880.100924.153837.Yen sao xu thanh chung tay cung dong bao vuot qua kho khan FT24254621082559
10/09/2024 5389.43612		100.000		020097041509101538312024stdF425683.43612. 153831.HUYNH THU HANG ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5388.43839		100.000		020097042209101538322024U0QI647300.43839 .153833.ung ho dong bao
10/09/2024 5220.57210		100.000		155242.100924.153839.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5215.57216		1.000.000		913459.100924.153833.gia dinh Simba ung ho

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.57214		100.000		912877.100924.153833.HOANG BA BAO Chuyen tien
10/09/2024 5219.57218		500.000		392628.100924.153838.CO LEN NHE DONG BAO CUA TOI OI-100924-15:38:36 392628
10/09/2024 5218.56801		150.000		917958.100924.153838.LE THI HIEN chuyen mot chut nho be ung Ho moi nguoi lu lut thuong xot vo cung FT24254738990191
10/09/2024 5216.57222		200.000		918010.100924.153839.Cua it long nhieu.co len dong bao ta oi FT24254069047554
10/09/2024 5389.43868		200.000		020097042209101538382024N4DY713958.4386 8.153839.TA THI MINH HIEN chuyen tien
10/09/2024 5219.57167		50.000		917877.100924.153837.Ung ho khac phuc hau qua bao yagi FT24254064976407
10/09/2024 5215.56829		500.000		917906.100924.153838.Ung ho mien Bac FT24254245118490
10/09/2024 5017.56809		200.000		392446.100924.153916.LUU THI NGOC MY chuyen khoan-100924-15:38:32 392446
10/09/2024 5389.44771		200.000		020097042209101538402024LVY0252257.44771 .153841.ung ho dong bao
10/09/2024 5215.57287		250.000		918118.100924.153840.Mong cho moi nguoi binh an FT24254273909092
10/09/2024 5390.44794		1.000.000		020097042209101538412024JBGX872321.44794 .153822.LE DUNG BANG chuyen tien
10/09/2024 5218.57309		200.000		913617.100924.153837.NGUYEN PHUONG THU ung ho dong bao
10/09/2024 5220.56959		200.000		113154.100924.153842.Dang Quoc Dat ung ho nguoi dan bi bao lu
10/09/2024 5241.12519		100.000		MBVCB.6993603779.VO THI KIEU OANH UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3.CT tu 1037616709 VO THI KIEU OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.57337		20.000		918324.100924.153843.Ung ho cac tinh bi bao lu FT24254689949002
10/09/2024 5209.57345		200.000		025144.100924.153843.Ung ho cuu tro
10/09/2024 5212.56969		100.000		662916.100924.153841.IBFT Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5243.12527		200.000		MBVCB.6993615658.DINH VAN THANG chuyen tien cuu tro dong bao.CT tu 1022952547 DINH VAN THANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.44831		100.000		020097041509101538432024VSYB426648.4483 1.153843.TRAN THU HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5213.58054		5.000.000		662971.100924.153844.IBFT Gia dinh Kim Hoang Chien xin chia se khac phuc bao so 3 Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.44913		20.000		020097042209101538452024NWJF869034.4491 3.153846.PHAM NGUYEN DUC DUY ung ho bao lu
10/09/2024 5017.58101		100.000		913756.100924.153840.LE DIEM HIEN Chuyen tien
10/09/2024 5017.57407		300.000		918509.100924.153845.Cua it long nhieu gui den dong bao lu mien bac FT24254414278022
10/09/2024 5219.57413		200.000		918561.100924.153845.NGUYEN THI MAI PHUONG chuyen ho tro dong bao lu lut FT24254042624430
10/09/2024 5161.8293		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 2723295.20240910.66502723295-0933706796_C uu tro bao lut
10/09/2024 5215.57436		100.000		113920.100924.153846.Do Viet Anh chuyen tien ung ho dong bao mong moi nguoi vuot qua duoc thoi diem nhay cam nay
10/09/2024 5242.12546		1.000.000		MBVCB.6993615391.TA THI TRANG NU chuyen tien.CT tu 1049845296 TA THI TRANG NU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.12548		200.000		MBVCB.6993601180.ung ho nguoi dan vung lu lut .CT tu 0531002508339 PHAM VU QUYNH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.58174		400.000		918683.100924.153847.Tam long nho gui ba con a FT24254670304047
10/09/2024 5017.58128		500.000		912771.100924.153831.TRAN LE PHUONG ANH Chuyen tien
10/09/2024 5161.8322		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 3818900.20240910.66503818900-0389907744_N GUYEN THI LINH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5215.57475		200.000		918717.100924.153847.NGUYEN THI HOANG ANH chuyen FT24254875913265
10/09/2024 5240.12553		1.000.000		MBVCB.6993611365.NGO THI TRA MY chuyen tien.CT tu 0101001107733 NGO THI TRA MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.57482		200.000		918773.100924.153848.PHAM THI ANH NHU chuyen khac phuc bao lut FT24254634405209
10/09/2024 5388.44983		100.000		0200970422091015384820240NIJ936385.44983. 153849.NGUYEN THI THU HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5242.12560		500.000		MBVCB.6993616072.Ung ho thiet hai do bao Yagi.CT tu 0181003371633 LE VIET THAO ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.58198		2.000.000		194660.100924.153848.G0642425408482 CHRISTOPHER FRANCIS BENN

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.12563		100.000		MBVCB.6993611553.DO THU HA chuyen tien.CT tu 0991000046922 DO THU HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.12565		100.000		MBVCB.6993616663.NGUYEN THI HONG NGOC ung ho dong bao khac phuc bao Yagi.CT tu 1020772001 NGUYEN THI HONG NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.57525		300.000		113511.100924.153849.Tran Hien Trang ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5212.58265		100.000		914482.100924.153846.Mong gop phan nho giup do duoc moi nguoi.
10/09/2024 5017.58287		100.000		918975.100924.153850.LE THI KHANH HUYEN ung ho dong bao vung bao lu FT24254414278518
10/09/2024 5389.45195		1.000.000		0200970405091015384920244WZT080227.4519 5.153849.Vietcombank:0011001932418:PHAM VAN CUONG ct
10/09/2024 5078.22686		100.000		MBVCB.6993611716.NGUYEN THI HONG THUY chuyen tien Ung Ho Mien Bac Bao Lu.CT tu 0671004150377 NGUYEN THI HONG THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.45278		500.000		020097040509101538512024DMYJ080359.4527 8.153851.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N CONG VINH chuyen tien
10/09/2024 5218.57564		30.000		913884.100924.153844.CAO VAN HIEU Chuyen tien
10/09/2024 5388.45291		500.000		020097041509101538522024qR4n427040.45291 .153843.minh phuong ung ho bao lut
10/09/2024 5189.45301		200.000		020097041509101538522024bVgG426955.45301 .153844.Mong cho ca nuoc minh binh an va dong long vuot qua kho khan nay
10/09/2024 5017.57594		500.000		914543.100924.153847.THAN THI HONG GAM dong gop
10/09/2024 5390.46102		400.000		020097042209101538522024JXVO224307.4610 2.153833.Mong dong bao duoc binh an
10/09/2024 5387.45349		100.000		020097042209101538532024E38Q537315.45349 .153845.NGUYEN THI BICH LUU gui tang dong bao mien Bacmong som vuot qua kho khan
10/09/2024 5220.58377		1.000.000		919117.100924.153852.NGUYEN THI THUY LINH chuyen ung ho khac phuc bao Yagi FT24254613533020
10/09/2024 5389.46116		50.000		020097041509101538542024dAGm427519.4611 6.153854.Ta Thi Kim Chi giup suc mua lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.58399		200.000		919184.100924.153853.NGUYEN THI KHANH LINH chuc dong bao ca nuoc binh an FT24254298037787
10/09/2024 5240.12593		1.000.000		MBVCB.6993615501.PHAM THANH HAI ung ho khac phuc bao YAGI.CT tu 0761002341715 PHAM THANH HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.8347		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66503819487.20240910.66503819487-0375212212_N GUYEN THI MY DIEN ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5240.12595		50.000		MBVCB.6993616069.KHUU THI KIEU PHUC chuyen tien.CT tu 1025649917 KHUU THI KIEU PHUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.12601		150.000		MBVCB.6993616659.NGUYEN THI PHUONG TAM giup do ba con chong lu a.CT tu 1041741471 NGUYEN THI PHUONG TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.46132		300.000		020097042209101538532024HNZR597075.46132.153835.HAT CHIA SE CUNG DONG BAO TRONG BAO LU
10/09/2024 5240.12603		1.000.000		MBVCB.6993616808.Ung Ho Khac Phuc bao YaGi.CT tu 0381002611257 PHAM NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.57676		100.000		498495.100924.153855.Ung ho dong bao vung bao lu
10/09/2024 5389.45427		50.000		020097041509101538562024UrV0427163.45427.153856.TA DUC DUY ung ho cac tre em vung bao lu
10/09/2024 5220.57702		1.000.000		393100.100924.153856.UNG HO MIEN BAC - BAO SO 3 - 2024-100924-15:38:56 393100
10/09/2024 5214.57701		50.000		919348.100924.153856.PHAM THI HUNG FT24254598010331
10/09/2024 5219.57705		50.000		914510.100924.153847.Xin cam on
10/09/2024 5243.12607		5.000.000		MBVCB.6993611091.gia dinh HH chung tay cuu tro dong bao gap bao Mien Bac.CT tu 0071004274889 DONG THUY HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.12610		200.000		MBVCB.6993612175.Ung ho dong bao.CT tu 1029969334 TRAN THI HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.58548		100.000		914718.100924.153851.Ho tro dong bao vung bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.58585		500.000		919273.100924.153854.Gui chut tam long mong moi nguoi som vuot qua kho khan FT24254902504330
10/09/2024 5245.12618		100.000		MBVCB.6993612123.TRAN THI LUYEN chuyen tien.CT tu 0901000089605 TRAN THI LUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.58628		20.000		498504.100924.153859.Sent by Nguyen Thi Thuy from my Timo
10/09/2024 5240.12630		200.000		MBVCB.6993615977.TRAN THI THU THANH chuyen tien.CT tu 1028773411 TRAN THI THU THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.58650		4.000		443774.100924.153859.NGO THANH DUY chuyen tien
10/09/2024 5220.58631		2.000		712965.100924.153859.TO NHAT TAN chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao lu
10/09/2024 5390.46234		200.000		020097040509101539002024RBKA080846.4623 4.153840.Vietcombank:0011001932418:UNG HO DONG BAO BAO LU A
10/09/2024 5189.45565		100.000		020097040509101539002024H7NK080901.4556 5.153900.Vietcombank:0011001932418:TRAN MINH ANH chuyen tien
10/09/2024 5218.58662		500.000		919539.100924.153858.VU THE HOANG MINH quyen gop giup dong bao vung lu FT24254957773238
10/09/2024 5213.57811		400.000		919613.100924.153858.Ung ho dong bao trong con bao Yagi FT24254957731190
10/09/2024 5390.46264		1.000.000		020097042209101539002024GV76673384.46264 .153841.Ung ho dong bao chiu thiet hai do bao yagi. Viet Nam Co Len
10/09/2024 5212.58734		100.000		919577.100924.153858.LE BICH PHUONG ung ho dong bao bi anh huong bao Yagi FT24254205968001
10/09/2024 5387.45607		100.000		020097042209101539012024YZPE204148.45607 .153902.TRAN MINH ANH xin quyen gop chia se dong hanh trong dot bao YAGI mong tat ca moi nguoi binh an
10/09/2024 5209.58721		500.000		664260.100924.153901.IBFT gui it tam long ve MB than thuong
10/09/2024 5212.57847		849.889		195110.100924.153902.G0642425408486 THI NGA NGUYEN
10/09/2024 5214.57851		399.999		919623.100924.153858.DANG NGUYEN HOANG THINH chuyen ung ho bao yagi FT24254515369272
10/09/2024 5387.46290		500.000		020097041509101539022024x1uW427770.4629 0.153842.NGUYEN THI XUAN chuyen tien

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.58781		2.000.000		564180.100924.153902.NGUYEN THU PHUONG transfer
10/09/2024 5017.58756		200.000		687920.100924.153901.BUI NGUYEN MINH CHAU chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5216.58871		2.000		712976.100924.153903.DO XUAN HOA chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5209.58819		100.000		155511.100924.153902.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5218.57934		1.000.000		920043.100924.153903.Ung ho Dong bao bao Yagi FT24254654806139
10/09/2024 5189.45751		20.000		0200970422091015390520246QC4940699.45751 .153857.PHAM THI THU UYEN UNG HO KHAC PHUC HAU QUAT SAU BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5242.12664		2.000.000		MBVCB.6993612710.chia se ba con mien bac.CT tu 0561000500906 PHAM THI HOANG OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.57941		1.000.000		920094.100924.153904.ung ho dong bao khac phuc hau qua bao Yagi FT24254657818431
10/09/2024 5217.58969		50.000		915504.100924.153901.CHU NGOC HUYEN Chuyen tien
10/09/2024 5209.60028		200.000		564367.100924.153908.ung ho cuu tro bao lu
10/09/2024 5243.12680		1.000.000		MBVCB.6993618465.LE BAO NGOC chuyen tien.CT tu 0011004399281 LE BAO NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.59039		1.000.000		393441.100924.154011.UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO YAGI-100924-15:39:06 393441
10/09/2024 5217.60064		500.000		916170.100924.153902.TRAN THI THIET Chuyen tien
10/09/2024 5390.45855		50.000		020097040509101539092024QQW0081379.458 55.153849.Vietcombank:0011001932418:TRAN THI MAI TRUC chuyen tien
10/09/2024 5245.12685		500.000		MBVCB.6993618157.DUONG THI HOA chuyen tien.CT tu 9921996116 DUONG THI HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.45875		5.000.000		020097040509101539092024AG82081412.45875 .153909.Vietcombank:0011001932418:NHUNG chuyen tien unghodongbaolulut
10/09/2024 5212.59061		100.000		915627.100924.153905.xin ung ho ho tro vung bao lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.12689		50.000		MBVCB.6993613186.chau gui tien ung ho.CT tu 0451000422994 NGUYEN THI DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.12691		3.000.000		MBVCB.6993615348.BUI THI PHUONG UNG HO BA CON DONG BAO THIET HAI DO BAO YAGI.CT tu 0911000033288 BUI THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.60126		300.000		920446.100924.153909.TRAN THI THU TRANG ung ho dong bao FT24254645926090
10/09/2024 5245.12690		200.000		MBVCB.6993611732.NGUYEN THI AN chuyen tien ung ho dong bao lu lut.CT tu 0611001897615 NGUYEN THI AN toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.60197		250.000		920548.100924.153910.NGUYEN THI THUY VAN UNG HO KHAC PHUC BAO FT24254818029498
10/09/2024 5387.45943		1.000.000		020097042209101539102024G1A6972483.45943 .153903.NGUYEN PHUONG THAO ung ho. Yeu VN.
10/09/2024 5209.60195		1.000.000		920466.100924.153909.TRAN LE HIEN chuyen dong gop FT24254362654303
10/09/2024 5017.59118		200.000		920654.100924.153911.Ho tro dong bao do con bao so 3 FT24254902505636
10/09/2024 5242.12704		100.000		MBVCB.6993612973.Mong ba con vung lu an toan.CT tu 9889468221 NGUYEN THI QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.22846		1.000.000		MBVCB.6993617186.Mien Nam thuong gui Mien Bac.CT tu 0071003025075 TRINH THANH HUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.46521		200.000		0200970415091015391320249ti9428101.46521.1 53913.NGUYEN QUOC TOAN Chuyen tien ho tro mien trung.
10/09/2024 5212.60231		500.000		916308.100924.153905.LUU THI HUYEN Chuyen tien
10/09/2024 5387.47065		200.000		020097042209101539142024G19F108477.47065. 153907.con Binh Minh mong moi nguoi binh anbao lu qua nhanh.
10/09/2024 5390.47093		100.000		020097041509101539162024kcAT428182.47093 .153916.LE TRUONG AN chuyen tien
10/09/2024 5388.45974		500.000		02009704220910153911202414RW232617.4597 4.153912.NGUYEN MANH CUONG UNG HO KHAC PHU HAU QUA BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5220.59213		5.000.000		916427.100924.153907.tran dieu linh ung ho bao lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.60393		200.000		920992.100924.153916.DUY ANH VA UYEN FT24254502007896
10/09/2024 5209.60413		200.000		564590.100924.153915.NGUYEN HONG MAI chuyen tien
10/09/2024 5220.60450		200.000		916155.100924.153902.Chut tam long gui den dong bao mien Bac than yeu
10/09/2024 5219.60479		300.000		564649.100924.153917.NGUYEN DUY HOANG AN chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5215.60534		500.000		267575.100924.153917.Gui cuu tro dong bao bi thien tai
10/09/2024 5218.60523		200.000		916545.100924.153910.TRAN THI LE NHI Chuyen tien ung ho dong bao khac phuc bao lu
10/09/2024 5217.59285		100.000		688340.100924.153917.ung ho dong bao
10/09/2024 5017.60550		200.000		921180.100924.153917.ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi FT24254114750576
10/09/2024 5219.59326		100.000		393772.100924.153917.PHAN VINH NGHI transfer-100924-15:39:18 393772
10/09/2024 5389.46662		100.000		0200970422091015391820240REV641536.46662 .153859.Cong dan TRUONG VINH HOA ung ho dong bao chiu anh huong bao Yaki
10/09/2024 5390.46668		200.000		020097041509101539202024ApFI428286.46668. 153920.NGO VIET NGA ung ho dong bao khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5389.47192		100.000		020097042209101539182024AYAQ218686.471 92.153919.nguyen thanh tin gui dong bao
10/09/2024 5189.47224		200.000		020097041509101539202024qNFB428294.4722 4.153920.Vu Thi Khanh Ly ung ho moi nguoi sau bao lu
10/09/2024 5212.59338		500.000		921160.100924.153917.NGUYEN THI RIEN ung ho bao lu mb FT24254710784388
10/09/2024 5220.59366		200.000		393797.100924.153921.UNG HO CUU TRO-100924-15:39:20 393797
10/09/2024 5220.60617		10.000		445269.100924.153919.DUONG THU THAO chuyen tien ung ho bao Yagi
10/09/2024 5220.60621		10.000		508515.100924.153919.Ung ho bao lu Yagi
10/09/2024 5189.47257		500.000		020097042209101539202024I728290823.47257. 153921.VU VAN ANH ung ho dong bao gap bao va lu lut mien bac
10/09/2024 5244.12763		200.000		MBVCB.6993602374.ung ho dong bao bao lu.CT tu 0541000305960 TRUONG THI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.12762		300.000		MBVCB.6993613915.PHAM THUY HUYNH ho tro dong bao do bao gay ra.CT tu 0121000875524 PHAM THUY HUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.59376		300.000		915815.100924.153910.TRAN THI HANH Chuyen tien ung ho lut mien bac
10/09/2024 5240.12764		10.000		MBVCB.6993614165.TRAN KHANH LOAN chuyen tien.CT tu 1043644889 TRAN KHANH LOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.47272		1.000.000		020097042209101539202024Z1VV431130.47272 .153921.Ung ho dong bao
10/09/2024 5241.12769		1.000.000		MBVCB.6993606646.DANG THI THUY TRANG xin chia se khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0761002341084 DANG THI THUY TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.12768		400.000		MBVCB.6993619476.ung ho bao lu.CT tu 9834482222 DANG THUY TRUC VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.59412		100.000		916890.100924.153918.KIEU THI KIM HANG Chuyen tien quyen gop ho tro
10/09/2024 5189.46743		500.000		020097042209101539222024C62V490313.46743 .153923.NGUYEN THI KHANH HUYN chuyen tien cuu tro
10/09/2024 5242.12774		300.000		MBVCB.6993618947.DUONG THI KIM EM chuyen tien ung ho dong bao bi bao yagi.CT tu 0701000441896 DUONG THI KIM EM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.47328		1.000.000		020097042209101539222024IJYA940139.47328. 153903.ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5216.60605		100.000		921304.100924.153919.ung ho FT24254080291588
10/09/2024 5390.47350		200.000		0200970422091015392320244REA953064.4735 0.153924.Nguyen Tien Dat Ung ho mien lu lut
10/09/2024 5017.60735		2.000.000		393892.100924.154027.NGUYEN NGOC LINH CHUYEN KHOAN UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3 YAGI-100924-15:39:22 393892
10/09/2024 5017.60746		1.000.000		921441.100924.153920.Ung ho bao lu FT24254527290670
10/09/2024 5218.59448		150.000		797701.100924.153924.Ho Tro Bao Yagi
10/09/2024 5214.59421		1.000.000		393889.100924.154023.FROM EASTNOW ON UNG HO CONG TAC KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI-100924-15:39:23 393889

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.46784		200.000		020097042209101539242024OG13538190.46784 .153925.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5219.59466		200.000		564861.100924.153925.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5387.46793		400.000		0200970415091015392520244CqB428438.46793 .153925.ung ho khac phuc sau bao
10/09/2024 5215.60835		50.000		934311.100924.153926.ung ho dong bao bao lu, mong moi nguoi se binh an, ma GD 248778010
10/09/2024 5218.60854		500.000		921618.100924.153922.Thao Ngan ung ho dong bao cac tinh FT24254018843352
10/09/2024 5239.12793		5.000.000		MBVCB.6993613338.NGUYEN THI KHANH XUYEN chuyen tien.CT tu 9949260308 NGUYEN THI KHANH XUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.60905		200.000		117314.100924.153926.Nguyen Thu Thao ung ho nguoi dan vung lu mong moi dieu binh an
10/09/2024 5387.46845		50.000		020097042209101539262024A.AID485647.4684 5.153927.chauconem la sinh vien cua it long nhieu ung ho khac phuc hau qua sau bao a
10/09/2024 5017.60955		3.000.000		195830.100924.153928.G0642425408494 THI VAN ANH DO
10/09/2024 5214.60964		200.000		916949.100924.153919.BUI THUY PHUONG Chuyen tien ung ho
10/09/2024 5390.46856		200.000		020097040509101539282024WYC4082482.4685 6.153928.Vietcombank:0011001932418:TRAN THI LE TRINH ung ho ba con vung bao lu mong mng binh an
10/09/2024 5389.47426		1.000.000		020097042209101539252024DJN6787346.47426 .153926.Ung ho dong bao
10/09/2024 5213.59603		500.000		664945.100924.153927.IBFT VU MAI HUONG chuyen tien
10/09/2024 5220.61007		50.000		922136.100924.153928.NGUYEN VU BAO NGOC xin gui 1 chut tam long nho nay den cac ban vung kho khan do bao so 3 Yagi a FT24254307739160
10/09/2024 5214.59620		100.000		917289.100924.153923.DINH HOANG NGOC ung ho dong bao
10/09/2024 5220.60872		500.000		921476.100924.153921.Ung ho ba con anh huong boi lu FT24254342713860
10/09/2024 5218.61050		200.000		922203.100924.153929.LE PHUONG ANH chuyen tien cuu tro bao lu FT24254220226013
10/09/2024 5189.47580		1.000.000		020097041509101539292024MqRW429542.475 80.153931.Cau mong dong bao vuot qua kho khan
10/09/2024 5017.59666		300.000		922301.100924.153930.HOANG BAO LINH chuyen FT24254757193034

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.47597		1.000.000		020097041509101539302024PQmR429095.4759 7.153931.NGUYEN THI NGOC TRAM chuyen tien NOI VONG TAY LON
10/09/2024 5209.59670		30.000		918234.100924.153926.NGUYEN DIEU ANH Chuyen tien
10/09/2024 5213.59702		1.000.000		394115.100924.154032.UNG HO LU LUT. MONG MOI NGUOI DEU DUOC BINH AN-100924-15:39:31 394115
10/09/2024 5245.12830		200.000		MBVCB.6993620173.Ung ho ba con mien bac khac phuc bao lu.CT tu 9779858898 TRAN HUYNH DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.12836		500.000		MBVCB.6993614925.estte ung ho hau qua khac phuc bao so 3.CT tu 0361000328854 PHAM THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.61188		500.000		922444.100924.153932.DOAN THI NGAN chuyen ung ho dong bao do mua bao lu lut FT24254598013004
10/09/2024 5390.47663		500.000		020097042209101539312024YOV4619103.4766 3.153933.TRINH THI HIEN chuyen tien
10/09/2024 5017.59744		110.000		918337.100924.153929.Fan Haechan Mark NCT gui quyen gop ho tro nguoi dan gap nan
10/09/2024 5212.59756		200.000		922500.100924.153933.NGUYEN THI MY HUYEN cuu tro bao FT24254095209080
10/09/2024 5209.61231		1.000.000		495136.100924.153933.1097137766 0 Mat Tran To Quoc Viet Nam Ban Cuu Tro Trung Uong
10/09/2024 5189.47691		200.000		020097041509101539322024dzea429154.47691. 153934.NGUYEN THI HONG NGOC chuyen tien
10/09/2024 5017.61249		500.000		394218.100924.153936.GOP MOT PHAN NHO A-100924-15:39:34 394218
10/09/2024 5388.47629		26.380		020097042209101539312024F1AQ903954.4762 9.153932.TRAN THUY LINH chuyen tien
10/09/2024 5216.61119		200.000		918245.100924.153927.Tien Anh va Kim Anh ung ho dong bao
10/09/2024 5189.46987		100.000		020097041509101539332024jA3u429175.46987. 153935.DO THI THU GIANG Con-em xin gop chut long ung ho dong bao chong lu
10/09/2024 5389.47682		1.000.000		020097042209101539332024RGU8268423.4768 2.153934.MOT NGUOI CON MIEN TRUNG UNG HO KHAC PHUC BAO LU MIEN BAC
10/09/2024 5244.12853		200.000		MBVCB.6993621248.unghothiethaibaoyagi.C T tu 0721000555134 NGUYEN THI VAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.48015		1.558.359		020097042209101539352024VK0B251746.4801 5.153928.UNG MY VAN ung ho nguoi dan vung lu
10/09/2024 5214.59784		5.000		446562.100924.153935.PHAM QUOC HOANG ung ho khac phuc bao so 3 yagi
10/09/2024 5215.59799		1.000.000		922589.100924.153935.Ung ho ba con chiu thien tai FT24254513119300
10/09/2024 5389.47793		100.000		020097042209101539362024X71G368469.47793 .153937.Ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5388.47800		500.000		020097040509101539372024MKHI082909.4780 0.153937.Vietcombank:0011001932418:HO GIA LINH chuyen tien
10/09/2024 5217.61358		500.000		917537.100924.153930.LE THUY TIEN Chuyen tien ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5215.59851		200.000		565266.100924.153938.DINH THI CHUC MAY chuyen tien ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5388.47838		100.000		020097040509101539382024FHRQ082971.4783 8.153930.Vietcombank:0011001932418:Fan NinhDuong Story ung ho dong bao sau bao Yagi
10/09/2024 5387.47912		100.000		0200970422091015393920245HM7767827.4791 2.153941.DO HOANG PHUONG UYEN chuyen tien
10/09/2024 5214.61471		500.000		394429.100924.154041.BAO HA TRANG chuyen khoan-100924-15:39:40 394429
10/09/2024 5241.12882		100.000		MBVCB.6993620629.ho tro khac phuc sau bao yagi.CT tu 1025289509 PHUNG NGOC MI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.59946		100.000		689009.100924.153939.LUU DAC HA THANH chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5017.61508		2.000.000		394413.100924.153941.QUAN 8. NGUYEN THI NGOC DIEP THUONG GUI ACE MIEN BAC-100924-15:39:41 394413
10/09/2024 5212.61523		1.000.000		917842.100924.153939.PHAM THI HA ANH Chuyen tien
10/09/2024 5017.59982		150.000		565355.100924.153942.PHAM MINH TRI chuyen tien
10/09/2024 5241.12893		100.000		MBVCB.6993621368.NGUYEN VAN KIEN ung ho dong bao lu lut.CT tu 1047413952 NGUYEN VAN KIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.12899		300.000		MBVCB.6993621892.mong mn binh an.CT tu 1028648724 NGUYEN THI MY LE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.49021		100.000		020097041509101539442024omQa430007.4902 1.153944.NGUYEN THI THU Chuyen tien ung ho bao yagi
10/09/2024 5218.62037		1.000.000		394524.100924.153944.NGUYEN SON CHUYEN KHOAN-100924-15:39:43 394524
10/09/2024 5216.61614		1.000.000		917597.100924.153932.DO THI YEN Chuyen tien ung ho dong bao bao so 3
10/09/2024 5245.12908		500.000		MBVCB.6993622134.TRINH LE QUYNH ANH UNG HO DONG BAO.CT tu 1017923047 TRINH LE QUYNH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.12912		100.000		MBVCB.6993622182.Ung ho nan nhan yagi .CT tu 0441000793321 LE THUY LINH DAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.49060		150.000		020097042209101539452024GW20986519.4906 0.153946.PHAN THI YEN ung ho dong bao bi bao lu
10/09/2024 5218.62070		100.000		393119.100924.153943.EM NGUYEN TIEN VIET UNG HO BA CON CHIU ANH HUONG BAO SO 3 THUNGMI A.
10/09/2024 5388.48235		200.000		020097041509101539462024dOLM429956.4823 5.153946.PHAM THUY TRANG chuyen tien
10/09/2024 5387.48253		100.000		020097042209101539462024GAG0102263.4825 3.153939.NGUYEN DOAN KIEN chuyen tien
10/09/2024 5389.49103		100.000		020097041509101539472024sDCx430085.49103 .153947.ung ho dong bao tinh thanh pho bi thiet hai bao so 3 YAGI
10/09/2024 5241.12926		500.000		MBVCB.6993622522.ung ho thiet hai bao yagi.CT tu 0911000038417 NGUYEN HUU RON toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.62117		500.000		923192.100924.153942.ung ho dong bao khac phuc sau bao Yagi FT24254095209818
10/09/2024 5213.62140		200.000		919047.100924.153944.NGUYEN THI QUYNH HOA Chuyen tien
10/09/2024 5215.61774		100.000		565539.100924.153948.NGUYEN THI THANH MY chuyen tien cuu tro dong bao bao lu
10/09/2024 5389.48297		200.000		020097041509101539492024URrk430118.48297. 153949.chuc cac tinh mien Bac cua chung ta vuot qua kho khan
10/09/2024 5389.48316		200.000		020097042209101539492024KRYK305802.4831 6.153929.mong moi dieu tot dep toi voi tat ca nguoi dan Viet Nam
10/09/2024 5215.61834		200.000		917997.100924.153942.NHU THI THOAN Chuyen tien ho tro lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.12938		15.000.000		MBVCB.6993625453.Thieu Bao Tram Ung Ho Nguoi Dan Vung Bao YAGI ..CT tu 0071000915904 HUYNH MINH CHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.62238		500.000		298875.100924.153950.Pham Thi Minh Phuong chuyen tien
10/09/2024 5017.61870		20.000		923864.100924.153949.Ung ho dong bao khac phuc lu FT24254614691057
10/09/2024 5078.23101		54.782		MBVCB.6993622929.PHAN THI THU HUONG chuyen tien cuu tro lu lut.CT tu 1039558274 PHAN THI THU HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.8641		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 2783656.20240910.66502783656-0938180841_C hut tam long gui ba con mien bac
10/09/2024 5209.61876		500.000		119445.100924.153949.Ho tro dong bao mua lu
10/09/2024 5209.61884		100.000		565613.100924.153951.NGUYEN PHUONG ANH chuyen tien
10/09/2024 5212.61905		500.000		923952.100924.153951.Ung ho cac tinh mien Bac khac phuc bao lu. Cau binh an cho tat ca ba con FT24254614850777
10/09/2024 5388.49211		24.221		020097042209101539502024TMUL632323.4921 1.153951.NGUYEN THAO HIEN chuyen tien ung ho ba con vung lu cua it long nhieu
10/09/2024 5213.61966		200.000		924076.100924.153952.Thuong gui dong bao FT24254518099504
10/09/2024 5217.61961		100.000		924051.100924.153952.Cong dan Bui Binh Minh ung ho dong bao lu FT24254089279382
10/09/2024 5390.49288		100.000		020097042209101539532024OKVG525729.4928 8.153934.TRAN THI THUY NGAN chuyen tien
10/09/2024 5215.61986		100.000		689382.100924.153953.LE THI NGA chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5390.48435		20.000		020097041509101539542024AjtI430297.48435.1 53955.ung ho cac tinh bao lu yagi
10/09/2024 5389.48445		500.000		020097042209101539542024LX4691605.48445 .153955.ace dat xanh chuyen tien ung ho khac phuc thiet hai lu lut
10/09/2024 5209.62346		100.000		447953.100924.153953.Ung ho cuu tro bao yagi
10/09/2024 5220.63075		500.000		920261.100924.153950.UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI, QUAN DAN VN CO LEN
10/09/2024 5212.62399		500.000		120156.100924.153955.Ung ho dong bao khac phuc hau qua bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.62409		500.000		689523.100924.153956.Gia đình Moon-Sun ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5244.12980		20.000		MBVCB.6993622374.VO BUI KHANH LINH chuyen tien.CT tu 1033373551 VO BUI KHANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.8684		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 1732191.20240910.66501732191-0368572818_N GUYEN DUY CO chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5017.62445		181.000		565801.100924.153957.PHAM PHUONG GIA NGHI chuyen tien
10/09/2024 5388.49424		100.000		020097041509101539582024wcVL430393.49424 .153958.Ung ho dong bao bi anh huong do con bao so 3.
10/09/2024 5220.63125		100.000		919266.100924.153950.LE THI HONG NHUNG Chuyen tien
10/09/2024 5220.63151		500.000		924433.100924.153957.Ung ho dong bao chong lu FT24254510663106
10/09/2024 5214.62475		500.000		120803.100924.153957.DINH DUONG SON ung ho dong bao
10/09/2024 5209.63174		100.000		689603.100924.153959.Dong gop ung ho vung bao lu
10/09/2024 5243.12995		100.000		MBVCB.6993623536.NGUYEN THI HONG NGAT chuyen tien.CT tu 1026178983 NGUYEN THI HONG NGAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.62492		200.000		917885.100924.153940.VU MANH TRUNG cuu tro bao lu
10/09/2024 5217.62517		200.000		920477.100924.153955.VU THI MAI TRANG ung ho khac phuc hau qua bao lu
10/09/2024 5217.63228		500.000		920335.100924.153952.TU THI PHUONG Chuyen tien
10/09/2024 5216.62551		4.000		920471.100924.153955.BUI VAN TRUONG SON Chuyen tien ung ho nguoi dan khac phuc bao anh huong cua bao yagi
10/09/2024 5240.13009		100.000		MBVCB.6993627485.ung ho.CT tu 1021000011933 CAO HOANG NAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.49493		167.000		020097042209101540002024VW8923192.4949 3.154001.DINH HONG HANH chuyen tien
10/09/2024 5219.62524		200.000		271304.100924.153959.Ung ho khac phuc bao
10/09/2024 5243.13011		100.000		MBVCB.6993621998.VU PHUONG CHI chuyen tien.CT tu 1034853785 VU PHUONG CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.63308		2.000.000		625839.100924.154002.Nguoi ham mo Nha Chin Muoi ATVNCG2024 ung ho dong bao ca nuoc
10/09/2024 5189.48609		200.000		020097040509101540012024DC1F084219.48609 .154002.Vietcombank:0011001932418:DANG DUONG PHAT ung ho khac phuc thien tai
10/09/2024 5218.63312		50.000		498778.100924.154002.Sent by Nguyen Thi Thuy from my Timo
10/09/2024 5219.62641		10.000		120478.100924.154002.vinh Phuong cuu tro
10/09/2024 5217.63325		500.000		543144.100924.154001.ung ho cac mien bac bi bao lu
10/09/2024 5389.49545		100.000		020097042209101540022024DE6C611614.49545 .154003.PHAN THUY NGAN chuyen tien
10/09/2024 5245.13019		200.000		MBVCB.6993625645.ho tro khac phuc bao yagi.CT tu 1012437570 PHAN HOANG CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.8697		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 3858576.20240910.66503858576-0346445475 _C ua it long nhieu among moi nguoi binh an
10/09/2024 5161.8734		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 3859308.20240910.66503859308-0902661201 _N GUYEN THI THU HUYEN ho tro bao yagi
10/09/2024 5240.13033		100.000		MBVCB.6993623892.Nguyen Thanh Tai quyen gop cuu tro ba con bao Yagi .CT tu 1043147330 NGUYEN THANH TAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.62748		500.000		665608.100924.154004.IBFT TRAN THI MY OANH chuyen tien
10/09/2024 5214.62761		200.000		919142.100924.153947.ung ho nguoi dan bao yagi
10/09/2024 5239.13035		500.000		MBVCB.6993624158.LI HUNG TAY ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 1020228322 LI HUNG TAY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.48734		1.000.000		020097041509101540072024ugMV430961.4873 4.154007.ung ho khac phuc hau qua bao yahi
10/09/2024 5239.13047		300.000		MBVCB.6993624443.NGUYEN THU TRANG chuyen tien.CT tu 0101001234616 NGUYEN THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.48729		300.000		020097042209101540052024UUTN842256.4872 9.153947.Cao Thi Thuong ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5212.62724		200.000		394917.100924.154004.DANG THUY NINH chuyen khoan

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.63494		200.000		566126.100924.154008.ung ho dong bao
10/09/2024 5017.63511		200.000		920921.100924.154005.ung ho dong bao bi thiet hai do bao
10/09/2024 5240.13058		100.000		MBVCB.6993624891.TRAN THI THUY DUONG chuyen tien.CT tu 1019369399 TRAN THI THUY DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.48791		300.000		02009704150910154009202456Q5431507.48791. 154009.MAI THI HOANG NGAN chuyen tien
10/09/2024 5161.8770		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 3160334.20240910.66503160334-0765679308_L E MY PHUONG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5387.48818		300.000		020097041509101540102024byrk431187.48818. 154010.VIEN THI CAM NHUNG chuyen tien ung ho Mien Bac trong bao YaGi
10/09/2024 5189.48811		50.000		0200970405091015401020247RN3084654.48811 .154010.Vietcombank:0011001932418:THU UYEN quyen gop ung ho thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5189.48822		200.000		020097042209101540092024QZCW950586.488 22.154010.PHUNG THI THU HIEN chuyen tien
10/09/2024 5219.62964		1.000.000		925588.100924.154009.NHAM TIEN BANG ung ho bao lu FT24254113028535
10/09/2024 5213.62923		500.000		925370.100924.154007.DO THUY TRANG chuyen ung ho bao so 3 FT24254764063150
10/09/2024 5212.64017		500.000		925655.100924.154010.Chia se cung dong bao trong lu lut. FT24254560215312
10/09/2024 5078.23270		200.000		MBVCB.6993624767.Gia dinh be Gau ung ho bao lu 2024.CT tu 0541000297896 VU THI HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.49777		1.000.000		0200970422091015401120240B4B225214.49777 .154012.ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5216.63677		1.000.000		919581.100924.153958.NGUYEN VIET LAP Chuyen tien
10/09/2024 5213.62895		100.000		925296.100924.154006.CHU THI SONG THUONG chuyen FT24254018846692
10/09/2024 5241.13083		200.000		MBVCB.6993628329.UNG HO NGUOI DAN VUNG LU LUT.CT tu 0581000707766 VO THI MINH HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.64068		1.000.000		925862.100924.154013.DANG THI UYEN PHUONG UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI FT24254762450365

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.49802		300.000		020097041509101540132024WGCm431606.498 02.154014.chau xin gui 1 phan nho be den cac co chu anh chi dang gap kho khan do bao so 3 gay ra. co len mn nh
10/09/2024 5215.63708		500.000		925881.100924.154013.Ung ho dong bao vuot qua bao lu FT24254608063613
10/09/2024 5216.64081		50.000		925888.100924.154013.LE NGUYEN THANH HIEN FT24254037698412
10/09/2024 5218.63733		100.000		925901.100924.154013.NGUYEN ANH XUAN chuyen FT24254817233486
10/09/2024 5213.63730		200.000		925918.100924.154013.Ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi FT24254213347543
10/09/2024 5209.64114		100.000		925952.100924.154014.Ung ho dong bao lu lut FT24254235218654
10/09/2024 5209.63755		500.000		922124.100924.154013.AnNhiem ung ho cuu tro kp bao so3
10/09/2024 5217.64119		50.000		566348.100924.154015.ung ho khac phu hau qua bao yagi
10/09/2024 5213.63777		500.000		271800.100924.154013.ung ho nguoi dan bi lu lut
10/09/2024 5240.13104		200.000		MBVCB.6993635488.ung ho dong bao lu lut.CT tu 0551000261303 BUI THI BICH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.64162		1.000.000		926058.100924.154015.Cau mong van su binh an FT24254857974094
10/09/2024 5389.49879		100.000		0200970422091015401620248961783491.49879. 154017.TRAN THIEN LOC chuyen tien
10/09/2024 5390.49889		100.000		020097041509101540172024jgyN431691.49889. 154017.ung ho khac phuc bao
10/09/2024 5242.13109		1.000.000		MBVCB.6993626795.Gia Dinh Linh Lan, 2 con Tin Tit thuong gui ba con khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0181003408833 PHAN THI LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.23306		1.000.000		MBVCB.6993625531.NGUYEN THI PHUONG chuyen tien ung ho dong bao sau bao.CT tu 1044608582 NGUYEN THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.13109		500.000		MBVCB.6993628020.NGUYEN THI BICH NGUYEN chuyen tien chung tay gop suc cho dong bao mien bac vuot bao lu.CT tu 0411001074555 NGUYEN THI BICH NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.49909		500.000		020097042209101540172024QVSN674316.4990 9.154017.TRAN THI HUYEN chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.13112		1.200.000		MBVCB.6993628535.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 1014385577 NGO THI MAI VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.8789		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 3860052.20240910.66503860052-0357686673_U ng ho dong bao qua mua bao
10/09/2024 5161.8791		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 3161029.20240910.66503161029-0916875045_D ang Nhat Thi ung ho nguoi dan bao YAGI
10/09/2024 5161.8792		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 3860976.20240910.66503860976-0899462671_Q uyen gop cho dong bao
10/09/2024 5245.13115		100.000		MBVCB.6993628417.da con gui chut tien ung ho, mong moi nguoi binh an a.CT tu 1037541317 PHAN NGUYEN PHUONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.49974		100.000		020097042209101540192024C806121468.49974. 154020.VU THI TUOI chuyen tien
10/09/2024 5078.23332		200.000		MBVCB.6993628767.ung ho khac phuc bao lu so 3 yahi .CT tu 0291000305678 NGUYEN THI HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.13136		100.000		MBVCB.6993635789.LE DINH THANH chuyen tien ung ho dong bao.CT tu 0021000461300 LE DINH THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.13138		100.000		MBVCB.6993635582.VO KHANH LY gui toi Mat Tran To Quoc Viet Nam.CT tu 1031485817 VO KHANH LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.64364		1.000.000		921292.100924.154014.Ho tro dong bao bi thien tai do bao Yagi
10/09/2024 5214.63964		300.000		690296.100924.154022.Ung ho dong bao MB
10/09/2024 5388.51077		100.000		020097041509101540242024Offk431883.51077. 154024.NGUYEN CHANH TIN Chuyen tien
10/09/2024 5216.64213		200.000		122144.100924.154016.VUONG THI PHUONG LAN chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao so 3 (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5218.64436		100.000		566621.100924.154024.Gop suc cuu tro sau bao Yagi
10/09/2024 5209.65100		2.000.000		926804.100924.154024.NGUYEN HUY CHIEN chuyen FT24254304000812

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.13169		300.000		MBVCB.6993628871.LE THI HUYEN chuyen tien.CT tu 3865052793 LE THI HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.51148		47.000		02009704220910154027202433WA267551.5114 8.154028.DUONG NGUYEN THUY TRANG chuyen tien
10/09/2024 5216.65159		100.000		922302.100924.154018.LE DOAN MI SA CT HO TRO BAO YAGI
10/09/2024 5161.8855		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 3862521.20240910.66503862521-0335042355_P HAM MINH THU chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5240.13178		200.000		MBVCB.6993635983.CHU NHAT ANH chuyen tien ung ho bao lu lut.CT tu 0991000043436 CHU NHAT ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.65204		200.000		927049.100924.154027.Ung ho dong bao Mien Bac FT24254857975085
10/09/2024 5017.64619		100.000		922326.100924.154019.TRAN DANG DOI Chuyen tien
10/09/2024 5220.64625		200.000		926939.100924.154026.Ung ho dong bao FT24254686670798
10/09/2024 5242.13185		500.000		MBVCB.6993637096.VU DIEU HANG chuyen tien.CT tu 0451000337302 VU DIEU HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.64597		300.000		123248.100924.154027.UNG HO DONG BAO BI ANH HUONG DO BAO LU
10/09/2024 5390.50406		300.000		020097042209101540302024WE1U704022.5040 6.154011.DO CAM NHUNG chung tay giup do ba con mien bac a
10/09/2024 5388.50417		200.000		020097042209101540312024T0UV103149.5041 7.154032.NGUYEN HOANG ANH TUAN chuyen tien
10/09/2024 5388.50423		100.000		020097042209101540312024Y0VU577658.5042 3.154012.Ung ho dong bao bao lut
10/09/2024 5218.65314		500.000		667190.100924.154031.IBFT LE HONG PHUC chuyen tien
10/09/2024 5217.65324		200.000		927491.100924.154032.Nhan Hue ho tro cuu nan mien bac FT24254458996097
10/09/2024 5209.65349		100.000		566896.100924.154033.Mong ca nuoc Binh An
10/09/2024 5017.64760		200.000		299183.100924.154031.ung ho dong bao
10/09/2024 5078.23421		200.000		MBVCB.6993637633.Ung ho thiet hai do bao lu Yagi.CT tu 0881000468984 LE THI THUY HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.51305		200.000		020097041509101540342024uYK9432328.51305 .154014.VO PHUONG ANH chuyen tien chia se khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5209.65399		200.000		498904.100924.154034.Nguyen Thuy Linh chuyen tien tu Timo
10/09/2024 5215.65397		5.000.000		927637.100924.154033.NLPC Phuong Linh ung ho dong bao bi bao FT24254975712093
10/09/2024 5239.13221		5.000.000		MBVCB.6993635630.NGUYEN THI BICH NGOC chuyen tien.CT tu 0581000786198 NGUYEN THI BICH NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.13222		2.000.000		MBVCB.6993637148.ung ho dong bao bao yagi.CT tu 0071000604887 PHAM THI THANH HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.13222		100.000		MBVCB.6993637286.LE THI KIEU NGAN ung ho nguoi dan anh huong bao Yagi, mong moi nguoi binh an..CT tu 1026540133 LE THI KIEU NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.64871		200.000		927773.100924.154035.My hoa ung ho khac phuc bao yagi FT24254790548035
10/09/2024 5387.51393		1.000.000		020097041509101540372024e8Nq432423.51393 .154037.PHAM HUYEN NGOC chuyen tien ho tro bao lu
10/09/2024 5215.65485		1.000.000		566968.100924.154037.Cuu tro mien Bac
10/09/2024 5189.50436		100.000		020097042209101540312024NCTV121336.5043 6.154024.chuyen tien cuu tro cac tinh mien Bac chuc cac tinh mien Bac binh an a
10/09/2024 5245.13244		300.000		MBVCB.6993630285.NGUYEN THI THANH THAO chuyen tien.CT tu 9904747159 NGUYEN THI THANH THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.51430		200.000		020097042209101540372024USWG291821.514 30.154038.DOAN THI HONG NGOC chuyen tien
10/09/2024 5017.65542		200.000		567015.100924.154038.Ung ho Dong bao bao so 3
10/09/2024 5017.64979		200.000		928038.100924.154038.Ung ho mien bac FT24254784210000
10/09/2024 5220.65296		500.000		927372.100924.154030.LE DUC TRUNG chuyen FT24254829609055
10/09/2024 5387.50611		500.000		020097042209101540382024MQ9B861373.5061 1.154039.Dong bao minh oi. Co gang len nhe...

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.13248		500.000		MBVCB.6993635345.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi gay ra.CT tu 0071001947834 NGUYEN THI HONG THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.65598		200.000		625938.100924.154040.DUONG HONG HANH HO TRO BAO YAGI
10/09/2024 5390.50650		100.000		020097041509101540412024Beeh433036.50650. 154041.ung ho ba con mien bac
10/09/2024 5209.65723		200.000		928183.100924.154040.VU THI NGOC HA HOANG TUAN VIET HO TRO NGUOI DAN VUNG BAO LU FT24254100052470
10/09/2024 5240.13275		100.000		MBVCB.6993630952.LE THI HONG THAO chuyen tien.CT tu 0641000016330 LE THI HONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.13275		1.000.000		MBVCB.6993638446.cuu tro dong bao lu lut .CT tu 0181002846213 LE THI MINH HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.13276		3.456.789		MBVCB.6993638040.Nguyen Loc Bitcoin ung ho ban cuu tro bao lut a.CT tu 1016754172 NGUYEN SON LOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.65737		1.000.000		125016.100924.154043.Ung ho nguoi dan vung lu
10/09/2024 5017.66193		200.000		690922.100924.154043.NGUYEN TUAN DUC chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5220.66225		300.000		923529.100924.154040.Bao Boi ung ho lu lut
10/09/2024 5216.65791		200.000		690895.100924.154045.Ung ho sau bao Yagi
10/09/2024 5387.50800		100.000		020097042209101540452024J6G1151400.50800. 154026.NGUYEN VAN CONG chuyen tien
10/09/2024 5215.65830		500.000		125118.100924.154045.Tran Thi Khanh Linh chuyen tien
10/09/2024 5078.23522		100.000		MBVCB.6993636262.CAO NGOC DIEU chuyen tien.CT tu 1026540004 CAO NGOC DIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.51569		50.000		02009704220910154043202442DY241201.51569 .154044.VU THI KIM ANH chuyen tien
10/09/2024 5219.66341		500.000		928833.100924.154047.Chi nguyen ho tro bao lu yagi 2024 FT24254996326002
10/09/2024 5017.66328		150.000		928820.100924.154047.Nguoi dan mien Nam ung ho khac phuc bao so 3 FT24254050740119

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.50865		500.000		020097042209101540472024TCVG790342.5086 5.154040.Viet Nam co len
10/09/2024 5209.66354		1.000.000		923620.100924.154043.NGUYEN MANH THANG Chuyen tien
10/09/2024 5245.13309		300.000		MBVCB.6993638278.Tu Anh ung ho cuu tro nguoi dan bi thiet hai do bao Yagi .CT tu 1017202684 PHAM THI TU ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.51703		100.000		020097041509101540492024AJxX433525.51703 .154049.DO TRUNG THANH chuyen tien ung ho to quoc a
10/09/2024 5244.13316		100.000		MBVCB.6993639089.LE THI LIEN chuyen tien.CT tu 1034384361 LE THI LIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.50915		500.000		02009704050910154050202414BB086806.50915 .154042.Vietcombank:0011001932418:LE VAN MINH chuyen tien
10/09/2024 5209.66419		300.000		452376.100924.154047.Chau ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5212.66421		100.000		923588.100924.154042.BUI THI HONG THAM Chuyen tien ung ho dong bao dang gap kho khan
10/09/2024 5241.13326		200.000		MBVCB.6993631434.NGUYEN HOANG KHANH TRAN chuyen tien.CT tu 1020150847 NGUYEN HOANG KHANH TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.66457		100.000		125408.100924.154051.Ung ho dong bao vung lu lut
10/09/2024 5390.51767		200.000		0200970415091015405220246NgH433355.5176 7.154052.huong ve Mien Bac
10/09/2024 5189.50974		1.000.000		020097041509101540532024Nmfl433612.50974 .154053.BAO ANH.MINH ANH.LAM ANH-ung ho dong bao mien Bac khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5390.50977		300.000		020097041509101540532024VCdI433386.50977. 154033.Duong Van Bach ung ho dong bao chiu thiet hai cua thien tai
10/09/2024 5389.51790		100.000		0200970415091015405320243DP6433617.51790 .154053.Chuyen tien
10/09/2024 5244.13335		50.000		MBVCB.6993631685.Ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 0541000301938 NGUYEN TRA MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.51820		20.000		0200970422091015405320240WPR817438.5182 0.154054.Nguoi ham mo cua Plave Yejun va LiShen ung ho khac phuc hau qua sau bao Yagi
10/09/2024 5388.52015		10.000.000		020097040509101540542024CU77087012.52015 .154054.Vietcombank:0011001932418:NHA HANG KANDO THANH HOA UNG HO DONG BAO
10/09/2024 5244.13344		50.000		MBVCB.6993639177.TRAN AN NGUYEN chuyen tien ung ho bao so 3.CT tu 2898124307 TRAN AN NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.67173		500.000		567517.100924.154056.Ong Thu Dau cung gia dinh ung ho dong bao mien Bac khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5212.67171		100.000		498990.100924.154056.Mong moi nguoi vuot qua duoc giai doan kho khan nay a
10/09/2024 5216.66617		2.000.000		923770.100924.154046.Be Than ung ho
10/09/2024 5216.67203		200.000		924313.100924.154047.TRINH THI THU
10/09/2024 5239.13361		500.000		MBVCB.6993639071.Ca nhan ung ho khac phuc bao so 3 yagi.CT tu 0251002782506 TRUONG KIM YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.51880		12.000.000		020097041509101540572024Kwmv433498.5188 0.154057.Cong ty Zen Media voi toan the nhan vien ung ho vung bao lu
10/09/2024 5245.13363		500.000		MBVCB.6993630469.Ung ho bao lut cac tinh phia bac.CT tu 0381002965698 PHAM DUY VINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.66622		50.000		691243.100924.154056.Ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do con bao yagi
10/09/2024 5209.67233		100.000		924417.100924.154050.gia dinh Dang Kim Loan ung ho nguoi dan vung bao lu
10/09/2024 5213.66667		200.000		396545.100924.154057.UNG HO DONG BAO THIET HAI DO BAO SO 3-100924-15:40:57 396545
10/09/2024 5216.65968		20.000		922808.100924.154032.Ho tro dong bao
10/09/2024 5241.13373		200.000		MBVCB.6993640157.Co len Mien Bac nhe! Thuong nguoi dan nhieu nhieu a! Cung nhau co gang nhe!.CT tu 0341007200523 BUI THI THANH NHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.51933		70.000		020097042209101540582024NCFA660495.5193 3.154059.Mong binh an den moi nguoi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.67348		1.088.000		274787.100924.154100.Phu Cao ct Mat Tran To Quoc Viet Nam Ban Cuu Tro Trung Uong
10/09/2024 5219.67391		500.000		396688.100924.154102.NGUYEN THANH UYEN UNG HO DONG BAO LU LUT-100924-15:41:02 396688
10/09/2024 5239.13402		200.000		MBVCB.6993632543.CHIN THI QUYNH CHI chuyen tien.CT tu 9868302201 CHIN THI QUYNH CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.67423		50.000		929852.100924.154102.TRAN THI HUYEN chuyen FT24254891680724
10/09/2024 5241.13396		100.000		MBVCB.6993639937.cau moi nguoi duoc binh an.CT tu 1018695711 NGUYEN NGOC TRUC PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.66867		100.000		929955.100924.154103.NGUYEN THU HUYEN chuyen FT24254342720496
10/09/2024 5242.13414		100.000		MBVCB.6993632416.NGUYEN THI HUE ung ho dong bao lu lut.CT tu 1974180927 NGUYEN THI HUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.9037		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 3200986.20240910.66503200986-0961676605_N GUYEN THI NHU QUYNH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5245.13409		2.000.000		MBVCB.6993632542.VO THI THANH NHA ung ho khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 9986079879 VO THI THANH NHA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.67519		8.261		930035.100924.154104.HO VINH HUNG chuyen tien ung ho cuu tro mien trung sinh vien nen khong co nhieu a FT24254554877070
10/09/2024 5389.52323		200.000		0200970422091015410520244K33892606.52323. 154106.xin duoc dong gop nho nho giúp do dong bao bi lu lut
10/09/2024 5078.23669		300.000		MBVCB.6993640977.NGUYEN DUY ANH ung ho dong bao.CT tu 1042103958 NGUYEN DUY ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.66955		2.000		930227.100924.154106.NGUYEN HAI ANH chuyen FT24254867670316
10/09/2024 5161.9078		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 1683725.20240910.66501683725-0932906113_D UONG XUAN PHU chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5388.53139		200.000		020097041509101541072024WNZc433974.5313 9.154107.MAI THI PHUONG BAC chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3 yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.13430		200.000		MBVCB.6993631948.TRAN THI THANH chuyen tien ung ho Mien Bac khac phuc hau qua bao so 3.CT tu 1038567291 TRAN THI THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.52373		500.000		0200970422091015410620248G3P939676.52373. 154059.ung ho dong bao sau bao
10/09/2024 5216.67565		500.000		691469.100924.154104.Ung ho nguoi dan khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5242.13437		200.000		MBVCB.6993640950.ung ho dong bao cac tinh tp bi thiet hai do con bao yagi.CT tu 0291000310963 BUI THI AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.52430		100.000		020097042209101541082024JMLU863551.5243 0.154109.NGUYEN HOANG KIM LOC chuyen tien
10/09/2024 5390.52428		1.000.000		020097042209101541082024RAEB581822.5242 8.154109.gd con Gia Han Boom Boom xin chung tay gop suc giup do moi nguoi
10/09/2024 5212.67695		200.000		930543.100924.154109.Ung ho dong bao lu lut FT24254873939108
10/09/2024 5220.67700		200.000		930550.100924.154109.NGO TIEN DUC ung ho khac phuc thiet hai bao so 3 FT24254298047021
10/09/2024 5241.13452		200.000		MBVCB.6993633000.cuu tro mien trung.CT tu 0181003470308 NGUYEN VU HA PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.68125		10.000		454160.100924.154107.ung ho dong bao cac tinh bi anh huong cua bao
10/09/2024 5388.52489		200.000		02009704050910154111202403YU087938.52489 .154052.Vietcombank:0011001932418:UNG HO NGUOI DAN TRANH BAO YAGI
10/09/2024 5245.13459		50.000		MBVCB.6993641640.Nhut anh ung ho khac phuc hau qua bao yagi.CT tu 1029038891 NGUYEN NHUT ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.67787		800.000		691707.100924.154112.Ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5078.23712		100.000		MBVCB.6993641547.LE QUANG TRUNG chuyen tien.CT tu 0411000937178 LE QUANG TRUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.13463		2.000.000		MBVCB.6993633028.Ung ho khac phuc hau qua bao yagi.CT tu 1031218600 NGO VAN TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.52521		100.000		020097042209101541122024NGMQ162745.525 21.154104.NGOC THACH ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5189.53288		200.000		020097041509101541132024vUcW434604.5328 8.154113.Ung ho ba con anh huong lu lut
10/09/2024 5215.67660		500.000		930447.100924.154108.Ung ho lu lut mien bac FT24254064986786
10/09/2024 5245.13468		300.000		MBVCB.6993641584.DUONG HOANG KHANG chuyen tien.CT tu 0421000419124 DUONG HOANG KHANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.13467		100.000		MBVCB.6993640518.ung ho thiet hai do con bao so 3.CT tu 1026937701 NGO XUAN TRUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.53298		200.000		020097041509101541132024Dhjb434618.53298. 154114.Be Dau Tay ung ho khac phuc bao lu
10/09/2024 5216.68230		200.000		930727.100924.154111.LE HONG HANH ung ho khac phuc hau qua bao lu. mong moi nguai binh an FT24254161466680
10/09/2024 5214.67897		100.000		930864.100924.154112.Cua it long nhieu. Chau ko co nhieu nhung mong gop phan nao giup ng dan dang phai chiu nan va bao lu. Mong tat ca moi nguai deu binh an. FT24254971330275
10/09/2024 5387.53366		200.000		020097041509101541162024Bpz5435002.53366. 154116.PHUNG TRAM ANH chuyen tien ung ho mien bac
10/09/2024 5017.67903		1.000.000		924366.100924.154048.LAI THI THUY Chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao so ba
10/09/2024 5189.52608		300.000		020097041509101541162024fmsS435013.52608. 154116.Ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5219.67914		200.000		499086.100924.154116.Nguyen Ngoc Kim Chi chuyen tien tu Timo
10/09/2024 5211.53386		250.000		0200888899091015411620241001051523.53386. 154117.Vu Van Ket
10/09/2024 5189.52613		500.000		020097042209101541152024EP8T638394.52613 .154108.PHAM THI THUY LINH chuyen tien
10/09/2024 5220.67963		200.000		926257.100924.154112.DO HONG NGOC Chuyen tien
10/09/2024 5189.52642		200.000		020097042209101541172024KRGR628590.5264 2.154118.ung ho dong bao bi bao lu
10/09/2024 5388.52656		50.000		02009704220910154117202458KF705731.52656 .154119.NGUYEN DUC TRUNG chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.13496		500.000		MBVCB.6993634149.chung tay ung ho khac phuc bao so 3.CT tu 1043764560 NGUYEN TIEN DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.53462		200.000		020097042209101541192024WBA5810792.534 62.154120.ung ho cuu tro
10/09/2024 5389.52691		300.000		020097042209101541182024MXNE460170.526 91.154120.VU THI LOAN chuyen tien
10/09/2024 5189.53438		1.000.000		020097042209101541182024QNE9816990.5343 8.154119.vu thi loan chuyen tien
10/09/2024 5243.13505		1.000.000		MBVCB.6993642072.ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 1045094966 LE QUANG LAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.13508		100.000		MBVCB.6993634143.NGUYEN THI NGOC HANG chuyen tien.CT tu 0291000356328 NGUYEN THI NGOC HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.52724		100.000		020097041509101541212024NaDS435143.5272 4.154121.ung ho dong bao
10/09/2024 5241.13516		300.000		MBVCB.6993632173.DUONG THI HONG VAN ung ho MB khac phuc bao lu .CT tu 9827118096 DUONG THI HONG VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.69036		70.000		668130.100924.154118.IBFT NGUYEN NGOC THUY LINH chuyen tien
10/09/2024 5212.69049		300.000		934710.100924.154121.HOANG THUY NGAN ung ho nguoi dan mua lu, ma GD 248778627
10/09/2024 5388.52745		2.000.000		020097042209101541212024IP95914537.52745. 154122.DUONG THI LAN HUONG chuyen tien ung ho bao lut mien bac
10/09/2024 5213.68437		50.000		931470.100924.154120.Cua it long nhieu, ung ho dong bao vung bao lu FT24254350599876
10/09/2024 5244.13520		500.000		MBVCB.6993642114.ung ho cuu tro lu lut. .CT tu 1019322736 NGUYEN THI THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.13522		200.000		MBVCB.6993642680.ung ho dong bao .CT tu 0451000286652 LUU DIEU LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.68502		300.000		927067.100924.154115.ung ho dong bao cac tinh tp bi thiet hai sau bao
10/09/2024 5220.69152		200.000		931579.100924.154121.DINH VU THANG ung ho ba con vung lu mong moi nguoi som vuot qua kho khan FT24254975084396

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.13531		50.000		MBVCB.6993633838.ung ho dong bao lu lut.CT tu 0501000066649 NGUYEN THI PHUONG TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.53591		100.000		020097040509101541252024N32H088625.53591 .154125.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N TONG TU HUYEN chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5216.68623		200.000		670230.100924.154124.IBFT UNG HO BAO LUT
10/09/2024 5241.13542		100.000		MBVCB.6993642462.Mong ba con binh yen.CT tu 9913851308 NGO MINH TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.53619		200.000		020097042209101541252024OMQB815438.536 19.154126.NGUYEN THI THAO chuyen tien
10/09/2024 5017.68652		500.000		931885.100924.154124.ung ho dong bao cac tinh tp bi thiet hai do con bao so 3 FT24254008804009
10/09/2024 5161.9178		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 4089897.20240910.66504089897-0901093103_T RAN NGOC PHUONG THY chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5189.53657		100.000		020097042209101541262024UF3S487374.53657 .154108.Con xin gop chut tam long nho ung ho cac tinh bi thiet hai boi bao so 3 Yagi
10/09/2024 5214.68683		4.525		713411.100924.154126.BUI THI BICH NGOC chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5390.52885		400.000		020097041509101541282024Ja3x435325.52885. 154128.dong gop mot phan nho
10/09/2024 5242.13550		200.000		MBVCB.6993642896.NGUYEN HA HIEN NHI chuyen tien.CT tu 0181003450675 NGUYEN HA HIEN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.13557		14.000		MBVCB.6993643035.MAI QUANG DUY chuyen tien.CT tu 9982103217 MAI QUANG DUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.13559		500.000		MBVCB.6993634981.NGO ANH HUNG chuyen tien.CT tu 0691000315438 NGO ANH HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.68746		100.000		932207.100924.154128.LE THI HOAI THUONG chuyen FT24254301751762
10/09/2024 5245.13560		200.000		MBVCB.6993642938.Cong dan Phan Thi Hieu dong hanh khac phuc bao Yagi.CT tu 0911000055827 PHAN THI HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.53722		1.000.000		020097042209101541282024RZ8I818748.53722. 154130.NGUYEN TRUNG KIEN chuyen tien giup do khac phuc bao lu o mien bac
10/09/2024 5214.68787		200.000		927283.100924.154120.NGUYEN DANG ANH THU Chuyen tien ho tro dong bao mien bac chong lu
10/09/2024 5215.68807		2.000.000		932329.100924.154129.Cuu tro dong bao sau bao Yagi - Vu Phuong FT24254996329070
10/09/2024 5219.69421		100.000		932227.100924.154128.Ung ho ba con vung bao lu FT24254550900282
10/09/2024 5214.68832		300.000		932394.100924.154130.Ung ho ba con vung lu lut FT24254605529984
10/09/2024 5389.53757		3.400.000		0200970422091015413020240MEX361371.5375 7.154131.NGUYEN VAN PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5209.69438		100.000		129380.100924.154130.LE HONG MINH NGUYET chuyen tien ho tro dong bao
10/09/2024 5215.69466		200.000		932438.100924.154131.Chia se thiet hai con bao so 3 FT24254376940801
10/09/2024 5161.9212		30.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 4090919.20240910.66504090919-0973288134_N GUYEN VAN LOC chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5215.68871		250.000		568589.100924.154132.Ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5215.69536		100.000		932471.100924.154131.TRUONG NGOC MAI UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI FT24254050743459
10/09/2024 5189.54045		50.000		0200970422091015413320241XS5798546.54045 .154134.NGO THAO NGUYEN chuyen tien
10/09/2024 5189.54056		100.000		020097040509101541342024UBE8089015.54056 .154134.Vietcombank:0011001932418:HO THI LY chuyen tien ung ho nguoi dan vung bao
10/09/2024 5078.23864		100.000		MBVCB.6993634933.VU PHUONG THAO chuyen tien ung ho dong bao sau bao so 3 yagi.CT tu 1012365817 VU PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.53861		500.000		020097041509101541352024C2cx436044.53861. 154135.LE THI MY DAO chuyen tien
10/09/2024 5017.69611		100.000		568687.100924.154136.NGUYEN HUYEN VI chuyen tien
10/09/2024 5189.54059		200.000		020097042209101541332024BWUJ139627.5405 9.154134.Ung ho mien Bac than yeu
10/09/2024 5161.9228		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 2728238.20240910.66502728238-0986876892_C D gui chut tam long
10/09/2024 5217.69636		10.000		391417.100924.154137.BUI THIEN MINH chuyen tien

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.13609		200.000		MBVCB.6993643657.CA THI KIM PHA chuyen tien Ung Ho Mien Bac Khac Phuc Bao So 3.CT tu 0721000587123 CA THI KIM PHA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.70091		50.000		932892.100924.154136.NGUYEN THI QUYNH HUONG chuyen mong ba con vuot qua bao lu som duoc binh yen FT24254206910031
10/09/2024 5212.70081		200.000		394507.100924.154136.NGUYEN THI THANH THUY CHUYEN KHOAN QUE BINH DINH GUI MIEN BAC THAN MEN CHUT TAM LONG
10/09/2024 5388.54145		100.000		020097041509101541382024JwYg435760.54145 .154118.TRAN CONG THANH chuyen tien
10/09/2024 5215.70084		100.000		932945.100924.154136.Ht FT24254831169901
10/09/2024 5078.23887		1.000.000		MBVCB.6993645878.nhom thoi trang quang chau cho be UH.CT tu 0961000011950 HOANG THI VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.13619		2.720.000		MBVCB.6993644337.DANG PHU THIEN chuyen tien.CT tu 9902715520 DANG PHU THIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.69716		300.000		927618.100924.154128.NGO LE NHU QUYNH Chuyen tien
10/09/2024 5245.13621		500.000		MBVCB.6993645359.Thanh Phong ung ho vung lu mien Bac .CT tu 0911000049789 DANG THI HOAI THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.70005		100.000		397682.100924.154135.UNG HO BAO YAGI-100924-15:41:35 397682
10/09/2024 5390.54116		200.000		020097041509101541372024AvdF436088.5411 6.154137.NGUYEN THI TRANG chuyen tien ung ho lu lut cua it long nhieu a
10/09/2024 5245.13630		100.000		MBVCB.6993643678.ung ho mien bac Viet Nam .CT tu 1039940037 NGUYEN THI THUY HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.53985		2.000.000		020097041509101541402024yjoq435820.53985. 154140.HOANG DUNG chuyen tien
10/09/2024 5212.70175		1.000.000		397800.100924.154240.HAO VA DANG TIEN, UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI-100924-15:41:39 397800
10/09/2024 5213.69776		1.000.000		130825.100924.154139.Dang Thuy Dung ung ho
10/09/2024 5388.55005		100.000		020097041509101541412024IOuq436213.55005. 154141.DOAN THI THAO NGUYEN chuyen tien ung ho dong bao vuot qua bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.70235		500.000		397832.100924.154140.PHAM THI HIEN XIN GUI CHUT TAM LONG TOI BA CON-100924-15:41:40 397832
10/09/2024 5390.54263		5.000.000		020097042209101541412024FFT2236503.54263 .154122.Pham Thi Yen ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5189.54264		200.000		020097041509101541422024Tn4c435877.54264. 154122.VU THI NGUYET chuyen tien
10/09/2024 5245.13650		200.000		MBVCB.6993644900.NGUYEN THANH LUAN chuyen tien.CT tu 0881000448936 NGUYEN THANH LUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.9257		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 4092517.20240910.66504092517-0975836942_D OAN THI NGOC THUY chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5239.13653		200.000		MBVCB.6993643316.TRUONG THI YEN chuyen tien.CT tu 0411000989880 TRUONG THI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.69713		500.000		670603.100924.154137.IBFT Ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5212.69720		4.000.000		130719.100924.154137.Moi nguoi co gang nhe a. Phai that manh me nhe.
10/09/2024 5217.69916		400.000		130977.100924.154143.Mong moi nguoi deu binh an (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5219.70331		500.000		933490.100924.154143.TRINH THI THUY LINH ung ho giup do ba con vung bao lu FT24254816580955
10/09/2024 5189.54190		100.000		020097042209101541392024BV9E444219.54190 .154140.BUI MINH TUNG chuyen tien
10/09/2024 5078.23928		500.000		MBVCB.6993640775.PHAN THI Y NHI chuyen tien.CT tu 0401001478124 PHAN THI Y NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.9283		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 4091301.20240910.66504091301-0778731363_ Mien bac co len
10/09/2024 5189.55079		300.000		020097041509101541442024U84R436289.55079 .154144.ung ho bao yagi mong mn binh an
10/09/2024 5239.13660		1.000.000		MBVCB.6993642841.chau PHAM MAI CHI-lop 2A5 tieu hoc vinschool ung ho khac phuc hau qua bao so 3.CT tu 0451000356587 PHAM TUAN VU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.70358		100.000		670672.100924.154144.IBFT HANG Ni chuyen tien UH bao Yagi
10/09/2024 5220.69957		500.000		397936.100924.154248.UNG HO BAO YAGI-100924-15:41:43 397936

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.55112		100.000		0200970422091015414520247TVB244623.55112 .154146.LE THI TRAM chuyen tien
10/09/2024 5189.54338		100.000		020097042209101541452024U3KY138649.5433 8.154146.em co chut long thanh ung ho ba con anh huong bao so 3
10/09/2024 5209.71007		1.000.000		130311.100924.154145.Ung ho dong bao bi anh huong boi bao Yagi
10/09/2024 5212.71014		200.000		499209.100924.154146.Em Tien Du ung ho khac phuc hau qua sau bao Yagi
10/09/2024 5215.71006		300.000		130313.100924.154145.Hi vong gop phan nho giup ba con vuot qua con bao lu
10/09/2024 5219.71013		500.000		394633.100924.154145.NGUYEN KHANH LINH TRANSFER UNG HO DONG BAO BI THIEN TAI
10/09/2024 5212.71039		200.000		933607.100924.154145.0997 FT24254114433704
10/09/2024 5389.55148		200.000		020097041509101541472024rDCI436358.55148. 154147.Nguyen Thi Loi ung ho dong bao bi anh huong do bao Yagi.Mong moi gia dinh deu binh an.
10/09/2024 5189.54378		500.000		02009704220910154146202417ET752905.54378. 154139.Shop Ca Boi Nguoc Dong ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5216.70447		100.000		933802.100924.154147.PHAN THI KHANH HOA FT24254048740419
10/09/2024 5218.70452		1.500.000		131173.100924.154147.Gia dinh Thu Huong, Khanh Ha, Hoai Nam ung ho Dong bao Bi Bao lut
10/09/2024 5213.71004		1.000.000		933589.100924.154144.Gia dinh Xoai ung ho khac phu bao so 3 Yagi FT24254676529820
10/09/2024 5390.54384		1.000.000		0200970422091015414720243J3G862402.54384. 154148.NGUYEN THI PHUOC THUY chuyen tien ho tro dong bao vung lu.
10/09/2024 5240.13684		50.000		MBVCB.6993645600.So tien nho nhung chau mong giup do duoc moi nguoi a.CT tu 1039965398 HUA TRAN KHANH NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.13684		100.000		MBVCB.6993644523.HUYNH THI THU NGA chuyen tien ung ho nguoi dan khac phuc thiet hai bao yagi.CT tu 1016383219 HUYNH THI THU NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.55171		100.000		020097042209101541472024BOXJ478944.5517 1.154148.DAO THI VAN KIEU ung ho dong bao ho tro thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5216.71108		90.000		929333.100924.154145.Ung ho dong bao anh huong bao Yagi. Cau mong moi nguoi binh an qua tran anh huong.

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.71156		1.500.000		929321.100924.154145.Tran Nguyen Huu Phuc ung ho nguoi dan vung bao Yagi
10/09/2024 5220.71187		100.000		927688.100924.154130.TRAN THANH LIEM Chuyen tien ho tro cac tinh thien tai phia bac
10/09/2024 5390.55238		200.000		020097042209101541502024BNXJ236397.5523 8.154151.NGUYEN TRUONG DANH chuyen tien
10/09/2024 5388.54471		50.000		020097042209101541492024RPKE163051.5447 1.154151.ung ho dong bao
10/09/2024 5212.70620		200.000		569122.100924.154151.Mong tat ca moi nguoi vuot qua kho khan sau bao
10/09/2024 5189.54513		100.000		0200970422091015415120244M0W998327.545 13.154132.HUU BANG chuyen tien ung ho bao lu
10/09/2024 5219.71203		20.000		934116.100924.154151.NGUYEN HAI ANH chuyen FT24254536466529
10/09/2024 5390.54482		500.000		020097041509101541512024PbMu436449.5448 2.154151.NGUYEN KHANH LINH ung ho khac phuc hau qua do bao lu
10/09/2024 5388.54449		20.000		020097041509101541502024YaP7436425.54449. 154130.cau mong moi nguoi duoc binh an
10/09/2024 5189.54549		500.000		02009704050910154154202496AJ089799.54549. 154154.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5219.71219		100.000		929130.100924.154141.NGUYEN THI MAI Chuyen tien ung ho bao so 3
10/09/2024 5387.55310		200.000		020097042209101541532024DLUN826415.5531 0.154154.BUI THU HIEN chuyen tien nguoi nho viec nho ung ho cuu giup ba con vung lu
10/09/2024 5017.71230		300.000		669862.100924.154153.IBFT NGO NHAT THIEN UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI
10/09/2024 5217.70693		100.000		131682.100924.154154.Tran Ngoc Phi Yen chuyen tien
10/09/2024 5239.13725		100.000		MBVCB.6993645800.VO HUYNH MY TIEN chuyen tien.CT tu 1017190048 VO HUYNH MY TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.70525		1.000.000		692667.100924.154147.TRAN TRUNG HIEU chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5078.24013		200.000		MBVCB.6993656137.ung ho nhan dan vuot qua qua khan.CT tu 9974578694 HOANG NGOC THAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.70638		2.000.000		934147.100924.154151.Ung ho dong bao lu lut FT24254274010257

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.70731		500.000		569290.100924.154155.VU THI MAI ANH ung ho ho tro khac phuc hau qua sau bao yagi
10/09/2024 5189.55344		140.000		0200970422091015415420247FYX826443.55344 .154156.NGUYEN NHU NGOC chuyen tien
10/09/2024 5390.55327		76.577		020097042209101541532024DMJR829856.5532 7.154155.PHAM MINH LONG chuyen tien ho tro bao lu
10/09/2024 5217.70752		300.000		934825.100924.154156.VU THI THUY DUONG ung ho dong bao gap thien tai, ma GD 248778808
10/09/2024 5388.54628		200.000		020097042209101541562024EXSY664136.5462 8.154148.Nha Thuoc Binh An chuyen tien cuu tro Dong Bao bi bao lut yagi
10/09/2024 5212.71341		500.000		928446.100924.154144.NGUYEN THI HOA xin dong gop ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5239.13740		50.000		MBVCB.6993644504.NGUYEN THI TRAM NHI, con dang la sinh vien, con co 1 it tam long gui toi giup do moi nguoi .CT tu 1049286724 NGUYEN THI TRAM NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.71422		200.000		929508.100924.154150.NGUYEN THI THAO Chuyen tien ung ho sau lu MB
10/09/2024 5189.55416		200.000		020097042209101541572024SUAX959064.5541 6.154159.LE THI THUY DUONG ung ho dong bao thiet hai bao so 3
10/09/2024 5387.54700		500.000		020097042209101541582024ANQB139918.5470 0.154139.Nguyen Hong Hanh chuyen tien
10/09/2024 5217.71426		1.000.000		131881.100924.154158.ung ho cuu tro bao yagi
10/09/2024 5389.55378		2.000.000		0200970415091015415720248QSt437123.55378. 154157.Quy Tam Nhan chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5189.54713		5.000.000		020097042209101541592024VHLO441326.5471 3.154200.GD e Duc Nguyen ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5078.24055		100.000		MBVCB.6993647630.mien Bac co lennn .CT tu 1041177142 NGUYEN NGOC MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.54738		300.000		020097040509101542012024ZRD3090083.5473 8.154153.Vietcombank:0011001932418:BUI HAI HA chuyen tien ung ho
10/09/2024 5389.55491		8.000.000		020097042209101542012024P7II296670.55491.1 54202.Gia dinh Bao Son Ngoc Tram ung ho baoYAGI
10/09/2024 5017.71466		300.000		934674.100924.154158.TRAN THI PHUONG NHUNG UH dong bao sau bao Yagi FT24254466554718

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.70903		100.000		934803.100924.154159.PHUNG THUAN YEN chuyen FT24254005559220
10/09/2024 5017.71495		50.000		934796.100924.154159.NGUYEN NHAT HA chuyen FT24254828019523
10/09/2024 5218.70915		50.000		934866.100924.154159.NGUY THANH TAM chuyen FT24254418574177
10/09/2024 5243.13775		300.000		MBVCB.6993656752.DINH NGOC KHANH chuyen tien.CT tu 1035252416 DINH NGOC KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.13785		100.000		MBVCB.6993656256.HUYNH MAI TRANG chuyen tien ung ho mien bac lu luy .CT tu 0081001176891 HUYNH MAI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.72016		50.000		132970.100924.154203.Heh
10/09/2024 5220.71609		100.000		132953.100924.154203.Nguyen Le Duy Thao ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao lu
10/09/2024 5217.71542		100.000		929609.100924.154152.mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5390.55564		100.000		020097042209101542032024OXG3607223.5556 4.154205.NGUYEN XUAN TRUONG chuyen tien
10/09/2024 5387.55587		200.000		020097042209101542052024JOUN195578.5558 7.154205.VO THI KIM TUYEN tuy it nhưng van muon gop mot phan nho
10/09/2024 5209.71630		1.000.000		935139.100924.154202.NGUYEN MY ANH FT24254102009967
10/09/2024 5388.55590		80.000		020097042209101542052024UJGN491157.5559 0.154206.ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5218.72111		2.500.000		523445.100924.154205.ung ho dong bao
10/09/2024 5241.13795		1.000.000		MBVCB.6993647051.FAT TAI ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 0261003456798 NGUYEN TAN TAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.54871		200.000		020097041509101542072024VAgC436961.5487 1.154207.1 chut tam long rat mong co chu anh chi vuot qua
10/09/2024 5219.71706		300.000		935316.100924.154204.TRAN THI HAI YEN chuyen FT24254753592141
10/09/2024 5209.71718		500.000		935325.100924.154205.GD Thu Tu ung ho dong bao bi thien tai FT24254897825255
10/09/2024 5216.72129		270.194		671101.100924.154205.IBFT ung ho vi cong dong

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.9363		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 1823206.20240910.66501823206-0383200774_V U HOANG ANH ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5209.71757		50.000		458670.100924.154206.PHAM THI THU GIANG chuyen tien tu ViettelMoney
10/09/2024 5387.55675		1.000.000		020097042209101542072024182Y175425.55675. 154208.HO NGUYEN KHANG chuyen tien
10/09/2024 5189.55676		500.000		020097042209101542082024VNFN372390.5567 6.154209.Ung ho cac tinh bi lu lut
10/09/2024 5212.72187		100.000		931069.100924.154202.KHONG THI THANH HUYEN Chuyen tien
10/09/2024 5387.54931		300.000		020097041509101542092024UbBk436997.54931 .154149.em Nhat Nam ung ho
10/09/2024 5387.54944		200.000		020097042209101542082024F6ZZ879087.54944 .154209.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5389.54940		300.000		020097042209101542082024BPZU969732.5494 0.154209.gop suc nho giup ba con chong lu. ng dan va cac can bo van su binh an
10/09/2024 5216.72159		200.000		569685.100924.154208.TRAN THI THUY SANG chuyen tien
10/09/2024 5017.71825		100.000		935681.100924.154209.Ung ho cac tinh thanh bi anh huong do bao yagi FT24254860023471
10/09/2024 5189.54947		100.000		020097041509101542092024eD3v437418.54947 .154210.Cau mong moi dieu binh an
10/09/2024 5242.13822		200.000		MBVCB.6993657465.TRAN THI DUNG chuyen tien.CT tu 0101000956658 TRAN THI DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.72242		100.000		523370.100924.154205.Le Viet Cuong chuyen tien tu Viettel Money
10/09/2024 5216.72255		200.000		935605.100924.154208.BUI DUC TUNG UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI. CHUC TAT CA DONG BAO BINH AN FT24254895668205
10/09/2024 5017.72263		200.000		929899.100924.154158.NGUYEN THU THAO Chuyen tien
10/09/2024 5215.72253		200.000		935675.100924.154208.Ung ho cac tinh bi bao lu FT24254831017831
10/09/2024 5217.71893		500.000		398711.100924.154211.GOP SUC CHIA SE VOI DONG BAO KHAC PHUC BAO-100924-15:42:11 398711
10/09/2024 5220.72195		300.000		935614.100924.154208.LE THI THU HA thuong gui dong bao gap lu FT24254059376540
10/09/2024 5214.71945		10.000		523871.100924.154211.Nguyen Huu Sang ung ho dong bao lu lut va thiet hai do bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.72321		100.000		935900.100924.154211.ung ho cuu tro dong bao mien bac. chuc mn an toan nhe. FT24254286031490
10/09/2024 5213.72361		100.000		133163.100924.154208.ung ho cuu tro dong bao bi anh huong do bao. (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5017.72362		1.000.000		398770.100924.154322.NGUYEN THI BICH HONG chuyen khoan-100924-15:42:12 398770
10/09/2024 5214.72392		100.000		395040.100924.154212.UNG HO DONG BAO BI LU
10/09/2024 5242.13840		200.000		MBVCB.6993657574.BUI LE THUY KIEU chuyen tien ung ho dong bao mien Bac. Mong moi nguoi binh an.CT tu 0071001199214 BUI LE THUY KIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.73003		50.000		931268.100924.154207.HOANG THUY TRANG Chuyen tien ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5388.56058		500.000		020097041509101542142024L53T437623.56058. 154154.ung ho cac gd anh huong bao yagi
10/09/2024 5239.13855		800.000		MBVCB.6993648802.ung ho dong bao .CT tu 0101001221335 TRAN THI THUY TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.13858		200.000		MBVCB.6993657755.NGUYEN THI MY LINH chuyen tien ung ho dong bao lu lut.CT tu 0421000525954 NGUYEN THI MY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.73076		2.000.000		936245.100924.154215.NGUYEN NGOC HIEU ung ho dong bao FT24254449795250
10/09/2024 5217.72499		500.000		924515.100924.154214.UNG HO KHAC PHUC SAU BAO
10/09/2024 5388.56121		1.600.000		020097041509101542162024Ax1z437683.56121. 154217.Team Baoyennail Do luong - Nghe an ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5245.13864		1.000.000		MBVCB.6993655449.Jin&mom ung ho khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0541000225712 NGUYEN THI XUAN NGUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.56128		200.000		0200970422091015421620247B0T117891.56128 .154217.DO THU GIANG chuyen tien tien ung ho bao lu
10/09/2024 5216.73153		100.000		159514.100924.154217.Cua it long nhieu a, mong so tien nay se giúp do dc phan nao cho nguoi dan a
10/09/2024 5220.72564		500.000		499339.100924.154218.Vu Nguyen Ngoc Thuy chuyen tien tu Timo

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.13875		200.000		MBVCB.6993648170.DO THANH HIEN chuyen tien.CT tu 9365752663 DO THANH HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.13880		20.000		MBVCB.6993648914.TRAN NGUYEN QUYNH NHU co chut long nho ung ho dong bao. Viet Nam co len .CT tu 1030073826 TRAN NGUYEN QUYNH NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.72612		500.000		930583.100924.154214.Gia dinh TomJerry ung ho dong bao thien tai bao lu con bao so 3
10/09/2024 5239.13889		200.000		MBVCB.6993658611.TRINH THI ANH chuyen tien mong ba con binh an ! thuong lam Viet Nam .CT tu 0731000934178 TRINH THI ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.13889		100.000		MBVCB.6993658194.DAO THI HONG HANH chuyen tien.CT tu 1039964414 DAO THI HONG HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.56255		100.000		0200970422091015422020240PHN544402.5625 5.154221.CHAU THI QUE TRAM chuyen tien
10/09/2024 5219.73274		60.000		570092.100924.154221.DO DUC SON sinh vien - dong gop nho
10/09/2024 5017.73315		100.000		570108.100924.154221.Cai tiem nha B109 xin duoc ung ho dong bao Viet Nam khac phuc hau qua sau bao Yagi
10/09/2024 5216.73270		300.000		936371.100924.154216.NGUYEN THI BICH HONG ung ho bao lut mien trung FT24254273500087
10/09/2024 5213.73293		300.000		930540.100924.154213.Ung ho dong bao
10/09/2024 5017.72775		100.000		936835.100924.154221.DO THI BICH PHUONG ung ho lu lut, chuc moi nguoi binh an FT24254114436458
10/09/2024 5390.56343		1.000.000		02009704220910154223202430AY389315.56343 .154216.TRAN THI THUY ve mien Bac Yeu Thuongmong mn binh an
10/09/2024 5217.72809		1.000.000		305541.100924.154224.PHAM ANH HUY chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao lu
10/09/2024 5239.13914		200.000		MBVCB.6993657777.Tam long nho be chung tay phu giup ba con chong bao.CT tu 1036616804 NGUYEN CAM TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.73423		100.000		936957.100924.154223.LE THI DIEU TU chuyen FT24254260509862

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.73435		100.000		937017.100924.154224.BUI HUY DUC ho tro bao lu FT24254005095060
10/09/2024 5216.72848		500.000		570217.100924.154225.Ung ho bao yagi
10/09/2024 5017.72847		10.000		392992.100924.154224.QR - Doi ngu Gia Thanh ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5213.72858		1.000.000		937032.100924.154224.NGUYEN HONG NGUYEN chuyen FT24254559026069
10/09/2024 5209.73482		3.000.000		936766.100924.154221.HANG chuyen FT24254551699019
10/09/2024 5240.13926		10.000.000		MBVCB.6993658411.Ung Ho Dong Bao Cac Tinh Thanh Pho Bi Thiet Hai Do Bao So 3.CT tu 2221193999 NGUYEN THI THANH TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.56355		500.000		020097042209101542242024V15F198030.56355. 154225.HOANG THI MINH NHAT chuyen tien
10/09/2024 5216.73510		100.000		937109.100924.154225.Giup mot phan nho den voi vung anh huong boi lu lut FT24254807735627
10/09/2024 5239.13934		500.000		MBVCB.6993649800.NGUYEN HONG NHUNG ung ho chong bao Yagi.CT tu 0611001949856 NGUYEN HONG NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.72990		500.000		937273.100924.154227.LE HA THU TRANG chuyen ung ho dong bao lu lut FT24254031913919
10/09/2024 5078.24254		500.000		MBVCB.6993649689.TA THI LE HONG chuyen tien.CT tu 1036176326 TA THI LE HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.13940		300.000		MBVCB.6993659365.NGUYEN PHUONG LINH chuyen tien.CT tu 0011004271309 NGUYEN PHUONG LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.72780		500.000		395510.100924.154221.NGUYEN THI NGOC HIEU ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5216.73612		300.000		693860.100924.154229.NGUYEN NAM KHANH chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5213.73601		300.000		931720.100924.154218.CAU MONG DONG BAO BINH AN SAU BAO YAGI
10/09/2024 5387.56479		500.000		020097042209101542292024G7NK733817.5647 9.154210.BUI THI HONG HANH ung ho dong bao thiet hai con bao so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.13946		200.000		MBVCB.6993659506.NGUYEN PHUOC HOAI THU chuyen tien.CT tu 0041000350724 NGUYEN PHUOC HOAI THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.13948		200.000		MBVCB.6993659668.LE THI NHU QUYNH ung ho dong bao sau bao lu.CT tu 1042198389 LE THI NHU QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.73624		500.000		931820.100924.154220.TRAN THI HANH Chuyen tien
10/09/2024 5215.73710		500.000		937016.100924.154224.NGUYEN THI NGOC TRUC chuyen FT24254451025490
10/09/2024 5244.13965		100.000		MBVCB.6993650704.NGO THI MY TRAM ho tro nguoi dan khac phuc sau bao YAGI.CT tu 9703037772 NGO THI MY TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.73739		200.000		937692.100924.154232.Ung ho FT24254152523980
10/09/2024 5214.72886		200.000		277603.100924.154224.Ung ho cac tinh bao lu Yagi
10/09/2024 5017.74154		500.000		937687.100924.154232.KHUONG THI KIM THOA chuyen UH khac phuc bao YaGi FT24254560225051
10/09/2024 5209.73713		100.000		626243.100924.154232.ung ho khac phuc hau qua bao YaGi
10/09/2024 5216.74175		66.666		134545.100924.154232.PHAM THI LINH CHI chuyen tien UNG HO DONG BAO DO LU LUT VA BAO
10/09/2024 5245.13967		500.000		MBVCB.6993659418.Anh Tran Ung ho nguoi dan vung bao Yagi.CT tu 0071001087292 TRAN THI NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.13971		100.000		MBVCB.6993650664.NGUYEN DOAN QUYNH TRAM chuyen tien ung ho mien bac.CT tu 0181003441450 NGUYEN DOAN QUYNH TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.73784		500.000		399413.100924.154236.KHAC PHUC BAO LU YAGI-100924-15:42:34 399413
10/09/2024 5240.13982		300.000		MBVCB.6993659877.LE THI KIEU MY chuyen tien UH cac tinh phia Bac do bao lu.CT tu 0091000633788 LE THI KIEU MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.9542		90.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 4128752.20240910.66504128752-0909428040_H OANG NGOC PHUONG VY chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5388.56636		500.000		02009704220910154234202488HA891548.5663 6.154236.LE THI PHUONG LINH chuyen tien ho tro cuu ho dong bao dang chiu lu lut
10/09/2024 5389.57243		300.000		020097041509101542322024zBeg438582.57243. 154233.TRAN VU HA VY UNG HO BA CON VUNG LU LUT
10/09/2024 5243.13986		100.000		MBVCB.6993655961.LE THI CHAN chuyen tien HO TRO KHAC PHUC SAU BAO YAGI.CT tu 1030541009 LE THI CHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.73824		91.098		278907.100924.154235.Ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5214.74305		20.000		570620.100924.154237.BUI MINH DUC - DOGO TRONG TRACH TH UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5213.73881		300.000		278596.100924.154237.Ung ho dong bao cac tinh
10/09/2024 5189.57363		500.000		0200970422091015423720244HLU425849.5736 3.154238.gia dinh DucAnh GiangNam ung ho dong bao
10/09/2024 5078.24321		100.000		MBVCB.6993659167.Khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 1031646871 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5209.74299		200.000		937959.100924.154236.Be Suki ho tro dong bao lu lut FT24254125057745
10/09/2024 5017.74347		100.000		937999.100924.154237.Phung Thi Hien ung ho nguoi dan gap nan FT24254450200524
10/09/2024 5078.24325		500.000		MBVCB.6993660347.TRAN THI MINH THU chuyen tien.CT tu 1035774882 TRAN THI MINH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.73914		1.000.000		399500.100924.154238.UNG HO CHIA SE BA CON KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI.MONG TAT CA MN DEU BINH AN-100924-15:42:38 399500
10/09/2024 5209.73932		300.000		694164.100924.154238.Cua it long nhieu, nguoi con mien Trung huong trai tim ve mien Bac, mong mien Bac som vuot qua kho khan, som on dinh cs
10/09/2024 5215.74400		200.000		938115.100924.154238.Ung ho dong bao bi anh huong boi bao Yagi FT24254066119080
10/09/2024 5212.74432		500.000		671859.100924.154240.IBFT ung ho dong bao bi thien tai

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.74434		200.000		136737.100924.154239.4 dua em cua it long nhieu 3 (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5078.24348		10.000.000		MBVCB.6993660544.chau tung duong ung ho dong bao viet nam khac phuc thien tai.CT tu 9379677777 PHAM MANH MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.74489		200.000		399629.100924.154241.UNG HO DONG BAO BI BAO LU, MONG MN BINH AN-100924-15:42:41 399629
10/09/2024 5390.56834		20.000		020097042209101542412024EYJC494314.56834 .154222.NGUYEN THI YEN NHI ung ho dong bao thien tai
10/09/2024 5218.75042		500.000		938290.100924.154240.NGUYEN TUYET NHI chuyen FT24254897827947
10/09/2024 5017.74501		333.333		399600.100924.154346.CAU MONG BA CON BINH AN-100924-15:42:42 399600
10/09/2024 5161.9593		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 4129185.20240910.66504129185-0966190134_H o Thien ung ho Co Chu AcE mien Bac suc khoe an lanh
10/09/2024 5242.14035		1.000.000		MBVCB.6993660473.Cong ty TNHH Du Lieu So DC ung ho dong bao Lagi mien trung .CT tu 0071000719902 NGUYEN DUC CUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.74561		300.000		938530.100924.154242.Ung ho ba con khac phuc bao so 3 FT24254491312209
10/09/2024 5390.56908		50.000		020097042209101542432024YEAA492942.5690 8.154244.TRAN DIEM KIEU chuyen tien
10/09/2024 5212.75157		200.000		694336.100924.154245.Ung ho khac phuc thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5017.75167		400.000		399742.100924.154244.UNG HO MAT TRAN TO QUOC BAO YAGI-100924-15:42:45 399742
10/09/2024 5017.75172		100.000		570828.100924.154245.LE NGUYEN PHUONG THAO chuyen tien
10/09/2024 5216.74635		50.000		932526.100924.154238.giup do ba con vung bao
10/09/2024 5240.14049		500.000		MBVCB.6993650701.ung ho ba con vung lu anh huong bao yagi.CT tu 0071002192103 NGUYEN CANH HOANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.75261		200.000		136250.100924.154248.DOAN THI HANG chuyen tien ung ho con bao so 3
10/09/2024 5213.75263		200.000		932325.100924.154233.Gop suc chia se giup dong bao khac phuc bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.75271		200.000		933664.100924.154242.PHAN THI NHAT LINH ung ho mien bac
10/09/2024 5212.74753		1.000.000		136238.100924.154248.Samsamhouse ung ho ng dan thiet hai do bao
10/09/2024 5212.74777		1.000.000		594920.100924.154239.Ung ho cuu tro khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5239.14070		100.000		MBVCB.6993661607.mong moi nguoi binh an.CT tu 1018866451 LUU BA TOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.74813		2.000.000		300973.100924.154249.Mong Ba Con Binh An
10/09/2024 5214.74868		200.000		939225.100924.154250.Ung ho dong bao lu lut Viet Nam FT24254661399052
10/09/2024 5212.75392		500.000		939326.100924.154251.NGO THI DUNG ung ho khac phuc bao so 3 yagi FT24254753595722
10/09/2024 5214.75409		10.000		462370.100924.154251.ung ho dong bao
10/09/2024 5209.75403		300.000		933698.100924.154243.PHAM ANH TUYEN Ung ho dong bao mien Bac sau bao so 3. Mien Bac co len nhe.
10/09/2024 5389.58142		100.000		020097042209101542512024QYAT412862.5814 2.154232.NGUYEN HOANG LAM chuyen tien
10/09/2024 5189.57721		200.000		020097041509101542522024NCZ3440060.5772 1.154252.fan SEVENTEEN ung ho ba con trong vung anh huong cua bao lu
10/09/2024 5390.58147		200.000		020097042209101542512024XZDR193702.5814 7.154232.Ung ho dong bao
10/09/2024 5212.74946		500.000		399936.100924.154252.CAC SEN MIEN BAC CO LEN NHE, YEU THUONG-100924-15:42:52 399936
10/09/2024 5219.74963		500.000		939436.100924.154252.DIEM HUONG ung ho dong bao bi lu lut FT24254614076970
10/09/2024 5389.57749		69.554		020097042209101542522024MF4D985449.5774 9.154253.NGUYEN THUY TRANG chuyen tien
10/09/2024 5387.57758		100.000		020097042209101542522024C3WA542889.577 58.154254.Ung ho nguoi dan khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5240.14100		100.000		MBVCB.6993651378.CHU THI PHUONG BINH chuyen tien.CT tu 1030312105 CHU THI PHUONG BINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.14099		400.000		MBVCB.6993662110.ung ho .CT tu 1033485841 TRAN BINH MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.76009		50.000		933418.100924.154236.RO CHAM YEN tam long nho, cung nhau vuot qua bao
10/09/2024 5161.9654		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66501734442.20240910.66501734442-0902490178_N GUYEN NGOC THI ung ho khac phu hau qua bao lu yagi 24
10/09/2024 5209.76016		500.000		571103.100924.154254.Nguoi ham mo dien vien Bright Rapheephong thuong gui dong bao ca nuoc khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5189.58232		50.000		020097042209101542542024HXEW172420.58232.154255.DANG LE TRAM ANH gop chut it ung ho a
10/09/2024 5213.76067		300.000		939555.100924.154254.PHAM THI THU NGAN xin duoc dong gop ho tro dong bao mien bac bao yagi FT24254069064726
10/09/2024 5244.14111		400.000		MBVCB.6993661909.GD nha Dau,Bun Thanh Hoa ung ho lu lut.CT tu 1043780347 LE DIEU HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.57813		500.000		0200970405091015425620247LH0092377.57813.154256.Vietcombank:0011001932418:chia se cung dong bao
10/09/2024 5215.75548		50.000		395606.100924.154255.UNG HO DONG BAO ANH HUONG BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5212.76112		50.000		939745.100924.154256.NGUYEN TRONG MINH chuyen FT24254275800831
10/09/2024 5189.58291		50.000		0200970422091015425520244Q1N338864.58291.154257.NGUYEN HA LINH chuyen tien
10/09/2024 5218.76178		200.000		939859.100924.154257.Ung ho ba con vung lu FT24254104053201
10/09/2024 5220.75628		500.000		939905.100924.154258.PHAN QUANG VINH FT24254517002458
10/09/2024 5387.58387		100.000		020097041509101542592024DrmF440232.58387.154239.mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5390.57904		200.000		020097041509101542592024rly3440237.57904.154259.NGUYEN CAM UYEN chuyen tien
10/09/2024 5189.58396		500.000		0200970422091015425820242VOZ105354.58396.154259.Ung ho dong bao cac tinh thien tai lu lut
10/09/2024 5217.75650		100.000		939968.100924.154258.DO PHUONG TRA gui cuu tro ba con bi anh huong boi thien tai FT24254275083484
10/09/2024 5214.76227		1.000.000		571239.100924.154259.NGUYEN HONG chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao so 4
10/09/2024 5216.75652		500.000		138679.100924.154258.NGUYEN DAI DUC DAT chuyen tien san se cung dong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.57967		500.000		020097041509101543022024dKi2439827.57967. 154302.tran minh thai ung ho dong bao mua lu
10/09/2024 5240.14146		200.000		MBVCB.6993662767.CAO THI PHUONG THAO chuyen tien.CT tu 1013278625 CAO THI PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.14147		200.000		MBVCB.6993652635.HUYNH LE PHUONG TUYEN chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao yagi.CT tu 1027881452 HUYNH LE PHUONG TUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.57977		300.000		0200970422091015430120248S4I217612.57977. 154302.Mot chut tam long nho mong giup suc duoc phan nao dong bao mien Bac
10/09/2024 5189.58520		500.000		02009704150910154303202470uM440335.5852 0.154243.ho tro dot bao lu Yagi
10/09/2024 5213.76287		100.000		939868.100924.154257.LU THI NHU Y chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3 yagi, mong moi nguoi deu duoc binh an FT24254273502174
10/09/2024 5217.75784		100.000		940064.100924.154259.Mon qua nho Xin ung ho tinh bi bao yagi FT24254927198537
10/09/2024 5389.58531		50.000		020097041509101543032024F83I440340.58531. 154303.Xin gop chut qua nho ung ho nhan dan vung bao lu
10/09/2024 5244.14158		200.000		MBVCB.6993662068.NGUYEN NGOC MINH ANH ung ho dot bao Yagi.CT tu 1038106155 NGUYEN NGOC MINH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.76467		200.000		940381.100924.154303.HOANG THI THU HIEN ho tro dong bao gap thien tai FT24254285676323
10/09/2024 5241.14168		1.000.000		MBVCB.6993653396.NGUYEN THI HIEN ung ho dong bao do con bao so 3.CT tu 0451000317514 NGUYEN THI HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.75894		200.000		571490.100924.154307.Huynh Tram Tram ung ho bao so 3 mong sao giai quyet phan nao
10/09/2024 5217.75919		200.000		139110.100924.154307.NGUYEN TAT THANH chuyen tien ung ho cuu tro mien bac
10/09/2024 5017.76572		5.000.000		400351.100924.154307.UNG HO CAC VUNG THIEN TAI-100924-15:43:07 400351
10/09/2024 5214.76693		1.000.000		940930.100924.154310.LE NGOC YEN NHI ung ho ba con chiu anh huong bao lut mien Bac FT24254055833410

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.59176		100.000		0200970422091015430920249PXXQ949684.5917 6.154310.Fan Gemini Hung Huynh va Hai Dang Doo ung ho quy
10/09/2024 5161.9701		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 4131327.20240910.66504131327-0383125610_U ng ho mien Bac
10/09/2024 5243.14200		100.000		MBVCB.6993663294.Uong ho bao so 3.CT tu 0231000686728 HO THI MIN toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.77027		50.000		674323.100924.154311.IBFT ung ho nguoi dan vung bao lu
10/09/2024 5389.58724		200.000		020097041509101543102024u3Jm440532.58724. 154250.LE THI THU chuyen tien ung ho lu lut
10/09/2024 5389.58841		1.000.000		020097042209101543122024SQBM468501.5884 1.154313.DAO THI DUONG LIEU chuyen tien
10/09/2024 5220.76827		200.000		571692.100924.154313.ung ho dong bao
10/09/2024 5189.58837		500.000		020097042209101543122024TFGC110925.5883 7.154313.NGUYEN PHUONG KHANH chuyen cuu tro dong bao bi anh huong bao Yagi
10/09/2024 5241.14212		500.000		MBVCB.6993664000.Ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0301000413292 LE THI LAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.14210		300.000		MBVCB.6993663864.UNG HO CUU TRO THIEN TAI .CT tu 0381000545862 LY HOANG TRUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.14215		150.000		MBVCB.6993654281.ung ho dong bao mien Bac. chuc moi nguoi binh an .CT tu 1017333584 NGUYEN THI NGOC TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.58821		150.000		020097042209101543112024K18C316289.58821 .154252.NGUYEN KIEU THANH chuyen tien
10/09/2024 5387.58868		200.000		020097040509101543142024NJBG093496.58868 .154314.Vietcombank:0011001932418:DINH THI NGOC ANH chuyen tien ung ho lu lut
10/09/2024 5218.77020		500.000		934791.100924.154306.Embes fan Negav ung ho dong bao bi thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5242.14219		200.000		MBVCB.6993653803.BUI THI THUY ung ho bao lu.CT tu 1024596621 BUI THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.76880		5.000.000		941279.100924.154314.Thao ck ung ho FT24254685897610

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.14224		200.000		MBVCB.6993663698.VO THI TUONG VI gop mot chut nho be den mien Bac Thuong yeu.CT tu 0161001738164 VO THI TUONG VI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.58932		200.000		020097042209101543152024JNWD989550.5893 2.154316.em gop chut qua ung ho dong bao khac phuc bao lu
10/09/2024 5212.77155		300.000		934826.100924.154306.LE DOAN GIA NAM Chuyen tien ung ho
10/09/2024 5239.14229		1.000.000		MBVCB.6993663849.ung ho nan nhan anh huong bao YAGI.CT tu 0871004224541 NGUYEN KHANH SON toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.58899		100.000		020097042209101543142024H2IZ381719.58899. 154315.NGUYEN THI PHUONG LIEN ung ho dong bao cac tinh tp do bao Yagi
10/09/2024 5240.14236		500.000		MBVCB.6993653425.ung ho dong bao .CT tu 0071001963513 PHAN THI QUOC KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.76848		200.000		674458.100924.154313.IBFT DANG THI PHUONG ung ho lu lut
10/09/2024 5388.59341		100.000		020097041509101543172024WFvo440749.5934 1.154317.ung ho bao yagi mien bac
10/09/2024 5217.78047		200.000		161160.100924.154318.Vu Ngoc Anh chuyen tien
10/09/2024 5209.78061		400.000		160152.100924.154319.Ung ho dong bao bi thien tai
10/09/2024 5388.60026		100.000		020097042209101543182024JZ5J546919.60026. 154319.VUONG SY THI QUYEN giup do mien bac bao so 3
10/09/2024 5245.14249		200.000		MBVCB.6993654636.ung ho dong bao mien bac.CT tu 0441000685525 LUU THI TRANG THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.59405		100.000		020097042209101543192024GA8X366945.5940 5.154320.NGUYEN PHI HA chuyen tien
10/09/2024 5390.59410		100.000		020097042209101543192024KM80198764.5941 0.154320.hong ngoc ho tro dong bao vuot qua bao yagi
10/09/2024 5215.77268		200.000		140676.100924.154319.Ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5389.59413		150.000		020097042209101543192024BJBL625263.59413 .154321.NGUYEN THI HAI YEN chuyen tien
10/09/2024 5387.60122		500.000		020097042209101543212024INWY985975.6012 2.154322.gui chut tam long den nguoi dan mien bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.24653		700.000		MBVCB.6993664566.NGUYEN THI TUYET chuyen tien ung ho dong bao bao bao so 3 yagi.CT tu 0331000506478 NGUYEN THI TUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.60115		100.000		020097042209101543212024EEC1936670.60115 .154322.ung ho a
10/09/2024 5161.9763		84.100		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 4134938.20240910.66504134938-0979731075_C au mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5388.59472		200.000		020097041509101543232024fAjY440899.59472. 154303.ung ho dong bao mien bac khac phuc lu lut sau bao yagi
10/09/2024 5243.14277		500.000		MBVCB.6993654886.NGUYEN THI HONG QUYEN chuyen tien ung ho bao lu.CT tu 0011001836422 NGUYEN THI HONG QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.14280		15.000		MBVCB.6993654480.DANG THU HANG ung ho nguoi dan.CT tu 9868602395 DANG THU HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.59480		300.000		020097040509101543242024BXG094103.5948 0.154324.Vietcombank:0011001932418:NGO THUY LINH chia se cung dong bao bi lu lut do bao yagi
10/09/2024 5389.59523		1.000.000		020097042209101543242024BKSY437457.5952 3.154325.DINH THI HANG ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5244.14286		10.000		MBVCB.6993663725.LE MINH THIEN chuyen tien gop phan giup do cac nan nhan bi anh huong boi thien tai.CT tu 1021996655 LE MINH THIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.60270		200.000		020097042209101543252024HMZB804542.602 70.154326.NGUYEN THI LINH chuyen tien
10/09/2024 5388.59542		50.000		020097041509101543262024m7Gk441403.59542 .154326.ung ho dong bao do bao so 3
10/09/2024 5243.14289		200.000		MBVCB.6993654578.chuyen tien cuu tro bao Yagi.CT tu 0011003156634 VO THI MINH TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.77348		6.000.000		498288.100924.154323.ISL20240910154320157- UH dong bao lu lut mien nui phía Bac
10/09/2024 5387.59548		500.000		02009704050910154326202458H6094237.59548. 154326.Vietcombank:0011001932418:ung ho khac phuc bao
10/09/2024 5389.60303		100.000		020097041509101543272024Hn6o440992.60303 .154307.NGUYEN HOAI NAM chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.78270		200.000		942164.100924.154325.Ung ho bao lu con bao so 3 FT24254518103508
10/09/2024 5017.78281		5.505		530769.100924.154324.TON THI NHUNG chuyen tien
10/09/2024 5389.59564		200.000		0200970422091015432620246CTY675665.59564 .154327.DOAN THI HAI YEN ung ho dong bao thiet hai do bao lu
10/09/2024 5189.59590		500.000		020097042209101543272024LEAJ841776.59590 .154328.TRAN VIET ANH chuyen tien
10/09/2024 5161.9770		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 4135408.20240910.66504135408-0934972506_U ng ho vung bao lu
10/09/2024 5388.60354		200.000		020097042209101543272024KPW6744551.6035 4.154320.Ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5242.14306		500.000		MBVCB.6993665518.VO HAI NHI chuyen tien ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao yagi.CT tu 0271001081811 VO HAI NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.77423		100.000		935888.100924.154319.NGUYEN THI HUYEN TRANG Ung ho
10/09/2024 5209.78383		500.000		400950.100924.154326.NGUYEN DO HIEU TRUNG chuyen khoan-100924-15:43:26 400950
10/09/2024 5241.14305		50.000		MBVCB.6993664925.Cuu tro Mien Bac .CT tu 1031513369 VO HONG KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.14305		200.000		MBVCB.6993665361.PHAM THI GIA HUNG chuyen tien.CT tu 0911000061650 PHAM THI GIA HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.78378		1.000.000		400984.100924.154428.DANG THI TU UNG HO MIEN BAC BAO LU-100924-15:43:27 400984
10/09/2024 5217.77482		200.000		942373.100924.154327.BUI THI LUONG ung ho khac phuc lu lut FT24254067049043
10/09/2024 5212.78477		500.000		401078.100924.154329.UNG HO CAC TINH BI BAO LU-100924-15:43:30 401078
10/09/2024 5390.59658		100.000		020097040509101543312024411D094518.59658. 154331.Vietcombank:0011001932418:CO LEN NHE MIEN BAC THAN THUONG CA NUOC BEN CANH CAC BAN
10/09/2024 5240.14319		500.000		MBVCB.6993675731.HOANG THI NGOC YEN - mong mien Bac binh an.CT tu 1015152006 HOANG THI NGOC YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.78517		3.860.000		942670.100924.154331.Vuong dieu linh ha noi FT24254902513122
10/09/2024 5390.59666		300.317		020097042209101543312024KG1O219507.5966 6.154331.FAN MILKLOVE CHUNG TAY KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI
10/09/2024 5213.78505		50.000		942480.100924.154329.NGUYEN THI HA chuyen FT24254682531435
10/09/2024 5243.14322		100.000		MBVCB.6993675888.TRAN THI KHANH LINH chuyen tien.CT tu 9985056621 TRAN THI KHANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.59672		300.000		02009704220910154331202478X0202982.59672. 154332.BUI THI HUONG GIANG ung ho dong bao lu lut mien bac
10/09/2024 5388.59688		100.000		020097042209101543312024G26N607076.59688 .154332.NGUYEN HUU CUONG chuyen tien
10/09/2024 5212.78560		500.000		695630.100924.154331.Nguyen Minh Truong gop suc ho tro ba con vung thien tai
10/09/2024 5213.78581		50.000		695638.100924.154332.Moi nguoi 1 it chung tay giup dong bao vuot qua kho khan
10/09/2024 5245.14332		230.000		MBVCB.6993666032.Ung ho dong bao sau bao Yagi.CT tu 1026535888 DINH THI THANH NHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.59700		500.000		020097040509101543332024MZGP094659.5970 0.154333.Vietcombank:0011001932418:TRAN HONG THU chuyen tien
10/09/2024 5220.78626		200.000		942783.100924.154332.Ung ho ba con vung lu vuot qu kho khan FT24254732644009
10/09/2024 5244.14336		100.000		MBVCB.6993666153.NGO TAN THO ho tro nguoi dan khac phuc sau bao YAGI.CT tu 9703037772 NGO THI MY TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.14338		1.000.000		MBVCB.6993675680.NGUYEN THI DIEM LOAN chuyen tien ung ho bao Yagi.CT tu 0561000577708 NGUYEN THI DIEM LOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.14342		200.000		MBVCB.6993666127.DANG NGOC HAI ung ho ba con vuot bao Yagi.CT tu 0011004292489 DANG NGOC HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.24745		200.000		MBVCB.6993676117.DANG THI TINH chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3 yagi.CT tu 1029789120 DANG THI TINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.78712		40.000		943009.100924.154335.Ung ho cac tinh dong bao, thanh pho bi thiet hai do con bao so 3 yagi gay ra FT24254146746600
10/09/2024 5241.14349		100.000		MBVCB.6993666129.UNG HO DONG BAO VUNG BAO LU.CT tu 1017130169 PHAM THI THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.59776		41.000		020097042209101543352024DS94195021.59776 .154316.TONG THANH NAM PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5189.60632		100.000		020097042209101543362024C331796649.60632. 154336.ung ho dong bao vuot qua bao lu
10/09/2024 5161.9820		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 4137160.20240910.66504137160-0917087314_C HANH DAO ung ho mien Bac khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5245.14353		1.000.000		MBVCB.6993676266.TRAN THUY THUY TRANG chuyen tien.CT tu 9445141319 TRAN THUY THUY TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.24765		100.000		MBVCB.6993675368.NGUYEN THI THANH TUYEN chuyen tien.CT tu 0481000865805 NGUYEN THI THANH TUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.77753		50.000		466026.100924.154337.Ung ho dong bao kho khan
10/09/2024 5216.78879		1.300.000		936663.100924.154326.Tan.ed ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5239.14370		100.000		MBVCB.6993666555.NGUYEN THI THANH HANG chuyen tien.CT tu 0481000844840 NGUYEN THI THANH HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.78897		500.000		943327.100924.154339.Gia dinh be Dau ung ho dong bao bi anh huong bao lu FT24254270720834
10/09/2024 5218.78903		300.000		444845.100924.154330.NGUYEN MAI ANH UNG HO BA CON VUNG LU LUT
10/09/2024 5161.9853		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 4137288.20240910.66504137288-0355427365_P HAM HONG HANH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5388.60770		150.000		020097042209101543402024O3KP984827.6077 0.154321.DINH GIA HIEN chuyen tien ho tro dong bao
10/09/2024 5388.59887		1.000.000		020097042209101543392024O0BU367039.5988 7.154340.Gd Hai Ngoc chung tay khac phuc hau qua bao lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.60752		2.000.000		020097042209101543392024L0M7928294.6075 2.154340.Nguyen Thi Mai ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5189.59936		1.000.000		020097042209101543412024NDJA331572.5993 6.154342.LY QUOC BAO CHUNG TAY UNG HO DONG BAO LU LUT MIEN BAC
10/09/2024 5220.77889		3.000.000		943590.100924.154342.PANSY BRIDAL huong ve dong bao trong bao Yagi FT24254536473819
10/09/2024 5219.79048		400.000		401377.100924.154342.BAN THU THUY BAN HA UNG HO BA CON BAO LU-100924-15:43:42 401377
10/09/2024 5219.79069		100.000		943639.100924.154342.Ung ho cac tinh chiu thiet hai boi thien tai FT24254916738903
10/09/2024 5388.60873		100.000		020097042209101543432024EJ7I818990.60873. 154324.PHUNG NGOC THANH chuyen tien
10/09/2024 5241.14395		100.000		MBVCB.6993666838.chia se cung nguoi dan dong bao Viet Nam trong bao lu Yagi.CT tu 0491000134895 TRAN YEN LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.77907		500.000		937488.100924.154335.PHAM VAN TRUNG Chuyen tien ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5078.24813		3.500.000		MBVCB.6993666770.HOANG TRAN KIEN chuyen tien.CT tu 1029578027 HOANG TRAN KIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.79076		200.000		141890.100924.154342.Nguyen Do Ha Trang chuyen tien
10/09/2024 5387.59972		100.000		020097042209101543432024NZH7676412.5997 2.154344.LE DUY ANH chuyen tien
10/09/2024 5212.79115		500.000		401428.100924.154343.UNG HO DONG BAO BAO LUT-100924-15:43:43 401428
10/09/2024 5214.79047		500.000		943586.100924.154342.Ung ho dong bao mien Bac FT24254376304608
10/09/2024 5388.60954		1.000.000		020097041509101543462024V2T9441956.60954 .154346.Edu Viet - thuong gui dong bao
10/09/2024 5215.77964		300.000		943855.100924.154345.NGUYEN THUY DUNG chuyen ung ho dong bao bao Yagi FT24254101305831
10/09/2024 5217.79221		20.000		937632.100924.154339.Suong Vy ung ho
10/09/2024 5213.79232		100.000		937713.100924.154342.HOANG THI KIM YEN Chuyen tien
10/09/2024 5218.79229		1.000.000		142896.100924.154345.Ung ho khac phuc bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.24829		200.000		MBVCB.6993666790.ung ho dong bao chong bao lu.CT tu 0421000521726 NGUYEN NGOC THANH QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.79246		10.000		466708.100924.154346.ung ho nguoi dan lu lut
10/09/2024 5220.79256		500.000		674159.100924.154346.IBFT Cuu Tro Bao Yagi
10/09/2024 5209.77991		200.000		943886.100924.154345.Ung ho ba con Mien Bac khac phuc hau qua sau bao lu FT24254828380598
10/09/2024 5239.14422		100.000		MBVCB.6993677336.Dong Bao chung tay.CT tu 0071000938332 TRUONG THI BE HOAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.80042		200.000		572752.100924.154348.TRUONG ANH DAO ung ho cac tinh bi thiet hai do bao lu
10/09/2024 5078.24845		500.000		MBVCB.6993654933.LINH HOANG ung ho cuu tro.CT tu 0071001191840 NGUYEN THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.14430		200.000		MBVCB.6993666787.LE THONG UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3.CT tu 0111000296433 LE THONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.14431		200.000		MBVCB.6993677662.Quyen gop ho tro cuu ho dot bao Yagi.CT tu 1023881373 NGUYEN THI PHUONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.79333		1.000.000		626431.100924.154349.Chuyen tien ung ho bao so 3 yagi
10/09/2024 5161.9918		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 4208545.20240910.66504208545-0946202719_P hung ung ho khac phuc thien tai
10/09/2024 5389.62079		1.000.000		020097042209101543492024DD31579915.62079 .154330.LE THI HA PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5240.14438		500.000		MBVCB.6993667132.TRAN DA THAO huong ve mien Bac than yeu.CT tu 0161001610134 TRAN THI DA THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.79439		200.000		944181.100924.154348.Mai ung ho mien bac FT24254861144525
10/09/2024 5245.14446		50.000		MBVCB.6993677110.minh la sinh vien chi co mot chut ung ho den nguoi gap nan.CT tu 1041846840 PHAM THANH TANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.14448		50.000		MBVCB.6993677737.HAI CHAU ung ho khac phuc sau bao yagi .CT tu 1014408543 LE TRAN HAI CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.79463		200.000		636976.100924.154342.Ung ho dong bao do bao Yagi
10/09/2024 5219.79484		200.000		944349.100924.154350.Gui mot chut tam long cho dong bao bao lu FT24254466689580
10/09/2024 5387.62121		300.000		0200970405091015435120248GNN095659.6212 1.154343.Vietcombank:0011001932418:HO NGUYEN KIM NGAN chuyen tien ung ho dong bao thiet hai do thien tai
10/09/2024 5218.79496		1.000.000		143154.100924.154351.Ho tro dong bao bi thien tai
10/09/2024 5219.80208		300.000		161651.100924.154353.Ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5218.80214		100.000		938448.100924.154344.TO THI LAN ANH ung ho ba con sau bao yagi va vung lu
10/09/2024 5245.14461		500.000		MBVCB.6993678127.NGUYEN MANH LINH chuyen tien.CT tu 0451001328548 NGUYEN MANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.80258		100.000		572907.100924.154355.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5189.62223		3.000.000		0200970405091015435520247AX5095887.6222 3.154355.Vietcombank:0011001932418:Dung chuyen tien ung ho dong bao bao lut
10/09/2024 5078.24895		1.400.000		MBVCB.6993678337.LE THI MY CHI chuyen tien.CT tu 0531002543379 LE THI MY CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.14471		1.000.000		MBVCB.6993678359.ung ho cuu tro sau bao.CT tu 1017920229 VU THI THANH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.62250		50.000		020097042209101543552024F1T2982912.62250. 154356.DUONG THANH QUANG ho tro dong bao lu lut
10/09/2024 5218.79616		200.000		301717.100924.154354.ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5189.62227		100.000		020097042209101543542024EMHU702616.622 27.154355.NGUYEN HUYNH TRUC LY chuyen tien
10/09/2024 5220.79596		7.761		533436.100924.154353.NGUYEN HOANG VU PHUONG gui chut tam long nho nhoi ung ho cuu tro dong bao sau bao yagi
10/09/2024 5017.80219		10.000		533092.100924.154349.Bui Van Tung ung ho dong bao vuot qua bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.80328		150.000		533862.100924.154357.ung ho dong bao cac tinh bi lu lut do bao so 3
10/09/2024 5214.80290		100.000		143326.100924.154355.Ung ho nguoi dan vung lu a. Moi nguoi co len a.
10/09/2024 5189.62304		50.000		020097041509101543572024MTbv442769.6230 4.154358.Ung ho cuu tro thien tai
10/09/2024 5389.61308		500.000		020097040509101543582024UDIQ096055.6130 8.154358.Vietcombank:0011001932418:LE THI HUYEN ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5244.14485		200.000		MBVCB.6993668155.LE THI THU THAO chuyen tien ung ho lu lut.CT tu 1029296193 LE THI THU THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.80372		12.091		401900.100924.154459.TRAN HAU UNG HO DONG BAO MIEN BAC-100924-15:43:58 401900
10/09/2024 5219.80373		50.000		143688.100924.154358.Nguyen Khanh Chi chuyen tien
10/09/2024 5217.80383		30.000		534060.100924.154359.Nguyen Khanh Ha chuyen tien tu Viettel Money
10/09/2024 5218.79752		300.000		938667.100924.154349.ung ho dong bao
10/09/2024 5389.62379		200.000		020097042209101543592024UZZ5237372.6237 9.154400.NGUYEN THI HANH ung ho khac phuc sau bao yahi
10/09/2024 5212.79802		100.000		945087.100924.154400.TRUONG THI THAO NGUYEN mong moi nguoi binh an FT24254275088100
10/09/2024 5245.14502		200.000		MBVCB.6993667732.chia se cung ba con vung bao .CT tu 1042310657 NGUYEN THI YEN NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.14511		1.000.000		MBVCB.6993668449.Nhat Anh dong gop.CT tu 0911000017821 VO NGUYEN NHAT ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.62452		500.000		020097042209101544012024PILD738765.62452. 154402.LE NGUYEN NHU QUYNH chuyen tien ung ho nguoi dan mien Bac
10/09/2024 5209.80454		400.000		938876.100924.154355.VU TRONG NHAN ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5078.24949		2.000		MBVCB.6993678842.Hoi nguoi ham mo ca si THIEU BAO TRAM ung ho khac phuc bao so 3 Yagi.CT tu 0201000736282 NGUYEN CHI DUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.61413		100.000		02009704050910154402202417PN096299.61413 .154402.Vietcombank:0011001932418:LE HAU chuyen ung ho bao yagi
10/09/2024 5244.14514		250.000		MBVCB.6993668738.Neko Shop ung ho chung tay vuot qua bao so 3.CT tu 1043041492 NGO VAN THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.14517		1.000.000		MBVCB.6993668612.HOANG HUONG GIANG ung ho dong bao.CT tu 0231000421333 HOANG THI HUONG GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.9993		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 4210484.20240910.66504210484-0387583816_C hung tay ung ho dong bao vuot qua thien tai
10/09/2024 5387.61480		1.000.000		020097040509101544052024SKX1096441.6148 0.154405.Vietcombank:0011001932418:Ho tro khac phuc hau qua bao so 3 Yagi
10/09/2024 5220.80545		500.000		939009.100924.154350.chau co chut ung ho nguoi dan vung lu lut
10/09/2024 5241.14532		500.000		MBVCB.6993678830.2c38 huyanh gui yeu thuong huong ve ba con vung lu .CT tu 0171003488139 BUI THI THOM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.80570		200.000		945476.100924.154405.Khac phuc bao yagi FT24254146748878
10/09/2024 5389.61486		500.000		020097042209101544052024IQSW335637.6148 6.154405.Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5209.79996		500.000		945491.100924.154405.NGUYEN THI THU chuyen FT24254790561796
10/09/2024 5218.80615		200.000		499819.100924.154407.Ung ho dong bao khac phuc hau qua cua bao Yagi
10/09/2024 5388.61521		500.000		020097041509101544072024QroF443392.61521. 154347.ung ho dong bao vuot qua bao lu
10/09/2024 5244.14540		50.000		MBVCB.6993679367.TRAN PHAM THUC DOAN chuyen tien.CT tu 1036137369 TRAN PHAM THUC DOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.80613		200.000		945674.100924.154406.NGUYEN LINH ANH chuyen tien ung ho dong bao FT24254818049836
10/09/2024 5388.62606		200.000		020097041509101544082024FIEN443414.62606. 154359.TRAN ANH TUYET ung ho ba con bi anh huong do bao lu
10/09/2024 5216.81078		50.000		945702.100924.154407.TRAN ANH DAN VY chuyen FT24254501192651

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.61523		200.000		0200970422091015440720249C7Z117674.61523 .154407.ung ho dong bao mien bac sau bao
10/09/2024 5189.62620		500.000		020097040509101544082024Q6OJ096587.62620 .154400.Vietcombank:0011001932418:VO DUC HUNG chuyen tien cuu tro dong bao mien nui phía bac
10/09/2024 5219.80636		10.000		396419.100924.154408.TRAN TIEN ANH ung ho dong bao vung bao lu
10/09/2024 5242.14550		500.000		MBVCB.6993679518.con mien trung mong ba con vuot qua kho khan.CT tu 0041000377664 TRAN THI HUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.24992		300.000		MBVCB.6993679397.UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI.CT tu 0911000017912 NGUYEN KIM DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.81143		100.000		144901.100924.154405.Vu Dinh Tien chuyen tien
10/09/2024 5245.14549		500.000		MBVCB.6993678507.NGUYEN THI LOAN chuyen tien ung ho dong bao lu lut.CT tu 0821000094154 NGUYEN THI LOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.61583		1.000.000		020097042209101544092024LSGM325779.6158 3.154350.NGUYEN KHANH DUY ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5389.61586		500.000		020097042209101544092024KXP2845323.6158 6.154410.Thanh Duong ung ho dong bao lu lut mien Bac
10/09/2024 5216.81175		1.000.000		935246.100924.154410.LE THI THUY ung ho dong bao lu lut, ma GD 248779515
10/09/2024 5388.61590		20.000		020097042209101544092024OQTD379349.6159 0.154410.LE HUONG GIANG ung ho dong bao thien tai
10/09/2024 5220.80691		1.000.000		940251.100924.154403.TRUONG THU HUONG Chuyen tien ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5390.61609		100.000		020097042209101544102024YDOU640730.6160 9.154411.NGUYEN NHAT TRUONG ung ho dong bao khac phuc thiet hai do bao lu
10/09/2024 5161.10045		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 3652250.20240910.66503652250-0866731202_P HAN HUYEN ANH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5239.14564		500.000		MBVCB.6993676683.HOANG BICH NGA chuyen tien.CT tu 0911000010654 HOANG BICH NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.62749		100.000		020097042209101544112024YO9K345156.6274 9.154412.NGO TRINH THUY DUONG chuyen tien
10/09/2024 5390.61585		48.000		0200970422091015440920243HUY697598.6158 5.154350.LUU MAI ANH MONG MOI NGUOI BINH AN MONG CHO DAT NUOC TA SOM VUOT QUA DUOC GIAI DOAN KHO KHAN NAY.
10/09/2024 5217.80757		1.000.000		945897.100924.154409.Bs Dao Thuy Linh ung ho nguoi dan thiet hai do con bao so 3. FT24254300470903
10/09/2024 5241.14571		300.000		MBVCB.6993679964.Ung ho dong bao bi anh huong bao YaGi.CT tu 1111000475053 LE THI VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.61657		1.000.000		0200970405091015441320246F5E096821.61657. 154413.Vietcombank:0011001932418:mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5219.81329		100.000		573528.100924.154413.NGUYEN VAN DINH chuyen tien
10/09/2024 5243.14577		100.000		MBVCB.6993669944.TRINH THI NGOC LOAN ho tro khac phuc sau bao YAGI.CT tu 9703037772 NGO THI MY TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.80818		200.000		675427.100924.154413.IBFT NGUYEN VAN PHUC ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5017.80847		100.000		145271.100924.154413.Ung ho dong bao cac tinh thanh bi thiet hai do con bao so 3 yagi gay ra
10/09/2024 5161.10054		30.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 1756258.20240910.66501756258-0342839188_H oc sinh truong THPT Lap Vo l
10/09/2024 5387.62844		50.000		020097041509101544152024b0oA444086.62844 .154415.Con khong co nhieu tien nhung hy vong voi so tien it oi nay se co the giup do dc mn a
10/09/2024 5078.25036		200.000		MBVCB.6993680019.NGUYEN THI BICH ung ho cuu tro bao yagi.CT tu 1032173266 NGUYEN THI BICH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.81408		100.000		939729.100924.154410.PHAN THI NGOC BICH Chuyen tien ung ho ba con dong bao bi lu
10/09/2024 5213.80925		2.000.000		946516.100924.154416.HOANG HA PHUONG FT24254796898497
10/09/2024 5243.14600		200.000		MBVCB.6993679907.DO THI HOANG TRA chuyen tien.CT tu 1028340335 DO THI HOANG TRA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.81529		500.000		573700.100924.154418.Babe chuyen tien ung ho ba con dong bao vung lu
10/09/2024 5390.62935		500.000		020097042209101544162024FFWL716504.6293 5.154418.PHAM NGOC HIEU ung ho lu lut va thien tai o Mien Bac. Mong ba con vuot qua kho khan va som on dinh cuoc song. Mien Bac co len Viet Nam co len
10/09/2024 5189.62955		50.000		0200970422091015441820240ONC213737.6295 5.154419.ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao so 3 gay ra
10/09/2024 5245.14611		500.000		MBVCB.6993667966.ung ho khac phuc thiet hai do bao Yagi.CT tu 0451000479260 NGUYEN PHUONG QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.80984		1.000.000		573749.100924.154419.DO QUANG LINH ung ho lu lut
10/09/2024 5390.61811		200.000		020097042209101544192024IHID996666.61811. 154420.THANH MINH ung ho cuu tro vung bao lu Viet Nam co len
10/09/2024 5216.81633		385.000		939427.100924.154401.Con gui ti toi tam long toi dong bao mien Bac a.
10/09/2024 5161.10085		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 4212956.20240910.66504212956-0937595300
10/09/2024 5209.82013		200.000		946690.100924.154418.Ung ho dong bao vung lu FT24254942823069
10/09/2024 5390.62987		100.000		020097042209101544202024XQES369854.6298 7.154412.VU THI CHINH chau la sinh vien mong muon gop mot chut nho be cho dong bao vung bao lu a
10/09/2024 5217.82056		5.000		535641.100924.154420.DO VAN HANH chuyen tien
10/09/2024 5217.81734		200.000		946877.100924.154421.NGUYEN THI KHUYEN chuyen ung ho bao lut FT24254029010111
10/09/2024 5214.81771		200.000		946977.100924.154422.PHAM THI THUY NGA ung ho FT24254796898992
10/09/2024 5220.82101		100.000		573840.100924.154423.DU THANH TRUC chuyen tien
10/09/2024 5239.14639		500.000		MBVCB.6993670531.BUI THI MY HIEN ung ho dong bao khac phuc bao lu.CT tu 0831000044165 BUI THI MY HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.82122		200.000		947026.100924.154423.TRAN MINH THUY chuyen chau o Da Nang gui 1 chut tam long den ba con dang gap lu lut a FT24254991957105

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.63067		1.000.000		020097042209101544232024A5GN812500.6306 7.154424.HOANG KHAC CUONG chuyen tien
10/09/2024 5242.14649		50.000		MBVCB.6993680096.PHAM TUAN DUNG chuyen tien.CT tu 9346905088 PHAM TUAN DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.63106		200.000		0200970422091015442420244MGD307036.6310 6.154425.HUYNH THI THAM chuyen tien
10/09/2024 5217.81864		100.000		697110.100924.154425.Hi vong ba con som vuot qua thien tai
10/09/2024 5239.14659		500.000		MBVCB.6993670010.ung ho thiet hai bao yagi.CT tu 0761002355984 NGO NGUYEN HA MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.63159		500.000		020097042209101544262024G37W717265.6315 9.154427.TRINH HUYEN CHI chuyen tien ung ho thien tai cac tinh mien bac
10/09/2024 5388.63162		500.000		020097042209101544262024VGAO358021.6316 2.154407.NGUYEN VAN HUNG chuyen tien
10/09/2024 5241.14669		1.000.000		MBVCB.6993671367.xm Duc Trang ung ho dong bao.CT tu 0831000037430 TRAN THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.63176		100.000		020097042209101544272024TDOQ184427.6317 6.154408.ung ho bao yagi mien bac co len
10/09/2024 5220.82295		100.000		402722.100924.154430.CUU TRO DONG BAO MIEN NUI PHIA BAC-100924-15:44:28 402722
10/09/2024 5387.63229		100.000		020097041509101544302024Jknv444425.63229. 154410.TRAN DAU KHANH HUYEN Chuyen tien thuong moi nguoi
10/09/2024 5161.10145		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 4213495.20240910.66504213495-0383584172_N GUYEN THI LAN ANH chuyen tien ung ho nguoi dan bi bao lu
10/09/2024 5390.63231		200.000		020097042209101544292024P2B4758412.63231. 154430.cua it long nhieu gui dong bao lu lut
10/09/2024 5212.82347		50.000		574067.100924.154431.Ung ho bao cuu tro bao Yagi
10/09/2024 5387.64009		50.000		020097042209101544292024WPQN811088.640 09.154430.mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5214.83091		1.000.000		947554.100924.154429.Gdinh thanh mi boong ungho. Mong binh an toi tat ca moi ng FT24254873952140
10/09/2024 5215.83108		200.000		942243.100924.154426.xin chia se khac phuc hau qua bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.83103		100.000		402745.100924.154535.NGUYEN THI THU THANH GOP CHUT SUC CHO BA CON BAO LU 3-10092024-100924-15:44:30 402745
10/09/2024 5388.64024		200.000		020097042209101544302024RHHY895547.6402 4.154411.LE THI HAU chuyen tien
10/09/2024 5017.82392		400.000		947669.100924.154430.Ung ho dong bao cac tinh thiet hai do bao yagi FT24254502019443
10/09/2024 5240.14692		500.000		MBVCB.6993681820.Ung ho dong bao.CT tu 0191000352120 HUYNH THI CAM NHIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.14692		300.000		MBVCB.6993671557.NGUYEN NGUYEN TRUC MAI chuyen tien.CT tu 1016517636 NGUYEN NGUYEN TRUC MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.63284		100.000		020097042209101544302024D9K3851734.63284 .154432.MONG VAN HOC chuyen tien
10/09/2024 5216.83154		200.000		147102.100924.154431.Ung Ho Dong Bao Thiet Hai
10/09/2024 5388.64053		200.000		020097041509101544322024FJSI444490.64053. 154432.moi nguoi co len moi nguoi binh an nheee
10/09/2024 5387.64058		600.000		020097042209101544312024NBS3494021.64058 .154433.Em vung ung ho chia se kho khan voi ba con khac phuc hau qua bao Yagi mong tat ca moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5217.82454		100.000		939981.100924.154418.NGUYEN HONG PHUC ung ho dong bao cac tinh thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5387.64076		200.000		0200970422091015443220243PHR359503.64076 .154433.ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5216.83218		1.000.000		574161.100924.154433.Pham Thi Khanh Van ung ho khac phuc bao lu mien bac
10/09/2024 5243.14708		200.000		MBVCB.6993671572.ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi.CT tu 1015037611 DAO THI MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.14712		67.717		MBVCB.6993671303.CAO HUU DUC chuyen tien.CT tu 1049349186 CAO HUU DUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.64034		100.000		0200970422091015443020248Y8K378693.64034 .154432.ung ho bao lu mien bac
10/09/2024 5017.83291		100.000		147269.100924.154434.Ung ho ba con mien bac
10/09/2024 5212.83299		500.000		947911.100924.154433.VU ANH THU ung ho dong bao mien bac sau bao FT24254884703456

Postal address:
 198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
 HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
 Swift : BFTV VNVX
 Website: www.vietcombank.com.vn
 Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.14722		100.000		MBVCB.6993670713.LE THI CAM TRINH ung ho dong bao Mien Bac.CT tu 0481000813269 LE THI CAM TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.82533		100.000		948013.100924.154434.ung ho dong bao lu lut Yagi. FT24254796899883
10/09/2024 5220.82536		50.000		146550.100924.154435.LE MAI THIEN KIM ung ho thiet hai bao lu so 3
10/09/2024 5214.82544		300.000		948027.100924.154434.DO HOANG NHI FT24254912986886
10/09/2024 5389.63414		100.000		0200970422091015443520241BVM919775.6341 4.154416.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5078.25199		500.000		MBVCB.6993670075.NGUYEN CHI THANG chuyen tien ung ho dong bao.CT tu 0401001376100 NGUYEN CHI THANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.83350		100.000		574253.100924.154437.TA VIET ANH chuyen tien
10/09/2024 5240.14726		10.000		MBVCB.6993681863.TA HUY CONG chung tay giup do vung mien bao lu.CT tu 9817102791 TA HUY CONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.83345		200.000		942292.100924.154428.NGUYEN THI DIU Chuyen tien cuu tro bao lu
10/09/2024 5209.82585		500.000		948210.100924.154436.Chung tay ung ho dong bao bao lu FT24254042648837
10/09/2024 5389.63441		100.000		020097042209101544362024RPFU558294.6344 1.154429.NGUYEN LAN ANH chuyen tien
10/09/2024 5216.82529		100.000		947959.100924.154433.VU THI HAI YEN chuyen tien FT24254884703459
10/09/2024 5388.64189		20.000		020097042209101544362024WGLB613292.6418 9.154438.NGUYEN GIA HAN ung ho khac phuc hau qua sau bao Yagi
10/09/2024 5017.83386		500.000		948268.100924.154437.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao lu t9.2024 FT24254875937593
10/09/2024 5220.82604		200.000		948281.100924.154437.Minh Trang ung ho khac phuc hau qua bao lu FT24254606696860
10/09/2024 5209.83408		2.000.000		948293.100924.154437.VU HONG THANH chuyen UH dong bao thiet hai do bao Yagi FT24254884703790
10/09/2024 5212.83449		150.000		948379.100924.154439.Ung ho khac phuc bao Yagi FT24254610273893
10/09/2024 5213.82590		500.000		283706.100924.154437.Unghomienbac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.82641		500.000		935452.100924.154439.Nguyen Thi Lan Huong ung ho khac phuc bao Yagi, ma GD 248779652
10/09/2024 5241.14741		500.000		MBVCB.6993682460.Khue Anh ung ho cac tinh bi lut.CT tu 0441000796602 TRAN THI KHUE ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.83189		100.000		942277.100924.154428.NGUYEN THI THU UYEN ung ho lu lut
10/09/2024 5241.14745		100.000		MBVCB.6993670441.PHAM THANH MAI chuyen tien.CT tu 9868975725 PHAM THANH MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.14746		500.000		MBVCB.6993672099.NGUYEN QUOC HOAN chuyen tien.CT tu 0181003639179 NGUYEN QUOC HOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.83504		2.000.000		403007.100924.154441.MONG MOI NGUOI BINH AN-100924-15:44:40 403007
10/09/2024 5209.82695		100.000		948475.100924.154440.Chung tay khac phuc bao lu FT24254867685400
10/09/2024 5212.83509		20.000		162283.100924.154440.Nguyen Van Nghia chuyen tien
10/09/2024 5218.82740		500.000		948566.100924.154441.Ung ho khac phuc bao lu FT24254100596501
10/09/2024 5389.63585		500.000		0200970415091015444220241khw445229.63585 .154442.ung ho dong bao bi anh huong bao yagi
10/09/2024 5217.83608		100.000		942554.100924.154435.Ung ho cac tinh bi bao lut
10/09/2024 5217.83616		200.000		537451.100924.154442.Cuu tro Dong Bao anh huong con bao so 3
10/09/2024 5214.82784		10.000		678310.100924.154442.IBFT CAO THI TU MUI chuyen tien
10/09/2024 5209.83629		500.000		403105.100924.154445.KHAC PHU BAO SO 3 . CHUC MIEN BAC SOM VUOT QUA-100924-15:44:42 403105
10/09/2024 5241.14766		1.000.000		MBVCB.6993667637.ung ho cac tinh bi bao lu YAGI.CT tu 0071002335381 NGUYEN QUANG THANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.63619		200.000		020097041509101544432024NrPN444957.63619 .154444.TRAN THI THUY DUNG cua it long nhiều mong mong ba con mình vượt qua kho khan mua lu
10/09/2024 5389.64329		100.000		020097042209101544432024N1KO908151.6432 9.154424.TRAN THI PHUONG TRINH Ung ho dong bao lu lut. Mong moi nguoi duoc binh an.

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.64323		50.000		0200970422091015444220244GQH384960.6432 3.154443.ung ho khac phuc bao so 3 yagi
10/09/2024 5239.14769		4.000.000		MBVCB.6993682816.DANG NGOC THUY NGAN chuyen tien.CT tu 9908999999 DANG NGOC THUY NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.83668		100.000		948803.100924.154443.Thu thao chia se kho nhan dong bao mien bac FT24254771604933
10/09/2024 5078.25252		200.000		MBVCB.6993672260.Gia dinh con Nguyen Linh Phuong ung ho cac tinh mien Bac sau bao Yagi .CT tu 1025583918 NGUYEN LINH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.64367		50.000		02009704220910154442024DDMW400404.64 367.154425.TRAN BAO NGOC chuyen tien
10/09/2024 5242.14789		500.000		MBVCB.6993673104.THUY TRAM chuyen tien ung ho nguoi dan mien Bac khac phuc bao.CT tu 1016321380 TRAN NGUYEN THUY TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.63715		500.000		0200970422091015444520243KOK415234.6371 5.154446.PHAN HONG VAN xin gui chut tam long ho tro ba con sau bao
10/09/2024 5219.83750		200.000		148052.100924.154445.Ung ho dong bao bi bao lu
10/09/2024 5017.83771		70.000		697650.100924.154446.HUYNH LE MY HUYEN chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5239.14793		500.000		MBVCB.6993683223.ho tro dong bao lu lut.CT tu 0011004039306 NGUYEN TRUNG THANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.64445		100.000		020097042209101544472024Q88L658170.64445 .154448.Con xin gop chut suc mong co the giup duoc mn a
10/09/2024 5078.25287		100.000		MBVCB.6993673098.tam long nho gop suc chia se cung ba con bi thiet hai boi thien tai.CT tu 1023471533 NGUYEN THI THU OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.64410		200.000		020097042209101544452024IN76186279.64410. 154446.NGUYEN TRUNG MANH chuyen tien
10/09/2024 5220.83849		500.000		949203.100924.154448.Ung ho nguoi dan anh huong bao Yagi FT24254010559260
10/09/2024 5241.14804		500.000		MBVCB.6993682532.NGUYEN CAM VAN chuyen tien.CT tu 0301000330452 NGUYEN CAM VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.83872		100.000		677459.100924.154448.IBFT Unghodongbaosau baoYagi
10/09/2024 5244.14804		1.000.000		MBVCB.6993683425.VO THI MY PHUNG chuyen tien.CT tu 0421000508377 VO THI MY PHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.84004		5.000.000		403306.100924.154559.HO QUOC TIEN UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI-100924-15:44:48 403306
10/09/2024 5213.83894		300.000		574640.100924.154450.Ung ho ba con mien bac
10/09/2024 5219.83919		200.000		148967.100924.154449.Ho tro khac phuc bao lu
10/09/2024 5213.84047		100.000		949340.100924.154450.HOANG THUY TRANG ung ho dong bao vung lu FT24254852695003
10/09/2024 5213.82962		2.000.000		677219.100924.154447.IBFT Dong gop giup dong bao MIEN BAC gap thien tai
10/09/2024 5388.64515		200.000		0200970422091015445020245X93450414.64515. 154451.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5017.83952		100.000		949433.100924.154451.HA THI LE QUYEN ung ho dong bao ta som vuot qua giai doan kho khan nay FT24254007073989
10/09/2024 5218.84090		1.000.000		949471.100924.154451.Ban Ke hoach Ban le CB Bank - ung ho khac phuc bao YAGI FT24254685903928
10/09/2024 5189.64547		500.000		020097041509101544522024sBh3445461.64547. 154452.DO THI HOA HONG Chuyen tien ung ho DB
10/09/2024 5387.63887		20.000		020097042209101544512024TOGV453568.6388 7.154452.tuoi nho lam viec nho a. mong mien bac binh an
10/09/2024 5209.84075		100.000		678305.100924.154451.IBFT VU NGUYEN DUY LINH ung ho dong bao vuot bao Yagi
10/09/2024 5387.64545		200.000		020097041509101544522024ALwC445460.6454 5.154452.ung ho dong bao vuot qua bao lu
10/09/2024 5078.25322		100.000		MBVCB.6993673660.DUONG MINH VUONG chuyen tien.CT tu 1025219020 DUONG MINH VUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.85030		100.000		942979.100924.154449.Mong dong bao som vuot qua bao lu
10/09/2024 5217.85036		1.000.000		403421.100924.154452.MAI THI TRUC LINH CHUYEN KHOAN CUU TRO THIEN TAI-100924-15:44:51 403421
10/09/2024 5216.85049		100.000		943461.100924.154449.Ung ho mien Bac bao lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.85055		1.000.000		574767.100924.154454.Ung ho ba con vung bi thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5239.14839		200.000		MBVCB.6993683448.ung ho khac phuc bao so 3 2024.CT tu 0501000060108 PHAM THI TRUC UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.84159		200.000		941672.100924.154432.PHAM THI NGHIA ho tro dong bao lu lut
10/09/2024 5240.14843		200.000		MBVCB.6993683697.VO THI KIM THOA chuyen tien.CT tu 9945317309 VO THI KIM THOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.85035		1.000.000		942280.100924.154428.gd Mun Min ung ho thiet hai do bao lu. Mong mn binh an
10/09/2024 5390.63999		100.000		020097041509101544542024UoE5445755.63999 .154456.ung ho dong bao cac tinh; tp bi thiet hai do bao Yagi gay ra
10/09/2024 5240.14856		10.000		MBVCB.6993683726.TONG VAN BINH chuyen tien.CT tu 1021303597 TONG VAN BINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.10288		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 1737128.20240910.66501737128-0968364776_R osie Thai chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5219.85225		2.500.000		949992.100924.154458.Ca nhan va Tap the Deal Hunters ung ho khac phu bao lagi FT24254564830825
10/09/2024 5217.85189		500.000		949929.100924.154457.NGUYEN TRAN THAO VY chuyen FT24254942826094
10/09/2024 5209.85232		100.000		950013.100924.154458.ung ho cuu tro cho dong bao FT24254889957023
10/09/2024 5243.14875		100.000		MBVCB.6993684280.BUI PHAM LAN ANH chuyen tien.CT tu 1012742027 BUI PHAM LAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.85251		500.000		678598.100924.154458.IBFT Ung ho mien Bac
10/09/2024 5220.84434		1.000.000		149805.100924.154501.mong moi nguoi som vuot qua kho khan
10/09/2024 5240.14887		3.000.000		MBVCB.6993683955.NGUYEN THI HONG NHAN chuyen tien chia se kho khan cung ba con sau bao Yagi.CT tu 1032623588 NGUYEN THI HONG NHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.84288		500.000		148597.100924.154457.Ung ho dong bao vung lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.14888		8.000		MBVCB.6993674271.NGO PHAM TRA MY chuyen tien.CT tu 1050033128 NGO PHAM TRA MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.14891		16.000		MBVCB.6993673486.khong co gi nhieu chi co tam long.CT tu 1049985329 CHAU MY VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.10273		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 1737204.20240910.66501737204-0899036045_C HIA SE CUNG BA CON NHAN DAN
10/09/2024 5245.14895		50.000		MBVCB.6993684504.PHAM THU LUONG chuyen tien.CT tu 0931004220101 PHAM THU LUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.65033		50.000		020097042209101544562024B59W161589.6503 3.154457.VU THI NAM chuyen tien quyen gop cho dong bao bao yaki
10/09/2024 5219.85445		100.000		677776.100924.154503.IBFT Cuu tro
10/09/2024 5214.85452		100.000		403715.100924.154613.UNG HO DONG BAO BI THIET HAI CHO CON BAO SO 3-100924-15:45:03 403715
10/09/2024 5387.64861		100.000		020097041509101545042024bFce446226.64861. 154504.NGUYEN TRA MY chuyen tien
10/09/2024 5387.65061		1.000.000		020097042209101544572024WDUS279668.650 61.154458.Tu Tai Ung Ho
10/09/2024 5017.85447		50.000		943621.100924.154453.HOANG DUC HAI Chuyen tien
10/09/2024 5390.64898		500.000		020097042209101545032024U46A405045.6489 8.154505.NGUYEN THI HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5217.84551		200.000		698293.100924.154505.Chuc ba con mau vuot qua kho khan
10/09/2024 5390.65324		500.000		020097042209101545062024YAKG613618.6532 4.154507.Mai Hong Ngoc ung ho dong bao khac phuc sau bao.
10/09/2024 5388.64952		200.000		0200970422091015450620243O0M759757.6495 2.154447.QUYEN GOP HO TRO KHAC PHUC BAO YAGI
10/09/2024 5220.85346		100.000		149422.100924.154500.HOANG HANH xin duoc gui ho tro dong bao
10/09/2024 5209.84602		100.000		950642.100924.154506.Em Huyen gui ung ho dong bao. Moi nguoi oi co len nhe FT24254657842650
10/09/2024 5218.84590		13.031		539446.100924.154505.VO VAN CUONG chuyen tien
10/09/2024 5389.65367		200.000		020097042209101545082024SIE6864713.65367. 154509.NGUYEN THI NGOC HA chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.85589		100.000		575171.100924.154507.Ung ho khac phuc hau qua bao va lu
10/09/2024 5390.65385		100.000		020097041509101545092024oLzA446323.65385 .154501.NGUYEN THUY NGAN ung ho nguoi dan vung bao
10/09/2024 5388.66001		500.000		020097042209101545082024XJZ5802321.66001 .154501.BUI TIEN DUY ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5245.14939		300.000		MBVCB.6993685544.LE THI KHANH HUYEN ung ho dong bao Viet Nam ta viot qua moi kho khan. Co len Viet Nam oi.CT tu 9362437907 LE THI KHANH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.84697		100.000		677943.100924.154509.IBFT Ho tro nguoi dan bao Yagi
10/09/2024 5212.85641		10.000.000		150836.100924.154508.Lop Hoc Dia Ly co Mai Anh ung ho cac tinh phía Bắc bị thiệt hại do bao lu
10/09/2024 5390.65442		500.000		020097040509101545112024XK8G099662.6544 2.154511.Vietcombank:0011001932418:ung ho db mien bac vuot qua bao lu
10/09/2024 5245.14947		200.000		MBVCB.6993695406.cuu tro bao yagi.CT tu 0371000418482 LE ANH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.14949		200.000		MBVCB.6993681060.ung ho dong bao do con bao YaGi.CT tu 0121000793366 DO THI NGOC DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.14953		200.000		MBVCB.6993675019.VO THI LAN DUNG chuyen tien.CT tu 0581000697307 VO THI LAN DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.14955		300.000		MBVCB.6993695526.kieu thi linh chuyen tien.CT tu 0901000048442 KIEU THI LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.14959		1.000.000		MBVCB.6993684838.DANG NGOC BAO chuyen tien.CT tu 9978104997 DANG NGOC BAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.84878		500.000		403955.100924.154556.GD TOP WINNY UNG HO KHAC PHUC SAU BAO-100924-15:45:12 403955
10/09/2024 5219.84900		5.000.000		951295.100924.154513.HUYNH NGOC MY GUI CUU TRO BAO YAGI FT24254159699356
10/09/2024 5389.66171		500.000		020097042209101545142024GYPQ921126.6617 1.154515.PHAN THI PHUONG TRANG ung ho dong bao mien Bac

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.85858		50.000		698544.100924.154515.Ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5216.84755		200.000		302618.100924.154509.Tran Thi Que Tram than gui. Hy vong mot it long thanh nay se giup do duoc nhung nguoi dan gap kho khan.
10/09/2024 5216.84842		50.000		951212.100924.154512.Ung ho cac tinh bi bao lu FT24254931634890
10/09/2024 5239.14977		100.000		MBVCB.6993674832.Nguyen Ha Minh Phuong.CT tu 9829367999 NGUYEN HA MINH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.14977		300.000		MBVCB.6993682886.Nguyen Hoang Xuan Thuy. Em xin gui chut suc nho, mong nguoi dan vung bao binh an.CT tu 1042998511 NGUYEN HOANG XUAN THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.85886		200.000		678048.100924.154515.IBFT Gia dinh Nhan Duc mong mn binh an vuot qua bao lu
10/09/2024 5217.85898		50.000		678042.100924.154516.IBFT HO HUYNH GIA THI ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5215.84995		200.000		404123.100924.154618.TRAN THI KIM LIEN UNG HO DONG BAO BI LU LUT-100924-15:45:18 404123
10/09/2024 5219.84996		100.000		945314.100924.154508.TRUONG THAO VY ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5389.66281		100.000		020097042209101545182024S60D527469.66281 .154459.DAO THI NINH chuyen tien
10/09/2024 5218.87009		200.000		951797.100924.154519.THAI HUU TINH chuyen FT24254315384938
10/09/2024 5243.15001		200.000		MBVCB.6993696393.BUI THI MY LOAN chuyen tien.CT tu 0291002383633 BUI THI MY LOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.87022		100.000		951846.100924.154520.Ung ho cac tinh bi thiet hai do bao lu FT24254362206858
10/09/2024 5388.66357		100.000		020097042209082212482024JEC1785093.66357. 154522.HOANG TRUC LY chuyen tien
10/09/2024 5219.86115		50.000		951845.100924.154520.HOANG THI THUY DUONG ung ho dong bao FT24254053070105
10/09/2024 5217.87089		50.000		404190.100924.154522.A DI DA PHAT. CHUC MOI NGUOI BINH AN-100924-15:45:22 404190
10/09/2024 5389.66367		50.000		020097042209082212552024DEMF321116.6636 7.154523.tran va duy nam ung ho khac phuc hau qua bao yagi hihi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.66382		100.000		020097041509101545232024JVi8447182.66382. 154523.sinh vien em k co nhieu chi co it dong gop cho dong bao bi anh huong lu lut
10/09/2024 5387.66392		64.332		020097042209101545222024FFMS152637.6639 2.154523.VO NGUYET KHANH chuyen tien
10/09/2024 5161.10399		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 4378613.20240910.66504378613-0358693194
10/09/2024 5387.65779		50.000		020097042209101545232024EEAH975487.6577 9.154504.TRAN HUYEN MY chuyen tien ung ho bao yagi
10/09/2024 5242.15023		1.000.000		MBVCB.6993696740.catherin va buyer gui.CT tu 1015139941 LE TRUONG LE THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.87158		100.000		944926.100924.154519.ung ho dong bao
10/09/2024 5213.86283		50.000		151978.100924.154525.Nguyen Minh Quang ung ho dong bao khac phuc bao yagi
10/09/2024 5161.10415		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 3653967.20240910.66503653967-0987445500_gi a dinh Nguyen Dao Yen Nhi ung ho dong bao phuc hoi sau bao Yagi
10/09/2024 5390.65847		100.000		020097042209101545252024EN7W344159.6584 7.154526.Hanh Nhi Hai Phong
10/09/2024 5241.15038		500.000		MBVCB.6993687168.ung ho khac phuc hau qua bao yaki .mong moi nguoi binh an .CT tu 1029520680 NGUYEN THI NU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.15044		5.000.000		MBVCB.6993664879.Nguyen Tri Thanh - CoTik UNG HO DONG BAO CHIU THIET HAI DO MUA BAO LU LUT.CT tu 9222688888 NGUYEN TRI THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.86347		200.000		946077.100924.154524.LE THI DIEU LINH Chuyen tien
10/09/2024 5242.15046		1.400.000		MBVCB.6993696701.ung ho thien tai bao so 3 .CT tu 0311000727156 DOAN HAO QUANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.65865		200.000		0200970415091015452720248bIG447638.65865. 154507.Vy Tuan ung ho dong bao sau bao yagi
10/09/2024 5209.87245		50.000		952435.100924.154527.UH bao lu FT24254290155016
10/09/2024 5239.15059		500.000		MBVCB.6993697218.VU HOAI MI chuyen tien.CT tu 0371000441241 VU HOAI MI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.86431		333.333		952524.100924.154528.Nguoi ham mo 3 anh tai ATVNCG Dinh Tien Dat, Tien Luat, Rhymastic ung ho dong bao MB FT24254517012754
10/09/2024 5212.87347		100.000		952637.100924.154529.TRUONG QUYNH CHI chuyen FT24254034053096
10/09/2024 5242.15065		200.000		MBVCB.6993681690.UNG THI NGOC DIEM TRAN chuyen tien.CT tu 1915894957 UNG THI NGOC DIEM TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.25597		50.000		MBVCB.6993687530.da!cua it long nhieu ak.CT tu 9969662809 NGUYEN NGOC PHUONG TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.87337		3.000.000		952584.100924.154529.Uyen va Alf ung ho ba con khac phuc hau qua bao so 3 FT24254760604796
10/09/2024 5215.87383		200.000		952543.100924.154528.SUNG THI XUAN ung ho dong bao cac tinh bao so 3 Yagi FT24254967865175
10/09/2024 5239.15077		100.000		MBVCB.6993686663.NGUYEN PHAN HA TRANG ung ho lu lut ba con mien Bac.CT tu 0101001219001 NGUYEN PHAN HA TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.87428		200.000		935612.100924.154533.PHAN THI THU HA ung ho khac phuc bao lu so 3 Yagi, ma GD 248779945
10/09/2024 5161.10469		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 4380095.20240910.66504380095-0364387042_U ng ho dong bao lu lut Cua it long nhieu mong nguoi dan som vuot qua
10/09/2024 5217.87461		100.000		575746.100924.154528.Ung ho dong bao thiet hai
10/09/2024 5214.87445		300.000		952862.100924.154532.TA HONG THUY chuyen tien ung ho dong bao lu lut FT24254150665700
10/09/2024 5389.66638		43.318		020097042209101545282024D9YX742477.6663 8.154529.NGUYEN HUYEN THUONG chuyen tien
10/09/2024 5240.15085		300.000		MBVCB.6993697289.Anvintage ung ho khac phuc thien tai.CT tu 0611001466648 TRAN MANH THANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.87506		1.000.000		952984.100924.154534.Hoang Duong, Nhung ung ho khac phuc sau bao FT24254857996054
10/09/2024 5389.67086		100.000		0200970422091015452920240S2U110349.67086 .154510.NGUYEN THAO VAN chuyen tien ung ho dong bao vung bao yagi

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.86581		200.000		953048.100924.154534.NGUYEN HOANG YEN chuyen ung ho khac phuc bao yagi FT24254205994911
10/09/2024 5390.67092		50.000		020097041509101545352024C1wg447903.67092 .154515.ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5389.66653		40.000		020097042209101545342024E5E4602610.66653. 154535.NGUYEN HAI DUONG chuyen tien
10/09/2024 5078.25629		142.149		MBVCB.6993688155.TRAN THI THU HUONG chuyen tien.CT tu 1018477615 TRAN THI THU HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.67151		200.000		020097042209101545352024AQ23111389.6715 1.154537.CHIA SE CUNG DONG BAO MIEN BAC SAU BAO YAGI
10/09/2024 5218.87610		50.000		163097.100924.154537.Tran Bao Nhu chuyen tien
10/09/2024 5220.87620		100.000		953267.100924.154537.VU THI PHUONG chuyen FT24254024564377
10/09/2024 5215.87618		100.000		576038.100924.154538.DUONG DONG THANH chuyen tien
10/09/2024 5239.15112		100.000		MBVCB.6993698031.NGUYEN THUY TRANG chuyen tien.CT tu 9862211516 NGUYEN THUY TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.25644		100.000		MBVCB.6993687842.HANG LE BANG TAM chuyen tien.CT tu 1037421151 HANG LE BANG TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.86634		200.000		953179.100924.154536.TRAN THI NGOC LAN chuyen FT24254685723842
10/09/2024 5216.87605		500.000		576030.100924.154537.Ung ho lu lut
10/09/2024 5239.15119		500.000		MBVCB.6993687589.Thientam ung ho khac phuc hau qua bao lu so 3 YaGi.CT tu 1040428397 NGUYEN THI TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.15121		50.000		MBVCB.6993697841.NGUYEN THU TRANG ung ho dong bao .CT tu 0961000047129 NGUYEN THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.66761		300.000		0200970422091015453820240X5J176569.66761. 154539.LUONG THI THU HANG chuyen tien ung ho
10/09/2024 5189.66770		30.000		020097042209101545392024TN7O270047.6677 0.154540.NGUYEN DUY TUAN HUNG chung tay giup do

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.67255		1.000.000		0200970415091015454020240c3t448549.67255. 154540.ung ho khac phuc hau qua bao yagu
10/09/2024 5161.10515		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 4382369.20240910.66504382369-0968652721_U ng ho dong bao mong dong bao binh an
10/09/2024 5189.67321		200.000		020097042209101545412024L8YH365167.67321 .154542.HA KHANH LINH chuyen tien
10/09/2024 5389.66830		50.000		020097041509101545422024AFgQ448106.6683 0.154543.NGUYEN TUAN TAI chuyen tien
10/09/2024 5389.66834		1.000.000		020097042209101545422024OA56967229.6683 4.154534.DUONG THANH CONG chuyen tien
10/09/2024 5212.86799		50.000		953682.100924.154542.NGUYEN THE CUONG chuyen tien cuu tro dong bao lu lut FT24254040036952
10/09/2024 5209.87844		100.000		947542.100924.154534.ung ho dong bao mua lu
10/09/2024 5017.86800		700.000		947377.100924.154531.Do Ha Thu Hai Duong ck cuu tro bao Yagi
10/09/2024 5209.86827		28.000		123900.100924.154543.CHUC MOI NGUOI SOM VUOT QUA KHO KHAN
10/09/2024 5387.66869		500.000		02009704220910154544202430YD527382.66869 .154545.HUYNH THI KIM HOANG chuyen tien chuc moi nguoi binh an
10/09/2024 5389.66888		500.000		020097042209101545442024M21T505452.6688 8.154546.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5216.87931		1.000.000		953918.100924.154545.Ung ho khac phu hau qua con bao so 3 FT24254623995631
10/09/2024 5189.67402		100.000		020097042209101545432024N84J369040.67402. 154545.tiep suc nhan dan mien bac vuot qua bao lu
10/09/2024 5161.10527		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 3880023.20240910.66503880023-0962638831_H OANG THI BAO CHAU ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5218.86907		300.000		954037.100924.154546.NGUYEN THI THANH VAN chuyen FT24254857997045
10/09/2024 5218.86906		500.000		154062.100924.154546.Ta Thi Phin chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5213.88026		200.000		946494.100924.154537.NGUYEN NGOC HONG Chuyen tien ung ho bao lut
10/09/2024 5241.15167		50.000		MBVCB.6993695798.LE NGUYEN NHA TRAN chuyen tien.CT tu 9945646775 LE NGUYEN NHA TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.88043		1.000.000		404944.100924.154648.CAO TIN UNG HO DONG BAO MIEN BAC LU LUT-100924-15:45:47 404944

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.88049		500.000		201498.100924.154548.IBT From SeABank
10/09/2024 5390.67527		100.000		0200970422091015454720246NTT614884.6752 7.154549.DINH NGUYEN THUY TRANG chuyen tien
10/09/2024 5218.86942		50.000		946659.100924.154543.ung ho nguoi dan bao yagi
10/09/2024 5245.15177		200.000		MBVCB.6993686558.PHAM THI NAM ung ho dong bao khac phuc bao yagi.CT tu 1049433851 PHAM THI NAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.15181		100.000		MBVCB.6993689468.LE THI NGOC PHUONG chuyen tien.CT tu 1028032412 LE THI NGOC PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.88128		100.000		949292.100924.154540.DO NGOC QUYNH CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.15187		200.000		MBVCB.6993699229.PHAM CAM NHUNG ung ho dong bao khac phuc kho khan sau bao so 3.CT tu 1041800360 PHAM CAM NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.67623		200.000		020097042209101545502024OLPD434233.6762 3.154531.mong dong bao binh an
10/09/2024 5209.89025		200.000		954309.100924.154549.LUU QUANG NHAT HUNG chuyen FT24254783287074
10/09/2024 5390.67651		50.000		020097042209101545512024O1J4297069.67651. 154552.VU PHUC MINH QUAN chuyen tien Ung ho cac tinh bi bao lu.
10/09/2024 5209.88197		50.000		680756.100924.154551.IBFT Fan NinhDuongStory ho tro dong bao sau bao yagi
10/09/2024 5389.68026		200.000		020097041509101545522024csuR448894.68026. 154552.HUYNH NGUYEN LAM NGOC chuyen tien
10/09/2024 5390.67699		70.000		020097040509101545532024IYVY002087.67699 .154553.Vietcombank:0011001932418:PHAM THI LY THAO chuyen tien
10/09/2024 5213.88263		1.000.000		954440.100924.154551.Ung ho ba con khac phuc hau bao lu FT24254362209116
10/09/2024 5217.89139		2.000.000		954592.100924.154553.PHAM THI VAN ANH ung ho lu lut mien bac FT24254699043836
10/09/2024 5244.15209		100.000		MBVCB.6993684720.TRIEU THI MONG CAM chuyen tien DONG BAO CO LEN.CT tu 1029946798 TRIEU THI MONG CAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.15213		1.000.000		MBVCB.6993699333.ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 1014408131 DANG THI PHUONG HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.67711		100.000		0200970415091015455320242drG448936.67711.154553.DOAN THI NGOC KHANH ung ho ba con vuot qua bao lu
10/09/2024 5217.89169		100.000		405127.100924.154554.NGUYEN DUC TRUONG chuyen khoan-100924-15:45:54 405127
10/09/2024 5242.15216		100.000		MBVCB.6993689955.DUONG QUOC KHANH dong gop chong lu mien Bac.CT tu 9961661529 DUONG QUOC KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.89192		50.000		405117.100924.154555.LE GIA HAN chuyen khoan-100924-15:45:55 405117
10/09/2024 5189.68137		200.000		0200970422091015455720245CLK989453.68137.154558.BUI VU PHUONG THAO
10/09/2024 5189.68147		100.000		020097041509101545582024nXP2448456.68147.154558.LE THI CAM NHUNG chuyen tien
10/09/2024 5218.88482		1.000.000		954978.100924.154557.Ung ho dong bao anh huong bao yagi FT24254991110468
10/09/2024 5217.88507		100.000		955032.100924.154558.PHAN QUYNH MAI ung ho dong bao FT24254210403445
10/09/2024 5242.15235		230.000		MBVCB.6993699909.VU HANG UNG HO KHAC PHUC SAU BAO SO 3 YAGi.CT tu 1036396658 VU THI THUY HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.88536		500.000		405229.100924.154709.QUYEN GOP CHIA SE HO TRO DONG BAO LU LUT-100924-15:45:58 405229
10/09/2024 5245.15240		20.000		MBVCB.6993690291.LE THI LINH chuyen tien ung ho bao yagi.CT tu 1017466535 LE THI LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.89285		200.000		948547.100924.154553.gia dinh Hong Loc gui khac phuc bao yagi
10/09/2024 5220.88563		200.000		948620.100924.154554.TRAN THI NGOC YEN Chuyen tien
10/09/2024 5389.67895		300.000		020097042209101545592024RQ08211700.67895.154600.NGUYEN PHUOC HUU chien si BDBP tinh Dong Thap ung ho Ban Cuu Tro TW
10/09/2024 5216.88562		300.000		163396.100924.154559.Ung ho dong bao khac phuc hau qua thien tai

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.67905		200.000		020097041509101546002024VjIR449118.67905. 154540.3 chau Nam Phuong Duc huong ve dong bao ah
10/09/2024 5189.68156		100.000		020097042209101545572024UROV889469.6815 6.154558.LE BAO UYEN chuyen tien cuu tro mien Bac
10/09/2024 5390.68188		100.000		020097042209101545592024OUJW800171.6818 8.154600.NGUYEN THI MY NUONG chuyen tien
10/09/2024 5240.15249		200.000		MBVCB.6993648391.NGUYEN HO MINH TRANG chuyen tien.CT tu 1015992613 NGUYEN HO MINH TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.68213		100.000		020097042209101546002024QSTK519889.6821 3.154601.Dong gop khac phuc hau qua do bao Yagi
10/09/2024 5161.10605		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 4384212.20240910.66504384212-0961573936_T RAN MAI HUONG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5220.88669		111.111		155267.100924.154602.Ung ho
10/09/2024 5390.67989		500.000		020097042209101546022024T2RN200363.6798 9.154603.ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5219.89376		50.000		949123.100924.154559.DAO VU QUYNH ANH quyen gop dong bao lu lut
10/09/2024 5217.88734		500.000		955388.100924.154602.Cuu tro dong bao chong bao Yagi FT24254376304088
10/09/2024 5244.15273		300.000		MBVCB.6993690065.mong duoc ung ho mot chut den mn can.CT tu 1013862561 NGO THI LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.15274		200.000		MBVCB.6993691033.UNG HO KHAC PHUC SAU BAO YAGI.CT tu 0201000682599 PHAM PHUONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.15281		200.000		MBVCB.6993700598.PHAM NGOC THAO NHIEEN ung ho cac tinh chiu bao yagi.CT tu 1016959708 PHAM NGOC THAO NHIEEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.88817		100.000		955654.100924.154605.HOANG THI HOI chuyen cho vung bao lu FT24254498475826
10/09/2024 5239.15283		100.000		MBVCB.6993691438.ba con mien Bac co gang len.CT tu 1021397861 BUI HOANG YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.88858		100.000		545007.100924.154606.Dang Thi Kieu Nga chuyen tien tu Viettel Money

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.15288		200.000		MBVCB.6993700185.xin gui chut tam long den ba con mien bac.CT tu 0121000721636 NGUYEN ANH MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.88827		21.033		156037.100924.154605.NGUYEN QUOC DAT chuyen tien
10/09/2024 5389.68342		50.000		02009704220910154607202487T6172063.68342. 154608.ho tro thien tai bao yagi
10/09/2024 5243.15302		200.000		MBVCB.6993691407.Hien Ung ho mua bao so 3 - 2024.CT tu 0301000349041 DO THI THU HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.89534		500.000		955918.100924.154608.VU THI THU ung ho dong bao bi anh huong boi bao lu FT24254376304580
10/09/2024 5388.68381		200.000		020097041509101546102024a1TI449720.68381. 154610.DOAN THI TUYET NHI chuyen tien ung ho dong bao cac tinh bao lut yagi
10/09/2024 5216.89558		200.000		405544.100924.154609.MIEN NAM GUI MIEN BAC-100924-15:46:09 405544
10/09/2024 5217.90018		200.000		955982.100924.154609.DINH VAN HAI FT24254304014726
10/09/2024 5218.90021		500.000		075138.100924.154550.Xin duoc dong gop khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5189.69256		100.000		020097041509101546112024JqKN449732.69256 .154551.KHUAT LINH CHI chuyen tien cuu tro cac tinh
10/09/2024 5245.15314		300.000		MBVCB.6993691631.NGUYEN VAN PHUC ung ho ba con vung lu.CT tu 0691000304370 NGUYEN VAN PHUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.89587		200.000		956062.100924.154610.Khuyen Linh Phu Quoc ung ho dong bao khac phuc Bao so 3 Yagi FT24254225009300
10/09/2024 5213.89592		50.000		956088.100924.154610.TRAN DUY MAN chuyen FT24254739078492
10/09/2024 5218.90084		500.000		956118.100924.154610.1 chut dong gop cho dong bao ta FT24254699045041
10/09/2024 5189.69284		100.000		020097042209101546102024DWGC973991.692 84.154551.Ung ho dong bao mong moi nguoi som vuot qua kho khan
10/09/2024 5220.90109		500.000		950305.100924.154607.NGUYEN THI VUNG ung ho dong bao bao yagi
10/09/2024 5217.90129		500.000		956169.100924.154611.LUU MINH TUAN chuyen FT24254902524150

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.15335		5.000.000		MBVCB.6993690934.PHAN THI THANH LINH ung ho cac tinh mien nui phía bắc khác phục hau qua bao yagi.CT tu 0061001154216 PHAN THI THANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.90211		100.000		405673.100924.154614.LE XUAN TOAN chuyen khoan-100924-15:46:12 405673
10/09/2024 5390.69406		300.000		020097042209101546142024TFZ8464344.69406 .154555.co len nhe mien bắc
10/09/2024 5218.90284		150.000		956452.100924.154614.Ho tro khác phục bao lu FT24254676548032
10/09/2024 5161.10670		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 3655768.20240910.66503655768-0921602135_N GUYEN THI HONG DAO chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5216.90336		500.000		956610.100924.154616.Chau thanh ung ho dong bao anh huong bao so 3 . VIET NAM co len FT24254423988060
10/09/2024 5389.68374		1.000.000		0200970415091015460920244uGc449714.68374. 154549.THAI ung ho nhan dân khác phục bao lu
10/09/2024 5388.69471		1.000.000		020097041509101546172024AhIo449861.69471 .154617.NGUYEN HONG NHUNG chuyen tien ung ho bao lut
10/09/2024 5078.25925		1.000.000		MBVCB.6993701320.ung ho quy ho tro khác phục giúp dong bao bi bao lu.CT tu 0491001711401 PHAN THI BICH THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.10674		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 4478830.20240910.66504478830-0968936628_A nh em Minsoftware ung ho lu lut
10/09/2024 5017.89751		200.000		545744.100924.154616.chau xin gui 1 chut tam long ung ho toi dong bao
10/09/2024 5212.90396		300.000		956741.100924.154617.Ung ho lu lut FT24254089536050
10/09/2024 5189.69510		500.000		020097041509101546182024FOQ8449889.6951 0.154618.NGUYEN THI HA GIANG ung ho nhưng noi co thien tai
10/09/2024 5214.90399		100.000		956753.100924.154617.LE LI NA chuyen, co len VIET NAM FT24254784887511
10/09/2024 5161.10677		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 4387511.20240910.66504387511-0911706674_C AI NGOC SANG ung ho
10/09/2024 5214.89799		1.000.000		956768.100924.154618.HOANG ANH MINH chuyen khoan khác phục hau qua bao Yagi FT24254975004736

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.69528		300.000		020097040509101546192024E000003505.69528. 154619.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN THI HUYEN TRANG ung ho dong bao mien bac co len
10/09/2024 5217.89804		50.000		157028.100924.154618.Doan ket doan ket dai doan ket
10/09/2024 5213.90452		300.000		956866.100924.154619.Cau cho moi nguoi luon binh an FT24254889962117
10/09/2024 5216.90469		500.000		956816.100924.154618.NGUYEN THI TAM ung ho dong bao bi anh huong do bao Yagi FT24254831189099
10/09/2024 5217.90478		195.000		577311.100924.154620.Ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5212.90485		100.000		956910.100924.154619.Ung ho dong bao mien bac FT24254092070517
10/09/2024 5389.68569		500.000		020097042209101546192024C5N7717555.68569 .154620.NGUYEN QUANG KHAI chuyen tien cuu tro dong bao bao lu
10/09/2024 5219.90491		500.000		950654.100924.154614..
10/09/2024 5215.90520		500.000		956655.100924.154617.Ung ho ba con vung bi anh huong do bao lu Yagi - Mong dong bao binh an FT24254663915058
10/09/2024 5017.90553		100.000		949486.100924.154612.DUONG THI THANH THUY ho tro dong bao lu lut
10/09/2024 5242.15382		100.000		MBVCB.6993691087.Ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao.CT tu 1041432752 TRAM GIA HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.15384		50.000.000		MBVCB.6993700473.Trung tam tieng anh Simple English ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 0441000805795 TRAN PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.90581		300.000		950529.100924.154611.ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5219.89899		140.000		945254.100924.154507.NGUYEN THANH LIEM Chuyen tien BINH DINH mong dong bao mien Bac som tro lai binh thuong.
10/09/2024 5387.69679		100.000		0200970405091015462320248W4G003718.6967 9.154623.Vietcombank:0011001932418:Mot it tu nguoi con mien Nam ung ho dong bao bi thiet hai do bao
10/09/2024 5245.15391		1.000.000		MBVCB.6993691475.NGUYEN THI MAI PHUONG ung ho khac phuc sau con bao Yagi.CT tu 0011003766126 NGUYEN THI MAI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.90565		50.000		157162.100924.154621.NGUYEN PHUONG ANH chuyen tien (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5219.90616		200.000		949625.100924.154617.NGUYEN TIEN LUC Chuyen tien
10/09/2024 5209.89930		23.000		950768.100924.154616.TONG THI MY UYEN Chuyen tien
10/09/2024 5216.89934		100.000		957120.100924.154622.NGUYEN THI LAN ANH chuyen tien ung ho khac phuc sau bao yagi FT24254501201804
10/09/2024 5240.15397		50.000		MBVCB.6993692978.ung ho bao so 3 yagi.CT tu 9815152788 LO THI KIM PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.10729		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 3528869.20240910.66503528869-0363422812_G ui chut long nho cho nguoi dan mien bac
10/09/2024 5218.90648		50.000		950833.100924.154617.UNG HO DONG BAO CAC TINH, THANH PHO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3 YAGI GAY RA
10/09/2024 5213.90666		200.000		957116.100924.154621.Ung ho FT24254298068495
10/09/2024 5017.89972		2.000.000		957345.100924.154624.BUI HUONG GIANG chuyen FT24254344200708
10/09/2024 5209.89999		200.000		157366.100924.154625.Mong dong bao binh an
10/09/2024 5390.69804		500.000		020097040509101546272024YECR003941.6980 4.154627.Vietcombank:0011001932418:ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5388.69815		200.000		020097041509101546272024Q96N450626.69815 .154607.TRAN MINH DUC chuyen tien
10/09/2024 5212.90741		500.000		158029.100924.154626.Nguyen Tran Dan Ngoc ung ho cuu tro cac tinh bao lu
10/09/2024 5241.15419		100.000		MBVCB.6993693309.bao ngoc ung ho khac phu bao va lu o mien bac.CT tu 0421000512578 NGUYEN HOANG BAO NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.69814		100.000		020097042209101546262024ZA0F557389.6981 4.154627.Ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5218.90771		2.000.000		957551.100924.154627.PHAM THI BICH PHUONG ung ho khac phuc sau bao FT24254831189756
10/09/2024 5387.69841		100.000		0200970422091015462720247A1A865893.6984 1.154628.LE THI HIEP ung ho
10/09/2024 5388.69856		100.000		020097041509101546282024AmaZ450645.6985 6.154629.NGUYEN TUAN DAT chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.15421		50.000		MBVCB.6993692649.Quyen gop ho tro.CT tu 1028042812 VO HOANG DANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.68756		3.200.000		020097040509101546292024RHQV004010.6875 6.154629.BUI ANH DUNG, SV NAM 3 LOP BS RHM, DH Y DUOC DHQGHN, UNG HO DONG BAO CAC TINH TP BI THIET HAI DO CON BAO SO 3 GAY RA
10/09/2024 5189.69887		800.000		0200970422091015462820248XAN111018.6988 7.154629.Viet Nam co len
10/09/2024 5215.90819		200.000		158123.100924.154628.Van Huyen Trang ung ho nguoi dan vung bao
10/09/2024 5219.91095		100.000		700785.100924.154629.Ung ho bao lu 2024
10/09/2024 5209.91114		50.000		305134.100924.154628.NGUYEN TRIEU TU LONG chuyen tien ung HN
10/09/2024 5219.91121		100.000		545263.100924.154627.ung ho con bao Yagi
10/09/2024 5244.15434		200.000		MBVCB.6993693039.NGUYEN CHI KIEN cuu tro .CT tu 0111000293352 NGUYEN CHI KIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.69946		500.000		020097042209101546312024XHUB825765.6994 6.154632.NGUYEN HUYEN TRANG chuyen tien ung ho dong bao thiet hai do bao
10/09/2024 5390.69958		500.000		0200970422091015463120242ORD950742.6995 8.154612.VU HOANG YEN chuyen tien ung ho lu lut
10/09/2024 5189.69976		500.000		020097042209101546312024T2J8221478.69976. 154612.VU MINH HANH chuyen tien
10/09/2024 5189.68818		200.000		020097040509101546322024QP2I004194.68818. 154632.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN HOAI THOAI QUYEN chuyen tien ung ho
10/09/2024 5213.90937		1.000.000		158286.100924.154631.NGUYEN MINH KHUE chuyen tien
10/09/2024 5388.69978		500.000		0200970415091015463220247qf2451030.69978. 154632.Ung ho dong bao vung bao
10/09/2024 5242.15446		200.000		MBVCB.6993692002.ung ho dong bao vuot qua bao so 3 yari.CT tu 0181003485368 NGUYEN THI HUYNH NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.92006		500.000		951383.100924.154628.cau mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5216.92004		500.000		951151.100924.154623.TRAN THI MINH CHAU Chuyen tien ung ho dong bao bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.91206		100.000		949759.100924.154621.Hoang Dang ung ho bao yagi
10/09/2024 5213.90992		200.000		158319.100924.154632.Chut long nho gui toi dong bao Mien Bac
10/09/2024 5239.15462		100.000		MBVCB.6993702782.ung ho bao Yagi.CT tu 0041000325963 LE HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.92113		200.000		958241.100924.154634.NGUYEN THI THUY chuyen tien ung ho FT24254293399794
10/09/2024 5389.70099		200.000		020097041509101546362024oIN6450828.70099.154636.NGUYEN THI BINH ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5214.91278		1.000.000		577782.100924.154636.Cuu tro dong bao vuot qua lu
10/09/2024 5242.15464		1.000.000		MBVCB.6993693394.Groomer VietNam dong gop.CT tu 0061001067117 TRAN PHUNG MY LOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.91303		300.000		950982.100924.154620.LE THI NGOC HAN Chuyen tien
10/09/2024 5161.10779		40.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66504479836.20240910.66504479836-0763696627_V O TIEN PHUC chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5219.92175		500.000		952011.100924.154629.ho tro vuot bao Yagi
10/09/2024 5209.91317		50.000		951371.100924.154627.ung ho 1 chut tam long
10/09/2024 5217.92209		1.000.000		958418.100924.154636.VN co len FT24254245150476
10/09/2024 5219.91333		1.000.000		577824.100924.154637.Tap the HTA ung ho dong bao
10/09/2024 5241.15481		2.000.000		MBVCB.6993694019.Phuc, Dieu, Yen ung ho mien bac khac phuc bao Yagi.CT tu 1017486528 LE THI HONG YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.92287		200.000		958311.100924.154635.VU NGOC THACH chuyen ung ho mien Bac FT24254902040075
10/09/2024 5245.15487		1.000.000		MBVCB.6993694643.BUI THI MAI chuyen tien ung ho .CT tu 0361000262074 BUI THI MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.26081		500.000		MBVCB.6993694118.NGUYEN PHU CHINH chuyen tien.CT tu 1019919328 NGUYEN PHU CHINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.91401		300.000		958679.100924.154640.PHAM THI MO ung ho dong bao bao lu FT24254808838476

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.15493		100.000		MBVCB.6993694236.chia se cung ba con mien bac. Mong tat ca binh an vuot qua kho khan.CT tu 0381002557481 NGUYEN THI MY PHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.91434		100.000		952116.100924.154632.NGUYEN THI TUYET NHUNG Chuyen tien
10/09/2024 5245.15508		500.000		MBVCB.6993694762.MONG DONG BAO VUOT QUA KHO KHAN.CT tu 9383936051 DOAN HUNG KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.15508		100.000		MBVCB.6993703858.HT ung ho khac phuc hau qua bao yagi.CT tu 1042391994 NGUYEN THI THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.91479		500.000		958902.100924.154642.NGUYEN VIET VINH chuc moi nguoi nhieu sk de ho tro tot cho dan FT24254553804830
10/09/2024 5217.92522		50.000		548159.100924.154645.PHUNG THI THAO NGOC chuyen tien tu Viettel Money
10/09/2024 5242.15526		222.222		MBVCB.6993703929.VU TO GIANG chuyen tien.CT tu 0901000140999 VU TO GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.92554		500.000		952375.100924.154641.LE HA GIANG unghochongbaoyagi
10/09/2024 5213.92574		500.000		406498.100924.154747.NGUYEN THI PHUC CHUYEN KHOAN UNG HO DONG BAO LU LUT THIEN TAI-100924-15:46:46 406498
10/09/2024 5214.92577		200.000		953147.100924.154642.ho tro bao yagi mien bac
10/09/2024 5017.92591		8.000		959022.100924.154643.HOANG THE ANH chuyen FT24254018873581
10/09/2024 5078.26144		100.000		MBVCB.6993694896.dong bao co len.CT tu 1019394024 DO TUAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.15539		200.000		MBVCB.6993694953.Hoang Trang DakLak ung ho dong bao lu lut.CT tu 1014693805 HOANG THI THUY TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.26148		3.000.000		MBVCB.6993703324.Gia Dinh Trang- Du TP.HCM UNG HO DONG BAO MIEN BAC KHAC PHUC BAO YAGI .CT tu 9365752529 NGUYEN THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.26151		200.000		MBVCB.6993705412.NGUYEN THI HOANG LY ung ho bao lu Yagi.CT tu 0121000876294 NGUYEN THI HOANG LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.92654		300.000		953191.100924.154643.VU THI THU HOAI Chuyen tien
10/09/2024 5388.71167		200.000		020097041509101546482024fp85451482.71167.154648.Chug tay ung ho nguoi dan mien bac vuot qua bao lut 2024
10/09/2024 5239.15548		500.000		MBVCB.6993695120.Ung ho dong bao bi anh huong bao Yagi.CT tu 0531000286338 PHAN THI HANG MO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.10836		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66504481999.20240910.66504481999-0978547165_P ham Thanh Phuong gop suc nho dong hanh cung dong bao vuot bao lu
10/09/2024 5213.91677		150.000		701413.100924.154648.NGUYEN THANH HANG chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5212.91690		200.000		159453.100924.154649.Ung ho cuu tro lu lut mien bac
10/09/2024 5078.26169		200.000		MBVCB.6993705732.LUU MY QUYEN ung ho khac phuc bao yagi.CT tu 9818216062 LUU MY QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.91706		50.000		952378.100924.154641.Nguoi ham mo Ninh Duong Story ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5209.92739		100.000		406596.100924.154800.CUA IT LONG NHIEU, MONG DONG BAO AN TOAN-100924-15:46:50 406596
10/09/2024 5220.92752		200.000		682523.100924.154650.IBFT Gui chut tam long den dong bao gap bao lu
10/09/2024 5390.71214		500.000		020097041509101546502024ShvR451658.71214.154650.Ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao so 3 (Yagi) gay ra
10/09/2024 5189.70556		50.000		020097041509101546512024q6yS452067.70556.154631.BUI THI BICH TRAM chuyen tien
10/09/2024 5240.15564		200.000		MBVCB.6993705598.NHAN THI Y PHUNG ung ho bao lut cac tinh Mien Bac.CT tu 0571000030127 NHAN THI Y PHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.70526		100.000		020097042209101546492024QS1L664544.70526.154651.BE MY DUYEN chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.91748		100.000		952512.100924.154646.NGO XUAN HUNG Chuyen tien
10/09/2024 5218.92824		50.000		303783.100924.154652.Tran Minh Duy chuyen tien
10/09/2024 5219.92844		10.000		548835.100924.154652.TA DINH THU chuyen tien
10/09/2024 5219.92852		100.000		701488.100924.154653.Ung ho dong bao lu lut cua con bao so 3 Yagi
10/09/2024 5245.15575		1.000.000		MBVCB.6993704204.NGUYEN THI DIEU LINH ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 0071000895991 NGUYEN THI DIEU LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.92862		500.000		953391.100924.154647.ADOR ung ho dong bao, mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5017.92869		100.000		959711.100924.154652.Rosy English gop chut tam long ung ho dong bao FT24254288490005
10/09/2024 5217.91854		100.000		307846.100924.154654.UNG HO CAC TINH MIEN BAC ANH HUONG DO BAO YAGI
10/09/2024 5213.91856		200.000		953565.100924.154651.VU HANH NGAN Chuyen tien ung ho khac phuc thien tai
10/09/2024 5212.92927		200.000		959928.100924.154654.ung ho dong bao bi lu lut, mong moi nguoi binh an FT24254115795309
10/09/2024 5161.10889		10.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 3873282.20240910.66503873282-0389456344_N GUYEN TRONG HIEU chuyen tien
10/09/2024 5217.92890		100.000		578277.100924.154654.NGUYEN THI THANH MAI chuyen tien
10/09/2024 5218.92938		200.000		578312.100924.154655.NGO ANH NAM gop suc ho tro ba con
10/09/2024 5213.92950		1.000.000		959963.100924.154655.LE GIANG THANH TRUC chuyen FT24254430802537
10/09/2024 5213.92970		300.000		953296.100924.154645.PHAN MINH NHAT Chuyen tien
10/09/2024 5216.91898		400.000		953478.100924.154649.NGUYEN THI MINH NGOC Chuyen tien ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5017.92978		20.000		953552.100924.154651.chung con xin gop mot phan nho be den nhung noi vung lu kho khan
10/09/2024 5017.91879		300.000		959967.100924.154655.DOAN THI NHAN chuyen ung ho ba con dong bao chiu anh huong lu lut FT24254264724841
10/09/2024 5215.91902		100.000		953529.100924.154650.ung ho ba con mien Bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.70692		1.000.000		020097041509101546572024HQri452232.70692. 154637.NGUYEN THE MANH Chuyen tien Sinh Vien HV Y Duoc hoc co truyen VN
10/09/2024 5214.93045		50.000		953215.100924.154644.bup non chung tay gop suc
10/09/2024 5218.92948		500.000		959946.100924.154654.Ung ho cuu tro dong bao lu lut FT24254232833309
10/09/2024 5240.15601		100.000		MBVCB.6993705162.Ngoc Quy : Gui chut tam long den ba con khac phuc hau qua cua bao Yagi.CT tu 0121000766970 TRUONG THI NGOC QUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.93076		500.000		953595.100924.154651.HA XUAN HUNG ung ho chut nho nguoi dan vung bao yagi
10/09/2024 5245.15605		50.000		MBVCB.6993704355.NGUYEN THANH NGHIA ung ho ba con bi lu lut.CT tu 1040488862 NGUYEN THANH NGHIA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.26225		200.000		MBVCB.6993706277.NGUYEN DINH HUNG chuyen tien Ung ho dong bao cac tinh.CT tu 9366250798 NGUYEN DINH HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.91998		500.000		960215.100924.154658.NGUYEN THI LIEN chuyen ung ho ba con vung lu va bo doi chong lu FT24254225011971
10/09/2024 5216.94007		100.000		545424.100924.154657.le thi thu huong ung ho bao yagi
10/09/2024 5219.93085		500.000		578413.100924.154659.ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5214.93108		100.000		683091.100924.154659.IBFT Ung ho dong bao khac phuc thien tai
10/09/2024 5017.93145		100.000		578427.100924.154700.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5213.93152		200.000		960359.100924.154700.cuu tro dong bao FT24254645958508
10/09/2024 5209.93155		500.000		960367.100924.154700.TRAN THI BICH THUY xin gop chut suc nho gui ve mien bac thuong yeu FT24254831292392
10/09/2024 5387.70800		50.000		020097041509101547012024f5q7451920.70800. 154701..
10/09/2024 5387.70802		100.000		020097042209101547002024BS3G666733.70802 .154701.NGUYEN DINH TRUNG DUC chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.15621		70.000		MBVCB.6993704358.HUYNH NGOC PHUONG DUNG chuyen tien.CT tu 9774882699 HUYNH NGOC PHUONG DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.15622		500.000		MBVCB.6993706079.NGUYEN THI THU HA UNG HO DONG BAO MIEN BAC KHAC PHUC BAO YAGI.CT tu 0201000640444 NGUYEN THI THU HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.15624		1.000.000		MBVCB.6993706817.Gia dinh be Mun ung ho dong bao vung bao Yagi.CT tu 6868676868 DIEP MINH DUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.70850		500.000		020097041509101547022024txIP452364.70850.1 54642.Gia dinh Bina ho tro dong bao bi bao lu
10/09/2024 5388.70881		1.000.000		020097042209101547022024QWMK967382.70 881.154703.TRAN ANH NHAN chuyen tien
10/09/2024 5243.15637		1.000.000		MBVCB.6993704945.ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do con bao yagi.CT tu 0441000661979 TRAN NGOC TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.15636		200.000		MBVCB.6993707238.TRAN BACH TRINH chuyen tien - ung ho lu lut mien Bac.CT tu 9347397997 TRAN BACH TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.93327		100.000		952733.100924.154653.NGUYEN THAO VI Chuyen tien
10/09/2024 5244.15644		100.000		MBVCB.6993706662.gia dinh be Nguyen Bao Duy ung ho dong bao vung lu.CT tu 1101000000295 PHAN THI PHUONG OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.93338		100.000		960800.100924.154705.PHAM THANH DAT chuyen FT24254008450072
10/09/2024 5389.72002		200.000		020097042209101547062024FK5D766707.7200 2.154707.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5387.71664		100.000		020097041509101547082024dq87452620.71664. 154648.TRAN THI CAM TU chuyen tien ung ho cac tinh mien bac
10/09/2024 5161.10967		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 4485300.20240910.66504485300-0778754500_N GUYEN QUOC THUAN chuyen tien tro giup thien tai
10/09/2024 5217.94298		100.000		953716.100924.154654.Ung ho bao lu mien Bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.94307		100.000		960928.100924.154706.Mong tat ca moi nguoi binh an . Cam on cac chu cong an , cac chu bo doi da vat va nhieu roi a FT24254007083041
10/09/2024 5387.72082		200.000		020097042209101547082024ES7N443477.72082 .154709.ung ho lu lut
10/09/2024 5387.70977		200.000		020097042209101547052024DOH2131962.7097 7.154706.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5078.26302		200.000		MBVCB.6993704702.Ung ho bao lut yagi cho ba con mien ngoai.CT tu 0111000368546 NGUYEN TRAN TUONG VI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.15674		100.000		MBVCB.6993715483.Ung ho dong bao vung bao lu..CT tu 0351000874482 NGUYEN THI THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.15677		100.000		MBVCB.6993707554.NGUYEN PHUONG OANH chuyen tien, hy vong moi nguoi binh an.CT tu 1017198207 NGUYEN PHUONG OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.72110		1.000.000		0200970415091015471120249MjJ452673.72110. 154711.ung ho mien bac than thuong
10/09/2024 5387.72072		30.000		0200970422091015470820244NY8747431.72072 .154649.PHAN THI LINH TRANG chuyen tien
10/09/2024 5189.71719		200.000		020097041509101547112024TmqS453086.71719 .154711.DONG THI PHUONG chuyen tien ung ho khac phuc hau qua sau bao yagi
10/09/2024 5017.94405		500.000		961243.100924.154710.Huong ve dong bao than thuong FT24254459012989
10/09/2024 5214.94423		200.000		955067.100924.154703.thanh huong o dinh bang.ts.bac ninh ung ho lu lut ngap ung
10/09/2024 5215.94331		10.000		550347.100924.154709.DANG THI KIM THA chuyen tien tu Viettel Money
10/09/2024 5244.15694		100.000		MBVCB.6993707500.Xin ung ho 1 chut tam long den dong bao dang bi anh huong bao,mong moi ng binh an.CT tu 1019947958 DO LINH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.94458		300.000		578879.100924.154713.DO THI THU HANG chuyen tien
10/09/2024 5161.10994		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66504485493.20240910.66504485493-0339134986_ Mong moi nguoi binh an

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.26328		20.000		MBVCB.6993707691.Ung ho lu lut mien Bac.CT tu 9359952050 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5390.71805		100.000		020097042209101547132024OWE5744633.7180 5.154714.NGUYEN PHUONG THAO ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5242.15700		1.000.000		MBVCB.6993707821.DUONG THI PHUONG chia se cung dong bao chiu bao khac phuc bao yagi.CT tu 0531002483866 DUONG THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.72201		100.000		020097041509101547142024oqxY453184.72201. 154714.ho tro dong bao dang gap thien tai bao lu
10/09/2024 5244.15702		200.000		MBVCB.6993716637.MAI VAN THANH chuyen tien.CT tu 9363699999 MAI VAN THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.71782		500.000		020097042209101547122024OX1E412556.7178 2.154713.Chia se cung dong bao vung lu
10/09/2024 5387.72213		500.000		020097042209101547132024RHFK840664.7221 3.154714.Micha xin cuu tro dong bao khac phuc con bao so 3
10/09/2024 5244.15701		200.000		MBVCB.6993708175.Nguyen Tram Anh ung ho dong bao bi anh huong boi con bao so 3.CT tu 1039547953 NGUYEN TRAM ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.93582		50.000		078785.100924.154703.DINH THI NGOC ANH CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.72185		200.000		020097042209101547122024MLDK388773.721 85.154713.LE THI THUY chuyen tien gui chut qua ho tro dong bao
10/09/2024 5220.93682		400.000		961650.100924.154714.Tran van minh ung ho bao lu FT24254663919270
10/09/2024 5390.72271		200.000		0200970422091015471520243KIS730416.72271. 154716.Ung ho ba con chong lu a
10/09/2024 5388.71860		300.000		0200970415091015471520241sL2452800.71860. 154716.ung ho dong bao bi bao lu
10/09/2024 5189.71886		100.000		020097042209101547162024AWNQ939036.718 86.154717.gop suc chia se giúp dong bao khac phuc bao lu
10/09/2024 5209.93755		1.000.000		961790.100924.154716.DINH TU ung ho bao lu FT24254517020882
10/09/2024 5241.15721		200.000		MBVCB.6993707751.chung tay giúp do dong bao mien bac .CT tu 0181003457851 VO TUAN KIET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.93768		200.000		407338.100924.154717.BICH NGOC UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3-100924-15:47:16 407338
10/09/2024 5218.94585		200.000		162587.100924.154717.Trinh Thi Hang chuyen tien
10/09/2024 5161.11028		800.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 4188427.20240910.66504188427-0377281197_V U LAM BACH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5219.93834		500.000		702138.100924.154718.Ho tro nguoi dan khac phuc sau bao Yagi
10/09/2024 5219.93869		200.000		607539.100924.154718.Gia dinh hieu-sang-uyen ung ho. Moi nguoi co len a
10/09/2024 5242.15739		50.000		MBVCB.6993708738.NGUYEN BAO NGOC chuyen tien.CT tu 1017278594 NGUYEN BAO NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.93865		30.000		407426.100924.154803.GOP MOT IT VOI NGUOI DAN-100924-15:47:19 407426
10/09/2024 5161.11035		150.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 4486777.20240910.66504486777-0363880746_C uu tro dong bao bi anh huong bao lu
10/09/2024 5161.11067		30.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 4484319.20240910.66504484319-0842426968_H o tro dong bao bi anh huong boi bao so 3
10/09/2024 5390.72457		100.000		0200970415091015472320249nkX453452.72457 .154723.TRAN NGUYEN THANH NGOC Chuyen tien
10/09/2024 5212.94746		50.000		163863.100924.154722.Le Thi Anh Thu chuyen tien ung ho khac phuc bao lu
10/09/2024 5218.93983		200.000		163063.100924.154722.CAO THI XUAN MAI chuyen tien xin 1 it tam long gui den nguoi dan vung lu.
10/09/2024 5218.94752		1.000.000		954871.100924.154717.Xin gop suc cho mien Bac thuong yeu
10/09/2024 5215.94734		500.000		962316.100924.154722.Mong binh an cho ba con mien Bac cung nhau vuot qua con bao lu lut Yagi FT24254010508690
10/09/2024 5017.94757		200.000		954579.100924.154711.NGO THANH HOP ung ho dong bao bi anh huong bao
10/09/2024 5387.72484		20.000		020097042209101547232024ECKV111255.7248 4.154724.BUI VAN TRUONG chuyen tien
10/09/2024 5078.26418		100.000		MBVCB.6993716257.Xin ung ho nguoi dan sau bao Yagi-mong ba con duoc binh an-chau Ky Duyen-fan Bangtan.CT tu 1022102333 NGO KY DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.11077		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66504490153.20240910.66504490153-0948005317_Ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5218.94765		100.000		304216.100924.154723.NGUYEN PHUONG NHI chuyen tien
10/09/2024 5189.73045		500.000		020097041509101547232024R2mk452996.73045.154723.PHAM QUANG PHUC ung ho; chia se kho khan voi ba con sau bao Yagi
10/09/2024 5388.72526		200.000		020097040509101547252024WSQL007122.72526.154705.Vietcombank:0011001932418:Nguyen Thach Thao xa Hoa khanh dong duc hoa log an chuyen tien
10/09/2024 5240.15779		10.000.000		MBVCB.6993717280.TRAN THI LINH chuyen tien.CT tu 9846536666 TRAN THI LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.72540		50.000		020097041509101547252024Uspd453533.72540.154726.BUI QUOC PHONG chuyen tien
10/09/2024 5017.94848		300.000		962634.100924.154726.Xin gui chut tam long den dong bao vuot qua bao Yagi FT24254034060781
10/09/2024 5220.95182		500.000		962722.100924.154727.Gia dinh con gui chut tam long den Quy de giup dong bao trong con bao so 3 FT24254710808183
10/09/2024 5212.95180		10.000		962691.100924.154726.VU HIEN MINH chuyen FT24254080096724
10/09/2024 5078.26456		400.000		MBVCB.6993717706.Cung nhau vuot lu, bao Yagi.CT tu 0151000533279 NGUYEN THI HAI HOA toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.15806		50.000		MBVCB.6993717314.NGUYEN THI HONG NHI chuyen tien.CT tu 1040916836 NGUYEN THI HONG NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.73186		50.000		020097042209101547292024VBT0799112.73186.154730.NGUYEN THI MY THO gui yeu thuong dong bao VN
10/09/2024 5388.72530		100.000		020097042209101547242024FGDQ639557.72530.154705.DINH QUOC HIEU chuyen tien
10/09/2024 5390.72697		500.000		0200970422091015473020249F4X284347.72697.154711.NGUYEN VAN THUONG ung ho sau bao Yagi
10/09/2024 5216.95269		5.000.000		956378.100924.154726.NGUYEN THU MAI ung ho dong bao bao lut mien Bac
10/09/2024 5215.95311		300.000		407731.100924.154731.UNG HO DONG BAO MIEN LU-100924-15:47:30 407731
10/09/2024 5213.96023		50.000		963039.100924.154730.NGUYEN NGOC LINH chia se cung moi nguoi vung bao lu khac phuc hau qua bao Yagi FT24254564655637

Postal address:
 198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
 HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
 Swift : BFTV VNVX
 Website: www.vietcombank.com.vn
 Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.73253		500.000		020097041509101547322024xdyZ453718.73253. 154732.LE THI HIEN Chuyen tien ung ho dong bao mien Bac qua con bao Gagi
10/09/2024 5017.96012		1.000.000		579430.100924.154732.TRAN THI PHUONG NHUNG ung ho dong bao sau bao Yagi
10/09/2024 5390.72727		20.000		020097042209101547312024DCWS496267.727 27.154712.Moi nguoi co len nhe
10/09/2024 5216.95350		200.000		963091.100924.154731.Ung ho ba con lu lut mien Bac FT24254976209198
10/09/2024 5213.96042		1.000.000		579455.100924.154733.Van Anh Store Chuyen Si Ung Ho Dong Bao Mien Bac
10/09/2024 5388.73278		100.000		020097042209101547322024XHQQ298225.7327 8.154725.DO HUNG VU chuyen tien ung ho nguoi dan khac phuc hau qua lu lut
10/09/2024 5389.72757		100.000		020097042209101547322024YRZ6317242.72757 .154733.mac du so tien rat it so voi cac tinh bi thiet hai cua it long nhieu.chi mong moi mien moi nguoi o dat nuoc Viet Nam deu binh yen. nguoi dan mien Nam van dang huong ve phia Bac.
10/09/2024 5241.15831		400.000		MBVCB.6993716241.dong gop ung ho bao yagi.CT tu 0451000392808 NGUYEN LE HONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.73294		500.000		0200970415091015473420247Ndj453754.73294. 154734.Ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5241.15837		50.000		MBVCB.6993718344.NGUYEN HUYEN TRANG ung ho dong bao chiu anh huong lu lut.CT tu 0301000408942 NGUYEN HUYEN TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.95405		200.000		955850.100924.154729.Ung ho dong bao lu lut bao yagi
10/09/2024 5214.95415		10.000		552391.100924.154734.NGUYEN VAN DUC chuyen tien
10/09/2024 5387.72785		200.000		020097041509101547342024Wou9453758.7278 5.154726.Chung suc voi dong bao khac phuc bao YaGi
10/09/2024 5212.96092		50.000		963131.100924.154731.LE THI THAO QUYEN chuyen ung ho dong bao lu lut FT24254376310917
10/09/2024 5017.95458		200.000		963164.100924.154732.Thuong mien bac FT24254220259232
10/09/2024 5390.73324		100.000		020097040509101547352024E62Y007669.73324. 154735.Vietcombank:0011001932418:Ung ho thiet hai bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.15846		200.000		MBVCB.6993718309.NGUYEN NGOC CUC ung ho mien Bac.CT tu 0411001095298 NGUYEN NGOC CUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.95457		300.000		579524.100924.154736.NGUYEN THI QUYNH TRAM chuyen tien ung ho ba con bao lu
10/09/2024 5217.96134		888.888		956638.100924.154732.NGUYEN THI MAI HUONG Chuyen tien
10/09/2024 5218.96160		100.000		963524.100924.154736.LE THI HONG HA chuyen tin ung ho ba con bi anh huong tu bao FT24254316208932
10/09/2024 5214.95531		50.000		164536.100924.154736.NGUYEN THI CAM TU chuyen tien cuu tro dong bao khac phuc hau qua sau bao lu
10/09/2024 5189.72883		50.000		020097041509101547372024Xsb1454368.72883 .154737.VO HONG TOI Chuyen tien mong moi thu tro lai binh thuong nha ba con.
10/09/2024 5218.95561		100.000		407954.100924.154737.MAI NHI UNG HO BAO LU-100924-15:47:36 407954
10/09/2024 5209.95566		50.000		963428.100924.154735.HA NHU KHUYEN chuyen FT24254646088806
10/09/2024 5219.96172		2.000.000		963488.100924.154736.PHAM THI THANH VAN cuu tro lu lut FT24254281030148
10/09/2024 5218.96180		300.000		963226.100924.154732.NGUYEN PHUONG LY FT24254501207079
10/09/2024 5220.96197		200.000		399359.100924.154736.TRINH THI THANH CHUYEN KHOAN UNG HO DONG BAO BAO LU SO 3
10/09/2024 5388.72904		100.000		020097041509101547382024f9PP453848.72904. 154738.DO THI THU DUNG ho tro dong bao mien Bac
10/09/2024 5216.95464		50.000		963309.100924.154733.Chuc ca nuoc binh an FT24254238518706
10/09/2024 5390.72935		500.000		020097040509101547392024C0H6007868.72935 .154740.Vietcombank:0011001932418:Ung ho ba con phia bac khac phuc bao so 3 .
10/09/2024 5213.96263		200.000		399390.100924.154738.UNG HO DONG BAO ANH HUONG BAO SO 3
10/09/2024 5217.95670		300.000		963801.100924.154739.HA MAI LAN ho tro nguoi dan vung lu lut FT24254551710089
10/09/2024 5017.95691		1.000.000		553083.100924.154740.NGUYEN THI XUAN DUNG chuyen tien tu ViettelMoney
10/09/2024 5017.96279		300.000		956649.100924.154732.NGO THI TRANG chuyen tien giup do nguoi dan vung bao lu cac tinh mien bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.95713		200.000		956784.100924.154734.Nguoi ham mo chuong trinh ATVNCG ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5389.72991		300.000		0200970422091015474020244RG3614453.72991 .154721.VU TRAN NGUYEN chuyen tien
10/09/2024 5245.15883		1.000.000		MBVCB.6993718022.CONG DONG MY THO CONFESSIONS HO TRO KHAC PHUC BAO SO 3 .CT tu 0671004151215 CAO QUOC TRI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.11131		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 4678608.20240910.66504678608-0855601002_U ng ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5220.96305		2.000.000		963931.100924.154741.Ung ho khac phuc bao FT24254238519260
10/09/2024 5220.95792		100.000		964024.100924.154742.NGUYEN VU HOAI AN chuyen FT24254055851979
10/09/2024 5214.96352		300.000		957186.100924.154740.DINH NHAT LE UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAKI
10/09/2024 5216.96336		100.000		165014.100924.154742.Nguyen Thi My Hanh chuyen tien
10/09/2024 5078.26574		1.000.000		MBVCB.6993708872.cuu tro bao lut mien Bac.CT tu 0061000434790 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5218.95857		2.000.000		165959.100924.154745.Chung tay gop suc cuu giup ba con vuot qua kho khan
10/09/2024 5017.96412		1.800.000		958127.100924.154741.gd em Nguyen Van Thai ung ho khac phuc sau bao yagi
10/09/2024 5387.74120		200.000		020097042209101547452024XMQD280398.741 20.154726.gia dinh con gui tang dong bao ca nuoc khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5242.15913		100.000		MBVCB.6993711446.ung ho dong bao lu lut.CT tu 0301000302255 NGUYEN VIET THU HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.73615		36.000		020097042209101547462024E3LY645127.73615 .154748.yeu viet nam
10/09/2024 5215.96452		10.000.000		090364.100924.154737.Truc Dao ho tro nguoi dan vung bao
10/09/2024 5078.26592		100.000		MBVCB.6993719659.Ung ho dong bao thiet hai bao Yagi.CT tu 1037733655 CAO HOANG PHONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.96444		200.000		964327.100924.154746.Ung ho dong bao FT24254529495022

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.96475		1.000.000		964382.100924.154747.BUI THE VINH chuyen FT24254375226293
10/09/2024 5220.97015		500.000		579913.100924.154749.Ung ho khac phuc hau qua con bao so 3 Yagi
10/09/2024 5217.96347		2.000.000		703070.100924.154744.Ho tro ba con
10/09/2024 5242.15933		300.000		MBVCB.6993711732.NGO THI MINH HUE chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0011004438985 NGO THI MINH HUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.73620		100.000		020097040509101547482024Q4GF008289.73620 .154748.Vietcombank:0011001932418:LU THI LANH chuyen tien ho tro dong bao gap thien tai
10/09/2024 5241.15946		200.000		MBVCB.6993711953.DO NHU THANG chuyen tien ung ho dong bao bao lu.CT tu 1046241619 DO NHU THANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.97089		100.000		957332.100924.154744.BUI HA PHUONG Chuyen tien
10/09/2024 5243.15946		100.000		MBVCB.6993720023.DO MINH HIEU chuyen tien.CT tu 9867720012 DO MINH HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.73697		200.000		02009704220910154750202435Q0980035.73697. 154751.ung ho dong bao do bao yagi
10/09/2024 5245.15953		100.000		MBVCB.6993712084.LE DIEU YEN chuyen tien ung ho ba con mua bao.CT tu 0231000694472 LE DIEU YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.15953		200.000		MBVCB.6993719529.La lanh dum la rach mong dan minh som vuot qua, moi nguoi deu binh an.CT tu 0821000147819 NGUYEN THI THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.26631		200.000		MBVCB.6993709297.LE VAN TY chuyen tien cuu tro lu lut mien bac.CT tu 6961586792 LE VAN TY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.11206		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 4680444.20240910.66504680444-0974629930_V iet Nam co len
10/09/2024 5387.74376		100.000		020097042209101547532024851Q577318.74376. 154754.mong mn binh an
10/09/2024 5213.96652		200.000		703331.100924.154753.Be Le cong Minh Dang, Le Thao chi ung ho cac ban nho vung lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.74432		500.000		0200970415091015475620243UCf455262.74432. 154756.Cac hoc sinh cua Ms Ly Green Future Education Dong Tinh Tam Duong Vinh Phuc ung ho dong bao sau bao
10/09/2024 5216.97269		110.000		685433.100924.154755.IBFT Ung ho dong bao chong thien tai.
10/09/2024 5388.73799		53.000		020097042209101547542024CTSM455273.7379 9.154736.em con chut it gui mn TT
10/09/2024 5217.97286		500.000		304594.100924.154756.ung ho dong bao cac tinh, chuc ba con an toan, chuc cac chien si manh khoe
10/09/2024 5245.15982		31.627		MBVCB.6993712506.Crisp Vietnam Fanpage gui den dong bao khac phuc bao YAGi.CT tu 1036661610 NGUYEN THI ANH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.97327		88.999		580136.100924.154758.Cau binh an cho nguoi dan vung lu
10/09/2024 5239.15989		50.000		MBVCB.6993712019.ung ho dong bao khac phuc bao lu.CT tu 0281000418649 LE THI THANH TRUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.15990		50.000		MBVCB.6993719979.PHAM CONG TUAN HAI chuyen tien.CT tu 1028742413 PHAM CONG TUAN HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.26677		420.000		MBVCB.6993719590.TRAN VAN HOANG ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3.CT tu 1018671888 TRAN VAN HOANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.73859		100.000		020097042209101547572024LBSZ901985.73859 .154758.da em ung ho a
10/09/2024 5217.96761		200.000		165879.100924.154758.UH
10/09/2024 5017.97374		500.000		965255.100924.154756.Tra Mi ung ho ba con khac phuc bao so 3 Yagi FT24254200147757
10/09/2024 5017.96780		200.000		989366.100924.154749.DAO THI HA ung ho nguoi dan vung bao YAGI
10/09/2024 5388.73880		100.000		020097042209101547582024B6Z4694678.73880 .154751.Ung ho cac tinh lu lut
10/09/2024 5212.96829		300.000		965394.100924.154758.DANG HAI NAM chuyen FT24254753606803
10/09/2024 5213.96845		200.000		166784.100924.154800.Gop phan nho ung ho dong bao
10/09/2024 5213.96892		500.000		167667.100924.154800.Vu Thi Nhung chuyen tien CHIA SE CUNG DONG BAO TRONG BAO LU

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.73936		100.000		0200970422091015480020245E4W337280.7393 6.154801.CUA IT LONG NHIEU MONG TAT CA MOI NGUOI BINH AN
10/09/2024 5209.96934		2.000		489676.100924.154802.GV Tran Hong ung ho chia se kho khan voi ba con khac phuc hau qua bao Yagi mong tat ca deu binh an
10/09/2024 5389.74668		40.000		020097042209101548032024D5FX160171.7466 8.154804.DINH VIET HAI chuyen tien
10/09/2024 5214.97634		500.000		957752.100924.154758.Gia dinh Bang Trang Thai Binh ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5078.26731		1.000.000		MBVCB.6993713137.Ung ho dong bao bao lu mien bac.CT tu 0691000399610 NGUYEN THI THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.97639		50.000		965796.100924.154804.LUONG LE AN AN chuyen FT24254206936204
10/09/2024 5243.16039		500.000		MBVCB.6993713289.Ung ho dong bao bi anh huong do bao Yagi.CT tu 0071000860587 LE THI THANH THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.75037		100.000		020097042209101548052024G45H330837.75037 .154806.Con nguoi la con tat ca
10/09/2024 5388.74766		200.000		02009704220910154805202487IR898661.74766. 154807.Luong Van queo ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5245.16052		100.000		MBVCB.6993713668.TRAN KHANH LINH chuyen tien.CT tu 1023763165 TRAN KHANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.74814		300.000		0200970405091015480820249K8O009372.74814 .154808.Vietcombank:0011001932418:VO THI BICH NGOC chuyen tien
10/09/2024 5189.74834		50.000		020097042209101548082024TCUA367703.7483 4.154749.NGUYEN THUY LINH chuyen tien
10/09/2024 5390.74832		200.000		020097042209101548082024ZDQZ204884.7483 2.154809.ung ho khac phuc bao yagi. cam on cac chien si vat va vi nuoc vi dan
10/09/2024 5242.16061		500.000		MBVCB.6993721256.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 0111000187154 TRAN KHANH DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.75130		200.000		020097042209101548092024XKJI762295.75130. 154810.PHAN VAN CONG ung ho dong bao bao lu VN
10/09/2024 5390.75134		1.000.000		020097042209101548092024HZGE692907.7513 4.154810.DAM VAN DUONG chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.11310		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66504682342.20240910.66504682342-0379779569_e m co chut tam long a
10/09/2024 5389.74885		200.000		0200970415091015481020247w4j456090.74885.154810.ung ho bao lu dong bao MB
10/09/2024 5215.98128		100.000		966268.100924.154809.DINH VU KHANH HA chuyen FT24254517023860
10/09/2024 5189.74892		50.000		020097041509101548112024eWHU455786.74892.154803.ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5214.97873		200.000		167283.100924.154810.Nguyen Thi Cam Nhung chuyen tien
10/09/2024 5218.97931		300.000		580594.100924.154812.DUONG THI YEN NHI ung ho bao lu
10/09/2024 5388.74803		500.000		0200970422091015480720247IPU916706.74803.154808.DINH HUYNH KIEU TRANG chuyen tien
10/09/2024 5240.16087		1.000.000		MBVCB.6993713512. Calla LiLy xin ung ho dong bao khac phuc bao lu.CT tu 0371007927777 NGUYEN HAI LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.97956		200.000		959474.100924.154808.Con xin chia se 1 it tam long voi moi nguoi bi anh huong bao luu
10/09/2024 5078.26798		200.000		MBVCB.6993720918.Ung ho mien Bac.CT tu 0381000481209 NGUYEN THI THUY NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.16105		50.000		MBVCB.6993720531.Ung ho dong bao trong lu.CT tu 9869057669 DANG PHUONG LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.16108		50.000		MBVCB.6993714465.Viet Nam doan ket .CT tu 1030940926 PHAM THI DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.76067		100.000		0200970422091015481520246UOA958908.76067.154756.PHAM THI NUONG chuyen tien
10/09/2024 5240.16111		200.000		MBVCB.6993714750.ung ho nguoi dan sau bao so 3.CT tu 1014914064 NGUYEN THI NGAN GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.76071		1.000.000		020097041509101548172024NJoE455964.76071.154817.NGUYEN THI LINH chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5161.11273		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66504681307.20240910.66504681307-0396129117_U ng ho dong bao cac tinh sau bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.16114		500.000		MBVCB.6993720303.PHAM THI THU THUY chuyen tien ung ho Mien Bac khac phuc sau bao YaGi.CT tu 0021002274554 PHAM THI THU THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.98323		300.000		580752.100924.154817.NGUYEN VU NHU QUYNH chuyen tien ung ho lu lut Mong ba con dat nuoc binh yen
10/09/2024 5213.98314		300.000		960165.100924.154812.NGUYEN VAN YEN ung ho Mien Bac vuot qua bao lu
10/09/2024 5216.98327		145.000		686577.100924.154817.IBFT TRAN THI AI PHI chuyen tien
10/09/2024 5189.76033		100.000		020097041509101548152024fhrv456204.76033.154807.LE NGUYET MINH SANG ung ho cac tinh dong bao bi lu lut anh huong cua bao Yagi
10/09/2024 5215.98345		200.000		960100.100924.154810.BUI BAO LINH Chuyen tien
10/09/2024 5390.75310		2.000.000		0200970415091015481520245iGc455908.75310.154818.cam on moi nguoi
10/09/2024 5389.75312		500.000		0200970405091015481820241PCF009870.75312.154818.Vietcombank:0011001932418:ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5243.16118		500.000		MBVCB.6993714773.Ung ho dong bao than yeu.CT tu 0451000484058 VU THI THUY DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.75320		1.000.000		020097042209101548172024D1S0734883.75320.154810.ung ho bao lu
10/09/2024 5245.16128		100.000		MBVCB.6993714991.Dong bao toi co gang len.CT tu 1013101035 NGUYEN HUU ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.99179		100.000		966792.100924.154814.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi FT24254281032092
10/09/2024 5242.16134		1.500.000		MBVCB.6993712830.DO THI BICH THUY ung ho ba con do con bao so 3 (Yagi) gay ra.CT tu 0071001114277 DO THI BICH THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.76194		100.000		020097042209101548192024XW6N687875.76194.154821.CAN THI TRANG chuyen tien cua it long nhieu mong dong bao ca nuoc deu binh an
10/09/2024 5245.16135		100.000		MBVCB.6993714924.NGUYEN THI BAO NGAN chuyen tien.CT tu 0041000387505 NGUYEN THI BAO NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.75356		100.000		020097042209101548192024MMSO345064.753 56.154820.PHAM KIEU LINH ung ho anh huong bao Yagi
10/09/2024 5217.99280		100.000		959685.100924.154812.DO THANH TAM ung ho dong bao
10/09/2024 5212.99283		500.000		967328.100924.154821.TRAN DIEM QUYNH chuyen tien cuu tro sau bao Yagi FT24254308428100
10/09/2024 5387.76242		1.000.000		020097042209101548212024S01N450542.76242 .154822.LETHITHAO ung ho vung bao lu
10/09/2024 5189.75419		50.000		020097042209101548212024FQ9T817336.75419 .154822.VU THI HOAI LINH chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5214.98515		20.000.000		686455.100924.154822.IBFT UNG HO DONG BAO VUOT QUA BAO YAGI
10/09/2024 5243.16155		100.000		MBVCB.6993713625.ung ho bao lu.CT tu 0121000876366 LAM NHAT KIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.98569		300.000		967428.100924.154823.NGUYEN DANG KHIEM AN ung ho dong bao Mien Bac. FT24254206006505
10/09/2024 5387.76297		2.000.000		020097042209101548232024I5X5788692.76297. 154824.DUONG HONG HAN chuyen tien
10/09/2024 5239.16165		50.000		MBVCB.6993722825.UNG THI TUYET NHI chuyen tien .CT tu 1040379848 UNG THI TUYET NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.16167		200.000		MBVCB.6993722851.BUI THU HUYEN chuyen tien.CT tu 1028273851 BUI THU HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.98619		200.000		686036.100924.154825.IBFT Ung ho dong bao anh huong bao Yagi
10/09/2024 5212.99478		100.000		967562.100924.154825.Fubao de gianh tien mua tao ung ho cac ong ba co chu vung bao lu FT24254763043295
10/09/2024 5218.99406		500.000		967431.100924.154823.Ung Ho Bao Lu FT24254340080706
10/09/2024 5387.76377		200.000		0200970422091015482520248FO8881449.76377 .154827.NGUYEN NGOC LINH ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5244.16177		300.000		MBVCB.6993725737.Cua it long nhieu ung ho mien Bac.CT tu 1018566112 NGUYEN DUONG KHANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.99508		200.000		967617.100924.154826.Em xin chuyen chut tien ho tro moi nguoi sau con bao a. Mong moi nguoi an toan a FT24254301780100
10/09/2024 5217.99507		1.000.000		967623.100924.154826.TRUONG GIA BAO chuyen FT24254274037917
10/09/2024 5390.75503		10.000.001		020097041509101548262024gSYI456724.75503.154806.PHAM THE HUNG chuyen tien cuu tro nhung vung dang bi lu lut. mong moi nguoi deu an toan.
10/09/2024 5390.76318		50.000		020097042209101548242024YQRB211235.76318.154825.TRAN THI PHUONG LINH chuyen tien
10/09/2024 5218.99515		300.000		967613.100924.154826.Quyen gop cuu tro thien tai FT24254515407928
10/09/2024 5216.98632		100.000		967583.100924.154825.NGUYEN VIET DUC chuyen FT24254340080868
10/09/2024 5220.98695		500.000		581074.100924.154828.e ung ho dong bao lu lut mien nui
10/09/2024 5213.99607		100.000		961309.100924.154824.ck den bao yagi mien bac viet nam 100k
10/09/2024 5217.99590		200.000		967773.100924.154828.ung ho ba con vung lu FT24254942840926
10/09/2024 5218.99625		500.000		961080.100924.154820.UNG HO DONG BAO CAC TINH ANH HUONG DO BAO YAGI
10/09/2024 5161.11401		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66504681999.20240910.66504681999-0916097905_Ung ho nguoi dan vung bao lut
10/09/2024 5239.16193		200.000		MBVCB.6993722589.Xin gui den ba con vai goi mi tom.CT tu 0631000460601 HUYNH TRONG THUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.75581		500.000		02009704220910154829202428GX130172.75581.154830.NGUYEN TRONG HONG HOANG chuyen tien ung ho mien bac lu lut mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5390.75577		6.000.000		0200970422091015482820244K1D239012.75577.154830.gia dinh con Phan Vinh ung ho 1 chut tam long hao tam danh cho moi nguoi de khac phuc hau qua do bao so 3 gay ra va dang gap thien tai lu lut o mien bac a
10/09/2024 5161.11405		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66503926376.20240910.66503926376-0917798994_Ung ho khac phuc thiet hai sau bao yagi
10/09/2024 5388.76513		200.000		020097041509101548312024nc21456902.76513.154831.Huong ve ba con vung bao lu.chuc ba con Duoc binh an
10/09/2024 5390.76518		100.000		020097042209101548302024AD5I568347.76518.154811.NGUYEN HOANG TUAN chuyen tien ung ho khac phuc bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.75678		300.000		020097041509101548342024oGAs457130.7567 8.154834.NGUYEN THI THANH PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5390.75683		1.900.000		020097042209101548332024WUBJ501808.7568 3.154834.NGUYEN THI PHUONG THANH chuyen tien
10/09/2024 5240.16223		100.000		MBVCB.6993723687.Ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 1939389999 TRAN TRUNG TIN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.11417		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 3512033.20240910.66503512033-0903821219_L E NGUYEN TUONG VY chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5218.99672		300.000		967989.100924.154830.HOANG THI PHUONG THAO ung ho khac phuc bao Yagi FT24254535939408
10/09/2024 5242.16225		400.000		MBVCB.6993725754.NGUYEN NGOC BICH TRAN chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 1019337316 NGUYEN NGOC BICH TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.99668		100.000		967988.100924.154830.LE THI BUP chuyen ung ho dong bao mien bac khac phuc hau qua bao so 3 yagi FT24254070418375
10/09/2024 5218.98740		200.000		936152.100924.154833.VO DANG UYEN NHI chuyen tien, ma GD 248781010
10/09/2024 5390.76612		100.000		020097042209101548342024XRCF225282.7661 2.154835.PANULIA ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5212.99741		500.000		685857.100924.154832.IBFT Ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5017.99763		25.000.000		686549.100924.154833.IBFT Ung ho bao lu mien Bac
10/09/2024 5244.16228		200.000		IBVCB.6993722400.Cua it long nhieu, chia se kho khan vs nguoi dan mien Bac .CT tu 1038008724 PHI THI DIEU LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.98832		300.000		581194.100924.154833.Ung ho khac phuc hau qua bao lu
10/09/2024 5209.98834		500.000		409619.100924.154832.BAO YAGI - UNG HO DONG BAO-100924-15:48:33 409619
10/09/2024 5388.76667		100.000		020097041509101548362024KO0o457539.7666 7.154836.ung ho cac tinh bi thiet hai do bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.16239		1.000.000		MBVCB.6993726201.Gd Phuong Thinh ung ho dong bao.CT tu 0491000136567 TRAN THI LAN PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.98891		2.000.000		960501.100924.154822.LE THI MAI LINH Chuyen tien ung ho dong bao lu lut do bao so 3
10/09/2024 5245.16242		300.000		MBVCB.6993723180.Ung ho dong bao chiu thiet hai do con bao so 3.CT tu 1021685834 NGUYEN KHANH TOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.16242		80.000		MBVCB.6993724027.NGUYEN DUC MINH THU chuyen tien.CT tu 0071001336288 NGUYEN DUC MINH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.99709		500.000		968002.100924.154830.Ung ho lu lut FT24254275823935
10/09/2024 5017.99790		1.000.000		170308.100924.154833.Dahlialens Ung ho dong bao chong lu lut
10/09/2024 5217.99930		200.000		686970.100924.154838.IBFT Con Kinh Gui Dong Bao
10/09/2024 5215.98972		50.000		968442.100924.154835.ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao yagi FT24254903675725
10/09/2024 5078.26990		200.000		MBVCB.6993722454.chung tay ung ho vuot qua bao 09.2024.CT tu 0541000246104 LE THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.11444		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 4687631.20240910.66504687631-0855011012_U ng ho dong bao lu lut
10/09/2024 5387.76762		200.000		02009704050910154839202413Q1010973.76762. 154839.Vietcombank:0011001932418:LE THI THUONG ung ho dong bao bi thien tai
10/09/2024 5213.2		300.000		409787.100924.154837.UNG HO THIET HAI BAO YAGI-100924-15:48:37 409787
10/09/2024 5017.99973		200.000		558859.100924.154840.ung ho dong bao anh huong bao Yagi
10/09/2024 5189.75852		28.000		020097042209101548392024DZ3L821568.75852 .154840.TRAN THI KHANH LINH ung ho dong bao Viet Nam
10/09/2024 5212.98994		500.000		968595.100924.154837.Ung ho khac phuc sau bao FT24254152549340
10/09/2024 5214.99984		1.000.000		968674.100924.154837.NGO THI HONG MINH ung ho khac phuc bao so 3 Yagi FT24254840066262

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.1010		200.000		305092.100924.154838.NGUYEN HOANG THANH VY chuyen tien
10/09/2024 5390.76842		100.000		02009704050910154842202413ZV011092.76842.154842.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN NGOC PHUONG THAO chuyen tien
10/09/2024 5220.73		2.000.000		409874.100924.154925.TRAN ANH TU CK UNG HO KHAC PHUC BAO MIEN BAC-100924-15:48:42 409874
10/09/2024 5216.83		1.000.000		968991.100924.154842.Chung tay cung dong bao lu lut FT24254872500470
10/09/2024 5388.75904		100.000		020097042209101548412024PBBA784882.75904.154843.cau mong moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5213.55		200.000		581358.100924.154841.Ung ho cuu tro nguoi dan vung bao lut
10/09/2024 5388.76877		500.000		020097041509101548432024jdx9457368.76877.154835.PHAM THUY LINH chung tay ung ho ba con
10/09/2024 5219.1141		6.000		968961.100924.154841.Ung ho mat tran to quoc cua it long nhieu FT24254093923594
10/09/2024 5216.1143		2.000.000		409982.100924.154846.XIN DONG GOP HO TRO BA CON VUNG LU-100924-15:48:43 409982
10/09/2024 5161.11466		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66504687348.20240910.66504687348-0339616714_N GUYEN THI THU HONG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5218.1174		500.000		969080.100924.154843.PHAN THI THAI ung ho khac phuc bao so 3 yagi FT24254070419347
10/09/2024 5239.16287		50.000		MBVCB.6993723912.NGUYEN CHI KHANH chuyen tien.CT tu 1031843758 NGUYEN CHI KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.11469		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66504687112.20240910.66504687112-0971293448_Mong moi nguoi se duoc binh an
10/09/2024 5239.16295		10.000.000		MBVCB.6993722842.VO THI HUYNH GIAO chuyen tien.CT tu 0461000450118 VO THI HUYNH GIAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.216		50.000		231850.100924.154845.ub dong bao bao s0 3
10/09/2024 5212.202		100.000		409988.100924.154954.CUA IT LONG NHIEU A-100924-15:48:44 409988
10/09/2024 5244.16298		200.000		MBVCB.6993724814.TUYET MAI ung ho dong bao cac tinh anh huong bao Yagi.CT tu 1021643048 NGUYEN THI TUYET MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.1277		1.000.000		305181.100924.154847.DO HOANG LONG chuyen tien
10/09/2024 5241.16306		500.000		MBVCB.6993728019.ung ho dong bao mien bac.CT tu 1036352235 NGUYEN NGOC HOANG YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.16311		100.000		MBVCB.6993728007.NGUYEN KHANH HUYEN chuyen tien.CT tu 0081001308524 NGUYEN KHANH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.1313		300.000		099233.100924.154841.Ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5388.78042		300.000		020097042209101548482024H7TN666440.7804 2.154849.NGUYEN THI BICH MAI ung ho dong bao
10/09/2024 5219.1371		500.000		969615.100924.154849.NGO THI MAI ung ho cac tinh bao lu FT24254438560412
10/09/2024 5388.77125		300.000		0200970415091015485120248cBh458068.77125. 154831.Ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5242.16327		200.000		MBVCB.6993735376.TRINH THI TRANG chuyen tien ung ho cac tinh thanh lu lut.CT tu 1023903170 TRINH THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.77135		100.000		020097041509101548522024PKnq457974.77135 .154852.ung ho dong bao mien bac bao yagi
10/09/2024 5213.1438		1.000.000		100385.100924.154848.Em xin duoc dong gop phan nho ung ho ba con dong bao vung mua bao, lu lut. hi vong tat ca moi nguoi deu co the binh an va manh khoe qua mua bao lu.
10/09/2024 5189.78137		2.000.000		020097042209101548512024EBE6482345.78137 .154852.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5220.439		10.000		963301.100924.154845.PHAM VAN ANH Chuyen tien
10/09/2024 5209.1491		300.000		963480.100924.154848.TRAN THI THU HUONG Chuyen tien
10/09/2024 5217.397		200.000		410160.100924.154952.UNG HO DONG BAO BAO LUT-100924-15:48:52 410160
10/09/2024 5390.77167		500.000		020097040509101548532024ZNTF011722.7716 7.154853.Vietcombank:0011001932418:ung ho tinh thanh bi thiet hai do bao so 3 gay ra
10/09/2024 5217.1266		150.000		969376.100924.154846.PHAN TUAN MINH chuyen FT24254290168886
10/09/2024 5017.377		100.000		960632.100924.154826.NGUYEN HOANG NGA Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.16353		500.000		MBVCB.6993735195.NGUYEN THI THU HANH. ung ho dong bao mien bac vuot bao lut.CT tu 1016592786 NGUYEN THI THU HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.1501		200.000		025617.100924.154852.Ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5216.1575		200.000		969943.100924.154852.Ung ho mien bac vuot qua bao lu FT24254727570326
10/09/2024 5213.1418		1.000.000		962033.100924.154838.LE THI THUONG Chuyen tien cuu tro sau lu
10/09/2024 5388.78261		1.000.000		020097042209101548552024KKPI302480.78261 .154836.Khanh Ly ung ho ba con khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5217.532		50.000		171491.100924.154855.Nguyen Trang Nguyen chuyen tien
10/09/2024 5017.1623		500.000		581851.100924.154856.ung ho
10/09/2024 5213.1625		200.000		581727.100924.154856.GD VC An An Nghe An ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi anh huong do bao YAGI
10/09/2024 5189.77193		500.000		0200970405091015485420244ZHJ011798.77193 .154854.Vietcombank:0011001932418:VO THI NGOC LUYEN chuyen tien ung ho cuu tro thien tai lur lut
10/09/2024 5219.549		500.000		308917.100924.154857.xin chia se cung ba con lu lut
10/09/2024 5189.78281		100.000		02009704220910154856202404XG107442.78281 .154837.DO THI LAN ANH chuyen tien ung ho khac phuc thiet hai sieu bao Yagi
10/09/2024 5390.77181		500.000		020097042209101548532024U1B1742095.77181 .154854.NGUYEN TRONG LICH ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5245.16371		100.000		MBVCB.6993735533.LAI VAN HUNG.CT tu 1020242024 LAI VAN HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.78311		200.000		020097041509101548582024O6YK458243.7831 1.154859.mong binh an den voi nguoi Dan dang bi anh Huong boi lu lut
10/09/2024 5241.16383		10.000		MBVCB.6993703180.DOAN QUOC HOANG NAM chuyen tien ung ho cac tinh bao lu.CT tu 1014889638 DOAN QUOC HOANG NAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.77340		166.000		0200970415091015485920243an0458270.77340. 154859.Mong moi nguoi deu an toan a

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.77387		50.000		020097042209101548592024J178584309.77387. 154852.DO DINH THINH ung ho nguoi dan bi lu lut
10/09/2024 5017.669		500.000		582011.100924.154901.HOANG THI THUY THANH chuyen tien
10/09/2024 5209.1795		1.000.000		410418.100924.155011.TRAN LAM VY - NGUYEN VAN BINH UNG HO DONG BAO KHAC PHUC HAU QUA THIEN TAI-100924-15:49:00 410418
10/09/2024 5189.78406		500.000		0200970422091015490120247P3T369192.78406. 154853.ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5389.77401		50.000		020097042209101549002024YPBK858251.7740 1.154901.doi tuyen Lien minh huyen thoai BLG ung ho nguoi dan dong bao mien Bac
10/09/2024 5390.77420		500.000		0200970422091015490120244KP3900165.77420 .154902.NGUYEN THI TUYET MAI chuyen tien
10/09/2024 5243.16405		200.000		MBVCB.6993728887.LE HOANG MONG TIEN chuyen tien ung ho.CT tu 0921000724155 LE HOANG MONG TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.78422		30.000		020097042209101549012024BHUJ798308.7842 2.154843.mong mn vuot qua con hoan nan a
10/09/2024 5239.16407		100.000		MBVCB.6993722521.LE PHUC NHAN chuyen tien.CT tu 1325305181 LE PHUC NHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.759		200.000		410492.100924.155003.NGUOI HAM MO DAOUOFFROAD VIETNAM UNG HO-100924-15:49:02 410492
10/09/2024 5209.771		200.000		970683.100924.154900.Ung ho nguoi dan cac Tinh bi anh huong do bao lu FT24254210416093
10/09/2024 5219.1906		1.000.000		688472.100924.154903.IBFT huong ve mien Bac
10/09/2024 5189.78461		100.000		0200970422091015490320249XWT880274.7846 1.154844.NGUYEN PHI PHUNG chuyen tien
10/09/2024 5218.803		100.000		970753.100924.154901.mong dong bao binh an FT24254274040509
10/09/2024 5241.16427		200.000		MBVCB.6993729753.NGUYEN QUOC BAO ck cuu tro bao Yagi.CT tu 0061001103533 NGUYEN QUOC BAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.860		10.000.000		962014.100924.154838.Lau de duc tai 2 rach gia KG ung ho khac phuc bao lu so 3 yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.77479		100.000		020097042209101549042024S2H1919280.77479 .154905.NGUYEN KHANH LY ung ho khac phuc thiet hai bao so 3 yagi. Mong tat ca moi nguoi binh an
10/09/2024 5243.16430		1.000.000		MBVCB.6993727553.THUY DUONG chuyen tien UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3 (YAGI) GAY RA.CT tu 9203703939 NGUYEN THI THUY DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.2045		200.000		971103.100924.154906.TRUONG QUANG HUY gop suc chia se voi dong bao ba con kho khan FT24254560551516
10/09/2024 5161.11590		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 4740760.20240910.66504740760-0977461708_U ng ho khac phuc bao
10/09/2024 5220.2028		3.000.000		971029.100924.154905.Ung ho mien bac FT24254605560088
10/09/2024 5388.78480		200.000		0200970415091015490420248nAt458831.78480. 154904.NGUYEN PHUONG THAO chuyen tien
10/09/2024 5389.77533		50.000		020097041509101549072024S0K4458899.77533 .154907.HOANG THI HUONG GIANG chuyen tien
10/09/2024 5388.77527		1.000.000		02009704050910154907202434FD012581.77527 .154907.Vietcombank:0011001932418:HOANG CONG PHUC chuyen tien ung ho dong bao mien Bac sau bao yagi
10/09/2024 5241.16436		200.000		MBVCB.6993735599.VO THI HOA ANH DAO chuyen tien ung ho sau bao yagi.CT tu 0381000379392 VO THI HOA ANH DAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.77477		200.000		0200970405091015490520241Y2I012477.77477. 154905.Vietcombank:0011001932418:xin gui chut tam long nho gui den ba con.mong ba con vuot qua duoc kho khan nay va binh an
10/09/2024 5212.2118		100.000		582186.100924.154908.Chau Viet Anh ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5389.78578		50.000		0200970422091015490720248GWK324858.7857 8.154908.NGUYEN THI LIEU chuyen tien
10/09/2024 5216.2124		50.000		174055.100924.154907.Nguyen Anh Tu chuyen tien
10/09/2024 5217.951		200.000		963731.100924.154853.TRAN THI NGOC KIEU gop phan chia se khac phuc hau qua bao Yagy
10/09/2024 5387.78630		1.000.000		0200970415091015491020246yRq458973.78630 .154910.ung ho khac phuc bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.16455		1.000.000		MBVCB.6993736629.LE THI HUYEN TRANG chuyen tien MAT TRAN TO QUOC VN - Ban cuu tro TW - 0011001932418.CT tu 0181003374883 LE THI HUYEN TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.995		1.000.000		173193.100924.154909.Duong Van Huynh ung ho lu lut
10/09/2024 5213.2178		114.156		174120.100924.154908.Le Thi Thu Huyen ung ho cac tinh bi anh huong boi bao lu
10/09/2024 5390.77628		50.000		020097042209101549102024F7ZU774373.77628 .154851.ck ung ho ba con vung lu do bao yagi gay ra
10/09/2024 5241.16461		200.000		MBVCB.6993729559.gia dinh Lim ung ho cuu tro con bao yagi.CT tu 9967020296 NGUYEN HAI DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.16460		200.000		MBVCB.6993736953.LE NGUYEN HIEN MAI chuyen tien.CT tu 1027298739 LE NGUYEN HIEN MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.77650		20.000		02009704220910154910202464BN604008.77650 .154911.TRAN THI KIEU TRINH chuyen tien ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5388.78692		100.000		020097042209101549112024WPUE803264.7869 2.154852.DUONG THANH KIEN chuyen tien
10/09/2024 5161.11629		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 4741195.20240910.66504741195-0382057946_U ng ho vung lu nguoi dan mien bac
10/09/2024 5213.3097		500.000		410739.100924.155022.CAO THI TUYET MY - UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3 YAGI-100924-15:49:12 410739
10/09/2024 5078.27243		300.000		MBVCB.6993737015.TRAN THI KIM chuyen tien.CT tu 1018743147 TRAN THI KIM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.2325		200.000		971649.100924.154912.Le Phu Thien ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3 FT24254035911776
10/09/2024 5239.16478		200.000		MBVCB.6993731027.NGUYEN THI BONG chuyen tien.CT tu 1015539151 NGUYEN THI BONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.78762		100.000		020097041509101549152024T1UC459150.7876 2.154915.PHAM THU TRANG chuyen tien ung ho
10/09/2024 5217.3142		200.000		173452.100924.154914.Ung ho bao lu
10/09/2024 5215.3149		50.000		582439.100924.154915.MAI THI NGOC DUYEN chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.78796		100.000		020097041509101549162024aQSx459628.78796. 154916.ung ho dong bao vuot qua kho khan bao lu
10/09/2024 5243.16487		500.000		MBVCB.6993730111.Ung ho dong bao lu lut.CT tu 8212999999 HO THANH HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.16488		100.000		MBVCB.6993736518.TRAN VAN TIEN ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 0441000743670 TRAN VAN TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.78808		100.000		020097041509101549162024ENOs459629.7880 8.154917.NGUYEN QUY KIEN chuyen tien ung ho
10/09/2024 5214.3178		500.000		971836.100924.154914.ung ho dong bao khac phuc bao lu FT24254500067156
10/09/2024 5388.77772		200.000		020097042209101549152024XCTK511521.7777 2.154917.NGUYEN BICH NGAN Ung ho ba con vung thien tai do bao Yagi
10/09/2024 5389.78832		2.000.000		020097041509101549172024hSjH459666.78832. 154917.NGUYEN THI HUYEN chuyen tien gd chau bin chip ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5161.11633		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 4899167.20240910.66504899167-0961605457_c on co 1 chut it ung ho dong bao lu lut mong moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5241.16500		500.000		MBVCB.6993731373.KIM VAN NAM chuyen tien ung ho.CT tu 0541000239183 KIM VAN NAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.3282		2.000.000		410954.100924.154918.NGUYEN THI NGOC HIEU UNG HO DONG BAO MIEN BAC KHAC PHUC BAO YAGI-100924-15:49:18 410954
10/09/2024 5219.2572		1.000.000		964734.100924.154911.BUI THI NGOC HA Dong Gop Khac Phuc Hau Qua Bao So 3
10/09/2024 5215.2567		500.000		972153.100924.154918.PHAM THI THU TRANG CK UNG HO DONG BAO FT24254586747441
10/09/2024 5387.78874		1.000.000		020097041509101549192024XZRa459712.7887 4.154919.HOANG TUAN HUNG Chuyen tien
10/09/2024 5161.11666		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 4741962.20240910.66504741962-0977965827_C au mong cho tat ca moi nguoi se deu binh an a
10/09/2024 5242.16512		200.000		MBVCB.6993731117.NGUYEN HOANG HUY chuyen tien ho tro dong bao bi thien tai.CT tu 9344836706 NGUYEN HOANG HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.16520		200.000		MBVCB.6993731542.Ung ho nguoi dan vung bao Yagi.CT tu 0061001130595 DUONG TRUNG KIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.3418		500.000		972393.100924.154921.Ung ho ba con vung lu FT24254497862211
10/09/2024 5214.3444		100.000		972500.100924.154922.DUONG MINH TRIET chuyen tien ung ho dong bao FT24254614103205
10/09/2024 5209.3432		500.000		411086.100924.154922.UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI VA LU QUET-100924-15:49:22 411086
10/09/2024 5214.3467		200.000		174909.100924.154923.Cua it long nhieu mong moi nguoi binh an a
10/09/2024 5245.16533		200.000		MBVCB.6993737947.MAI XUAN TUAN chuyen tien.CT tu 1017131031 MAI XUAN TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.16534		50.000		MBVCB.6993732069.NGUYEN PHUC THANG chuyen tien ung ho dong bao.CT tu 0281000657717 NGUYEN PHUC THANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.3462		500.000		174907.100924.154922.Hoang Thi Thu Hien chuyen tien
10/09/2024 5078.27316		200.000		MBVCB.6993731849.chung tay vuot qua bao yagi.CT tu 0381000497464 NGUYEN THI KHANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.79044		70.000		020097042209101549242024HX8K923824.7904 4.154925.NGUYEN NGOC PHUONG VY chuyen tien
10/09/2024 5217.2796		1.000.000		411144.100924.154924.NOI THAT HOANG ANH UNG HO DONG BAO MIEN BAC KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI-100924-15:49:22 411144
10/09/2024 5161.11695		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 3513287.20240910.66503513287-0869351845_N guyen van tung chuyen tien
10/09/2024 5216.2900		200.000		972822.100924.154926.Cau mong binh an cho tat ca moi nguoi, thuong nhieu lam a FT24254754008926
10/09/2024 5212.2917		755.241		972877.100924.154927.Cau chuc moi nguoi Binh An FT24254289658693
10/09/2024 5245.16558		300.000		MBVCB.6993730008.NGUYEN NGOC TOT cuu tro dong bao lu lut.CT tu 0071000631971 NGUYEN NGOC TOT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.79140		300.000		0200970415091015492820244rhE459450.79140.154908.NGUYEN THI BICH NGOC chuyen tien
10/09/2024 5214.2942		500.000		175105.100924.154927.canhlinhfamly ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5240.16569		100.000		MBVCB.6993738362.NGUYEN QUANG DONG chuyen tien.CT tu 0071001285013 NGUYEN QUANG DONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.2995		100.000		973087.100924.154929.Xin duoc dong gop chut tam long gui den dong bao cua toi FT24254500127041
10/09/2024 5387.80130		500.000		020097041509101549312024GNyc460521.80130.154931.MAO THI VAN chuyen tien ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5189.79230		200.000		020097042209101549312024HYFM998429.79230.154912.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5209.4103		300.000		966427.100924.154926.NGUYEN THI KIEU TRANG ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5209.3749		30.000		546224.100924.154930.Gia dinh Tam Luyen ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5388.80156		2.000.000		020097042209101549322024IYS0240690.80156.154933.LUONG THI NGUYET chuyen tien
10/09/2024 5017.4158		300.000		965580.100924.154925.HO NHU QUYNH Chuyen tien
10/09/2024 5241.16593		200.000		MBVCB.6993732960.leo slayer ung ho dong bao lu lut.CT tu 0071001193732 HO MINH HOANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.79298		40.000		020097042209101549322024VL6I577022.79298.154934.ung ho dong bao bi thiet hai
10/09/2024 5213.3819		1.000.000		583049.100924.154933.Ung ho khac phuc he qua bao Yagi
10/09/2024 5219.4168		100.000		966559.100924.154928.ung ho dong bao thiet hai con bao so 3
10/09/2024 5240.16601		200.000		MBVCB.6993738473.MAI VAN QUYEN chuyen tien ung ho dong bao lu lut.CT tu 0351000870010 MAI VAN QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.80171		200.000		020097041509101549332024k9b0460102.80171.154913.NGUYEN THI OANH chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5161.11749		35.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66504744562.20240910.66504744562-0862421624_P HAM NGOC HOANG chuyen tien qua MoMo

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.4291		30.000		973471.100924.154934.NGO KHANH LINH ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24254871647306
10/09/2024 5240.16614		5.000.000		MBVCB.6993738472.NGUYEN NGOC LAM gui cuu tro chong bao lu yagi.CT tu 1025527139 NGUYEN NGOC LAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.16618		300.000		MBVCB.6993738980.TRAN THI THU chuyen tien ung ho mien bac .CT tu 1024602638 TRAN THI THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.80280		100.000		0200970405091015493820242I81014226.80280. 154938.Vietcombank:0011001932418:em mong so tien nho cua em co the giup duoc dan toc dat nuoc viet nam em cau mong mien bac dat nuoc ta tai qua nan khoi
10/09/2024 5189.80257		500.000		0200970405091015493620245AN7014165.8025 7.154937.Vietcombank:0011001932418:DANG THI LE chuyen tien
10/09/2024 5389.79411		50.000		0200970422091015493620245MEC675564.7941 1.154929.Quyen gop chia se dong hanh dot bao Yagi
10/09/2024 5161.11768		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 4744385.20240910.66504744385-0914977372_F an Lisa ho tro thiet hai do bao Yagi Viet Nam co len mien Bac co len
10/09/2024 5189.80240		100.000		020097041509101549362024mV9U460165.8024 0.154936.NGUYEN TUONG VY thiet hai con bao so 3 do bao yagi
10/09/2024 5220.4372		200.000		305718.100924.154937.Nguyen Chi Nguyen con dong gop chut it cho dong bao mien trung bac gap lut
10/09/2024 5213.4390		500.000		411500.100924.154940.UNG HO DONG BAO MIEN BAC MIEN TRUNG-100924-15:49:37 411500
10/09/2024 5239.16628		1.000.000		MBVCB.6993739164.NGUYEN DUC HIEU chuyen tien.CT tu 7979199999 NGUYEN DUC HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.80310		500.000		020097040509101549392024KNUH014308.8031 0.154939.Vietcombank:0011001932418:PHAN DINH BICH VAN chuyen tien
10/09/2024 5243.16631		200.000		MBVCB.6993733807.NGUYEN LE QUYNH TRANG chuyen tien.CT tu 1012509031 NGUYEN LE QUYNH TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.3977		100.000		497905.100924.154939.Co len

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.80328		200.000		020097041509101549402024FQ02460726.80328 .154931.ung ho ba con thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5209.4438		50.000		973934.100924.154939.NGUYEN ANH QUOC chuyen FT24254079623802
10/09/2024 5213.4462		500.000		966876.100924.154935.ung ho cac tinh thanh pho bi bao lu
10/09/2024 5218.4454		100.000		706623.100924.154940.LE THU HIEN chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5389.80281		200.000		02009704220910154937202426J9580087.80281. 154929.BUI THANH TRI ung ho lu lut dong bao Mien Bac
10/09/2024 5239.16641		300.000		MBVCB.6993739151.ung ho khac phuc lu va sau bao mien bac.CT tu 0971000023740 BUI MAI ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.79504		200.000		020097042209101549402024GMNG882932.795 04.154941.ung ho cuu nan MB
10/09/2024 5209.4484		500.000		298570.100924.154940.Ung ho dong bao thiet hai bao so 3
10/09/2024 5387.79496		1.000.000		020097042209101549392024M07Q844671.7949 6.154941.DUONG MAI HUONG chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5241.16650		1.000.000		MBVCB.6993733961.DO THUY LINH chuyen tien.CT tu 1036841516 DO THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.5092		200.000		706677.100924.154942.Ung ho khac phuc hau qua bao lu
10/09/2024 5245.16658		500.000		MBVCB.6993733267.Gui den dong bao yeu thuong som vuot qua kho khan.CT tu 0541000314439 NGUYEN THI LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.4554		50.000		176845.100924.154942.Ung ho vung bao
10/09/2024 5189.80438		500.000		020097041509101549442024Y42o460378.80438. 154944.Vo Minh Hieu ung ho ban cuu tro bao lu lut a
10/09/2024 5217.4577		200.000		974025.100924.154940.DAM VU HUYEN TRANG chuyen ung ho cac tinh thiet hai do bao so 3 FT24254991979003
10/09/2024 5161.11812		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 4745024.20240910.66504745024-0367663262_L E NGOC PHA LE chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5214.5148		100.000		974114.100924.154941.NGUYEN TRAN BAO NGOC chuyen giup do ba con mien Bac FT24254235257210

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.16665		500.000		MBVCB.6993737943.Chung tay khắc phục thiên tai cho người dân miền Bắc.CT tu 0631000515802 NGUYEN NGOC HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.5173		500.000		974188.100924.154942.TRINH THI THUY LINH UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI FT24254657861361
10/09/2024 5387.79616		113.487		0200970422091015494320249HLW898750.7961 6.154945.Phong 407 Dai Hoc Cong Nghe Giao Thong Van Tai học quan su tai co so Vinh Phuc ho tro
10/09/2024 5242.16669		200.000		MBVCB.6993739807.VU DUY QUANG chuyen tien.CT tu 0011004265472 VU DUY QUANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.5197		500.000		974357.100924.154943.NONG NGOC ANH chuyen FT24254010760658
10/09/2024 5212.4633		200.000		501277.100924.154945.Conem ung ho dong bao vuot qua bao lu
10/09/2024 5219.5205		100.000		967118.100924.154940.NGUYEN THI THU LINH Chuyen tien ung ho nguoi dan bi lu lut mien Bac
10/09/2024 5216.5200		500.000		974225.100924.154942.Ung ho FT24254125086754
10/09/2024 5161.11816		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 4745698.20240910.66504745698-0932336941_D AO QUYNH CHAM-HP ung ho nguoi dan vung lu lut
10/09/2024 5217.5224		100.000		967235.100924.154942.NGUYEN HUU THANG Chuyen tien
10/09/2024 5218.5242		500.000		974471.100924.154945.Cau cho moi nguoi duoc binh an FT24254942845696
10/09/2024 5017.5246		500.000		974530.100924.154945.NGUYEN THI BICH UYEN ung ho khac phuc hau qua bao FT24254501206070
10/09/2024 5213.5258		1.000.000		974545.100924.154946.BEP NHA XOAI CUU TRO LU LUT FT24254811335370
10/09/2024 5388.80512		100.000		020097041509101549472024fJBp460454.80512. 154938.LE HA KHANH LY chuyen tien
10/09/2024 5219.5259		2.000.000		974426.100924.154944.TRAN XUAN HO chuyen ung ho dong bao mien Bac FT24254618260952
10/09/2024 5220.5257		50.000		974547.100924.154946.NGUYEN TRONG TAM ung ho moi nguoi vuot qua bao FT24254375234221
10/09/2024 5213.4690		500.000		974537.100924.154946.Gia dinh DL Thuy Tien ung ho dong bao mien Bac vuot bao Yagi - T9 FT24254180607444

Postal address:
 198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
 HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
 Swift : BFTV VNVX
 Website: www.vietcombank.com.vn
 Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.4698		500.000		974604.100924.154946.PHAM THI HUE chuyen tien ung ho vung anh huong bao yagi FT24254818585909
10/09/2024 5161.11829		3.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.VPS.12829 86370955370496.20240910.Tran Thanh Son chung tay khắc phục bao Yagi
10/09/2024 5220.5292		500.000		967145.100924.154940.NGUYEN THI THUY Chuyen tien ung ho ba con mien Bac
10/09/2024 5078.27498		500.000		MBVCB.6993734846.DINH THI VAN ANH chuyen tien.CT tu 0011003999272 DINH THI VAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.11832		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 4742282.20240910.66504742282-0799298319_u ng ho lu lut
10/09/2024 5390.80629		100.000		020097042209101549492024WDLK315628.806 29.154930.NGUYEN VAN HOAN chia se dong bao vuot qua lu lut
10/09/2024 5243.16699		200.000		MBVCB.6993737011.TRUONG THI PHUONG NHI chuyen tien.CT tu 0161001618252 TRUONG THI PHUONG NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.79786		1.000.000		020097041509101549512024OrNL461071.79786 .154952.VU THI LINH Chuyen tien ung ho vung bao l
10/09/2024 5217.5375		100.000		974811.100924.154949.Mon qua nho, trai tim to, Tam tinh gui gam, vui buon co nhau nha dong bao oi FT24254861169663
10/09/2024 5215.5393		1.000.000		974912.100924.154950.Nhom Mam Chua Keo MTNS ung ho dong bao vung bao lu lut FT24254079044259
10/09/2024 5189.79792		200.000		020097042209101549512024J3O225329.79792. 154952.NGUYEN THI LOAN chuyen tien cuu tro dong bao mien bac lu lut mong den tay nguoi dan
10/09/2024 5216.4805		200.000		176925.100924.154944.cau mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5390.79838		500.000		02009704220910154952202400K5253291.79838. 154953.NGUYEN DUC DUYET chuyen tien
10/09/2024 5390.79800		300.000		020097041509101549522024Oai5461091.79800. 154952.PHAM THI YEN ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5212.4871		10.000		975052.100924.154952.NGO DOAN MINH PHUC chuyen FT24254466587299
10/09/2024 5244.16727		200.000		MBVCB.6993740200.HOANG MINH DUC chuyen tien.CT tu 0561000625045 HOANG MINH DUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.4883		200.000		975081.100924.154952.LUONG NGUYEN DAI TRANG ck cuu tro lu lut FT24254501206565
10/09/2024 5213.5549		100.000		411889.100924.155054.HA CONG TAI CHUYEN KHOAN UNG HO DONG BAO ANH HUONG BAO YAGI-100924-15:49:53 411889
10/09/2024 5217.4918		10.000		967412.100924.154946.TRAN GIA HUY Chuyen tien
10/09/2024 5078.27550		50.000		MBVCB.6993740068.LE THU HANG chuyen tien ung ho tinh bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 0481000875367 LE THU HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.80773		36.000		020097042209101549542024P66X671348.80773 .154947.VU THUY HA chuyen tien
10/09/2024 5213.5582		100.000		968332.100924.154948.NGUYEN THI QUYNH PHUONG ho tro dong bao bi bao lu
10/09/2024 5244.16735		200.000		MBVCB.6993739472.ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi gay ra.CT tu 1029317057 NGUYEN THI THU NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.4957		10.000		566077.100924.154952.TRAN HA NGUYEN chuyen tien
10/09/2024 5239.16743		3.000.000		MBVCB.6993740054.NGUYEN TRUNG KIEN chuyen tien.CT tu 1040983075 NGUYEN TRUNG KIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.5479		1.000.000		974986.100924.154951.LE TRUONG MAI QUYEN chuyen FT24254764003010
10/09/2024 5213.5638		100.000		566422.100924.154956.Ung ho dong bao anh huong bao YAGI
10/09/2024 5161.11901		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 4747206.20240910.66504747206-0397695326_N GUYEN THI HONG KHANH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5219.5679		2.000.000		975286.100924.154955.NGUYEN THANH TAM ung ho FT24254018886965
10/09/2024 5390.80767		200.000		020097041509101549552024nOt2461184.80767. 154955.ung ho dong bao vuot qua bao Yagi
10/09/2024 5212.5658		300.000		975285.100924.154955.Dong gop khac phuc sau bao so 3 yagi FT24254539342501
10/09/2024 5387.80827		200.000		0200970422091015495620248CRI614281.80827. 154957.LE HONG LOAN ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5389.79986		269.627		0200970422091015495720249SZ8961808.79986. 154950.HOANG THI QUYNH CHI chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.79978		500.000		020097041509101549582024nz9B461689.79978. 154958.ca nhan xin gop mot phan nho.mong dong bao ta som vuot qua kho khan a.
10/09/2024 5217.5728		100.000		707047.100924.154958.PHAM THI VAN ANH chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5216.5734		500.000		968365.100924.154949.VU YEN HA va gia dinh ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5189.80873		200.000		020097042209101549572024RO99605624.80873 .154938.DO DUY PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5387.80888		500.000		020097042209101549582024JQEP908946.80888 .154959.ung ho lu mien Bac
10/09/2024 5390.79998		150.000		02009704220910154958202402R0663366.79998. 154959.NGUYEN QUYNH ANH chuyen tien
10/09/2024 5216.5598		500.000		968425.100924.154952.ung ho cuu tro sau bao yagi
10/09/2024 5189.80884		500.000		020097042209101549582024RGTG397908.8088 4.154959.VU THI THUY LINH chuyen tien ung ho cuu tro thiet hai bao yagi
10/09/2024 5212.6111		100.000		232004.100924.154959.ung ho dong bao con bao so 3
10/09/2024 5219.6131		300.000		975671.100924.154959.VU THI TUYET ung ho lu lut FT24254070605246
10/09/2024 5220.6137		100.000		975719.100924.155000.NGUYEN ANH PHUONG ung ho FT24254730517501
10/09/2024 5213.5834		100.000		412122.100924.155101.UNG HO DONG BAO MIEN BAO YAGI-100924-15:49:59 412122
10/09/2024 5214.5838		50.000		975760.100924.155000.Mong moi nguoi binh an FT24254120063806
10/09/2024 5017.6169		500.000		975811.100924.155001.Ung ho ba con vung lu lut FT24254194825504
10/09/2024 5209.6206		200.000		501340.100924.155002.ung ho dong bao vuot qua bao Yagi
10/09/2024 5390.80970		500.000		020097042209101550022024FX5Y302822.80970 .154943.ung ho nguoi dan trong dot bao Yagi
10/09/2024 5390.80978		500.000		020097041509101550032024WBvB461794.8097 8.155003.UNG HO DONG BAO BI ANH HUONG DO BAO YAGI
10/09/2024 5390.80988		100.000		020097041509101550032024goEh461802.80988 .155003.Mong dong bao binh an
10/09/2024 5189.81091		75.000		02009704150910155002202409SQ461381.81091 .155002.HO THI THU HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5017.5923		270.000		412078.100924.155003.UNG HO DONG BAO BAO LU-100924-15:50:03 412078

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.81183		2.000.000		020097040509101550052024XOUT015715.8118 3.155006.Vietcombank:0011001932418:PHAM THI HONG NHUNG chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao so 3 YaGi
10/09/2024 5189.81185		100.000		020097041509101550062024nbFQ461861.81185 .154946.NGUYEN THI PHUONG THAO ung ho dong bao
10/09/2024 5218.7002		100.000		412245.100924.155106.PHUONG TRINH UNG HO DONG BAO SAU CON BAO YAGI-100924-15:50:05 412245
10/09/2024 5389.82059		300.000		020097041509101550062024KJLY461472.82059 .155006.LAI TIEN MANH chuyen tien
10/09/2024 5189.81195		200.000		020097042209101550052024VNTI463135.81195 .155006.ung ho dong bao lu lut mien Bac
10/09/2024 5078.27631		100.000		MBVCB.6993741324.mong tat ca moi nguoi vuot qua kho khan..CT tu 1033210629 DANG THI ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.27640		500.000		MBVCB.6993734931.Ung ho dong bao do thiet hai bao Yagi.CT tu 0841000041757 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5216.6401		100.000		976119.100924.155004.MANH CUA ung ho cac tinh bi bao lu FT24254614723367
10/09/2024 5390.81246		200.000		0200970415091015500720246y7k462015.81246. 155007.Huong ung ho khac phuc bao so 3 yagi
10/09/2024 5209.7102		100.000		976208.100924.155006.NGUYEN THU HUONG chuyen FT24254614106535
10/09/2024 5215.6437		100.000		968863.100924.155004.NGUYEN THI MY HANH ung ho
10/09/2024 5161.11925		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 4747857.20240910.66504747857-0943242732_L E THI BICH TRAM chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5390.82171		1.000.000		020097041509101550092024m2zk462079.82171. 155009.LUU THI HONG GIANG chuyen tien ung ho dong bao lu lut mien bac
10/09/2024 5218.7150		100.000		968898.100924.155005.NGUYEN TRAN BAO NGAN mong gop suc nho den dong bao
10/09/2024 5217.6491		100.000		976453.100924.155009.LE THI THANH NGUYEN ung ho dong bao bi anh huong boi bao so 3 FT24254720510207
10/09/2024 5217.7206		2.000		976560.100924.155010.TRAN NGOC ANH Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24254275002987
10/09/2024 5389.81354		200.000		0200970422091015501020243DPX611218.8135 4.155003.mong moi nguoi binh an

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.82220		500.000		0200970422091015501120248UK3697987.82220 .155012.Ung ho dong bao bao yagi
10/09/2024 5244.16836		200.000		MBVCB.6993746591.PHAM XUAN HAU chuyen tien.chung suc vuot qua thien tai.CT tu 0061001156507 PHAM XUAN HAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.16837		2.000.000		MBVCB.6993742123.ung ho khac phuc hau qua bao so 3 .CT tu 1918327654 HUYNH THAO NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.7249		200.000		976638.100924.155011.Ung ho Mien Bac FT24254008463043
10/09/2024 5213.7241		500.000		976526.100924.155010.ung ho dong bao FT24254491342936
10/09/2024 5017.6542		100.000		976649.100924.155011.DINH TRUNG HIEU chuyen FT24254307477203
10/09/2024 5245.16844		5.000.000		MBVCB.6993741331.NGUYEN ANH TUAN chuyen tien ung ho Ho tro sau bao Yagi.CT tu 0051000054140 NGUYEN ANH TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.7301		100.000		734864.100924.155004.VU THI QUYNH HOA CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW Ung ho cac tinh bi lu lut
10/09/2024 5078.27690		500.000		MBVCB.6993747526.cuu tro lu lut mien Bac.CT tu 0061000434790 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5216.7337		200.000		976639.100924.155011.NGUYEN HUU HIEU cam on chinh phu FT24254222809676
10/09/2024 5214.7298		1.500.000		412409.100924.155013.CO LEN VIET NAM OI-100924-15:50:12 412409
10/09/2024 5218.7351		2.000.000		169016.100924.155014.ung ho dong bao khac phuc thien tai
10/09/2024 5216.7363		100.000		970004.100924.155008.TRAN THANH HIEN Ct cuu tro
10/09/2024 5240.16863		2.000.000		MBVCB.6993747621.Quyen gop chia se dong hanh nguoi dan trong dot bao Yagi..CT tu 1018445601 LE THI YEN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.7391		1.000.000		546448.100924.155014.Thuy Tien dong gop cuu tro dong bao mien Bac
10/09/2024 5241.16867		200.000		MBVCB.6993747972.CAO SON NAM chuyen tien.CT tu 0031000396875 CAO SON NAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.16869		500.000		MBVCB.6993747187.NGUYEN MANH THE chuyen tien.CT tu 0491000096134 NGUYEN MANH THE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.82342		200.000		020097042209101550152024S4VZ366683.82342 .155016.Nguyen Hoang Nam ung ho dong bao vung mua lu
10/09/2024 5388.81400		1.000.000		020097042209101550122024K53Z372156.81400 .154953.Linh ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5215.6667		100.000.000		568086.100924.155014.Cong ty TNHH La Claire chia se kho khan cung khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5390.81502		1.111.111		020097042209101550162024L2J0617359.81502. 154957.ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5209.7450		300.000		976890.100924.155014.NGUYEN LAN ANH chuyen tien ung ho dong bao mien Bac chong lu lut FT24254606710106
10/09/2024 5240.16878		50.000		MBVCB.6993747879.NGUYEN BA TU chuyen tien.CT tu 0451000488350 NGUYEN BA TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.16882		100.000		MBVCB.6993747976.NGUYEN THI VAN ANH .CT tu 1018293095 NGUYEN THI VAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.6779		50.000		977144.100924.155017.LE VU TRANG ANH chuyen FT24254231033807
10/09/2024 5390.81539		50.000		020097041509101550192024jPYX462638.81539. 155019.NGUYEN THI KIM OANH chuyen tien
10/09/2024 5216.6800		1.000.000		584418.100924.155019.Chuc ba con mien Bac an toan khac phuc hau qua som
10/09/2024 5388.81564		100.000		020097042209101550182024J2YE748920.81564. 155019.DUONG THU NGUYET ung ho ba con khac phuc bao yagi
10/09/2024 5220.6829		200.000		412626.100924.155019.TRUONG BAO NGOC chuyen khoan-100924-15:50:19 412626
10/09/2024 5243.16896		1.000.000		MBVCB.6993742538.nguyen thi huynh mai ung ho dong bao mien bac khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 1013804892 NGUYEN THI HUYNH MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.7576		500.000		968984.100924.155007.NGUYEN HUYEN TRANG ung ho cuu tro nguoi dan gap thien tai
10/09/2024 5209.6867		100.000		970332.100924.155016.HUYNH NGOC HIEN Chuyen tien cuu tro mn qua bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.6877		500.000		707786.100924.155021.Nguyen Thi Bich Thuyen Ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5241.16901		300.000		MBVCB.6993747658.chau chi co tam long nho gui den moi nguoi.CT tu 0631000517009 HOANG NGOC MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.7604		500.000		977440.100924.155021.PHAM THI HOAI NHI chuyen ung ho cac tinh bi bao lu FT24254394678444
10/09/2024 5017.6892		1.000.000		180744.100924.155020.KS ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5245.16904		300.000		MBVCB.6993742618.LE VAN TAI chuyen tien.CT tu 9968270348 LE VAN TAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.7644		200.000		180807.100924.155021.Ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5213.7652		100.000		977529.100924.155022.Dong gop To Quoc FT24254634452358
10/09/2024 5389.82493		100.000		0200970422091015502120247QXL885197.8249 3.155022.LAI MINH HIEU chuyen tien
10/09/2024 5240.16907		150.000		MBVCB.6993742554.TRAN HUYEN TRANG ung ho khac phuc bao so 3.CT tu 0881000456642 TRAN HUYEN TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.7614		2.000.000		181687.100924.155020.Ung ho ba con anh huong boi bao so 3 (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5189.81661		500.000		0200970422091015502220244WQG244314.8166 1.155023.NGUYEN THI THU THUY gui tien ung ho dong bao mien Bac trong tran bao lu sac lo.
10/09/2024 5219.7501		100.000		977189.100924.155018.Duong Diep Gia Linh chia se khac phuc hau qua bao Yagi FT24254416269737
10/09/2024 5216.6960		80.000		707868.100924.155023.ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5220.6966		200.000		977645.100924.155023.Lan anh ung ho dong bao vung cao FT24254438567488
10/09/2024 5387.82528		200.000		0200970422091015502320249L1G387719.82528. 155004.NGUYEN SA PHA chuyen tien
10/09/2024 5209.6965		333.333		977638.100924.155023.byn ung ho dong bao binh an qua bao lu FT24254194827124
10/09/2024 5218.6982		300.000		707875.100924.155024.Gop suc nho mong mng binh an
10/09/2024 5189.81691		20.000		0200970422091015502320240O71216150.81691. 155024.BUI THI THUY DUONG chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.16917		200.000		MBVCB.6993748735.Ung ho dong bao Mien Bac .CT tu 0701000410645 HUYNH THI MY SANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.8013		1.000.000		584574.100924.155025.Gia dinh chau Dua xin ung ho dong bao bi anh huong bao lu cac tinh mien Bac
10/09/2024 5213.8034		5.000		584600.100924.155025.NGUYEN THANH HUNG chuyen tien
10/09/2024 5217.7766		200.000		970563.100924.155023.CHU THAI BAO chau xin gop mot chut giup nguoi dan gap lu lut
10/09/2024 5189.82568		300.000		020097040509101550252024QIZ2016745.82568.155025.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN THI NHAN ung ho dong bao ngap lut mong mn binh an
10/09/2024 5212.7826		1.000.000		970464.100924.155020.UNG HO DONG BAO BI ANH HUONG BAO SO 3
10/09/2024 5240.16935		500.000		MBVCB.6993749176.NGUYEN TU UYEN chuyen tien.CT tu 9886686696 NGUYEN TU UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.27786		500.000		MBVCB.6993742758.VO NGOC TRINH chuyen tien.CT tu 1028629495 VO NGOC TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.16935		500.000		MBVCB.6993749016.NGUYEN THU HAI DUONG chuyen tien.CT tu 0491000055782 NGUYEN THU HAI DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.82617		50.000		020097041509101550272024Rc2b463003.82617.155027.LE MINH THUY Chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5213.8126		1.000.000		970584.100924.155023.mong dat nuoc qua duoc nan som binh an hanh phuc
10/09/2024 5213.8071		500.000		181926.100924.155025.Luong Chi Vinh chuyen tien
10/09/2024 5078.27801		150.000		MBVCB.6993742453.Cuu tro dong bao nguoi dan VietNam.CT tu 1031064530 NGO KIM LUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.8163		300.000		978008.100924.155027.NGUYEN THI PHUONG THAO xin gop mot chut qua den ba con mien Bac FT24254206946014
10/09/2024 5209.7945		500.000		969790.100924.155016.PHAM NGOC MINH ung ho dong bao ta vuot qua kho khan do bao so 3
10/09/2024 5215.8201		50.000		181193.100924.155029.Ngo Thi Dao ung ho bao lu, moi nguoi binh an

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.7963		160.000		164342.100924.155029.chung tay cung dong bao chong lu
10/09/2024 5244.16964		100.000		MBVCB.6993749847.Gia dinh Hanh Tho chung tay khac phuc bao lu.CT tu 0301000347834 LAI THI HONG HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.8287		100.000		971334.100924.155028.NGUYEN HA MY Chuyen tien
10/09/2024 5215.9021		222.222		584808.100924.155032.ung ho bao lu
10/09/2024 5388.82706		100.000		0200970422091015503020243R9U444288.82706 .155011.VI THI THU HIEN ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5218.9045		100.000		690846.100924.155032.IBFT HOANG XUAN DUONG khac phuc bao yagi
10/09/2024 5212.9063		100.000		978436.100924.155032.Ung ho khu vuc AH bao lu Yagi FT24254661420833
10/09/2024 5212.9074		100.000		978455.100924.155032.PHUNG TRANG chuyen FT24254977593284
10/09/2024 5217.9080		100.000		691158.100924.155033.IBFT TRAN THI MY LINH chuyen tien
10/09/2024 5216.8314		500.000		978338.100924.155031.DAO THI THOM ung ho dong bao lu lut. Caumongbinhan FT24254554905726
10/09/2024 5387.83002		1.000.000		020097042209101550332024JFVS447419.83002. 155035.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5389.82811		1.000.000		0200970415091015503520242d8H463215.82811 .155035.ng Soc Son ho tro ae MB
10/09/2024 5215.9201		10.000.000		413107.100924.155120.HAI DANG REVIEW UNG HO KHAC PHUC BAO-100924-15:50:36 413107
10/09/2024 5217.9212		100.000		584994.100924.155037.PHAM THI KIM CHI UNG HO MIEN BAC KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3
10/09/2024 5216.9207		100.000		936527.100924.155037.Ung ho cac tinh bi bao lu, ma GD 248782063
10/09/2024 5017.8474		200.000		978688.100924.155035.Ung ho khac phuc bao lu yagi FT24254274046582
10/09/2024 5217.9220		200.000		181538.100924.155035.Nguyen Thuy Nguyen chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5243.16999		500.000		MBVCB.6993745145.NGUYEN THANH HAI chuyen tien.CT tu 0311000728635 NGUYEN THANH HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.9236		100.000		691950.100924.155037.IBFT NGO NHAT TRUNG ung ho dong bao vuot qua bao so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.8531		1.000.000		978895.100924.155038.DO THI HANH ung ho dong bao thiet hai do bao yagi FT24254891710028
10/09/2024 5161.12131		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 5052492.20240910.66505052492-0378985862_U ng ho dong bao lu lut
10/09/2024 5209.8425		600.000		970552.100924.155022.NGUYEN HANG PHUONG ung ho vung lu
10/09/2024 5387.83127		1.000.000		020097042209101550382024V6DA678818.8312 7.155039.ung ho nhan dan vung thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5161.12132		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 5052737.20240910.66505052737-0337239336_N GUYEN NHUT LINH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5387.82935		100.000		0200970422091015503820247BDF487348.82935 .155039.NGUYEN THI QUYNH ANH chuyen tien
10/09/2024 5389.82940		500.000		0200970422091015503920244DUS605691.8294 0.155019.NGUYEN THI OANH chuyen tien ung ho lu lut
10/09/2024 5389.82931		300.000		0200970422091015503820248LBI334386.82931. 155039.ung ho dong bao bi thiet hai do bao lu
10/09/2024 5390.83176		20.000		020097041509101550402024B1CI463673.83176. 155041.DUONG THI LINH PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5220.9319		1.000.000		978862.100924.155037.ho tro dong bao bao lu FT24254720512310
10/09/2024 5215.9338		50.000		182603.100924.155040.Tran Phan Phuong Linh chuyen tien
10/09/2024 5212.9324		100.000		979000.100924.155039.TRUONG THI THANH TRUC ung ho bao lu FT24254852709250
10/09/2024 5389.82993		50.000		020097040509101550412024IFH9017562.82993. 155041.Vietcombank:0011001932418:Em co it qua gui ung ho nguoi dan a
10/09/2024 5389.83204		29.062		0200970422091015504020242TXT334282.8320 4.155021.NGUYEN KHANH HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5161.12152		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 5053182.20240910.66505053182-0349797018_U ng ho nguoi dan gap lu lut a
10/09/2024 5209.8671		200.000		971363.100924.155028.TRAN VU HA MY ung ho dong bao
10/09/2024 5245.17034		500.000		MBVCB.6993751024.Ung ho dong bao khac phuc hau qua bao.CT tu 1013111007 LE HOANG NHAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.8731		100.000		708445.100924.155041.Ung ho bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.17037		100.000		MBVCB.6993742446.TRUONG THI THUY TUYEN chuyen tien.CT tu 1031312308 TRUONG THI THUY TUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.9472		1.000.000		971729.100924.155038.ThuPhuongDienBienU HkhacphuchauquabaoYagi
10/09/2024 5243.17041		200.000		MBVCB.6993743305.ung ho dong bao thiet hai do bao yagi.CT tu 0181001105468 DANG THI NHU HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.83271		200.000		020097042209101550432024OAJR795898.8327 1.155036.DAO THI TUYET chuyen tien
10/09/2024 5209.9335		100.000		972063.100924.155036.mong mien Bac vuot qua giai doan kho khan
10/09/2024 5017.9341		300.000		413196.100924.155042.NGUYEN THI KIM THANH chuyen khoan-100924-15:50:40 413196
10/09/2024 5212.8793		100.000		302361.100924.155043.ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5243.17042		500.000		MBVCB.6993746142.TRUONG THI HONG chuyen tien ung ho bao so 3.CT tu 9386906292 TRUONG THI HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.17045		1.000.000		MBVCB.6993744467.PHAM MANH HUNG chuyen tien.CT tu 3852772222 PHAM MANH HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.12172		15.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 5054156.20240910.66505054156-0374346072_B IEN VU HOANG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5214.8858		1.000.000		413365.100924.155048.UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI-100924-15:50:45 413365
10/09/2024 5244.17056		2.000.000		MBVCB.6993750688.PHUNG THANH LINH chuyen tien.CT tu 9702650065 PHUNG THANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.83388		200.000		020097042209101550462024HHCT553907.8338 8.155048.chung tay cung dong bao vuot qua kho khan
10/09/2024 5161.12181		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 5054201.20240910.66505054201-0344868397_F an Super Junior DE ung ho cac tinh mien Bac khac phuc sau thien tai
10/09/2024 5161.12182		1.695.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 3515961.20240910.66503515961-0945815545_N GUYEN KHANH VY chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5214.8980		100.000		979669.100924.155046.. FT24254726065957

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.8988		3.000.000		979713.100924.155047.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3 yagi FT24254554906950
10/09/2024 5212.9663		100.000		979717.100924.155047.Ung ho dong bao FT24254159711379
10/09/2024 5078.27955		50.000		MBVCB.6993751608.NGUYEN DUC KHANH MONG DONG BAO SE VUOT QUA .CT tu 1029217528 NGUYEN DUC KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.17078		300.000		MBVCB.6993749862.Ung ho cac tinh co thiet hai do bao lu .CT tu 0451000269228 HOANG THI LIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.9650		50.000		970768.100924.155028.NGUYEN DO VY KHANH Chuyen tien
10/09/2024 5209.9671		50.000		972248.100924.155041.DO XUAN AN Chuyen tien
10/09/2024 5390.83496		200.000		02009704050910155051202436TU018062.83496 .155051.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N TRONG NHAN chuyen tien
10/09/2024 5242.17078		200.000		MBVCB.6993750898.Ung ho khac phuc hau qua sau bao. Cau mong dat nuoc binh an.CT tu 0581000759521 PHAM HONG MY NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.17096		150.000		MBVCB.6993752263.ung ho bao yagi.CT tu 1020641818 HUYNH THI THANH THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.27983		1.500.000		MBVCB.6993744220.Ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 0371000435777 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5214.10181		500.000		413625.100924.155154.TRAN THI THANH LINH UNG HO-100924-15:50:53 413625
10/09/2024 5244.17103		100.000		MBVCB.6993744224.SUNG THI XUA chuyen tien ung ho dong bao cac tinh lu lut.CT tu 1028961998 SUNG THI XUA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.9720		200.000		979929.100924.155049.Quyen gop chia se dong hanh trong dot bao Yagi FT24254884729809
10/09/2024 5387.84323		1.000.000		0200970415091015505520241grY464526.84323. 155046.PHAN THI VAN ANH ung ho dong bao vung lu lut
10/09/2024 5389.84321		100.000		020097042209101550542024CBDF184277.8432 1.155055.Chau Ung ho nguoi dan chong lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.17110		300.000		MBVCB.6993751635.DANG THI THANH HUONG ung ho dong bao kho khan.CT tu 0491000164138 DANG THI THANH HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.10194		300.000		972504.100924.155047.ung ho dong bao bi thien tai
10/09/2024 5217.10252		700.000		117822.100924.155050.Bao Ha em Tham, Loan, Ngoc ung ho bao lu
10/09/2024 5189.84352		2.000.000		020097042209101550552024TDDQ202185.8435 2.155057.Viet Nam trong tim toi ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5216.9907		100.000		972702.100924.155052.Ung ho
10/09/2024 5214.10286		56.000		708966.100924.155057.NGUYEN TRUONG PHUONG THAO chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5239.17121		300.000		MBVCB.6993752503.ung ho dong bao mien bac bao so 3.CT tu 0291000359090 DANG VAN THAO NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.9927		200.000		413761.100924.155057.KIM KHUE UNG HO BAO LU-100924-15:50:57 413761
10/09/2024 5212.10327		200.000		585573.100924.155058.DO THI KIM HANH chuyen tien ung ho lu mien trung
10/09/2024 5220.9731		15.000		971976.100924.155045.Tuoi nho lam viec nho. Mong nhan dan binh an
10/09/2024 5017.9929		50.000		971762.100924.155039.ung ho
10/09/2024 5215.10331		200.000		708991.100924.155058.ung ho nhan dan chiu thien tai bao lu
10/09/2024 5239.17128		100.000		MBVCB.6993752696.TRAN HUONG QUYNH chuyen tien.CT tu 1023914178 TRAN HUONG QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.9969		200.000		980561.100924.155057.Binh an nhe mien bac oi FT24254606712365
10/09/2024 5389.83716		241.009		020097042209101550582024QZA9229310.8371 6.155059.Lan Anh ung ho dong bao cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5212.9985		100.000		692692.100924.155057.IBFT LHXM ho tro bao Yagi VietNam co len
10/09/2024 5387.83788		500.000		020097041509101551012024eapi464469.83788. 155041.Giup do dong bao vuot qua kho khan do bao Yagi
10/09/2024 5217.11056		500.000		585696.100924.155101.Mong dong bao binh an

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.17157		2.000.000		MBVCB.6993755531.PHAM THI HOAI THU ung ho dong bao lu lut.CT tu 0031000196002 PHAM THI HOAI THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.12285		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 5055175.20240910.66505055175-0988663606_N GUYEN THANH BINH chuyen tien ung ho
10/09/2024 5214.11104		200.000		972974.100924.155058.GIA DINH PHAI HUYEN VIET TRI UNG HO CUU TRO CON BAO SO 3
10/09/2024 5213.11083		100.000		980947.100924.155102.NGUYEN MINH PHUC NGUYEN chuyen FT24254613015699
10/09/2024 5240.17161		50.000		MBVCB.6993752669.TRAN PHAN ANH ung ho tinh bi bao lu.CT tu 1019656427 TRAN PHAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.10537		50.000		973501.100924.155057.NGUYEN THI HA dong gop chut it mong mn vuot qua
10/09/2024 5387.83875		1.000.000		020097042209101551022024FN3O482768.8387 5.155103.MAI THI HANG chuyen tien
10/09/2024 5219.11110		100.000		413927.100924.155203.CO LEN VIET NAM-100924-15:51:02 413927
10/09/2024 5242.17164		50.000		MBVCB.6993756112.CAO MINH ANH chuyen tien.CT tu 1030440877 CAO MINH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.83905		200.000		020097041509101551042024IPYB464778.83905. 155056.Ung ho thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5215.10596		60.000		981067.100924.155103.Ung ho dong bao FT24254222802573
10/09/2024 5218.10625		100.000		501572.100924.155104.Ung ho dong bao cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5219.11147		100.000		981155.100924.155104.HOANG THI HUONG ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24254497870025
10/09/2024 5387.84524		200.000		020097040509101551052024CL2I018756.84524. 155105.Vietcombank:0011001932418:LUU THI BICH THUY chuyen tien
10/09/2024 5390.83849		50.000		020097042209101551022024ZA3C429093.8384 9.155102.ung ho bao lu
10/09/2024 5209.10733		500.000		585858.100924.155107.Ung ho dong bao anh huong boi bao Yagi
10/09/2024 5161.12300		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 5054635.20240910.66505054635-0352633042_T RINH THI MAI PHUONG chuyen tien qua MoMo

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.10776		1.000.000		981436.100924.155107.NGUYEN THIEN TUAN MINH chuyen FT24254001922614
10/09/2024 5213.10801		200.000		973579.100924.155059.HOANG THI THANH THUY Chuyen tien
10/09/2024 5245.17203		500.000		MBVCB.6993753883.ung ho dong bao.CT tu 1015284754 PHUNG THI HA GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.11279		200.000		974193.100924.155103.PHAM THUY AN ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5241.17206		100.000		MBVCB.6993753585.chung tay giup do dong bao lu lut ah.CT tu 9879120703 PHAM THI DIEM HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.11275		1.000.000		585887.100924.155108.Ung ho dong bao bi anh huong bao Yagi
10/09/2024 5218.10917		500.000		186032.100924.155110.Thieu Thi Nhu Quynh chuyen tien ho tro nguoi dan vung lu
10/09/2024 5388.85135		200.000		020097042209101551102024I8KI683788.85135. 155111.ung ho dong bao anh huong lu lut tu bao YAGI
10/09/2024 5189.85137		1.000.000		020097042209101551102024JOOT904494.8513 7.155051.DANG THI THUY HOAN UNG HO THIET HAI BAO YAGI
10/09/2024 5215.10947		6.538		715341.100924.155111.HUA MINH QUYET chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5209.10950		100.000		186045.100924.155110.Nguyen Quynh Phuong ung ho nguoi dan vung bao Yagi
10/09/2024 5017.10961		1.000.000		981621.100924.155109.NGUYEN THI LOAN chuyen FT24254290178606
10/09/2024 5388.84649		100.000		020097042209101551112024UG0Z490283.8464 9.155112.NGHIEM HAI YEN chuyen tien
10/09/2024 5215.12006		400.000		402034.100924.155111.TRAN THI HUYEN CHUYEN KHOAN TIEN UNG HO HO TRO DONG BAO SAU BAO YAGI
10/09/2024 5390.84661		300.000		020097042209101551122024HUIQ347001.8466 1.155113.NGUYEN HOANG ANH chuyen tien
10/09/2024 5161.12308		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 5056384.20240910.66505056384-0842160619_T RAN NGOC ANH chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5388.84681		300.000		020097042209101551122024LPTN603533.8468 1.155114.ung ho cuu tro mua lu
10/09/2024 5219.11464		6.000.000		936600.100924.155114.CTY CP OPENW VIET NAM CUU TRO BAO , ma GD 248782319

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.17233		200.000		MBVCB.6993752329.Ung ho dong bao khac phuc do bao so 3.CT tu 1021109305 NGUYEN THI TUONG VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.11476		10.000		505911.100924.155113.TRAN LINH NGA chuyen tien
10/09/2024 5216.11506		200.000		309971.100924.155114.TRIEU THI HANG ung ho thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5244.17239		1.000.000		MBVCB.6993754334.Ung ho dong bao chong lu lut.CT tu 0301000330675 TRINH THI THU HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.84722		200.000		020097042209101551142024Q4YK235457.8472 2.155115.NGUYEN NGOC BICH TRAM chuyen tien
10/09/2024 5078.28162		200.000		MBVCB.6993756286.UNG HO LU LUT BA CON MIEN BAC DIEU THI YEN NHI chuyen tien.CT tu 9865833753 DIEU THI YEN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.17242		1.000.000		MBVCB.6993754056.TRAN THI THUY NGAN ung ho dong bao cac tinh vung lu.CT tu 0301000336986 TRAN THI THUY NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.85178		100.000		020097042209101551112024RLX0736922.85178 .155113.NGUYEN VAN CUONG toi yeu viet nam .
10/09/2024 5213.11528		200.000		304017.100924.155115.An
10/09/2024 5017.12187		500.000		501626.100924.155116.nguoi trong 1 nuoc phai thuong nhau cung
10/09/2024 5209.12102		1.000.000		981984.100924.155113.Thuy ho tro anh huong bao yagi FT24254613583663
10/09/2024 5209.11550		200.000		982156.100924.155115.TRINH THI HUONG LAN chia se cung dong bao chiu anh huong sau bao Yagi FT24254710823322
10/09/2024 5388.85325		500.000		020097042209101551162024PHF532288.85325 .155117.Kinh gui Chut tam long cho vung lu lut
10/09/2024 5388.85329		200.000		020097042209101551162024RS80822733.85329. 155117.LE THI CHINH chuyen tien
10/09/2024 5219.12225		100.000		186370.100924.155116.Le Thi Thuy Duong chuyen tien
10/09/2024 5218.12254		100.000		310150.100924.155118.NGUYEN THI HONG CHUYEN KHOAN CHUNG TAY GIUP DO KHU VUC LU LUT
10/09/2024 5214.11580		400.000		586166.100924.155117.NGUYEN THI NGOC XIM chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.12265		2.000		586192.100924.155118.DUONG VIET HUNG chuyen tien
10/09/2024 5389.85364		200.000		0200970422091015511720242I7S265700.85364.155118.LE VAN DAT chuyen tien
10/09/2024 5217.11583		6.886		982219.100924.155116.NGUYEN DINH THE ung ho FT24254595705001
10/09/2024 5220.12314		100.000		414416.100924.155119.NGUYEN THI NGOC KHUYEN chuyen khoan-100924-15:51:18 414416
10/09/2024 5245.17263		2.000.000		MBVCB.6993756338.LE THI THAM chuyen tien cuu tro vung lu.CT tu 0461000606285 LE THI THAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.11644		500.000		982368.100924.155118.TRAN NGUYEN Y NHI ung ho khac phuc bao YAGI FT24254997713778
10/09/2024 5390.84802		700.000		020097041509101551192024fjZ9465590.84802.155119.Em Dung Va Duy Daklak gui chut tam long toi ba con mien bac. Cam on MTTQ
10/09/2024 5209.12322		50.000		709652.100924.155119.NGUYEN TRI TUE chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5241.17270		500.000		MBVCB.6993756573.chia se ung ho.CT tu 0711000288914 PHAM THI MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.84829		100.000		020097041509101551202024uAin465624.84829.155100.NGUYEN THI NHU QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5189.85430		3.000.000		020097042209101551192024CGB4688590.85430.155120.ung ho nguoi dan bi bao lu
10/09/2024 5216.11685		500.000		414456.100924.155120.UNG HO DONG BAO BAO LU-100924-15:51:20 414456
10/09/2024 5214.12362		50.000		982524.100924.155120.VU THI KHANH NGOC ung ho lu lut FT24254899649006
10/09/2024 5239.17275		200.000		MBVCB.6993757474.TRINH MAI ANH ung ho dong bao bi lu lut.CT tu 0901000100674 TRINH MAI ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.84857		200.000		020097040509101551212024613T019573.84857.155101.Vietcombank:0011001932418:Viet Lan xin ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5244.17276		500.000		MBVCB.6993757533.ung ho cac tinh bi thiet hai bao so 3 .CT tu 0431000244193 VU NGOC LONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.11728		200.000		982580.100924.155120.Ung ho dong bao lu lut FT24254376326064

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.85482		300.000		0200970405091015512120246OCR019610.8548 2.155122.Vietcombank:0011001932418:ung ho bao lu mien bac
10/09/2024 5239.17281		500.000		MBVCB.6993756878.DINH THI THU HA ung ho dong bao bi thiet hai do bao YAGI.CT tu 0301000303939 DINH THI THU HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.12378		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 4844549.20240910.66504844549-0362923441_N GUYEN THI MINH THU chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5388.85497		500.000		020097042209101551212024S57N138613.85497 .155122.TRIEU XUAN HOA chuyen tien
10/09/2024 5387.85505		50.000		020097042209101551212024D2KU684655.8550 5.155102.NGUYEN MANH TIEN chuyen tien
10/09/2024 5189.85522		300.000		0200970422091015512220248GUP351067.85522 .155123.ung ho dong bao lu lut mien bac
10/09/2024 5213.11783		100.000		982735.100924.155122.TRAN MINH ANH chuyen FT24254726068549
10/09/2024 5220.11805		1.000.000		187681.100924.155122.Ung ho nguoi dan vung bao
10/09/2024 5017.11802		300.000		975313.100924.155118.ung ho giup do nguoi dan mien bac chong lu lut
10/09/2024 5209.11848		500.000		982904.100924.155124.Me Dua Hau ung ho nguoi dan vung bao FT24254291524071
10/09/2024 5078.28233		200.000		MBVCB.6993753516.Anh huong bao va lu lut.CT tu 0691000369782 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5212.12606		1.000.000		187771.100924.155124.Ung ho khac phuc bao Yagi va lu lut mien Bac an sang
10/09/2024 5217.11753		5.000.000		982664.100924.155121.J1 STORE VIETNAM gop suc vi dong bao FT24254010766979
10/09/2024 5212.12541		100.000		982825.100924.155123.Gop chut suc nho giup do cac nan nhan thien tai a FT24254726068631
10/09/2024 5209.11887		400.000		693843.100924.155126.IBFT gui ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5217.12629		100.105		187804.100924.155125.nguoi ham mo zb1 quyen gop khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5217.12632		100.000		187806.100924.155125.Ung Ho Dong Bao Cac Tinh
10/09/2024 5161.12422		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 3516809.20240910.66503516809-0366426402_T HAI BA SANG ung ho bao lu yagi
10/09/2024 5017.12683		200.000		974852.100924.155119.ung ho bao so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.17325		200.000		MBVCB.6993765723.ung ho ba con mua bao mien Bac kho khan.CT tu 0071001002442 NGUYEN HOANG TRONG NGHIA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.12714		100.000		168867.100924.155127.Gia dinh Leo ung ho cuu tro bao lu
10/09/2024 5390.85741		100.000		020097041509101551292024bBoA466266.8574 1.155121.PHAM XUAN THANH chuyen tien
10/09/2024 5017.12765		50.000		975454.100924.155121.Ung ho thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5217.11988		200.000		983275.100924.155128.Cau mong van su binh an FT24254084105144
10/09/2024 5219.12809		100.000		983375.100924.155129.LANG THI Linh gui den ba con mien Bac vuot qua bao yagi FT24254210768262
10/09/2024 5215.12841		100.000		693904.100924.155131.IBFT Thien lan ung ho dong bao cac tinh thiet hai do bao so 3 Yagi
10/09/2024 5387.86087		50.000		020097042209101551302024NE09102020.86087 .155131.NGUYEN PHUONG LY ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5242.17340		2.000.000		MBVCB.6993739070.Nguoi tre Can Tho xin duoc chia se .CT tu 9706376722 NGUYEN THI ANH NGUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.85808		200.000		020097040509101551312024ULMQ020157.858 08.155111.Vietcombank:0011001932418:ung ho nguoi dan khac phuc bao 2024
10/09/2024 5390.85849		1.000.000		020097042209101551312024RKL8785296.85849 .155132.NGUYEN THI MINH TAM chuyen tien ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5390.86125		500.000		020097041509101551322024sxJy466358.86125. 155112.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi; Viet Nam cung chung tay vuot qua kho khan
10/09/2024 5240.17347		500.000		MBVCB.6993757652.Ung ho mien bac khac phuc lu lut.CT tu 0501000160581 VO THI TRUC MO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.13103		100.000		188102.100924.155132.Qui Phuong ung ho cuu tro
10/09/2024 5389.85874		200.000		020097042209101551322024U0DU584358.8587 4.155133.LAI PHUOC XUAN HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5245.17346		20.000		MBVCB.6993766117.TRIEU THI MINH HONG ung ho dong bao bi thiet hai do con bao Yagi.CT tu 1016516380 TRIEU THI MINH HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.12446		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 5139063.20240910.66505139063-0969633129_V O NGUYEN THACH THAO chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5189.85836		500.000		020097040509101551322024SRCR020203.8583 6.155132.Vietcombank:0011001932418:chuyen tien ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5389.85910		250.000		020097042209101551322024U81U712115.85910 .155134.DANG THI CAT TUONG chuyen tien
10/09/2024 5389.86159		200.000		020097041509101551342024VvV0466399.86159 .155134.xin gop chut suc ung ho dong bao bi anh huong boi bao Yagi
10/09/2024 5209.12955		500.000		983550.100924.155131.LE THI HUE chuyen ung ho dong bao mien bac som binh an vuot qua bao yagi FT24254424009699
10/09/2024 5017.13121		100.000		188170.100924.155133.Ung ho dong bao
10/09/2024 5245.17354		200.000		MBVCB.6993758688.NGUYEN THI GIANG ung ho lu lut bao so 3 YaGi.CT tu 3965289194 NGUYEN THI GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.12975		500.000		586649.100924.155134.Gop gio thanh bao Mong Viet Nam binh an
10/09/2024 5218.12948		3.000.000		983510.100924.155131.Made by Hang ung ho dong bao FT24254614101962
10/09/2024 5213.14011		150.000		976215.100924.155128.MAI THI HAI YEN ung ho dong bao
10/09/2024 5212.13165		3.000.000		983762.100924.155134.Ung ho cuu tro bao so 3 FT24254595706288
10/09/2024 5220.14030		500.000		976287.100924.155130.NGUYEN THI TU ANH ung ho thiet hai do con bao yagi
10/09/2024 5017.13170		1.000.000		983765.100924.155134.PHAM MAI ANH chuyen ung ho mien bac FT24254102048937
10/09/2024 5390.85962		1.000.000		020097042209101551352024F4VN907783.85962 .155136.LE THI HUONG chuyen tien ho tro lu lut
10/09/2024 5219.13205		10.000.000		414940.100924.155136.BS CHUOT UNG HO DONG BAO CAC TINH BI THIET HAI DO BAO YAGI-100924-15:51:36 414940
10/09/2024 5388.85974		50.000		020097041509101551362024XwCW466542.859 74.155116.Ung ho dong bao bi anh huong boi bao Yagi
10/09/2024 5241.17372		500.000		MBVCB.6993765777.TRAN NGUYEN VIET HOANG ung ho bao lu a.CT tu 0161001691640 TRAN NGUYEN VIET HOANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.13217		100.000		710114.100924.155135.Phu Minh ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5078.28339		500.000		MBVCB.6993766974.NGUYEN TRUNG HIEU chuyen tien.CT tu 1981960976 NGUYEN TRUNG HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.14157		100.000		983934.100924.155135.HOANG THI NHU Y chuyen FT24254957815187
10/09/2024 5215.13259		100.000		188396.100924.155138.Nguyen Ngoc Linh chuyen tien
10/09/2024 5213.13267		10.000		507957.100924.155137.PHAN VU MINH chuyen tien
10/09/2024 5387.86267		200.000		020097042209101551382024GGJJ432226.86267.155119.NGUYEN HUONG GIANG chuyen tien
10/09/2024 5078.28357		500.000		MBVCB.6993752561.Cong viec tu do.CT tu 1037179046 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5189.87089		100.000		0200970422091015513820245ER4310316.87089.155139.TRAN DANG HUYEN ANH ung ho cac tinh bi thiet hai do bao gay ra
10/09/2024 5243.17395		200.000		MBVCB.6993766609. ung ho dong bao khac phuc bao lu.CT tu 0181003444488 NGUYEN THI NGOC HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.13312		200.000		307143.100924.155139.PHAM KHANH PHUONG NHIEN chuyen tien giup do dong bao mien Bac
10/09/2024 5078.28368		100.000		MBVCB.6993758900.NGUYEN TO UYEN ung ho nguoi dan vung bao Yagi.CT tu 1018578874 NGUYEN TO UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.13349		50.000		976296.100924.155130.chau la sinh vien mien nam co mot it tam long xin ho tro dong bao mien bac than yeu
10/09/2024 5189.86327		1.000.000		020097042209101551412024KARX569876.86327.155141.VU THI NHUNG chuyen tien
10/09/2024 5389.86340		200.000		0200970422091015514120244GEK670170.86340.155142.NGUYEN DUC NAM chuyen tien mot chut tam long mong ba con co gang
10/09/2024 5161.12505		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66505159764.20240910.66505159764-0582102635_My little hope
10/09/2024 5017.13435		200.000		415163.100924.155243.GIA DINH NHA GAO XIN UNG HO DONG BAO BI BAO LU YAGI-100924-15:51:43 415163

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.17428		200.000		MBVCB.6993767597.PHAM MY AI DU chuyen tien.CT tu 0071001122965 PHAM MY AI DU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.17431		500.000		MBVCB.6993759576.Ung ho dong bao anh huong boi bao Yagi.CT tu 0021000386147 NGUYEN DUC MANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.17432		500.000		MBVCB.6993759343.con co chut tam long gui ve que huong mien bac yeu thuong.CT tu 0121001126943 NGUYEN THI THAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.87257		1.000.000		020097041509101551442024HCY2466717.8725 7.155145.Ung ho dong bao anh huong bao Yagi
10/09/2024 5216.13521		500.000		710388.100924.155145.Gia dinh Chu Hung Co Loan dong gop ho tro lu lut
10/09/2024 5215.13512		100.000		415233.100924.155145.TRUONG THI MINH THY chuyen khoan-100924-15:51:45 415233
10/09/2024 5387.86425		100.000		020097042209101551452024PEL6281322.86425. 155146.NGUYEN DINH THANG ung ho ba con khu vuc bi anh huong bao lu
10/09/2024 5390.86427		200.000		0200970422091015514520248Q5Y233797.86427 .155126.LE THI MEN ung ho dong bao lu lut mien bac
10/09/2024 5161.12528		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 5289002.20240910.66505289002-0782620312_U ng ho mien Bac khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5243.17438		500.000		MBVCB.6993766708.Ung ho Dong Bao bi bao yagi.CT tu 0371003820846 PHAM HOANG QUYNH HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.28408		50.000		MBVCB.6993759406.CO LEN.CT tu 1027275356 TRA THI NGOC QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.87291		500.000		020097042209101551452024S7WS459282.8729 1.155146.em xin ung ho mot it cho nguoi dan bi anh huong boi bao Yagi
10/09/2024 5242.17446		1.000.000		MBVCB.6993767757.TRAN THI HONG DAO ung ho dong bao thiet hai do bao yagi.CT tu 1041470324 TRAN THI HONG DAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.13557		200.000		189788.100924.155146.Nguyen Thi Mai Huong ung ho dong bao vung lu mien Bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.13573		200.000		975868.100924.155132.NGUYEN NGOC BAO TRAN Chuyen tien ung ho cac tinh bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5387.86488		20.000		020097042209101551472024U75W189476.8648 8.155128.NGUYEN TUAN ANH chuyen tien
10/09/2024 5387.87363		50.000		020097041509101551482024pqNz466816.87363 .155140.ung ho dong bao vung lu lut
10/09/2024 5209.14632		100.000		415292.100924.155253.NGUYEN HUYEN NHUNG chuyen khoan-100924-15:51:48 415292
10/09/2024 5213.14621		500.000		984898.100924.155148.Em xin phép ung ho khac phuc hau qua bao lu mien Bac FT24254528930110
10/09/2024 5240.17457		100.000		MBVCB.6993760027.NGUYEN THI THANH UNG HO DONG BAO .CT tu 0011004427781 NGUYEN THI THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.86501		100.000		0200970405091015514920248KXU021142.8650 1.155149.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N QUYNH CHI chuyen tien
10/09/2024 5217.13617		1.000.000		984853.100924.155147.NGUYEN HA ANH ung ho cuu tro dong bao FT24254120070762
10/09/2024 5219.13618		20.000		587095.100924.155149.Ung ho bao lu
10/09/2024 5220.13620		79.000		977321.100924.155143.TRAN MAI ANH Chuyen tien giup do nguoi dan gap nan sau bao Yagi
10/09/2024 5209.14663		500.000		984981.100924.155149.Mong moi nguoi binh an vuot qua va khac phuc sau con bao FT24254508616650
10/09/2024 5215.14661		200.000		415344.100924.155232.HUYNH THI MY HUYEN CHUYEN KHOAN UNG HO MIEN BAC-100924-15:51:49 415344
10/09/2024 5216.14674		100.000		976556.100924.155137.NGUYEN THI KIEU MY Chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5215.13501		200.000		976663.100924.155139.NGUYEN PHUONG THAO Chuyen tien
10/09/2024 5244.17463		100.000		MBVCB.6993759493.unghocactinhthanhbiba olu.CT tu 0071001048654 NGUYEN TRAN NHU TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.86441		100.000		02009704050910155147202481UY021026.86441 .155147.Vietcombank:0011001932418:Dong gop khac phuc hau qua thien tai

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.28436		200.000		MBVCB.6993767605.ung ho bao lu mien bac.CT tu 0281000386025 PHAM THI NGOC TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.14725		500.000		985103.100924.155150.ung ho cac tinh bao lu FT24254100098839
10/09/2024 5388.87435		100.000		0200970422091015514920249AE3477355.87435 .155151.Gd Luong Thao ung ho cac tinh thanh khac phuc hau qua sau bao
10/09/2024 5389.86541		100.000		020097041509101551512024Wv5z467352.8654 1.155151.HOANG VAN TIEN Chuyen tien ung ho con bao so 3
10/09/2024 5220.14757		50.000		985164.100924.155151.NGUYEN VAN TUAN ung ho dong bao sau bao yagi FT24254754008808
10/09/2024 5209.14751		300.000		189394.100924.155150.Chung tay cung moi nguoi vuot qua kho khan
10/09/2024 5217.14759		2.000.000		985046.100924.155149.BUI KHAC NAM chuyen ung ho bao lut mien bac FT24254891714305
10/09/2024 5017.13691		100.000		985179.100924.155151.TRAN HOANG DUY UNG HO DONG BAO CHIU THIET HAI DO BAO LU FT24254010769153
10/09/2024 5216.13687		200.000		501810.100924.155151.Ung ho lu lut Yagi
10/09/2024 5244.17478		100.000		MBVCB.6993767952.chuc dat nuoc binh yen sau bao yagi.CT tu 1015955999 NGUYEN TUONG LAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.17480		20.000		MBVCB.6993768561.LUU VAN HOA chuyen tien.CT tu 1019314105 LUU VAN HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.13725		200.000		985271.100924.155152.NGUYEN THI BICH chuc mn binh an FT24254852713787
10/09/2024 5217.14799		200.000		976943.100924.155146.DO THI HUONG Chuyen tien xin gop chut it ung ho dong hanh trong dot bao lut yagi
10/09/2024 5220.14816		200.000		985300.100924.155152.THAN VAN DUC ung ho FT24254293410673
10/09/2024 5215.13736		50.000		466963.100924.155150.fan Miyeon Gidle VN ung ho quy khac phuc bao lu ah
10/09/2024 5220.13749		17.002		922118.100924.155143.NGUYEN KHANH LINH chuyen khoan
10/09/2024 5161.12554		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 5143074.20240910.66505143074-0941738580_u ng ho dong bao
10/09/2024 5390.87541		100.000		020097041509101551542024vMsu467446.8754 1.155154.PHAM TAN TAI Chuyen tien

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.14917		200.000		985216.100924.155151.TRUONG NGOC HUYEN ung ho dong bao cac tinh tp bi thiet hai FT24254497872508
10/09/2024 5390.87575		50.000		020097041509101551552024QC1B467464.87575.155135.Ung ho dong bao khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5211.87568		1.000.000		0200970488091015515420246178343756.87568.155155.LE VIET THUAT Foreign Worker Salary:OTT:1331OTT240900739:1QT:13311QT240900646175147048:IMT:0910243590004681:
10/09/2024 5387.86639		100.000		020097042209101551542024NZC3321403.86639.155147.TRAN THI HUONG ung ho ba con vung bao lu
10/09/2024 5215.14926		200.000		985363.100924.155153.ung ho khac phuc thien tai FT24254005023886
10/09/2024 5217.13825		200.000		985537.100924.155154.PHAN HUYNH MINH THU chuyen FT24254527331285
10/09/2024 5017.14938		200.000		985446.100924.155154.chuyen khoan ung ho bao lu FT24254528930605
10/09/2024 5209.14951		500.000		978053.100924.155149.BUI TIEN PHUC Chuyen tien
10/09/2024 5390.87593		30.000		020097042209101551552024JNB5749981.87593.155147.tuyen thu LNG Scout ung ho nguoi dan dong bao vung ngap lut
10/09/2024 5189.87596		50.000		0200970422091015515520245MX4685765.87596.155136.chau svien xin dong gop mot chut chuc nhan dan ta som vuot qua
10/09/2024 5387.87611		100.000		0200970415091015515620247dL2467484.87611.155156.QR - Ung ho dong bao thiet hai do con bao YaGi
10/09/2024 5389.87653		200.000		0200970415091015515720244pl0467533.87653.155157.DO MINH DANG ung ho
10/09/2024 5240.17510		900.000		MBVCB.6993765633.NGUYEN THI THANH NHAN ung ho mien bac bao lu.CT tu 0041000238064 NGUYEN THI THANH NHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.13865		500.000		977660.100924.155152.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5209.15051		100.000		587328.100924.155158.VU THI MAI HUONG chuyen tien ung ho bao so 3
10/09/2024 5216.15065		1.111.111		985747.100924.155157.Ca si Hamin PLAVE va cong dong nguoi ham mo ung ho nguoi dan Viet Nam khac phuc sau bao Yagi FT24254307484089
10/09/2024 5389.87710		200.000		020097041509101551582024OI8i468048.87710.155158.e o Lang Son co mot chut tam long cua em gui den moi nguoi vung sat lo

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.87717		500.000		020097041509101551582024pDey468054.87717 .155159.DO HUU BAO chuyen tien
10/09/2024 5213.15105		200.000		710678.100924.155159.Ung ho vung bao
10/09/2024 5215.15123		100.000		509371.100924.155156.NGUYEN THI NGOC PHUONG chuyen tien tu ViettelMoney
10/09/2024 5218.15129		500.000		695650.100924.155159.IBFT YaYa ung ho MB khac phuc bao YaGi
10/09/2024 5209.15151		2.000.000		587400.100924.155200.Nguyen Phuong Anh ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5219.16006		300.000		587402.100924.155201.PHAM VAN HOANG chuyen tien ung ho ba con mien bac do anh huong bao Yagi
10/09/2024 5388.87797		100.000		020097042209101552002024R1CR160915.87797 .155201.nguyen thi minh thu ung ho dong bao
10/09/2024 5220.16036		100.000		710831.100924.155202.Chau ung ho nguoi dan bi thien tai a
10/09/2024 5239.17540		199.274		MBVCB.6993761266.Mien Nam ung ho dong bao vung lu.CT tu 1040012300 NGUYEN THANH TRUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.15261		100.000		578892.100924.155202.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5213.15253		10.000.000		977739.100924.155154.trung pham ung ho mien bac bao lu khac phuc hau qua
10/09/2024 5244.17542		1.000.000		MBVCB.6993768901.ung ho dia phuong anh huong bao Yagi.CT tu 1043464091 TRINH THI PHUONG UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.87863		50.000		020097042209101552022024PVX0719886.87863 .155203.BUI THI NGUYEN PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5216.15266		50.000		986048.100924.155202.BUI NGOC PHUONG ung ho cac tinh bi bao lu FT24254213395838
10/09/2024 5220.15272		200.000		977873.100924.155157.DUONG THI NGOC Chuyen tien ung ho khac phuc bao lu
10/09/2024 5161.12591		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 5143909.20240910.66505143909-0387541483_B ich Ngoc ung ho nguoi dan vung bao Yagi
10/09/2024 5017.16098		500.000		986105.100924.155203.NGUYEN TIEN HUY chuyen tien dong gop dong bao chiu thien tai bao Yagi FT24254535953411
10/09/2024 5388.87907		100.000		020097041509101552042024siFw468200.87907. 155144.ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5212.16114		500.000		986124.100924.155203.BUI THI BICH TUYEN uh ng dan dang chiu anh huong cua bao YAGI FT24254239050654

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.15339		262.819		587546.100924.155205.LE THI HUONG GIANG ung ho
10/09/2024 5244.17558		200.000		MBVCB.6993761400.DUONG THI THUY HOAI chuyen tien .CT tu 0221000010583 DUONG THI THUY HOAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.15356		3.000.000		986183.100924.155204.Ung ho nguoi dan lu lut mien Bac FT24254376329304
10/09/2024 5242.17561		200.000		MBVCB.6993761654.PHAM HOANG YEN chuyen tien.CT tu 0251002707080 PHAM HOANG YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.17563		100.000		MBVCB.6993769716.Ung ho dong bao Viet Nam .CT tu 1030937669 NGUYEN DOAN THANH MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.15403		200.000		415817.100924.155208.NGUYEN THI THU THUY CHUYEN KHOAN UNG HO DONG BAO KHAC PHUC HAU QUA YAGI-100924-15:52:05 415817
10/09/2024 5189.87965		1.000.000		0200970422091015520420249V54500280.87965. 155206.gui mot chut tam long toi nguoi dan bi lu lut
10/09/2024 5219.16143		500.000		127597.100924.155200.Fan Chin Muoi ung ho dong bao vuot qua bao lu
10/09/2024 5220.16201		1.000.000		710976.100924.155205.LE THI GIANG chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5387.88036		200.000		020097041509101552052024i6RI467712.88036.1 55208.ung ho bao yagi
10/09/2024 5240.17585		100.000		MBVCB.6993762006.NGUYEN HUYNH KHA THU UNG HO DONG BAO THIET HAI DO BAO.CT tu 0911000070210 NGUYEN HUYNH KHA THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.88056		200.000		020097042209101552072024DU8R833301.8805 6.155208.NGUYEN TIEN ANH chuyen tien
10/09/2024 5389.86933		200.000		020097041509101552092024unJV467828.86933. 155209.PHAN THI HAI YEN Chuyen tien ung ho
10/09/2024 5214.15598		5.000.000		986694.100924.155209.VU DOANH TRANG chuyen ung ho khac phuc bao yagi FT24254605572995
10/09/2024 5216.15609		100.000		191438.100924.155209.cua it long nhieu. Mong ba con som vuot qua kho khan
10/09/2024 5388.88134		100.000		020097042209101552092024W1KH559237.881 34.155211.Mong tat ca mn binh an vuot qua kho khan

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.15631		1.092.024		977284.100924.155142.Ung ho dong bao bao lut
10/09/2024 5244.17603		100.000		MBVCB.6993770141.ung ho dong bao lu lut.CT tu 0441000778169 TRAN THANH NHA TRUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.86989		100.000		020097042209101552112024LUUK538273.8698 9.155212.CHU THI THANH HUONG chuyen tien
10/09/2024 5161.12645		30.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 5145269.20240910.66505145269-0868108351_LE HUYNH DUC ung ho nguoi dan Bao YaGi
10/09/2024 5388.89021		500.000		0200970422091015521220249UP2291030.89021 .155213.VU THI THANH NHAN ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5388.88225		1.000.000		020097042209101552122024J9XL269572.88225. 155213.NGUYEN THI PHUONG chuyen tien ung ho cuu tro dong bao mien bac bi thien tai
10/09/2024 5218.15736		100.000		978765.100924.155206.Gia dinh Tu Viet Tuyen Quang ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5390.88222		100.000		0200970422091015521220243IT0571139.88222. 155213.ung ho dong bao gap thien tai
10/09/2024 5212.15750		100.000		979286.100924.155208.HO BAO QUYEN Chuyen tien
10/09/2024 5218.15746		500.000		987027.100924.155212.BUI HAI YEN ung ho FT24254344224942
10/09/2024 5220.15810		50.000		987165.100924.155214.NGUYEN KHANH VI chuyen FT24254293412293
10/09/2024 5220.15825		50.000		987206.100924.155214.DINH KIEU LOAN ung ho ba con vung lu lut FT24254260436030
10/09/2024 5389.89085		500.000		020097042209101552142024W00Q124760.8908 5.155215.LE THI TO UYEN chuyen tien
10/09/2024 5389.89088		500.000		020097040509101552152024J5TP022592.89088. 155216.Vietcombank:0011001932418:CTY NUOC DA LA UNG HO THIET HAI BAO YAGI
10/09/2024 5388.89131		500.000		020097041509101552172024nJmq468612.89131 .155217.LE THI THAM Chuyen tien cua it long nhieu mong Nguoi dan nhanh vuot qua
10/09/2024 5240.17644		50.000		MBVCB.6993768255.cau mong dong bao vuot qua con bao, binh an, khoe manh.CT tu 9795055820 NGUYEN VU BICH NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.17644		200.000		MBVCB.6993771018.VU HUNG MANH chuyen tien.CT tu 1020508559 VU HUNG MANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.16508		100.000		587925.100924.155218.xin duoc gop chut long nho cho dong bao lu lut
10/09/2024 5078.28654		100.000		MBVCB.6993762544.Chung tay ung ho dong bao .CT tu 1024980749 NGUYEN HOANG HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.89101		500.000		020097042209101552152024WF63356294.8910 1.155216.PHAM THI MY chuyen tien khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5212.15967		200.000		192871.100924.155218.Mong Nha Nuoc cuu tro ba con vung bao lut, mong ba con binh an vuot bao
10/09/2024 5216.16527		300.000		587959.100924.155219.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5241.17653		1.000.000		MBVCB.6993770926.ung ho dong bao chong lu.CT tu 9339279562 NGUYEN CONG PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.88434		100.000		020097042209101552192024O95C738619.88434 .155220.DUONG THI THU HIEN chuyen tien
10/09/2024 5219.16564		500.000		987411.100924.155217.Ung ho dong bao anh huong boi con bao YaGi FT24254446014579
10/09/2024 5209.16000		100.000		192914.100924.155219.chuc moi nguoi binh an
10/09/2024 5209.16574		400.000		588002.100924.155220.gia dinh Key Shi ung ho tro giup nguoi dan anh huong bao Yagi
10/09/2024 5220.16581		200.000		416153.100924.155220.THUY QUYEN UNG HO CUU TRO BAO LU TAI VIETNAM-100924-15:52:20 416153
10/09/2024 5161.12680		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 5146296.20240910.66505146296-0349913418_N GUYEN BAO NGOC ung ho nguoi dan vung bao Yagi a
10/09/2024 5244.17663		200.000		MBVCB.6993770723.ung ho nguoi dan bi thien tai.CT tu 9944272893 TRUONG TUYET TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.17095		300.000		987727.100924.155221.TRAN DINH HIEU ung ho dong bao mien bac FT24254206953538
10/09/2024 5219.16626		100.000		987661.100924.155220.LE KHANH CHI ung ho nguoi dan bi anh huong bao Yagi FT24254608165074
10/09/2024 5212.17104		200.000		987745.100924.155221.NGUYEN PHAM MINH CHAU transfer FT24254739036008
10/09/2024 5189.89221		100.000		020097041509101552212024b9IT469124.89221. 155221.ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5219.17118		200.000		980090.100924.155216.NGUYEN ANH TUAN chuyen tien

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.16649		300.000		416293.100924.155322.NGUYEN THI NGUYET CHUYEN KHOAN UNG HO DONG BAO LU LUT-100924-15:52:22 416293
10/09/2024 5213.16654		200.000		980125.100924.155217.HT
10/09/2024 5214.17173		1.000.000		499825.100924.155222.ISL20240910155222455- UNG HO DONG BAO VUNG LU LUT
10/09/2024 5387.89275		100.000		020097042209101552232024RL5U494816.89275 .155224.LE THI HUYEN MY chuyen tien
10/09/2024 5217.17225		300.000		979652.100924.155217.HP ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5240.17684		200.000		MBVCB.6993763215.ung ho bao lu.CT tu 0971000017524 NGUYEN THI HA THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.17685		100.000		MBVCB.6993771553.NGUYEN THI KIM CHI chia se cung dong bao.CT tu 9935675483 NGUYEN THI KIM CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.88573		30.000		020097042209101552232024BH38473531.88573 .155224.NGUYEN NGOC HUYEN DIEU chuyen tien cuu tro bao yagi
10/09/2024 5216.17251		1.000.000		988012.100924.155224.Ung ho dong bao vung lu bao FT24254084109373
10/09/2024 5388.88634		1.000.000		020097042209101552252024B3XN394428.8863 4.155226.con o ha Tinh ung ho mien bac khac phuc hau qua bao lu
10/09/2024 5161.12696		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 5289961.20240910.66505289961-0988239752_N GUYEN THI THANH TAM chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5389.89339		500.000		020097042209101552262024NY64516371.89339 .155227.TRAN XUAN NAM chuyen tien canh ho ung ho dong bao gap thien tai
10/09/2024 5242.17700		8.000		MBVCB.6993772241.LUONG TRUC KHANH chuyen tien.CT tu 0281000656043 LUONG TRUC KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.17707		1.000.000		MBVCB.6993763060.NGUYEN VU KHANH NGUYEN ho tro nguoi dan mien bac vuot qua bao lu.CT tu 0181003448096 NGUYEN VU KHANH NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.17707		200.000		MBVCB.6993763515.LE THI Y PHUNG chuyen tien ung ho .CT tu 1017938633 LE THI Y PHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.16870		100.000		988338.100924.155228.ck ung ho lu lut mien bac FT24254897868041

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.17426		10.000		581169.100924.155228.NGUYEN PHUONG LINH chuyen tien
10/09/2024 5389.88759		500.000		020097042209101552282024XEU1140827.8875 9.155221.room501
10/09/2024 5213.17434		10.000		988375.100924.155228.NGUYEN NGOC HUNG chuyen tien FT24254008472266
10/09/2024 5390.88770		50.000		020097042209101552282024U6DR677213.8877 0.155230.NGUYEN THI HANH chuyen tien
10/09/2024 5219.17441		200.000		980242.100924.155220.NGUYEN HA NHU UYEN ung ho cuu tro bao yagi
10/09/2024 5017.16878		100.000		988388.100924.155228.BACH THANH TAM Ung ho khac phuc hau qua bao so 3 YAGI FT24254739036586
10/09/2024 5239.17712		100.000		MBVCB.6993772182.BUI THI THUY DUONG chuyen tien.CT tu 1016833861 BUI THI THUY DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.88779		100.000		020097041509101552302024V3Ha468961.88779 .155210.TA THI MY TIEN ung ho khac phuc bao
10/09/2024 5017.17474		500.000		979996.100924.155225.DAO PHUONG NAM Chuyen tien
10/09/2024 5243.17724		100.000		MBVCB.6993772083.NGUYEN TUAN ANH chuyen tien.CT tu 0591000413791 NGUYEN TUAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.17725		100.000		MBVCB.6993760882.Quynh Trang ung ho khac phuc hau qua bao so 3.CT tu 0201000731213 TRAN THI QUYNH TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.17726		50.000		MBVCB.6993766855.TRAN QUANG DAT chuyen tien.CT tu 1016417618 TRAN QUANG DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.17518		2.000.000		416591.100924.155332.TRAN THI HANH UNG HO LU LUT-100924-15:52:30 416591
10/09/2024 5239.17727		500.000		MBVCB.6993763809.LE MANH HUNG ung ho.CT tu 0011002970868 LE MANH HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.88908		100.000		020097041509101552342024RoUY469439.8890 8.155214.TRAN THANH TOAN ung ho vung lu
10/09/2024 5389.88924		500.000		020097041509101552342024APq3469447.88924 .155234.TRUONG THI HUE ANH chuyen tien
10/09/2024 5387.89514		5.000.000		020097042209101552342024STJM604840.8951 4.155235.Hang Thung Bao Ngoc

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.17713		200.000		988925.100924.155235.DINH QUANG MINH chuyen FT24254285705303
10/09/2024 5245.17747		500.000		MBVCB.6993771357.DAU THI HANG ung ho nguoi dan vung bao lu.CT tu 1017275938 DAU THI HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.12746		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 4902690.20240910.66504902690-0364924532_c on mong dong bao deu binh an a
10/09/2024 5161.12769		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 5308685.20240910.66505308685-0973298320_T RUONG NGOC HOA Xin chung tay vi cong dong
10/09/2024 5390.88976		100.000		020097041509101552362024o9L3469616.88976. 155236.NGUYEN THI THUY TRANG chuyen tien
10/09/2024 5388.88958		200.000		020097041509101552352024We8L469480.8895 8.155235.LE THI HUONG ung ho dong bao sau con bao so 3
10/09/2024 5189.88989		200.000		02009704220910155235202499TU922612.88989 .155236.VN co len nhe
10/09/2024 5389.89557		200.000		020097041509101552362024BJ3t470013.89557. 155216.NGUYEN LAM TRUONG Chuyen tien
10/09/2024 5161.12754		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 5161177.20240910.66505161177-0373083871_T am long nho ung ho nhan dan chong bao lu
10/09/2024 5218.17783		500.000		502001.100924.155237.Nguoi ham mo Lai Kuanlin thuong gui dong bao ca nuoc khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5214.17782		100.000		980704.100924.155231.VU THI ANH ho tro dong bao lu lut do bao Yagi
10/09/2024 5390.89597		1.000.000		020097042209101552372024BRY7979166.89597 .155238.NGUYEN MAI HUONG chuyen tien ung ho dong bao bao lu yagi
10/09/2024 5388.89607		3.000.000		020097041509101552382024QFR469688.89607 .155238.LE THI DUYEN HANG chuyen tien
10/09/2024 5213.17825		200.000		989043.100924.155236.DUONG THI HONG chuyen FT24254895700406
10/09/2024 5390.90088		400.000		020097042209101552382024CBIJ201509.90088. 155219.TRAN THI HANG ung ho bao
10/09/2024 5241.17773		1.000.000		MBVCB.6993763534.ung ho dong bao bi anh huong boi bao lu.CT tu 0441000710420 VU THI TRIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.17774		200.000		MBVCB.6993764639.BUI THI NHU Y chuyen tien ho tro sau bao.CT tu 0391000318553 BUI THI NHU Y toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.89637		300.000		020097042209101552392024NDN4582556.8963 7.155240.UH
10/09/2024 5387.90128		50.000		0200970422091015523920245HQ1585788.90128 .155240.PHUNG THI KIM OANH chuyen tien
10/09/2024 5220.18202		1.000.000		980781.100924.155233.Gd Van, Thuan, Moon, Chip ung ho Dong bao MB
10/09/2024 5209.18223		100.000		989255.100924.155239.NGUYEN ANH TAI ung ho ba con qua con bao FT24254967540400
10/09/2024 5243.17783		300.000		MBVCB.6993772380.NGUYEN THI PHAP chuyen tien cuut tro bao so3.CT tu 1027900855 NGUYEN THI PHAP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.28823		100.000		MBVCB.6993773573.quyen gop.CT tu 1031348238 NGUYEN THI TRUC LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.17788		10.000		MBVCB.6993764764.HO THI PHUONG THUY chuyen tien.CT tu 1028719547 HO THI PHUONG THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.28826		1.000.000		MBVCB.6993764439.NGUYEN MANH HA chuyen tien.CT tu 0081001267800 NGUYEN MANH HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.17790		1.000.000		MBVCB.6993763896.Bao Han gop phan ung ho dong bao mien Bac.CT tu 0071000851406 CAO THI HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.17791		100.000		MBVCB.6993773579.PHAM THI NGOC QUY chuyen tien ung ho ba con tai vung lu lut.CT tu 2787642816 PHAM THI NGOC QUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.17969		500.000		989494.100924.155241.Ung ho dong bao bao lu FT24254871660356
10/09/2024 5161.12824		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 4495958.20240910.66504495958-0338744036_L Y TRUNG HAU chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5387.90192		200.000		020097042209101552412024F72R231572.90192. 155242.NGUYEN THI HUE CHI chuyen tien
10/09/2024 5218.19016		20.000		980794.100924.155234.co len mien Bac oi
10/09/2024 5240.17802		100.000		MBVCB.6993773685.PHAM THI DUYEN chuyen tien.CT tu 1039892926 PHAM THI DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.89718		150.000		020097042209101552422024AVIV449007.89718 .155244.DANG HIEN ANH chuyen tien

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.90273		100.000		020097040509101552442024PW11024149.9027 3.155244.Vietcombank:0011001932418:UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5078.28846		5.000.000		MBVCB.6993764889.NGUYEN MINH HIEU chuyen tien.CT tu 9522679999 NGUYEN MINH HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.12832		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 5290474.20240910.66505290474-0388131123_C uu tro dong bao lu lut
10/09/2024 5161.12833		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 5310468.20240910.66505310468-0376793164_P HAM THI THANH TUYEN chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5390.90328		200.000		020097040509101552452024GXTU024237.9032 8.155225.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI MAI chuyen tien
10/09/2024 5244.17811		500.000		MBVCB.6993772188.Gia dinh Be Gi chia se kho khan ba con vung bao lu.CT tu 0071001004689 NGUYEN THI KIM YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.19161		100.000		195288.100924.155245.NGUYEN PHI YEN NHU chuyen tien
10/09/2024 5388.89804		100.000		0200970422091015524620246OWT633442.8980 4.155247.con mong mng vuot qua con bao a
10/09/2024 5390.89812		1.000.000		020097042209101552472024VUZH188969.8981 2.155248.ung ho dong bao.
10/09/2024 5161.12854		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 5309686.20240910.66505309686-0774800401_P HAN THI ANH NGUYET chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5078.28881		200.000		MBVCB.6993774033.mot chut tam long mong tat ca moi nguoi deu binh an.CT tu 1043223501 DUONG MY ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.19262		50.000		990054.100924.155248.NGUYEN HAI ANH chuyen FT24254406031605
10/09/2024 5389.89833		200.000		020097042209101552472024LQ32832623.89833 .155249.Ung ho cac tinh bi anh huong boi bao lu
10/09/2024 5219.19297		500.000		990023.100924.155248.VU BANG AN ung ho khac phuc hau qua bao so 3 FT24254298094496

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.28887		500.000		MBVCB.6993774395.NGUYEN VAN ANH ung ho dong bao bi anh huong bao lu.CT tu 0721000646587 NGUYEN VAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.18527		1.000.000		990256.100924.155250.Ung ho dong bao bao lu FT24254571844344
10/09/2024 5078.28907		8.000		MBVCB.6993775512.PHAN TRAN BAO TRINH chuyen tien.CT tu 1032013557 PHAN TRAN BAO TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.19454		200.000		712358.100924.155253.Pham Ngoc Huyen ung ho
10/09/2024 5209.19453		100.000		589020.100924.155252.Cua it long nhieu
10/09/2024 5244.17858		250.000		MBVCB.6993775844.TRAN HUY TUAN chuyen tien.CT tu 1020447323 TRAN HUY TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.90602		274.049		020097041509101552542024GBZ6470622.90602 .155254.NGUYEN THI VIET PHUONG Chuyen tien
10/09/2024 5240.17864		100.000		MBVCB.6993775109.LE KHANH DAT chuyen tien.CT tu 1034739362 LE KHANH DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.90618		1.000.791		020097042209101552532024MBKF696075.9061 8.155246.VUONG MANH LINH chuyen tien
10/09/2024 5161.12816		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 4847806.20240910.66504847806-0377489948_L E TRUNG DUC chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5220.18623		100.000		712282.100924.155252.NGUYEN THAO VAN chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5215.18693		500.000		196007.100924.155254.VN (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5388.89982		500.000		020097042209101552542024AF69403866.89982 .155256.Con Do Anh Duong gop chut suc nho giup do dong bao gap lu a
10/09/2024 5078.28933		200.000		MBVCB.6993774731.ung ho bao lut mien bac.CT tu 0071001473987 LAM THI THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.90719		200.000		020097041509101552572024shv3470492.90719. 155257.nguyen minh thuy ha noi gui cuu tro lu lut
10/09/2024 5219.19556		200.000		990602.100924.155254.NGUYEN VO TRA MY chuyen khoan FT24254023000911

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.18767		5.000.000		589175.100924.155257.Gia đình Hana Nguyen Lippens UHDB bi bao do con bao so 3 Yagi
10/09/2024 5218.19548		200.000		990587.100924.155254.NGUYEN THI MY HAI chuyen ung ho bao lu FT24254884738061
10/09/2024 5389.90764		55.000		020097042209101552572024P9Q5228701.90764 .155238.ung ho lu lut
10/09/2024 5213.18804		100.000		589216.100924.155258.NGUYEN QUYNH CHI chuyen tien
10/09/2024 5216.18816		270.000		583920.100924.155258.UNG HO DONG BAO LU LUT
10/09/2024 5209.19734		200.000		589204.100924.155259.TA THI HONG MINH ung ho bacon ngay lut
10/09/2024 5220.19739		300.000		397592.100924.155259.Chut tam long ung ho dong bao mien Bac gap thien tai
10/09/2024 5212.19766		5.000.000		990712.100924.155255.Phan Thu Nga-Nghi-hotro ba con bao yogi FT24254879096908
10/09/2024 5216.19813		200.000		982590.100924.155255.NGUYEN THI UOC ung ho cuu tro
10/09/2024 5213.19823		500.000		982515.100924.155253.NGUYEN THI HUYEN TRANG Chuyen tien
10/09/2024 5217.18876		2.000.000		308657.100924.155259.NHAT BAN- VU THI QUYNH NHU CHUYEN TIEN
10/09/2024 5189.90862		100.000		020097042209101553002024X3GJ306957.90862 .155302.DO THI NGOC ANH quyen gop tien mong dong bao vuot qua bao lu
10/09/2024 5242.17916		50.000		MBVCB.6993776490.DUONG THI NGOC HAN chuyen tien.CT tu 1032341568 DUONG THI NGOC HAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.90894		30.000		020097042209101553012024LZ4Q603738.90894 .155303.con xin gop 1 chut it cho vung bao a
10/09/2024 5214.19917		200.000		991215.100924.155301.Ung ho dong bao FT24254613023627
10/09/2024 5240.17918		200.000		MBVCB.6993774823.PHAM THI THU HIEN chuyen tien.CT tu 0381000364264 PHAM THI THU HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.17926		3.000.000		MBVCB.6993776407.ung ho dong bao bao lut bao so 3.CT tu 0011001399931 TRIEU QUOC BAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.17930		20.000		MBVCB.6993775545.PHAN THI THI chuyen tien.CT tu 0051000560063 PHAN THI THI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.18916		500.000		417480.100924.155406.UNG HO DONG BAO BAO SO 3-100924-15:53:02 417480

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.21002		300.000		991363.100924.155303.LE THI MY TAM chuyen ung ho ba con dong bao cac tinh FT24254500507969
10/09/2024 5189.90952		200.000		020097042209101553032024V360451994.90952. 155305.ung ho cuu tro nguoi dan lu lut mien Bac
10/09/2024 5220.21022		2.000.000		196488.100924.155304.Vu Thi Thanh Tuyen chuyen tien
10/09/2024 5217.18908		500.000		991031.100924.155259.PHAN THI HONG PHUONG chuyen FT24254500082070
10/09/2024 5009.87256		100.000		SHGD:10002352.DD:240910.BO:TRAN MINH HIEU 00709296.Remark:902LEXT242540188 : mong moi nguoi cung nhau vuot qua kho khan va binh an
10/09/2024 5017.21032		1.000.000		982457.100924.155252.A Di Da Phat, ho tro nguoi dan anh huong bao so 3 Yagi
10/09/2024 5387.92013		5.000.000		020097041509101553062024t3YI470987.92013. 155307.MAI THANH TAM chung tay gop suc cung dong bao khac phuc hau qua cua con bao Yagi
10/09/2024 5161.12929		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 5312981.20240910.66505312981-0981766810_N GUYEN VAN HOI chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5243.17955		200.000		MBVCB.6993785670.NGUYEN THI THU THAO ,ung ho chia se kho khan voi ba con khac phuc hau qua sau bao Yagi..CT tu 9949929134 NGUYEN THI THU THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.91255		1.000.000		020097042209101553072024I44M661408.91255 .155308.Xin gui mot chut tam long den ba con dong bao toi Mong dong bao duoc binh an va som khac phuc hau qua con bao so 3 Yagi
10/09/2024 5209.21132		300.000		991679.100924.155307.NGUYEN THI THU HIEN ung ho cuu tro bao lu FT24254817286648
10/09/2024 5017.20108		19.925		197625.100924.155307.Mong moi dieu tot dep, binh an
10/09/2024 5215.21125		200.000		991665.100924.155307.Ung ho Mien Bac FT24254238540807
10/09/2024 5389.91260		1.000.000		020097041509101553092024Xfqk471564.91260. 155309.DO NHA HOAI THUONG chuyen tien cuu tro
10/09/2024 5078.29026		300.000		MBVCB.6993775600.ung ho lu mien bac.CT tu 0841000104522 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5209.21260		1.000.000		983624.100924.155304.DANG HONG BACH Chuyen tien cuu tro dong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.17976		1.000.000		MBVCB.6993777485.Phuong Nguyen ck ung ho nguoi dan bao yagi.CT tu 0371000462143 NGUYEN THANH NAM PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.91313		500.000		0200970415091015531120247T83471625.91313. 155311.TRAN NGHIEM QUYNH ANH ung ho nguoi dan vuot qua bao
10/09/2024 5243.17984		20.000		MBVCB.6993777385.NGUYEN THI VAN ANH chuyen tien ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao so 3 yagi gay ra.CT tu 1048887228 NGUYEN THI VAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.20261		300.000		997768.100924.155302.TRAN HONG QUAN CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.20247		200.000		197831.100924.155311.Ung ho dong bao
10/09/2024 5215.20265		5.000.000		589655.100924.155312.Ung ho dong bao
10/09/2024 5189.92224		20.000		020097042209101553122024FH8J405994.92224. 155304.TA MY PHUNG chuyen tien
10/09/2024 5216.20294		100.000		992126.100924.155312.Ung ho dong bao bi thiet hai sau bao Yagi FT24254125000503
10/09/2024 5189.92260		150.000		020097042209101553122024XZTL787554.9226 0.155314.TRINH VAN SINH chuyen tien
10/09/2024 5216.20364		300.000		698440.100924.155314.IBFT Ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5241.18000		300.000		MBVCB.6993786715.PHAM VAN TEO chuyen tien.CT tu 0281000493296 PHAM VAN TEO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.20382		5.000.000		992303.100924.155314.Gia dinh tuan vi ung ho mien bac sau bao yagi FT24254034084940
10/09/2024 5209.20390		50.000		992346.100924.155315.DUONG THI NHUNG chuyen FT24254971380622
10/09/2024 5189.91423		40.000		020097041509101553162024IW90471428.91423 .155316.TRAN NGUYEN NU TRA MY chuyen tien
10/09/2024 5243.18006		500.000		MBVCB.6993787273.VO DUY LONG UNG HO MIEN BAC VUOT QUA BAO SO 3YAGI.CT tu 1029800344 VO DUY LONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.91436		1.000.000		020097042209101553152024YX65649247.91436 .155316.DANG THI HOA chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.20402		200.000		698531.100924.155315.IBFT THAI THI THANH em ung ho mot chut tam long nho den Dong Bao Mien Bac. Mong ba con nhanh chong vuot qua kho khan ah.
10/09/2024 5078.29084		500.000		MBVCB.6993786406.Be SuMin ChiDu mong gop chut it ung ho mn MB.CT tu 0181003421103 NGUYEN THI NGOC DIEM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.21516		1.000.000		698143.100924.155316.IBFT gd phan ding duc nguoi con yen thanh Nghe An ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5215.20462		2.000.000		397672.100924.155317.Mong moi nguoi vuot qua moi kho khan
10/09/2024 5389.91453		50.000		020097042209101553162024GTLN978840.9145 3.155257.ung ho dong bao mua bao
10/09/2024 5243.18024		500.000		MBVCB.6993777819.hoangleshoppp va gia dinh ung ho cuu tro dong bao Mien Bac khac phuc hau qua bao YaGi.CT tu 1015704010 MAI THANH HOANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.18024		200.000		MBVCB.6993787237.TRAN THAC NGUYEN chuyen tien.CT tu 1013868681 TRAN THAC NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.92443		100.000		020097040509101553192024FTHJ025975.92443 .155319.Vietcombank:0011001932418:yeu viet nam
10/09/2024 5214.20489		500.000		499999.100924.155318.ISL20240910155310448-Ung ho mien Bac khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5220.21568		300.000		589829.100924.155318.PHAM THI TRANG ung ho nguoi dan vung bao YAGI
10/09/2024 5212.20494		8.000		515733.100924.155318.ung ho dong bao
10/09/2024 5389.92470		100.000		020097042209101553192024QZF3455512.92470 .155300.Nguyen Nhu Quynh
10/09/2024 5241.18036		500.000		MBVCB.6993787744.PHAM THAI SON chuyen tien.CT tu 1015354932 PHAM THAI SON toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.18036		200.000		MBVCB.6993777550.LE QUOC TIEN chuyen tien ung ho dong bao bi bao lu phía Bac .CT tu 1030371560 LE QUOC TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.20584		200.000		198254.100924.155320.Vu Hong Quan chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.20588		200.000		698648.100924.155320.IBFT NGUYEN NU MINH TAM chuyen tien cuu tro
10/09/2024 5078.29124		500.000		MBVCB.6993774455.PHAM THI HAI NAM chuyen tien.CT tu 0511000470105 PHAM THI HAI NAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.21711		100.000		418043.100924.155421.BKA MEDIA-100924-15:53:20 418043
10/09/2024 5217.21755		1.000.000		311192.100924.155322.Ung ho dong bao bi bao lu
10/09/2024 5241.18057		200.000		MBVCB.6993778282.ung ho ho tro khac phuc mua bao o mien Bac. Mong nguoi dan som on dinh cuoc song sau thien tai. .CT tu 0451000500254 PHAN THI THANH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.21785		300.000		308458.100924.155322.Nhat Vy va gia dinh ho tro khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5239.18060		1.000.000		MBVCB.6993778441.NGUYEN TUAN DUNG chuyen tien.CT tu 0021000334941 NGUYEN TUAN DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.91623		200.000		020097041509101553242024gZab471972.91623 .155324.NGUYEN LUONG YEN chuyen tien ung ho hau qua sau bao so 3
10/09/2024 5242.18063		100.000		MBVCB.6993778034.Quyen gop ung ho dong bao bi bao lu.CT tu 0331000504595 NGUYEN THI NGOC MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.20744		64.499		199250.100924.155323.Vu Mai Anh chung tay ung ho
10/09/2024 5220.20728		20.000.000		993113.100924.155323.TRINH KIM LINH ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi FT24254837630664
10/09/2024 5209.21877		10.000		993161.100924.155324.quyen gop cho dong bao lu lut a FT24254053103505
10/09/2024 5218.20765		500.000		993195.100924.155324.NGUYEN THI THU LAN chuyen ung ho vung bao FT24254499491082
10/09/2024 5217.20778		1.000.000		418119.100924.155426.UNG HO DONG BAO MIEN BAC BI LU LUT-100924-15:53:25 418119
10/09/2024 5215.21931		100.000		590072.100924.155326.LE DO HOANG NHI chuyen tien
10/09/2024 5387.91721		100.000		020097040509101553272024NT8F026431.91721 .155327.Vietcombank:0011001932418:BUI THI KIM chuyen tien ung ho dong bao bi nan con bao so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.18084		1.000.000		MBVCB.6993787743.NGUYEN THI THOA ung ho khac phuc hau qua bao yagi.CT tu 1046137228 NGUYEN THI THOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.92701		50.000		020097042209101553262024V3TS942349.92701 .155327.NGUYEN HUY TU chuyen tien
10/09/2024 5390.91726		500.000		020097042209101553262024VQ8Q116298.9172 6.155328.PHAM THI HUYEN TRANG chuyen tien khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5212.21979		200.000		699463.100924.155327.IBFT PHAN NGUYEN THUY VY ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5219.20829		100.000		993377.100924.155327.2 sinh vien bon em cua it long nhieu xin gop vai goi mi cho nguoi dan vung lu a FT24254709811593
10/09/2024 5387.91750		100.000		0200970422091015532820244YQP336162.91750 .155320.Do Tien Dat ung ho dong bao cac tinh
10/09/2024 5216.20852		300.000		993472.100924.155327.HOANG THI THUY TRANG ung ho khac phuc hau qua bao so 3 FT24254035930029
10/09/2024 5209.20851		1.000.000		993445.100924.155327.Ung ho dong bao vuot qua thien tai FT24254000200143
10/09/2024 5220.20867		500.000		993477.100924.155328.Ishu FT24254070438806
10/09/2024 5220.20880		100.000		984347.100924.155314.LE THI THANH THUY ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5389.92762		50.000		020097042209101553282024DT4V242282.9276 2.155309.VU THUY LINH chuyen tien
10/09/2024 5245.18096		500.000		MBVCB.6993777740.ung ho dong bao thiet hai do bao so 3 yagi.CT tu 0071001183280 DO THI YEN NHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.18100		700.000		MBVCB.6993779127.Yeu Viet Nam. Cua it long nhieu. .CT tu 0331000510477 NGUYEN THI NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.18106		200.000		MBVCB.6993757720.Tran Thi Kim Hang ung ho dong bao cac tinh bi bao lu.CT tu 1016987676 TRAN THI KIM HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.22157		10.000		590226.100924.155331.NGUYEN LE TUYET NHI chuyen tien
10/09/2024 5245.18112		500.000		MBVCB.6993788293.TRAN THI OANH ung ho dong bao mien bac bi thiet hai do bao so 3 YAGI.CT tu 0121000690982 TRAN THI OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.20997		500.000		590263.100924.155333.Ung ho ba con anh huong bao Yagi
10/09/2024 5212.22201		300.000		805061.100924.155323.NGUYEN THANH THAO CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.22204		500.000		993862.100924.155332.Ung ho dong bao vung bao Yagi FT24254035930263
10/09/2024 5389.92939		50.000		020097042209101553342024VS9R554812.92939 .155315.CHU VAN THINH chuyen tien
10/09/2024 5387.91889		1.250.000		020097042209101553342024HKYC265227.9188 9.155335.ung ho sau con bao so 3 yagi
10/09/2024 5245.18130		300.000		MBVCB.6993788856.Hoang Minh Quang ung ho ba con vung bao Yagi.CT tu 0991000046504 HOANG MINH QUANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.22316		200.000		994061.100924.155334.CAO THI HOAI THUONG chuyen FT24254340101090
10/09/2024 5214.22358		1.000.000		994157.100924.155335.NGUYEN THI PHUONG TRANG chuyen FT24254608008902
10/09/2024 5189.92982		50.000		020097041509101553362024zqWi472399.92982 .155316.From Mien Nam with love
10/09/2024 5214.22412		50.000		170944.100924.155337.To Minh Chau ung ho
10/09/2024 5243.18153		20.000		MBVCB.6993778610.Yagi.CT tu 1030304828 NGUYEN NGOC TIN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.18155		500.000		MBVCB.6993760347.Sinh vien quyen gop cuu tro thiet hai do bao Yagi.CT tu 1029216809 NGUYEN THAO MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.22454		200.000		994224.100924.155336.Quyen gop ung ho dong bao dot bao Yagi FT24254485374772
10/09/2024 5217.23191		500.000		201113.100924.155339.Ung ho khac phuc bao so 3 yagi
10/09/2024 5212.22440		500.000		590438.100924.155338.TRAN THI NGOC ANH chuyen tien
10/09/2024 5216.22498		100.000		308635.100924.155339.khac phuc bao so 3
10/09/2024 5389.94009		100.000		020097042209101553392024ZYI6445515.94009. 155340.NGUYEN TRONG TUAN chuyen tien
10/09/2024 5215.22501		200.000		590497.100924.155340.PHAM TO UYEN chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5239.18167		100.000		MBVCB.6993787620.Mong m.n binh an ! .CT tu 1028652950 NGUYEN THI NU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.18158		100.000		MBVCB.6993789096.PHAM THI NHUNG chuyen tien Ung ho lu lut mien Bac.CT tu 0561000616999 PHAM THI NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.29281		1.111.111		MBVCB.6993789665.ung ho dong bao.CT tu 0011004317461 DAO NGUYEN ANH DUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.18169		60.000		MBVCB.6993789001.ung ho cuu tro bao lut.CT tu 0631000472849 DANG HUYNH VAN NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.93188		500.000		020097041509101553412024Xqr7473049.93188.155342.VO THI TRAM ANH ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5017.22605		10.000		311231.100924.155342.Duytaca Ho tro khac phuc ngap luc do bao yagi
10/09/2024 5161.13133		30.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 5317893.20240910.66505317893-0931409129_B UI THI YEN NHI ung ho nguoi dan Bao Yagi
10/09/2024 5388.94064		200.000		020097042209101553422024KYR6933477.9406 4.155343.NGUYEN THI KHANH TRANG chuyen tien
10/09/2024 5219.23266		100.000		985606.100924.155330.ung ho cac tinh bi bao lu lut
10/09/2024 5244.18196		200.000		MBVCB.6993790198.QUYNH DIEM ung ho khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0071001100610 CHE QUYNH DIEM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.13119		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 5317291.20240910.66505317291-0387866186_L UONG THI THU HOA chuyen tien
10/09/2024 5209.23323		100.000		994911.100924.155344.NGUYEN THAO VAN ung ho dong bao vung lu FT24254841271043
10/09/2024 5220.22725		500.000		985991.100924.155340.HOANG THI BICH Chuyen tien ung ho mien Bac lu lut
10/09/2024 5212.23341		100.000		901109.100924.155345.NGUYEN THI HOAN 98 ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi
10/09/2024 5387.93360		500.000		020097040509101553462024OR2V027510.9336 0.155347.Vietcombank:0011001932418:CAO THI MY NGUYET chuyen tien ung ho dong bao vung bao lu
10/09/2024 5389.93372		100.000		020097042209101553462024TLMP295422.9337 2.155347.Ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5219.23357		488.152		201489.100924.155346.Nguyen Tran Phuong Ngan chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.18214		200.000		MBVCB.6993788619.ung ho ba con vung lu.CT tu 0441000646149 NGUYEN THI TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.93430		200.000		020097042209101553472024YE8B546247.93430 .155349.NGUYEN NGOC LINH chuyen tien
10/09/2024 5389.93431		80.000		020097042209101553482024PJX0823593.93431. 155340.ung ho dong bao sau con bao yagi
10/09/2024 5387.94177		100.000		020097042209101553482024BES0570391.94177 .155349.ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao Yagi gay ra
10/09/2024 5189.93435		200.000		020097042209101553482024IIQX116360.93435 .155349.ung ho dong bao anh huong bao so 3
10/09/2024 5244.18225		1.000.000		MBVCB.6993790734.DUONG THI HUONG chuyen tien quy cuu tro bao lu mien bac.CT tu 0691000358531 DUONG THI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.18228		300.000		MBVCB.6993781272.PHAM NHU QUYNH chuyen tien.CT tu 9868482706 PHAM NHU QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.93460		100.000		020097042209101553492024EE48698660.93460. 155350.Phuong Linh mong tat ca moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5387.93461		500.000		020097042209101553492024RPC1550752.93461 .155330.ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5017.22907		1.000.000		699163.100924.155349.IBFT HUYNH THI HUYEN TRAN chuyen tien
10/09/2024 5213.23449		200.000		590778.100924.155350.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5244.18237		200.000		MBVCB.6993780815.em thao ho tro cho dong bao tay bac sau bao yagi.CT tu 1022901726 NGUYEN THI PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.93499		50.000		0200970422091015535120244Z83939837.93499. 155352.xin gop chut it gui toi dong bao thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5243.18241		50.000		MBVCB.6993787655.Nguyen Vo Khanh Ngan gui chut tam long den dong bao bi thiet hai do bao Yagi a. Mong ba con binh an.CT tu 1049962426 NGUYEN VO KHANH NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.22990		100.000		987274.100924.155347.CHIA SE NOI DAU CUNG DONG BAO VUOT QUA BAO YAGI

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.18244		200.000		MBVCB.6993781311.ho tro ba con bao Yagi.CT tu 9917375365 LUONG HOANG THIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.18251		500.000		MBVCB.6993781288.VU THI ANH THU chuyen tien.CT tu 0331003749654 VU THI ANH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.23568		2.000.000		714087.100924.155353.Ung ho dong bao lu lut cac tinh mien bac
10/09/2024 5240.18260		500.000		MBVCB.6993791260.TRINH THI HIEU chuyen tien.CT tu 9987228322 TRINH THI HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.24116		20.000		589517.100924.155355.LE TUAN HUNG chuyen tien tu Viettel Money
10/09/2024 5219.23609		5.000		590887.100924.155355.em Long ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5240.18264		600.000		MBVCB.6993781472.NGUYEN MAI TRANG chuyen tien ung ho bao lu mien bac.CT tu 0071003611129 NGUYEN MAI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.24140		100.000		590898.100924.155356.Em CAO MINH HIEU ung ho Dong bao cac tinh TP bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5220.24173		50.000		500128.100924.155355.ISL20240910155355429-PHAM MINH HIEU chuyen tien
10/09/2024 5241.18270		100.000		MBVCB.6993791470.LE THI THANH BINH chuyen tien cuu tro bao yagi.CT tu 0691000308711 LE THI THANH BINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.24206		1.000.000		995969.100924.155356.HOANG HOAI AN chuyen FT24254298099608
10/09/2024 5389.93650		100.000		020097041509101553562024j0Zr473395.93650.155356.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5388.93707		50.000		020097042209101553562024RICS960380.93707.155358.ung ho dong bao lu lut sau con bao yagi
10/09/2024 5239.18280		100.000		MBVCB.6993791726.ung ho dong bao lu lut a.CT tu 1040241802 LE THI THAO VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.94372		100.000		020097041509101553582024QfBa473438.94372.155338.NGUYEN THI NGOC TRUC chuyen tien
10/09/2024 5220.23666		200.000		590973.100924.155358.Ung ho dong bao lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.23683		1.000.000		419043.100924.155358.VUONG DUY VIET CHUYEN KHOAN UNG HO DONG BAO BAO LU-100924-15:53:58 419043
10/09/2024 5388.93753		100.000		020097042209101553572024LPQH245500.9375 3.155350.NGUYEN MANH HINH chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5209.23686		200.000		996037.100924.155357.DAO THI MAILY ung ho FT24254742008766
10/09/2024 5219.23699		10.000		415083.100924.155359.VU VAN THIEN chuyen tien mong mn som vuot qua kho khan
10/09/2024 5216.24284		10.000.000		303752.100924.155359.Ace Mentorship ung ho ban cuu tro TW
10/09/2024 5240.18291		2.000.000		MBVCB.6993788982.Linh va Thien ung ho khac phuc hau qua cua bao yagi o mien bac.CT tu 0181003419368 NGUYEN THI NGOC LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.23739		1.000.000		996187.100924.155358.Viet Nam co len FT24254828412656
10/09/2024 5387.93806		200.000		0200970422091015535920247WYL753809.9380 6.155400.VU THI CAM TAM ung ho
10/09/2024 5078.29438		1.000.000		MBVCB.6993782040.Ho tro dong bao cac tinh bi bao lu.CT tu 1031218287 NGUYEN NGOC LAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.23777		100.000		203192.100924.155401.Dinh Thi Hong Tham chuyen tien ho tro lu lut
10/09/2024 5219.23806		500.000		202303.100924.155402.Chuc dong bao nhieu suc khoe
10/09/2024 5017.23814		109.000		996551.100924.155402.NGUYEN TIEN TRUNG chuyen FT24254298000004
10/09/2024 5242.18316		50.000		MBVCB.6993791875.ung ho dong bao bi bao lu.CT tu 1020058424 NGUYEN VAN TIN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.23841		200.000		996638.100924.155403.TA THI LE DUNG ung ho dong bao bi bao lu FT24254570810975
10/09/2024 5189.93951		1.000.000		020097042209101554032024IPBS358844.93951. 155404.DUONG KIEU OANH chuyen tien
10/09/2024 5017.24545		100.000		996657.100924.155404.Ung ho cac tinh bi thiet hai do con bao so 3 Yagi FT24254352853703
10/09/2024 5387.94511		100.000		020097042209101554032024TSL4535749.94511 .155404.BUI MINH ANH chuyen tien
10/09/2024 5161.13211		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 5459705.20240910.66505459705-0339959535_K IM DONG ung ho khac phuc hau qua bao yagi mong moi nguoi deu binh an

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.93948		50.000		02009704220910155403202490RS170322.93948. 155404.LE NGOC DIEP quyên gop ung ho bao yagi
10/09/2024 5189.94549		1.000.000		02009704220910155405202459ZM308872.9454 9.155346.Ung ho ba con vung bi anh huong boi bao lu
10/09/2024 5245.18334		100.000		MBVCB.6993792446.DOAN DUC THANH chuyen tien.CT tu 0141000839769 DOAN DUC THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.18335		500.000		MBVCB.6993782407.ung ho khac phuc bao YaGi.CT tu 0561000547352 LO DAN HA THUY TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.95009		1.000.000		0200970422091015540520244O4B482024.95009 .155406.LUONG DIEM QUYNH ung ho dong bao
10/09/2024 5213.24614		200.000		987860.100924.155401.ung ho dong bao bao so 3
10/09/2024 5390.95028		200.000		020097041509101554062024KJSB474633.95028 .155406.Ung ho khac phuc bao lu
10/09/2024 5387.95045		100.000		020097042209101554062024U9DD203053.9504 5.155407.NGO NGOC TRAM
10/09/2024 5215.24653		200.000		224401.100924.155357.Chuc dong bao vung lu binh an hanh phuc
10/09/2024 5389.95072		100.000		020097042209101554062024E9UG139945.95072 .155407.DO DUC MINH chuyen tien
10/09/2024 5209.24668		100.000		996852.100924.155406.NGUYEN VAN NHAN chuyen FT24254280270396
10/09/2024 5389.95075		50.000		020097042209101554072024RUKA727116.9507 5.155359.NGUYEN THI MAI xin dong gop 1 it cho mien Bac gap nan a
10/09/2024 5389.95082		30.000		020097041509101554082024bdXf474662.95082. 155348.NGUYEN THI THANH THUY Chuyen tien
10/09/2024 5078.29482		900.000		MBVCB.6993779410.ung ho dong bai yagi.CT tu 1049691045 PHAN TUAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.94584		200.000		020097041509101554082024Hqe0474665.94584 .155408.ung ho khac phuc hau qua cho dong bao do bao Yagi
10/09/2024 5214.24699		100.000		996948.100924.155407.PHUNG HAI NAM ho tro dong bao cac tinh, thanh pho bi thiet hai do bao so 3 FT24254657880265
10/09/2024 5189.94622		500.000		0200970422091015540820248SQW145208.9462 2.155410.Chau xin ung ho khac phuc thiet hai do bao Yagi a

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.23985		100.000		996825.100924.155406.Chia se, ho tro dong bao bi bao lu FT24254828640917
10/09/2024 5240.18365		200.000		MBVCB.6993792251.BUI VAN VI KHAN, NGUYEN HUU THANH chuyen tien ung ho dong bao.CT tu 1035054212 BUI VAN VI KHANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.24782		500.000		204642.100924.155409.NGUYEN LINH CHI chuyen tien (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5240.18377		200.000		MBVCB.6993792023.VU THI LUU chuyen tien ho tro khu vuc anh huong do bao yagi.CT tu 0821000071805 VU THI LUU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.25092		500.000		997332.100924.155412.NGUYEN THI NGUYET UNG HO KHAC PHUC HAU QUA CON BAO SO 3 FT24254414330735
10/09/2024 5239.18381		7.500.000		MBVCB.6993785453.Doi TNTN PBC ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 1031107692 NGUYEN DUY PHONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.25119		100.000		591489.100924.155414.Nghia Hang Khoa ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5243.18391		500.000		MBVCB.6993783390.TDV Bang Chau ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao yagi.CT tu 0761002376944 NGUYEN THI BANG CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.18391		150.000		MBVCB.6993782724.Ung Ho Dong Bao Chiu Anh Huong Bao Yagi.CT tu 0351000646238 DO VAN YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.25167		800.000		547886.100924.155413.Ung ho khac phuc bao lu
10/09/2024 5387.94735		100.000		020097042209101554142024GA3Z280887.9473 5.155416.PHAM TRIEU TIEN DUNG chuyen tien
10/09/2024 5389.95373		100.000		020097042209101554152024PDXP305976.9537 3.155417.LE VAN LOC ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5241.18406		300.000		MBVCB.6993791349.NGUYEN DUC HUY chuyen tien.CT tu 0751000024868 NGUYEN DUC HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.26106		500.000		997659.100924.155416.Ung ho nguoi dan cac tinh mien Bac vuot qua bao lu FT24254051380464
10/09/2024 5388.94781		20.000		0200970422091015541720247N5E427312.94781 .155418.tuyen thu BLG Elk ung ho nguoi dan dong bao vung ngap lut

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.95443		500.000		020097042209101554172024PQM9740157.9544 3.155358.PHAN SU HY chuyen tien
10/09/2024 5017.26144		50.000		591611.100924.155418.PHAN NHAT TINH chuyen tien
10/09/2024 5216.26159		100.000		997845.100924.155418.NGUYEN THI HIEN ung ho cac tinh bao lu FT24254232863702
10/09/2024 5217.26160		200.000		714856.100924.155419.Dinh Xuyen Trinh xin dong gop ho tro ba con
10/09/2024 5216.26182		50.000		309123.100924.155419.Ung ho phong chong bao so 3
10/09/2024 5219.25254		1.000.000		997726.100924.155417.NGUYEN HOANG MINH HIEU chuyen khoan Ung ho dong bao FT24254884743317
10/09/2024 5189.94825		200.000		020097040509101554202024YCKY029361.9482 5.155420.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THUY LINH chuyen tien ung ho cuu tro dan vung bao yagi
10/09/2024 5189.95487		300.000		020097041509101554192024SxjF474935.95487. 155359.LE THI NHAT LINH ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5239.18423		500.000		MBVCB.6993793511.GD Ha Nhat Minh ung ho khac phuc con bao so 3.CT tu 1014168961 TRAN HONG NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.25311		400.000		998067.100924.155421.ung ho thien tai bao so 3 FT24254608173074
10/09/2024 5240.18435		100.000		MBVCB.6993793853.BUI THANH THAO chuyen tien ung ho.CT tu 1017074418 BUI THANH THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.26260		100.000		989307.100924.155412.NGUYEN THI HONG Chuyen tien ung ho dong bao bao lut
10/09/2024 5220.25348		200.000		998156.100924.155422.Ung ho dong bao bi anh huong boi bao YAGI FT24254817291246
10/09/2024 5388.95581		20.000		02009704220910155421202488Z8199819.95581. 155422.NGUYEN THI HAI AN em sinh vien em gop ung ho nhaa
10/09/2024 5241.18442		50.000		MBVCB.6993794055.VU THI NGOC ANH chuyen tien cuu tro .CT tu 1043870002 VU THI NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.26367		300.000		986255.100924.155413.MINH NGOC - MINH HIEU ung ho dong bao cac Tinh bi thiet hai do bao so 3 Yagi
10/09/2024 5240.18448		20.000		MBVCB.6993784274.ho tro ba con vung lu.CT tu 1033457418 TA TUAN KIET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.25398		1.000.000		714977.100924.155424.Em Sang ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5239.18455		50.000		MBVCB.6993781122.la hoc sinh k co dieu kien nhieu gop mot it giup dong bao minh a.CT tu 3839685214 LAM THI NGOC NIEM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.26514		10.000		521090.100924.155424.
10/09/2024 5215.26529		1.500.000		998492.100924.155426.Ung ho nguoi dan bao lut mien Bac FT24254232864270
10/09/2024 5387.95757		300.000		0200970422091015542720247M8S711478.9575 7.155428.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5189.95779		100.000		020097041509101554282024QTz1475628.95779 .155428.ung ho nguoi dan bi anh huong bao yagi
10/09/2024 5387.95788		50.000		020097041509101554282024x8Ox475282.95788. 155429.LE KHANH NGOC chuyen tien
10/09/2024 5212.25518		500.000		591928.100924.155429.Ung ho nguoi dan vung bao Yagi lu lut
10/09/2024 5239.18482		999.999		MBVCB.6993794491.NGUYEN THI YEN NHI chuyen tien.CT tu 1016317497 NGUYEN THI YEN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.29638		600.000		MBVCB.6993783607.lulut.CT tu 1025042290 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5387.96020		100.000		020097042209101554292024905W531778.9602 0.155421.TRINH THI HUONG GIANG chuyen tien
10/09/2024 5209.26627		500.000		591929.100924.155428.NGUYEN NHU NGOC chuyen tien
10/09/2024 5240.18489		200.000		MBVCB.6993792219.ung ho dong bao vung lu lut.CT tu 1333643436 HOANG VAN THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.26687		1.000.000		998762.100924.155429.Ung ho dong bao bi thiet hai do con bao Yagi FT24254260445001
10/09/2024 5209.26686		500.000		419953.100924.155530.TO THI THU NGUYET CHUYEN KHOAN KINH CHUC BA CON MIEN BAC VUOT QUA KHO KHAN-100924-15:54:29 419953
10/09/2024 5240.18493		200.000		MBVCB.6993784553.TRAN THI THU ung ho khac phuc hau qua bao so 3.CT tu 0861000087238 TRAN THI THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.26739		300.000		998880.100924.155430.ung ho FT24254002037405

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.26732		500.000		998885.100924.155430.NGUYEN THI VUI ung ho nguoi dan vung bao lu FT24254235077096
10/09/2024 5218.26784		200.000		998948.100924.155431.Ung ho ba con vung lu FT24254459043030
10/09/2024 5212.26775		100.000		205689.100924.155430.Ung ho mien Bac khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5189.95963		200.000		020097040509101554332024KU26030059.95963.155413.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N NHAT QUYNH chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5161.13405		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66505464252.20240910.66505464252-0855773238_Ung ho dong bao
10/09/2024 5388.97003		1.000.000		020097042209101554332024PV69385678.97003.155434.gd trang bac ung ho dong bao vung lu phia bac
10/09/2024 5390.95919		50.000		0200970422091015543120242AE9881522.95919.155412.ung ho dong bao cac tinh tp bi anh huong do bao so 3
10/09/2024 5389.96105		300.000		020097041509101554342024RfRy475785.96105.155434.NGUYEN THI HONG NGOC ung ho dong bao khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5241.18517		1.000.000		MBVCB.6993794891.NGUYEN HONG HANH chuyen tien.CT tu 1012819296 NGUYEN HONG HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.95978		200.000		020097042209101554332024XVYK983637.95978.155414.DO MINH DANG chuyen tien
10/09/2024 5209.26843		599.999		989785.100924.155423.NGUYEN TRUNG TIEN Ung ho cuu tro ba con vung lu
10/09/2024 5390.96125		500.000		020097041509101554352024IBaP475815.96125.155435.ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5017.25632		1.000.000		715208.100924.155432.Ung ho lu lut
10/09/2024 5389.97044		300.000		020097042209101554342024KC3L495784.97044.155436.Gop mot chut suc nho ung ho nguoi dan bi anh huong do bao Yagi
10/09/2024 5161.13378		2.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.VPS.1282987555590397952.20240910.PHAM THI THUY QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5388.97071		100.000		020097040509101554362024VN2O030220.97071.155428.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI HANG chuyen tien
10/09/2024 5189.96144		500.000		0200970422091015543520249CPR359711.96144.155436.Ung Ho Dong Bao Vung Lu
10/09/2024 5161.13466		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66505293099.20240910.66505293099-0967087749_N GUYEN THI CHUNG chuyen tien qua MoMo

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.25669		200.000		999220.100924.155434.LE NGUYEN THANH THUY ho tro thien tai FT24254238547296
10/09/2024 5017.26998		100.000		990361.100924.155431.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5217.27048		500.000		592192.100924.155438.LE THI NGOC QUYNH ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5212.27067		200.000		999458.100924.155436.Capy ung ho khac phuc bao lu FT24254897876809
10/09/2024 5220.27069		1.000.000		989972.100924.155428.ung ho dong bao mien bac khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5209.27060		100.000		206993.100924.155437.Ung ho
10/09/2024 5388.96186		300.000		020097042209101554382024VCAK597726.9618 6.155439.TRAN KHANH LINH chuyen tien ung ho dong bao cac tinh phia bac thiet hai do bao lu
10/09/2024 5245.18545		100.000		MBVCB.6993795757.PHAM THUY DUONG chuyen tien ung ho .CT tu 1038547009 PHAM THUY DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.27119		5.000.000		999616.100924.155438.TRAN THI KIM HANH chia se khac phuc hau qua sau bao Yagi FT24254841275002
10/09/2024 5017.25799		30.000		207045.100924.155439.Luong The Vinh ung ho ba con bi thien tai
10/09/2024 5387.96193		100.000		020097041509101554392024dw5b476040.96193 .155419.DINH THI DUNG chuyen tien
10/09/2024 5161.13476		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 4905421.20240910.66504905421-0377387422_H o tro dong bao bao Yagi
10/09/2024 5212.27128		400.000		701834.100924.155439.IBFT Thanh vien Hoi Yeu Da Quy huong ve Mien Bac
10/09/2024 5243.18549		30.000		MBVCB.6993805354.TRAN THANH TUYEN chuyen tien.CT tu 1027026010 TRAN THANH TUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.97195		1.000.000		020097041509101554402024y3LL476055.97195. 155440.cua it long nhieu gop chut cho ba con vuot qua kho khan sau bao lut
10/09/2024 5390.97212		500.000		020097041509101554402024EICH475944.97212. 155432.Ung ho dong bao khac phuc bao so 3 yagi
10/09/2024 5244.18553		200.000		MBVCB.6993795894.Gop chut tam long. Cau mong moi nguoi binh an.CT tu 0181003480449 LY VINH HOANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.97258		100.000		020097042209101554402024VQUU856770.9725 8.155442.LE HUYEN TRANG con xin ung ho cuu tro dong bao
10/09/2024 5220.25879		10.000		988586.100924.155410.LAM KHANH CHI Chuyen tien
10/09/2024 5389.96274		100.000		020097042209101554432024ML6W330586.962 74.155443.VI VAN DUONG chuyen tien ung ho lu lut MB
10/09/2024 5214.27328		100.000		206380.100924.155443.CHU THI MAI ANH chuyen tien ung ho cuu tro mien bac thiet hai vi bao yagi (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5213.25921		500.000		999970.100924.155443.NGHIEM THI NHU QUYNH chuyen ung ho nguoi dan anh huong bao lu FT24254018906648
10/09/2024 5388.97362		2.000.000		020097041509101554442024pAIE476535.97362 .155445.ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5389.97283		99.999		02009704220910155441202444W4557991.9728 3.155442.TRAN QUOC KHANH chuyen tien
10/09/2024 5189.97372		150.000		020097042209101554442024XDFQ190898.9737 2.155445.chau xin ung ho chut cho dong bao bi lu lut a
10/09/2024 5189.96301		100.000		020097041509101554452024BTuy476548.96301 .155445.UNG HO DONG BAO
10/09/2024 5218.25932		300.000		548049.100924.155443.Lam Thi Quynh Trang ung ho dong bao do bao yagi gay ra
10/09/2024 5390.96299		200.000		020097041509101554452024kJEy476168.96299. 155445.NGUYEN THI NGOC MAI chuyen tien
10/09/2024 5215.25943		100.000		420376.100924.155445.CHUC MOI NGUOI BINH AN-100924-15:54:45 420376
10/09/2024 5017.25942		200.000		000076.100924.155445.Ung ho dong bao con bao so 3 FT24254053109599
10/09/2024 5209.25958		1.000.000		000088.100924.155445.MAI THANH DUY UNG HO BA CON MIEN BAC VUOT QUA BAO LU FT24254108336114
10/09/2024 5218.27450		50.000		000129.100924.155446.NGO TRA LINH chuyen FT24254100628001
10/09/2024 5078.29771		100.000		MBVCB.6993805249.Ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 1024558116 NGUYEN HUYEN MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.18602		200.000		MBVCB.6993795910.PHAM THI THANH NHU chuyen tien.CT tu 0571000019414 PHAM THI THANH NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.97488		1.000.000		020097042209101554472024OZLI873117.97488 .155448.LE PHI LONG chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.97492		200.000		020097040509101554482024R4KH030862.9749 2.155428.Vietcombank:0011001932418:PHAN THI HONG HANH chuyen tien xin ung ho tam lonng nho
10/09/2024 5388.96393		100.000		0200970422091015544720241TOF254335.96393 .155429.ung ho dong bao
10/09/2024 5241.18604		50.000		MBVCB.6993806412.Quyen gop chia se dong hanh trong dot bao Yagi.CT tu 1023128047 TRAN THI KIM ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.97435		50.000		020097042209101554462024PN9N520813.9743 5.155447.Nguyen Thanh Truc ung ho khac phuc bao chung tay cung dan ca nuoc
10/09/2024 5215.28040		300.000		000350.100924.155448.Ung ho bao Yagi FT24254655583790
10/09/2024 5217.27574		200.000		000373.100924.155449.ung ho dong bao khac phuc bao so 3 FT24254015627002
10/09/2024 5217.27588		300.000		592505.100924.155450.DONG THI THU THUY chuyen tien ung ho a
10/09/2024 5213.27595		200.000		000422.100924.155449.ung ho dong bao sau con bao Yagi FT24254528941777
10/09/2024 5245.18612		400.000		MBVCB.6993806642.ung ho lu lut.CT tu 9277688888 NGO HAI NAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.18614		200.000		MBVCB.6993806499.ung ho dong bao bao lut.CT tu 0441000631881 DANG NU HUYEN TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.27633		1.000.000		207736.100924.155450.Nguyen Thi Hong Suong chuyen tien
10/09/2024 5211.97594		10.000.000		0200888899091015545120241001054097.97594. 155452.CONG TY TIGERWOOD CHIA SE KHO KHAN VOI BA CON VUNG LU
10/09/2024 5216.28122		1.000.000		990958.100924.155448.NGUYEN THI HONG NHUNG cathay life Hn4 ung ho nhan dan vung lu
10/09/2024 5161.13518		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 5466951.20240910.66505466951-0966809461_d ong bao co len
10/09/2024 5161.13519		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 5293508.20240910.66505293508-0366718420_D uong Thuan Thao ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5388.96518		500.000		020097041509101554542024oYTA476432.9651 8.155454.NGUYEN THI BEN chuyen tien
10/09/2024 5387.96509		500.000		020097040509101554542024ZC7F031146.96509 .155454.Vietcombank:0011001932418:DINH THI QUYEN chuyen tien ung ho bao lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.27776		100.000		991663.100924.155444.Ung ho Dong Bao thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5218.27777		6.002		595363.100924.155453.NGUYEN HUU HUY chuyen tien
10/09/2024 5212.27802		500.000		592665.100924.155455.Ung ho ba con mien nui phia bac
10/09/2024 5241.18646		500.000		MBVCB.6993807156.ung ho nguoi dan mien trung.CT tu 0281000655761 TRIEU THI HUE VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.18648		1.000.000		MBVCB.6993807291.NGUYEN BA QUOC ung ho dong bao.CT tu 9842252000 NGUYEN BA QUOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.96553		100.000		0200970422091015545520242QLS339147.96553 .155447.LAM MY NUONG chuyen tien
10/09/2024 5387.97744		200.000		02009704220910155455202405OJ888237.97744. 155456..
10/09/2024 5215.27834		100.000		990920.100924.155447.DAO THI LY Chuyen tien
10/09/2024 5387.97756		2.000.000		020097041509101554562024YTLa476835.97756 .155448.TT khoi van phong cty Jinyi Jewelry VN ung ho dong bao sau bao yagi
10/09/2024 5216.27854		500.000		000829.100924.155454.Chau Bui Tri Minh ung ho dong bao vuot qua kho khan FT24254273551104
10/09/2024 5387.96567		500.000		0200970415091015545720240apu477006.96567. 155457.NGUYEN THANH NGHI chuyen tien cuu tro dong bao do bao Yagi
10/09/2024 5390.97793		100.000		020097042209101554562024ZYO3329752.9779 3.155437.LUONG THI HOAI THUONG chuyen tien
10/09/2024 5242.18669		50.000		MBVCB.6993805981.Ho tro dong bao mien Bac.CT tu 9835894870 LE NHUT AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.96637		40.000		020097041509101555002024RYD9476921.9663 7.155452.NGUYEN NGOC DUY Chuyen tien khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5217.29008		50.000		992148.100924.155453.BUI TRAN VAN ANH Chuyen tien ung ho ba con khac phuc lu lut
10/09/2024 5390.97915		1.000.000		0200970415091015550220242eM2476943.97915 .155502.anh thai dt 0942776766 ung ho ba con bi bao yagi
10/09/2024 5217.28376		100.000		001309.100924.155500.Ung ho cac tinh bi bao lu FT24254663410619
10/09/2024 5216.28421		200.000		716024.100924.155502.ung ho dong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.96684		100.000		020097041509101555032024Gmei477154.96684. 155454.yagi
10/09/2024 5388.97947		200.000		0200970422091015550220240O66626300.97947. 155503.UNG HO DONG BAO MIEN BAC DO BAO SO 3 GAY RA
10/09/2024 5239.18701		200.000		MBVCB.6993806357.Ung ho cuu tro.CT tu 0931004209676 NGO PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.96720		100.000		020097041509101555042024M31v476986.9672 0.155504.NGO THI BACH YEN Chuyen tien
10/09/2024 5212.28479		500.000		001551.100924.155503.NGUYEN THUY LINH FT24254092006923
10/09/2024 5017.29206		10.000.000		315275.100924.155504.quynh
10/09/2024 5388.97984		1.000.000		0200970422091015550320243CPQ534543.97984 .155505.Cuu Tro Bao
10/09/2024 5216.29241		200.000		993153.100924.155456.LE THI THAO NGUYEN ung ho nguoi dan mien bac
10/09/2024 5239.18709		200.000		MBVCB.6993797723.Xin ung ho dong bao khac phuc hau qua sau bao so 3 Yagi.CT tu 0231000684364 BUI THI NGUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.28544		500.000		993408.100924.155502.Thu Hang ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5244.18723		200.000		MBVCB.6993807611.CHU THI HA chuyen tien ung ho ba con.CT tu 1020796583 CHU THI HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.29336		130.000		001855.100924.155507.Cafe oi - Thanh Hoa FT24254457487722
10/09/2024 5389.96798		100.000		020097041509101555082024vIoz477300.96798. 155508.Mong ba con mien Bac mau vuot qua kho khan
10/09/2024 5216.29386		129.500		172759.100924.155508.NAM MO DAI TU DAI BI CUU KHO CUU NAN LINH CAM QUAN THE AM BO TAT
10/09/2024 5244.18730		50.000		MBVCB.6993807490.TRAN NGOC NAM ANH chuyen tien.CT tu 1038673679 TRAN NGOC NAM ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.29372		100.000		172756.100924.155508.Ung ho dong bao
10/09/2024 5214.29403		100.000		593124.100924.155509.Em xin gop chut tam long nho ung ho ba con vung bao lut
10/09/2024 5217.28649		200.000		628134.100924.155509.Ung ho mien Bac chong bao lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.18735		100.000		MBVCB.6993807812.1 chut tam long nho gui den ba con vung bao lu.CT tu 0071000797466 HUYNH THI YEN LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.18742		100.000		MBVCB.6993808587.W ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai.CT tu 9972752651 NGUYEN MY DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.18743		100.000		MBVCB.6993808009.NGUYEN THI YEN NHI chuyen tien.CT tu 1040422745 NGUYEN THI YEN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.96876		200.000		02009704220910155510202490T6895947.96876.155511.Xin giup do nguoi dan Viet Nam
10/09/2024 5387.98194		200.000		020097042209101555102024ZZF9858669.98194.155512.PHAM NGAN HA chuyen tien
10/09/2024 5189.98218		1.000.000		020097042209101555112024ZQZK143100.98218.155512.TRAN THI HIEN ung ho dong bao bao lu mien bac
10/09/2024 5243.18753		200.000		MBVCB.6993806859.TRAN THI THUY TRANG ung ho dong bao trong dot bao yagi.CT tu 0231000643733 TRAN THI THUY TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.18754		1.000.000		MBVCB.6993799163.Nga Dang ung ho khac phuc bao so 3 Yagi.CT tu 0071002579125 DANG THI THANH NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.98247		200.000		020097042209101555122024AEOZ486722.98247.155453.PHAM THI NGOC ANH chuyen tien ho tro ba con sau bao yagi
10/09/2024 5161.13667		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66505560960.20240910.66505560960-0899490210_C ua it long nhieu hy vong moi nguoi luon binh an
10/09/2024 5389.98274		500.000		0200970422091015551420247V2G771395.98274.155454.DO HUYNH KIEU OANH chuyen tien
10/09/2024 5212.28776		500.000		002208.100924.155511.ung ho dong bao vung lu FT24254822304366
10/09/2024 5212.29547		200.000		993225.100924.155458.TRAN THI TUONG VI ck ung ho bao lu
10/09/2024 5209.29560		200.000		502642.100924.155513.Ung ho dong bao Mien Bac yeu thuong
10/09/2024 5189.98305		1.000.000		020097042209101555152024IWQT623640.98305.155515.NGUYEN VAN DUC chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.29603		100.000		002327.100924.155513.Ung ho vung bao lu FT24254793890430
10/09/2024 5161.13681		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 5206561.20240910.66505206561-0344180090_U NG HO KHAC PHUC BAO
10/09/2024 5243.18776		1.000.000		MBVCB.6993808879.CAO XUAN SON chuyen tien.CT tu 1026331353 CAO XUAN SON toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.98327		1.000.000		020097042209101555152024O0CA468947.9832 7.155516.LE VIET HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5214.28845		100.000		002411.100924.155513.Ung ho FT24254499499291
10/09/2024 5390.99004		50.000		020097040509101555162024OYOT032342.9900 4.155517.Vietcombank:0011001932418:DO THI LE THUY chuyen tien
10/09/2024 5214.29653		500.000		593338.100924.155516.DANG MINH KHUE chuyen tien cuu tro dong bao Bac Bo
10/09/2024 5189.99034		300.000		020097041509101555182024moz4477798.99034. 155518.Ung ho 1phan nho be giup ba con thien tai
10/09/2024 5239.18790		500.000		MBVCB.6993807066.DO THI HUONG chuyen tien.CT tu 0541000204698 DO THI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.18791		1.000.000		MBVCB.6993798727.Ho tro bao lu mong m.n binh an.CT tu 0301000347495 PHAM THI THOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.98421		50.000		0200970422091015551920245DR4743340.98421 .155520.LE CHAU ANH chuyen tien
10/09/2024 5161.13713		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 4832156.20240910.66504832156-0824960766_D UONG THU PHUONG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5214.29765		100.000		002956.100924.155519.Ung ho nguoi dan Viet Nam khac phuc hau qua sau bao Yagi FT24254607644090
10/09/2024 5219.29759		500.000		002875.100924.155518.NGUYEN THI PHUONG ung ho dong bao kho khan mua lu lut FT24254624024692
10/09/2024 5189.99089		1.000.000		020097041509101555202024z45O477858.99089. 155520.DO THI NHU QUYNH ung ho nguoi dan vung bao yagi
10/09/2024 5078.30016		50.000		MBVCB.6993799173.Ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 1025252426 NGUYEN THANH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.98451		500.000		020097042209101555202024NW0A315055.984 51.155521.NGUYEN MINH CHAU
10/09/2024 5216.29806		1.000.000		937454.100924.155519.LUONG THANH NGOC LAM chuyen tien, ma GD 248784070
10/09/2024 5390.99116		100.000		020097042209101555202024V6SI464859.99116. 155521.VU NHU QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5388.98484		250.000		020097042209101555202024Z9NO457235.9848 4.155501.ung ho dong bao bi anh huong boi con bao so 3
10/09/2024 5388.99132		100.000		020097042209101555212024UMC0294045.9913 2.155522.20V3
10/09/2024 5215.29864		300.000		003182.100924.155521.MAI THI TAM ung ho dong bao bi anh huong bao Yagi va lu lut FT24254051385334
10/09/2024 5189.98506		200.000		020097041509101555222024hj6T477908.98506. 155523.LE THI NGOC DIEU ung ho dong bao vung thien tai
10/09/2024 5216.29873		200.000		937462.100924.155523.NGUYEN THI THAI ck cuu tro bao lu, ma GD 248784134
10/09/2024 5215.30091		100.000		003147.100924.155521.NGO MAI ANH chuyen FT24254552581650
10/09/2024 5017.30114		2.000.000		003386.100924.155524.ONG VU HAI FT24254760645467
10/09/2024 5388.99174		500.000		020097041509101555252024xESW478239.9917 4.155525.Ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5388.98572		100.000		020097042209101555242024W9XJ845798.9857 2.155525.chung tay khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5388.98593		100.000		0200970422091015552420248GAO326056.9859 3.155506.KIEU THU THUY chuyen tien
10/09/2024 5241.18838		300.000		MBVCB.6993799749.NGUYEN HOANG KHA chuyen tien ung ho nguoi dan bi lu lut,mong moi nguoi binh an .CT tu 1017762340 NGUYEN HOANG KHA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.30057		500.000		MBVCB.6993807334.PHAM VAN VUONG ung ho dong bao bi lu lut.CT tu 1035272155 PHAM VAN VUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.30184		500.000		003563.100924.155526.Thuong mien Bac nhiu FT24254676585554
10/09/2024 5216.31057		500.000		003584.100924.155526.TRAN HOANG ANH ung ho dong bao FT24254101806460

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.18844		174.001		MBVCB.6993799753.TRAN NGOC TU chuyen tien.CT tu 1049821791 TRAN THI NGOC TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.18842		200.000		MBVCB.6993800665.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao lut.CT tu 0231000609667 NGO THI HUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.30229		200.000		994219.100924.155522.con tuyet nhung gui it tam long ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5216.30247		10.000		003715.100924.155528.THANH DUNG GOP UNG HO CUU TRO BAO YAGI FT24254607644829
10/09/2024 5161.13692		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 5561815.20240910.66505561815-0327172781_N GUYEN THI MINH THU chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5389.98646		10.000.000		0200970415091015552820243EjB478300.98646. 155528.LE THI CAM TU chuyen tien mong moi thu se binh an
10/09/2024 5240.18860		50.000		MBVCB.6993800515.ung ho dong bao.CT tu 1018275841 PHAM THI PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.13755		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 5558906.20240910.66505558906-0703095019_C on xin ung ho thuong moi nguoi
10/09/2024 5189.98695		1.000.000		020097042209101555282024QGA9848552.9869 5.155529.NGUYEN THI HUONG ho tro ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5241.18861		200.000		MBVCB.6993808705.NGUYEN MINH THU TRANG ung ho dong bao.CT tu 1018759368 NGUYEN MINH THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.30296		300.000		703051.100924.155529.IBFT THUONG GUI MIEN BAC
10/09/2024 5213.30192		500.000		211347.100924.155526.Nguyen Nhat Le ho tro dong bao mien Bac
10/09/2024 5209.30328		10.000		598755.100924.155530.em nhin an sang 1 hom giup do ba con a
10/09/2024 5212.31209		2.997.003		994420.100924.155527.VU TIEN VAN Chuyen tien
10/09/2024 5239.18870		100.000		MBVCB.6993810110.ung ho dong bao thiet hai do con bao so 3 gay ra.CT tu 1031436596 PHAN HUYNH THIEN HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.18877		100.000		MBVCB.6993808375.LE THAM Y chuyen tien ung ho dong bao.CT tu 9855318519 LE THAM Y toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.98797		1.000.000		0200970422091015553220248ZP3199461.98797.155533.LE THI KIEU OANH chuyen tien
10/09/2024 5017.30381		300.000		598998.100924.155533.Ung ho dong bao chiu anh huong bao yagi
10/09/2024 5242.18885		100.000		MBVCB.6993801533.NGUYEN DOAN THANH AN chuyen tien.CT tu 1001077666 NGUYEN DOAN THANH AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.18886		7.000		MBVCB.6993799621.NGUYEN HOANG PHUC chuyen tien.CT tu 1018237574 NGUYEN HOANG PHUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.30406		500.000		004191.100924.155533.PHAM NGOC CHIEN FT24254273554049
10/09/2024 5244.18893		5.000.000		MBVCB.6993809958.LY SEO HONG ung ho nguoi dan vung lu lut.CT tu 1027189914 LY SEO HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.31363		50.000		212727.100924.155534.Pham Quynh Anh chuyen tien
10/09/2024 5387.99391		50.000		020097041509101555352024rCgO479001.99391.155535.PHAM VAN CHUONG chuyen tien
10/09/2024 5245.18898		100.000		MBVCB.6993800306.mong ba con binh an,co gang vuot qua kho khan nhe..CT tu 1016253288 NGUYEN THI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.98889		100.000		020097041509101555362024wYN4478708.98889.155536.DOAN THANH SON chuyen tien giup do bao lut
10/09/2024 5215.31399		1.000.000		004309.100924.155534.Ung ho dong bao mien bac FT24254233369207
10/09/2024 5215.31423		200.000		004429.100924.155536.NGUYEN THI HUONG GIANG mong mn binh an a di da phat FT24254757249572
10/09/2024 5215.30502		200.000		003849.100924.155529.Chuc nguoi dan mien bac duoc binh an suc khoe va tai qua nan khoi FT24254486896095
10/09/2024 5215.31459		200.000		212842.100924.155536.chung tay tiep suc dong bao vuot qua kho khan
10/09/2024 5161.13787		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66505563162.20240910.66505563162-0334464069_Dong gop cho dong bao bi bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.13789		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 4906747.20240910.66504906747-0347477785_G opphan nho be khac phuc sau bao so 3
10/09/2024 5017.30551		200.000		994634.100924.155532.NGUYEN THI CHINH Chuyen tien
10/09/2024 5389.98962		300.000		020097041509101555382024H1Vb478773.98962 .155538.Ho tro dong bao khac phuc thien tai
10/09/2024 5209.31560		500.000		594052.100924.155540.NGUYEN MINH TRI chuyen tien
10/09/2024 5213.31571		200.000		502752.100924.155540.Ung ho lu lut
10/09/2024 5387.99470		100.000		020097042209101555372024JQ3P263007.99470. 155538.Mong nguoi dan dang trong vung lu lut duoc binh an
10/09/2024 5161.13804		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 5564609.20240910.66505564609-0933487417_T IEU THI TUONG VY
10/09/2024 5017.30616		500.000		212950.100924.155539.Ung ho khac phuc con bao so 3
10/09/2024 5390.61		200.000		020097041509101555422024tLhw479195.61.155 542.BUI HOANG ANH THU ho tro dong bao mua lu
10/09/2024 5218.31638		500.000		422001.100924.155624.CHIA SE CUNG DONG BAO TRONG LU-100924-15:55:41 422001
10/09/2024 5388.101		50.000		020097042209101555422024E9GG944732.101.1 55543.PHAN THI HONG OANH chuyen tien
10/09/2024 5388.99577		100.000		020097042209101555422024LOY496166.99577 .155543.NGUYEN THI HUYEN ung ho dong bao cac tinh chiu anh huong cua bao
10/09/2024 5239.18956		50.000		MBVCB.6993802792.Linh Nghiem Banh Canh Vu Gia Ung Ho Lu Lut Mien Bac.CT tu 0851000025212 NGHIEM THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.31675		500.000		909656.100924.155533.BUI DUY TRUNG CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.99602		40.000		020097041509101555442024YM4Y479271.9960 2.155524.NGUYEN THI MINH SANG chuyen tien
10/09/2024 5216.31751		2.000.000		005112.100924.155544.Ung ho dong bao lu lut FT24254061875349
10/09/2024 5017.30751		200.000		422052.100924.155546.LUONG MINH ANH CHUYEN KHOAN HO TRO BAO SO 3 YAGI-100924-15:55:44 422052
10/09/2024 5216.31777		10.000		005174.100924.155545.NGUYEN NGOC SON UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI FT24254120087629

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.99622		100.000		0200970415091015554520246sMM479293.9962 2.155545.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5189.165		100.000		020097042209101555452024FL6A625254.165.1 55546.DANG THUY ANH chuyen tien
10/09/2024 5244.18968		50.000		MBVCB.6993802539.NGUYEN VO THANH HAU chuyen tien.CT tu 1013305822 NGUYEN VO THANH HAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.30845		100.000		005321.100924.155546.Ung ho dong bao mien bac vuot qua bao so 3 FT24254706517131
10/09/2024 5213.30850		200.000		996059.100924.155541.LE THI HANH Chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5220.30834		100.000		996008.100924.155540.THAI MAI PHUONG Chuyen tien ung ho vung lu
10/09/2024 5189.224		50.000		02009704220910155547202480Y9268355.224.15 5548.nguoi ham mo Duy Khanh Zhou zhou ung ho
10/09/2024 5078.30222		500.000		MBVCB.6993802923.TRAN THI HUYEN chuyen tien.CT tu 0701000414652 TRAN THI HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.13845		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 5207708.20240910.66505207708-0933896706_N GUYEN THI THUY TRANG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5390.235		400.000		0200970422091015554720248NTF665744.235.1 55548.VO THI TUYET MAI ung ho khac phuc mua lu
10/09/2024 5220.31915		20.000		005496.100924.155548.NGUYEN THI TUYET NHI sinh vien con gop mot it tam long FT24254763073606
10/09/2024 5161.13846		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 5560078.20240910.66505560078-0962528735_D O THI THU HUYEN ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5243.18993		1.000.000		MBVCB.6993811366.BUI THI NGA ung ho dong bao do con bao so 3.CT tu 0531002582765 BUI THI NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.31964		100.000		996247.100924.155546.LE THUY NGAN ung ho dong bao bi anh huong boi bao lu
10/09/2024 5216.31985		1.000.000		005648.100924.155550.UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI FT24254150708070
10/09/2024 5217.31983		100.000		422231.100924.155550.CO LEN MIEN BAC-100924-15:55:50 422231
10/09/2024 5215.30959		200.000		996367.100924.155548.DU QUACH TRA Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.13847		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 5565425.20240910.66505565425-0932017249_D OAN CONG MY ung ho ba con lu lut MB
10/09/2024 5388.319		100.000		020097042209101555502024PGIQ654246.319.1 55551.DO ANH THU ung ho nguoi dan bi anh huong bao
10/09/2024 5241.19001		500.000		MBVCB.6993812113.PHAN THI HOA chuyen tien ung ho cuu tro mien Bac bi bao lu.CT tu 1017533290 PHAN THI HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.18993		142.000		MBVCB.6993802272.ung ho khac phuc bao yagi.CT tu 0461000511060 NGUYEN BA HUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.399		500.000		0200970422091015555220246TJT685188.399.15 5553.CHU MANH CHIEN chuyen tien ung ho khac phuc sau bao
10/09/2024 5078.30270		200.000		MBVCB.6993803544.Ho tro nguoi dan vuot lu.CT tu 9938453930 NGUYEN TRAN KIM KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.32018		80.000		005772.100924.155551.PHAM THI MINH PHUONG ung ho cac tinh, thanh pho bi thiet hai do bao so 3 FT24254822307372
10/09/2024 5387.432		1.000.000		02009704220910155554202421X2657720.432.15 5535.Ho tro ba con vung lu lut thien tai
10/09/2024 5209.33028		500.000		997175.100924.155546.NGUYEN HUONG TRA Chuyen tien
10/09/2024 5390.99853		200.000		020097042209101555542024QOOA183482.998 53.155555.DO THI THUY TRANG ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5242.19023		500.000		MBVCB.6993812339.UNG HO MIEN BAC KHAC PHUC BAO YAGI.CT tu 0161001725263 TRUONG NGOC I FA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.30282		500.000		MBVCB.6993812480.CON LA SINH VIEN UNG HO KHAC PHUC HAU QUA SAU BAO YAGI O MIEN BAC. A DI DA PHAT.CT tu 1027359512 TRAN THI THANH THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.32126		200.000		995870.100924.155537.CAO THI HIEN Chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong con bao Yagi
10/09/2024 5216.32134		1.000.000		379384.100924.155545.NGUYEN NGOC TU chuyen khoan

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.33147		200.000		996192.100924.155544.TRINH THUY HANG ung ho ba con vung lu lut som vuot qua kho khan
10/09/2024 5218.33151		100.000		006126.100924.155555.PHAM THI HANG chuyen FT24254879109391
10/09/2024 5209.32188		1.000.000		006161.100924.155556.NGUYEN THI THUY TRANG chuyen tien ung ho khac phuc bao Yagi FT24254997732650
10/09/2024 5017.33179		200.000		006193.100924.155556.PHAM THI NGOC chuyen ung ho dong bao bao lu FT24254375260008
10/09/2024 5390.531		1.000.000		020097041509101555582024Nd89480208.531.1 55558.quyen gop chia se dong hanh trong dot bao Yagi
10/09/2024 5245.19046		30.000		MBVCB.6993812819.TRUONG HOANG THUY VY chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 1025152425 TRUONG HOANG THUY VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.551		300.000		0200970405091015555920246YH9034625.551.1 55559.Vietcombank:0011001932418:gia dinh con ung ho dong bao minh
10/09/2024 5389.99945		100.000		020097042209101555572024B5ZR520720.99945 .155558.LE THI THUY TIEN chuyen tien
10/09/2024 5209.33237		200.000		996448.100924.155550.HO HAI TU Chuyen tien
10/09/2024 5387.1026		1.000.000		0200970422091015560020248LH7157353.1026. 155541.Ung ho dong bao vuot bao Yagi
10/09/2024 5387.603		500.000		020097041509101556012024UgH0480290.603.1 55601.TRAN QUANG HUY chuyen tien
10/09/2024 5239.19063		200.000		MBVCB.6993813136.DO MINH HANH chuyen tien cuu tro.CT tu 0711000257962 DO MINH HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.19065		100.000		MBVCB.6993811982.BUI THI THANH QUY ung ho bao lu.CT tu 9343790798 BUI THI THANH QUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.1040		500.000		020097042209101556012024XTHF403754.1040. 155602.Ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao yagi gay ra
10/09/2024 5189.625		100.000		020097042209101556012024Y78960617.625.15 5602.ung ho mien Bac mien Trung sau bao Yagi
10/09/2024 5218.32344		200.000		006598.100924.155601.Mong binh an den nguoi dan vung bao Yagi a FT24254536514300

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.33323		1.000.000		006475.100924.155559.Ung Ho DONG BAO bi anh huong bao Yagi FT24254662500028
10/09/2024 5213.33352		50.000		006580.100924.155601.DANG THI HUYEN TRANG chia se kho khan sau bao so 3 FT24254231057630
10/09/2024 5219.33356		200.000		996556.100924.155552.ung ho ba con anh huong bao so 3
10/09/2024 5215.32409		500.000		006709.100924.155603.LE THI THANH NGA chuyen ung ho dong bao do thiet hai bao YaGi FT24254822308263
10/09/2024 5220.33359		65.000		006702.100924.155603.CAFE OI chuyen ung ho FT24254613036272
10/09/2024 5217.32445		10.000		529935.100924.155604.TRAN MINH HUY ung ho thiet hai do bao gay ra
10/09/2024 5389.1095		100.000		020097042209101556032024B0R2457849.1095.155605.NGO HA THUY DUONG chuyen tien ung ho dong bao khac phuc hau qua bao lu
10/09/2024 5241.19092		50.000		MBVCB.6993804201.ung ho vung bao lu.CT tu 0301000420972 NGUYEN THI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.19091		200.000		MBVCB.6993804103.TRAN PHUONG KHANH ung ho khac phuc hau qua bao lu.CT tu 0931004204986 TRAN PHUONG KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.33423		500.000		174336.100924.155605.Ung ho ba con bao lu Mien Bac
10/09/2024 5239.19096		300.000		MBVCB.6993801624.Cong Dung Huu Lung Lang Son ung ho ho tro bao yagi.CT tu 0821000042544 NGUYEN THI KIEU DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.19099		500.000		MBVCB.6993813500.LE PHUNG HONG YEN chuyen tien.CT tu 9904898777 LE PHUNG HONG YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.33480		2.000.000		422684.100924.155707.PHAM MANH HUNG chuyen khoan-100924-15:56:06 422684
10/09/2024 5389.809		200.000		0200970415091015560820249aob480497.809.155608.ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5161.13931		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66504813468.20240910.66504813468-0836857651_Ung ho dong bao thiet hai do bao gay ra
10/09/2024 5388.815		100.000		020097042209101556072024K4T7213936.815.155608.LUU THI NGAN HA ung ho dong bao bi anh huong do bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.33424		300.000		006889.100924.155605.TRAN THI THUONG THUONG chuyen ung ho dong bao FT24254957801363
10/09/2024 5161.13936		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 5295503.20240910.66505295503-0963721821_B a con vung bi bao co gang vuot qua giai doan kho khan nay nha
10/09/2024 5389.1228		200.000		0200970422091015560920241KMJ798711.1228. 155601.ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi
10/09/2024 5387.858		300.000		020097042209101556092024EYPE476819.858.1 55610.NGUYEN THI THUY TRANG chuyen tien emcon xin gui 1 chut tam long den ba con mong ba con vuot qua dc kho khan nay
10/09/2024 5213.33564		200.000		053737.100924.155600.ung ho nguoi dan anh huong lu BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.32677		500.000		007365.100924.155610.TRAN NGOC QUAN chuyen FT24254104299862
10/09/2024 5189.1264		200.000		020097042209101556102024LWXW860641.126 4.155611.TRAN THI THU chuyen tien
10/09/2024 5389.935		300.000		020097041509101556132024Ikij480652.935.1556 13.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5387.1325		100.000		0200970415091015561420242DBI480677.1325.1 55606.Ung ho nguoi dan chiu thiet hai boi bao Yagi
10/09/2024 5009.88461		1.000.000		SHGD:10007374.DD:240910.BO:CTY TNHH MTV TONG HOP LONG THY.Remark:Ung ho mien bac khac phuc bao so 3
10/09/2024 5161.13954		30.056		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 5168471.20240910.66505168471-0965507513_N GUYEN THI MINH TAM chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5216.32879		200.000		007808.100924.155615.NGO THI NGAN LINH ung ho dong bao FT24254300010990
10/09/2024 5389.1405		200.000		020097042209101556162024CBIC511302.1405. 155617.Nguoi ham mo Ninh Duong Story ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5220.33826		500.000		705722.100924.155614.IBFT Ho tro khac phuc bao YAGI
10/09/2024 5387.2060		50.000		020097042209101556182024R7TF739990.2060. 155619.PHAM HOANG KIM QUYEN chuyen tien
10/09/2024 5217.33838		500.000		997954.100924.155612.Tedibea ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5387.1507		100.000		020097042209101556192024P31D114470.1507. 155620.DO TRAM ANH chuyen tien
10/09/2024 5017.33876		163.000		595318.100924.155620.Nguyen Phuc 11t va Gia Binh 6t dong gop cuu tro thien tai

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.19177		200.000		MBVCB.6993815666.ho tro dong bao sau bao Yagi.CT tu 0381000407550 DOAN THI THANH THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.33883		100.000		007902.100924.155616.KIEU THI HUYEN vi dong bao vi to quoc FT24254556769926
10/09/2024 5218.33899		100.000		007923.100924.155616.Ung ho dong bao cac tinh, thanh pho bi thiet hai do bao Yagi FT24254608180860
10/09/2024 5241.19182		400.000		MBVCB.6993816173.TRAN THI HANH chuyen tien ung ho thien tai lu lut mien bac.CT tu 9375092909 TRAN THI HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.2093		100.000		020097041509101556212024QeD6481213.2093.155621.NGUYEN TUAN ANH Chuyen tien
10/09/2024 5219.33953		10.000		419702.100924.155621.LE HA PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5213.32998		100.000		007914.100924.155616.Phuong Thao ung ho dong bao khac phuc thien tai FT24254048800741
10/09/2024 5189.1574		500.000		020097042209101556162024O0UA586991.1574.155602.chut tam long gui den ba con mien Bac
10/09/2024 5219.33996		2.000.000		157155.100924.155539.Ngo Thi Tuyet Le giup do mien Bac than yeu.
10/09/2024 5220.34007		1.000.000		319829.100924.155620.Remitly transfer R92990331880
10/09/2024 5217.35046		200.000		998772.100924.155617.TRAN TRANG LY ung ho nguoi dan bao Yagi
10/09/2024 5389.1621		500.000		0200970422091015562220244NWA368112.1621.155623.VO VAN NAM UNG HO
10/09/2024 5239.19202		100.000		MBVCB.6993825149.VO THI BICH TUYEN chuyen tien ung ho bao yagi.CT tu 0121000789739 VO THI BICH TUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.30495		100.000		MBVCB.6993808495.cong nhan.CT tu 0441000759100 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5218.35123		500.000		164641.100924.155623.xin ung ho dong bao bi anh huong boi bao Yagi
10/09/2024 5216.35163		200.000		998797.100924.155618.LE THI NGOC TU Chuyen tien ung ho lu lut
10/09/2024 5214.35174		500.000		008483.100924.155623.LE THI TU UYEN hi vong moi nguoi mau chong vuot qua kho khan nay. FT24254900840777

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.1709		100.000		020097042209101556242024LHWA790875.170 9.155625.xin dong gop ung ho mot it a
10/09/2024 5389.2167		300.000		020097041509101556252024MiXF481518.2167. 155625.PHAN THI YEN chuyen tien
10/09/2024 5213.35228		100.000		423235.100924.155708.VO THI SANG UNG HO BAO YAGI-100924-15:56:25 423235
10/09/2024 5216.34129		200.000		008688.100924.155625.PHAM DUC ANH ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24254492209079
10/09/2024 5213.34148		300.000		008715.100924.155626.Ung ho dong bao vung lu FT24254867723452
10/09/2024 5220.35318		100.000		999247.100924.155622.Fan Ninh Duong Story ung ho dong bao sau bao Yagi
10/09/2024 5219.35322		100.000		423321.100924.155628.PHAN HOANG MAI chuyen khoan-100924-15:56:27 423321
10/09/2024 5189.2213		5.000.000		020097041509101556282024s9uS481375.2213.1 55628.ung ho dong bao
10/09/2024 5215.34186		1.000.000		008901.100924.155628.ANH HUYNH chuyen tien giup ba con vung bao,lu FT24254891733256
10/09/2024 5218.35383		300.000		217229.100924.155628.Le Minh Chau ung ho nguoi dan gap bao
10/09/2024 5389.1820		100.000		020097042209101556282024HWYK905440.182 0.155620.Ung ho lu lut. Chuc mn som vuot qua
10/09/2024 5389.1848		200.000		020097042209101556292024OD5D894275.1848. 155630.Le Tan Minh ho tro dong bao bi anh huong bao bao so 3. Adida phat
10/09/2024 5216.34224		200.000		718534.100924.155630.Mong ba con duoc binh an
10/09/2024 5214.34262		100.000		217875.100924.155631.Ung ho dong bao
10/09/2024 5218.34267		200.000		595641.100924.155632.Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5389.2296		100.000		02009704150910155633202490ld481483.2296.1 55633.Ung ho dong bao sau bao lu
10/09/2024 5209.34329		500.000		999440.100924.155628.PHAM HOANG NGUYEN ung ho nhan dan khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5209.35691		5.000.000		009469.100924.155634.Con dong gop ung ho nguoi dan vung bao FT24254235285326
10/09/2024 5161.14039		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 5296024.20240910.66505296024-0583193337_N guyen cau mong cho ca nuoc Viet Nam duoc binh an qua mua mua lu
10/09/2024 5387.2326		100.000		0200970415091015563420240Y0s481768.2326.1 55614.cuu tro bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.3078		500.000		0200970405091015563620245PZW036650.3078 .155628.Vietcombank:0011001932418:TRAN THI DIEM MY chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5213.35735		200.000		595727.100924.155635.VI LE THU TRANG chuyen tien
10/09/2024 5218.34364		20.000		553334.100924.155629.BUI TUYET NGA Chuyen tien ung ho
10/09/2024 5243.19277		1.000.000		MBVCB.6993816877.VO THI THANH HANG ung ho cuu tro mien Bac khac phuc bao yagi.CT tu 0251002745750 VO THI THANH HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.14075		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 5781807.20240910.66505781807-0967436339_U ng ho dong bao khac phuc sau bao YAGI
10/09/2024 5212.35791		500.000		009590.100924.155636.mong moi nguoi binh an FT24254934210011
10/09/2024 5189.3108		100.000		020097042209101556362024UQFH916084.3108 .155637.DAO THI BAO XUYEN ung ho khac phuc bao so 3 yagi
10/09/2024 5078.30588		200.000		MBVCB.6993816921.Ung ho dong bao bi anh huong bao Yagi.CT tu 1029320583 PHAM THI CAM PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.35825		100.000		009694.100924.155637.Ung ho dong bao FT24254497892048
10/09/2024 5217.35812		100.000		009638.100924.155636.VU XUAN TRIEU -17B6 Thai Binh, mong ba con vuot qua bao lu FT24254101800743
10/09/2024 5189.3169		1.000.000		020097041509101556382024WQAz481890.316 9.155618.GIA DINH BE GUO YI HAO CHUNG TAY UNG HO DONG BAO
10/09/2024 5213.34433		1.000.000		595824.100924.155639.Gia dinh Quan Nhi HN chia se cung dong bao vuot qua bao lu
10/09/2024 5220.34452		10.000		605327.100924.155638.LE DUC MINH chuyen tien
10/09/2024 5215.35911		10.000		532926.100924.155639.LE THI YEN VY cuu tro
10/09/2024 5217.34448		6.000		218734.100924.155638.Ta Tien Anh chuyen tien
10/09/2024 5217.34464		500.000		009836.100924.155639.Nguyen thi tram anh ung ho dong bao khac phuc bao yagi FT24254895717697
10/09/2024 5388.3177		500.000		020097041509101556392024hfwn481898.3177.1 55639.ung ho dong bao bao lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.19300		100.000		MBVCB.6993817880.Chung tay khắc phục bao yagi.CT tu 0831000064359 TRAN THI THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.35974		100.000		218804.100924.155640.Tran Huyen Thanh chuyen tien ung ho bao lu
10/09/2024 5242.19310		200.000		MBVCB.6993826893.ung ho khắc phục bao yagi.CT tu 0181003544785 BUI NGOC THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.19310		100.000		MBVCB.6993818205.xin gui chut tam long den dong bao chiu thiet hai do thiên tai lu lut.CT tu 1024786119 NGUYEN DUC LONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.3281		50.000		020097042209101556412024T4FN788725.3281.155642.NGUYEN KHANH CHI chuyen tien
10/09/2024 5209.36007		500.000		313064.100924.155641.VO THI TRUC BI khắc phục bao so 3
10/09/2024 5390.3293		20.000		020097042209101556412024KHXS778146.3293.155642.VU THI TO NHU chuyen tien
10/09/2024 5212.34517		500.000		010005.100924.155641.NGUYEN THI CHUYEN chuyen FT24254015634354
10/09/2024 5244.19314		500.000		MBVCB.6993816591.ung ho mien Bac yeu thuong.CT tu 0071001019205 VU THI HONG TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.36037		50.000		718888.100924.155641.Ung ho khắc phục hau qua bao so 3 Yagi
10/09/2024 5389.3313		100.000		020097041509101556422024fan8482210.3313.155634.PHAN THI DUONG chuyen tien
10/09/2024 5388.2510		200.000		020097041509101556442024Z1sv482541.2510.155624.Ung Ho Dong Bao Mien Bac Khac Phuc Bao Lu
10/09/2024 5216.36161		100.000		010148.100924.155642.NGUYEN QUANG VU chuyen FT24254449844400
10/09/2024 5078.30648		500.000		MBVCB.6993817862.Ung ho dong bao bao lut.CT tu 0071000791145 NGUYEN THI THAM MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.36160		50.000		595986.100924.155644.VU QUYNH HUONG chuyen tien
10/09/2024 5388.3394		100.000		020097042209101556442024LV13184352.3394.155625.BUI MINH CHAU chuyen tien
10/09/2024 5240.19337		300.000		MBVCB.6993818067.TRAN THI THU chuyen tien UNG HO KHAC PHUC BAO LU.CT tu 1021735144 TRAN THI THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.36227		300.000		010404.100924.155645.GD Bao An ung ho FT24254732202085
10/09/2024 5388.3436		300.000		020097042209101556452024JIWD231380.3436. 155626.VO MINH NHUT chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5218.36252		3.000.000		423871.100924.155646.CON DAN VIET NAM UNG HO DONG BAO SAU BAO YAGI-100924-15:56:46 423871
10/09/2024 5215.36310		100.000		010537.100924.155647.Ung ho dong bao vung bao lu FT24254879102287
10/09/2024 5209.34702		200.000		554011.100924.155642.PHAM TRAN THIEN KIM Chuyen tien
10/09/2024 5217.34718		200.000		554205.100924.155646.TRINH DIEU LINH Chuyen tien cuu tro. chuc moi nguoi binh an
10/09/2024 5390.2606		200.000		020097042209101556492024OZV1743586.2606. 155629.ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao
10/09/2024 5220.36429		200.000		596157.100924.155650.Ung ho dong bao cac tinh do bao lu
10/09/2024 5189.3577		50.000		0200970422091015565020243JQX714912.3577. 155651.Do Van Anh ung ho ba con
10/09/2024 5239.19372		500.000		MBVCB.6993817447.ung ho dong bao lu lut.CT tu 0881000440933 NGUYEN THI KIM LIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.2661		50.000		020097042209101556512024QK5J554085.2661. 155632.Bao Chau kinh gui
10/09/2024 5388.2674		200.000		020097042209101556522024VHHQ775717.2674 .155653.ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5216.36464		100.000		010873.100924.155651.DO PHUC THE QUYEN chuyen FT24254614124003
10/09/2024 5213.36482		900.000		010883.100924.155651.to tuyet hoa ung ho bao mb FT24254159637360
10/09/2024 5219.34782		500.000		010959.100924.155652.Xin ung ho dong bao bao lu FT24254270775375
10/09/2024 5389.2695		500.000		020097041509101556542024FuS3482845.2695.1 55654.ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5209.34799		500.000		554128.100924.155644.HOANG THI HAI YEN ung ho khac phuc hau qua sau bao yagi
10/09/2024 5214.34810		100.000		555042.100924.155647.NGUYEN THU TRA Chuyen tien
10/09/2024 5244.19386		200.000		MBVCB.6993818281.TRAN THI THANH HANG ung ho dong bao do bao YAGI.CT tu 1018925086 TRAN THI THANH HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.36549		160.000		011004.100924.155652.HUNG NGOC QUYNH ANH FT24254256799288
10/09/2024 5216.36585		50.000		554123.100924.155644.LE HUYNH MAI KHOI Chuyen tien. Con la hoc sinh trong Nam, muon gop vao chut it giup do ba con mien Bac. Tuy khong nhieu nhung day la tam long a.
10/09/2024 5213.36619		100.000		011204.100924.155655.Viet Nam muon nam FT24254884754180
10/09/2024 5219.34903		500.000		999862.100924.155642.THAN HAU ung ho cuu tro bao so 3
10/09/2024 5390.2731		1.000.000		020097042209101556502024M4EV476076.2731. 155652.NGUYEN THI MONG VAN chuyen tien
10/09/2024 5387.3821		400.000		0200970415091015565820245m3o482966.3821. 155658.chau tom ung ho ba con lu lut
10/09/2024 5214.36769		200.000		011398.100924.155657.NGUYEN VIET HUNG chuyen FT24254051391570
10/09/2024 5390.3874		222.000		020097042209101556582024S7QI461150.3874.1 55659.NGUYEN THI NHU QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5387.2840		500.000		020097040509101557002024R469037925.2840.1 55700.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN THI RUA ung ho do bao so 3
10/09/2024 5215.36880		2.000.000		011510.100924.155659.Ung ho dong bao lu lut FT24254026505561
10/09/2024 5161.14189		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 4835729.20240910.66504835729-0389219228_I love Viet Nam
10/09/2024 5220.36947		200.000		011593.100924.155659.Dai dien chu cua hang hn ung ho ba con lao cai - yen bai - thai nguyen cua it long nhieu FT24254275859189
10/09/2024 5215.36957		40.000		011539.100924.155659.HA MINH HIEU ung ho lu lut FT24254977610368
10/09/2024 5217.36813		2.000.000		719381.100924.155659.NGUYEN VAN TUNG chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5189.4016		140.000		0200970422091015570320247JR8299614.4016.1 55655.PHAM THI KIM ANH ung ho
10/09/2024 5078.30783		100.000		MBVCB.6993828985.TIEU HONG cho con xin duoc gui chut tam long nho den dong bao. Mong moi nguoi binh an, co len.CT tu 1030955435 DUONG TIEU HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.38048		50.000		398433.100924.155705.PHAN KIM NGUYEN gui mot it khac phuc bao mong tat ca binh an

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.19448		500.000		MBVCB.6993820137.ng con mien nam ung ho mien bac anh huong bao so 3.CT tu 9899919379 DO NGUYEN TUAN HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.4065		100.000		020097041509101557052024qhGj483690.4065.1 55706.ung ho bao lut
10/09/2024 5212.37131		500.000		011871.100924.155703.Sung Thi Hoi ung ho dong bao thiet hai do bao FT24254874003855
10/09/2024 5189.4128		300.000		020097042209101557062024WLIP919680.4128. 155707.ThanhAmi ung ho ba con vung lu lut mien Bac
10/09/2024 5387.4121		200.000		020097041509101557072024uRyx483304.4121.1 55707.PHAM DINH PHONG chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5209.38177		150.000		221637.100924.155706.Nguyen Thanh Diem chuyen tien
10/09/2024 5161.14173		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 5786124.20240910.66505786124-0924821057_N GUYEN HONG BAO NGOC ung ho nguoi dan mien bac
10/09/2024 5244.19466		200.000		MBVCB.6993819807.ung ho khac phuc sau bao Yagi.CT tu 1016524865 NGUYEN THI THACH THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.37187		200.000		012268.100924.155707.TRAN VAN CHINH chuyen tien ho tro bao lu FT24254556772742
10/09/2024 5209.38236		100.000		554475.100924.155651.UNG HO DONG BAO DO CON BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5240.19474		500.000		MBVCB.6993820292.TRAN THI GAI gui ba con mien bac than yeu.CT tu 0061001002428 TRAN THI GAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.5010		100.000		020097041509101557102024U7lh483819.5010.1 55710.Giup do ba con khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5017.38312		100.000		503122.100924.155710.Dao Xuan Lam ung ho dong bao bi anh huong bao
10/09/2024 5390.4192		800.000		020097042209101557082024YGNC818281.4192. 155649.NGUYEN THI YEN NHI chuyen tien fan Ninh Duong story ung ho cac vung thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5189.5031		100.000		0200970422091015570920241KND864296.5031. 155710.HOANG LE ANH HIEU ung ho nguoi dan vung bao va lu lut
10/09/2024 5388.4236		200.000		020097042209101557092024XO9B553407.4236. 155711.mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5216.38342		500.000		012382.100924.155708.BUI VUONG TUYET NGOC ung ho dong bao chiu anh huong cua bao yagi va lu lut FT24254690212523

Postal address:
 198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
 HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
 Swift : BFTV VNVX
 Website: www.vietcombank.com.vn
 Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.38339		100.000		719711.100924.155710.TANG THI CAM NHUNG chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5389.4215		100.000		0200970422091015570820241J4N321193.4215.155710.NGUYEN TRONG KHOI chuyen tien
10/09/2024 5390.4260		130.000		020097041509101557112024iWu1483867.4260.155711.co len mien bac oi
10/09/2024 5244.19492		100.000		MBVCB.6993829398.Dong bao co len.CT tu 1031860730 VO MINH TRUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.4289		500.000		020097042209101557122024FALK627382.4289.155713.Hue Anh chia se kho khan cung ba con vuot qua mua bao lu. mong tat ca mn binh an
10/09/2024 5219.38195		200.000		706798.100924.155707.IBFT NGUYEN HOA chuyen tien chut tam long ung ho khac phuc hau qua bao do 3 Yagi
10/09/2024 5242.19496		49.707		MBVCB.6993829766.gop suc giup dong bao khac phuc bao lu.CT tu 1049554618 PHAM QUANG KHAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.38377		100.000		555493.100924.155702.NGUYEN HOANG CAT TIEN Chuyen tien
10/09/2024 5213.37278		1.000.000		012441.100924.155709.Ung ho dong bao cac tinh mien nui bi thiet hai FT24254605593488
10/09/2024 5213.38416		100.000		556264.100924.155707.NGUYEN THI NGOC MAI Chuyen tien cua it long nhieu mong ho tro duoc cho moi nguoi ah
10/09/2024 5212.38482		100.000		503146.100924.155714.Pham Le Ngoc Tam chuyen tien tu Timo
10/09/2024 5189.4395		100.000		020097042209101557142024G6FL897944.4395.155715.NGUYEN HOANG PHUC chuyen tien
10/09/2024 5017.37352		500.000		322279.100924.155714.Chia se kho khan
10/09/2024 5242.19516		500.000		MBVCB.6993830416.Ung ho nhan dan chong bao Yagi.CT tu 0041000327791 ONG VAN HOANG MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.19523		300.000		MBVCB.6993821288.NGUYEN THI HA chuyen tien ung ho dong bao .CT tu 1041754795 NGUYEN THI HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.38609		100.000		596942.100924.155716.HUYNH CONG HON Ung Ho dong bao thiet hai do bao so 3 YAGI
10/09/2024 5218.38605		500.000		708039.100924.155716.IBFT ung ho ba con vung lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.5181		100.000		0200970415091015571720245vJb484553.5181.1 55718.Ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5241.19534		300.000		MBVCB.6993830284.ung ho dong bao mien Bac vuot lu.CT tu 0071001346607 TRAN THANH HOAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.38685		300.000		937901.100924.155719.PHAM THI TRUNG HIEU chuyen tien ung ho mien bac khac phuc hau qua bao yagi, ma GD 248785013
10/09/2024 5220.37436		7.000		609450.100924.155717.nhat quyen gop 1 chut nho de ung ho tinh than khac phuc hau qua bao so 3 Yagi
10/09/2024 5213.38700		100.000		597052.100924.155719.NGUYEN HOANG CHAU ANH transfer
10/09/2024 5242.19540		500.000		MBVCB.6993830166.Ung ho dong bao.CT tu 0911000043401 DANG VAN HOI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.37442		50.000		222644.100924.155719.H Nan Nie Sieng chuyen tien
10/09/2024 5389.5227		500.000		0200970422091015571820240USO868058.5227. 155659.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5389.4492		1.000.000		0200970415091015571820248mIA484094.4492. 155719.Gui tang ba con vung cao khac phuc hau qua sau con bao yagi gay ra
10/09/2024 5161.14306		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 6038504.20240910.66506038504-0334559204_U ng ho cac tinh bi lu lut
10/09/2024 5217.37460		300.000		013125.100924.155718.ung ho FT24254377004962
10/09/2024 5215.38744		160.000		013147.100924.155718.NGUYEN THI QUYNH TRANG chuyen FT24254903903070
10/09/2024 5389.4554		100.000		020097042209101557192024JZXQ320105.4554. 155721.NGUYEN THU GIANG ung ho tinh thanh pho thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5241.19556		200.000		MBVCB.6993830659.tam long nho.CT tu 1033079204 NGUYEN TRUONG HUU TRI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.38831		500.000		013387.100924.155721.Ung ho khac phuc bao Yagi cho dong bao mien Bac FT24254690213414
10/09/2024 5220.38806		100.000		013260.100924.155719.DANG THI LEN chuc mn binh an FT24254552590506
10/09/2024 5189.4592		20.000		020097041509101557222024YgXZ484669.4592. 155722.ung ho dong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.14315		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 5788234.20240910.66505788234-0399959321_T HE HUNG cung dong bao vuot qua bao YAGI
10/09/2024 5390.4598		1.000.000		020097041509101557222024CU5A484680.4598. 155722.HO THI HUONG GIANG chuyen tien
10/09/2024 5078.30909		200.000		MBVCB.6993830031.Thuy Trang ung ho cuu tro bao so 3.CT tu 7946577568 HOANG THI THUY TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.38849		220.000		555837.100924.155714.MAI THI QUYNH NHU Chuyen tien
10/09/2024 5390.5296		2.000.000		020097041509101557232024ir50484174.5296.15 5723.DANG THI VAN ANH chuyen tien
10/09/2024 5217.38883		6.000.000		013493.100924.155722.CHAU DUY CUONG ung ho khac vu hau qua bao Yagi FT24254828496067
10/09/2024 5217.37532		500.000		013488.100924.155722.Vc Duong Trang chung tay dong gop khac phuc bao lu FT24254840887430
10/09/2024 5388.4635		500.000		020097041509101557232024KaQz484700.4635. 155723.PHUONG VU Chuyen tien ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5239.19566		9.929		MBVCB.6993822264.PHAN HOANG HAI TRIEU chuyen tien.CT tu 9971711616 PHAN HOANG HAI TRIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.38765		300.000		013165.100924.155718.VU CONG TIEN chuyen FT24254352867240
10/09/2024 5213.37546		100.000		311343.100924.155723.Pham Thi Phuong chuyen tien
10/09/2024 5387.5323		200.000		020097042209101557232024TN6F468232.5323. 155724.LE THI TINH chuyen tien ung ho bao lu
10/09/2024 5244.19574		200.000		MBVCB.6993830880.NGUYEN PHAM THANH NGAN chuyen tien ung ho mien bac bao lu.CT tu 0061001124341 NGUYEN PHAM THANH NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.38986		500.000		013616.100924.155723.Ung ho cac tinh bi bao lu FT24254159639809
10/09/2024 5244.19584		200.000		MBVCB.6993821842.NGUYEN THI DUYEN ung ho dong bao bao lut bao so 3 yagi.CT tu 1019572945 NGUYEN THI DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.37596		1.000.000		013730.100924.155724.Ung ho cuu tro mien bac FT24254767263970

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.19581		100.000		MBVCB.6993822675.NGUYEN NGOC PHUONG THY transfer.CT tu 1033693442 NGUYEN NGOC PHUONG THY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.39050		2.000.000		013876.100924.155726.Ca nhan ung ho khac phuc bao lu yagi FT24254159739351
10/09/2024 5389.4747		500.000		020097042209101557262024GF6X530160.4747. 155727.PHAM DUY TUYEN chuyen tien
10/09/2024 5239.19588		200.000		MBVCB.6993831265.TRAN NHU Y chuyen tien.CT tu 1013173287 TRAN NHU Y toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.39073		1.000.000		556752.100924.155717.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5220.37663		2.000.000		014011.100924.155727.NGUYEN THI MINH DANH chuyen tien ung ho khac phuc do bao yagi FT24254034850780
10/09/2024 5212.37668		300.000		720142.100924.155727.NGUYEN THI THUY chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5216.39120		200.000		013945.100924.155727.Ung ho cac tinh bao lu FT24254489960354
10/09/2024 5217.37677		100.000		223019.100924.155727.Pham Huong Giang chuyen tien
10/09/2024 5214.37687		5.000.000		720186.100924.155728.NGO THI QUYNH chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5218.39255		200.000		014243.100924.155730.HA VU CHUNG ck FT24254670370458
10/09/2024 5243.19617		500.000		MBVCB.6993823199.Ung ho thien tai dong bao mien bac.CT tu 0421000520391 DUONG THI KIM LOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.39271		500.000		425055.100924.155731.NGUYEN THI HUONG chuyen khoan-100924-15:57:30 425055
10/09/2024 5215.39291		100.000		558096.100924.155724.MA THI HAI ANH Chuyen tien
10/09/2024 5390.5474		300.000		020097042209101557312024ZA23388383.5474. 155712.Chuc dong bao ta nhanh chong khoi phuc sau con bao
10/09/2024 5245.19624		2.000.000		MBVCB.6993831659.Cong ty CatHoa gui dong bao mien Bac.CT tu 0511000463396 THAI HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.37757		50.000		313440.100924.155732.Can Tho ung ho giup ba con MB sau bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.5487		50.000		0200970422091015572820241DHJ911796.5487. 155732.Mong dong bao co gang vuot qua con bao
10/09/2024 5161.14353		15.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 6039262.20240910.66506039262-0855519906_N GUYEN CONG BANG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5078.30993		300.000		MBVCB.6993822797.TRINH THI NGOC YEN chuyen tien.CT tu 9984104481 TRINH THI NGOC YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.19630		500.000		MBVCB.6993831928.NGUYEN TRUC ANH ung ho nguoi dan vung bao lu kho khan.CT tu 9865633266 NGUYEN TRUC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.37760		200.000		014284.100924.155731.PHUNG QUANG PHUC chuyen FT24254771647600
10/09/2024 5389.4935		100.000		020097040509101557332024QX4X039688.4935. 155733.Vietcombank:0011001932418:TRAN NHU NGOC chia se kho khan cung ba con vung bao lu
10/09/2024 5217.37773		1.000.000		709305.100924.155732.IBFT BO GIAI LINH chuyen tien cuu tro dong bao mien Bac
10/09/2024 5215.37826		500.000		709229.100924.155733.IBFT Gop suc chia se dong bao khac phuc mua lua
10/09/2024 5212.39390		50.000		223971.100924.155733.Doan Ngoc Bich chuyen tien
10/09/2024 5216.37836		100.000		557328.100924.155729.DUONG THI DUY QUYEN Chuyen tien
10/09/2024 5217.39415		100.000		557312.100924.155729.TRAN THAO LINH Chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5213.39431		100.000		223336.100924.155734.Mot chut long thanh cua em, MIEN BAC CO LEN
10/09/2024 5220.37891		100.000		014741.100924.155735.CAO THI HAI HIEN chuyen FT24254214235760
10/09/2024 5389.6007		200.000		020097040509101557362024HY8N039853.6007. 155736.Vietcombank:0011001932418:LE THI BICH TRAM chuyen tien
10/09/2024 5220.39489		1.000.000		014745.100924.155735.be Phan Linh Phuong ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi FT24254290322994
10/09/2024 5390.5552		100.000		0200970405091015573620241974039852.5552.1 55736.Vietcombank:0011001932418:ung ho cac tinh bi bao
10/09/2024 5390.6011		100.000		020097042209101557352024JTFX255893.6011. 155716.ung ho nguoi dan vung lu. Viet Nam co len

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.39516		218.939		224110.100924.155736.Quyen gop chia se dong hanh trong dot bao Yagi
10/09/2024 5219.37903		500.000		014791.100924.155736.Gia dinh Coca ung ho dong bao bao lut FT24254877562500
10/09/2024 5189.6032		200.000		020097042209101557362024RL9R668134.6032. 155737.NGUYEN MAI LINH ung ho ba con
10/09/2024 5387.6073		200.000		020097042209101557372024I4TY663063.6073.1 55718.UNG HO CUU TRO BAO LU
10/09/2024 5161.14380		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 6039444.20240910.66506039444-0372557542
10/09/2024 5220.37889		200.000		720377.100924.155736.Ung ho dong bao thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5243.19665		200.000		MBVCB.6993832291.TRAN HOANG MY chuyen tien ung ho dong bao.CT tu 1013317317 TRAN HOANG MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.37963		500.000		014951.100924.155738.chung tay khac phuc hau qua bao so 3 FT24254449848629
10/09/2024 5388.6147		500.000		020097042209101557392024G6XZ900566.6147. 155740.TRAN DUY TUNG ung ho dong bao khac phuc hau qua thien tai
10/09/2024 5214.37778		50.000		537228.100924.155733.Do Le Kim Tu ung ho cac dong bao bi anh huong bao Yagi 2024
10/09/2024 5214.39554		500.000		224151.100924.155736.Chau xin ung ho cac tinh bi bao lu a
10/09/2024 5387.6168		100.000		020097042209101557402024O07O769329.6168. 155740.PHAM THI HUYEN chuyen tien ung ho khac phuc bao lu
10/09/2024 5389.5632		100.000		020097040509101557402024Y2Z4040064.5632. 155741.Vietcombank:0011001932418:cuu tro bao Yagi
10/09/2024 5220.39695		100.000		425308.100924.155824.CUU TRO DONG BAO MIEN BAC VUNG BI THIEN TAI-100924-15:57:40 425308
10/09/2024 5078.31049		1.000.000		MBVCB.6993832682.NGUYEN THUC ANH chuyen tien cuu tro nguoi dan con bao so 3.CT tu 0021000288533 NGUYEN THUC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.39684		200.000		558556.100924.155735.CHUONG MY HA Chuyen tien ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5219.39747		200.000		015185.100924.155741.ung ho dong bao khac phuc hau qua FT24254891738792
10/09/2024 5217.39758		150.000		015191.100924.155741.NGUYEN HUU DUY ANH FT24254070636944

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.39767		500.000		015207.100924.155741.NGUYEN QUOC NGUYEN ung ho dong bao anh huong bao Yagi FT24254210451244
10/09/2024 5219.39785		500.000		015260.100924.155742.Gia dinh Nguyen Anh Dao- ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24254606740833
10/09/2024 5240.19694		37.202		MBVCB.6993824337.Ung ho dong bao cac tinh thanh bi thiet hai do bao Yagi gay ra.CT tu 1032362822 DINH VIET HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.5676		500.000		020097041509101557432024CMxL485660.5676. 155743.mong ba con duoc binh an
10/09/2024 5239.19699		5.000.000		MBVCB.6993823019.Gia dinh Dang Khoa + Dang Minh mong chuc nguoi dan Mien Bac vuot qua kho khan.CT tu 0071000590252 NGUYEN HOANG HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.40058		1.000.000		425402.100924.155743.NGUYEN NGOC THUC TP.HCM UNG HO DONG BAO GAP BAO LU-100924-15:57:43 425402
10/09/2024 5213.39807		500.000		015268.100924.155742.ung ho khac phuc bao so 3 FT24254840003117
10/09/2024 5387.6288		200.000		020097042209101557432024NL6E137981.6288. 155744.Ung ho cac tinh bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5220.39854		1.000.000		425432.100924.155827.UNG HO DONG BAO THIET HAI DO BAO LU-100924-15:57:43 425432
10/09/2024 5213.39851		100.000		709465.100924.155743.IBFT Mong ca nuoc som ngay khac phuc sau bao
10/09/2024 5209.39891		300.000		224802.100924.155744.Phan Hoang Vy chuyen tien ung ho dong bao mua lu
10/09/2024 5078.31083		300.000		MBVCB.6993832923.DAO THI TUYET ung ho dong bao cac tinh phia Bac sau bao Yagi.CT tu 0861000069445 DAO THI TUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.39900		200.000		015383.100924.155743.Ung ho dong bao mien bac bao lu thang 9 2024 FT24254292776711
10/09/2024 5219.40119		1.000.000		224554.100924.155745.NGUYEN YEN CHI chuyen tien ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5017.40125		200.000		425416.100924.155746.DOAN THI ANH THU chuyen khoan-100924-15:57:45 425416

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.19718		200.000		MBVCB.6993824036.ung ho dong bao - bao so 3 (YAGI).CT tu 1015789396 NGUYEN THI TU QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.39948		200.000		015534.100924.155745.ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi FT24254466736289
10/09/2024 5213.39879		144.865		015212.100924.155741.V FT24254023020431
10/09/2024 5189.6366		500.000		020097042209101557452024334U611786.6366.1 55737.ca nhan Tran The Manh ung ho khac phuc thien tai bao lu.
10/09/2024 5017.40130		50.000		597816.100924.155746.Dong bao co gang vuot qua giai doan nay
10/09/2024 5220.39980		100.000		425491.100924.155747.HO THI LY UNG HO DONG BAO MIEN BAC-100924-15:57:47 425491
10/09/2024 5189.6419		200.000		020097042209101557462024DSEP260115.6419. 155748.TRAN VAN BAN chuyen tien
10/09/2024 5209.40165		100.000		597845.100924.155748.Ung ho khac phuc hau qua bao lu Mong moi nguoi duoc binh an
10/09/2024 5219.41028		100.000		549013.100924.155746.than gui mien bac than yeu
10/09/2024 5389.5750		300.000		0200970422091015574620249O6K319832.5750. 155739.QUANG HIEU ung ho dong bao bi bao yagi
10/09/2024 5387.6445		1.000.000		020097041509101557482024c7aU485375.6445.1 55748.ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5213.40208		200.000		225741.100924.155748.Nguyen Thi Kim Anh chuyen tien
10/09/2024 5219.40212		200.000		015881.100924.155748.LUONG HAI YEN chuyen FT24254540287669
10/09/2024 5212.41109		100.000		015896.100924.155749.QUANG THAI UYEN THU cua it long nhieu ung ho bao lu VN FT24254001402969
10/09/2024 5388.6492		500.000		020097041509101557502024p002485419.6492.1 55750.LE TUYET PHUONG ung ho cac tinh bi bao lut
10/09/2024 5388.5811		100.000		02009704050910155750202418OJ040619.5811.1 55750.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao dang gap lu
10/09/2024 5219.41207		100.000		597965.100924.155751.PHAM THI PHUC ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5161.14450		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 6042495.20240910.66506042495-0398158077_U H khac phuc sau bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.14481		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 6041909.20240910.66506041909-0937148315_N GUYEN KIM KHANH chuyen tien cuu tro bao Yagi
10/09/2024 5390.6629		1.000.000		020097042209101557522024IW85466117.6629. 155753.NGUYEN NGOC ANH chuyen tien
10/09/2024 5243.19765		100.000		MBVCB.6993830462.NGUYEN NGOC NHU QUYNH ung ho dong bao lu lut mien bac .CT tu 1015116558 NGUYEN NGOC NHU QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.5865		100.000		020097042209101557522024UT9H271677.5865. 155753.NGUYEN NHAT ANH chuyen tien
10/09/2024 5390.6663		100.000		020097041509101557552024BibP486064.6663.1 55755.Vy Tran Tan Thinh ung ho dong bao khac phuc lu lut tai Lao Cai
10/09/2024 5213.41255		200.000		016152.100924.155751.Ban cua Uyen Yoona ung ho chia se kho khan voi ba con khac phuc hau qua bao Yagi mong tat ca moi nguoi deu binh an FT24254852738834
10/09/2024 5389.6669		1.000.000		020097040509101557552024ZK4U040866.6669. 155755.Vietcombank:0011001932418:PHAM THI LOAN UNG HO VUNG DONG BAO LU LUT
10/09/2024 5390.6662		28.579		020097042209101557542024UPLT756279.6662. 155755.BUI MINH TIEN chuyen tien
10/09/2024 5189.6692		100.000		020097042209101557542024WRH2252398.6692 .155756.NGUYEN PHUONG TIEN chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5212.41290		500.000		225955.100924.155752.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5390.6700		500.000		020097042209101557552024K90A834779.6700. 155756.PHAM XUAN TUNG chuyen tien
10/09/2024 5212.40330		200.000		557967.100924.155748.PHAM LE HA PHUONG Chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do con bao Yagi gay ra
10/09/2024 5216.41336		50.000		559106.100924.155747.NGUYEN PHUONG MAI Chuyen tien
10/09/2024 5212.41359		1.000.000		598059.100924.155754.Xin ung ho dong bao mien Bac vuot qua bao lu
10/09/2024 5389.6738		200.000		020097042209101557562024E9AR237793.6738. 155748.gop chut suc nho ung ho dong bao
10/09/2024 5219.41413		2.000.000		311689.100924.155753.Nguyen Truong Giang chuyen tien
10/09/2024 5017.40366		50.000		560045.100924.155751.chuc mien bac se phuc hoi nhanh chong
10/09/2024 5219.41423		50.000		598124.100924.155757.NGO THANH LOC chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.40370		200.000		559319.100924.155751.TRAN THI MINH HIEN Chuyen tien ung ho bao lu mien bac
10/09/2024 5214.40365		100.000		016543.100924.155756.BUI THI THANH HOA mong dong bao som vuot qua giai doan kho khan nay FT24254004462016
10/09/2024 5240.19796		100.000		MBVCB.6993835408.NGUYEN THI HOANG MAI chuyen tien ung ho mien Bac khac phuc hau qua sau bao lu.CT tu 1017043856 NGUYEN THI HOANG MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.40394		500.000		720959.100924.155756.PHAM THI THANH TRUC chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5212.40397		500.000		425706.100924.155753.UNG HO DONG BAO KHAC PHUC SAU BAO-100924-15:57:52 425706
10/09/2024 5240.19800		1.000.000		MBVCB.6993813939.DAU DUC PHU chuyen tien.CT tu 1018622103 DAU DUC PHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.5981		500.000		020097042209101557592024BGYJ129437.5981. 155759.NGUYEN THI VAN chuyen tien
10/09/2024 5215.41521		100.000		016614.100924.155757.Ung ho dong bao viet nam ta khac phuc thiet hai FT24254614755876
10/09/2024 5220.41572		300.000		560022.100924.155750.ung ho vung lu
10/09/2024 5215.41605		100.000		016690.100924.155758.NGUYEN THI THUY TRANG chuyen FT24254245197658
10/09/2024 5241.19820		100.000		MBVCB.6993832811.HOANG HOAI NHI chuyen tien.CT tu 0041000308945 HOANG HOAI NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.41655		100.000		425909.100924.155901.NGUYEN ANH PHUONG UNG HO DONG BAO LU LUT-100924-15:58:00 425909
10/09/2024 5078.31208		1.000.000		MBVCB.6993836034.HT NGUYEN UNG HO DONG BAO BI ANH HUONG BAO SO 3.CT tu 0911000026166 HUYNH TRANG NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.41687		500.000		016980.100924.155801.Mot nguoi con dan Mien Nam gui chut tam lonng nho mong ba con Mien Bac som vuot qua kho khan khac phuc hau qua sau con bao Yuki. FT24254368686628
10/09/2024 5189.6933		500.000		020097041509101558032024Gk21486580.6933.1 55803.Ung ho dong bao lut lut bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.6947		100.000		02009704150910155803202424qQ486296.6947. 155743.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5220.41725		10.000		613657.100924.155801.Cua it long nhieu a
10/09/2024 5387.6945		500.000		020097042209101558022024Q8XQ963631.6945. 155803.NGUYEN THI MY HON chuyen tien lu mien bac
10/09/2024 5388.6953		200.000		020097042209101558032024WW3R821427.695 3.155804.NGUYEN THI HA chuyen tien
10/09/2024 5017.41756		110.000		226529.100924.155803.Hoang Hong Nhung chuyen tien
10/09/2024 5244.19838		100.000		MBVCB.6993834332.PHAN THU TRANG chuyen tien.CT tu 1023254412 PHAN THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.40562		200.000		425979.100924.155909.NGUYEN THI PHUONG UYEN chuyen khoan-100924-15:58:04 425979
10/09/2024 5387.6996		50.000		020097042209101558042024AL3E389644.6996. 155744.ung ho cac dia phuong bi bao tan pha cua it long nhieu a
10/09/2024 5240.19839		200.000		MBVCB.6993836788.ung ho dong bao cac tinh do con bao so 3 .CT tu 0221000039993 TRAN QUOC KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.41806		100.000		017105.100924.155803.Le Huu Trong va Pham Viet An ung ho nhan dan vung lu lut FT24254875992106
10/09/2024 5389.8038		100.000		020097041509101558062024GKRu486352.8038. 155806.TRAN YEN VY Chuyen tien
10/09/2024 5017.41830		100.000		559592.100924.155757.DINH NHAT CHI MAI Chuyen tien
10/09/2024 5219.40600		200.000		017273.100924.155805.ung ho dong bao FT24254764027142
10/09/2024 5161.14530		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 4910285.20240910.66504910285-0358124780_H UYNH THAO VY chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5214.40588		100.000		017191.100924.155804.Fan 9M chung tay gop suc FT24254001979083
10/09/2024 5214.40621		200.000		559732.100924.155800.ung ho dong bao lu lut.
10/09/2024 5389.8113		100.000		0200970405091015580820245DMY041533.8113 .155808.Vietcombank:0011001932418:Pham Thi Thuong
10/09/2024 5189.8121		150.000		0200970422091015580720242X79160441.8121.1 55808.gop chung tay cuu tro lu lut.. Nam Mo A Di Da Phat

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.41985		133.074		503361.100924.155809.vietnam co len
10/09/2024 5243.19862		100.000		MBVCB.6993834462.ung ho dong bao thiet hai bao so3.CT tu 0291000250233 NGUYEN THI LOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.7156		100.000		020097042209101558082024INDZ395471.7156.155809.chia se noi buon cung nhan dan vung anh huong bao
10/09/2024 5212.40687		200.000		017487.100924.155808.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao FT24254902573000
10/09/2024 5213.40684		150.000		649128.100924.155759.ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5161.14563		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66506043986.20240910.66506043986-0936222964_F5 xinh gai ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao
10/09/2024 5242.19868		100.000		MBVCB.6993834982.ung ho khac phuc bao yagi .CT tu 1034643209 DOAN MINH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.42053		500.000		017570.100924.155809.PHAM THANH THU chuyen cuu tro FT24254771650444
10/09/2024 5389.8187		50.000		020097040509101558102024VZVR041657.8187.155810.Vietcombank:0011001932418:Ung ho dong bao cac tinh thanh pho
10/09/2024 5215.42086		1.000.000		017594.100924.155809.NONG THI ANH NGOC ung ho ba con phia Bac thiet hai do bao lu FT24254152588310
10/09/2024 5189.8205		100.000		020097042209101558092024809R386560.8205.155810.NGUYEN NGOC TRUC chuyen tien
10/09/2024 5217.40741		32.000.000		721406.100924.155811.VIB Ba Trieu tai Tp Thanh Hoa chia se dong bao khac phuc hau qua sau bao Yagi 2024.sdt 0941987969
10/09/2024 5209.40745		200.000		559845.100924.155803.TRAN THI THANH HIEN Chuyen tien ung ho cac vung bi anh huong do bao Yagi
10/09/2024 5209.42155		100.000		227197.100924.155811.Nguyen Huong Ly ung ho
10/09/2024 5388.8276		50.000		020097042209101558112024HJO9514674.8276.155752.NGUYEN BA NGOC THACH chuyen tien
10/09/2024 5389.8246		50.000		02009704220910155811202455QH750150.8246.155812.dong bao co lennn
10/09/2024 5387.8311		500.000		020097041509101558132024gWlj486829.8311.155813.VO BICH CHI ung ho dong bao bi bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.42171		100.000		500992.100924.155812.ISL20240910155807203- TRAN MAI ANH huong ve ba con vung bao lu. Cau chuc VN duoc binh an
10/09/2024 5220.42185		1.000.000		560532.100924.155807.Ung ho dong bao cac TP bi bao Yagi gay ra
10/09/2024 5218.42203		50.000		407563.100924.155810.VU DINH CUONG GOP SUC UNG HO DONG BAO
10/09/2024 5017.42225		200.000		228008.100924.155812.PETTYBRAWEE - CUU TRO THIET HAI BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5389.7248		200.000		020097042209101558132024QLIT462600.7248. 155814.chungtay
10/09/2024 5240.19899		165.000		MBVCB.6993837765.TRAN VAN PHONG Ung ho lu lut dong bao mien bac.CT tu 0201000569150 TRAN VAN PHONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.7222		100.000		020097040509101558132024RHY1041864.7222. 155814.Vietcombank:0011001932418:Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5209.42295		500.000		177477.100924.155814.Dong bao Mien Bac co len
10/09/2024 5240.19901		500.000		MBVCB.6993837876.ung ho cac tinh thiet hai do bao Yagi.CT tu 0721000575530 NGUYEN THI DONG NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.31309		500.000		MBVCB.6993834957.DINH THI HAI YEN chuyen tien ung ho dong bao mien bac.CT tu 1030381576 DINH THI HAI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.8400		25.000		020097041509101558162024pje7487101.8400.1 55816.ung ho khac phuc thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5209.40844		200.000		560438.100924.155804.Ung ho dong bao thiet hai bao lu
10/09/2024 5161.14614		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 6045796.20240910.66506045796-0356946638_P HAM HOAI THANH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5387.7285		100.000		0200970422091015581520247Q4S644049.7285. 155756.tien ung ho dong bao khac phuc thien tai
10/09/2024 5209.42447		1.000.000		598719.100924.155814.Ung ho dong bao
10/09/2024 5209.40882		30.000		561105.100924.155808.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5243.19922		10.000.000		MBVCB.6993838291.Ung ho DONG BAO sau bao YAGI.CT tu 1072555555 PHAM THI TUONG AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.42474		200.000		938061.100924.155818.ung ho dong bao mien bac, ma GD 248785406
10/09/2024 5189.8551		20.000		020097042209101558192024Z0Q5750469.8551.155820.ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5218.42553		2.000.000		018491.100924.155819.DINH THI THAO chuyen FT24254104308520
10/09/2024 5239.19938		50.000		MBVCB.6993838649.NGUYEN HOANG KHANG chuyen tien.CT tu 1021259534 NGUYEN HOANG KHANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.42559		400.000		561357.100924.155814.NGUYEN HIEN LINH Chuyen tien
10/09/2024 5161.14643		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66504910619.20240910.66504910619-0368291985_Ung ho dong bao vung bao yagi
10/09/2024 5218.42616		50.000		407687.100924.155820.YUKI PHUONG UNG HO CHUNG TAY KHAC PHUC BAO YAGI
10/09/2024 5218.40980		200.000		561389.100924.155814.ung ho thietj hai do bao Yagi
10/09/2024 5240.19939		200.000		MBVCB.6993845630.NGUYEN THANH DUY chuyen tien.CT tu 1028504920 NGUYEN THANH DUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.42651		100.000		560660.100924.155810.LY THI MAI LAM Chuyen tien
10/09/2024 5243.19957		50.000		MBVCB.6993838929.DINH HAI VAN chuyen tien.CT tu 0341007080810 DINH HAI VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.42563		500.000		561361.100924.155814.NGUYEN THI HA MY Chuyen tien
10/09/2024 5212.42757		544.000		325759.100924.155824.Duong Nguyen Thi Thuy ct Mat tran to quoc Viet Nam
10/09/2024 5217.42764		200.000		018846.100924.155823.Ung ho dong bao anh huong boi bao Yagi FT24254793903733
10/09/2024 5161.14681		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66505498474.20240910.66505498474-0822222278_Mot chut tam long nho ung ho dong bao nuoc ta
10/09/2024 5239.19971		400.000		MBVCB.6993839090.VO THI HUONG TRA + NGUYEN DAO PHUNG YEN quyen gop chia se dong bao trong dot bao yagi.CT tu 1032953082 VO THI HUONG TRA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.8770		200.000		0200970422091015582520246HYE914563.8770.155826.TRAN THI TIEM ck chut tam long

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.43070		25.000		281481.100924.155815.NGUYEN THI THU HA CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.42851		2.806		541895.100924.155824.VO HOANG QUOC THIEN chuyen tien
10/09/2024 5389.8781		100.000		020097041509101558262024MsG4487681.8781. 155806.LA NGUYEN VIET HA Chuyen tien
10/09/2024 5215.43108		1.000.000		560637.100924.155810.PHAM THI HANG Chuyen tien
10/09/2024 5189.8810		200.000		020097042209101558262024DWCi800180.8810 .155827.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5216.42910		500.000		426703.100924.155937.NGUYEN VAN HIEN BINH PHUOC HO TRO DONG BAO MIEN BAC-100924-15:58:26 426703
10/09/2024 5017.42919		100.000		562093.100924.155822.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5390.8821		500.000		020097041509101558282024wnXx487704.8821. 155828.LE THI KIM KHAU chuyen tien ung ho cuu tro lu lut mien bac
10/09/2024 5387.8828		55.555		020097042209101558272024MB1Q512735.8828 .155828.be safe
10/09/2024 5387.8832		200.000		020097042209101558272024OS1T697931.8832. 155828.PHAM NGOC ANH chuyen tien
10/09/2024 5220.42947		1.000.000		019218.100924.155827.Co len ba con oi, vuot qua kho khan FT24254051757448
10/09/2024 5212.42975		200.000		561812.100924.155824.Ung ho thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5240.19990		100.000		MBVCB.6993846775.NGUYEN TRAN NGOC HUNG chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao so 3.CT tu 3836826824 NGUYEN TRAN NGOC HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.8905		100.000		0200970422091015582920243NX9969030.8905. 155830.Em va Ty mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5242.19994		50.000.000		MBVCB.6993838481.Ngoc Beauty ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 0011004244289 PHAM BICH NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.8918		200.000		0200970415091015583020244MB8488051.8918. 155830.MAI THU GIANG Chuyen tien ung ho dong bao; mong moi nguoi binh an va som khac phuc duoc hau qua.
10/09/2024 5390.8942		50.000		020097042209101558302024FWDx849367.894 2.155831.giang fan Neko Le ung ho dong bao
10/09/2024 5214.43202		300.000		019327.100924.155829.NGUYEN KHANH VY chuyen FT24254497900400
10/09/2024 5213.43196		200.000		599224.100924.155831.Ung ho dong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.44084		2.000.000		019398.100924.155830.Tom Gau chia se cung nguoi dan bi thien tai FT24254159743140
10/09/2024 5219.43217		400.000		019499.100924.155831.Thu Hong My Duyen ung ho nguoi dan lu lut FT24254556779089
10/09/2024 5214.43222		500.000		559742.100924.155800.DOAN THI TRA GIANG UNG HO DONG BAO MIEN BAC
10/09/2024 5243.20006		1.000.000		MBVCB.6993846411.Le Thai Nguyen khac phuc bao so 3.CT tu 0211000520780 LE THAI NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.43239		20.000		257670.100924.155822.VU NGO BAO NGOC CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.44163		200.000		229177.100924.155831.Truong Thanh Vy chuyen tien ho tro mn
10/09/2024 5078.31438		200.000		MBVCB.6993846932.Gia dinh be Tep ung ho phong chong bao lu .CT tu 0691000390459 BUI MINH TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.43281		200.000		019570.100924.155831.BUI THI HA GIANG chuyen tien ung ho dong bao lu lut. Mong moi nguoi duoc binh an FT24254079080412
10/09/2024 5078.31444		200.000		MBVCB.6993847212.ung ho khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 9964939592 DINH NGOC BINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.20028		100.000		MBVCB.6993847005.ung ho cuu tro thien tai.CT tu 1017393011 TRAN THANH NHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.44318		200.000		722114.100924.155834.UH khac phuc bao so 3
10/09/2024 5161.14707		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 5193082.20240910.66505193082-0942171938_N GUYEN THI ANH THU chuyen tien xin duoc quyen gop cuu tro
10/09/2024 5218.44343		100.000		019911.100924.155836.TRAN THI GIANG chuyen tien ho tro vung bao lu FT24254771578372
10/09/2024 5214.44410		100.000		230201.100924.155837.NGUYEN THAI BINH chuyen tien
10/09/2024 5213.44416		100.000		562255.100924.155827.PHAM NGOC LINH ho tro cuu tro dong bao
10/09/2024 5215.44463		200.000		019993.100924.155837.PHAM HONG THAO gop chut suc chia se khac phuc hau qua cua bao Yagi FT24254214240306
10/09/2024 5215.43419		100.000		562408.100924.155830.NGO THI TU Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.14734		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 5173120.20240910.66505173120-0798703826_C hung tay ung ho dong bao khac phuc bao yagi
10/09/2024 5017.44409		200.000		549274.100924.155836.ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5390.9196		50.000		020097042209101558382024KJP1761819.9196.1 55839.ung ho
10/09/2024 5189.9200		150.000		020097042209101558392024YVKJ718599.9200. 155831.BUI KHANH HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5078.31479		100.000		MBVCB.6993840198.mong moi nguoi binh an.CT tu 9948369528 PHAN THI BICH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.9208		20.000		0200970415091015584020248mjR488294.9208.1 55831.giup ba con vung lu
10/09/2024 5017.44325		50.000		563113.100924.155830.HOANG NGOC MAI Chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5244.20054		100.000		MBVCB.6993839501.NGUYEN DUY PHUONG ung ho nguoi dan bi anh huong bao YaGi.CT tu 1025204963 NGUYEN DUY PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.9223		100.000		020097042209101558392024AAQ3541992.9223 .155820.NGUYEN HONG PHUC ung ho dong bao ca nuoc chong bao lu
10/09/2024 5240.20061		200.000		MBVCB.6993840642.NGUYEN PHUONG MAI ung ho cuu tro thiet hai sau bao Yagi.CT tu 0301000371206 NGUYEN PHUONG MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.20062		50.000		MBVCB.6993847821.Ung ho dong bao.CT tu 1019228748 LE NGUYEN BAO TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.44517		100.000		427160.100924.155950.THUONG-100924-15:58: 40 427160
10/09/2024 5017.44523		200.000		599531.100924.155841.PHAM MINH THANG chuyen tien ung ho cuu tro
10/09/2024 5390.9257		500.000		020097041509101558412024PVIv488506.9257.1 55841.GIP NGOC HANH chung tay ho tro mien bac
10/09/2024 5213.44545		1.000.000		722238.100924.155841.Ung ho dong bao con bao so 3. Mong tat ca moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5161.14739		150.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 6249304.20240910.66506249304-0901605176_u ng ho khac phuc bao
10/09/2024 5017.44639		200.000		562463.100924.155832.THAI DOAN QUAN chuyen tien ung ho dong bao bao lu

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.44650		200.000		563361.100924.155836.UNG HO LU LUT MIEN BAC
10/09/2024 5220.43522		10.000		020570.100924.155843.Cty ANT House ung ho chung tay khắc phục hậu quả sau bão số 3 FT24254190662663
10/09/2024 5389.7831		2.000.000		020097042209101558432024AXS4796315.7831.155844.phonehouseqn ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5390.9367		200.000		0200970415091015584420241gHt488422.9367.155824.NGUYEN THI HUYEN TRAN chuyen tien ho tro ba con vùng bão lũ
10/09/2024 5241.20087		500.000		MBVCB.6993841057.Ung ho dong bao do bao Yagi.CT tu 0541000256540 PHAN THI THU THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.9387		200.000		020097042209101558442024UOG2935454.9387.155845.NGUYEN NHAT LINH ung ho mat tran to quoc cuu ho dong bao
10/09/2024 5219.44749		500.000		562666.100924.155839.MAI HUU HIEP ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5189.7855		300.000		0200970422091015584420247TK1574268.7855.155837.VO SY HUNG ung ho khắc phục hậu quả bão số 3 Yagi
10/09/2024 5241.20095		1.000.000		MBVCB.6993848008.PHAN NGOC BICH chuyen tien.CT tu 0391000919415 PHAN NGOC BICH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.20096		100.000		MBVCB.6993841330.con k co nhieu tien nhung day la tinh cam cua con, mong cho tat ca moi nguoi duoc binh an .CT tu 9911847805 NGUYEN THI HUYEN TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.43559		20.000.000		230748.100924.155844.Nguyen Minh Tu chuyen tien
10/09/2024 5218.43611		50.000		562835.100924.155843.CHUC LE HIEN Chuyen tien
10/09/2024 5161.14776		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66505193369.20240910.66505193369-0985352990_Dieu Hao fcs Tang Phuc chia se dong bao
10/09/2024 5215.44865		10.000		617417.100924.155846.ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do cơn bão
10/09/2024 5389.9498		50.000		020097041509101558482024tflq489017.9498.155848.DINH LE TRUNG THUC chuyen tien
10/09/2024 5390.9487		200.000		020097042209101558472024MY06938477.9487.155828.PHAM MINH THUY chuyen tien
10/09/2024 5017.43660		1.000.000		020925.100924.155848.Chut tam long nho a FT24254676599748

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.45000		500.000		562851.100924.155844.Chuyen tien ung ho chong bao Yagi
10/09/2024 5212.43709		2.000.000		599813.100924.155851.Mong tat ca binh an
10/09/2024 5387.7953		50.000		0200970422091015585020249OH8903746.7953.155831.ung ho cac tinh bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5389.7963		300.000		0200970422091015585020241M7U159762.7963.155852.Ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5217.45050		200.000		549331.100924.155849.em xin gui chut tam long khac phuc bao yagi
10/09/2024 5388.7978		500.000		020097041509101558512024SXMZ489105.7978.155852.PHAM PHUONG UYEN chuyen tien
10/09/2024 5078.31569		200.000		MBVCB.6993848264.PHAM THI SAO ung ho bao lu.CT tu 3352997010 PHAM THI SAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.9520		500.000		020097041509101558492024w6sm489037.9520.155829.NGUYEN MINH QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5241.20147		2.000.000		MBVCB.6993841730.NGUYEN THI HE chuyen tien.CT tu 1015947357 NGUYEN THI HE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.31588		500.000		MBVCB.6993840555.VU VAN ANH ung ho dong bao bi anh huong bao Yagi.CT tu 9965596816 VU VAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.9701		2.000.000		020097042209101558542024FWTA314286.9701.155855.NGUYEN THI CAM NHUNG chuyen tien ung ho vung bao lu
10/09/2024 5161.14839		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66504501463.20240910.66504501463-0977722990_1 it tam long
10/09/2024 5212.45067		200.000		938203.100924.155854.cua it long nhieu mong ba con minh vuot qua kho khan nay, ma GD 248785700
10/09/2024 5390.9713		50.000		020097042209101558542024Z2X932486.9713.155855.Cua it long nhieu
10/09/2024 5213.45100		300.000		021356.100924.155852.LE VAN TEO FT24254586786585
10/09/2024 5017.45109		300.000		021348.100924.155852.LAI KIM XUAN chuyen FT24254828501909
10/09/2024 5209.45117		500.000		021476.100924.155854.LE THI TRANG ung ho dong bao gap nan FT24254663426161
10/09/2024 5213.43783		500.000		021296.100924.155852.Ung ho cac tinh bi bao lu FT24254913035296

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.45143		100.000		231989.100924.155854.Thanh Thao ung ho mien Bac sau bao Yagi
10/09/2024 5217.45198		100.000		021505.100924.155854.DO HOANH NAM chuyen FT24254390402088
10/09/2024 5219.45206		200.000		565059.100924.155850.MAI THUY LINH Chuyen tien cua it long nhieu mong dan minh binh an
10/09/2024 5212.45239		200.000		563440.100924.155837.UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI
10/09/2024 5241.20164		50.000		MBVCB.6993849133.Nguyen Ngoc Phuong Thuy.CT tu 1023687395 DANG THI TUYET NGHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.9792		50.000		0200970422091015585720245TDB383382.9792.155858.LE HA QUYNH ANH chuyen tien
10/09/2024 5245.20166		200.000		MBVCB.6993842641.VO NHU NGOC ung ho nguoi dan vung bao.CT tu 1016655529 VO NHU NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.45326		1.173.797		600024.100924.155859.Hai Kindle
10/09/2024 5220.45347		50.000		563904.100924.155847.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3 gay ra
10/09/2024 5244.20176		300.000		MBVCB.6993848937.DOAN THI HONG NHUNG chuyen tien giup do bao lut.CT tu 0081001089481 DOAN THI HONG NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.9869		50.000		020097042209101558592024HJDS884316.9869.155900.VU THI MY HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5017.43945		300.000		021940.100924.155859.NGUYEN THANH THAO chuyen FT24254739020241
10/09/2024 5388.9915		40.000		020097042209101559002024WEBW613962.9915.155853.HUYNH PHUONG TRAM chuyen tien
10/09/2024 5388.10138		100.000		020097042209101558592024AKTN831849.10138.155900.LUU NGOC ANH chuyen tien
10/09/2024 5220.43963		180.000		021970.100924.155859.NHA THUOC NHINHI UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO YAGI FT24254093966069
10/09/2024 5216.43973		100.000		427717.100924.155901.CHUNG MOT TAM LONG-100924-15:59:00 427717
10/09/2024 5219.45529		100.000		896349.100924.155851.LUONG NHA UYEN xin gop chut long den nguoi dan bi bao lu
10/09/2024 5215.46020		1.000.000		022273.100924.155903.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3 FT24254694731190
10/09/2024 5216.45572		1.000.000		565281.100924.155854.NGUYEN CONG THANH Chuyen tien ung ho lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.20205		2.000.000		MBVCB.6993849599.Chung tay cung dong bao vung bao so 3.CT tu 0071000765767 LE PHUONG UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.45606		200.000		312550.100924.155903.Le Phuong Trang chuyen tien
10/09/2024 5390.11053		20.000		020097042209101559042024PSD3826841.11053 .155905.NGUYEN THI MY HANH chuyen tien
10/09/2024 5214.46079		500.000		600286.100924.155906.MAI TRUC LY chuyen tien
10/09/2024 5390.11120		100.000		020097041509101559072024tSso489650.11120. 155847.NGUYEN VAN GIANG chuyen tien
10/09/2024 5389.10276		250.000		020097040509101559072024ORG8044778.1027 6.155907.Vietcombank:0011001932418: MINH BACH ung ho dong bao Bao Yagi
10/09/2024 5220.45745		100.000		232791.100924.155906.NGUYEN NGOC HAI ANH chuyen tien
10/09/2024 5240.20232		200.000		MBVCB.6993842451.MINH THU ung ho cuu tro cac tinh phía Bac.CT tu 0271000996017 NGUYEN THI MINH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.46122		15.000		545472.100924.155907.NGUYEN PHAM PHUONG LINH chuyen tien Chau xin giúp do mot it a
10/09/2024 5161.14922		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 4911708.20240910.66504911708-0984400149_ U ng ho ba con vung bao a
10/09/2024 5390.11191		500.000		020097040509101559092024XAHH044876.111 91.155909.Vietcombank:0011001932418:ung ho khac phuc bao lu lut
10/09/2024 5219.45874		100.000		022762.100924.155909.bao lut FT24254564889760
10/09/2024 5239.20246		500.000		MBVCB.6993849845.NGUYEN THI NINH chuyen tien.CT tu 9987765593 NGUYEN THI NINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.10346		100.000		020097042209101559102024OYWG847880.103 46.155911.PHAM NGUYEN HUONG LY ung ho dong bao vung lu lut
10/09/2024 5387.11264		500.000		02009704220910155910202453AF424698.11264 .155911.LY THI THUY chuyen tien cam on MAT TRAN TO CUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.11234		100.000		020097042209101559092024ZQ1U925885.1123 4.155911.Ung ho dong bao vung bao lu
10/09/2024 5212.46066		100.000		722841.100924.155904.gd Alice Van Hua ung ho khac phuc hau qua bao Yagi

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.10368		100.000		020097041509101559122024qJou490181.10368.155912.NGUYEN VIET ANH ung ho dong bao ruot thit
10/09/2024 5217.45973		100.000		022818.100924.155910.Chungtayunghovidong bao FT24254113006232
10/09/2024 5189.11306		50.000		020097042209101559122024WTY0418569.11306.155913.Ni Ji
10/09/2024 5240.20265		500.000		MBVCB.6993843294.Cao Anh thuong gui dong bao mien Bac chung tay khắc phục hau qua lu lut.CT tu 1044770078 CAO NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.14917		32.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66506252792.20240910.66506252792-0856461225_C la SV k nhieu tien thay mat gia dinh gop it giup ba con a
10/09/2024 5217.46266		111.789		723228.100924.155913.Mong ba con vung bao vuot qua kho khan
10/09/2024 5215.46275		100.000		600509.100924.155912.ung ho MB
10/09/2024 5215.47034		100.000		600555.100924.155913.PHAM HUY HUNG chuyen tien
10/09/2024 5242.20273		2.000.000		MBVCB.6993849491.mot chut tam long ung ho nguoi dan vung bao YaGi.CT tu 1902882969 PHAM THI KIEU NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.10406		200.000		020097042209101559132024PDOI565132.10406.155914.HOANG THI BIEN ung ho bao lu Viet Nam
10/09/2024 5214.46328		499.999		023240.100924.155915.LE DIEU HOA HONG ung ho lu lut FT24254957804666
10/09/2024 5017.46332		1.000.000		023280.100924.155915.DANG THI HUE ung ho khắc phục sau bao Yagi FT24254827408932
10/09/2024 5017.46331		100.000		023265.100924.155915.VU THI LY ung ho cuu tro khắc phục sau bao yagi FT24254556781319
10/09/2024 5217.47053		50.000		428000.100924.155913.NGUYEN THI LINH HOAI CHUYEN KHOAN UNG HO BA CON LU LUT-100924-15:59:13 428000
10/09/2024 5212.47190		1.000.000		723292.100924.155916.VU KIEU ANH ung ho cuu tro lu lut mien Bac
10/09/2024 5017.46345		100.000		023062.100924.155913.Co len Vietnam oii co len mien bac oi thuongg lam FT24254021694755
10/09/2024 5209.47172		200.000		023251.100924.155915.NGUYEN THI THUY TRANG ung ho bao lut mien bac FT24254051760033

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.11504		200.000		020097041509101559182024eDaQ490320.11504 .155918.DINH THI LUYEN Chuyen tien
10/09/2024 5242.20301		50.000		MBVCB.6993850894.LE BAN THIEN ung ho lu lut mien bac.CT tu 0651000870295 LE BAN THIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.46418		100.000		600641.100924.155917.TRAN NGOC HAN chuyen tien
10/09/2024 5244.20306		50.000		MBVCB.6993843718.PHAM THU HANG ung ho giup do ba con khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 1038589755 PHAM THU HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.10559		500.000		0200970415091015592020244D7v490381.10559 .155900.TRAN THI CHAU NGAN Chuyen tien cuu tro dong bao
10/09/2024 5243.20315		1.000.000		MBVCB.6993845058.Nguyen Thi Thu Hien-cong dan VN ung ho khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 1031836544 NGUYEN THI THU HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.10579		20.000		020097041509101559212024Vzqu490404.10579. 155921.unghobyagi
10/09/2024 5218.46538		500.000		234367.100924.155921.Ung ho
10/09/2024 5213.46590		1.000.000		600808.100924.155923.Dong gop cuu tro thien tai
10/09/2024 5387.10660		100.000		020097041509101559232024ViTo490533.10660. 155923.PHAM TRINH QUANG ANH Chuyen tien
10/09/2024 5161.14990		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 6253102.20240910.66506253102-0973105729_H o tro dong bao sau bao yayi
10/09/2024 5212.46459		500.000		023557.100924.155919.Mong moi nguoi binh an. FT24254446043250
10/09/2024 5078.31822		50.000		MBVCB.6993855736.ho tro bao yagi.CT tu 1038681359 VO HOANG BAO NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.10712		300.000		020097040509101559252024BAFO045759.1071 2.155905.Vietcombank:0011001932418:DO VAN MEN chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5219.46641		500.000		600645.100924.155917.Ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5239.20348		4.000.000		MBVCB.6993844637.LE NGOC PHUONG TRINH chuyen tien chung tay ung ho sau bao.CT tu 0671004112700 LE NGOC PHUONG TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.20351		200.000		MBVCB.6993851281.TRAN MY KHANH chuyen tien.CT tu 0431000229270 TRAN MY KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.20356		100.000		MBVCB.6993843319.HO DUC THIEN chuyen tien ung ho dong bao bao yagi.CT tu 9702213288 HO DUC THIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.31842		200.000		MBVCB.6993855987.TRAN KHANH VY cuu tro dong bao .CT tu 1032491454 TRAN KHANH VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.46764		100.000		024212.100924.155927.LE MINH HIEU Khuat Nguyen Thao Linh FT24254568189411
10/09/2024 5241.20361		500.000		MBVCB.6993856037.ung ho dong bao mien bac.CT tu 0651000805886 VO THI DIEU LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.10776		100.000		020097041509101559282024Cxqt490636.10776.155919.NGUYEN NGOC ANH THY chuyen tien
10/09/2024 5390.10775		100.000		020097042209101559272024BC57217757.10775.155928.DANG THANH THU ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5388.11739		5.000.000		020097040509101559272024KSEC045874.11739.155927.Vietcombank:0011001932418:KE TOAN TRUONG KHO BAC NHA NUOC CAP HUYEN TINH NGHE AN UH CUU TRO BL YAGI
10/09/2024 5213.46743		2.000.000		723560.100924.155924.Co so Thuy luc ca mau ung ho khac phuc con bao so 3 yagi cau mong cho tat ca moi nguoi luon binh an
10/09/2024 5388.11781		200.000		020097042209101559282024CLE3771389.11781.155929.HOANG THU HA ho tro khac phuc bao so 3
10/09/2024 5390.10819		30.000		020097042209101559292024QD85513931.10819.155930.Nguyen Minh Quang chuyen tien
10/09/2024 5220.47696		500.000		234931.100924.155930.Ta Linh ung ho cac tinh thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5213.46942		100.000		234952.100924.155931.YAGI
10/09/2024 5219.46956		200.000		549573.100924.155930.TRAN THI QUYNH NHU chuyen tien
10/09/2024 5213.46970		300.000		712732.100924.155932.IBFT Ung ho dong bao
10/09/2024 5214.47756		200.000		566214.100924.155916.mixu Thanh Nhan ho tro dong bao sau bao Yagi
10/09/2024 5216.46997		200.000		024776.100924.155933.Chung tay giúp suc dong bao gap nan bao lu FT24254614135103

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.47812		100.000		428585.100924.155935.LUU NGUYEN MINH HA CHUYEN KHOAN TIEN UNG HO DONG BAO-100924-15:59:33 428585
10/09/2024 5217.47697		500.000		024456.100924.155929.LAM HUONG GIANG chuyen FT24254927256038
10/09/2024 5017.47776		500.000		178306.100924.155932.Ha Minh Dang transfer
10/09/2024 5215.47820		2.000.000		024859.100924.155934.Ung ho dong bao sau bao Yagi FT24254290202535
10/09/2024 5244.20412		132.000		MBVCB.6993852520.do thanh huong.CT tu 0651000385594 DO THANH HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.48076		150.000		024886.100924.155934.NGUYEN DUY THANH mong mn binh an FT24254976248626
10/09/2024 5217.47856		1.000.000		024822.100924.155933.LE THI HONG NHUNG chuyen FT24254298810558
10/09/2024 5389.10998		100.000		020097041509101559362024TfcG491312.10998.155928.LAM VAN LUC Chuyen tien
10/09/2024 5209.48099		100.000		188094.100924.155922.NGUYEN THI KIM ANH Chuyen tien
10/09/2024 5242.20420		50.000		MBVCB.6993856436.PHAN THANH PHUNG ung ho khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 1039498172 PHAN THANH PHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.48109		500.000		567640.100924.155931.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5212.48185		300.000		567662.100924.155931.ung ho
10/09/2024 5209.47783		286.000		207041.100924.155934.Ung ho ba con vuot qua thiet hai bao yagi
10/09/2024 5388.11995		500.000		020097040509101559382024TI5Q046448.11995.155939.Vietcombank:0011001932418:thuong gui vung bao lu
10/09/2024 5189.12069		200.000		020097041509101559382024MaPT490872.1206 9.155939.Vo Nhat Vuong chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5241.20435		100.000		MBVCB.6993857242.quyen gop ung ho nguoi dan vung bao lu.CT tu 1022049514 NGUYEN HUU TUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.47960		500.000		025176.100924.155937.ung ho dong bao FT24254618102842
10/09/2024 5189.13026		300.000		020097042209101559382024EDMN197010.130 26.155939.PHAM THI LAN ANH chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.20440		100.000		MBVCB.6993857415.VU THI KIM TUYEN ung ho khac phuc bao so 3.CT tu 9335753131 VU THI KIM TUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.48263		300.000		713833.100924.155939.IBFT xin ho tro ba con vung bao
10/09/2024 5189.12111		500.000		0200970422091015593920241R4K985137.12111 .155940.From fan of Jun Pham. Hope everyone stays safe
10/09/2024 5220.49011		200.000		568021.100924.155935.mong nhan dan deu on ca
10/09/2024 5243.20443		200.000		MBVCB.6993856780.DINH QUANG THANH chuyen tien.CT tu 9866056558 DINH QUANG THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.15068		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 4912348.20240910.66504912348-0869100665_V U HUY VAN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5390.12132		1.000.000		020097042209101559402024WMON646121.12 132.155941.ung ho dong bao thiet hai do bao
10/09/2024 5212.48319		200.000		568084.100924.155936.LE THI LINH ung ho dong bao khac phuc lu lut MB
10/09/2024 5220.49047		300.000		601375.100924.155940.TA MINH QUANG chuyen tien
10/09/2024 5242.20455		500.000		MBVCB.6993856525.NGO NGOC TRAM CHAU XIN GOP MOT IT GIUP DO DEN MOI NGUOI.CT tu 0741000679174 NGO NGOC TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.20456		1.000.000		MBVCB.6993844449.ung ho lu lut mien Bac.CT tu 1027402558 LAI THUY DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.20457		300.000		MBVCB.6993852840.UNG HO DONG BAO CAC TINH BI THIET HAI DO BAO SO 3 YAGI.CT tu 1020129727 NGUYEN THI THU THOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.15080		150.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 5520586.20240910.66505520586-0964409920_C hau NGO NGOC ANH ung ho 5 ao phao khac phuc bao yagi
10/09/2024 5214.49121		1.000.000		568140.100924.155937.gia dinh chau ung ho dong bao bao lu. nguyen mn duoc binh an
10/09/2024 5241.20469		500.000		MBVCB.6993857793.Ung Ho Khac Phuc Hau Qua Bao Lu YAGI.CT tu 0481000873359 PHAN THI THANH HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.49137		200.000		025706.100924.155943.DO HIEN ANH ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24254500169190
10/09/2024 5219.48454		100.000		713974.100924.155944.IBFT Ung ho khac phuc Bao
10/09/2024 5239.20478		200.000		MBVCB.6993857458.QUANG THI AN DUNG chuyen tien.CT tu 0111000241215 QUANG THI AN DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.49194		500.000		503777.100924.155946.Ung ho dong bao bi bao lu
10/09/2024 5219.48518		200.000		025705.100924.155943.VUONG THI TUYET ung ho dong bao mien Bac lu lut 2024 FT24254288533026
10/09/2024 5209.48544		100.000		025907.100924.155945.HOA THANH TAM chuyen FT24254115838310
10/09/2024 5017.48551		15.000.000		025896.100924.155945.DINH TRONG NAM chuyen FT24254080365702
10/09/2024 5389.12339		20.000		020097042209101559462024AS2R508055.1233 9.155947.Ung ho dong bao vuot qua bao Yagi
10/09/2024 5242.20491		500.000		MBVCB.6993853438.ung ho lu lut.CT tu 1012434102 DO MINH CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.13240		10.000.000		0200970422091015594720240FPY762485.13240 .155948.UT VANG ung ho cuu tro dong bao mien bac khac phuc hau qua bao YAGI.
10/09/2024 5017.48594		50.000		503799.100924.155948.cua it long nhieu ung ho dong bao
10/09/2024 5387.13158		50.000		020097041509101559452024NqfE492022.13158. 155945.LE THI THU HA chuyen tien
10/09/2024 5245.20498		1.000.000		MBVCB.6993857505.BUI MINH NHUT chuyen tien.CT tu 0511000422723 BUI MINH NHUT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.48517		200.000		567759.100924.155934.VO THI NGOC UH Dong bao bao YAGI
10/09/2024 5213.48649		500.000		191222.100924.155943.Gui chut tam long den nhan dan mien cac vung bao lu
10/09/2024 5218.48587		200.000		313137.100924.155947.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5244.20508		200.000		MBVCB.6993853492.UNG HO DONG BAO BI LU LUT.CT tu 0491000035854 VU THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.48689		500.000		026194.100924.155949.BUI THI THU HANG ung do dong bao con bao so 3 mong moi ng binh an FT24254346540920

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.49342		30.000.000		622799.100924.155947.Cty Thien Ha gui tien ho tro khac phuc hau qua bao so 3 Yagi
10/09/2024 5245.20512		100.000		MBVCB.6993858535.Ung ho ba con Viet nam sau con bao Yagi.CT tu 0461000460716 HOANG PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.20514		100.000		MBVCB.6993853749.NNPHUOC ung ho khac phuc hau qua bao yagi.CT tu 0531002496621 NGUYEN NGOC PHUOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.15109		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 6257642.20240910.66506257642-0834519009_K HUU KHAI KHANH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5390.13316		200.000		020097042209101559502024B0KL646403.13316 .155951.ung ho khac phuc lu lut mien bac 2024
10/09/2024 5240.20519		500.000		MBVCB.6993858676.Ho tro dong bao cac tinh tp thiet hai do bao so 3.CT tu 0061001234567 HOANG NGOC BICH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.13326		100.000		020097041509101559522024laSA491681.13326. 155952.LO NGUYEN TU BINH
10/09/2024 5387.12524		500.000		0200970405091015595220249Y CZ047168.12524 .155952.Vietcombank:0011001932418:HUYNH THI MY DUYEN ung ho ba con vung bao
10/09/2024 5212.49358		1.000.000		601648.100924.155950.Thien Tran ung ho dong bao lu lut mien bac
10/09/2024 5220.48780		500.000		026315.100924.155950.LE HONG NHAT chuyen FT24254290203840
10/09/2024 5390.12579		100.000		020097042209101559522024ML65461833.1257 9.155954.NGUYEN NGOC TAI ung ho cac tinh sau bao Yagi
10/09/2024 5017.48899		200.000		026396.100924.155951.NGUYEN THU HA ung ho dong bao FT24254101814441
10/09/2024 5389.13394		200.000		0200970422091015595420241SZT110527.13394 .155955.NGUYEN THI THUY NGA chuyen tien
10/09/2024 5216.49500		100.000		026530.100924.155953.NGUYEN THI BICH NGOC ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24254760663701
10/09/2024 5389.12636		50.000		0200970415091015595520241sxx492300.12636. 155956.DO VIET TINH chuyen tien ung ho dong bao bao yagi
10/09/2024 5389.13416		100.000		02009704220910155955202462H4360342.13416. 155956.ung ho nguoi dan qua con bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.48989		300.000		328478.100924.155956.Hang Nguyen ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5214.50028		200.000		714113.100924.155955.IBFT HONG VAN ho tro cuu tro bao lu
10/09/2024 5244.20557		500.000		MBVCB.6993857520.NGUYEN MINH NGOC ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi.CT tu 0331000410046 NGUYEN MINH NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.20558		200.000		MBVCB.6993853214.cau mong cho ba con vuot qua kho khan sau bao yagi.CT tu 0911000053638 NGO THI NGOC LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.50065		100.000		601887.100924.155958.Cua it long nhieu mong ba con vuot qua binh an
10/09/2024 5209.49572		200.000		314685.100924.155957.DuyMai ho tro dong bao cac tinh bi thiet hai do bao Yagi.Cau mong dong bao mien bac binh an
10/09/2024 5388.12738		300.000		020097041509101559582024D1rR491825.12738.155938.Cau mong cho dan ta binh an
10/09/2024 5241.20569		500.000		MBVCB.6993859662.Ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao so 3 Yagi.CT tu 0011004331186 BUI THANH HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.50146		725.613		601947.100924.160000.ZB1 ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5244.20575		200.000		MBVCB.6993859466.moi nguoi co len .CT tu 1029422819 LE LUONG PHUONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.15145		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66504502725.20240910.66504502725-0326686072_V u Khanh Huyen ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi a
10/09/2024 5213.50182		1.000.000		027031.100924.155959.ho tro bao yagi FT24254608034731
10/09/2024 5216.50184		500.000		715265.100924.160000.IBFT Ghe Hang Vlog ung ho mien bac thiet hai bao yagi
10/09/2024 5241.20586		100.000		MBVCB.6993859972.ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 1016524108 BUI PHAM QUANG DUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.13578		200.000		0200970405091016000320242V3R047677.13578.155955.Vietcombank:0011001932418:Gia dinh Toan Yen ung ho bao lu mien Bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.20592		500.000		MBVCB.6993859572.BUI THI DUYEN chuyen tien.CT tu 0521000696378 BUI THI DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.49798		200.000		027372.100924.160002.DO NGUYEN HUONG LY Hanoi FT24254289701370
10/09/2024 5017.49794		200.000		429474.100924.160046.UNG HO DONG BAO LUT-100924-16:00:01 429474
10/09/2024 5017.50324		100.000		027307.100924.160002.Haccoffee ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi FT24254298014060
10/09/2024 5213.49727		500.000		027083.100924.155959.Hang ung ho dong bao lu lut mien bac FT24254564706936
10/09/2024 5189.13592		200.000		02009704220910160003202432LF282818.13592.160004.ung ho dong bao
10/09/2024 5213.49745		200.000		601980.100924.160002.LE THI PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5390.12920		200.000		020097042209101600032024A7D5305191.1292 0.160004.co len moi nguoi oi
10/09/2024 5240.20597		500.000		MBVCB.6993854717.DINH THANH HIEN chuyen tien.CT tu 1022003866 DINH THANH HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.20596		50.000		MBVCB.6993860114.fangirl Lestappen ung ho dong bao vuot bao Yagi.CT tu 1028577890 TRAN NGUYEN PHUONG NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.13624		200.000		0200970405091016000520246HXL047794.1362 4.155957.Vietcombank:0011001932418:ung ho ba con vung bao
10/09/2024 5161.15189		600.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 5301811.20240910.66505301811-0868103917_T RIEU THI THANH NHAN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5240.20614		200.000		MBVCB.6993854986.LE VU DANG chuyen tien.CT tu 1017101270 LE VU DANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.50471		500.000		027684.100924.160006.Ung ho dong bao FT24254828438268
10/09/2024 5218.50488		100.000		027459.100924.160004.Page Tarot tuy tam ung ho dong bao trong hoan nan FT24254676604427
10/09/2024 5215.50453		500.000		027612.100924.160005.Cuu Tro Thai Nguyen FT24254439466135

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.20616		100.000		MBVCB.6993858918.ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 0021000332490 VU CONG LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.14021		100.000		020097042209101600072024BRY8730216.14021 .160008.LE PHUONG THAO NGOC chuyen tien
10/09/2024 5219.50472		20.000		178443.100924.160007.Tran Van Truong chuyen tien tu TNEX
10/09/2024 5390.13682		500.000		0200970422091016000720245GNG428616.1368 2.160008.PHAM THI THU HUONG chuyen tien
10/09/2024 5214.49969		100.000		268000.100924.160006.Ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5212.49953		50.000		027686.100924.160006.TRAN THI LAN ANH chuyen ung ho tinh bao lu a FT24254485401007
10/09/2024 5214.49989		500.000		238783.100924.160008.Bui Thi Huong ung ho dong bao bi anh huong boi con bao so 3
10/09/2024 5214.50549		500.000		570175.100924.160001.DAM KIM QUE Chuyen tien ung ho nguoi dan tinh Cao Bang khac phuc sau bao YAGI
10/09/2024 5213.50513		500.000		715418.100924.160005.IBFT TRUC TRANG ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5212.50555		272.727		027813.100924.160008.KHONG NGOC ANH THO ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao so 3 Yagi FT24254510820854
10/09/2024 5388.14065		200.000		020097042209101600092024QWL6273411.1406 5.160010.ngoc Anh o tp nam dinh cua it long nhieu mong moi nguoi dc binh an
10/09/2024 5078.32174		200.000		MBVCB.6993860338.Quyen gop cuu tro thien tai.CT tu 0441000697553 LE KHAC QUYNH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.50603		100.000		602269.100924.160010.TRINH XUAN CUONG chuyen tien
10/09/2024 5214.50520		500.000		715412.100924.160005.IBFT THU THAO chut it ung ho dong bao vung bao lut
10/09/2024 5240.20628		100.000		MBVCB.6993860218.Tran Thien An ung ho dong bao bi thiet hai do bao.CT tu 9904213467 NGUYEN THUY TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.50637		200.000		027835.100924.160008.LUONG THI LAN HUONG ung ho dong bao bao lut FT24254608197150
10/09/2024 5219.50651		5.000.000		724957.100924.160010.ung ho cuu tro bao lut mien bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.13750		200.000		020097042209101600112024MOJI824614.13750 .155952.NGUYEN BUI QUOC HUNG chuyen tien
10/09/2024 5245.20638		500.000		MBVCB.6993854794.Ung ho ba con mien Bac.CT tu 0041000180004 DANG THI DUONG HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.20647		100.000		MBVCB.6993865587.NGUYEN THI ANH DUONG chuyen tien mong dong bao an lanh.CT tu 1024949548 NGUYEN THI ANH DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.50585		200.000		570277.100924.160003.NGUYEN THI NGA Chuyen tien
10/09/2024 5387.14215		50.000		0200970422091016001220242TSG145090.14215 .160014.NGUYEN MANH HAI chuyen tien
10/09/2024 5213.50682		1.000.000		028095.100924.160011.DINH PHUOC LOI chuyen ho tro dong bao lu lut so 3 FT24254005623273
10/09/2024 5215.50692		200.000		028156.100924.160012.Ung ho dong bao cac tinh, tp bi thiet hai do con bao so 3 FT24254001987660
10/09/2024 5240.20655		100.000		MBVCB.6993865831.DO MANH THANG chuyen tien.CT tu 0541000320182 DO MANH THANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.14234		50.000		020097042209101600132024U6J4422695.14234. 160015.HOANG THAO VAN chuyen tien
10/09/2024 5216.51145		500.000		724984.100924.160012.Ung ho cuu tro bao Yagi
10/09/2024 5220.51152		1.500.000		602336.100924.160014.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5213.51105		1.000.000		602268.100924.160012.Tram thuy moc Ung ho ba con vung lu lut
10/09/2024 5209.51169		200.000		028250.100924.160012.Cuu tro bao lu FT24254686741997
10/09/2024 5243.20666		500.000		MBVCB.6993860518.Ung ho dong bao lu lut bao Yagi.CT tu 0401001382881 CAO VAN NAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.20667		10.000.000		MBVCB.6993860957.NGUYEN QUOC VUONG ho tro dong bao mien bac than thuong.CT tu 1030685254 NGUYEN QUOC VUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.50852		100.000		429863.100924.160015.VU VAN KHAI CHUYEN KHOAN UNG HO BA CON CHONG LU LUT-100924-16:00:14 429863

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.51236		300.000		028461.100924.160015.Nguyen Hai Dang chuyen tien cuu tro dong bao FT24254377007193
10/09/2024 5220.50897		200.000		240072.100924.160016.Ho Thi Thanh Hang ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5161.15254		45.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 5302194.20240910.66505302194-0907591279_u ng ho bao yagi
10/09/2024 5078.32247		200.000		MBVCB.6993865908.NGUYEN KIM GIAP chuyen tien ung ho dong bao bao lu.CT tu 0531002619867 NGUYEN KIM GIAP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.51314		200.000		028584.100924.160016.NGUYEN THI THAO NGUYEN ung ho nguoi dan mien Bac. FT24254871690560
10/09/2024 5213.50993		1.500.000		308777.100924.160018.NGUYEN THANH VY chuyen tien
10/09/2024 5240.20691		100.000		MBVCB.6993861513.NGUYEN THI MAI ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi.CT tu 0181003412634 NGUYEN THI MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.51376		100.000		602550.100924.160020.Ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5245.20699		100.000.000		MBVCB.6993860333.ca sy Truc Nhan ung ho cac tinh phia Bac do bao lu nghiem trong.CT tu 0371000427168 NGUYEN TRUC NHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.20702		200.000		MBVCB.6993866273.Mien Nam ung ho Con Bao So 3 .CT tu 1045620602 DINH THI QUYNH GIAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.51404		100.000		028784.100924.160019.Ung ho dong bao vung lu va sat lo dat vung tay bac FT24254666930255
10/09/2024 5218.52077		1.000.000		602524.100924.160020.AN THUY LAN ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5212.52056		200.000		570619.100924.160011.VO MAI ANH THY Chuyen tien cuu tro bao so 3
10/09/2024 5209.52092		100.000		028835.100924.160019.Ung ho dong bao sau bao Yagi FT24254662518511
10/09/2024 5390.13925		4.000.000		020097040509101600202024A8NQ048529.1392 5.160020.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5214.51478		50.000		029137.100924.160023.TRAN THI KIM NGAN chuyen FT24254884768870

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.14527		1.000.000		020097042209101600242024B1I3533013.14527. 160024.kt Perfect quyền gop ung ho cuu tro mien Bac
10/09/2024 5161.15307		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 6422816.20240910.66506422816-0333701447_T ui em ung ho dong bao bi anh huong bao Yagi
10/09/2024 5217.51547		200.000		029152.100924.160023.ung ho nguoi dan vung bao FT24254518173043
10/09/2024 5387.14609		1.000.000		020097042209101600262024HD0D476565.1460 9.160027.Ung Ho Lu Lut
10/09/2024 5217.52292		200.000		029267.100924.160024.PHAN THI TUYEN chuyen FT24254018920228
10/09/2024 5388.14613		100.000		020097041509101600272024bzhQ493562.14613 .160027.mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5390.14636		262.012		020097042209101600262024C54W560069.1463 6.160027.Danh bay bao yagi
10/09/2024 5388.14642		300.000		020097042209101600262024Z4KO962940.1464 2.160019.NGUYEN THUY DOAN ung ho dong bao cac tinh thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5219.52338		200.000		602803.100924.160028.Ho tro nguoi dan vung anh huong lu lut
10/09/2024 5209.51592		3.000.000		714982.100924.160023.IBFT Nguyen Ngoc Tuyen gui cuu ho lu lut
10/09/2024 5220.51670		200.000		571671.100924.160023.NGUYEN THI PHUONG NHI Chuyen tien ung ho vung bao
10/09/2024 5215.51705		500.000		240838.100924.160029.Cao Hoang Ha Anh chuyen tien cuu tro
10/09/2024 5189.15134		2.000.000		020097042209101600272024EP30453394.15134. 160028.TRINH XUAN HAI chuyen tien ung ho dong bao cac tinh tp thiet hai do con bao Yagi
10/09/2024 5389.15161		50.000		020097041509101600302024dQRo493642.1516 1.160010.cua it long nhieu a
10/09/2024 5389.14618		200.000		020097042209101600262024FIW7225060.14618 .160027.HUYNH PHUC BAO chuyen tien
10/09/2024 5189.15152		300.000		020097040509101600292024D48N049026.15152 .160021.Vietcombank:0011001932418:LE THI NGAN chuyen tien ung ho bao lu
10/09/2024 5389.14736		300.000		020097041509101600302024z9fV493661.14736. 160031.TRAN THI KHANH HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5244.20773		100.000		MBVCB.6993863356.ung ho dong bao.CT tu 1038653453 NGUYEN THI KIM NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.14858		200.000		020097042209101600342024V87G685039.14858 .160015.Dong gop ung ho thien tai Mien Trung
10/09/2024 5388.15241		200.000		0200970422091016003220240UZU495210.1524 1.160033.LUONG THU HUONG chuyen tien ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5245.20792		500.000		MBVCB.6993862967.TRAN GIANG UYEN CHUYEN TIEN UNG HO DONG BAO GAP THIEN TAI.CT tu 0041000303407 TRAN GIANG UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.52614		1.000.000		715173.100924.160033.IBFT VO HUU THANG ck khac phuc bao so 3
10/09/2024 5215.51932		100.000		030281.100924.160036.Ung ho dong bao Viet Nam FT24254256603504
10/09/2024 5161.15359		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 6424553.20240910.66506424553-0849112003_C AO PHUONG ANH than gui
10/09/2024 5214.52744		2.000.000		030345.100924.160037.NGUYEN THANH PHUONG chuyen xin gop phan nho cho ba con minh vuot qua kho khan . FT24254670300727
10/09/2024 5017.51761		13.000		553019.100924.160031.ung ho cuu tro sau bao yagi
10/09/2024 5217.52789		10.000.000		430482.100924.160038.CAO XUAN TUNG chuyen khoan-100924-16:00:37 430482
10/09/2024 5215.52790		666.666		030426.100924.160038.Xin phep Ung ho Dong Bao Viet Nam vuot qua bao lu FT24254527367690
10/09/2024 5220.53018		200.000		430508.100924.160139.TRAN LE THANH VAN chuyen khoan-100924-16:00:38 430508
10/09/2024 5219.52805		1.000.000		573063.100924.160033.TRAN QUANG PHUONG Chuyen tien
10/09/2024 5389.14975		500.000		020097041509101600372024ennf494154.14975. 160039.DINH THI VAN ung ho cuu tro vung bi anh huong bao YAGi
10/09/2024 5161.15382		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 6424814.20240910.66506424814-0989198850_N iji
10/09/2024 5217.53035		50.000		430509.100924.160039.NGUYEN HONG HANH UNG HO DONG BAO LU LUT-100924-16:00:38 430509
10/09/2024 5241.20820		200.000		MBVCB.6993863868.MAC DO GIA HAN chuyen tien.CT tu 9933557017 MAC DO GIA HAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.52762		50.000		030362.100924.160037.VU THI MAI PHUONG chuyen FT24254897900856

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.16017		1.000.000		020097042209101600402024KQZX452757.1601 7.160041.ung ho dong bao khac phuc hau qua con bao so 3
10/09/2024 5389.16042		200.000		020097042209101600402024F55P208716.16042. 160041.Ho tro sau bao Yagi
10/09/2024 5215.53082		500.000		030545.100924.160039.NGUYEN DANG KHOA - Viet Nam to quoc toi oi FT24254457500664
10/09/2024 5220.52920		200.000		030676.100924.160041.Ung ho dong bao lu lut do bao yagi FT24254042704294
10/09/2024 5245.20834		100.000		MBVCB.6993867119.CAO THI DUNG chuyen tien ung ho dong bao.CT tu 0351001178228 CAO THI DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.15390		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 4503585.20240910.66504503585-0943031020_ MA HONG MINH MINH chuyen tien qua ung ho
10/09/2024 5239.20840		100.000		MBVCB.6993864542.XH va HL ung ho dong bao mien Bac.CT tu 0531002556826 DOAN XUAN HOANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.20841		10.000		MBVCB.6993863148.KHUU LE DUY chuyen tien.CT tu 9917335142 KHUU LE DUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.15489		200.000		0200970415091016004220247nnI494263.15489. 160024.VO THI LE HANG chuyen tien
10/09/2024 5217.53149		300.000		573017.100924.160032.Leocoffee ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5387.16122		1.000.000		020097042209101600432024SZSP601209.16122 .160044.LE BA QUAN chuyen tien
10/09/2024 5219.54016		100.000		603272.100924.160044.HA NGUYEN ANH QUAN chuyen tien
10/09/2024 5161.15417		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 6425635.20240910.66506425635-0906491821_N GUYEN PHAM HUY HOANG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5215.54036		50.000		603285.100924.160045.Ho tro dong bao lu lut co gang len VietNam oi
10/09/2024 5017.53225		200.000		031040.100924.160045.NGUYEN KHAC NGOC chuyen tien bao lu mien bac FT24254891750600
10/09/2024 5245.20858		1.000.000		MBVCB.6993864799.PHAM NGUYEN KIM LOAN chuyen tien.CT tu 1016152248 PHAM NGUYEN KIM LOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.16181		200.000		0200970405091016004620244UTL049919.16181 .160046.Vietcombank:0011001932418:PHAN THI HUYEN TRANG chuyen tien ho tro khac phuc bao so 3
10/09/2024 5209.53266		200.000		031143.100924.160046.VU HONG NHUNG ung ho cuu tro dong bao FT24254108360252
10/09/2024 5217.53234		500.000		031102.100924.160046.NGUYEN THU TRANG chuyen FT24254438200068
10/09/2024 5218.53263		200.000		031104.100924.160046.LE THUY TIEN chuyen ung ho nguoi dan con bao so 3 yagi FT24254685786150
10/09/2024 5387.15576		117.000		020097041509101600462024lmYW494356.1557 6.160027.NGUYEN KHAC HAO chuyen tien
10/09/2024 5390.16232		100.000		020097042209101600472024C3I8477990.16232. 160048.ung ho dong bao bao yagi
10/09/2024 5388.16239		200.000		0200970422091016004720249I5Z132378.16239. 160048.PHAM VAN NGAN chuyen tien
10/09/2024 5189.15644		100.000		0200970405091016004920249ZCS050080.15644 .160029.Vietcombank:0011001932418:Tien nhung ung ho bao lu
10/09/2024 5189.15702		200.000		020097041509101600502024TZIf494658.15702. 160051.NGUYEN THI HONG HANH ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi
10/09/2024 5244.20894		1.000.000		MBVCB.6993868613.NGUYEN VAN TAN chuyen tien ung ho dong bao vung lu phía Bac.CT tu 0281000293004 NGUYEN VAN TAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.54260		100.000		603463.100924.160051.Ung ho dong bao chiu thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5217.54198		100.000		031310.100924.160048.ho tro khac phuc bao so 3 yagi FT24254818620620
10/09/2024 5388.16362		200.000		02009704220910160050202497E7135593.16362. 160051.DO THANH HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5388.16324		500.000		020097041509101600502024PJGp494652.16324. 160051.xin ung ho ba con bi lu lut
10/09/2024 5390.15754		100.000		020097041509101600532024jMIu495034.15754. 160053.NGUYEN MINH HUYEN ung ho nguoi dan
10/09/2024 5217.53424		300.000		573433.100924.160042.Ung ho chia se khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5218.54324		200.000		031637.100924.160053.LUU HOANG TUAN chuyen FT24254717599100
10/09/2024 5389.16446		50.000		020097042209101600532024WK3Y558575.1644 6.160054.LE HIEN ANH chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.20915		100.000		MBVCB.6993864060.NGUYEN LE MINH NHUT chuyen tien.CT tu 1041412950 NGUYEN LE MINH NHUT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.54395		300.000		031791.100924.160054.Cau mong ba con mien bac vuot qua con bao Yagi FT24254877576372
10/09/2024 5390.15804		500.000		0200970422091016005420243ZJB209142.15804.160056.DOAN CONG LUAT chuyen tien
10/09/2024 5216.54431		50.000		629028.100924.160054.Mai Huong chia se dong hanh trong dot bao Yagi
10/09/2024 5389.16481		200.000		020097042209101600552024RWHI641183.16481.160056.mot chut tam long ho tro ba con vuot qua con bao so 3
10/09/2024 5243.20916		300.000		MBVCB.6993875657.ung ho baf con sieu bao so 3.CT tu 0561000605067 HUYNH THI NGOC AI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.53614		200.000		726214.100924.160053.Vo chong Trung Nha ung ho dong bao VN sau bao so 3. Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5017.54365		300.000		031652.100924.160053.VU DUC THANG chuyen FT24254293448285
10/09/2024 5218.54497		200.000		430891.100924.160053.NGUYEN THI HONG NGOC chuyen khoan-100924-16:00:52 430891
10/09/2024 5214.53594		2.000.000		430856.100924.160054.CHUC TAM LONG HO TRO DONG BAO KHAC PHUC HAU QUA SAU BAO YAGI-100924-16:00:51 430856
10/09/2024 5216.54511		200.000		716674.100924.160056.IBFT Ung ho dong bao cac tinh thanh pho
10/09/2024 5387.15814		200.000		020097042209101600552024UQU9133642.15814.160056.uh
10/09/2024 5218.54505		500.000		243109.100924.160056.VVC gop suc ung ho dong bao thiet hai do con bao so 3 Yagi gay ra. Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5209.54612		500.000		244019.100924.160057.Le Thi Thanh Tam chuyen tien
10/09/2024 5213.53672		300.000		430970.100924.160055.LAM OANH UNG HO CAC TINH BI BAO LU-100924-16:00:54 430970
10/09/2024 5214.54652		3.831.100		331654.100924.160059.Tra My Trinh ct Mat Tran To Quoc VNBan Cuu Tro TW
10/09/2024 5388.15911		500.000		020097041509101600502024ghYY494462.15911.160100.TRAN BAO AN Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.53704		410.000		726371.100924.160057.NGUYEN THI CUC HOA chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5216.54679		100.000		603757.100924.160100.Ung ho ba con vung lu lut som vuot qua kho khan
10/09/2024 5214.54674		200.000		573398.100924.160041.Truong Chinh xin chung tay ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5189.15936		100.000		02009704220910160059202490NO335528.15936 .160040.ung ho vung bao lu
10/09/2024 5243.20953		300.000		MBVCB.6993876791.NGUYEN THI THUONG chuyen tien.CT tu 0341007118479 NGUYEN THI THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.54710		300.000		315191.100924.160102.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5216.54760		500.000		032495.100924.160102.TRUONG NGUYEN THANH TUNG chuyen FT24254021414638
10/09/2024 5161.15493		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 6427345.20240910.66506427345-0367784977_Q uyen gop ung ho sau bao Yagi
10/09/2024 5240.20966		200.000		MBVCB.6993869324.NGO THI HA chuyen tien Mong moi nguoi binh an.CT tu 0901000123407 NGO THI HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.17006		500.000		020097041509101601032024RnaJ494942.17006. 160104.NGUYEN THI PHUONG LAN chuyen tien
10/09/2024 5240.20968		500.000		MBVCB.6993868923.XIN QUYEN GOP CHIA SE TRONG DOT BAO YAGI.CT tu 0621000424159 NGUYEN THI THUY HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.16672		300.000		020097042209101601012024AVKC912699.1667 2.160042.TRAN MINH HA chuyen tien
10/09/2024 5213.53913		200.000		243502.100924.160103.Ung ho dong bao sau bao Yagi
10/09/2024 5244.20967		200.000		MBVCB.6993876703.NGUYEN THI CAM TU chuyen tien ho tro ba con lu lut.CT tu 1018641913 NGUYEN THI CAM TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.53860		300.000		032330.100924.160100.Gia dinh em Xoi. MinhDuc HongLinh cung dong bao ca nuoc chia se mong nhan dan dong bao ca nuoc manh me vuot qua kho khan nay FT24254416303000

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.54845		200.000		032614.100924.160103.NGUYEN THI HUONG NHI chuyen FT24254500105370
10/09/2024 5017.54841		200.000		032605.100924.160103.Viet Nam co len nhe FT24254502087006
10/09/2024 5214.53965		3.000.000		032661.100924.160104.1994 ung ho chia se kho khan khac phuc hau qua bao yagi ae mien bac co len FT24254001406586
10/09/2024 5217.54849		300.000		603936.100924.160105.Ung ho Dong Bao khac phuc Bao YaGi
10/09/2024 5212.53911		100.000		574695.100924.160100.ung ho nguoi dan sau con bao yagi
10/09/2024 5189.17063		200.000		02009704220910160105202495XP829093.17063 .160046.NGUYEN THI NGOC TRINH chuyen tien
10/09/2024 5242.20986		300.000		MBVCB.6993869989.HUYNH TUAN THONG chuyen tien.CT tu 1029931949 HUYNH TUAN THONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.54866		500.000		032728.100924.160105.Ung ho nguoi dan bao yagi FT24254002064044
10/09/2024 5388.16802		500.000		020097042209101601072024AAWD601566.168 02.160108.CHU DUC MANH chuyen tien ung ho cuu tro vung bi lu
10/09/2024 5389.16801		500.000		020097042209101601072024T567388618.16801. 160108.Ung ho khac phuc sau bao Yagi. Mong moi nguoi binh an a
10/09/2024 5241.21004		50.000		MBVCB.6993877484.NGUYEN HUY GIA BAO chuyen tien.CT tu 1030573530 NGUYEN HUY GIA BAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.54602		100.000		031755.100924.160054.LINH ANH HB HO TRO NHUNG NOI Bi LU LUT MIEN BAC FT24254807800985
10/09/2024 5388.17132		300.000		020097041509101601082024B2xm495548.17132 .160108.SHOPHUYENNGUYEN ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5389.17176		1.000.000		0200970415091016010920246HZW495577.1717 6.160110.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5387.16834		100.000		0200970415091016011020241uhH495581.16834 .160110.Con xin gui phan nho ung ho mien Bac
10/09/2024 5216.56019		50.000		033058.100924.160109.Ung ho ba con vung lu lut FT24254540300700
10/09/2024 5217.56052		200.000		314131.100924.160109.LE THI MY DUYEN chuyen tien ho tro nguoi dan bi anh huong bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.16880		27.000		0200970422091016011020240HQP665848.1688 0.160112.NGO THI THANH TUYEN chuyen tien
10/09/2024 5213.55195		300.000		604154.100924.160112.Xin dong gop ho tro ba con chiu anh huong cua bao Yagi
10/09/2024 5219.56106		100.000		033255.100924.160111.Cua it long nhieu cau mong dan toc ta cung nhau vuot qua dot bao lu lich su nay. VIET NAM CO LEN FT24254035960801
10/09/2024 5389.16862		100.000		020097041509101601062024adO9495518.16862 .160046.ung ho dong bao vuot bao
10/09/2024 5390.17288		1.000.000		020097042209101601132024QK6O716465.1728 8.160114.NGUYEN THI BACH TUYET chuyen tien
10/09/2024 5243.21037		1.000.000		MBVCB.6993877635.NHU NGOC ung ho nguoi dan bao Yagi.CT tu 0081001188469 NGUYEN QUYNH NHU NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.56175		546.000		333888.100924.160113.Thi Tam Dang ct Mat Tran To Quoc VietnamBan Cuu Tro TW
10/09/2024 5215.55252		310.328		574322.100924.160050.ung ho dong bao lu lut.chuc tat ca moi nguoi binh an
10/09/2024 5213.56272		60.000		033554.100924.160115.TRINH NGUYEN HOAI AN chuyen FT24254771589307
10/09/2024 5217.55364		500.000		576076.100924.160109.quyen gop ung ho ba con mien Bac
10/09/2024 5243.21057		100.000		MBVCB.6993870958.HONG DUC chung tay vi dong bao.CT tu 0441000810322 DU HONG DUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.56320		200.000		333955.100924.160117.Nguyen Hoai Mai ung ho cuu tro
10/09/2024 5214.55402		50.000		604348.100924.160118.ung ho dong bao vuot qua bao Yagi
10/09/2024 5387.18061		3.000.000		020097042209101601182024VLCP850381.18061 .160119.Ung ho khac phuc thien tai cac tinh phia Bac
10/09/2024 5214.56388		300.000		033796.100924.160118.PHUNG THI THUY TRANG chuyen ung ho dong bao anh huong bao yagi FT24254957812928
10/09/2024 5213.55444		500.000		033829.100924.160118.LE THI KHANH LINH chuyen ung ho dong bao FT24254023034770
10/09/2024 5219.56403		200.000		033780.100924.160117.Chuc ba con som vuot qua con bao FT24254530313075
10/09/2024 5387.17426		500.000		020097041509101601202024rSzB495773.17426. 160100.PHAM THI THU HOAI ung ho nguoi dan vung bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.21077		1.000.000		MBVCB.6993878447.VU THI HANG cmt8 q3.CT tu 0071004721455 VU THI HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.21079		200.000		MBVCB.6993878623.An Khang ung ho dong bao Viet Nam. Viet Nam co len.CT tu 0291000341163 TRINH THI NGOC MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.18140		100.000		020097042209101601202024KPAR408677.1814 0.160121.NGUYEN TAN LOC chuyen tien
10/09/2024 5189.17430		200.000		020097042209101601192024PE7U233867.17430 .160100.NGUYEN THI THU NGAN chuyen tien
10/09/2024 5388.18148		300.000		0200970422091016012020247PS8732193.18148. 160121.LE THANH HUNG chuyen tien mong moi nguoi deu binh an an toan
10/09/2024 5240.21083		100.000		MBVCB.6993871161.NGUYEN DUC ANH chuyen tien.CT tu 1016397669 NGUYEN DUC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.17459		100.000		0200970422091016012120245C3S978257.17459. 160122.NGUYEN KHANH LINH chuyen tien
10/09/2024 5390.17468		200.000		0200970415091016012220244flk495815.17468.1 60102.HOANG NGUYEN THANH HA ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3 (Yagi)
10/09/2024 5242.21089		50.000		MBVCB.6993878927.ung ho dong bao cung vuot qua kho khan.CT tu 0871004216908 HOANG VAN NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.55468		100.000		033864.100924.160119.HOANG DUC HAI ung ho dong bao bao lu FT24254438601804
10/09/2024 5217.55599		1.000.000		334098.100924.160122.Thi Ngoc Mai Nguyen ct Mat Tran To Quoc Viet NamBan Cuu Tro Trung Uong
10/09/2024 5217.55606		100.000		717189.100924.160122.IBFT PHAM NGOC TUONG MINH chuyen tien
10/09/2024 5215.56585		7.000		557835.100924.160121.ung ho nguoi dan vung lu
10/09/2024 5243.21092		500.000		MBVCB.6993879054.Ho tro bao lut.CT tu 0071001044843 NGUYEN TRONG KHANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.56600		200.000		575572.100924.160109.NGUYEN HUU HUY Chuyen tien
10/09/2024 5216.56604		1.000.000		576369.100924.160116.LE THI BICH PHUONG ung ho dong bao cac tinh bi bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.18224		100.000		020097041509101601242024GOOM496018.182 24.160124.NGUYEN HUYNH NGOC PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5216.56663		50.000		604594.100924.160125.Ngo thi mo chuyen tien ung ho lu lut tinh mien bac
10/09/2024 5212.55616		500.000		575823.100924.160116.chau Le Quang Truong UH
10/09/2024 5212.56517		50.000		033835.100924.160118.Ung ho lu lut mien bac FT24254084145500
10/09/2024 5209.55673		100.000		576441.100924.160118.con my hanh o tay ninh chia se 1 chut tam long chia se den ba con khac phu hau qua sau con bao Yagi mong moi nguoi dieu binh an
10/09/2024 5214.56666		100.000		575968.100924.160119.UNG HO MIEN BAC
10/09/2024 5209.55733		100.000		576402.100924.160117.TRAN THI HOAI LINH Chuyen tien cuu tro ba con mien bac bao yagi.cua it long nhieu mong ba con an toan.
10/09/2024 5215.55745		100.000		246658.100924.160126.Nguyen Thi Thanh Binh chuyen tien
10/09/2024 5388.17589		200.000		020097042209101601262024GLPN925814.1758 9.160127.ung ho ba con kv phia bac vuot qua thien tai
10/09/2024 5078.32757		100.000		MBVCB.6993878058.LE NGUYEN PHUONG UYEN chuyen tien.CT tu 1037931322 LE NGUYEN PHUONG UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.55746		150.000		034455.100924.160125.NGUYEN THI THANH chuyen tien ung ho cac tinh mien Bac chong-khac phuc bao lu FT24254897904500
10/09/2024 5215.56755		200.000		034482.100924.160126.NGUYEN VAN THAO chuyen ung ho dong bao vung lu FT24254805095055
10/09/2024 5389.18300		50.000		0200970422091016012520243C93599470.18300. 160126.Ung ho nguoi dan vung bao
10/09/2024 5220.55761		1.000.000		431859.100924.160127.UNG HO DONG BAO-100924-16:01:27 431859
10/09/2024 5243.21120		500.000		MBVCB.6993871122.THAI HUU TUAN chuyen tien.CT tu 0411001078996 THAI HUU TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.56776		100.000		604656.100924.160127.NGUYEN THI MY LINH ung ho nguoi dan lu lut
10/09/2024 5212.55756		200.000		034472.100924.160126.LE NGOC MAI ung ho dong bao cac tinh FT24254159656090
10/09/2024 5390.18318		100.000		0200970415091016012820248Bmo495923.18318 .160128.Hoang Son. Yen Thi. cuu tro dong bao bao so 3 yagi

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.56796		50.000		577040.100924.160121.Ung ho khác phục hau qua bao yagi
10/09/2024 5244.21126		2.000.000		MBVCB.6993879107.Quynh Hang ung ho dong bao.CT tu 1047168337 NGUYEN THI NGU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.17636		50.000		020097042209101601272024QNAL329583.1763 6.160129.PHAN THI LAI chau khong co nhieu nen mong 1 it nay co the giup duoc a
10/09/2024 5244.21129		2.000.000		MBVCB.6993879384.CAO THI NGOC HAN chuyen tien.CT tu 1028778403 CAO THI NGOC HAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.56847		200.000		246457.100924.160128.Phung Thi Ngoc Anh chuyen tien
10/09/2024 5212.55849		70.000		717922.100924.160129.IBFT Ung ho ba con vung bao yagi
10/09/2024 5017.56885		700.000		577160.100924.160124.tap the lop 21CNACLC04, DHDN chia se ho tro dong bao vuot bao lu
10/09/2024 5161.15663		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 6521694.20240910.66506521694-0936367324_G IUP BA CON MIEN BAC
10/09/2024 5215.56784		200.000		314344.100924.160127.Cua it long nhieu xin duoc gop suc ung ho dong bao vung thien tai vai goi mi tom de vuot qua con bao so 3 Yagi
10/09/2024 5390.17681		50.000		020097042209101601302024JG00323466.17681. 160131.cau chuc moi nguoi binh an som vuot qua kho khan a
10/09/2024 5240.21139		500.000		MBVCB.6993879109.NGUYEN THI HONG NHUNG chuyen tien ung ho nguoi dan mien bac.CT tu 1035861632 NGUYEN THI HONG NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.56915		50.000		604797.100924.160131.TRAN CONG THUONG ung ho khác phục bao so 3
10/09/2024 5220.55951		500.000		181313.100924.160132.Em Mai ung ho nguoi dan vung bao Yagi
10/09/2024 5217.55973		500.000		399316.100924.160133.NGUYEN QUYNH ANH chuyen khoan ung ho bao yagi
10/09/2024 5214.55855		200.000		309090.100924.160129.DOAN THI TRANG NHUNG chuyen tien
10/09/2024 5245.21164		100.000		MBVCB.6993880131.DO THI LAN ANH chuyen tien ung ho bao Yagi.CT tu 1041599712 DO THI LAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.21165		500.000		MBVCB.6993880150.NGUYEN HOANG SON chuyen tien.CT tu 0511000415707 NGUYEN HOANG SON toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.15668		400.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 6521962.20240910.66506521962-0787863987_C uu tro nguoi dan Viet Nam bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5242.21168		200.000		MBVCB.6993880070.ung ho cuu tro.CT tu 0121000888931 LE THANH HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.21168		1.000.000		MBVCB.6993872351.NGUYEN THI PHUONG CHAM chuyen tien.CT tu 0441000678516 NGUYEN THI PHUONG CHAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.57120		11.011		632727.100924.160135.cua it long nhieu ah
10/09/2024 5189.18547		50.000		020097042209101601352024LETM968792.1854 7.160136.TRAN BAO NHI Ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5245.21174		3.000.000		MBVCB.6993878361.DANG NGOC THANG ung ho dong bao chong bao lut Yagi.CT tu 0011004322573 DANG NGOC THANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.57135		22.222.222		717896.100924.160136.IBFT Tung Nguyen Mycoco tai Korea ung ho dong bao khac phuc hau qua bao Yagi.
10/09/2024 5387.17793		50.000		0200970422091016013320242FB1600039.17793. 160134.VO HOANG QUOC THIEN chuyen tien
10/09/2024 5211.17816		500.000		0200970488091016013620246114344151.17816. 160136.LE THE SON Foreign Worker Salary:OTT:0724OTT240900336:1QT:07241QT 240900262180129699:IMT:0910247664004827:
10/09/2024 5212.58030		200.000		035168.100924.160134.Chi Nemo chuyen tien FT24254298819577
10/09/2024 5212.58118		2.000.000		035403.100924.160136.DUONG PHUONG CHIA SE KHO KHAN CUNG BA CON VUOT QUA BAO LU MIEN BAC FT24254500677138
10/09/2024 5389.17797		100.000		020097042209101601352024CSDN303660.1779 7.160136.DINH THI THANH HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5189.18593		100.000		020097042209101601362024OMRF330744.1859 3.160138.VU ANH DUC chuyen tien ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5215.58151		200.000		247202.100924.160137.Phan Thi Xuan chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.21185		500.000		MBVCB.6993871371.NGUYEN HUU HIEU chia se kho khan voi dong bao mien bac anh huong bao lu.CT tu 0421003885261 NGUYEN HUU HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.21184		500.000		MBVCB.6993872806.Ung ho dong bao bao lut.CT tu 0301000303819 NGUYEN XUAN HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.18604		1.000.000		02009704220910160137202449H2314729.18604.160118.THANH MAI ung ho dong bao cac Tinh Thanh pho bi thiet hai do con bao so 3 Yagi gay ra
10/09/2024 5216.57219		150.000		577365.100924.160130.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5209.57247		100.000		727646.100924.160139.Banh canh tom Si Gon so 126 duong 195 Van Quan
10/09/2024 5161.15725		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66505524286.20240910.66505524286-0379676038_V U MINH TRANG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5241.21197		500.000		MBVCB.6993872848.LE THI NGA chuyen tien.CT tu 0451000372146 LE THI NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.58222		100.000		605040.100924.160140.VUONG NGOC MINH CHAU chuyen tien
10/09/2024 5389.17899		100.000		020097040509101601402024VWT8052859.17899.160140.Vietcombank:0011001932418:PHAM NGOC ANH chuyen tien
10/09/2024 5217.58243		57.082		248009.100924.160140.mong moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5220.57278		100.000		432215.100924.160244.NGUYEN THI HANG CHUYEN KHOAN UNG HO MIEN BAC-100924-16:01:39 432215
10/09/2024 5189.18697		50.000		020097042209101601412024UI2Z479488.18697.160142.PHAM PHU HUNG ung ho khac phuc hau qua thien tai
10/09/2024 5244.21213		300.000		MBVCB.6993880783.ung ho mien bac vuot qua lu lut.CT tu 1020062976 BUI THI MAI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.17960		1.000.000		020097041509101601422024M1Mt496390.17960.160142.HOANG NGOC HANH chuyen tien ung ho nguoi dan vung bao lu mong tat ca binh an
10/09/2024 5390.18720		200.000		020097040509101601422024NVDA052994.18720.160134.Vietcombank:0011001932418:HO THI LAN ung ho bao lu mien Bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.15696		10.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66506520179.20240910.66506520179-0363587548_ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5389.17980		200.000		020097041509101601432024Zj2m496423.17980.160123.BUI THI HOAI TRANG Chuyen tien
10/09/2024 5389.17969		500.000		0200970422091016014020248JDH186697.17969.160141.NGUYEN HOAI PHUONG UNG HO DONG BAO CHONG LU
10/09/2024 5217.58343		1.000.000		035981.100924.160143.Linh xin duoc chia se mot chut tam long,mong moi nguoi som vuot qua a FT24254699109150
10/09/2024 5220.57495		100.000		036048.100924.160144.NGUYEN BANG LINH chuyen FT24254322665608
10/09/2024 5214.58409		300.000		578371.100924.160139.LE THI DIEM Chuyen tien cuu tro dong bao lu lut
10/09/2024 5215.57526		150.000		577713.100924.160139.LE VAN DUC Chuyen tien ung ho
10/09/2024 5220.57531		2.000.000		718092.100924.160145.IBFT VO THI KIM THE chuyen Ung ho mien Bac
10/09/2024 5189.18848		100.000		020097041509101601472024BK3i496493.18848.160147.mot chut tam long gui dong bao Mien Bac
10/09/2024 5213.58484		3.000.000		605295.100924.160147.Gia dinh Khoa Vu Gia Khoa ung ho khac phuc hau qua bao Yagi va lu lut
10/09/2024 5209.57661		500.000		248400.100924.160148.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5212.58462		200.000		181532.100924.160146.Chuc moi nguoi binh an noi thien tai
10/09/2024 5388.19131		1.000.000		020097042209101601492024F3H7307394.19131.160150.Cua Hang Giay Dep Da Viet Hai Q6 TPHCM . UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3 YAGI . MONG MIEN BAC CO GANG VUOT QUA
10/09/2024 5388.18929		300.000		020097041509101601502024nkLt497096.18929.160141.Mong mien Bac co gang vuot qua con bao Yagi nhe
10/09/2024 5242.21271		200.000		MBVCB.6993873764.LUONG SY HUY chuyen tien.CT tu 1048694116 LUONG SY HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.18967		200.000		020097040509101601492024BWO2053372.18967.160129.Vietcombank:0011001932418:PHAM VAN QUANG chuyen tien ung ho dong bao bi thien tai

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.32941		100.000		MBVCB.6993881423.TRAN KHANH LINH xin gop mot it mong nguoi binh an.CT tu 0171003473975 TRAN KHANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.15755		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 6524089.20240910.66506524089-0796322300_N GUYEN Y NHI chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5189.19204		100.000		020097042209101601512024TKYP981848.1920 4.160132.xin gui den cac dong bao gap kho khan sau bao va lu
10/09/2024 5390.18988		100.000		020097042209101601512024LX0G644720.18988 .160152.NGUYEN NGOC ANH chuyen tien
10/09/2024 5216.58617		200.000		605402.100924.160151.Ung ho dong bao
10/09/2024 5390.19211		100.000		020097042209101601512024TDB0836753.1921 1.160132.NGUYEN LE ANH TU chuyen tien
10/09/2024 5243.21285		300.000		MBVCB.6993873694.UH dong bao bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 1912753777 HO CHUNG DAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.20040		200.000		0200970422091016015220243BV3526792.20040 .160153.Cau mong moi nguoi vuot qua kho khan
10/09/2024 5189.20063		500.000		020097042209101601532024VGQZ774364.2006 3.160154.lop 1A4 th Kim giang. xb vent mong chung tay cung nhan dan ca nuoc
10/09/2024 5209.58684		100.000		578703.100924.160147.NGUYEN THI LAN ANH ung ho
10/09/2024 5215.57848		200.000		036800.100924.160153.Ung ho dong bao cac tinh bi bao lu FT24254438604305
10/09/2024 5216.57869		100.000		728096.100924.160153.Dong bao viet nam
10/09/2024 5241.21295		1.000.000		MBVCB.6993873680.Ung ho dong bao bi bao Yagi, lu lut.CT tu 1044998985 LE DUY QUOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.21296		100.000		MBVCB.6993873295.gop goi ba con thiet hai do bao yagi.CT tu 1018841258 CHAU TRAN PHUONG CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.19295		500.000		020097042209101601542024D3Z5918409.19295 .160135.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5387.19312		150.000		020097040509101601562024G7W3053749.1931 2.160156.Vietcombank:0011001932418:ho tro dong bao bi anh huong bao so 3
10/09/2024 5217.57962		10.000.000		719557.100924.160156.IBFT JJ ungho khac phuc hau qua bao YAGI

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.57991		100.000		579183.100924.160151.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5388.19335		300.000		0200970422091016015520246WXO495231.19335.160157.NGUYEN VU NHAT ANH chuyen tien
10/09/2024 5217.59014		300.000		578864.100924.160150.GD chau NGOC HA ung ho ho tro sau con bao
10/09/2024 5214.59058		500.000		579282.100924.160154.toiyeuVietNam
10/09/2024 5240.21324		200.000		MBVCB.6993882945.TO THI CUONG chuyen tien ho tro khac phuc bao lut.CT tu 1013991193 TO THI CUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.21326		100.000		MBVCB.6993874463.ung ho lu lut mien bac.CT tu 1016245493 PHAM DINH THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.58866		500.000		605615.100924.160159.Ung ho dong bao khac phuc hau qua con bao so 3
10/09/2024 5387.20265		200.000		02009704220910160158202423O9190689.20265.160159.PHAM THI THANH HUYEN
10/09/2024 5214.58871		200.000		432840.100924.160159.UNG HO DONG BAO CAC TINH DO CON BAO YAGI-100924-16:01:59 432840
10/09/2024 5389.19398		500.000		020097041509101601592024VAfa497427.19398.160159.NGUYEN QUOC chuyen tien
10/09/2024 5389.20310		1.000.000		0200970415091016020120243Hh7497896.20310.160201.ho tro ba con qua con bao yagi
10/09/2024 5213.59137		100.000		579392.100924.160157.Le Thu Thuy ung ho thiet hai bao lu tai mien Bac
10/09/2024 5217.58939		10.000		561519.100924.160201.TRAN THANH NGAN chuyen tien quyen gop ung ho nguoi dan anh huong bao Yagi
10/09/2024 5388.20374		100.000		020097042209101602012024501Y204744.20374.160202.ung ho cac tinh chong lu
10/09/2024 5017.58964		100.000		037461.100924.160201.NGUYEN DIEU HUYEN ung ho bao lut ca nuoc FT24254760672278
10/09/2024 5245.21339		100.000		MBVCB.6993883160.TRAN THI NGOC THAO chuyen tien.CT tu 0151000581354 TRAN THI NGOC THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.59228		100.000		578648.100924.160146.NGUYEN THI TRANG Chuyen tien unghodongbao
10/09/2024 5220.59239		2.000.000		410739.100924.160200.MONG CHO BA CON TAI QUA NAN KHOI CUNG CHUNG TAY GOP SUC DE VUOT QUA BAO LU

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.60002		100.000		580036.100924.160154.NGUYEN THI HONG TRANG ung ho khac phuc sau bao Yagi
10/09/2024 5017.59245		1.000.000		410734.100924.160200.PHAM DUY TUAN CHUYEN KHOAN UNG HO CAC TINH MIEN BAC GAP THIEN TAI
10/09/2024 5390.20441		250.000		020097042209101602032024GQJO189998.2044 1.160205.co len dong bao oi
10/09/2024 5017.60052		1.000.000		037744.100924.160204.Ung ho dong bao mien Bac FT24254976258843
10/09/2024 5390.19549		100.000		020097040509101602052024NT4M054245.1954 9.160205.Vietcombank:0011001932418:ho cho cho ba con bi anh huong boi bao yagi
10/09/2024 5216.60034		200.000		410778.100924.160203.NGUYEN THI THUY HAI CHUYEN KHOAN
10/09/2024 5215.59439		200.000		580453.100924.160203.ung ho nguoi dan bi thiet hai do bao so 3 gay ra
10/09/2024 5220.59375		200.000		250610.100924.160205.Ung ho dong bao vuot qua bao lu
10/09/2024 5017.59446		100.000		605900.100924.160208.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5387.20561		1.000.000		020097041509101602082024GLKP498641.2056 1.160208.HOANG THI THAO PHUONG chia se kho khan voi ba con
10/09/2024 5189.20575		1.000.000		020097041509101602082024ShGA498655.2057 5.160209.Gia dinh Thang Ngan ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5161.15852		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 6029797.20240910.66506029797-0962398398_ MAI GIA HAN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5239.21384		1.000.000		MBVCB.6993869988.DAO THI THUY HOA ung ho dong bao lu lut. Co len ba con oi.CT tu 1019422438 DAO THI THUY HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.59368		290.687		250222.100924.160205.Tran Ngoc Chuong chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao
10/09/2024 5189.20557		200.000		02009704050910160208202435V8054442.20557. 160208.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN THI MINH THAO dong gop
10/09/2024 5217.59478		300.000		433178.100924.160251.TUONG DUY TAN UNG HO CAC TINH BI ANH HUONG BOI BAO YUGI-100924-16:02:08 433178
10/09/2024 5245.21387		100.000		MBVCB.6993884352.TRAN THI HOAI PHUONG ung ho cuu tro nguoi dan bi ngap lut.CT tu 1043050079 TRAN THI HOAI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.20387		500.000		020097042209101601592024HEOT507372.2038 7.160200.TRAN THU TRANG ung ho dong bao cua it long nhieu a
10/09/2024 5216.60241		100.000		579757.100924.160206.Gop suc yeu thuong dong bao VietNam
10/09/2024 5387.19678		80.000		020097042209101602092024VWCU928040.196 78.160210.mong moi nguoi binh an.
10/09/2024 5189.19676		500.000		020097040509101602102024DR7E054542.19676 .160210.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI PHUONG VY chuyen tien ung ho dong bao vung lu boi bao so 3 Geami
10/09/2024 5389.20643		2.000.000		020097042209101602102024278N102541.20643. 160211.NGUYEN AI PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5389.20667		100.000		020097042209101602102024QBNR639883.2066 7.160203.NGUYEN THI VAN chuyen tien
10/09/2024 5161.15828		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 6525624.20240910.66506525624-0357554345_L E ANH DUNG chuyen tien ho tro dong bao
10/09/2024 5215.59535		200.000		038148.100924.160209.Cuu tro bao Yagi FT24254706542991
10/09/2024 5239.21402		200.000		MBVCB.6993882507.Vu Hoai Thuong chuyen tien ho tro khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0021000471146 NGUYEN THI THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.60266		50.000		580304.100924.160200.ung ho dong bao cac tinh, tp bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5219.59589		200.000		410863.100924.160210.UNG HO DONG BAO MIEN BAC BI THIEN TAI
10/09/2024 5218.60341		50.000		038479.100924.160213.LE HA PHUONG chuyen FT24254528972068
10/09/2024 5209.59679		100.000		579566.100924.160202.PHAM QUOC HUNG Chuyen tien
10/09/2024 5215.60339		300.000		038422.100924.160212.NGUYEN HIEN NHAN chuyen FT24254307978094
10/09/2024 5017.59677		200.000		580654.100924.160207.PHAM THAO ANH Chuyen tien ung ho cac tinh bi lu lut 2024
10/09/2024 5387.20751		100.000		02009704220910160213202415K1165576.20751. 160214.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5078.33103		500.000		MBVCB.6993884008.PHAM THI TRAN DUYEN chuyen tien LETY ung ho nguoi dan vung bao Yagi.CT tu 0231000564681 PHAM THI TRAN DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.59717		50.000		580683.100924.160208.PHUONG ANH NAM Chuyen tien
10/09/2024 5217.59714		100.000		606085.100924.160214.Thu trang ung ho khac phuc hau qua bao Yagi

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.19773		100.000		020097041509101602132024rpFs498378.19773. 160213.NGUYEN TIEN MANH chuyen tien
10/09/2024 5215.59754		5.000.000		038539.100924.160214.UH nha nuoc cuu ho bao lu FT24254260477034
10/09/2024 5216.59747		1.000.000		038513.100924.160213.TRUONG THIEN AN chuyen ho tro dong bao lu lut FT24254020534841
10/09/2024 5389.20804		5.000.000		020097042209101602142024OFP8850483.20804 .160207.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5212.60436		100.000		719985.100924.160215.IBFT NGUYEN ANH THU chuyen tien
10/09/2024 5241.21435		200.000		MBVCB.6993884691.Ung ho ba con vung lu lut bi thiet hai, mong mng binh an .CT tu 1026073593 TRAN THAO VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.21440		500.000		MBVCB.6993885836.GIA DINH KIWI UNG HO VUOT BAO YAGI.CT tu 9768121967 VO TRAN PHUONG LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.59829		300.000		410932.100924.160215.BINH AN NHE
10/09/2024 5215.60454		500.000		579967.100924.160212.PHAM THI TRAM ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5161.15884		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 6527498.20240910.66506527498-0396381328_G ui dong bao mien bac
10/09/2024 5217.59877		300.000		038732.100924.160216.TRINH DIEM HUAN ung ho dong bao mien bac trong bao so 3 yagi FT24254288543475
10/09/2024 5389.19925		2.000.000		020097041509101602192024q5CF498982.19925 .160159.NTTV xin chia se it kho khan cung cac tinh mien bac qua dai bao
10/09/2024 5388.20951		1.000.000		0200970405091016022020247DS0055150.20951 .160220.Vietcombank:0011001932418:PHUNG NGOC ANH chuyen tien
10/09/2024 5241.21461		1.000.000		MBVCB.6993895451.ung ho ba con lu lut.CT tu 0821000176945 NGUYEN THI CAM TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5009.90304		500.000		SHGD:17892996.DD:240910.BO:LE THI NGOAN.Remark:Vietcombank;0011001932418 ;LE THI NGOAN chuyen tien ung ho bao lu
10/09/2024 5217.59991		1.000.000		410954.100924.160217.MONG DONG BAO SOM VUOT QUA KHO KHAN

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.15890		10.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 6558777.20240910.66506558777-0345823404_N GUYEN HOAI BAO TRAN chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3 - Yagi
10/09/2024 5242.21468		100.000		MBVCB.6993885946.Ung ho dong bao lu lut mien bac.CT tu 0401001444927 DO THI HONG toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.21469		2.000.000		MBVCB.6993884954.LE MINH CHIEN chuyen tien cuu tro nan nhan bao yagi.CT tu 0071000829287 LE MINH CHIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.60600		50.000		315772.100924.160221.PHAN THI THUY HANG UNG HO BAO LUT MIEN BAC
10/09/2024 5216.61007		200.000		039113.100924.160220.NGUYEN THI HONG NHUNG chuyen ung ho lu lut mien Bac FT24254492222730
10/09/2024 5388.19991		200.000		0200970422091016022120242IMX872850.1999 1.160223.NGUYEN THI TRANG ung ho ba con vung lu mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5390.19959		190.019		0200970415091016022120246X4p499096.19959 .160221.NGUYEN THI PHUONG THAO chuyen tien
10/09/2024 5017.60640		200.000		039122.100924.160220.LE HUYNH MY NHU ung ho nguoi dan vung bao Yagi FT24254891943306
10/09/2024 5218.61054		200.000		039183.100924.160221.NGUYEN MINH LONG ung ho dong bao bao lut FT24254879125393
10/09/2024 5244.21482		200.000		MBVCB.6993884844.NGUYEN THI HUYEN ung ho dong bao anh huong bao lu.CT tu 1034686172 NGUYEN THI HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.21483		500.000		MBVCB.6993886264.TRAN QUYET THANG ung ho tien cuu tro.CT tu 0941000020456 TRAN QUYET THANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.21482		1.000.000		MBVCB.6993886413.NGUYEN THAN HOAI PHUONG ho tro khac phuc thiet hai bao lu .CT tu 0911000046044 NGUYEN THAN HOAI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.21485		50.000		MBVCB.6993884656.DO HONG LY chuyen tien.CT tu 1036566223 DO HONG LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.21138		100.000		020097042209101602252024FVBK816019.2113 8.160225.ung ho

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.21501		100.000		MBVCB.6993895835.Formystar ung ho khac phuc hau qua lu lut.CT tu 1029000440 HUYNH NGOC THUY VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.61123		50.000		582107.100924.160217.NGUYEN VAN TUAN Chuyen tien
10/09/2024 5214.61144		500.000		039576.100924.160225.LE QUYNH NGA ung ho dong bao lu lut FT24254971408063
10/09/2024 5078.33202		100.000		MBVCB.6993896063.HUYNH THI THANH TRUC chuyen tien.CT tu 0111001173296 HUYNH THI THANH TRUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.60730		100.000		582099.100924.160217.NGUYEN NHU QUYNH ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5388.21177		100.000		0200970422091016022520246ANI229487.21177 .160226.NGUYEN DIEP THUY LAM chuyen tien
10/09/2024 5213.61173		200.000		581010.100924.160213.ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5220.60750		500.000		251602.100924.160225.Nguyen Thi Kim Anh
10/09/2024 5209.61198		1.000.000		252244.100924.160227.Mien Nam ho tro nguoi dan vuot bao
10/09/2024 5388.21118		100.000		020097040509101602252024B33M055411.2111 8.160225.Vietcombank:0011001932418:Nam Mo Dai Bi Quan The Am Bo Tat Con xin uh dong bao mien Bac VN a
10/09/2024 5213.60772		1.000.000		720141.100924.160226.IBFT HUYNHTHIKIEUMY ung ho khac phuc bao
10/09/2024 5213.60771		500.000		729026.100924.160227.Gd Hao Hang ung ho
10/09/2024 5189.21217		1.200.000		020097042209101602272024H9M4701216.2121 7.160228.TRAN DUC CANH chuyen tien
10/09/2024 5189.22172		1.000.000		020097041509101602292024kibE499326.22172. 160229.mong baf con vung lu tai qua nan khoi . ha36
10/09/2024 5219.61208		150.000		579797.100924.160208.chuc dong bao vuot qua con lu
10/09/2024 5017.60848		100.000		433740.100924.160330.LE MAI UYEN chuyen khoan-100924-16:02:29 433740
10/09/2024 5389.22186		5.000.000		020097042209101602282024XFKW571043.221 86.160209.CARNADO CHUNG TAY CUNG CA NUOC HO TRO DONG BAO
10/09/2024 5214.61296		200.000		182123.100924.160230.Ung ho dong bao
10/09/2024 5017.60897		100.000		315031.100924.160230.ung ho dong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.61340		100.000		582345.100924.160223.NGUYEN DUC THUAN Chuyen tien cuu tro dong bao yagi
10/09/2024 5209.61310		100.000		039797.100924.160228.NGUYEN THI NGOC DIEU gui ung ho nguoi dan vung bao Yagi FT24254227900265
10/09/2024 5239.21534		14.000		MBVCB.6993887348.dong gop.CT tu 1024989430 NGUYEN TUAN DUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.21535		500.000		MBVCB.6993887245.NGUYEN NHU BAO KHANH chuyen tien ung ho lhac phuc bao Yagi.CT tu 0721000602331 NGUYEN NHU BAO KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.21535		1.500.000		MBVCB.6993885979.Ung ho chung tay khac phuc dong bao mien Bac bao Yagi.CT tu 0421000512621 NGUYEN TRUONG AI TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.33247		1.250.000		MBVCB.6993887014.Chut it tam long mong tat ca mng binh an .CT tu 9779992000 NGUYEN THI THU THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.21546		100.000		MBVCB.6993881585.Nhu Quynh ung ho dong bao lu lut.CT tu 1040965612 NGUYEN THI NHU QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.21348		500.000		02009704220910160232202444FD985039.21348 .160233.TRAN PHUONG CHI chuyen tien
10/09/2024 5219.60959		200.000		606691.100924.160233.Ung ho
10/09/2024 5214.61452		1.000.000		550617.100924.160231.Ung ho ba con khac phuc sau lu
10/09/2024 5215.61422		100.000		040079.100924.160231.Ung ho lu lut FT24254275053701
10/09/2024 5078.33264		200.000		MBVCB.6993896136.bao Yagi - ung ho dong bao khac phuc.CT tu 0071000969647 LAI NGOC HAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.62018		200.000		729218.100924.160233.Tu Anh ung ho dong bao bao lu. Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5390.22277		500.000		020097042209101602342024X3WO889766.222 77.160235.DUONG KIM HANH chuyen tien
10/09/2024 5189.22284		50.000		020097042209101602342024ZVNH447717.2228 4.160235.DANG VU MINH VUONG chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.21562		200.000		MBVCB.6993896571.hoang ngan va nhat minh co chut tam long ung ho ba con.CT tu 1041263540 NGUYEN HOANG NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.61604		50.000		040461.100924.160236.than gui dong bao chiu anh huong cua bao FT24254246874008
10/09/2024 5212.62089		200.000		582572.100924.160229.TRAN NGUYEN KIEU ANH Chuyen tien
10/09/2024 5017.62093		200.000		040453.100924.160236.NGUYEN THUY LINH chuyen FT24254061903303
10/09/2024 5213.61608		500.000		040381.100924.160235.NGUYEN THI LAN ung ho nhan dan sau bao va vung lu ngap lut FT24254159660192
10/09/2024 5209.62119		100.000		729288.100924.160237.NGUYEN THI HUYEN chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5215.61668		200.000		581338.100924.160221.gui den cac dong bao dang gap kho khan
10/09/2024 5387.22364		10.000.000		020097042209101602372024WWU1141062.223 64.160218.DNF Private Training UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5218.62144		30.000		040451.100924.160236.Ung ho dong bao FT24254104315863
10/09/2024 5078.33292		100.000		MBVCB.6993887942.NGUYEN THI HUONG GIANG cuu tro do lu lut. Hy vong moi nguoi duoc binh an.CT tu 1017023684 NGUYEN THI HUONG GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.61679		1.000.000		040602.100924.160237.HOANG HA VINH ung ho dong bao bao lu FT24254029085498
10/09/2024 5390.21541		300.000		020097042209101602382024UW3B998259.2154 1.160239.DOAN MINH THOM chuyen tien
10/09/2024 5161.15969		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 4915918.20240910.66504915918-0328040538_N hat Hoa va Quang Dao ung ho ho tro khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5209.61757		100.000		040733.100924.160239.BUI THI MY DUYEN chuyen FT24254118190407
10/09/2024 5161.15957		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 6020227.20240910.66506020227-0358468499_C uu tro dong bao mien bac
10/09/2024 5216.61748		200.000		040708.100924.160238.VU THI QUYNH TRANG ung ho nguoi dan vung lu FT24254529800850
10/09/2024 5214.61773		50.000		729390.100924.160240.Ung ho nguoi dan tinh thanh bao lu Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.33305		100.000		MBVCB.6993897346.HA TIEN TAI chuyen tien.CT tu 1017740934 HA TIEN TAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.21591		1.000.000		020097042209101602362024GR4E826355.21591 .160238.VU ANH THU chuyen tien
10/09/2024 5390.21608		100.000		020097041509101602412024ozeO500125.21608. 160233.UH mien Bac
10/09/2024 5219.61825		10.000.000		253306.100924.160240.Bao Lien dong gop cong tac cuu ho cuu tro sau bao Yagi
10/09/2024 5189.21597		100.000		020097041509101602412024ezrR500123.21597. 160241.NGUYEN QUOC HUY chuyen tien
10/09/2024 5212.62273		20.000		040863.100924.160240.NGUYEN THI THANH BINH chuyen FT24254618304188
10/09/2024 5389.21672		899.000		020097042209101602412024PIVI818141.21672. 160243.Hanzii chuc moi nguoi binh an
10/09/2024 5189.21688		1.000.000		0200970422091016024220249DWY560850.2168 8.160235.Evie cuu tro bao lu
10/09/2024 5239.21612		100.000		MBVCB.6993885948.Quyen gop chia se cung nguoi dan bi anh huong boi bao Yagi.CT tu 1040887783 BUI NGOC THUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.21727		100.000		020097041509101602442024gQWv500709.2172 7.160236.LE THI CAM NHUNG chuyen tien
10/09/2024 5245.21617		9.000		MBVCB.6993898073.ung ho dong bao cac tinh .CT tu 1017227776 TRAN LUONG THAO HAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.21619		200.000		MBVCB.6993888356.NGUYEN LAN HUONG chuyen tien.CT tu 1048203168 NGUYEN LAN HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.22550		1.000.000		020097041509101602452024moax500218.22550. 160225.HOANG THI THANH HIEN chuyen tien
10/09/2024 5390.21751		200.000		020097042209101602442024B9MB562248.2175 1.160245...
10/09/2024 5217.62371		100.000		182228.100924.160245.Ung ho cac tinh bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5217.63028		2.000.000		041251.100924.160245.VU THI TUOI chuyen ung ho dong bao khac phuc bao so 3 FT24254432293982
10/09/2024 5215.63038		200.000		041295.100924.160245.TRAN THI NHUNG ung ho bao lu FT24254827422696
10/09/2024 5387.21815		150.000		020097042209101602462024VVH5786397.2181 5.160227.ung ho cac tinh bi bao lu a

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.63088		200.000		041304.100924.160245.Uho lu lut cho nguoi dan vung cao FT24254771669155
10/09/2024 5017.63089		10.000		041436.100924.160247.Dinh Ngoc Anh DH KHTN HCM - ung ho dong bao mien Bac FT24254608208094
10/09/2024 5244.21645		200.000		MBVCB.6993897351.Ung ho ba con mien Bac.CT tu 1016690855 LY NGOC LOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.63128		200.000		582000.100924.160239.ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5219.63153		200.000		434299.100924.160248.UNG HO DONG BAO DO BAO YAGI-100924-16:02:49 434299
10/09/2024 5244.21650		100.000		MBVCB.6993888589.NGUYEN THI LIEN chuyen tien.CT tu 9976173406 NGUYEN THI LIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.63145		300.000		582335.100924.160222.NGUYEN VAN VIET Chuyen tien
10/09/2024 5213.62497		284.000		607159.100924.160250.Xin duoc gop chut tam long nho nho den ba con cac Mien
10/09/2024 5390.21918		200.000		020097042209101602492024P9QY724545.21918 .160250.NGUYEN VAN HUNG Ung Ho Dong Bao Lu Lut
10/09/2024 5243.21659		100.000		MBVCB.6993888919.NGUYEN DUY NHAT ung ho ba con bao lu yagi.CT tu 0571000049194 NGUYEN DUY NHAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.22733		100.000		020097042209101602502024PAJE330991.22733 .160251.ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai sau bao
10/09/2024 5215.63271		100.000		041730.100924.160251.SU MY HUONG chuyen ung ho dong bao lu lut mien bac FT24254080050094
10/09/2024 5218.62582		100.000		584218.100924.160245.TRAN DUC NGHIA Chung tay khắc phục hậu quả sau bao YAGI
10/09/2024 5239.21672		500.000		MBVCB.6993888692. THE HIEN ung ho dong bao bi lu lut.CT tu 0021000439562 QUACH THE HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.33400		500.000		MBVCB.6993898763.TRAN LE MINH HAI chuyen tien ung ho dong bao.CT tu 0241004093250 TRAN LE MINH HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.62596		100.000		041714.100924.160251.. FT24254868021579
10/09/2024 5209.63333		500.000		041956.100924.160253.CHIA SE CUNG DONG BAO TRONG LU LUT FT24254035968424

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.62622		100.000		254913.100924.160252.Nguyen Anh Tien ung ho dong bao
10/09/2024 5209.63332		200.000		041912.100924.160252.CHU THI YEN chuyen FT24254042713204
10/09/2024 5242.21684		200.000		MBVCB.6993898022.LE HOAI VAN chuyen tien ung ho bao lut.CT tu 1015814845 LE HOAI VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.22822		300.000		020097042209101602542024LI4K493019.22822.160255.HOANG THI PHUONG LINH ung ho cuu tro khac phuc thiet hai do bao lu gay ra o mien Bac
10/09/2024 5217.63384		300.000		582971.100924.160237.LE THI HA Chuyen tien
10/09/2024 5214.63401		1.000.000		607315.100924.160255.NGUYEN THI THU HA chuyen tien
10/09/2024 5017.63439		500.000		042035.100924.160254.BE THI NGOC HA ung ho nguoi dan vung lu lut. Mong nguoi dan duoc binh an FT24254646013155
10/09/2024 5017.63473		500.000		042144.100924.160255.Ung ho dong bao chiu anh huong cha bao so 3 FT24254451000020
10/09/2024 5217.62747		150.000		583335.100924.160245.Thai Thi Thuong ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5241.21697		100.000		MBVCB.6993888399.chuyen tien ung ho dong bao mien Bac.CT tu 0051000219535 BUI THI THANH HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.62779		100.000		583273.100924.160243.DUONG THI DU Chuyen tien lu lut
10/09/2024 5017.62830		200.000		581862.100924.160236.NGUYEN THI KIEU OANH sinh vien mien trung mong ba con binh an
10/09/2024 5239.21712		100.000		MBVCB.6993898981.TRUONG TIEN DAT chuyen tien.CT tu 2999977777 TRUONG TIEN DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.22929		100.000		020097042209101602582024650V341174.22929.160259.PHAM THANH HANG chuyen tien
10/09/2024 5387.22942		50.000		0200970422091016025920240G8O333974.22942.160300.DO THE DUY chuyen tien
10/09/2024 5389.22932		284.000		0200970422091016025820243H96252903.22932.160259.Ung ho ba con khac phuc bao yagi
10/09/2024 5217.62871		100.000		607425.100924.160300.LAM THI HA ANH chuyen tien
10/09/2024 55.202		500.000		TRAN THAO LY// DONG BAO OI CO LEN//MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.23222		500.000		020097041509101603002024tKWY501632.2322 2.160240.PHAM NGO LAN ANH Chuyen tien
10/09/2024 5239.21721		1.000.000		MBVCB.6993898182.ho tro ba con chiu anh huong bao yagi.CT tu 0671004164158 PHAN THI HUYNH MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.62887		50.000		042178.100924.160255.Ung ho nguoi dan vung bao Yagi FT24254559000589
10/09/2024 5219.63672		100.000		248464.100924.160300.Cau mong tat ca se binh an
10/09/2024 5189.23246		100.000		020097041509101603002024nq5e501214.23246. 160301.KIM VAN DUC quyen gop cuu tro
10/09/2024 5390.23305		20.000		020097040509101603022024K53S057496.23305 .160302.Vietcombank:0011001932418:Ung ho dong bao
10/09/2024 5220.62964		5.000.000		042664.100924.160301.DO THI KIM QUYEN xin ung ho dong bao khac phuc hau qua do bao yagi FT24254872560060
10/09/2024 5017.63720		100.000		641566.100924.160302.mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5212.63776		500.000		255384.100924.160302.TRAN NGOC SON chuyen tien ung ho cuu tro lu lut.
10/09/2024 5214.63758		300.000		584528.100924.160254.NGUYEN KHANH HUYEN Chuyen tien ung ho
10/09/2024 5189.23284		2.000.000		020097042209101603002024RO4I868941.23284. 160253.HOANG VAN NHAN chuyen tien
10/09/2024 5212.63768		50.000		607528.100924.160303.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5220.62957		100.000		042678.100924.160301.Ung ho dong bao vung lu FT24254328608624
10/09/2024 5218.63698		500.000		584291.100924.160246.PHAM THI HONG LY Chuyen tien cuu tro lu
10/09/2024 5241.21739		1.000.000		MBVCB.6993889734.HO TAN THANH chuyen tien, dong gop lu lut..CT tu 0071000799062 HO TAN THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.63789		300.000		042784.100924.160303.Ho tro dong bao mien Bac FT24254710558005
10/09/2024 5242.21737		500.000		MBVCB.6993899823.Chia se cung dong bao trong bao lu.CT tu 0181003602683 LY CAM DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.33499		100.000		MBVCB.6993899885.HUYNH NHUT HUY + PHAN ANH MINH TAM ung ho.CT tu 1026227492 HUYNH NHUT HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.21744		50.000		MBVCB.6993889769.TRAN KY DUYEN chuyen tien.CT tu 1048760191 TRAN KY DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.33495		100.000		MBVCB.6993888915.NGUYEN VAN KIEN ung ho cuu tro bao lut.CT tu 1013274720 NGUYEN VAN KIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.63808		25.000		607612.100924.160304.ung ho dong bao mong moi chuyen se tot dep hon
10/09/2024 5219.63829		10.000		641763.100924.160304.Le Duc Kien Ung Ho dong bao lu lut
10/09/2024 5217.63834		1.000.000		042936.100924.160304.UNG HO DONG BAO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI FT24254390409945
10/09/2024 5017.64032		500.000		042921.100924.160304.Cuu tro nguoi dan FT24254070478000
10/09/2024 5390.23388		1.000.000		020097041509101603052024XGUH501793.2338 8.160305.BUI PHUONG LINH + NGUYEN QUOC DUY
10/09/2024 5243.21754		300.000		MBVCB.6993890216.Chuyen tien ung ho thiet hai bao Yagi.CT tu 0921000727032 NGO THI XUAN NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.23439		200.000		020097042209101603052024SO5A819975.2343 9.160306.Trang va gd chung tay huong ve mien Bac
10/09/2024 5213.64094		100.000		255563.100924.160305.Dao Thi Thu Tam chuyen tien
10/09/2024 5212.63927		50.000		607683.100924.160307.Ung ho dong bao sau bao Yagi
10/09/2024 5390.23465		55.555		0200970422091016030620245GL3715016.23465. 160307.ung ho lu lut
10/09/2024 5213.63804		300.000		607586.100924.160304.Ung ho khac phuc sau bao
10/09/2024 5189.23487		100.000		020097041509101603072024pBSU501418.2348 7.160307.ung ho khac phuc Bao yagi
10/09/2024 5189.24202		50.000		020097042209101603082024N2LI218373.24202. 160309.ung ho dong bao
10/09/2024 5243.21778		1.000.000		MBVCB.6993900127.NGUYEN THI HANG chuyen tien ung ho lu lut.CT tu 0491000165402 NGUYEN THI HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.64223		200.000		434994.100924.160309.NGUYEN HAI YEN chuyen khoan-100924-16:03:10 434994

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.21780		94.287		MBVCB.6993900905.Cua it long nhieu, mong ba con som vuot qua kho khan nay.CT tu 1030314176 LE HAM YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.64227		800.000		043357.100924.160310.UNG HO DONG BAO KHAC PHUC THIEN TAI FT24254605608616
10/09/2024 5161.16123		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 6564592.20240910.66506564592-0763168661_N ha thuoc Thoai Truc ung ho ba con khac phuc sau bao yagi
10/09/2024 5218.64219		100.000		434970.100924.160310.NGUYEN KHANH VY UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO SO 3 YAGI-100924-16:03:10 434970
10/09/2024 5389.24235		500.000		020097040509101603112024APVK057961.2423 5.160251.Vietcombank:0011001932418:Ung ho Ba con vung bao lu
10/09/2024 5161.16146		250.318		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 6560753.20240910.66506560753-0903055996_S TRAY KIDS UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO SO 3
10/09/2024 5390.23602		400.000		020097042209101603102024V69M927683.2360 2.160311.ung ho dong bao gap lu lut
10/09/2024 5161.16125		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 6031622.20240910.66506031622-0971155972_U ng ho dong bao
10/09/2024 5389.24273		100.000		0200970405091016031220241XP7058031.24273 .160312.Vietcombank:0011001932418:TRAN THI THANH HUE chuyen tien
10/09/2024 5387.23572		50.000		0200970422091016030920242Q8Y883260.23572 .160250.NGUYEN THU TRANG ung ho bao lu so 3
10/09/2024 5220.64283		13.605		435020.100924.160412.NGUYEN NGOC TUAN-HCMUS UNG HO NHAN DAN MIEN BAC CHONG BAO-100924-16:03:11 435020
10/09/2024 5212.64289		100.000		584860.100924.160303.LA HONG HA Chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5161.16156		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 6563349.20240910.66506563349-0329917037_P HAN THI BICH LIEN gop phan giup do ba con khac phuc bao yagi
10/09/2024 5241.21798		800.000		MBVCB.6993890253.ung ho dong bao khac phuc bao lu.CT tu 1049623414 LE THI NGOC VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.21803		100.000		MBVCB.6993900365.DOAN CONG HAI chuyen tien.CT tu 0881000460559 DOAN CONG HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.65175		500.000		730402.100924.160312.PHAM THUY AN chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5218.65184		200.000		316262.100924.160313.Ung ho mien Bac yeu thuong
10/09/2024 5387.23713		300.000		020097042209101603132024B0VC993074.23713 .160314.Tap the lop 12c6 THPT NGUYEN CHI THANH
10/09/2024 5388.23723		500.000		020097041509101603142024an86502146.23723. 160315.DAO CAM CHINH ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5220.65202		300.000		256911.100924.160313.Cuu tro dong bao lu lut
10/09/2024 5388.24358		500.000		0200970422091016031420249EG5319621.24358. 160315.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5389.23758		200.000		020097042209101603152024QYJA723135.2375 8.160316.NGUYEN THANH HUYEN chuyen tien ho tro dong bao bao lu
10/09/2024 5390.24359		1.000.000		020097041509101603152024d88p502159.24359. 160255.KHANH VY KHAI DANG chung tay khac phuc bao va lu lut MIEN BAC
10/09/2024 5239.21811		500.000		MBVCB.6993900921.Chung tay ho tro dong bao bi lu lut.CT tu 0251001146229 NGUYEN BAO CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.21816		10.000.000		MBVCB.6993901583.Ha Nguyen NT ck ung ho lu lut cac tinh phia Bac.CT tu 0061001056879 NGUYEN PHUONG LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.64386		300.000		435092.100924.160315.UNG HO LU LUT MIEN BAC-100924-16:03:14 435092
10/09/2024 5217.65274		1.000.000		043882.100924.160315.ung ho dong bao lu lut FT24254687554351
10/09/2024 5217.64472		100.000		435171.100924.160318.UNG HO DONG BAO-100924-16:03:17 435171
10/09/2024 5220.64482		100.000		044011.100924.160317.Trang ung ho cac tinh thiet hai do bao Yagi FT24254608048601
10/09/2024 5219.65307		300.000		722359.100924.160316.IBFT TRAN THI XUYEN chuyen tien
10/09/2024 5387.24438		1.000.000		020097041509101603182024FC2u502622.24438 .160318.ONG MAT KIENG chuc dong bao mien Bac nhanh chong khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5220.65378		500.000		722269.100924.160315.IBFT Ung ho nguoi dan bao yagi
10/09/2024 5213.65406		1.000.000		044163.100924.160318.NGUYEN THI THUY ung ho ba con lu lut FT24254837671335

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.16140		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 4506735.20240910.66504506735-0395576309_N guoi ham mo HIEUTHUHAI ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5209.65281		200.000		435140.100924.160316.UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO YAGI-100924-16:03:15 435140
10/09/2024 5161.16175		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 6564837.20240910.66506564837-0898439548_U ng ho thiet hai
10/09/2024 5389.24499		1.000.000		0200970415091016032020245Jsi502309.24499.1 60320.NGUYEN THI THAO chuyen tien
10/09/2024 5245.21843		50.000		MBVCB.6993901929.NGUYEN NGOC THUY LINH chuyen tien khuyen gop cuu tro bao lu 2024.CT tu 3835609030 NGUYEN NGOC THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.64587		100.000		044303.100924.160320.Ung ho nguoi dan bi bao yagi gay ra FT24254654905653
10/09/2024 5241.21853		100.000		MBVCB.6993901300.Ung ho mien Bac khac phuc bao Yagi.CT tu 0881000454202 TRAN THI NHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.65596		10.000		568533.100924.160322.cua it long nhieu ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5387.25020		100.000		020097042209101603232024C3RP759157.25020 .160324.LE THANH CO chuyen tien
10/09/2024 5017.64706		500.000		306982.100924.160324.Le Ngoc Hang chuyen tien Ung ho cac Tinh anh huong bao Yagi
10/09/2024 5218.65553		2.000.000		044412.100924.160321.Gia dinh Lut ung ho dong bao mien Bac FT24254618307277
10/09/2024 5390.25021		30.000		020097042209101603232024ZRPJ268559.25021 .160324.LE HUYNH THUY TIEN mong mng deu binh an
10/09/2024 5217.64726		30.000		044585.100924.160323.DAO PHUONG THAO chuyen FT24254102097212
10/09/2024 5212.65608		500.000		044490.100924.160322.NGUYEN NGOC THAO CHI chuyen FT24254607677400
10/09/2024 5388.24623		500.000		020097040509101603252024NSLM058773.2462 3.160325.Vietcombank:0011001932418:LE THI HANG chuyen tien mong duoc gui it tam long den ba con vung lu
10/09/2024 5387.25061		1.000.000		020097042209101603242024JOPT595359.25061 .160325.NGUYEN HUU HUONG chuyen tien
10/09/2024 5209.64766		1.000.000		044457.100924.160322.NGUYEN HUYNH MINH HOANG ung ho nguoi dan bi anh huong con bao FT24254807811010

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.64763		100.000		044695.100924.160325.TRAN ANH THO ung ho FT24254301831707
10/09/2024 5214.65705		200.000		183558.100924.160325.On Hoa Huy Phong ung ho khac phu hau qua bao Yagi
10/09/2024 5244.21879		400.000		MBVCB.6993902512.LE THI KIM LAN ung ho bao yagi.CT tu 0261003489387 LE THI KIM LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.64794		100.000		608280.100924.160327.ung ho lu lut
10/09/2024 5243.21881		200.000		MBVCB.6993892022.Ung ho dong bao kho khan do bao lu.CT tu 9833854217 TRAN THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.65750		50.000		257573.100924.160326.UNG HO DONG BAO CAC TINH BI THIET HAI DO CON BAO YAGI
10/09/2024 5217.65732		322.222		730785.100924.160327.DIEN THI THU HUONG chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5212.65765		2.000.000		723482.100924.160327.IBFT TO BINH GIA MINH ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5388.25125		500.000		020097041509101603282024xivR502852.25125.160328.NGUYEN THANH VAN Chuyen tien ung ho dong bao bao lut
10/09/2024 5242.21892		200.000		MBVCB.6993902740.VU QUOC VUONG chuyen tien.CT tu 1024397134 VU QUOC VUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.24729		200.000		020097042209101603282024ITS5970729.24729.160329.chuc dong bao vung tin qua mua lu
10/09/2024 5244.21894		200.000		MBVCB.6993902706.LE HUY HIEU chuyen tien.CT tu 0691000347815 LE HUY HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.24728		200.000		020097040509101603292024OKXV058985.24728.160309.Vietcombank:0011001932418:mong ba con binh an vuot qua thien tai lu lut
10/09/2024 5017.64874		100.000		586544.100924.160322.TRAN HOA KHIEM Chuyen tien
10/09/2024 5387.25200		100.000		020097040509101603302024QJEY059058.25200.160330.Vietcombank:0011001932418:LE NGOC DUYEN ung hodong bao mien Bac cua it long nhieu cau mong ba con vuot qua thien tai
10/09/2024 5390.24767		150.000		0200970422091016032920247PVI669771.24767.160330.Ung ho khac phuc hau qua bao so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.65817		500.000		660584.100924.160329.NGUYEN VAN HUONG chuyen tien ung ho mien bac
10/09/2024 5218.64955		200.000		586718.100924.160327.HOANG THI THU Chuyen tien ung ho cac tinh lu lut
10/09/2024 5220.64957		5.000.000		223077.100924.160326.VU NGOC HAU Chuyen tien
10/09/2024 5217.64961		10.000		433351.100924.160331.em co 2 goi mi em se ho tro 1 goi a; co len VN
10/09/2024 5218.65920		100.000		722720.100924.160331.IBFT NGUYEN VU NGOC LUYEN chuyen tien
10/09/2024 5161.16234		150.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 6567706.20240910.66506567706-0584344963_U NG HO DONG BAO SAU BAO
10/09/2024 5241.21912		10.000.000		MBVCB.6993902938.NGUYEN THI THUY chuyen tien ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 1031000005603 NGUYEN THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.24815		2.000.000		020097042209101603312024EX4G463635.24815 .160332.LONG PHUNG THU chuyen tien
10/09/2024 5389.24831		500.000		020097041509101603332024fLHx503143.24831. 160333.TRAN THI PHUONG HOA ung ho thiet hai bao yagi
10/09/2024 5388.24833		31.000		0200970422091016033220249YMU806774.2483 3.160313.HOANG CHI QUAN chuyen tien
10/09/2024 5241.21922		1.000.000		MBVCB.6993892476.ung ho dong bao.CT tu 0541000227854 HOANG THI LE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.25320		300.000		0200970405091016033420243G9T059260.25320 .160334.Vietcombank:0011001932418:Gia Dinh con ung ho nhung nguoi dan bi anh huong bao yagi
10/09/2024 5243.21925		100.000		MBVCB.6993902762.Cuu tro mien bac.CT tu 9368061501 TRAN HONG NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.25333		200.000		020097042209101603332024T4KJ691891.25333 .160334.ung ho dong bao vi thiet hai do con bao yagi gay ra
10/09/2024 5389.24875		1.000.000		020097042209101603332024IT6S987147.24875. 160334.PHAM THI HONG NHUNG chuyen tien
10/09/2024 5078.33715		500.000		MBVCB.6993902071.Nguyen Hoang Khai gop suc ung ho bao lu.CT tu 0441000724307 NGUYEN HOANG KHAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.65969		100.000		045299.100924.160332.NGUYEN THUY TINH NGUYEN chuyen FT24254996409594
10/09/2024 5216.65898		350.000		723603.100924.160331.IBFT Ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5217.66068		1.000.000		045389.100924.160333.MY Nail FT24254026577320
10/09/2024 5189.24904		500.000		020097040509101603352024TKTK059355.2490 4.160335.Vietcombank:0011001932418:ya gi
10/09/2024 5189.24913		300.000		020097040509101603352024AH27059370.2491 3.160336.Vietcombank:0011001932418:NGO VAN GIAM chuyen tien
10/09/2024 5189.24910		500.000		020097041509101603352024oMs6503546.2491 0.160335.TRAN THI NHAN UH bao lu
10/09/2024 5390.25382		220.000		020097042209101603342024NLO3145598.2538 2.160336.LE QUANG VU chuyen tien
10/09/2024 5212.66088		200.000		586759.100924.160327.ung ho dong bao mien bac khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5220.67071		10.000		586848.100924.160330.ung ho nguoi dan
10/09/2024 5212.66141		200.000		504791.100924.160337.Giang Ru Bi chuyen tien tu Timo
10/09/2024 5387.24946		200.000		020097042209101603362024PDKO451399.2494 6.160317.chia se kho khan cung dong bao
10/09/2024 5388.24959		500.000		020097042209101603362024RII0965519.24959. 160317.ho tro dong bao khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5219.67144		200.000		587362.100924.160330.ung ho nan nhan bao so 3
10/09/2024 5387.25466		50.000		020097041509101603382024BcLI503307.25466. 160338.TRAN THI MY DUYEN Chuyen tien
10/09/2024 5161.16273		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 5518015.20240910.66505518015-0912138946_C UU TRO DONG BAO VUNG LU
10/09/2024 5214.67215		100.000		587495.100924.160333.gui dong bao mien bac
10/09/2024 5219.66229		200.000		259633.100924.160339.Nguyen Tu Nhu Oanh chuyen tien
10/09/2024 5214.67101		200.000		504794.100924.160337.Vo Huynh Ngoc Tuyen chuyen tien tu Timo
10/09/2024 5216.67236		300.000		259222.100924.160340.ung ho dong bao bi thiet hai do anh huong cua bao Yagi
10/09/2024 5220.67238		500.000		586204.100924.160313.ung ho ba con qua con bao so 3
10/09/2024 5209.66286		500.000		608661.100924.160341.NGUYEN THI THUY HANG chuyen tien
10/09/2024 5209.66239		300.000		259188.100924.160339.Nguyen Thi Thoa uh MB khac phuc bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.66264		200.000		435807.100924.160340.NGUYEN THI HUONG QUYNH chuyen khoan-100924-16:03:40 435807
10/09/2024 5390.24960		50.000		020097041509101603372024IOCb503278.24960 .160337.NGUYEN THI NGOC HAN chuyen tien
10/09/2024 5189.25480		500.000		0200970422091016033720245E40471411.25480. 160319.NGUYEN THI THU DUNG chuyen tien
10/09/2024 5219.66321		200.000		339728.100924.160342.Ung ho mien bac
10/09/2024 5389.26105		5.000.000		020097042209101603422024TZC8929585.26105 .160343.Em be Dollar ung ho dong bao vung bao lu
10/09/2024 5214.66345		1.000.000		046158.100924.160342.Ho tro dong bao FT24254457512390
10/09/2024 5242.21981		500.000		MBVCB.6993893074.HA THI OANH chuyen tien khac phuc hau qua con bao so 3.CT tu 0331000500963 HA THI OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.67346		300.000		309667.100924.160344.DAM THIEN TOAN
10/09/2024 5017.66423		200.000		259883.100924.160344.My giup dong bao mien bac
10/09/2024 5212.67419		50.000		435920.100924.160449.NGUYEN THAO NGOC chuyen khoan-100924-16:03:45 435920
10/09/2024 5241.21993		300.000		MBVCB.6993891279.Hoang Thi Thu Hien ung ho nguoi dan khac phuc thien tai lu lut sau bao Yagi.CT tu 0711000301923 HOANG THI THU HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.66442		100.000		588004.100924.160334.Tuy cua it long nhieu nhung dong bao VN co len
10/09/2024 5219.67440		100.000		259719.100924.160340.Hoang Thi Hoai chuyen tien
10/09/2024 5220.66468		300.000		046468.100924.160346.ung ho dan cu vung lu FT24254281096010
10/09/2024 5161.16322		532.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 6567015.20240910.66506567015-0911910744_ Mong ba con vuot qua duoc bao lu
10/09/2024 5161.16325		150.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 5518115.20240910.66505518115-0343204817_U ng ho khac phu bao yagi
10/09/2024 5189.25739		3.000.000		020097042209101603462024CMM1923781.257 39.160339.mien nam luon huong ve ba con vung bao lu
10/09/2024 5217.66493		10.000		587869.100924.160341.con co it xin gop it

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.22012		1.000.000		MBVCB.6993904181.VU TRAN KHANH LINH chuyen tien.CT tu 1033825751 VU TRAN KHANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.33812		1.000.000		MBVCB.6993903933.ung ho mien Bac .CT tu 0061001004625 MAI THI NHAT TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.67475		100.000		259524.100924.160346.Em xin gui mot chut mot chut tam long cua minh den nguoi dan mien Bac, mong moi nguoi som vuot qua
10/09/2024 5242.22016		200.000		MBVCB.6993904560. .CT tu 1013107652 DO VAN TUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.22021		500.000		MBVCB.6993904308.Cong dan TPHCM gop phan ung ho dong bao.CT tu 0181003582053 NGUYEN NGOC PHUONG UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.25788		55.555		020097042209101603482024KGN8849579.2578 8.160349.NGUYEN VAN VU chuyen tien
10/09/2024 5214.66599		10.000		570985.100924.160349.LE PHUONG THAO chuyen tien
10/09/2024 5213.66606		10.000		570996.100924.160349.ONG DUC THANH chuyen tien
10/09/2024 5390.25814		100.000		020097041509101603502024Znhe504121.25814 .160350.Ung ho bao lu
10/09/2024 5218.67564		200.000		046753.100924.160349.NGUYEN QUANG MINH DUC chuyen FT24254146819824
10/09/2024 5239.22029		200.000		MBVCB.6993904720.Ung ho dong bao khac phuc hau qua bao so 3.CT tu 1017632281 NGUYEN THI ANH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.22031		500.000		MBVCB.6993905099.HOANG KIM YEN chuyen tien Uh dong bao mien bac.CT tu 0231000576828 HOANG KIM YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.22035		100.000		MBVCB.6993893159.mong tat ca dong bao binh an .CT tu 0491000156433 DOAN NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.67623		10.000		571212.100924.160351.BUI HUY TAM chuyen tien ung ho ba con
10/09/2024 5390.26359		500.000		020097041509101603522024H818504175.26359. 160332.ung ho dong bao lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.25883		500.000		020097041509101603522024K9DQ504181.2588 3.160353.ung ho vung bao lu
10/09/2024 5189.25875		200.000		0200970422091016035120245Y4D238361.25875 .160352.TRAN THANH KHAT ung ho Mien Bac
10/09/2024 5389.26377		1.000.000		020097042209101603522024EB5R315314.26377 .160353.CHU THI THUAN cung chung tay Ung ho khac phuc hau qua ba con vung lu lut
10/09/2024 5161.16338		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 6700110.20240910.66506700110-0932646764_N GUYEN LE TRAM ANH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5387.26376		50.000		020097042209101603512024DEOS145803.2637 6.160353.con ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5389.25853		100.000		020097041509101603512024cBs9504155.25853. 160351.LUONG THI THIET mong ba con co gang vuot qua
10/09/2024 5389.25571		100.000		020097042209101603422024QTL8986699.25571 .160342.NGUYEN THANH PHUC UNG HO
10/09/2024 5388.25947		100.000		020097042209101603532024GU8X396589.2594 7.160354.HO NGOC TRAM chuyen tien
10/09/2024 5244.22055		500.000		MBVCB.6993893883.Quyen gop ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 9346626040 NGUYEN VAN KHUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.33877		200.000		MBVCB.6993893408.HUYNH THI NGOC TRAM chuyen cuu tro dong bao lu lut o mien bac.CT tu 0381002668488 HUYNH THI NGOC TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.66773		2.000.000		047066.100924.160352.Nguyen The Anh Huong ve Mien Bac yeu thuong FT24254424050410
10/09/2024 5218.66771		1.000.000		608984.100924.160355.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5214.67768		100.000		047236.100924.160354.Chung tay ung ho dong bao vuot qua bao Yagi FT24254059455680
10/09/2024 5240.22070		200.000		MBVCB.6993894347.ung ho ba con vung bao.CT tu 0271000959579 NGUYEN THI TRAM ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.22071		500.000		MBVCB.6993905684.NGUYEN THI OANH ung ho khac phuc bao so 3 yagi.CT tu 0341007119682 NGUYEN THI OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.33891		500.000		MBVCB.6993904957.Ung ho dong bao khac phuc bao so 3.CT tu 0761002362615 DANG THI CHAN PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.67795		1.000.000		047323.100924.160355.UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO LU FT24254614780761
10/09/2024 5212.67762		200.000		260337.100924.160354.Tong Minh Duc chuyen tien ho tro bao lu
10/09/2024 5017.67845		200.000		731706.100924.160357.Ung Ho Cac Tinh Bao Lu
10/09/2024 5209.67853		50.000		589092.100924.160345.Than gui Dong Bao , mong chung ta se som vuot qua mua thien tai nay.
10/09/2024 5214.66853		50.000		609195.100924.160358.HUYNH HONG HA sinh vien ho tro chong bao
10/09/2024 5218.67893		200.000		226884.100924.160352.Bao Ha em Nga ung ho ba con bao lu
10/09/2024 5212.67918		100.000		047548.100924.160357.bat com se nua chan sui dap cung FT24254307523274
10/09/2024 5243.22088		200.000		MBVCB.6993906593.Gia dinh Huy Hoang ung ho lu.CT tu 0451000510757 BUI THI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.67950		500.000		588553.100924.160350.BUI PHUONG ANH Chuyen tien ung ho cac tinh mien Bac dang trong vung bao lu
10/09/2024 5387.26584		100.000		02009704150910160400202410kH504407.26584. 160340.DOAN XUAN TAI Chuyen tien ung ho ba con bao so 3
10/09/2024 5389.26552		500.000		02009704220910160358202402KB376944.26552 .160359.Ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5216.67965		10.000		260587.100924.160359.Nguyen Thi Thanh Ngoc chuyen tien
10/09/2024 5078.33915		1.000.000		MBVCB.6993892576.NGUYEN LE TRUC LAM chuyen tien ung ho cac tinh mien Bac bi bao lut.CT tu 0281000646884 NGUYEN LE TRUC LAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.68002		200.000		731784.100924.160400.Ho tro dong bao bi bao lu
10/09/2024 5389.26577		1.000.000		020097042209101603592024VZQ2613449.2657 7.160400.TC daklak ung ho khac phuc thiet hai bao yagi
10/09/2024 5245.22096		200.000		MBVCB.6993894626.HUYNH NGOC HA MY chuyen tien.CT tu 0071002357617 HUYNH NGOC HA MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.26613		2.000.000		020097042209101604002024UOA8663235.2661 3.160402.NGUYEN THI MINH THU chuyen tien
10/09/2024 5189.26605		150.000		020097042209101604002024P9YX129446.26605 .160401.cua it long nhieu a
10/09/2024 5214.66900		1.000.000		316031.100924.160359.JUAN SHIH HUNG chuyen tien ung ho khac phuc bao yagi ,cau mong moi nguoi vuot qua kho khan nay
10/09/2024 5218.66954		200.000		047674.100924.160359.LE THI THAI UYEN ck ung ho bao lu FT24254285751725
10/09/2024 5219.66999		618.881		588748.100924.160356.NGUYEN THAI BAO Chuyen tien
10/09/2024 5387.27216		500.000		020097042209101604012024EOUU538451.2721 6.160403.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5214.66993		200.000		436432.100924.160401.NGUYEN DUC MINH UNG HO DO BAO YAGI-100924-16:04:02 436432
10/09/2024 5209.69039		200.000		588771.100924.160357.Cuu tro dong bao do bao Yagi
10/09/2024 5240.22113		500.000		MBVCB.6993906922.NGUYEN THI TRANG chuyen tienunghodongbaoanhuongbaolu.CT tu 0121000837974 NGUYEN THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.69057		200.000		731921.100924.160404.Ung ho dong bao bi thien tai lu lut mien Bac
10/09/2024 5017.68154		7.000		717810.100924.160404.TON NU NGOC HA chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5078.33942		200.000		MBVCB.6993904658.ung ho cac tinh thiet hai do bao.CT tu 0301000368037 DO QUOC KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.69106		1.000.000		048156.100924.160404.SDH Xin gop chut suc nho be toi dong bao VN FT24254818120764
10/09/2024 5243.22121		100.000		MBVCB.6993905461.DO NGOC TRAM chuyen tien ung ho cuu tro bao lu mien bac.CT tu 1031484050 DO NGOC TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.27293		100.000		020097042209101604042024EITB837039.27293. 160356.DO BAO LINH ung ho ho tro ba con
10/09/2024 5217.68199		300.000		048191.100924.160404.Ung ho mien Bac vuot qua thien tai FT24254867754900
10/09/2024 5242.22123		500.000		MBVCB.6993907132.Quyen gop ung ho dong bao bi anh huong bao Yagi va lu lut.CT tu 0341000638674 NGUYEN THU THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.16451		10.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66506702539.20240910.66506702539-0924914734_C on la hoc sinh cap 2 con xin trích tien an sang de cuu tro cac ban a
10/09/2024 5017.68262		100.000		399929.100924.160407.DOAN LE BICH NGOC chuyen khoan
10/09/2024 5242.22135		500.000		MBVCB.6993915226.UNG HO DONG BAO CAC TINH, TP BI THIET HAI DO CON BAO SO 3 YAGI.CT tu 0101001083636 NGUYEN THI HOAI HAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.68289		500.000		248650.100924.160407.Ung ho ba con dot bao Yagi
10/09/2024 5390.27397		100.000		0200970422091016040720243BI9385669.27397. 160400.gop suc giup do dong bao
10/09/2024 5214.68331		2.000.000		732025.100924.160407.Doan Hong Diem ung ho dong bao thiet hai do bao so 3 yagi gay ra
10/09/2024 5239.22147		300.000		MBVCB.6993893301.CHU THI THANH TU chuyen tien ung ho bao Yagi.CT tu 0091000622252 CHU THI THANH TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.69130		300.000		048101.100924.160403.Ung ho dong bao chiu thiet hai bao so 3 FT24254536333880
10/09/2024 5389.27482		200.000		020097042209101604092024GSQF133358.2748 2.160410.VI VAN HOP chuyen tien
10/09/2024 5245.22155		100.000		MBVCB.6993907262.HA MY LINH ung ho dong bao vuot qua bao lu.CT tu 0441000778244 HA MY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.22159		1.000.000		MBVCB.6993907032.NGUYEN THI NGOC HUYEN chia se cung dong bao khac phuc bao Yagi.CT tu 1020388088 NGUYEN THI NGOC HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.22162		200.000		MBVCB.6993907463.fan ND mebongro thichandao ung ho.CT tu 1022110033 DOAN THI NGOC XUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.68506		500.000		609590.100924.160412.Ung ho lu lut
10/09/2024 5212.68499		300.000		591011.100924.160405.HO THI THUY DUONG xin ung ho ba con do bao so 3 yagi
10/09/2024 5214.68513		200.000		588957.100924.160403.DAO THI THU HIEN Chuyen tien ung ho cuu tro thiet hai bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.22163		30.000		MBVCB.6993906703.TRAN THI KIM PHUONG chuyen tien.CT tu 1045370639 TRAN THI KIM PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.69343		1.992.000		436758.100924.160412.TRAN QUOC THANG chuyen khoan-100924-16:04:11 436758
10/09/2024 5239.22176		200.000		MBVCB.6993907861.Gd Bi uh khac phuc bao lu. mong binh an.CT tu 0491000115924 HOANG THI MINH HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.69369		50.000		588793.100924.160358.LE MANH HUNG Chuyen tien
10/09/2024 5241.22180		200.000		MBVCB.6993908272.ung ho khac phuc hau qua bao so 3.CT tu 1014735620 LE NGUYEN NGAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.26937		500.000		020097042209101604142024X54U591226.26937 .160355.con Mai Duong Tue Ngan ung ho dong bao khac phuc bao lu.
10/09/2024 5387.27609		50.000		020097041509101604142024IHVN505217.27609 .160414.DINH THI ANH HONG chuyen tien ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5212.69387		20.000.000		048819.100924.160412.PHAM QUYNH ANH va PAL Entertainment ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi. FT24254071489598
10/09/2024 5389.27660		100.000		02009704050910160415202488YJ061538.27660. 160415.Vietcombank:0011001932418:ung ho dog bao mien bac anh huong sieu bao yagi
10/09/2024 5189.26964		300.000		020097042209101604142024YDT0960135.2696 4.160356.NGUYEN THANH LOAN ung ho chia se khac phuc hau qua bao va mong tat ca moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5189.26975		200.000		020097041509101604162024pvBB505281.26975 .160356.SINH VIEN DAI HOC EIU - QUAN KHU 7 - QUAN DOAN 4 - DAI DOI 3 - TIEU DOI 8 UNG HO NGUOI DAN
10/09/2024 5387.26968		111.111		02009704220910160415202423W1548769.2696 8.160356.Chuc nguoi dan mien Bac vuot qua giai doan kho khan nay
10/09/2024 5215.69493		100.000		609705.100924.160416.VIET HANG ung ho dong bao chong lu
10/09/2024 5017.68712		100.000		263041.100924.160415.Nguyen Thi Hang chuyen tien
10/09/2024 5212.69550		100.000		262482.100924.160417.NGUYEN NGOC THUY VAN quyen gop ung ho khac phuc bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.68757		1.000.000		049228.100924.160416.DANG THI THANH TAM UNG HO KHAC PHUC THIET HAI BAO YAGI FT24254233404520
10/09/2024 5219.69567		1.000.000		049286.100924.160417.Ung ho dong bao khac phuc thiet hai bao Yagi FT24254026580740
10/09/2024 5390.27764		5.000.000		020097042209101604172024M8N4184489.2776 4.160418.CHE CONG LIN chuyen tien ung ho dong bao mien bac bi lu lut
10/09/2024 5213.69586		100.000		049319.100924.160418.Moi nguoi binh an FT24254402687844
10/09/2024 5390.28066		200.000		020097042209101604172024LLHF463048.28066 .160419.NGUYEN QUANG HUY ung ho vung bao lu
10/09/2024 5189.27781		500.000		020097041509101604192024xb9S505732.27781. 160411.NGUYEN THI THU GIANG chuyen tien
10/09/2024 5213.69612		200.000		436986.100924.160419.TRAN HOANG KIM TUYEN CHUYEN KHOAN KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI-100924-16:04:18 436986
10/09/2024 5078.34049		200.000		MBVCB.6993908936.NGUYEN THI THANH MINH chuyen tien.CT tu 0201000712536 NGUYEN THI THANH MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.27834		500.000		020097040509101604212024LTFF061859.27834 .160401.Vietcombank:0011001932418:DOAN THUY DIEM HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5244.22222		500.000		MBVCB.6993916670.LE VINH HOAN chuyen tien ung ho bao lu.CT tu 0441000743753 LE VINH HOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.69537		10.000		573551.100924.160416.DINH THI VAN ANH ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5218.69671		100.000		049415.100924.160419.HOANG NGOC MINH THU chuyen FT24254837675980
10/09/2024 5240.22226		2.500.000		MBVCB.6993916520.NGUYEN THI THUY HANH chuyen tien.CT tu 0861000965888 NGUYEN THI THUY HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.69694		100.000		609869.100924.160422.NGUYEN THI THUY TIEN chuyen tien
10/09/2024 5240.22231		100.000		MBVCB.6993908966.mien bac than yeu.CT tu 1014774379 TRAN HOAI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.68946		7.000		717877.100924.160422.LE PHUOC DANG chuyen tien qua MoMo

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.69734		100.000		609908.100924.160424.Gop suc chia se giup do dong bao khac phuc bao lu
10/09/2024 5216.68996		50.000		939347.100924.160424.PHAM VAN RONG chuyen tien, ma GD 248788046
10/09/2024 5216.70010		20.000		049660.100924.160421.Dong gop mot chut suc luc cho nguoi dan o vung lu FT24254624061466
10/09/2024 5220.69750		100.000		609934.100924.160424.Cuu tro lu lut
10/09/2024 5390.28229		100.000		020097042209101604232024YUU3503005.2822 9.160425.ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5209.69770		200.000		049804.100924.160423.DO THI HONG HANH chuyen tien ung ho FT24254246881055
10/09/2024 5388.27981		300.000		020097042209101604242024SUSJ685580.27981 .160425.Ung ho dong bao cac tinh tp bi thiet hai lu lut sau bao yagi
10/09/2024 5217.69790		100.000		049868.100924.160423.Dong bao ta, dat nuoc ta som vuot qua kho khan. Mong moi nguoi se binh an. FT24254301836080
10/09/2024 5389.28249		156.000		020097041509101604262024p71V505885.28249. 160426.tth156 mong so tien nho be nay co the den duoc voi ng dan. co len dong bao viet nam oi
10/09/2024 5239.22249		30.000		MBVCB.6993901847.CHU GIA HUY chuyen tien.CT tu 1029037165 CHU GIA HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.70092		200.000		609969.100924.160425.VU VIET NANG chuyen tien
10/09/2024 5387.28269		500.000		0200970415091016042620240K2t506059.28269. 160427.HUYNH THI THU HIEN chuyen tien ung ho lu lut
10/09/2024 5017.69854		2.000.000		732594.100924.160427.Ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5243.22261		1.000.000		MBVCB.6993909028.NGUYEN THANH HUONG chuyen tien ho tro dong bao lu lut.CT tu 0021001318862 NGUYEN THANH HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.29080		50.000		020097042209101604272024FUMJ304426.2908 0.160428.ung ho bao lut
10/09/2024 5243.22266		300.000		MBVCB.6993908886.NGUYEN VAN TUAN- NAM DAN- NGHE AN.CT tu 0101000891785 NGUYEN VAN TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.22266		50.000		MBVCB.6993908864.VI THUY TRANG.mong cho moi nguoi deu binh an vuot qua giai doan kho khan nay.CT tu 1023883685 VI THUY TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.22269		200.000		MBVCB.6993916370.Ung ho dong bao khac phuc hau qua bao lu.CT tu 1019387103 THAI DUONG NGOC LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.22272		200.000		MBVCB.6993908797.NGUYEN THI THAM chuyen tien.CT tu 1046247679 NGUYEN THI THAM toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.22274		500.000		MBVCB.6993916268.NGO DAC DU ung ho khac phuc bao so 3 Yagi.CT tu 0301000296682 NGO DAC DU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.28356		50.000		020097040509101604302024LXZ0062390.28356 .160430.Vietcombank:0011001932418:DOAN THI THANH HIEU chuyen tien ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5189.29167		500.000		020097040509101604292024MVV2062344.2916 7.160429.Vietcombank:0011001932418:DANG HOANG HAI chuyen tien
10/09/2024 5240.22280		100.000		MBVCB.6993908626.Tram Anh Spa ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao Yagi .CT tu 1015031996 PHAM TINH TRAM ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.70331		100.000		591736.100924.160425.DINH QUANG HUY Chuyen tien ung ho
10/09/2024 5239.22280		1.000.000		MBVCB.6993909673.TRINH THI DIEP chuyen tien , co len nha moi nguoi,mien Bac co lennn!!.CT tu 0301000423314 TRINH THI DIEP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.70325		100.000		050264.100924.160428.ZRAM THI HUE chuyen FT24254339223748
10/09/2024 5388.29210		17.121.984		0200970422091016043020241JLQ332108.29210. 160431.We love Ha Anh Tuan chung tay ung ho dong bao vung bao lu. Viet Nam oi co len.
10/09/2024 5216.69970		100.000		264852.100924.160431.Ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5215.69965		200.000		592161.100924.160427.CHAU THI PHUONG THAO Chuyen tien
10/09/2024 5220.70369		100.000		050432.100924.160431.NGUYEN THI DUNG chuyen FT24254406080404

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.29259		50.000		02009704220910160431202409OU318085.29259 .160432.PHAM THI XUAN NGOC chuyen tien
10/09/2024 5220.69999		200.000		264222.100924.160432.Le Chau Phong ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5243.22296		500.000		MBVCB.6993906353.TRAN TRUONG THUY chuyen tien ung ho chia se kho khan voi ba con trg con bao Yagi.CT tu 0121000418174 TRAN TRUONG THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.70326		100.000		316386.100924.160429.VU VIET AN chuyen tien
10/09/2024 5212.71006		10.000		050512.100924.160432.DO THANH HAI chuyen FT24254080056736
10/09/2024 5219.70450		200.000		660743.100924.160433.NGUYEN THI THUY ung ho khac phuc hau qua bao lut
10/09/2024 5244.22297		50.000		MBVCB.6993910025.NGUYEN THI MY HIEN ung ho dong bao bi lu lut.CT tu 1039265973 NGUYEN THI MY HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.71020		2.000.000		050554.100924.160432.NGUYEN VIET HUNG LE THI DUNG ck ung ho ba con khac phuc bao lu FT24254551780019
10/09/2024 5189.29353		50.000		020097042209101604342024JFYB226503.29353 .160435.ung ho dong bao
10/09/2024 5387.28509		500.000		020097042209101604352024QIO7989241.28509 .160436.Ung ho ba con bao so 3
10/09/2024 5389.29370		200.000		020097042209101604342024GVGJ773427.29370 .160436.LUONG THANH NGAN chuyen tien
10/09/2024 5017.71091		100.000		050857.100924.160436.ung ho cac tinh bi bao lu FT24254971416801
10/09/2024 5217.70658		1.000.000		437473.100924.160437.MITU CUU TRO CAC TINH MIEN BAC ANH HUONG BAO YAGI-100924-16:04:38 437473
10/09/2024 5214.71159		500.000		309931.100924.160438.DUONG THI AI NHI ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5218.70682		100.000		051057.100924.160437.HUYNH THI MINH CHAU ung ho dong bao FT24254595750180
10/09/2024 5217.70697		500.000		610363.100924.160438.ung ho bao lu
10/09/2024 5017.70708		1.000.000		342813.100924.160438.Gop suc ho tro Mien Bac vuot qua thien tai
10/09/2024 5387.29455		100.000		020097042209101604372024GS7Y280639.29455 .160418.HOANG TRONG HIEU chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.29521		50.000		0200970422091016043920248M8R811120.2952 1.160440.LE TRAN ANH THU ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5390.28623		500.000		02009704220910160439202409MB152221.2862 3.160432.ung ho nguoi dan mien lu lut thien tai
10/09/2024 5017.70817		200.000		593047.100924.160436.con co it tam long mong mien bac minh som vuot qua kho khan
10/09/2024 5219.70818		100.000		437605.100924.160442.TA TU TAM chuyen khoan-100924-16:04:41 437605
10/09/2024 5213.70824		200.000		051380.100924.160441.PHAN THI THUY LINH chuyen FT24254626306865
10/09/2024 5390.28678		200.000		02009704220910160442202463X0820753.28678. 160443.NGUYEN THI ANH NGOC chuyen tien
10/09/2024 5218.71285		5.000.000		437592.100924.160441.TUAN HA 2/603 LAC LONG QUAN TAY HO HN, UNG HO DONG BAO LU LUT SAU BAO YAGI-100924-16:04:42 437592
10/09/2024 5387.28700		100.000		02009704050910160444202447OW063153.2870 0.160444.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N HONG NHUNG UNG HO DONG BAO CAC TINH BI THIET HAI DO BAO SO3 YAGI
10/09/2024 5244.22371		100.000		MBVCB.6993911329.PHAM THI DUYEN chuyen tien.CT tu 0301000425256 PHAM THI DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.28715		300.000		020097042209101604432024Z2JW540315.2871 5.160444.PHAN THI LAN chuyen tien con xin quyen gop chia se dong hanh cung nguoi dan trong dot bao yagi
10/09/2024 5217.71327		200.000		051522.100924.160443.HOANG THI THUY DUONG ung ho dong bao FT24254822333336
10/09/2024 5243.22374		1.000.000		MBVCB.6993911291.gui mat tran to quoc.CT tu 0341007109733 DAU THI HOAI THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.70861		3.000.000		610476.100924.160443.Dong gop khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5390.28727		500.000		020097040509101604452024NRKU063201.2872 7.160445.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI HAI YEN chuyen tien uh bao lu
10/09/2024 5161.16661		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 6707411.20240910.66506707411-0908394202_L E HOANG SON chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5220.70875		1.000.000		733063.100924.160443.UH Dong bao bi thiet hai do con bao Yagi
10/09/2024 5217.71364		3.000.000		051635.100924.160444.Ung ho nhan dan anh huong bao lu Yagi FT24254067844568

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.70978		1.000.000		051662.100924.160444.HOANG DUC ANH ct ung nguoi dan anh huong lu lut FT24254125038504
10/09/2024 5215.71371		3.000.000		733132.100924.160445.LAI THI HANH chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5017.70953		100.000		592482.100924.160434.PHAM KE MY AN Chuyen tien dong bao bi bao lu cua bao Yagi
10/09/2024 5216.72001		200.000		651746.100924.160446.Ung ho dong bao sau bao Yagi
10/09/2024 5017.72002		100.000		051728.100924.160445.LE DUY BAO chuyen FT24254150734288
10/09/2024 5241.22383		500.000		MBVCB.6993911288.Co len mien Bac oi.CT tu 0071000640366 DANG THANH TRUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.72024		300.000		051778.100924.160445.Ung ho dong bao bao lut FT24254061902041
10/09/2024 5212.71388		100.000		265880.100924.160445.gui ho tro cac tinh thanh bi bao anh huong
10/09/2024 5244.22388		300.000		MBVCB.6993911437.cau chuc dong bao mien bac binh an.CT tu 0381000482615 LUONG THI THU TUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.22391		50.000		MBVCB.6993910987.NGUYEN THI THU TRANG UNG HO DONG BAO.CT tu 1016842354 NGUYEN THI THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.71384		300.000		051743.100924.160445.NGUYEN THI THAO chuyen FT24254670400103
10/09/2024 5189.29835		100.000		020097042209101604482024ZKJC306703.29835 .160450.Chung tay ung ho dong bao khac phuc hau qua bao so 3.
10/09/2024 5209.71482		500.000		052060.100924.160449.Ung ho nguoi dan mien Bac FT24254900875801
10/09/2024 5387.29823		100.000		020097042209101604482024L042429325.29823. 160450.Phuong Nhi ung ho cua it long nhieu bao Yagi
10/09/2024 5213.72193		1.000.000		593099.100924.160438.LE THI SON Chuyen tien chung tay giúp đỡ ba con vùng lũ
10/09/2024 5213.72185		400.000		593300.100924.160444.Nhom DNS MC Thanh Hoa UH dong bao bao lut
10/09/2024 5161.16655		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 6701535.20240910.66506701535-0363507132_C au mong mn bình an a

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.29902		100.000		020097042209101604512024QSSM132534.2990 2.160443.NGUYEN THI QUYNH ANH chuyen tien
10/09/2024 5244.22421		2.000.000		MBVCB.6993912162.ung ho bao lu.CT tu 0561000605545 NGUYEN THI MAI LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.28923		1.234.567		0200970422091016045220243XQV127572.2892 3.160453.son an ung ho ban ho tro bao lu a
10/09/2024 5239.22428		100.000		MBVCB.6993918553.DO DUY TIN chuyen tien.CT tu 1016854722 DO DUY TIN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.72328		100.000		593536.100924.160450.Chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5220.72350		300.000		052423.100924.160453.Ung ho cac tinh phia bac do bao Yagi FT24254235009882
10/09/2024 5242.22433		100.000		MBVCB.6993912279.Quyen gop ung ho khach phuc bao Yagi.CT tu 1021866561 NGUYEN DUC HOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.72353		1.000.000		266277.100924.160453.Mong moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5387.30000		20.000.000		020097042209101604532024V30F175238.30000. 160455.ban den la chua ngoc son . tt hue . ung ho dong bao mien bac .
10/09/2024 5388.28974		500.000		020097041509101604552024bt0k507307.28974. 160455.ung ho dong bao mien bac vuot thien tai
10/09/2024 5241.22442		100.000		MBVCB.6993911816.ung ho ba con thiet hai do bao yagi.CT tu 0821000036232 NGUYEN THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.30078		500.000		020097042209101604552024O0KI905177.30078 .160456.LOC THI YEN chuyen tien
10/09/2024 5241.22450		500.000		MBVCB.6993912101.ung ho dong bao bao yagi.CT tu 0401001422630 LE DUC QUOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.71655		50.000		652952.100924.160455.ung ho ban cuu tro
10/09/2024 5241.22457		200.000		MBVCB.6993912573.BUI HUE TAM chuyen tien ho tro dong bao bi bao lu.CT tu 0421000491234 BUI HUE TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.30133		100.000		020097040509101604582024Q0IY063943.30133. 160438.Vietcombank:0011001932418:Viet Nam co len

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.71712		1.000.000		316733.100924.160457.Phan Thi Quynh Tram xin chia se cung dong bao vuot qua kho khan
10/09/2024 5219.71718		209.090		267244.100924.160457.Nguyen Thi My Duyen gui dong bao mien Bac
10/09/2024 5213.72531		100.000		052758.100924.160457.BUI THI DIEM QUYNH chuyen FT24254880176650
10/09/2024 5214.72503		500.000		267216.100924.160457.Nguyen Minh Quan chuyen tien
10/09/2024 5243.22462		200.000		MBVCB.6993912510.Ung ho dong bao lu lut.CT tu 0451000402597 VU THU HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.30167		200.000		0200970405091016045920243BVB064003.30167 .160450.Vietcombank:0011001932418:ung ho ba con khac phuc sau bao
10/09/2024 5390.30149		200.000		020097042209101604572024XV4L271986.30149 .160458.NGUYEN THUY HIEN chuyen tien
10/09/2024 5218.72566		222.222		052772.100924.160457.UNG HO DONG BAO ANH HUONG BAO LU. NGUYEN CAU BINH AN DEN TAT CA MOI NGUOI FT24254857007204
10/09/2024 5216.72565		100.000		052868.100924.160458.PHAN MINH HA ung ho nguoi dan vung bao Yagi FT24254001980000
10/09/2024 5161.16715		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 6054007.20240910.66506054007-0346412101_T RAN KIEN QUOC chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5213.71791		1.000.000		052936.100924.160459.LE MINH ANH mong mien bac binh an FT24254374900317
10/09/2024 5216.72597		5.000		576834.100924.160458.LE THI MINH THU chuyen tien
10/09/2024 5243.22472		100.000		MBVCB.6993920167.ung ho thien tai lu lut.CT tu 0351001020050 NGUYEN THI GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.30219		500.000		020097042209101605002024FGD7613635.30219 .160441.NGUYEN ANH DAI chuyen tien
10/09/2024 5243.22479		200.000		MBVCB.6993897647. ung ho vung bao lu - mong moi nguoi binh an.CT tu 1023672005 PHAN HOANG NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.22479		113.000		MBVCB.6993912958.Ung ho dong bao khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0911000004693 TRAN THI NGOC UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.72679		100.000		053105.100924.160500.nguoi viet nam mau do da vang FT24254508670100

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.30264		500.000		020097042209101605012024NJFP387244.30264 .160502.NGUYEN TRUNG KIEN
10/09/2024 5220.72697		200.000		726456.100924.160502.IBFT Cuu Chien Si Vung 2 HQ 2022 - 2024 ung ho dong bao thien tai. Cau mong mn binh an
10/09/2024 5161.16743		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 5308190.20240910.66505308190-0348368420_N oi vong tay lon cung dong bao
10/09/2024 5216.72678		300.000		267386.100924.160500.Vu Khoa chuyen tien ung ho bao lu
10/09/2024 5161.16750		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 6159069.20240910.66506159069-0945575156_U ng ho dong bao mong thien tai som qua Nam mo Quan The Am Bo Tat
10/09/2024 5388.31169		300.000		0200970422091016050320249ZVII39867.31169. 160504.PHUNG THI YEN chuyen tien
10/09/2024 5388.30325		300.000		020097041509101605042024s43J508032.30325. 160504.NGUYEN TRUNG KIEN ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5245.22502		1.000.000		MBVCB.6993918375.NGO VUONG TRONG ung ho cong tac phong chong va cuu tro bao lu Yagi.CT tu 0011002599686 NGO VUONG TRONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.72824		1.000.000		594511.100924.160455.UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3
10/09/2024 5220.72835		200.000		733692.100924.160503.Xin duoc ung ho chut tam long
10/09/2024 5390.31204		100.000		020097041509101605052024Kumv507856.3120 4.160505.ung ho nguoi dan khac phuc hau qua
10/09/2024 5241.22509		1.000.000		MBVCB.6993920247.Ung ho thiet hai do mua bao.CT tu 0961000021532 TRAN THI THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.30392		100.000		020097041509101605062024iuyJ507872.30392. 160506.TRAN LE MINH THU Chuyen tien ung ho lu lut bao so 3 -mien Bac Viet Nam
10/09/2024 5216.71943		300.000		053521.100924.160506.Ung ho dong bao sau bao Yagi FT24254508670515
10/09/2024 5217.72930		150.000		267889.100924.160506.Le Quynh Nhu chuyen tien khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5387.31247		200.000		020097041509101605072024EnWU507899.3124 7.160459.ung ho
10/09/2024 5189.30382		50.000		020097042209101605042024V62H327314.30382 .160506.ung ho dong bao bao yagi
10/09/2024 5387.31264		100.000		0200970422091016050720247U4Q108681.31264 .160508.NGUYEN THI HUYEN chuyen tien

Postal address:
 198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
 HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
 Swift : BFTV VNVX
 Website: www.vietcombank.com.vn
 Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.22524		200.000		MBVCB.6993907921.PHAM THI BAO YEN chuyen tien ho tro dong bao thien tai do bao yagi.CT tu 1017405973 PHAM THI BAO YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.72992		200.000		053540.100924.160506.Ung ho dong bao cac tinh do bao so 3 Yagi gay ra FT24254784954237
10/09/2024 5218.72987		200.000		594719.100924.160459.NGUYEN HANH QUYEN ung ho dong bao bi thiet hai boi con bao Yagi. Chuc moi nguoi binh an.
10/09/2024 5388.30485		300.000		020097042209101605082024U64D487440.30485 .160509.NGUYEN THI GIANG chuyen tien ung ho bao yagi
10/09/2024 5189.31288		1.000.000		020097040509101605092024NN4H064568.3128 8.160509.Vietcombank:0011001932418:gui cuu tro thien tai
10/09/2024 5239.22536		200.000		MBVCB.6993913949.Ung ho Dong Bao kho khan, lu lut.CT tu 0781000472504 NGUYEN THANH CHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.73055		1.000.000		053771.100924.160508.THU NGAN ung ho sau bao yagi FT24254290225720
10/09/2024 5216.74027		1.000.000		611337.100924.160510.LUONG HAI DANG chuyen tien
10/09/2024 5078.34428		100.000		MBVCB.6993921271.HOANG TUYET HOA chuyen tien.CT tu 0081001283878 HOANG TUYET HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.74049		100.000		594724.100924.160459.PhD.hub for Yagi
10/09/2024 5220.73115		100.000		053891.100924.160510.Nguyen Nhung BN chia se kho khan voi dong bao cac tinh phia bac do bao yagi, mong tat ca moi nguoi deu binh an FT24254783356239
10/09/2024 5209.73112		300.000		053862.100924.160510.VU THI DUYEN HAI ung ho dong bao mien nui sau con bao yagi FT24254818639279
10/09/2024 5017.73056		2.000.000		595036.100924.160505.PHAM THI HONG NHUNG cuu tro bao Yagi
10/09/2024 5241.22548		38.672		MBVCB.6993914345.PHAN HOANG LAM chuyen tien.CT tu 9925900913 PHAN HOANG LAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.22546		200.000		MBVCB.6993914171.LY TRUONG GIANG chuyen tien.CT tu 0071000905539 LY TRUONG GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.73061		1.000.000		268023.100924.160508.Em xin ung ho vung bi anh huong boi bao lu a

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.73121		300.000		053875.100924.160510.Ung ho dong bao FT24254034882541
10/09/2024 5189.30574		100.000		020097041509101605112024fo97507978.30574.160512.LE MINH VUONG chuyen tien
10/09/2024 5244.22551		1.000.000		MBVCB.6993914104.ung ho khac phuc lu mien bac.CT tu 0451000367042 NGUYEN THI QUYNH LIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.30609		100.000		020097040509101605122024A6KM064760.30609.160512.Vietcombank:0011001932418:Ung Ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5244.22557		100.000		MBVCB.6993914057.Ung ho dong bao lu lut.CT tu 1018217917 CAO THI UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.73197		500.000		438454.100924.160513.HUN PHUOC CUU TRO THIEN TAI-100924-16:05:12 438454
10/09/2024 5390.30670		500.000		020097042209101605132024NP0I633698.30670.160514.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5390.30702		100.000		020097042209101605142024JP3Z790214.30702.160506.TRAN TO UYEN ck vung lu cua it long nhieu a
10/09/2024 5161.16782		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66506798869.20240910.66506798869-0965553912_P HUNG MINH ANH ung ho khac phuc thiet hai bao yagi
10/09/2024 5220.73338		100.000		054356.100924.160515.DUONG QUOC DUNG chuyen FT24254605617050
10/09/2024 5244.22582		2.000		MBVCB.6993921770.OnFroy .CT tu 1028086306 HAN VAN THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.30753		1.000.000		020097041509101605162024mnjr508314.30753.160456.LE THI THU QUYNH gop phan nho chia se kho khan voi dong bao mien Bac
10/09/2024 5078.34497		1.000.000		MBVCB.6993914127.Ung ho dong bao mien lu phia Bac.CT tu 0601000473125 NGO THI KIEU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.16734		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66506802322.20240910.66506802322-0938585833_T O HUE MINH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5189.31506		300.000		020097041509101605192024JI0W508375.31506.160519.1 it long thanh mong duoc chia se voi moi nguoi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.22601		50.000		MBVCB.6993921765.UONG THI CAM NGUYEN chuyen tien.CT tu 0531002580845 UONG THI CAM NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.22600		2.000.000		MBVCB.6993914916.Ho tro dong bao trong bao Yagi.CT tu 0181003655889 PHAN THI THANH TUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.34506		17.000		MBVCB.6993914978.CHU HOANG KHANH chuyen tien.CT tu 1036834337 CHU HOANG KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.22604		200.000		MBVCB.6993914803.AU THI THUY SEN ung ho nguoi dan bi anh huong boi bao Yagi.CT tu 0491000175832 AU THI THUY SEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.74228		290.000		655089.100924.160517.ho tro bao Yagi
10/09/2024 5218.74217		200.000		054392.100924.160516.HOANG MY DUYEN chuyen FT24254767296380
10/09/2024 5243.22609		1.000.000		MBVCB.6993914711.xin gui ho tro khac phuc thien tai.CT tu 9705208888 BAN THI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.73438		500.000		054518.100924.160517.uho ba con bao Yagi FT24254322680611
10/09/2024 5017.73446		100.000		316970.100924.160516.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5241.22622		65.000		MBVCB.6993925420.NGUYEN THI CHAM chuyen tien.CT tu 0351000784563 NGUYEN THI CHAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.30988		20.000		020097042209101605212024PF5G831204.30988 .160523.NGUYEN DUC LAM chuyen tien
10/09/2024 5243.22624		500.000		MBVCB.6993925321.NGUYEN THI NGOC BICH ung ho nguoi dan sau bao so 3.CT tu 1017086860 NGUYEN THI NGOC BICH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.32004		50.000		020097042209101605212024YUK8446524.3200 4.160523.CAN XUAN QUANG chuyen tien
10/09/2024 5245.22625		200.000		MBVCB.6993925418.VU THI HANH chuyen tien.CT tu 0081001336489 VU THI HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.73580		100.000		269338.100924.160519.Nguyen Vu Mai Anh chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.74344		100.000		596041.100924.160506.NGUYEN HOANG PHUC Chuyen tien
10/09/2024 5388.31655		1.000.000		020097040509101605242024U1UU065432.3165 5.160504.Vietcombank:0011001932418:mong dong bao som vuot qua kho khan
10/09/2024 5387.31671		500.000		020097041509101605252024q0qC509056.31671 .160505.Gui van lan yeu thuong va mot chut tam long nho nhoi den mien Bac than yeu
10/09/2024 5017.73670		300.000		596416.100924.160513.ung ho thien tai mien bac
10/09/2024 5241.22642		1.000.000		MBVCB.6993912871.NGUYEN THI KIM HONG chuyen tien ung ho ba con khac phuc bao Yagi.CT tu 0331000499709 NGUYEN THI KIM HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.22643		100.000		MBVCB.6993925300.TANG THI TUOI chuyen tien.CT tu 0041000236357 TANG THI TUOI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.22644		25.000		MBVCB.6993925452.LUONG MY HOA chuyen tien.CT tu 1030638283 LUONG MY HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.16817		30.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 6800444.20240910.66506800444-0971886942_ Mong mn binh an vuot qua kho khan a
10/09/2024 5240.22646		100.000		MBVCB.6993922512.NGUYEN TRAN BAO NHI chuyen tien.CT tu 0071000966091 NGUYEN TRAN BAO NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.32144		200.000		0200970422091016052620242OIH250226.32144 .160527.NGUYEN THI PHUONG THAO chuyen tien
10/09/2024 5390.32145		200.000		020097040509101605272024BEXX065561.3214 5.160527.Vietcombank:0011001932418:gd chuc hoa mong con bao som di qa
10/09/2024 5388.32150		200.000		020097042209101605262024HVV8311779.3215 0.160507.DINH THI NGOC ANH ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5209.74466		200.000		055257.100924.160526.Chung tay cuu tro khac phuc hau qua bao lu FT24254657670576
10/09/2024 5243.22655		2.000.000		MBVCB.6993914761.LE PHAM THU TRANG chuyen tien.CT tu 9346716024 LE PHAM THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.73815		100.000		596510.100924.160515.Vietnam co len

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.73837		100.000		734438.100924.160528.CHU PHUONG THAO chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5242.22667		300.000		MBVCB.6993922535.Vang Vida Jewelry ho tro khac phuc bao Yagi.CT tu 0041000234784 TRAN TRONG PHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.74527		50.000		611968.100924.160530.LE MINH NGOC Ung ho dong bao
10/09/2024 5387.31766		1.000.000		020097042209101605292024D2WN667852.317 66.160510.TRUONG THI NGOC THAO chuyen tien ung ho nguoi dan bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5220.73933		100.000		734498.100924.160530.Le Tra My ung ho nguoi dan vung lu lut
10/09/2024 5218.73889		100.000		656328.100924.160528.mong nguoi dan mien trung binh an
10/09/2024 5161.16867		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 6801179.20240910.66506801179-0847171103_L E NGAN HA chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5219.74543		60.000		055474.100924.160528.NGUYEN VAN LICH ung ho ba con mua lu lut FT24254998670742
10/09/2024 5218.74541		1.000.000		596837.100924.160522.DANG TRAN NHU THAO ung ho cac tinh bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5212.73956		200.000		055476.100924.160528.ung ho cuu tro lu lut FT24254275893370
10/09/2024 5388.32289		200.000		0200970415091016052920249rTs509163.32289. 160531.BUI THI THU THAO Chuyen tien
10/09/2024 5209.73973		500.000		055634.100924.160530.Ung ho dong bao lu lut do bao YaGi FT24254307835548
10/09/2024 5220.74552		200.000		611981.100924.160530.Peonia ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5243.22678		100.000		MBVCB.6993913958.vanngoc (mot chut tam long ung ho dbao mien bac vuot qua bao lu a.....).CT tu 1041302096 PHAN VAN NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.22678		300.000		MBVCB.6993925458.NGUYEN THI TAM chuyen tien.CT tu 0021000383377 NGUYEN THI TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.73998		50.000		317564.100924.160531.TRAN LY NGOC CHAU CHUYEN KHOAN UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3
10/09/2024 5220.75032		500.000		612047.100924.160532.VU THI HAI HOAN chuyen tien ung ho lu lut mien bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.32320		300.000		020097041509101605312024Qr6a509200.32320. 160532.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5390.31800		100.000		020097042209101605312024D20P146004.31800 .160532.LUONG NGUYEN THUY LINH gop phan ung ho dong bao thiet hai bao yagi
10/09/2024 5387.32323		100.000		020097041509101605312024Fq5O508912.32323 .160532.Ung ho dong bao chiu anh huong boi bao Yagi
10/09/2024 5215.75051		200.000		055777.100924.160532.Ung ho dong bao FT24254694758434
10/09/2024 5217.75058		200.000		055778.100924.160532.ung ho dong bao vuot qua kho khan FT24254339228455
10/09/2024 5388.31813		50.000		0200970422091016053120245C2R317071.31813 .160532.ho tro vung lu
10/09/2024 5390.32352		500.000		020097041509101605332024YvTA509259.3235 2.160533.Gom Gao ung ho bao lut
10/09/2024 5216.74623		1.000.000		055862.100924.160533.CAO THI PHUONG TRAM chuyen FT24254895753822
10/09/2024 5387.32378		500.000		0200970422091016053320245GGJ797882.32378. 160534.Chung tay giup do ba con mien Bac vuot qua thien tai
10/09/2024 5218.74661		100.000		055933.100924.160534.Ung ho dong bao bi anh huong boi bao Yagi a FT24254720573746
10/09/2024 5218.74671		500.000		055859.100924.160532.Ung ho nhan dan lu lut FT24254307530420
10/09/2024 5389.32421		200.000		020097042209101605332024GY81490242.32421 .160515.Hi vong moi nguoi binh an
10/09/2024 5239.22701		200.000		MBVCB.6993926602.HOANG TIEN LONG chuyen tien.CT tu 0351000957170 HOANG TIEN LONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.31888		100.000		02009704050910160536202490RM066049.3188 8.160516.Vietcombank:0011001932418:ho tro nguoi dan bao yagi
10/09/2024 5218.75228		2.000.000		439132.100924.160535.HO TRO DONG BAO THIEN TAI LU LUT-100924-16:05:34 439132
10/09/2024 5189.32440		100.000		020097042209101605352024LE3C449509.32440 .160515.NGUYEN NGOC LINH ung ho dong bao lu lut sat lo
10/09/2024 5209.74717		100.000		317197.100924.160535.PHAM HOANG YEN NHUNG ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5390.31911		300.000		020097041509101605352024806j509351.31911.1 60537.Quoc Khanh va Thuy Linh ung ho nguoi dan Mien Bac khac phuc thien tai
10/09/2024 5387.32505		200.000		020097042209101605362024QA6T785409.3250 5.160537.LE THI THAO NGUYEN chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.75253		200.000		734638.100924.160534.Chut long hao tam cua nguoì con Mien Trung gui den Mien Bac mong som vuot qua kho khan. Mien Bac co len
10/09/2024 5219.75338		100.000		612236.100924.160537.NGUYEN NGOC MINH chuyen tien
10/09/2024 5212.75331		100.000		727906.100924.160537.IBFT Thuong gui mien Bac
10/09/2024 5390.32547		500.000		0200970405091016053820240P3D066212.32547 .160518.Vietcombank:0011001932418:Chuc dong bao binh an va mau chong on dinh cuoc song
10/09/2024 5216.75365		100.000		734684.100924.160537.Cua ít long nhieu, Mong ba con to quoc vuot qua giai doan kho khan nay a.
10/09/2024 5017.74766		1.000.000		270334.100924.160537.Duong Phuc Phuong chuyen tien
10/09/2024 5217.75360		200.000		056253.100924.160537.NGO ANH VY chuyen FT24254089374470
10/09/2024 5017.75384		100.000		270362.100924.160537.Pham Ngoc Duy chuyen tien
10/09/2024 5213.75377		100.000		439197.100924.160536.EM HUU THIEN UNG HO CUU TRO BA CON BAO LU YAGI-100924-16:05:36 439197
10/09/2024 5242.22725		700.000		MBVCB.6993926133.LE NGUYEN ANH KIET ung ho ba con khac phuc va vuot qua bao so 3.CT tu 9926120504 LE NGUYEN ANH KIET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.75405		100.000		270398.100924.160538.fan NinhDuongStory ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5388.32620		50.000		020097042209101605392024MV4S279176.3262 0.160520.NGUYEN THI TRANG chuyen tien
10/09/2024 5388.32646		300.000		02009704050910160541202461QH066359.32646 .160521.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI THUY NGA chuyen tien ung ho vungf lux hut
10/09/2024 5215.75532		1.000.000		271361.100924.160541.Pham Thi Hoa chuyen tien
10/09/2024 5217.75544		500.000		056495.100924.160540.Ung ho ba con mua lu FT24254852770012
10/09/2024 5245.22740		100.000		MBVCB.6993924131.Mong moi nguoi duoc binh an.CT tu 1018306194 NGUYEN LAN PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.32679		50.000		020097041509101605422024BUnI510044.32679 .160542.NGUYEN PHUONG THAO Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.75627		200.000		674552.100924.160533.KHANH NGANCHUNG TAY KHAC PHUC HAU QUA SAU BAO
10/09/2024 5243.22750		40.000.000		MBVCB.6993926676.KHANH LINH CUNG GIA DINH HO TRO NGUOI DAN MIEN BAC.CT tu 0331000422113 LE KHANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.75640		500.000		056683.100924.160542.Khac phuc bao Yagi FT24254024636962
10/09/2024 5216.75647		500.000		413618.100924.160542.HOANG QUYNH ANH
10/09/2024 5243.22755		1.000.000		MBVCB.6993927489.Ung ho dong bao lu lut.CT tu 0741000629686 TRAN DUONG KHANH VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.33084		100.000		020097041509101605442024dV1m510116.33084 .160544.LU MINH CHAU chuyen tien
10/09/2024 5189.32760		300.000		020097042209101605432024PP24712019.32760. 160544.ung ho lu lut
10/09/2024 5242.22759		500.000		MBVCB.6993927472.DOAN THI NHAN chuyen tien ung ho dong bao.CT tu 1032642336 DOAN THI NHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.22759		200.000		MBVCB.6993924291.ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 1049293145 DANG DIEM QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.75737		10.000		271546.100924.160544.PHAM THE LONG chuyen tien
10/09/2024 5242.22764		100.000		MBVCB.6993914851.PHAM QUANG VINH ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao YAGI.CT tu 0671004125960 PHAM QUANG VINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.74996		100.000		056846.100924.160544.My Dearest Nicky-fan Tran Phong Hao xin duoc gop chut tam long chung tay ung ho dong bao bi thiet hai, khac phuc hau qua do bao Yagi gay ra FT24254005646298
10/09/2024 5017.75763		100.000		658160.100924.160545.CKSOTAIKHOAN 240910777487846 Le Thi Quynh chuyen tien tu Viettel Money 84352949831 0011001932418
10/09/2024 5387.32817		50.000		0200970422091016054520245W3Q551665.3281 7.160546.DANG DO QUYNH HUONG ung ho dong bao cac tinh mien Trung

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.22767		100.000		MBVCB.6993927631.BE LE NGOC LINH chuyen tien ung ho bao lu men bac.CT tu 0441000743753 LE VINH HOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.32841		50.000		020097041509101605472024nQsa510183.32841 .160538.MAC ANH TUAN Chuyen tien
10/09/2024 5241.22773		100.000		MBVCB.6993927878.TRAN THU GIANG chuyen tien ung ho .CT tu 1017887103 TRAN THU GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.33169		200.000		0200970422091016054620246Z2X809570.33169 .160548.DUONG VAN MINH chuyen tien
10/09/2024 5189.33168		1.000.000		020097042209101605472024AAWM982146.33 168.160548.BAO TRAM
10/09/2024 5244.22776		1.000.000		MBVCB.6993926818.NGUYEN THI HONG QUE chuyen tien.CT tu 0381000455947 NGUYEN THI HONG QUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.75852		500.000		057035.100924.160547.Ung ho ng dan mien Bac vuot qua thien tai FT24254344280012
10/09/2024 5245.22780		300.000		MBVCB.6993927807.chung tay ho tro ba con vung bao yagi.CT tu 0251002781795 NGUYEN ANH TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.22781		100.000		MBVCB.6993927385.Gd Nam Huong ung ho,mong tat ca mn deu binh an.CT tu 1025405803 DINH THI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.75899		10.000		658470.100924.160547.NGUYEN THI THANH THANH chuyen tien ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5017.75878		500.000		439568.100924.160631.PHAN YEN NGOC chuyen khoan-100924-16:05:47 439568
10/09/2024 5390.32935		20.000		020097042209101605482024CEW0538507.3293 5.160549.Fan Ninh Duong ung ho khac phuc thiet hai bao lu Yagi
10/09/2024 5161.16899		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 6805988.20240910.66506805988-0906394287_c ua it long nhieu ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5242.22798		200.000		MBVCB.6993928092.LE VAN THINH chuyen tien.CT tu 0221000047687 LE VAN THINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.76158		500.000		057257.100924.160549.Ung ho ba con anh huong bao yagi FT24254300714863

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.22804		50.000		MBVCB.6993923933.DOAN SY NGUYEN ung ho thiet hai bao YAGI.CT tu 0641000035826 DOAN SY NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.22811		200.000		MBVCB.6993927828.Ho tro dong bao mien Bac.CT tu 1027213334 HUYNH THANH VU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.77095		50.000		057345.100924.160550.NGUYEN VAN THANH chuyen ung ho lu lut FT24254080390074
10/09/2024 5242.22815		50.000		MBVCB.6993927735.Ba con binh an.CT tu 1032330986 TRUONG THANH TRUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.77164		200.000		272125.100924.160553.Vy Thi Nhung chuyen tien cuu ho dong bao vung lu
10/09/2024 5216.77186		200.000		598246.100924.160540.NGUYEN THI THUY TRANG Chuyen tien
10/09/2024 5017.77174		100.000		735218.100924.160554.Tran Thi Tien ung ho khac phuc hau qua bao YAGI
10/09/2024 5242.22827		100.000		MBVCB.6993928817.TRAN NGOC HAN chuyen tien.CT tu 1026144062 TRAN NGOC HAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.34770		200.000		MBVCB.6993928468.Ung ho dong bao bao Yagi.CT tu 9919849091 TRAN THI THAO MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.76297		300.000		612743.100924.160555.LE THANH HOA ung ho nguoi dan khac phuc bao Yagi mong moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5241.22838		100.000		MBVCB.6993924536.NGUYEN THUY TRUC chuyen tien.CT tu 9939366388 NGUYEN THUY TRUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.22842		500.000		MBVCB.6993928430.LETY ung ho nguoi dan vung bao Yagi.CT tu 0231000564681 PHAM THI TRAN DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.76319		200.000		612794.100924.160556.ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5216.77275		500.000		317458.100924.160555.Pham Thi Hoang Yen ung ho chia se kho khan vs ba con khac phuc hau qua bao Yangi
10/09/2024 5214.77287		100.000		057810.100924.160556.TA QUYNH ANH chuyen FT24254626311463

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.76342		300.000		057843.100924.160556.Ung ho dong bao mien bac FT24254904221813
10/09/2024 5189.34227		50.000		0200970422091016055720242AA6321749.3422 7.160550.NGUYEN LAN ANH chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi
10/09/2024 5217.77288		1.000.000		057811.100924.160556.TRAN TONG PHUONG NGHI ung ho dong bao vung lu phia Bac FT24254210485454
10/09/2024 5241.22853		200.000		MBVCB.6993935190.ung ho khac phuc bao lut.CT tu 0561000613319 HA NGUYEN HUONG GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.22858		300.000		MBVCB.6993924541.NGUYEN THI PHUONG HONG chuyen tien.CT tu 1027236195 NGUYEN THI PHUONG HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.22860		50.000		MBVCB.6993928311.ung ho mien bac.CT tu 0071001266188 VAN CONG CUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.16992		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 6056426.20240910.66506056426-0373848071_N GUYEN NGOC BAO CHAU
10/09/2024 5219.76445		500.000		599117.100924.160550.HOANG TUAN PHONG Chuyen tien
10/09/2024 5078.34804		200.000		MBVCB.6993935592.NGUYEN MY LINH chuyen tien.CT tu 9961249500 NGUYEN MY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.22865		500.000		MBVCB.6993928585.Vck Duy-Phuong ung ho dong bao bi anh huong bao lu.CT tu 0851000032411 TRAN DUC DUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.34309		100.000		020097042209101606002024TYQZ236088.3430 9.160601.ung ho dong bao
10/09/2024 5217.77441		500.000		612906.100924.160600.Ung ho Dong bao cac Tinh TP bi thiet hai do Bao so 3
10/09/2024 5220.76468		500.000		058089.100924.160559.HA KIEU ANH 0388886940 ck ung ho bao YAGI FT24254694760469
10/09/2024 5240.22867		200.000		MBVCB.6993935619.NGUYEN DONG NGHI chuyen tien.CT tu 1041342312 NGUYEN DONG NGHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.22876		100.000		MBVCB.6993928904.PHAM THI NGOC LIEN ung ho khac phuc sau bao so 3 yagi.CT tu 0221000069005 PHAM THI NGOC LIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.22878		1.000.000		MBVCB.6993935956.PHAM NGUYEN LAN ANH chuyen tien.CT tu 1027442116 PHAM NGUYEN LAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.33565		100.000		020097042209101606022024YZEL855444.33565 .160603.DANG NGOC HIEN cau cho mien Bac vuot qua con bao binh an
10/09/2024 5390.33578		300.000		0200970422091016060220242M83852297.33578 .160543.NGUYEN MANH TUAN UNG HO BA CON CHONG LU
10/09/2024 5189.33580		100.000		020097041509101606032024i7U2511173.33580. 160543.Fan nha Chin Muoi ATVNG ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5213.77532		100.000		599350.100924.160556.PHUONG LE HUYEN Chuyen tien ung ho mien bac lu lut
10/09/2024 5215.76551		200.000		613022.100924.160603.ung ho dong bao khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5209.77578		50.000		058506.100924.160604.PHAM THANH DUONG chuyen FT24254553884067
10/09/2024 5245.22892		1.000.000		MBVCB.6993936044.ung ho dong bao bi thiet hai do con bao yagi.CT tu 0351000674312 NGUYEN LINH CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.77561		500.000		058480.100924.160604.DINH THI PHUONG ANH FT24254685980535
10/09/2024 5214.76594		300.000		551767.100924.160602.Mien Nam chung tay ung ho dong bao lu lut Mien Bac
10/09/2024 5390.33645		100.000		0200970422091016060520243SH4192245.33645 .160546.NGUYEN THI THAO chuyen tien
10/09/2024 5212.77491		200.000		058271.100924.160601.NGUYEN THUY TIEN chuyen tien cuu tro FT24254029099853
10/09/2024 5239.22904		200.000		MBVCB.6993928115.NGO VAN MANH chuyen tien ho tro dong bao bi bao lu thien tai.CT tu 1030704336 NGO VAN MANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.77667		10.000		058595.100924.160605.VO QUACH TAN DAT chuyen tien ung ho khac phuc sau bao Yagi FT24254020550212
10/09/2024 5214.76625		10.000.000		058644.100924.160605.NDToan v NDTNguyen ung ho dong bao cac tinh thiet hai do bao yagi. mong binh an cho toan the dan toc Viet Nam FT24254300716088

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.22905		50.000		MBVCB.6993930018.HO THI MINH TAM chuyen tien.CT tu 1037463583 HO THI MINH TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.76640		200.000		413897.100924.160605.CON DANG DI BO DOI, CON KHONG CO NHIEU. DAY LA CHUT LONG THANH CUA CON GUI DEN BA CON BI ANH HUONG TRUC TIEP CUA BAO SO 3 VUA QUA. CHUC MOI NGUOI BINH AN
10/09/2024 5189.33676		100.000		020097042209101606062024XFKA115707.3367 6.160607.NGUYEN NGOC LINH chuyen tien
10/09/2024 5242.22908		30.000		MBVCB.6993929294.HA LE HAI GIANG chuyen tien ung ho dong bao khac phuc bao yagi.CT tu 1021299979 HA LE HAI GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.76652		200.000		015913.100924.160557.HA MINH TRUONG chuyen khoan
10/09/2024 5390.34489		500.000		020097041509101606062024CXS6510775.34489 .160606.linh mong ba con an toan vuot qua mua lu
10/09/2024 5213.77525		200.000		598743.100924.160552.HA THI KHANH LINH Chuyen tien
10/09/2024 5218.77736		500.000		274642.100924.160607.Ho tro dong bao
10/09/2024 5219.76699		300.000		613166.100924.160608.DANG NGOC HUYEN CHI chuyen tien
10/09/2024 5189.33731		500.000		020097042209101606072024LGRQ579465.3373 1.160608.LE THI THAO VAN gop suc cuu tro lu lut
10/09/2024 5161.17033		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 5790336.20240910.66505790336-0392778914_U ng Ho Dong Bao Mien Bac
10/09/2024 5242.22926		200.000		MBVCB.6993936350.LE DANG PHUONG THU chuyen tien ung ho bao.CT tu 9942983911 LE DANG PHUONG THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.22928		100.000		MBVCB.6993930041.DAO THI DUYEN xin ung ho ba con vung bao lu.CT tu 9967312618 DAO THI DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.33795		20.000		0200970422091016061020247BG1833741.33795 .160611.LE THI PHUONG LINH chuyen tien
10/09/2024 5216.76692		200.000		058810.100924.160608.Ho tro dong bao VN FT24254008002517
10/09/2024 5390.34646		200.000		020097042209101606112024U3F1946314.34646 .160612.gui toi mien Bac than yeu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.33833		200.000		0200970422091016061120249XSR189713.33833 .160552.NGUYEN THI THU HUONG chuc tat ca mng luon binh a
10/09/2024 5189.34685		200.000		020097041509101606142024km8u511492.34685 .160614.NGUYEN THI XUYEN ung ho ba con vung bao lu
10/09/2024 5216.76895		20.000		059201.100924.160612.TRAN THI MY DUYEN chuyen FT24254180674530
10/09/2024 5242.22957		100.000		MBVCB.6993930846.Trang Anh ung ho dong bao cac tinh tp bi thiet hai do yagi gay ra.CT tu 1027027144 BUI THI THUY TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.77993		300.000		059329.100924.160614.ung ho dong bao phia bac sau bao so 3 FT24254034128507
10/09/2024 5240.22960		200.000		MBVCB.6993913042.LE XUAN AN UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI .CHUC BA CON BINH AN ..CT tu 1046887751 LE XUAN AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.78006		500.000		059331.100924.160614.Ung ho khac phuc bao Yagi FT24254879140942
10/09/2024 5217.77999		200.000		274112.100924.160614.Ung ho dong bao- e cam on a
10/09/2024 5387.33912		50.000		0200970415091016061520240oge511540.33912. 160615.DO QUANG NINH chuyen tien
10/09/2024 5218.76938		300.000		345045.100924.160614.Ung ho dong bao bi thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5217.76987		500.000		274189.100924.160615.Pham Le Minh Quan ung ho dong bao vung bao lu do anh huong cua con bao so 3
10/09/2024 5388.35013		100.000		020097042209101606172024T1E6803917.35013. 160618.mong dong bao luon binh an
10/09/2024 5240.22989		5.000.000		MBVCB.6993927290.HO THI TUOI chuyen tien.CT tu 1015833083 HO THI TUOI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.79069		200.000		735967.100924.160619.NGUYEN TU UYEN chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5245.22989		50.000		MBVCB.6993937509.ung ho mat tran to quoc viet nam .CT tu 1040455852 TRAN QUANG HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.35088		100.000		020097042209101606192024Z1IZ734053.35088. 160600.DANG THI MY THUAN UNG HO DONG BAO VUOT QUA BAO LU
10/09/2024 5215.78169		100.000		551861.100924.160617.ba con vuot qua lu.

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.35106		150.000		020097040509101606212024XGUD068588.3510 6.160621.Vietcombank:0011001932418:Thanh TraCuChi gop chut it cho ba con vung lu lut
10/09/2024 5212.78221		200.000		059805.100924.160619.Chut dong gop toi dong bao FT24254783360444
10/09/2024 5189.35147		200.000		0200970422091016062120246161879901.35147. 160602.TRINH VIET TOAN chuyen tien
10/09/2024 5245.23004		100.000		MBVCB.6993937693.PHAM TUAN ANH chuyen tien.CT tu 9869844486 PHAM TUAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.79204		5.000		583568.100924.160621.Cua it long nhieu a yeu to quoc yeu dong bao
10/09/2024 5017.78259		100.000		275361.100924.160622.Le Ngoc Bach chuyen tien
10/09/2024 5189.34949		1.000.000		0200970422091016062220244PS4127874.34949. 160623.TRIEU THI MY AN chuyen tien
10/09/2024 5216.78274		100.000		060052.100924.160622.NGUYEN THI BICH LIEN FT24254457523409
10/09/2024 5212.79200		300.000		551888.100924.160620.Ung ho dong bao bi anh huong bao so 3.
10/09/2024 5217.79245		200.000		274542.100924.160623.Ung ho dong bao thien tai
10/09/2024 5219.78319		100.000		274484.100924.160622.Bao Tran ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5161.17142		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 6383157.20240910.66506383157-0913668830_H UYNH NHAT MINH chuyen tien ho tro dong bao
10/09/2024 5390.35236		100.000		020097042209101606242024PKVA371291.3523 6.160605.TRAN THI THUY chuyen tien
10/09/2024 5390.35222		500.000		0200970422091016062320244B5G782887.35222 .160605.NGUYEN THI TRAM chuyen tien
10/09/2024 5242.23020		100.000		MBVCB.6993937480.TRAN LE GIA UYEN chuyen tien.CT tu 1021922058 TRAN LE GIA UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.78354		100.000		601314.100924.160621.TRAN VIET PHI Chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5017.79344		200.000		318048.100924.160626.HO NGOC KHANH QUYNH CHUYEN KHOAN
10/09/2024 5161.17177		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 6900236.20240910.66506900236-0914121520_N GO PHUONG TRANG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5136.97933		10.000.000		MBBIZ6019697933.Ung Ho Ba Con Chong Lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.23027		200.000		MBVCB.6993932077.Mong moi nguoi binh an.CT tu 0481000629192 BUI PHI HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.78422		500.000		060334.100924.160626.HOANG GIANG ung ho dong bao khac phuc hau qua lu lut FT24254971424001
10/09/2024 5387.36089		200.000		020097041509101606282024cpQB511954.36089 .160628.NGUYEN THI THANH HUYEN ung ho dong bao ngay lut
10/09/2024 5242.23045		3.000.000		MBVCB.6993932398.UNG HO BA CON KHAC PHUC BAO YAGI.CT tu 0381000606567 NGUYEN TAN HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.23045		100.000		MBVCB.6993932373.HUYNH HOAN HAN chuyen tien.CT tu 1016072601 HUYNH HOAN HAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.79529		100.000		060633.100924.160629.NGUYEN TUAN KIET chuyen FT24254298040142
10/09/2024 5389.36139		100.000		020097042209101606292024ZADL206820.3613 9.160630.LE PHAM TU UYEN chuyen tien
10/09/2024 5216.78523		200.000		613841.100924.160630.Mong ba con som vuot qua giai doan kho khan nay
10/09/2024 5209.79543		100.000		060512.100924.160628.Ung ho dong bao khac phuc hau qua bao lu FT24254350965003
10/09/2024 5239.23053		20.000		MBVCB.6993932511.NGUYEN NGOC LE HUYEN chuyen tien cuu tro lu lut .CT tu 9962540453 NGUYEN NGOC LE HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.79573		4.000.000		729206.100924.160630.IBFT Ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5209.79615		300.000		729200.100924.160630.IBFT ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5244.23061		2.000.000		MBVCB.6993931521.Maris Ying ung ho dong bao bao lu Yagi.CT tu 0381000379846 VO HONG DIEM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.78651		1.000.000		060918.100924.160632.Ung ho khac phuc bao so 3 Yagi FT24254032002442
10/09/2024 5388.36230		200.000		0200970415091016063420248hIO512615.36230. 160634.Gd Tien Hieu Ung ho lu lut mien Bac
10/09/2024 5388.35520		200.000		020097041509101606342024QDgN512609.3552 0.160614.Chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.79735		500.000		061038.100924.160634.BUI THI THANH THUY chuyen cuu tro nguoi dan anh huong bao lu Yagi FT24254069151387
10/09/2024 5209.79727		50.000		600086.100924.160602.Ung ho bao lu mien Bac
10/09/2024 5218.79746		200.000		061100.100924.160634.TRAN THI QUYNH NHU mong vn luon binh an FT24254842612209
10/09/2024 5213.78690		500.000		061085.100924.160634.ung ho dong bao FT24254296981785
10/09/2024 5161.17244		10.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 6900613.20240910.66506900613-0866776612_N GUYEN NGO THE ANH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5214.79777		100.000		440953.100924.160736.TAN UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI-100924-16:06:35 440953
10/09/2024 5217.78716		200.000		061057.100924.160634.HO THI THUY HANG FT24254618320820
10/09/2024 5213.78736		100.000		060889.100924.160632.Ung ho dong bao bi thiet hai bao Yagi FT24254857003350
10/09/2024 5216.79803		50.000		061224.100924.160635.NGUYEN LINH CHI chuyen FT24254406088757
10/09/2024 5219.78757		100.000		441002.100924.160746.LE THI KIEU MONG CHUYEN KHOAN UNG HO BA CON VUNG BAO YAGI-100924-16:06:36 441002
10/09/2024 5017.78772		1.000.000		440977.100924.160636.FAN HAM MO LEE FAKER SANG HYEOK UNG HO KHAC PHUC BAO SO 2-100924-16:06:36 440977
10/09/2024 5209.78780		200.000		601603.100924.160627.ung ho mua lu mien bac
10/09/2024 5189.36335		500.000		020097041509101606382024QEhH513010.3633 5.160638.NONG THI THUY NGAN chuyen tien
10/09/2024 5017.79879		500.000		061398.100924.160637.Uh dong bao mien Bac FT24254915306202
10/09/2024 5218.78827		50.000		505591.100924.160639.1 khoan nho tu sinh vien dai hoc mong dong bao som vuot qua thien tai
10/09/2024 5189.36376		200.000		020097042209101606392024T16M732669.3637 6.160640.ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5189.35703		2.000.000		020097042209101606392024NK7Y494784.3570 3.160640.mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5220.78866		1.000.000		061389.100924.160637.NGUYEN THI KHOAN DUNG ung ho dong bao cac Tinh bi thiet hai do bao so 3 Yagi FT24254264092146

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.23114		500.000		MBVCB.6993939001.Ung ho dong bao.CT tu 0351000704250 NGUYEN HONG XUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.79960		70.000		614160.100924.160641.Ung ho dong bao bi thien tai
10/09/2024 5213.78880		300.000		601868.100924.160634.Ngo Hanh Phuong ung ho dong gop khac phuc hau qua sau bao Yagi den dong bao
10/09/2024 5209.78892		50.000		441105.100924.160640.NGUYEN HOANG ANH THU CHUYEN KHOAN MONG DONG BAO VUOT QUA CON BAO-100924-16:06:40 441105
10/09/2024 5388.36406		100.000		020097042209101606402024ZS2M296387.3640 6.160621.Mong se giup duoc gi do cho dong bao minh. Mong mn duoc binh an a. Hay co len nhe
10/09/2024 5240.23134		1.000.000		MBVCB.6993932721.NGUYEN QUOC TRUONG co chut tam long ung ho dong bao.CT tu 1017461190 NGUYEN QUOC TRUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.80109		300.000		601877.100924.160634.NGUYEN THI MAI NGAN Chuyen tien Ung ho
10/09/2024 5017.80105		20.000		601962.100924.160637.KHUAT THI HUONG GIANG Chuyen tien
10/09/2024 5189.35844		500.000		020097041509101606452024hgnS512919.35844 .160645.NGUYEN TRAN NGOC HAN ung ho dong bao khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5245.23145		50.000		MBVCB.6993939726.BUI THI HONG PHUONG chuyen tien.CT tu 0821000184948 BUI THI HONG PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.81084		200.000		061921.100924.160644.PHUNG THI NGOC THIEN FT24254690251746
10/09/2024 5212.81108		200.000		602696.100924.160639.ungholulut
10/09/2024 5388.36533		200.000		020097041509101606472024h2Cx512967.36533. 160638.HOANG THI ANH Chuyen tien
10/09/2024 5215.80226		100.000		062154.100924.160646.HOANG THUY VY chuyen ung ho ba con mien trung lu lut FT24254432300082
10/09/2024 5136.95686		30.000.000		IBBIZ6019695686.CONG TY TNHH KLJ VINA ung ho 3 tinh Thai Nguyen, Bac Giang, Lao cai anh huong bao so 3
10/09/2024 5390.36561		100.000		020097042209101606472024C2LK957520.36561 .160648.HOANG THI KIM TUYEN chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.80281		1.000.000		603195.100924.160642.DOAN THI THUY ung ho dong bao
10/09/2024 5389.36591		50.000		0200970422091016064820240EV8709640.36591.160649.NGUYEN THI YEN LINH chuyen tien
10/09/2024 5218.80325		3.000.000		502474.100924.160648.ISL20240910160642363-Be Ca ung ho cac tinh thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5387.35990		100.000		020097042209101606492024AEYJ764506.35990.160630.LE VAN QUAN chuyen tien
10/09/2024 5389.35993		50.000		020097041509101606502024XyBk513300.35993.160650.cau binh an
10/09/2024 5214.81256		200.000		736898.100924.160650.TRAN TRUONG THUY TRANG chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5390.37016		1.000.000		02009704220910160649202417XH208821.37016.160651.ung ho khac phuc hau qua bao lu
10/09/2024 5218.81261		2.000.000		552060.100924.160649.ung ho ba con bi thien tai
10/09/2024 5388.36564		500.000		020097042209101606472024511N429048.36564.160648.PHUONG HUYEN mong nguoi dan som vuot qua kho khan on dinh cuoc song
10/09/2024 5245.23186		500.000		MBVCB.6993940148.HOANG HUY TUAN ung ho dong bao do bao Yagi.CT tu 1028193868 HOANG HUY TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.23188		100.000		MBVCB.6993933719.HO PHAN DONG ung ho dong bao cac tinh mien bac do bao yagi gay ra.CT tu 0431000189482 HO PHAN DONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.81338		1.500.000		505657.100924.160653.PHAN DUC VINH VIET KIEU MY AKA MY CON
10/09/2024 5209.81115		300.000		061965.100924.160644.DINH TUE MINH ung ho thiet hai bao Yagi FT24254000037931
10/09/2024 5212.81343		200.000		602997.100924.160645.ho tro nguoi dan bi thiet hai boi con bao so 3
10/09/2024 5214.80495		100.000		505663.100924.160653.Bui Khanh Dung chuyen tien tu Timo
10/09/2024 5243.23206		100.000		MBVCB.6993933778.NGUYEN THI KIM OANH ung ho dong bao .CT tu 1024055155 NGUYEN THI KIM OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.37146		200.000		020097042209101606542024K4QO148568.37146.160655.Pham Dung ung ho
10/09/2024 5218.81462		200.000		333071.100924.160654.DAO HUU DUYEN chuyen tien ung ho ba con mien nui

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.23219		500.000		MBVCB.6993938076.HOA HANH DUNG UNG HO UBTW MTTQ VN KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI.CT tu 0531000298381 NGUYEN THI BICH DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.23219		2.000.000		MBVCB.6993940033.VANG NGOC NGA chuyen tien ung ho lu lut.CT tu 0111000217630 VANG NGOC NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.37193		300.000		020097042209101606562024LJ8V685881.37193. 160657.ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5388.37223		100.000		020097042209101606562024HLRA851005.3722 3.160657.HOANG THANH THUY chuyen tien cuu tro nhan dan mien Bac.Cau mong tat ca moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5387.37230		200.000		020097040509101606572024Y81W070585.3723 0.160658.Vietcombank:0011001932418:DUON G NGOC PHUONG cong chuc Van hoa - Xa hoi UBND xa Kien Thanh DakRlap - Dak Nong. Dong hanh cung nhan dan Mien Bac yeu thuong
10/09/2024 5017.80670		100.000		414551.100924.160656.DA CON XIN GUI CO CHU A
10/09/2024 5219.81496		200.000		278992.100924.160656.DINH HOANG DUONG chuyen tien (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5219.80721		100.000		939918.100924.160658.Pham Thi Vien chuyen tien, ma GD 248788919
10/09/2024 5214.81532		200.000		063094.100924.160658.Ung ho dong bao bi bao Yagi FT24254023058268
10/09/2024 5390.37261		500.000		020097042209101606582024V23E571671.37261. 160659.NGUYEN THUY QUYNH ung ho dong bao cac vung lu lut
10/09/2024 5209.81545		100.000		604350.100924.160654.chuc dong bao binh an
10/09/2024 5214.80710		50.000		279048.100924.160657.Nguyen Doan Khanh Huy chuyen tien
10/09/2024 5078.35242		500.000		MBVCB.6993940320.ung ho dong bao khac phuc sau bao .CT tu 9368996008 NGUYEN DINH HOANG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.23235		84.000		MBVCB.6993945479.NGUYEN THI KIM LAN chuyen tien ung ho lu lut.CT tu 1041459582 NGUYEN THI KIM LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.81564		200.000		604259.100924.160652.LE DUC ANH ung ho dong bao cac tinh tp bi thiet hai do con bao so 3 gay ra.

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.36827		500.000		020097040509101606592024BX46070700.36827 .160700.Vietcombank:0011001932418:cuá it long nhieu xin gui chut tam long toi ba con vung bao
10/09/2024 5243.23238		300.000		MBVCB.6993945524.CHU HOANG LONG ung ho dong bao lu lut mien bac.CT tu 1013088112 CHU HOANG LONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.80786		100.000		063142.100924.160658.HAU THAI SUONG chuyen FT24254147786268
10/09/2024 5387.36843		50.000		020097041509101607002024B2oN514036.36843 .160700.QR - DINH PHU BANG chuyen tien
10/09/2024 5078.35249		500.000		MBVCB.6993941272.TRAN THI THU HUONG chuyen tien.CT tu 0031000199902 TRAN THI THU HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.80814		1.000.000		603430.100924.160648.Co so 3.1 ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5239.23242		50.000		MBVCB.6993935003.con em NGUYEN DANG TRUONG NAM quyên gop chia se dong hanh trong dot bao Yagi.CT tu 1028990433 NGUYEN DANG TRUONG NAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.23242		200.000		MBVCB.6993941373.VU THI NHAM ung ho dong bao lu lut.CT tu 0031000363073 VU THI NHAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.80834		500.000		731654.100924.160700.IBFT VO TRUNG THANH ung ho Lut bao
10/09/2024 5216.80833		500.000		251633.100924.160646.LE THI THUY HANG Chuyen tien ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5215.80847		200.000		505700.100924.160701.ung ho bao Yagi
10/09/2024 5213.80862		300.000		063254.100924.160700.ung ho mien bac FT24254200215705
10/09/2024 5189.36882		1.000.000		020097040509101607022024BB9D070818.3688 2.160702.Vietcombank:0011001932418:NGO THI HA chuyen tien
10/09/2024 5017.81664		500.000		063435.100924.160701.ANH HUYNH chuyen tien chung tay giúp dong bao vung bao,lu FT24254002088869
10/09/2024 5244.23253		200.000		MBVCB.6993945402.To Phuong ung ho nguoi dan vung bao Yagi.CT tu 1014315561 LE PHAN TO PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.81638		100.000		186996.100924.160701.Quyen gop ung ho cho nhung nguoi thiet hai bao lu yagi
10/09/2024 5217.80908		1.000.000		604363.100924.160654.PHAM XUAN HIEN ung ho ba con vung lu khac phuc thiet hai sau bao yagi
10/09/2024 5220.81675		300.000		665570.100924.160702.ung ho bao yagi
10/09/2024 5209.81665		100.000		603778.100924.160658.NGUYEN THI THANH NGA Chuyen tien
10/09/2024 5245.23266		100.000		MBVCB.6993935057.NGUYEN THI HONG ung ho ba con mien bac.CT tu 0361000334473 NGUYEN THI HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.80991		5.000.000		603813.100924.160659.gd Hai Cuong ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5245.23274		100.000		MBVCB.6993941455.NGUYEN THI YEN NHI chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do bao.CT tu 9867501521 NGUYEN THI YEN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.37481		100.000		0200970422091016070420241LFT729484.37481 .160705.NGUYEN THI THANH HUONG Ung ho cac tinh bao lut
10/09/2024 5217.81750		200.000		614887.100924.160705.DO HOANG THUY THUY TRAN chuyen tien
10/09/2024 5017.82047		100.000		188032.100924.160705.Ung ho
10/09/2024 5389.37508		100.000		020097042209101607052024UXS2340299.3750 8.160646.PHAN VAN TIEN chuyen tien
10/09/2024 5078.35294		100.000		MBVCB.6993945203.giup ba con Mien Bac vuot qua kho khan.CT tu 1015263300 TRAN NAM CHIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.37526		1.000.000		0200970422091016070520242X1C355938.37526 .160646.chuyen tien ung ho nhan dan kho khan sau bao yagi mong moi nguoi binh an a.
10/09/2024 5218.82064		300.000		063761.100924.160705.NGUYEN HUYEN MY chuyen FT24254102001883
10/09/2024 5239.23290		100.000		MBVCB.6993945590.NGUYEN LE KHANH chuyen tien.CT tu 0781000502827 NGUYEN LE KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.82116		200.000		278515.100924.160705.Lang Thi Bay chuyen tien
10/09/2024 5215.81822		50.000		063870.100924.160707.DO MINH QUAN ung ho FT24254029003803

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.23294		1.000.000		MBVCB.6993941714.Co len Viet Nam oi!!!.CT tu 9528144957 NGUYEN DUC VU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.81844		111.111		603978.100924.160703.NGUYEN HUU QUAN Chuyen tien
10/09/2024 5213.81850		100.000		279536.100924.160707.Doan Duc Duy chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5219.81857		500.000		615027.100924.160708.NGUYEN THANH HOAI Ung Ho Dong Bao Anh Huong Bao YaGi
10/09/2024 5078.35323		1.000.000		MBVCB.6993941771.LAM THI NGOC THANH mot chut tam long ung ho nguoi dan vung bao YaGi.CT tu 9938384136 LAM THI NGOC THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.82223		200.000		064047.100924.160709.TRINH MINH PHUONG ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi FT24254510764780
10/09/2024 5240.23309		200.000		MBVCB.6993946436.Chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3.CT tu 1037513548 LE NGUYEN BAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.35332		1.000.000		MBVCB.6993941277.ung ho ba con vung lu lut thien tai.CT tu 1050147112 TRAN THI THANH THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.37655		500.000		020097041509101607102024RPEa514285.37655 .160710.ung ho dong bao bi lu lut va anh huong bao
10/09/2024 5216.82278		10.617		603971.100924.160703.TRAN THANH BAO NHU ung ho
10/09/2024 5245.23319		1.000.000		MBVCB.6993946179.TRAN THI THANH HA chuyen tien .CT tu 9968760760 TRAN THI THANH HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.82297		300.000		615131.100924.160711.Ung ho bao lu
10/09/2024 5388.37697		30.000		020097042209101607102024IU3S872940.37697. 160712.NGUYEN THI NGOC DIEM chuyen tien
10/09/2024 5017.82345		10.000.000		615175.100924.160713.LUONG THI NGOC GIANG chuyen tien ung ho lu lut ba con tay bac
10/09/2024 5213.82341		200.000		603694.100924.160655.DAO THI HANG Chuyen tien
10/09/2024 5017.83032		500.000		731034.100924.160714.IBFT Ung ho cuu tro bao so 3.

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.82408		100.000		064472.100924.160713.Ung ho FT24254640375782
10/09/2024 5239.23346		1.000.000		MBVCB.6993946963.Lee Da Yun ho tro ba con vung lut .CT tu 1016997868 TRAN VAN HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.37817		100.000		020097042209101607142024G7F0185286.37817. 160715.LE NHU DUC chuyen tien
10/09/2024 5215.83045		100.000		064521.100924.160714.Gui chut tam long huong ve dong bao mien Bac FT24254900885679
10/09/2024 5240.23349		50.000		MBVCB.6993939831.Fan Bangtan + BibleBuild ung ho dong bao mien Bac chong bao Yagi.CT tu 1049770624 KA TUONG VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.83083		200.000		604849.100924.160706.ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5212.82472		200.000		064568.100924.160715.NGUYEN THI THU HONG chuyen FT24254730588242
10/09/2024 5017.82469		500.000		442026.100924.160817.UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO-100924-16:07:16 442026
10/09/2024 5216.82438		500.000		280904.100924.160715.NGUYEN THI DINH chuyen tien ung ho dong bao Thai Nguyen vuot qua lu lut
10/09/2024 5387.38217		1.000.000		020097042209101607162024483P170981.38217. 160717.CHIA SE KHO KHAN CUNG BA CON VUNG LU
10/09/2024 5161.17433		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 6906839.20240910.66506906839-0915917260_m ong chut tien den duoc dia phuong ba con can dung
10/09/2024 5078.35406		300.000		MBVCB.6993947521.Con Le Thi Huyen ung ho lu lut.CT tu 1012673996 LE THI HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.23377		20.000		MBVCB.6993947397. chuyen tien ung ho khac phuc bao.CT tu 1028875011 DANG THI HA LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.23380		100.000		MBVCB.6993943159.Mot chut long thanh, mong ba con vuot qua bao lu.CT tu 1018638371 DANG THI XUAN THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.23380		200.000		MBVCB.6993942850.Ung ho nhan dan vung bi lu lut.CT tu 0781000426039 NGUYEN DUC HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.82527		500.000		064761.100924.160717.Ung ho khac phuc bao Yagi FT24254275900580
10/09/2024 5215.82529		40.000.000		730828.100924.160717.IBFT JoyTam ungho khacphuchauqua baoYAGI
10/09/2024 5161.17467		150.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66506384848.20240910.66506384848-0939152606_T RAN PHUONG MINH TU chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5217.83162		200.000		064807.100924.160717.LE THI THAO co chut tam long gui mien Bac than y FT24254899704006
10/09/2024 5388.39005		200.000		020097042209101607192024VT5F618674.39005.160701.Ngoc Tran gui chut tam long den ba con bi anh huong boi bao lu.
10/09/2024 5218.83206		300.000		737791.100924.160720.Nguyen Trang Dai ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5212.82625		200.000		065082.100924.160720.VU MINH NGOC chuyen FT24254554974513
10/09/2024 5209.82635		300.000		281085.100924.160719.Dao Ngoc Bich ung ho dong bao gap thien tai do bao yagi
10/09/2024 5220.83197		300.000		442100.100924.160721.CHUT TAM LONG NHO GUI BA CON BI LU LUT-100924-16:07:19 442100
10/09/2024 5215.82593		50.000		064991.100924.160719.VU THI HONG ung ho ba con vung lu FT24254016458625
10/09/2024 5239.23392		100.000		MBVCB.6993947644.NGUYEN THI THUAN ungho dong bao lu lut.CT tu 1030457747 NGUYEN THI THUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.23398		200.000		MBVCB.6993947411.NGUYEN THI THU THAO chuyen tien ung ho cuu tro mien bac.CT tu 1019512889 NGUYEN THI THU THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.38329		100.000		020097041509101607212024ON7h514958.38329.160721.ho tro nguoi dan bao yagi
10/09/2024 5387.39030		200.000		020097041509101607212024vF6m514969.39030.160722.DANG VAN THUAN chuyen tien
10/09/2024 5217.82613		500.000		731059.100924.160720.IBFT Phuoc Chinh ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5242.23404		1.000.000		MBVCB.6993947629.NGUYEN THI HOA chuyen tien ung ho cuu tro dong bao.CT tu 0351000988289 NGUYEN THI HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.83286		1.000.000		065310.100924.160723.Ung ho dong bao FT24254082094406

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.23405		500.000		MBVCB.6993947573.PHUN A MUI chuyen tien.CT tu 1016211859 PHUN A MUI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.82762		500.000		065020.100924.160719.Chung tay cuu tro dong bao mien Bac FT24254067054857
10/09/2024 5218.82714		200.000		357636.100924.160712.UNG HO DONG BAO LU LUT PHIA BAC
10/09/2024 5244.23409		100.000		MBVCB.6993947486.ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 0021000457692 PHAN THI THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.39113		50.000		020097042209101607222024PQU4706905.3911 3.160724.DAO THI VAN ANH chuyen tien chau xin ung ho mot chut nho nho cho dong bao gap hoan canh kho khan mua bao lu a
10/09/2024 5239.23413		200.000		MBVCB.6993943474.NGUYEN THI BA NGOC chuyen tien ung ho dong bao chung tay vuot lu.CT tu 1013196535 NGUYEN THI BA NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.38438		500.000		020097042209101607242024GRYW188112.384 38.160717.TRAN DUC LONG chuyen tien
10/09/2024 5220.82843		69.000		615526.100924.160725.VU LE QUYNH chuyen tien ung ho bao Yagi
10/09/2024 5217.83337		50.000		281364.100924.160723.Ung ho dong bao cac tinh bi anh huong boi bao Yagi
10/09/2024 5216.82842		100.000		065453.100924.160724.ung ho dong bao do bao yagi FT24254868040118
10/09/2024 5240.23422		200.000		MBVCB.6993948063.PHAM THI THANH TRUC-UNG HO KHAC PHUC DONG BAO CHONG BAO YAGI.CT tu 1014536349 PHAM THI THANH TRUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.23432		200.000		MBVCB.6993943596.NGUYEN THI THUY PHUONG chuyen tien.CT tu 0301000423969 NGUYEN THI THUY PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.82926		300.000		442337.100924.160727.UNG HO MIEN BAC BAO YAGI-100924-16:07:25 442337
10/09/2024 5388.39058		100.000		020097042209101607212024HN3O713973.3905 8.160722.ung ho ng dan vung lu lut
10/09/2024 5209.83439		100.000		065499.100924.160725.VU THI HIEU KIEN chuyen tien ung ho dong bao thiet hai do bao Yadi FT24254825183229
10/09/2024 5217.82964		500.000		065702.100924.160727.Xin duoc gop mot chut tam long chia se voi dong bao FT24254028091894

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.39224		200.000		020097041509101607272024Lk8r515169.39224.160707.NGUYEN THI THUY DUNG chuyen tien
10/09/2024 5387.39264		200.000		020097041509101607282024cmij515224.39264.160729.NGUYEN HONG NGOC chuyen tien
10/09/2024 5390.39238		500.000		020097041509101607282024f9JH515673.39238.160728.VU GIA Y AN
10/09/2024 5213.83466		100.000		606540.100924.160723.UNG HO DONG BAO LU LUT
10/09/2024 5387.38552		100.000		020097040509101607292024XJSL072324.38552.160709.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao VN
10/09/2024 5217.83436		50.000		442375.100924.160727.NGUYEN THI NGOC QUYNH chuyen khoan-100924-16:07:27 442375
10/09/2024 5189.39330		400.000		020097042209101607292024HRPZ103772.39330.160710.cuu nho cua Captain Boy ho tro moi nguoi khac phuc sau bao yagi a
10/09/2024 5389.38595		100.000		020097041509101607312024jxCm515295.38595.160731.Ung ho dong bao mua lu
10/09/2024 5213.83537		270.000		065962.100924.160730.Chau Thanh bac ninh chuc moi nguoi binh an a FT24254553890575
10/09/2024 5189.39354		50.000		020097042209101607302024M0WK227341.39354.160732.PHAM VO DIEU HANH chuyen tien
10/09/2024 5213.83577		100.000		733251.100924.160732.IBFT TRUONG TRUC THANH chuyen tien
10/09/2024 5220.84190		200.000		442596.100924.160843.MONG MOI NGUOI BINH AN-100924-16:07:33 442596
10/09/2024 5213.83605		1.000.000		066170.100924.160733.DANG HOANG VAN ANH chuyen FT24254564728059
10/09/2024 5189.39419		100.000		020097042209101607322024KUS5669450.39419.160733.KIEU THI MAI chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5389.38652		200.000		020097042209101607332024I5VZ180072.38652.160725.ho tro to quoc va dong bao cung vuot qua kho khan
10/09/2024 5240.23476		500.000		MBVCB.6993948993.LE THI NGOC BICH chuyen tien.CT tu 0091000682778 LE THI NGOC BICH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.83390		300.000		737845.100924.160721.Nguyen Hoang Oanh ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5216.84243		500.000		505852.100924.160733.Ung ho ba con vung bao lut
10/09/2024 5220.83670		100.000		442610.100924.160736.HO TRO DONG BAO KHU VUC BAO YAGI-100924-16:07:33 442610

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.23482		1.000.000		MBVCB.6993942733.VO NGUYEN NHU QUYNH chuyen tien ung ho dong bao khac phuc hau qua bao YAGI.CT tu 1017459642 VO NGUYEN NHU QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.17552		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 6375709.20240910.66506375709-0775122980_T RAN ANH THAI chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5189.38739		50.000		020097042209101607362024EVUT403487.3873 9.160737.Ung ho dong bao khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5209.84353		500.000		442718.100924.160737.HO TRO BA CON VUNG BAO LU-100924-16:07:36 442718
10/09/2024 5219.84342		500.000		066419.100924.160735.Ly Thanh ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3 Yagi FT24254125050328
10/09/2024 5389.39570		500.000		02009704220910160736202438DW102879.3957 0.160737.Ung ho dong baoMong dong bao binh an vuot qua kho khan. VIET NAM MUON NAM
10/09/2024 5017.84352		200.000		442693.100924.160820.S/M SHOP MONG MOI NGUOI BINH AN-100924-16:07:36 442693
10/09/2024 5388.39578		50.068		020097042209101607362024FCO8571037.39578 .160717.yeu a
10/09/2024 5387.38748		300.000		020097042209101607362024IO6Y982359.38748. 160737.NGUYEN LAN OANH chung tay cung dong bao
10/09/2024 5244.23497		100.000		MBVCB.6993949416.DO HUYEN TRANG ung ho dong bao vuot qua kho khan.CT tu 9963120998 DO HUYEN TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.39632		50.000		020097042209101607382024V6GI299891.39632. 160739.HO THI ANH THU chuyen tien
10/09/2024 5161.17560		3.527.146		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 6162386.20240910.66506162386-0938911986_T ap the ht gv cnv GLS kinh chuc mien bac vuot con kho khan
10/09/2024 5388.39655		200.000		020097041509101607402024MJGP516512.3965 5.160740.PHAM THI TRA MY chuyen tien
10/09/2024 5217.83785		200.000		066571.100924.160737.Chuc moi nguoi binh an va manh khoe FT24254825184120
10/09/2024 5017.83645		100.000		606366.100924.160719.Cong dan Le Thanh Tan ung ho chut long thanh den ba con vung bao lut
10/09/2024 5189.38811		200.000		020097042209101607392024BNE8958789.38811 .160740.ung ho dong bao vung lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.84448		500.000		732456.100924.160740.IBFT TRAN THI HA PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5215.84454		200.000		283143.100924.160738.CO GANG LEN DONG BAO MINH OI
10/09/2024 5017.84460		40.000		283203.100924.160740.Ung Ho khắc phục bao so 3 Yagi
10/09/2024 5213.84480		300.000		608050.100924.160734.LUONG THI NHU THAO Chuyen tien ung ho nguoi dan mien bac
10/09/2024 5389.39684		500.000		020097042209101607402024U3OP339200.3968 4.160741.Nguyen Thi Nhung chuyen tien khắc phục sau bao yagi
10/09/2024 5214.84490		1.500.000		442796.100924.160841.UNG HO BAO LU MIEN BAC-100924-16:07:40 442796
10/09/2024 5389.38825		500.000		020097042209101607402024QWUP862456.388 25.160732.PHAN THI TRANG chuyen tien
10/09/2024 5220.84476		100.000		066735.100924.160739.LAI VAN BAY ung ho dong bao lu lut thien tai FT24254657680564
10/09/2024 5212.83854		1.000.000		733524.100924.160741.IBFT HA THI ANH THU ung ho nguoi dan vung bao Yagi
10/09/2024 5220.83845		1.000.000		066742.100924.160739.Ung ho khắc phục hau qua bao Yagi FT24254459097256
10/09/2024 5220.84544		10.000		607188.100924.160733.TA TUAN ANH Chuyen tien
10/09/2024 5219.84539		150.000		187667.100924.160741.Nguyen Thi Quynh Mi chuyen tien
10/09/2024 5189.38858		50.000		020097041509101607422024byBk516106.38858 .160742.my chuyen tien ung ho
10/09/2024 5213.83891		39.000		283234.100924.160740.Nguyen Minh Duc chuyen tien
10/09/2024 5189.39781		20.000		020097042209101607422024LCZI799612.39781. 160743.BUI THUY TRANG chuyen tien
10/09/2024 5387.39755		25.000		020097042209101607392024ETTL591453.39755 .160723.PHAM TUAN HUNG chuyen tien
10/09/2024 5390.39787		100.000		020097041509101607442024Sulf516598.39787.1 60744.NGUYEN THI THUY HANG Ung ho khắc phục bao Yagi
10/09/2024 5388.39793		500.000		0200970422091016074320249XSN709239.3979 3.160724.Bich Thu Nguyet ung ho bao lu Mien Bac
10/09/2024 5387.39698		100.000		0200970422091016074020240UEI759070.39698. 160741.Ung ho dong bao do con bao so 3
10/09/2024 5216.84749		1.000.000		606724.100924.160728.Gia dinh Doan Trang Mina ung ho dong bao khắc phục ảnh hưởng bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.84478		200.000		615993.100924.160740.CAO NU HOANG OANH chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5387.38978		1.000.000		020097041509101607472024EmxV516276.38978 .160739.chau gui chut tam long den moi nguoi vung gap kho khan
10/09/2024 5390.38983		100.000		020097042209101607462024E8L6129968.38983. 160748.LE THI ANH chuyen tien
10/09/2024 5243.23558		100.000		MBVCB.6993949641.LE THI HAI HUONG chuyen tien ung ho dong bao mien bac bao lut.CT tu 0121001333853 LE THI HAI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.38991		200.000		020097042209101607472024MOFR195404.3899 1.160748.BUI THI HUONG chuyen tien UH Ba Con Vung Lu
10/09/2024 5212.84823		200.000		607513.100924.160742.chut tien nho ung ho vung lu
10/09/2024 5220.85102		200.000		552464.100924.160746.Ung ho dong bao vung bao lu
10/09/2024 5242.23562		500.000		MBVCB.6993944752.KHA THI KHUYEN HO TRO UNG HO KHAC PHUC SAU BAO YAGI SO 3.CT tu 1026938132 KHA THI KHUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.84786		200.000		067397.100924.160747.NGUYEN TIEN DUNG chuyen FT24254118200567
10/09/2024 5214.85106		300.000		616244.100924.160748.VO THI NHU Y ung ho khac phuc bao so 3 yagi
10/09/2024 5189.39989		1.000.000		020097041509101607502024LHr8516742.39989. 160750.NGUYEN THI NHU QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5244.23568		1.000.000		MBVCB.6993955513.Chau HOANG TRUONG ANH ung ho cac tinh thiet hai do bao lu sau bao so 3.CT tu 1028018459 HOANG TRUONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.23569		200.000		MBVCB.6993956210.NGUYEN DIEP NGUYEN NGOC chuyen tien.CT tu 0071001110672 NGUYEN DIEP NGUYEN NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.17606		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 6261966.20240910.66506261966-0333059996_T RAN THI THUY LINH UNG HO MTTQ VN CUU TRO HAU QUA BAO YAGI
10/09/2024 5214.85181		200.000		067675.100924.160750.TO NHI-HUU LOC xin chia se voi dong bao trong dot bao yagi FT24254115870710

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.84959		500.000		067589.100924.160749.VO PHUONG LOAN chuyen ung ho bao Yagi FT24254674727015
10/09/2024 5219.84963		300.000		732761.100924.160751.IBFT cuu tro ND bao yagi
10/09/2024 5189.41080		200.000		020097042209101607512024AQ4Y150632.4108 0.160732.PHAM HUY THANH chuyen tien chung tay vi dong bao
10/09/2024 5017.85224		200.000		067809.100924.160751.Vi To quoc FT24254847698154
10/09/2024 5189.40109		1.000.000		020097042209101607512024WNAG813294.401 09.160732.LAI THI LOAN chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong bao yagi
10/09/2024 5215.86053		200.000		067903.100924.160753.Ung ho dong bao bao lut FT24254125051314
10/09/2024 5215.86059		200.000		067936.100924.160753.NGUYEN THI LOAN ung ho dong bao FT24254084172148
10/09/2024 5078.35667		200.000		MBVCB.6993956564.Cuu tro mien Bac.CT tu 0921000712290 NGUYEN THANH PHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.23606		150.000		MBVCB.6993950951.NGUYEN LE KIM TUYEN ung ho cac tinh bao lu.CT tu 1033996889 NGUYEN LE KIM TUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.86101		200.000		607570.100924.160743.NGUYEN TIEN NGHIN Chuyen tien
10/09/2024 5390.41197		1.000.000		020097042209101607542024ZOKB768317.4119 7.160747.TRAN THI HOANG ANH chuyen tien cuu tro dong bao Mien Bac
10/09/2024 5216.85326		1.000.000		318889.100924.160755.Ho tro dong bao mien Bac
10/09/2024 5239.23611		100.000		MBVCB.6993948395.cau mong moi nguoi binh an.CT tu 1039148942 DANG TRAN CHAU ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.41229		200.000		020097041509101607562024exn2517035.41229. 160748.Be Gia Thinh ung ho a.
10/09/2024 5387.41224		500.000		020097040509101607562024DPEU073859.4122 4.160736.Vietcombank:0011001932418:CHAU THI TRUC GIANG chuyen tien ung ho dong bao sau bao yagi
10/09/2024 5216.85360		2.500.000		210246.100924.160756.mot chut tam long gui den anh em Thai Nguyen Lao Cai co len
10/09/2024 5390.41282		60.000		020097042209101607572024GCBV767183.4128 2.160758.ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5389.40274		1.000.000		020097042209101607572024B5C4428408.40274 .160750.NGUYEN THI HA chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.23627		40.000		MBVCB.6993956606.KARAN UNG HO DONG BAO GAP THIEN TAI.CT tu 9779957701 PHAM VO ANH HOANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.23630		200.000		MBVCB.6993950968.NGUYEN THI LAN chuyen tien ung ho dong bao .CT tu 0341006882027 NGUYEN THI LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.85439		200.000		608366.100924.160742.ung ho dong bao bi thiet hai do con bao do 3
10/09/2024 5389.40305		5.000.000		020097040509101607592024B1I0074012.40305. 160759.Vietcombank:0011001932418:PHAM VU NGOC LE chuyen tien ung ho dong bao mien bac bao yangi
10/09/2024 5209.85434		10.000		609001.100924.160754.VI THI HONG HA Chuyen tien
10/09/2024 5189.41345		400.000		020097042209101607592024QBZM350141.413 45.160800.Le Hoai Son dong gop
10/09/2024 5219.86329		500.000		415348.100924.160759.LE HAI DANG UNG HO DONG BAO VUNG LU
10/09/2024 5213.86335		200.000		285131.100924.160759.Pham Thi Ngoc Linh Ung Ho dong bao mien trung
10/09/2024 5209.85444		100.000		443429.100924.160759.UNG HO NGUOI DAN KHAC PHUC BAO YAGI-100924-16:07:59 443429
10/09/2024 5220.85461		200.000		505956.100924.160800.HO TRO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI
10/09/2024 5215.85472		200.000		732854.100924.160757.IBFT Ung ho dong bao do bao yagi gay ra
10/09/2024 5078.35711		50.000		MBVCB.6993951638.Ung ho dong bao vung lu lut.CT tu 1017420551 TRAN THI THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.86371		100.000		739022.100924.160800.BUI ANH PHUONG chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5239.23644		200.000		MBVCB.6993951508.Thu Tra chuyen tien ung ho dong bao qua dot mua lu Yagi.CT tu 1015934945 NGUYEN THU TRA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.41431		200.000		0200970422091016080120246RB5950636.41431 .160802.chung tay ung ho dong bao gap thien tai
10/09/2024 5209.86465		500.000		608893.100924.160755.TRAN THI LE Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.86125		200.000		443260.100924.160755.NGUYEN THANH HOA TRUC CHUYEN KHOAN QT KHOE-100924-16:07:54 443260
10/09/2024 5245.23657		500.000		MBVCB.6993948356.Cuu tro dong bao lu lut bao Yagi.CT tu 0721000647850 HUYNH GIA HAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.40388		200.000		020097042209101608022024P6TQ207289.40388 .160803.BUI QUANG TRUNG chuyen tien ung ho
10/09/2024 5240.23664		148.000		MBVCB.6993950268.NGUYEN DIEP HANG chuyen tien.CT tu 1032955891 NGUYEN DIEP HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.40447		23.756		0200970422091016080420249T5O865475.40447 .160745.TRAN NHAT MINH ung ho cuu tro thien tai bao lu
10/09/2024 5239.23665		3.000.000		MBVCB.6993956396.VO HOAI SINH chuyen tien Ung ho dong bao khac phuc sau bao Yagi va tiep ung vuot qua thien tai lu lut.CT tu 0281000431739 VO HOAI SINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.85623		100.000		739100.100924.160805.ung ho dong bao bao so 3
10/09/2024 5189.40440		50.000		0200970422091016080420241FCS997130.40440 .160805.NGUYEN THI THUY NGAN chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5189.40475		500.000		0200970415091016080620244yEv517306.40475. 160806.Ung ho dong bao Mien Bac
10/09/2024 5017.85659		5.000.000		209785.100924.160805.ung ho cuu tro bao yagi
10/09/2024 5220.86634		100.000		608715.100924.160751.DO NGOC THAO NHI Chuyen tien
10/09/2024 5214.86674		200.000		284586.100924.160806.Vo Hoang Nam Phuong ung ho dong bao cac tinh thanh pho mien Bac bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5215.86680		10.000.000		069045.100924.160806.NGUYEN THI HANG NGA xin chia se kho khan cung nguoi dan bao lu mien bac FT24254020291007
10/09/2024 5216.86716		50.000		285628.100924.160807.Hoang Hong Nhung chuyen tien
10/09/2024 5240.23686		100.000		MBVCB.6993952018.Tat ca vi dong bao que huong chung ta.CT tu 1021763296 PHAM BAO KHOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.23689		100.000		MBVCB.6993952380.Gia dinh Hong chung tay khac phuc bao lu.CT tu 0301000347834 LAI THI HONG HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.85724		100.000		616840.100924.160808.Giup do nguoi dan vung lu
10/09/2024 5189.40568		100.000		020097042209101608072024EJZQ745162.40568 .160809.CHU THI TUYEN chuyen tien
10/09/2024 5389.41602		50.000		0200970422091016080620247SHC581281.41602 .160807.da con xin gui mot it den mn a
10/09/2024 5245.23698		100.000		MBVCB.6993951665.Gop cuu tro bao Yagi.CT tu 1047626196 LAM KHANH UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.23700		100.000		MBVCB.6993951972.chau xin duoc chung tay ung ho dong bao khac phuc hau qua cua bao lut a.CT tu 0161001711169 BUI THI KIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.86801		200.000		188553.100924.160809.Ck
10/09/2024 5390.41661		100.000		020097042209101608092024NDVO396128.4166 1.160750.NGUYEN KHANH HUYEN chuyen tien ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5388.41682		50.000		020097042209101608092024XEGC547333.4168 2.160811.fan CAPTAIN ung ho dong bao vuot qua bao Yagi
10/09/2024 5161.17699		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 6376707.20240910.66506376707-0375909762_V U THI NHU QUYNH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5387.41749		100.000		020097042209101608112024F3B9838328.41749. 160812.Ung ho dong bao bi bao lut
10/09/2024 5017.85814		100.000		285804.100924.160811.Do Thai Ha chuyen tien
10/09/2024 5240.23717		100.000		MBVCB.6993958527.cua it long nhieu. con mong ba con co gang vuot qua ag.CT tu 0781000418494 NGUYEN THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.86931		9.000		506008.100924.160813.Nguyen Thien Ngon chuyen tien tu Timo
10/09/2024 5220.85877		1.500.000		610087.100924.160759.Ung ho dong bao khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5219.86987		500.000		069692.100924.160814.Ung ho cac tinh bi bao lu FT24254071505798
10/09/2024 5017.86988		150.000		609503.100924.160806.mong dong bao binh an vuot qua

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.23730		500.000		MBVCB.6993942228.PHAM THI NGOC NHUNG chuyen tien ung ho mien Bac .CT tu 0381000544279 PHAM THI NGOC NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.41844		100.000		020097042209101608142024N4BP935635.41844 .160815.LE THI TUYET NHAT chuyen tien
10/09/2024 5219.85816		100.000		626406.100924.160801.ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5387.40752		200.000		020097042209101608152024DHH7986144.4075 2.160817.An Beauty Since 2017 ung ho dong bao cac Tinh bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5213.87114		300.000		069949.100924.160817.Ung ho YAGI FT24254699125808
10/09/2024 5245.23744		100.000		MBVCB.6993953090.HO THI LIEU ung ho cuu tro nguoi dan bi ngap lut .CT tu 1030608627 HO THI LIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.23748		100.000		MBVCB.6993956256.Con xin gui tam long nho nhoi ung ho nguoi dan chiu canh bao lu.CT tu 1034180488 HUYNH GIA HAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.88010		500.000		069998.100924.160817.CHU HAI HUNG ung ho khac phuc hau qua bao Yagi cho dong bao kho khan FT24254210594402
10/09/2024 5189.41952		100.000		020097042209101608172024O399777520.41952. 160818.Sinh vien VLU uho nguoi dan vung bao YAGI
10/09/2024 5239.23754		50.000		MBVCB.6993958924.NGUYEN NGOC GIA HAN quyen gop anh huong bao Yagi.CT tu 1020922679 NGUYEN NGOC GIA HAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.88038		200.000		070047.100924.160818.MAI THI CUC chuyen tien ung ho thien tai FT24254208507760
10/09/2024 5241.23762		500.000		MBVCB.6993952712.HOANG THI LAN ANH chuyen tien.CT tu 0411001071066 HOANG THI LAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.41972		5.000.000		0200970405091016081720240EV0075026.41972. 160817.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN TIEN TAM chuyen tien ho tro bao lu
10/09/2024 5209.88114		1.000.000		070247.100924.160820.Ung ho dong bao lu lut FT24254264099879
10/09/2024 5243.23771		250.000		MBVCB.6993953455.ung ho dong bao lu lut.CT tu 0531002506933 PHAN MINH THUY MI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.42068		100.000		0200970405091016082120244USN075246.4206 8.160821.Vietcombank:0011001932418:LE DUY NGHIA chuyen tien
10/09/2024 5242.23775		500.000		MBVCB.6993953321.Tran Linh ung ho cac tinh bi thien tai.CT tu 0111000277235 TRAN LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.88152		30.000		617291.100924.160822.than gui chut long thanh cuu tro dong bao vung bao lu
10/09/2024 5219.88184		500.000		287281.100924.160822.Nguyen Thi Thuy Trinh chuyen tien ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5215.88192		500.000		070340.100924.160821.LE THI THUY chuyen ung ho dong bao bao lut mien Bac FT24254705408639
10/09/2024 5214.87363		3.000.000		734186.100924.160823.IBFT HUYNH GIA HAN chuyen tien
10/09/2024 5017.88199		200.000		070365.100924.160821.Dong bao oi co len FT24254536564953
10/09/2024 5212.87407		100.000		070466.100924.160823.Kenlee PHUONG ANH ho tro dong bao khac phuc bao Yagi FT24254210827462
10/09/2024 5389.42176		1.000.000		02009704220910160824202433WF401239.4217 6.160825.LUU DANH AN chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong bao lu
10/09/2024 5242.23798		1.000.000		MBVCB.6993959672.MAI THUY TRANG chuyen tien.CT tu 0171003490876 MAI THUY TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.42185		200.000		020097041509101608252024Dm5u518389.4218 5.160805.KIM NGAN ung ho dong bao chong bao yagi
10/09/2024 5189.40998		100.000		020097042209101608252024S2XL979740.40998 .160826.Ung ho dong bao bi lu lut va bi anh huong bao yagi
10/09/2024 5388.40961		1.000.000		020097041509101608252024dNBm518561.4096 1.160805.HOANG THI HUONG GUI TAM LONG DEN BA CON VUNG BAO LU
10/09/2024 5213.87435		1.000.000		070517.100924.160824.Ung ho nguoi chiu thiet hai do bao so 3 FT24254150408046
10/09/2024 5220.87487		200.000		506063.100924.160826.Chut tam long Gui ba con vung bao lu
10/09/2024 5214.88361		50.000		611207.100924.160822.cua it long nhieu mong dong bao som vuot qua giai doan kho khan
10/09/2024 5214.88340		500.000		287454.100924.160826.Ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao so 3 Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.17792		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 6986400.20240910.66506986400-0836746753_H UYNH THI MAI THANH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5215.87525		50.000		673735.100924.160826.NGUYEN THI THU BA chuyen tien tu Viettel Money
10/09/2024 5218.88404		1.100.000		070845.100924.160827.Quyen gop ung ho dong bao Viet Nam FT24254884801170
10/09/2024 5387.42227		50.000		020097042209101608262024MOPV900252.4222 7.160827.Ung ho mien Bac lu lut
10/09/2024 5161.17799		10.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 6985206.20240910.66506985206-0877758206_T o chuc VISD chung tay gop suc ho tro mien Bac
10/09/2024 5213.87563		1.000.000		070774.100924.160826.Nha thuoc Vi Tuyet ung ho dong bao lu lut FT24254290367896
10/09/2024 5212.87549		10.000		673826.100924.160827.ung ho ba con MB bao Yaly
10/09/2024 5245.23829		200.000		MBVCB.6993954302.BUI THUY UYEN NHI chuyen tien.CT tu 1032693087 BUI THUY UYEN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.87604		50.000		674038.100924.160829.sinh vien bach khoa ha noi
10/09/2024 5216.88488		100.000		070840.100924.160827.ung ho nguoi dan vung lu FT24254536565349
10/09/2024 5244.23839		500.000		MBVCB.6993953871.TRAN PHU QUOC chuyen tien ung ho dong bao mien Bac.CT tu 0041000289723 TRAN PHU QUOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.87646		100.000		071104.100924.160830.Ung ho lu lut FT24254093863507
10/09/2024 5243.23849		1.000.000		MBVCB.6993960137.BUI MINH PHUONG chuyen tien ung ho khac phuc hau qua lu va bao so 3.CT tu 1023458953 BUI MINH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.88540		500.000		071101.100924.160830.cuu tro dong bao lu lut bao yagi FT24254080401100
10/09/2024 5217.88566		500.000		734501.100924.160831.IBFT PHAN QUOC HUY chuyen tien
10/09/2024 5212.88668		50.000		071351.100924.160834.TRINH THI HONG HUE ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi FT24254967950234
10/09/2024 5219.88648		200.000		444405.100924.160943.UNG HO DONG BAO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3-100924-16:08:33 444405

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.35962		200.000		MBVCB.6993944706.Bao mien bac.CT tu 0071001933058 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5220.87782		100.000		071379.100924.160834.PHAM NGOC TRAM chuyen FT24254975817311
10/09/2024 5388.43305		50.000		0200970422091016083420247ZFQ268765.43305 .160835.VU THU HIEN chuyen tien
10/09/2024 5390.43308		100.000		020097042209101608342024J467760116.43308. 160826.HOANG VIET HOAI ung ho ba con
10/09/2024 5214.88701		400.000		071417.100924.160834.LE HONG NGOC chuyen khoan cuu tro khac phuc hau qua bao yagi FT24254527400422
10/09/2024 5219.87806		500.000		071449.100924.160835.Ung ho nguoi dan vung bao yagi FT24254256636500
10/09/2024 5218.88736		2.000.000		071462.100924.160835.co so ga giuong Thoa Tuyet ung ho nhan dan vung lu FT24254038649200
10/09/2024 5389.42498		100.000		0200970422091016083520243ZQT460496.4249 8.160816.DAM THI NGOC ANH chuyen tien
10/09/2024 5239.23874		200.000		MBVCB.6993954857.ung ho ba con vung lu lut.CT tu 1038750279 NGUYEN THUY NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.42507		100.000		020097042209101608362024LNXJ799809.42507 .160837.Mong moi dieu tot dep se den voi chung ta
10/09/2024 5220.88783		1.000.000		740085.100924.160837.LE KIM PHUNG chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5215.88778		200.000		071211.100924.160832.Ta Thi Minh Nguyet cua it long nhieu, mong co the chung tay giup nhung noi kho khan a FT24254646036592
10/09/2024 5214.88821		1.000.000		071660.100924.160837.LE DIEU LINH ung ho cuu tro lu lut ba con co len a FT24254771609539
10/09/2024 5189.42558		1.850.000		020097042209101608372024S4Y5441233.42558. 160839.MY TRANG ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5242.23889		1.000.000		MBVCB.6993954934.Ung ho dong bao lu lut va bao yagi.CT tu 0071001315997 NGUYEN DIEP THANH NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.43429		2.000.000		020097042209101608372024B9DV149105.4342 9.160830.cua it long nhieu
10/09/2024 5218.87896		500.000		071667.100924.160837.Dotranthuhien ung ho khac phuc bao lu FT24254536566078

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.42519		100.000		020097042209101608362024NQDH282623.4251 9.160829.NGUYEN BA TRUNG chuyen tien cua it long nhieu Mong Dong Bao vuot qua kho khan
10/09/2024 5239.23903		500.000		MBVCB.6993965340.UNG HO BA CON KHAC PHUC BAO .CT tu 0381000606567 NGUYEN TAN HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.23904		218.000		MBVCB.6993941105.NGUYEN THI LINH DAN kinh mong dong bao binh an .CT tu 0541000323443 NGUYEN THI LINH DAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.88929		21.501		071871.100924.160840.LE HA THANH HAI - HCMUS - UNG HO DONG BAO MIEN BAC FT24254614800110
10/09/2024 5017.87999		10.000		612558.100924.160836.LE VAN DUONG Chuyen tien tk e con 10k em xin gop chut long thanh aj
10/09/2024 5390.43506		100.000		020097042209101608402024Y2QS425407.43506 .160841.ung ho khac phuc thien tai
10/09/2024 5245.23905		200.000		MBVCB.6993961268.giup do nguoi dan vung thien tai.CT tu 1039578433 BUI THI HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.42639		100.000		020097040509101608412024ZFS9076343.42639 .160841.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI HONG NGOC chuyen tien UH hau qua bao Yagi
10/09/2024 5218.88957		200.000		288314.100924.160841.My Duyen chia se khac phuc sau con bao Yagi
10/09/2024 5078.36036		200.000		MBVCB.6993961003.NGUYEN THI PHUONG LOAN ung ho mua bao.CT tu 0281000323882 NGUYEN THI PHUONG LOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.89040		500.000		071972.100924.160841.LE NGUYEN NHU QUYNH chuyen FT24254459000982
10/09/2024 5239.23919		1.000.000		MBVCB.6993965574.NGUYEN THUY ANH chuyen tien Ung ho bao Yagi.CT tu 0011003986173 NGUYEN THUY ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.43575		20.000		020097041509101608432024L4Bb519414.43575 .160835.Do Quang Minh ung ho cac tinh bi thiet hai do bao gay ra
10/09/2024 5209.89057		100.000		289202.100924.160842.To Quoc oi co len

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.88961		1.000.000		444621.100924.160841.MY LE UNG HO SAU BAO-100924-16:08:40 444621
10/09/2024 5387.43633		500.000		020097042209101608432024INS3671499.43633. 160845.Thien tong VN ho tro dong bao lu lut.
10/09/2024 5388.43651		100.000		020097042209101608442024QPQ1607779.4365 1.160845.em la sinh vien muon gop it suc a
10/09/2024 5189.43606		200.000		020097041509101608442024D7GA519456.4360 6.160844.LE DINH OAI chuyen tien ung ho bao lu so 3
10/09/2024 5213.90081		20.000		735655.100924.160843.IBFT NGUYEN QUYNH ANH xin gop it tam long gui ba con
10/09/2024 5390.43684		50.000		020097042209101608452024JR5Y318736.43684. 160838.NGUYEN NGOC HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5219.90148		200.000		072326.100924.160846.BUI THI LOAN chuyen ung ho ba con khac phuc bao FT24254051430865
10/09/2024 5389.42796		200.000		020097042209101608452024AHIR126704.4279 6.160847.PHAN TRAN HA TRAN chuyen tien cua it long nhieu. chung tay giúp mien Bac khac phuc bao lu.Mong ba con mien Bac vuot qua giai doan kho khan a
10/09/2024 5217.89203		100.000		617981.100924.160844.chuyen tien ung ho cuu tro cac tinh bi thiet hai bao lu
10/09/2024 5213.89219		300.000		735680.100924.160847.IBFT NGUYEN THI DANG KHOA chuyen tien
10/09/2024 5209.90170		300.000		444764.100924.160950.BUI THI LUONG UNG HO KHAC PHUC SAU BAO YAGI-100924-16:08:45 444764
10/09/2024 5209.89267		50.000		514856.100924.160838.MAI THANH VINH CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.89258		30.000		612837.100924.160843.TRAN LE DUY Chuyen tien
10/09/2024 5189.42836		100.000		0200970422091016084720243JFJ263839.42836. 160848.ung ho dong bao bi bao lu
10/09/2024 5216.90241		100.000		072509.100924.160847.UNG HO KHU VUC BAO YAGI FT24254040021002
10/09/2024 5241.23957		200.000		MBVCB.6993962135.Ung ho.CT tu 1016947204 LE BAO MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.23961		5.000.000		MBVCB.6993961623.NGUYEN THI HANG chuyen tien ung ho thien tai lu lut.CT tu 0491000165402 NGUYEN THI HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.90306		500.000		072681.100924.160849.PHAM THI HOAI ung ho khac phuc bao FT24254210829406

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.90323		50.000		072730.100924.160850.Ung ho dong bao khac phuc bao lu FT24254089388012
10/09/2024 5212.90345		500.000		444891.100924.160851.CAM ON BAN CUU TRO TRUNG UONG. MONG MOI NGUOI BINH AN-100924-16:08:50 444891
10/09/2024 5241.23974		5.000.000		MBVCB.6993961490.LE NGOC VY VY , Me & di Giang ung ho khac phuc hau qua sau bao so 3 Yagi.CT tu 3931862397 LE NGOC VY VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.43841		100.000		0200970422091016085120246ODM666806.4384 1.160852.NGUYEN XUAN NAM chuyen tien
10/09/2024 5214.90343		2.000.000		400952.100924.160851.ngo thi phung chi ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5216.90220		300.000		333574.100924.160847.Ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5017.90381		1.000.000		072863.100924.160851.Khac Phuc Hau Qua Bao Yagi FT24254342824841
10/09/2024 5215.89424		200.000		072892.100924.160852.NGUYEN THI THU HIEN chuyen ung ho khac phuc hau qua lu lut mien Bac FT24254536567211
10/09/2024 5218.89438		300.000		072963.100924.160853.TRAN THU HUYEN FT24254771693870
10/09/2024 5217.90429		200.777		072967.100924.160853.NGA chuyen FT24254578592414
10/09/2024 5161.17920		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 7119332.20240910.66507119332-0948532608_ MAI THU TRANG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5245.23993		200.000		MBVCB.6993965820.VU MINH HIEN chuyen tien.CT tu 0301000374110 VU MINH HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.89488		200.000		740577.100924.160855.Ung ho dong bao bi lu lut va anh huong bao Yagi
10/09/2024 5242.23998		200.000		MBVCB.6993962152.cau mong tot nhât.CT tu 0561000603476 DANG BAO QUOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.24000		50.000		MBVCB.6993943431.Em co chut it xin gop ung ho dong bao lu lut ..CT tu 0251002784850 NGUYEN THI KIM ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.90490		250.000		073116.100924.160855.Ung ho ba con bi thiet hai boi bao Yagi, mong ba con co gang. Viet Nam co lennnnnn FT24254614173341
10/09/2024 5017.89511		1.000.000		073129.100924.160855.Ung ho dong bao FT24254666965004

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.44053		100.000		02009704220910160854202439DI255716.44053. 160836.NGUYEN THI PHUONG ung ho cuu tro vung lu
10/09/2024 5189.43975		200.000		020097042209101608562024QIEG568524.43975 .160848.ung ho bao Yagi
10/09/2024 5213.89548		806.076		355054.100924.160856.Remitly transfer R78539730278
10/09/2024 5220.89587		100.000		073290.100924.160857.NGUYEN THU TRANG chuyen tien ho tro khac phuc hau qua sau bao Yagi FT24254002860288
10/09/2024 5213.89596		100.000		073321.100924.160857.em xin gop 1 chut suc nho toi dong bao a FT24254307543786
10/09/2024 5189.44105		500.000		020097042209101608572024SQF0912784.44105 .160858.VUONG GIANG SON ung ho dong bao cac tinh
10/09/2024 5189.43995		100.000		020097041509101608572024qzKq519816.43995 .160857.TA THI HUONG QUYNH chuyen tien ung ho dong bao cac tinh
10/09/2024 5209.90601		300.000		736029.100924.160858.IBFT PHAM NGUYEN TON CONG DUNG chuyen tien
10/09/2024 5389.45029		50.000		020097042209101608572024SRVJ171088.45029 .160838.NGO NGOC QUYNH ANH ung ho dong bao bi anh huong bao lu
10/09/2024 5389.42913		500.000		020097040509101608512024LEM4076884.4291 3.160851.Vietcombank:0011001932418:ung ho khac phuc hau qua vung lu
10/09/2024 5389.45066		1.000.000		020097041509101609002024fOE4520451.45066. 160900.Em Khuc Thanh Minh ung ho dong bao bi bao lut
10/09/2024 5218.89661		600.000		734985.100924.160859.IBFT Banh trang toi va ban trang bui chia se 1 it tam long cung nguoi dan trong thien tai
10/09/2024 5219.89650		200.000		740713.100924.160859.ung ho khac phuc thien tai
10/09/2024 5189.45111		111.111		020097042209101609002024BCDQ765923.4511 1.160902.NGUYEN XUAN DUNG chuyen tien
10/09/2024 5240.24032		100.000		MBVCB.6993962741.quyen gop ung ho khac phuc hau qua sau bao Yagi.CT tu 0341006902676 NGUYEN VAN NAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.90695		100.000		290281.100924.160900.Ung ho
10/09/2024 5017.89749		100.000		073722.100924.160901.NGUYEN THI LAN HUONG ung ho lu lut mien bac FT24254817341295
10/09/2024 5189.44228		100.000		020097042209101609012024SA2A524614.4422 8.160902.Ung ho dong bao khac phuc hau qua con bao so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.45145		500.000		0200970422091016090120246KRA391161.4514 5.160902.viet nam chung minh co len nhe
10/09/2024 5216.89744		500.000		291152.100924.160901.Jisoone 1314 quyen gop ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5212.89769		200.000		736054.100924.160902.IBFT Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5209.90822		1.000.000		073777.100924.160902.Ung ho dong bao vuot qua bao lu FT24254861064845
10/09/2024 5218.90827		100.000		073847.100924.160903.NGUYEN THI KIM NGAN ung ho chia se trong dot bao Yagi FT24254687578508
10/09/2024 5239.24047		100.000		MBVCB.6993962894.cau mong moi nguoi duoc binh an.CT tu 0591000410906 NGUYEN THI HUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.24049		100.000		MBVCB.6993963230.NHU VAN NGOC chuyen tien.CT tu 0711000291139 NHU VAN NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.24052		50.000		MBVCB.6993967013.NGUYEN THI HUE chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao so 3 YAGI.CT tu 1018107759 NGUYEN THI HUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.90869		1.000.000		506225.100924.160904.Yagi xin ung ho
10/09/2024 5161.17991		2.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6650 7121397.20240910.66507121397-0983512187_G oc tran phu Ung ho dong bao bi lu lut va anh huong bao yagi
10/09/2024 5216.89747		300.000		073755.100924.160901.BUI LINH YEN TRAN UNG HO FT24254296810208
10/09/2024 5244.24055		500.000		MBVCB.6993967017.NGUYEN MANH DUNG ung ho dong bao mien Bac vuot qua lu lut.CT tu 0561000588040 NGUYEN MANH DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.89837		50.000		618669.100924.160904.LE NGOC PHUONG THAO chuyen tien
10/09/2024 5239.24060		300.000		MBVCB.6993963733.TRAN NHU QUYNH chuyen tien.CT tu 0011004284507 TRAN NHU QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.24061		100.000		MBVCB.6993963716.BUI QUANG ANH chuyen tien.CT tu 1034011996 BUI QUANG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW